

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH**



**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**  
**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH CHĂN NUÔI**

*(Ban hành theo Quyết định số 1975/QĐ-ĐHV ngày 31/08/2018  
của Hiệu Trưởng Trường Đại học Vinh)*

*Nghệ An, 2022*



## MỤC LỤC

|                                                                                       |        |
|---------------------------------------------------------------------------------------|--------|
| Khung chương trình đào tạo ngành chăn nuôi .....                                      | 1      |
| Đề cương học phần chi tiết Nhập môn nông lâm ngư và môi trường.....                   | 5      |
| Đề cương học phần chi tiết Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin .....              | 31     |
| Đề cương học phần chi tiết Tiếng Anh 1 .....                                          | 59     |
| Đề cương học phần chi tiết Toán học .....                                             | 93     |
| Đề cương học phần chi tiết Biến đổi khí hậu .....                                     | 107    |
| Đề cương học phần chi tiết Tin học ứng dụng trong nông lâm ngư và môi trường.....     | 119    |
| Đề cương học phần chi tiết Học phần tư tưởng hồ chí minh.....                         | 173    |
| Đề cương học phần chi tiết Khoa học đất .....                                         | 207    |
| Đề cương học phần chi tiết Tiếng Anh 2 .....                                          | 231    |
| Đề cương học phần chi tiết Nguyên lý thiết kế và quản lý dự án nông nghiệp .....      | 277    |
| Đề cương học phần chi tiết Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội.....        | 295    |
| Đề cương học phần chi tiết Học phần: Giải phẫu vật nuôi .....                         | 307    |
| Đề cương học phần chi tiết Phương pháp nghiên cứu khoa học trong chăn nuôi .....      | 315    |
| Đề cương học phần chi tiết Sinh lý động vật .....                                     | 323    |
| Đề cương học phần chi tiết Học phần: Dinh dưỡng vật nuôi .....                        | 331    |
| Đề cương học phần chi tiết Vi sinh vật chăn nuôi .....                                | 337    |
| Đề cương học phần chi tiết Học phần : Di truyền động vật.....                         | 343    |
| Đề cương học phần chi tiết Hóa sinh động vật .....                                    | 351    |
| Đề cương học phần chi tiết Thú y cơ bản.....                                          | 357    |
| Đề cương học phần chi tiết Thức ăn chăn nuôi .....                                    | 365    |
| Đề cương học phần chi tiết Học phần: chọn và nhân giống vật nuôi.....                 | 371    |
| Đề cương học phần chi tiết Học phần: bệnh truyền nhiễm thú y .....                    | 379    |
| Đề cương học phần chi tiết Vệ sinh chăn nuôi .....                                    | 387    |
| Đề cương học phần chi tiết Học phần: chăn nuôi lợn .....                              | 393    |
| Đề cương học phần chi tiết Học phần: chăn nuôi trâu bò .....                          | 401    |
| Đề cương học phần chi tiết Học phần: chăn nuôi gia cầm.....                           | 407    |
| Đề cương học phần chi tiết Học phần: công nghệ sinh sản vật nuôi.....                 | 413    |
| Đề cương học phần chi tiết Học phần: thực tế nghề chăn nuôi .....                     | 413    |
| Đề cương học phần chi tiết An toàn thực phẩm .....                                    | 436    |
| Đề cương học phần chi tiết Học phần: ứng dụng công nghệ sinh học trong chăn nuôi..... | 460    |
| Đề cương học phần chi tiết Thuốc và vắc xin dùng trong thú y .....                    | 472    |
| Đề cương học phần chi tiết Bệnh nội khoa .....                                        | 478    |
| Đề cương học phần chi tiết Bệnh ngoại khoa .....                                      | 485    |
| Đề cương học phần chi tiết Ký sinh trùng và bệnh ký sinh trùng thú y                  | Error! |

**Bookmark not defined.**

|                                                                          |                                     |
|--------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|
| Đề cương học phần chi tiết Bảo quản và chế biến sản phẩm chăn nuôi ..... | 510                                 |
| Đề cương học phần chi tiết Quản lý chất thải chăn nuôi.....              | 522                                 |
| Đề cương học phần chi tiết Khuyến nông và phát triển nông thôn.....      | <b>Error! Bookmark not defined.</b> |
| Đề cương học phần chi tiết Dịch tễ học thú y .....                       | 534                                 |
| Đề cương học phần chi tiết Trồng trọt cơ bản.....                        | 534                                 |
| Đề cương học phần chi tiết Kinh tế nông nghiệp .....                     | 534                                 |
| Đề cương học phần chi tiết Bệnh dinh dưỡng .....                         | 534                                 |
| Đề cương học phần chi tiết Đồ án tốt nghiệp.....                         | 541                                 |



**KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH CHĂN NUÔI**  
(Ban hành theo Quyết định số 2567/QĐ-ĐHV ngày 24/9/2020  
của Hiệu Trưởng Trường Đại học Vinh)

| Mã học phần | Tên học phần                                      | Loại học phần | Số tín chỉ | Tỷ lệ lý thuyết/<br>T.luận, bài tập,<br>(T.hành)/T<br>ự học | Khối kiến thức | Phân kỳ | Khoa/Viện đảm nhận |
|-------------|---------------------------------------------------|---------------|------------|-------------------------------------------------------------|----------------|---------|--------------------|
| AGR20066    | Nhập môn khối ngành Nông lâm ngư và Môi trường    | Bắt buộc      | 3          | 30/(15)/90                                                  | GDĐC           | 1       | Viện NN&TN         |
| POL10001    | Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lê Nin          | Bắt buộc      | 5          | 50/25/150                                                   | GDĐC           | 1       | Trường KHXH&NV     |
| ENG10001    | Tiếng Anh 1                                       | Bắt buộc      | 3          | 30/15/90                                                    | GDĐC           | 1       | SP Ngoại ngữ       |
| MAT20005    | Toán học                                          | Bắt buộc      | 5          | 60/15/150                                                   | GDĐC           | 1       | Viện SPTN          |
| RES20036    | Biến đổi khí hậu                                  | Bắt buộc      | 2          | 20/10/60                                                    | GDĐC           | 2       | Viện NN&TN         |
| CHE20001    | Hoá học                                           | Bắt buộc      | 5          | 60/(15)/150                                                 | GDĐC           | 2       | Viện SPTN          |
| BIO20001    | Sinh học                                          | Bắt buộc      | 5          | 60/(15)/150                                                 | GDĐC           | 2       | Viện HS-MT         |
| INF20003    | Tin học ứng dụng trong Nông lâm ngư và Môi trường | Bắt buộc      | 3          | 30/(15)/90                                                  | GDĐC           | 2       | Viện KT-CN         |
| QP11001     | Giáo dục quốc phòng 1(Đường lối QP&AN của ĐCSVN)  | Bắt buộc      | (2)        | 30/0/60                                                     | GDĐC           | 1-3     | GDQP-AN            |
| QP11002     | Giáo dục quốc phòng 2(Công tác QP&AN)             | Bắt buộc      | (2)        | 30/0/60                                                     | GDĐC           | 1-3     | GDQP-AN            |
| QP11003     | Giáo dục quốc phòng 3(Quân sự chung)              | Bắt buộc      | (2)        | 15/(15)/90                                                  | GDĐC           | 1-3     | GDQP-AN            |
| SPO10001    | Giáo dục thể chất                                 | Bắt buộc      | (5)        | 15/(60)/150                                                 | GDĐC           | 1-3     | GD Thể chất        |
| RES20001    | Cơ sở quản lý tài nguyên và môi trường            | Bắt buộc      | 3          | 35/10/90                                                    | GDĐC           | 3       | Viện NN&TN         |
| POL10002    | Tư tưởng Hồ Chí Minh                              | Bắt buộc      | 2          | 10/20/60                                                    | GDĐC           | 3       | GD Chính trị       |
| POL10003    | Đường lối cách mạng của Đảng CSVN                 | Bắt buộc      | 3          | 30/15/90                                                    | GDĐC           | 3       | Trường KHXH&NV     |
| AGR20001    | Khoa học đất                                      | Bắt buộc      | 3          | 30/(15)/90                                                  | GDĐC           | 3       | Viện NN&TN         |
| ENG10002    | Tiếng Anh 2                                       | Bắt buộc      | 4          | 45/15/120                                                   | GDĐC           | 3       | SP Ngoại ngữ       |

|                 |                                                               |                 |           |                    |             |          |                       |
|-----------------|---------------------------------------------------------------|-----------------|-----------|--------------------|-------------|----------|-----------------------|
| AGR20002        | Nguyên lí thiết kế và quản lí dự án Nông nghiệp và Môi trường | Bắt buộc        | 2         | 20/10/60           | GĐĐC        | 3        | Viện NN&TN            |
| LAN20001        | Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội                | Bắt buộc        | 2         | 20/10/60           | GĐĐC        | 3        | Viện NN&TN            |
| AHY30001        | Giải phẫu vật nuôi                                            | Bắt buộc        | 3         | 30/(15)/90         | GDCN        | 4        | Viện NN&TN            |
| AHY30002        | Phương pháp nghiên cứu khoa học trong chăn nuôi               | Bắt buộc        | 3         | 40/5/90            | GDCN        | 4        | Viện NN&TN            |
| AHY30003        | Sinh lí động vật                                              | Bắt buộc        | 4         | 45/(15)/120        | GDCN        | 4        | Viện NN&TN            |
| AHY30004        | Dinh dưỡng vật nuôi                                           | Bắt buộc        | 3         | 30/(15)/90         | GDCN        | 4        | Viện NN&TN            |
| AHY30005        | Vi sinh vật chăn nuôi                                         | Bắt buộc        | 3         | 30/(15)/90         | GDCN        | 4        | Viện NN&TN            |
| AHY30006        | Di truyền động vật                                            | Bắt buộc        | 3         | 30/(15)/90         | GDCN        | 5        | Viện NN&TN            |
| AHY30007        | Thú y cơ bản                                                  | Bắt buộc        | 3         | 30/(15)/90         | GDCN        | 5        | Viện NN&TN            |
| AHY30008        | Thức ăn chăn nuôi                                             | Bắt buộc        | 3         | 30/(15)/90         | GDCN        | 5        | Viện NN&TN            |
| AHY30009        | Chọn và nhân giống vật nuôi                                   | Bắt buộc        | 3         | 30/(15)/90         | GDCN        | 5        | Viện NN&TN            |
| AHY30010        | Bệnh truyền nhiễm thú y                                       | Bắt buộc        | 3         | 30/(15)/90         | GDCN        | 5        | Viện NN&TN            |
| AHY30011        | Vệ sinh chăn nuôi                                             | Bắt buộc        | 3         | 30/(15)/90         | GDCN        | 6        | Viện NN&TN            |
| AHY30012        | Chăn nuôi lợn                                                 | Bắt buộc        | 3         | 30/(15)/90         | GDCN        | 6        | Viện NN&TN            |
| AHY30013        | Chăn nuôi trâu bò                                             | Bắt buộc        | 3         | 30/(15)/90         | GDCN        | 6        | Viện NN&TN            |
| AHY30014        | Chăn nuôi gia cầm                                             | Bắt buộc        | 3         | 30/(15)/90         | GDCN        | 6        | Viện NN&TN            |
| AHY30015        | Công nghệ sinh sản vật nuôi                                   | Bắt buộc        | 3         | 30/(15)/90         | GDCN        | 6        | Viện NN&TN            |
| AHY30016        | Thức ăn nghề chăn nuôi                                        | Bắt buộc        | 2         | 0/(30)/60          | GDCN        | 6        | Viện NN&TN            |
| AHY30017        | An toàn thực phẩm                                             | Bắt buộc        | 3         | 30/(15)/90         | GDCN        | 7        | Viện NN&TN            |
|                 | <b>Tự chọn 1</b>                                              | Tự chọn         | 3         | 30/(15)/90         | GDCN        | 7        | Viện NN&TN            |
|                 | <b>Tự chọn 2</b>                                              | Tự chọn         | 3         | 30/(15)/90         | GDCN        | 7        | Viện NN&TN            |
| <b>AHY30018</b> | <b>Thực tập rèn nghề chăn nuôi</b>                            | <b>Bắt buộc</b> | <b>10</b> | <b>0/(120)/240</b> | <b>GDCN</b> | <b>7</b> | <b>Viện NN&amp;TN</b> |
| AHY30031        | Đồ án tốt nghiệp                                              | Bắt buộc        | 10        | 0/(150)/300        | GDCN        | 8        | Viện NN&TN            |

|          |                                             |          |                 |          |      |   |            |
|----------|---------------------------------------------|----------|-----------------|----------|------|---|------------|
|          | <b>Cộng:</b>                                |          | <b>15<br/>0</b> |          |      |   |            |
|          | <b>Tự chọn 1(chọn 1 trong 6 học phần)</b>   |          |                 |          |      |   |            |
| AHY30021 | Bảo quản và chế biến sản phẩm chăn nuôi     | Bắt buộc | 3               | 40/05/90 | GDCN | 7 | Viện NN&TN |
| AHY30020 | Quản lý chất thải chăn nuôi                 | Bắt buộc | 3               | 40/05/90 | GDCN | 7 | Viện NN&TN |
| AHY30022 | Khuyến nông và PTNT                         | Tự chọn  | 3               | 40/05/90 | GDCN | 7 | Viện NN&TN |
| AHY30023 | Ứng dụng công nghệ sinh học trong chăn nuôi | Tự chọn  | 3               | 40/05/90 | GDCN | 7 | Viện NN&TN |
| AHY30024 | Kinh tế nông nghiệp                         | Tự chọn  | 3               | 40/05/90 | GDCN | 7 | Viện NN&TN |
| AHY30019 | Trồng trọt cơ bản                           | Tự chọn  | 3               | 40/05/90 | GDCN | 7 | Viện NN&TN |
|          | <b>Tự chọn 2(chọn 1 trong 6 học phần)</b>   |          |                 |          |      | 7 |            |
| AHY30025 | Dịch tễ học thú y                           | Bắt buộc | 3               | 40/05/90 | GDCN | 7 | Viện NN&TN |
| AHY30029 | Thuốc và vắc xin dùng trong thú y           | Tự chọn  | 3               | 40/05/90 | GDCN | 7 | Viện NN&TN |
| AHY30026 | Bệnh nội khoa                               | Tự chọn  | 3               | 40/05/90 | GDCN | 7 | Viện NN&TN |
| AHY30027 | Bệnh ngoại khoa                             | Tự chọn  | 3               | 40/05/90 | GDCN | 7 | Viện NN&TN |
| AHY30028 | Bệnh dinh dưỡng                             | Tự chọn  | 3               | 40/05/90 | GDCN | 7 | Viện NN&TN |
| AHY30030 | Ký sinh trùng và bệnh ký sinh trùng thú y   | Tự chọn  | 3               | 40/05/90 | GDCN | 7 | Viện NN&TN |



## ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT

### Nhập môn Nông Lâm Ngư và Môi trường

#### 1. Thông tin tổng quát:

##### 1.1. Thông tin về giảng viên

###### **Giảng viên 1:**

Họ và tên: **Phạm Mỹ Dung**

Chức danh, học hàm, học vị:

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Nông Lâm Ngư – Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại, email: [dungpm@vinhuni.edu.vn](mailto:dungpm@vinhuni.edu.vn);

[phammydungnln@gmail.com](mailto:phammydungnln@gmail.com) Tel: 0948231 430

Các hướng nghiên cứu chính: *Đặc điểm sinh học, kỹ thuật nuôi trồng và ứng dụng của tảo biển; Dinh dưỡng và thức ăn cho động vật thủy sản; Di truyền, sản xuất giống, nuôi thương phẩm và môi trường nuôi động vật thủy sản; Công nghệ sinh học vi sinh.*

###### **Giảng viên 2:**

Họ và tên: Cao Thị Thu Dung

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Viện Nông nghiệp và tài nguyên, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại, email: [dungctt@vinhuni.edu.vn](mailto:dungctt@vinhuni.edu.vn)

Các hướng nghiên cứu chính:

- Đất và phân bón
- Thu thập và bảo tồn các nguồn gen địa phương.
- Cây dược liệu

###### **Giảng viên 3:**

Họ và tên: **Trần Thị Tuyền**

Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Khoa Địa lý - QLTN

Điện thoại, email: 0915.346.082; email: [ttt.dhv@gmail.com](mailto:ttt.dhv@gmail.com)

Các hướng nghiên cứu chính: Cảnh quan - Quy hoạch môi trường; Ứng dụng GIS - Viễn thám trong Quản lý tài nguyên & Môi trường.

###### **Giảng viên 4: Hoàng Thị Mai**

Học hàm, học vị: Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại, email: [hoangmaidhv@gmail.com](mailto:hoangmaidhv@gmail.com)

Các hướng nghiên cứu chính: Kỹ thuật chăn nuôi; Bệnh ở vật nuôi

###### **Giảng viên 5: Trần Đình Du**

Học hàm, học vị: Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại, email: dutd@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH; Thị trường bất động sản, quy hoạch đô thị.

### 1.2. Thông tin về môn học:

|                                                                                                                                                    |                                                   |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|
| - Tên môn học (tiếng Việt): Nhập môn ngành Nông Lâm Ngư và Môi trường<br>(tiếng Anh): Introduction to Agriculture, Forest, Fishies and Environment |                                                   |
| - Mã số môn học:                                                                                                                                   |                                                   |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:                                                                                                                    |                                                   |
| <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản                                                                                                          | <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành    |
| <input type="checkbox"/> Kiến thức chuyên ngành                                                                                                    | <input type="checkbox"/> Kiến thức khác           |
| <input type="checkbox"/> Môn học chuyên về kỹ năng chung                                                                                           | <input type="checkbox"/> Môn học đồ án tốt nghiệp |
| - Số tín chỉ:                                                                                                                                      | 3                                                 |
| + Số tiết lý thuyết:                                                                                                                               | 30                                                |
| + Số tiết thảo luận/bài tập:                                                                                                                       | 10                                                |
| + Số tiết thực hành:                                                                                                                               | 0                                                 |
| + Số tiết hoạt động nhóm:                                                                                                                          | 5                                                 |
| + Số tiết tự học:                                                                                                                                  | 90                                                |
| - Môn học tiên quyết:                                                                                                                              | 0                                                 |
| - Môn học song hành:                                                                                                                               |                                                   |

### 2. Mô tả môn học

Đây là học phần giới thiệu ngành nhằm định hướng cho sinh viên trong việc xác lập vai trò, vị trí của ngành học; xác lập mục tiêu học tập của sinh viên, ý thức nghề nghiệp cho sinh viên. Nội dung học phần giúp sinh viên hiểu rõ hơn về cơ sở đào tạo Trường Đại học Vinh, về nhóm ngành nhằm giúp sinh viên nhanh chóng làm quen và hòa nhập với môi trường mới. Bên cạnh đó, học phần này còn trang bị cho sinh viên những định hướng về nghề nghiệp; giúp sinh viên hiểu rõ nhiệm vụ, vai trò, trách nhiệm của người cử nhân nhóm ngành Nông Lâm Ngư Môi trường trong tương lai. Nội dung học phần còn cung cấp cho sinh viên các kiến thức về kỹ năng mềm như: kỹ năng học tập, kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm... Phần kiến thức chuyên sâu cho chuyên ngành, học phần sẽ giúp sinh viên từng ngành làm quen với phương pháp luận nghiên cứu chuyên ngành, tóm lược các kiến thức nền tảng của chuyên ngành cũng như triết lý nghiên cứu chuyên ngành của mình.

### 3. Mục tiêu môn học

| Mục tiêu (Gx) (1) | Mô tả mục tiêu(2)                                                                                                                               | CĐR của CTĐT (X.x.x) (3) | TĐNL (4) |
|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|----------|
| G1                | Nắm được các thông tin chính cơ cấu nhóm ngành và cơ hội học tập, nghiên cứu trong nhóm ngành nói riêng và trong trường Đại học Vinh nói chung. | 4.1.1; 4.1.2             | 2.<br>5  |
|                   |                                                                                                                                                 |                          |          |

|           |                                                                                                                                                                                    |                                |     |
|-----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|-----|
| <b>G2</b> | Nắm được các đặc điểm cơ bản về các văn bản quản lí Nhà nước thuộc lĩnh vực Nông Lâm Ngư – Môi trường                                                                              | 4.1.2                          | 2.5 |
| <b>G3</b> | Mô tả được các đặc điểm căn bản của lí thuyết và thực hành được các kỹ năng nghề nghiệp như: kỹ năng học tập, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng giải quyết vấn đề. | 2.1; 2.2; 2.3; 2.5.6; 3.1; 3.2 | 2.5 |
| <b>G4</b> | Phân tích đặc điểm nghề nghiệp, tiêu chuẩn, đạo đức và xu hướng phát triển của nghề nghiệp                                                                                         | 2.5.2; 2.5.6; 2.5.7; 2.6       | 2.5 |
| <b>G5</b> | Nhận diện được các phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành hẹp trong nhóm ngành. Khái quát được những chủ đề căn bản của chuyên ngành được lựa chọn.                          | 1.5.1; 1.5.2;                  | 2.5 |
| <b>G6</b> | Có khả năng tìm hiểu về nhu cầu của xã hội và doanh nghiệp đối với nhóm ngành và chuyên ngành.                                                                                     | 4.1.2;                         | 2.5 |

(1): Ký hiệu mục tiêu môn học

(2): Mô tả mục tiêu môn học bao gồm các động từ chủ động, các chủ đề CDR (X.x.x) và bối cảnh áp dụng tổng quát.

(3), (4): Ký hiệu CDR của CTĐT và trình độ năng lực tương ứng được phân bổ cho môn học.

**4. Chuẩn đầu ra môn học** (các mục tiêu cụ thể hay CDR của môn học và mức độ giảng dạy I, T, U)

| <b>Mục tiêu (Gx.x) (1)</b> | <b>Mô tả CDR (2)</b>                                                                                                                                                       | <b>Mức độ giảng dạy (I,T,U) (3)</b> |
|----------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|
| <b>G1.1</b>                | Mô tả được cơ cấu nhóm ngành Nông Lâm Ngư - Môi trường và các cơ hội học tập trong nhóm ngành và ngoài nhóm ngành.                                                         | I,T                                 |
| <b>G1.2</b>                | Nhận biết vai trò, vị trí công tác và các nhiệm vụ của sinh viên tốt nghiệp các ngành thuộc nhóm ngành Nông Lâm Ngư - Môi trường đối với những thách thức trong tương lai. | I,T                                 |
| <b>G1.3</b>                | Mô tả được chuẩn đầu ra, khung chương trình đào tạo của các ngành trong nhóm, sự liên thông, vai trò và mối quan hệ của các môn học trong khung chương trình nhóm ngành.   | I,T                                 |
| <b>G1.4</b>                | Biết cách tiếp cận tìm kiếm các loại tài liệu học tập trong nhóm ngành.                                                                                                    | I,T                                 |

|             |                                                                                                                                                       |     |
|-------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| <b>G1.5</b> | Xác định được xu hướng nghề nghiệp của bản thân từ đó phân tích được các định hướng nghề nghiệp của nhóm ngành.                                       | I,T |
| <b>G2.1</b> | Nhớ được các đặc điểm chính, đối tượng áp dụng, các khái niệm cơ bản và hiệu lực thi hành của Luật lao động, Chiến lược phát triển nhân lực Quốc gia. | I,T |
| <b>G2.2</b> | Mô tả được các định hướng phát triển, yêu cầu phẩm chất và năng lực của nhân lực trong Chiến lược phát triển nhân lực Quốc gia.                       | I,T |
| <b>G2.3</b> | Mô tả được các loại văn bản, nội dung cốt lõi của Luật, văn bản dưới luật trong lĩnh vực Nông Lâm Ngư và Môi trường.                                  | I   |
| <b>G2.4</b> | Mô tả được các nội dung và kỹ năng cơ bản về An toàn lao động.                                                                                        | I,T |
| <b>G2.5</b> | Nhận biết được các tình huống có nguy cơ vi phạm an toàn lao động trong các lĩnh vực ngành nghề thuộc nhóm ngành Nông Lâm Ngư và Môi trường.          | I,T |
| <b>G3.1</b> | Nhận thức và xây dựng thái độ học tập đúng đắn.                                                                                                       | I,T |
| <b>G3.2</b> | Xác lập được mục tiêu và phương pháp học tập hiệu quả, học tập suốt đời.                                                                              |     |
| <b>G3.3</b> | Xây dựng được kế hoạch học tập cho bản thân.                                                                                                          |     |
| <b>G3.4</b> | Thực hành các kỹ năng lãnh đạo và làm việc nhóm hiệu quả.                                                                                             | I,T |
| <b>G3.5</b> | Thực hành kỹ năng xác lập, phân tích tình huống và giải quyết các tình huống có vấn đề.                                                               | I,T |
| <b>G3.6</b> | Thực hành kỹ năng cơ bản về giao tiếp thông thường, giao tiếp trong kỹ thuật và thuyết trình trước đám đông.                                          | I,T |
| <b>G4.1</b> | Hiểu tầm quan trọng của đạo đức và trình bày được các nguyên tắc đạo đức chung; trong học tập, đạo đức cá nhân và nghề nghiệp.                        | I,T |
| <b>G4.2</b> | Hiểu tầm quan trọng và trình bày được các nguyên tắc đạo đức cá nhân và nghề nghiệp.                                                                  | I,T |
| <b>G4.3</b> | Có trách nhiệm và đạo đức trong thực hành kỹ thuật.                                                                                                   | I,T |
| <b>G4.4</b> | Có thái độ đúng đắn về ngành nghề đang theo học, học tập nghiêm túc, có ý thức cầu tiến.                                                              | I,T |
| <b>G5.1</b> | Nhận biết các phương pháp tiếp cận hệ thống và quan điểm nghiên cứu của chuyên ngành.                                                                 | I,T |
| <b>G5.2</b> | Mô tả được các phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành.                                                                                          | I,T |



|             |                                                                                |      |
|-------------|--------------------------------------------------------------------------------|------|
| <b>G5.3</b> | Trình bày được các vấn đề trọng tâm của chuyên ngành mình lựa chọn.            | I    |
| <b>G6.1</b> | Có khả năng tìm hiểu được tác động của xã hội đến ngành, nhóm ngành.           | I, T |
| <b>G6.2</b> | Có khả năng tìm hiểu được nhu cầu của doanh nghiệp đối với ngành và nhóm ngành | I, T |

(1): Ký hiệu CDR môn học;

(2): Mô tả CDR, bao gồm các động từ chủ động, các chủ đề CDR cấp độ 4 (X.x.x) và bối cảnh áp dụng cụ thể;

(3): Mức độ I (Introduce): Giới thiệu, T (Teach): dạy, U (Utilize): Sử dụng.

**5. Đánh giá môn học** (các thành phần, các bài đánh giá, các tiêu chí đánh giá và tỷ lệ đánh giá,

thể hiện sự tương quan với các CDR của môn học)

| <b>Thành phần đánh giá (1)</b>                                                        | <b>Bài đánh giá (2)</b>                                  | <b>CDR môn học (Gx.x) (3)</b> | <b>Tỷ lệ (%) (4)</b> |
|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|-------------------------------|----------------------|
| <b>A1. Đánh giá ý thức học tập</b>                                                    |                                                          |                               | <b>10%</b>           |
|                                                                                       | Thái độ chuyên cần, tích cực học tập                     | G3.1                          |                      |
| <b>A2. Đánh giá Hồ sơ môn học (Test online, Bài tập, Bài thu hoạch, Thuyết trình)</b> |                                                          |                               | <b>20%</b>           |
|                                                                                       | A2.1. Bài thu hoạch về đạo đức và định hướng nghề nghiệp | G1.5; G3.1; G3.2; G3.3        |                      |
|                                                                                       | A2.2. Bài kiểm tra online nhanh tại lớp                  | G1 đến G4                     |                      |
|                                                                                       | A2.3. Bài thuyết trình chuẩn bị theo nhóm                | G3.4; G3.5; G3.6              |                      |
|                                                                                       | A2.4. Bài tập thảo luận nhóm ở lớp                       | G1.4                          |                      |
|                                                                                       | A2.5. Bài tập chuẩn bị ở nhà theo kế hoạch               | G1 đến G6                     |                      |
| <b>A3. Đánh giá định kỳ</b>                                                           |                                                          |                               | <b>20%</b>           |
|                                                                                       | Test online                                              | G1 đến G4                     |                      |
| <b>A4. Đánh giá cuối kỳ</b>                                                           |                                                          |                               | <b>50%</b>           |
|                                                                                       | Test online                                              | G1 đến G6                     |                      |

(1): Liệt kê có hệ thống các thành phần đánh giá môn học. (2): Liệt kê có hệ thống các bài đánh giá.

(3) : Các chuẩn đầu ra được đánh giá.

(4) : Tỷ lệ điểm đối với bài đánh giá trong tổng điểm môn học.

## 6. Tài liệu tham khảo

### ***Giáo trình:***

[1] Trường Đại học Vinh (2017). Khung chương trình, chuẩn đầu ra, khung năng lực các ngành

đào tạo thuộc nhóm ngành Nông Lâm Ngư và Môi trường (Tài liệu).

[2] Hoàng Vĩnh Phú, Nguyễn Đức Diện, Phạm Mỹ Dung, Nguyễn Thị Việt Hà, Nguyễn Hữu Hiền, Nguyễn Công Thành, Trần Thị Tuyền (2017). Bài giảng

Nhập môn ngành Nông Lâm Ngư và môi trường, Đại học Vinh (Tài liệu).

**Tài liệu tham khảo:**

1. Thủ tướng Chính phủ. Chiến lược phát triển nhân lực Việt Nam thời kỳ 2011 – 2020.
2. Nguyễn Thế Đạt (2006). Giáo trình an toàn lao động. NXBGD.
3. Lưu Tiến Dũng (2016). Phát triển nông nghiệp bền vững ở Việt Nam trong bối cảnh mới của Hội nhập kinh tế quốc tế.
4. Bộ Tài nguyên và môi trường (2014). Quy định chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của công chức, viên chức, người lao động ngành Tài nguyên và môi trường.
5. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (2015). Quy định về Chuẩn mực đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức ngành Nông nghiệp và phát triển nông thôn.
6. Business Edge (2007). Quản lý thời gian, Nhà xuất bản Trẻ.
7. Business Edge (2006). Giải quyết vấn đề, Nhà xuất bản Trẻ.
8. John C. Maxwell (2008). 17 nguyên tắc vàng trong làm việc nhóm. Nhà xuất bản Lao động – Xã hội.
9. Lê Quốc Tuấn (2015). Bài giảng phương pháp luận nghiên cứu khoa học môi trường. Tài liệu.
10. Vũ Cao Đàm (2008). Giáo trình phương pháp luận nghiên cứu khoa học. Nhà xuất bản giáo dục.
11. Đặng Hùng Võ - Nguyễn Đức Khả. *Cơ sở địa chính*. NXBĐHQGHN, 2007.  
Nguyễn Khắc Thái Sơn, *Giáo trình quản lý nhà nước về đất đai*, NXB Nông nghiệp Hà Nội, 2007
12. Lê Huy Bá, *Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu khoa học*, NXB Giáo dục, 2007.
13. Hà Thị Thanh Bình, Nguyễn Tất Cảnh, Phùng Đăng Chính, Nguyễn Ích Tân, 2006, *Trồng trọt đại cương*, Nhà xuất bản Nông nghiệp, Hà Nội.
14. Vũ Đình Hòa, Nguyễn Văn Hoan, Vũ Văn Liết, 2005, *Giáo trình chọn giống cây trồng*, Nhà xuất bản Nông nghiệp, Hà Nội.
15. Nguyễn Thanh Phương: *Giáo trình nuôi trồng thủy sản*, Trường Đại học Cần Thơ, 2009
16. Trần Văn Hà (2008). Giáo trình Khuyến nông học. Nhà xuất bản Nông nghiệp Hà Nội.

## 7. Kế hoạch giảng dạy

### 7.1. Kế hoạch dạy học 2 tín chỉ chung

| Tuần/<br>Buổi<br>học<br>(1)               | Nội dung(2)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Hình<br>thức tổ<br>chức<br>DH(3)                | Chuẩn<br>bị của<br>SV (4)                                                                                                                                                  | CDR<br>môn<br>học (5) | Bài<br>đánh<br>giá (6) |
|-------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------|
| <b>Chương 1. GIỚI THIỆU VỀ NHÓM NGÀNH</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                 |                                                                                                                                                                            |                       |                        |
| <b>Buổi 1</b>                             | <p><b>1.1. Giới thiệu về nhóm ngành Nông Lâm Ngư – Môi trường và cơ hội nghề nghiệp</b></p> <p><b>1.1.1. Giới thiệu chung</b></p> <p><u>Khởi động:</u> Tìm hiểu lí do chọn ngành của các sinh viên</p> <p><u>Giảng dạy:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lịch sử ra đời của các nghề nghiệp thuộc nhóm ngành NLN-MT</li> <li>- Phân tích sự đóng góp về kinh tế, xã hội của các nghề nghiệp thuộc nhóm ngành NLN-MT</li> <li>- Phân tích thực trạng lựa chọn nghề nghiệp của học sinh đối với nhóm ngành NLN-MT</li> <li>- Giới thiệu về tiềm lực của nhóm ngành NLN-MT: Tiềm lực con người, tiềm lực cơ sở vật chất, định hướng nghiên cứu, ứng dụng.</li> </ul> <p><b>1.1.2. Chương trình CDIO của nhóm ngành NLN-MT</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- CDIO là gì? Định hướng về CDIO ở trường Đại học Vinh</li> <li>- CDIO trong nhóm ngành NLN-MT được xây dựng và vận hành như thế nào?</li> <li>- Chuẩn đầu ra: Giới thiệu về nét cơ bản, phân tích cơ hội của sinh viên sau khi kết thúc giai đoạn 1.</li> <li>- Giới thiệu về khung chương trình đào tạo CDIO của nhóm ngành (Các môn chung, môn cơ sở nhóm ngành).</li> </ul> <p><i>(Sinh viên tham khảo thêm tài liệu về chuẩn đầu ra, khung chương trình đào tạo)</i></p> <p><b>1.1.3. Định hướng nghề nghiệp của</b></p> | Giảng dạy, vấn đáp trên lớp; Kiểm tra cuối giờ. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài giảng</li> <li>- Vở ghi</li> <li>- Tài liệu tham khảo</li> <li>- Đọc trước nội dung để tham gia thảo luận chủ động</li> </ul> | G1.1, G1.2, G1.3      | A2.2; A2.5; A3; A4     |

|                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                               |                                                                                                                                                                            |      |                          |
|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|--------------------------|
|                                      | <p><b><i>sinh viên sau khi tốt nghiệp ngành học thuộc nhóm ngành NLN-MT.</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên tốt nghiệp các ngành thuộc nhóm ngành NLN-</li> </ul>                                                                                                                                                                         |                                                               |                                                                                                                                                                            |      |                          |
|                                      | <p>MT có thể xin được việc làm ở đâu?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên tốt nghiệp các ngành NLN-MT có thể khởi nghiệp ở những lĩnh vực nào?</li> <li>- Sinh viên tốt nghiệp các ngành NLN-MT có thể học tiếp sau đại học ngành gì? Ở đâu?</li> <li>- Thông tin về cựu sinh viên (nếu có).</li> </ul>                                            |                                                               |                                                                                                                                                                            |      |                          |
| <b>Chương 2. KỸ NĂNG NGHỀ NGHIỆP</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                               |                                                                                                                                                                            |      |                          |
| <b>Buổi 2</b>                        | <p><b>2.1. Kỹ năng làm việc nhóm</b></p> <p><b>2.1.1. Lý thuyết về hợp tác nhóm</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm hợp tác nhóm</li> <li>- Vai trò của hợp tác nhóm</li> <li>- Nguyên tắc làm việc nhóm</li> <li>- Mô hình cấu trúc nhóm</li> <li>- Phân loại hợp tác nhóm</li> </ul>                                                         | <p>Giảng dạy trên lớp; hoạt động nhóm; Kiểm tra cuối giờ.</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài giảng</li> <li>- Vở ghi</li> <li>- Tài liệu tham khảo</li> <li>- Đọc trước nội dung để tham gia thảo luận chủ động</li> </ul> | G3.2 | A2.2; A2.4; A2.5; A3; A4 |
| <b>Buổi 3</b>                        | <p><b>2.1. Kỹ năng làm việc nhóm</b></p> <p><b>2.1.2. Rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện thành lập nhóm</li> <li>- Tham gia và tổ chức hoạt động nhóm</li> <li>- Phát triển nhóm</li> <li>- Lãnh đạo nhóm</li> <li>- Đàm phán, thỏa hiệp, giải quyết mâu thuẫn</li> <li>- Khuyến khích sự tham gia</li> </ul> | <p>Giảng dạy trên lớp; hoạt động nhóm; Kiểm tra cuối giờ.</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài giảng</li> <li>- Vở ghi</li> <li>- Tài liệu tham khảo</li> </ul>                                                              | G3.2 | A2.2; A2.4; A2.5; A3; A4 |

|               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                   |                                                                                                        |      |                          |
|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|--------------------------|
| <b>Buổi 4</b> | <b>2.2. Kỹ năng học tập</b><br><b>2.2.1. Xác định mục đích và động cơ học tập đúng đắn</b><br><b>2.2.2. Giới thiệu các phương pháp học tập hiệu quả</b><br><b>2.2.3. Giới thiệu một số kỹ năng hỗ trợ quá trình học tập</b><br>- Kỹ năng xây dựng kế hoạch học tập<br>- Kỹ năng quản lý thời gian<br>- Kỹ năng nghe giảng và ghi chép<br>- Kỹ năng tư duy<br>- Kỹ năng tìm kiếm thông tin | Giảng dạy trên lớp; Thảo luận, Hoạt động nhóm; Kiểm tra cuối giờ. | - Bài giảng<br>- Vở ghi<br>- Tài liệu tham khảo<br>- Đọc trước nội dung để tham gia thảo luận chủ động | G3.1 | A2.2; A2.4; A2.5; A3; A4 |
|               | + Kỹ thuật tìm kiếm TT trên mạng<br>+ Kỹ thuật tìm kiếm TT qua sách, báo, TLTK<br>+ Quy trình tìm kiếm thông tin<br>+ Thực hành tìm kiếm thông tin<br>+ Kỹ năng tự học và học tập suốt đời                                                                                                                                                                                                |                                                                   |                                                                                                        |      |                          |
| <b>Buổi 5</b> | <b>2.3. Kỹ năng giải quyết vấn đề</b><br><b>2.3.1. Khái niệm về vấn đề</b><br><b>2.3.2. Tầm quan trọng của kỹ năng giải quyết vấn đề đến hiệu quả công việc</b><br><b>2.3.3. Quy trình giải quyết vấn đề</b><br><b>2.3.4. Các công cụ để giải quyết vấn đề</b>                                                                                                                            | Giảng dạy trên lớp; Hoạt động nhóm; Kiểm tra cuối giờ.            | - Bài giảng<br>- Vở ghi<br>- Tài liệu tham khảo<br>- Đọc trước nội dung để tham gia thảo luận chủ động | G3.3 | A2.2; A2.4; A2.5; A3; A4 |
| <b>Buổi 6</b> | <b>2.4. Kỹ năng giao tiếp</b><br><b>2.4.1. Kỹ năng giao tiếp bằng lời</b><br><b>2.4.2. Kỹ năng tham gia hội họp</b><br><b>2.4.3. Kỹ năng thuyết trình</b><br><b>Bài tập 4:</b> Thực hành nhóm về kỹ năng giao tiếp trong cuộc họp về chuẩn bị một hội thảo NCKH sinh viên.<br><b>2.4.4. Kỹ năng giao tiếp bằng văn bản thông thường</b><br>- Kỹ năng soạn thảo một số văn bản, đơn từ     | Giảng dạy Trên lớp; Thảo luận; Kiểm tra cuối giờ.                 | - Bài giảng<br>- Vở ghi<br>- Tài liệu tham khảo<br>- Đọc trước nội dung để tham gia thảo luận          | G3.4 | A2.2; A2.5; A3, A4       |

|                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                               |                                                                    |            |                   |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--------------------------------------------------------------------|------------|-------------------|
|                                                                                                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ năng soạn thảo email</li> <li>- Kỹ năng viết báo cáo chuyên ngành</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                               | chủ động                                                           |            |                   |
| <b>Buổi 7</b>                                                                                      | <b>2.4. Kỹ năng giao tiếp</b><br>- Thực hành kỹ năng giao tiếp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Thảo luận, hoạt động nhóm     | Sinh viên Trình bày sản phẩm thuyết trình                          | G3.4       | A2.3; A2.5        |
| <b>Chương 3. GIỚI THIỆU VỀ HỆ THỐNG VĂN BẢN PHÁP LUẬT TRONG LĨNH VỰC NÔNG LÂM NGƯ - MÔI TRƯỜNG</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                               |                                                                    |            |                   |
| <b>Buổi 8</b>                                                                                      | <b>3.1. Luật lao động và chiến lược phát triển nhân lực quốc gia</b><br>3.1.1. Giới thiệu về Luật lao động                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Giảng dạy Trên lớp; Thảo luận | - Bài giảng.<br>- Vở ghi.<br>- Tài liệu                            | G2.1; G2.2 | A2.2; A2.4; A2.5; |
|                                                                                                    | 3.1.2. Những vấn đề chủ yếu của luật Lao động<br>3.1.3. Những vấn đề cơ bản của Chiến lược phát triển nhân lực Quốc gia<br><b>3.2. Giới thiệu về An toàn lao động</b><br>3.2.1. Tính chất cơ bản của công tác bảo hộ lao động và an toàn lao động<br>3.2.2. Kỹ thuật vệ sinh lao động<br>3.2.3. Kỹ thuật an toàn lao động<br>3.2.4. Các kỹ thuật sơ cứu<br><b>3.3. Các văn bản pháp luật, dưới luật liên quan đến lĩnh vực Nông Lâm Ngư - Môi trường, Quản lý đất đai.</b><br>3.3.1. Chính sách của nhà nước về lĩnh vực Nông Lâm Ngư và Môi trường<br>3.3.2. Hệ thống các cơ quan quản lý chuyên ngành<br>3.3.3. Hệ thống các văn bản điều hành liên quan đến lĩnh vực Nông Lâm Ngư và Môi trường | nhóm; Kiểm tra cuối giờ.      | tham khảo.<br>- Đọc trước nội dung để tham gia thảo luận chủ động. |            | A3, A4            |

| <b>Chương 4. BỐI CẢNH VÀ ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                        |                                                                                                         |               |                                  |
|--------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|----------------------------------|
| <b>Buổi 9</b>                                    | <b>3.1. Bối cảnh và thách thức Quốc tế</b><br>3.1.1. Bối cảnh Quốc tế về ngành Nông Lâm Ngư - Môi trường<br>3.1.2. Cơ hội và thách thức đối với ngành Nông Lâm Ngư - Môi trường trong quá trình hội nhập.                                                                                                                                                                                               | Giảng dạy trên lớp; Thảo luận nhóm; Kiểm tra cuối giờ. | - Bài giảng<br>- Vở ghi<br>- Tài liệu tham khảo<br>- Đọc trước nội dung để tham gia thảo luận chủ động. | G6.1;<br>G6.2 | A2.2;<br>A2.4;<br>A2.5;<br>A3,A4 |
|                                                  | <b>3.2. Bối cảnh và thách thức ở Việt Nam</b><br>3.2.1. Bối cảnh Việt Nam về ngành Nông Lâm Ngư - Môi trường<br>3.2.2. Dự báo về thị trường việc làm của ngành Nông Lâm Ngư - Môi trường ở Việt Nam                                                                                                                                                                                                     |                                                        |                                                                                                         |               |                                  |
|                                                  | <b>3.3. Chuẩn nghề nghiệp</b><br>3.3.1. Tiêu chuẩn, nghiệp vụ của viên chức ngành Tài nguyên và môi trường<br>3.3.2. Tiêu chuẩn, nghiệp vụ của viên chức ngành Quản lí đất đai<br>3.3.3. Tiêu chuẩn, nghiệp vụ của viên chức ngành Nông                                                                                                                                                                 |                                                        |                                                                                                         |               |                                  |
|                                                  | nghiệp<br><b>3.4. Đạo đức cá nhân, đạo đức nghề nghiệp</b><br>3.4.1. Khái niệm về phẩm chất đạo đức và truyền thống đạo đức của dân tộc<br>3.4.2. Đạo đức cá nhân và đạo đức công vụ<br>3.4.3. Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của công chức, viên chức, người lao động ngành Tài nguyên và môi trường<br>3.4.4. Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của công chức, viên chức, người lao động ngành Nông nghiệp |                                                        |                                                                                                         |               |                                  |
| <b>Buổi 10</b>                                   | <b><u>Ngoại khóa:</u> Giao lưu với cựu sinh viên hoặc nhà tuyển dụng (Tại trường hoặc cơ sở sản xuất)</b><br>Giao lưu với cựu sinh viên hoặc nhà tuyển dụng<br>+ GV giới thiệu nhân vật giao                                                                                                                                                                                                            | Thảo luận;<br>Giao lưu;<br>Hỏi đáp.                    | Hỏi và trả lời                                                                                          | G1.5          | A2.1                             |

|  |                                                                                                                                                                                                                                                                           |  |  |  |  |
|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|
|  | lưu: Họ, Tên; Chức vụ hiện tại; Nhiệm vụ chuyên môn đảm trách<br>+ Tổ chức giao lưu: nhân vật chia sẻ những bí quyết thành công<br>+ SV đặt câu hỏi, tìm hiểu về cách giải quyết các khó khăn khi tiếp cận thực tế.<br>+ Tọa đàm và ghi nhận thông tin của buổi giao lưu. |  |  |  |  |
|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|

(1): Thông tin về tuần/buổi học;

(2): Liệt kê nội dung giảng dạy theo chương, mục;

(3): Liệt kê các hoạt động dạy và học: Lý thuyết, thảo luận, bài tập, thực hành, hoạt động nhóm, tự học; (4): Liệt kê các nội dung yêu cầu SV phải chuẩn bị trước khi thực hiện bài học

(Trước khi triển khai bài dạy, giảng viên phải yêu cầu SV chuẩn bị các nội dung chi tiết) (5): Liệt kê các CDR liên quan của môn học (ghi ký hiệu Gx.x).

(6): Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ghi ký hiệu A.x.x).

## 7.2. Kế hoạch dạy học Nhập môn chuyên ngành (1 tín chỉ riêng)

### 7.2.1. Ngành Khoa học môi trường

| Tuần/<br>Buổi<br>học (1) | Nội dung(2)                                                                                                                                                                                                                                                        | Hình thức<br>tổ chức<br>DH(3)              | Chuẩn bị<br>của SV (4)                          | CDR<br>môn<br>học (5) | Bài<br>đánh<br>giá (6) |
|--------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|-------------------------------------------------|-----------------------|------------------------|
| 11.                      | <b>Chương 1. Giới thiệu về ngành Khoa học môi trường</b>                                                                                                                                                                                                           |                                            |                                                 |                       |                        |
|                          | 1.1. Vị trí, vai trò của ngành Khoa học môi trường trong bối cảnh kinh tế xã hội của Việt Nam<br>1.2. Đại cương về Khoa học môi trường<br>1.2.1. Tài nguyên thiên nhiên<br>1.2.2. Ô nhiễm môi trường<br>1.2.3. Các vấn đề phát triển bền vững và bảo vệ môi trường | Giảng dạy trên lớp: 3 tiết<br>Thảo luận: 0 | - Bài giảng<br>- Vở ghi<br>- Tài liệu tham khảo | G5.3                  | A4                     |
|                          | <b>Chương 1. Giới thiệu về ngành Khoa học môi trường</b>                                                                                                                                                                                                           |                                            |                                                 |                       |                        |



|                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                |                                                                                                                           |               |               |
|------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|---------------|
| 12.                                                              | <p>1.2. Đại cương về Khoa học môi trường</p> <p>1.2.4. Luật và chính sách môi trường</p> <p>1.2.5. Sản xuất sạch hơn</p> <p>1.2.6. Tổng quan về đánh giá môi trường</p> <p>1.2.7. Tổng quan về xử lý ô nhiễm môi trường</p>                                                                                                             | <p>Giảng dạy trên lớp: 2 tiết</p> <p>Hoạt động nhóm: 1</p>                     | <p>- Bài giảng</p> <p>- Vở ghi</p> <p>- Tài liệu tham khảo</p> <p>- Đọc trước nội dung để tham gia thảo luận chủ động</p> | G5.3          | A4            |
| <b>Chương 2. Phương pháp nghiên cứu khoa học môi trường</b>      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                |                                                                                                                           |               |               |
| 13.                                                              | <p>2.1. Giới thiệu về nghiên cứu khoa học môi trường</p> <p>1.1.1. Khái niệm về khoa học và nghiên cứu khoa học</p> <p>1.1.2. Hình thành ý tưởng nghiên cứu và phát triển kế hoạch nghiên cứu trong nghiên cứu khoa học môi trường</p> <p>1.1.3. Viết và trình bày báo cáo khoa học</p> <p>1.1.4. Đạo đức trong nghiên cứu khoa học</p> | <p>Giảng dạy trên lớp: 2 tiết</p> <p>Thảo luận: 1</p>                          | <p>- Bài giảng</p> <p>- Vở ghi</p> <p>- Tài liệu tham khảo</p> <p>- Đọc trước nội dung để tham gia thảo luận chủ động</p> | G5.1;<br>G5.2 | A4            |
| <b>Chương 2. Phương pháp nghiên cứu Khoa học môi trường</b>      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                |                                                                                                                           |               |               |
| 14.                                                              | <p>2.2. Các phương pháp nghiên cứu khoa học môi trường</p> <p>1.2.1. Xác định vấn đề môi trường và cách tiếp cận nghiên cứu</p> <p>1.2.2. Thiết kế nghiên cứu trong khoa học môi trường</p>                                                                                                                                             | <p>Giảng dạy trên lớp: 3 tiết</p>                                              | <p>- Bài giảng</p> <p>- Vở ghi</p> <p>- Tài liệu tham khảo</p>                                                            | G5.1;<br>G5.2 | A4            |
|                                                                  | <p>1.2.3. Các phương pháp chọn mẫu trong nghiên cứu khoa học môi trường</p> <p>1.2.4. Kỹ thuật thu thập dữ liệu, xử lý và phân tích số liệu</p>                                                                                                                                                                                         |                                                                                |                                                                                                                           |               |               |
| <b>Chương 2. Phương pháp luận nghiên cứu Khoa học môi trường</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                |                                                                                                                           |               |               |
| 1<br>5.                                                          | <p>Thực hành xây dựng đề cương nghiên cứu, kế hoạch nghiên cứu.</p> <p>- Thực hành đề xuất tên đề tài, xác định vấn đề môi trường</p> <p>- Thực hành xác định lý do chọn đề tài, dự án</p> <p>- Thực hành viết mục tiêu của đề</p>                                                                                                      | <p>Giảng dạy trên lớp: 0 tiết</p> <p>Hoạt động nhóm: 2</p> <p>Thảo luận: 1</p> | <p>- Bài giảng</p> <p>- Vở ghi</p> <p>- Tài liệu tham khảo</p> <p>- Đọc trước nội dung để tham</p>                        | G5.1;<br>G5.2 | A2.1;<br>A2.2 |

|  |                                                                                                                                                  |  |                              |  |  |
|--|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|------------------------------|--|--|
|  | tài, dự án<br>- Thực hành xác định đối tượng, cách tiếp cận và PPNC<br>- Thực hành xây dựng kế hoạch nghiên cứu: khung logic, kế hoạch hoạt động |  | gia<br>thảo luận<br>chủ động |  |  |
|--|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|------------------------------|--|--|

### 7.2.2. Ngành Quản lý Tài nguyên và môi trường

| <b>Tuần/<br/>Buổi<br/>học<br/>(1)</b> | <b>Nội dung(2)</b>                                                                                                                                                                                                                          | <b>Hình thức tổ chức DH<br/>(3)</b>                                                                                                                          | <b>Chuẩn<br/>bị của<br/>SV (4)</b>                                                | <b>CĐR<br/>môn<br/>học<br/>(5)</b> | <b>Bài<br/>đánh<br/>giá(6)</b> |
|---------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|--------------------------------|
| 11.                                   | <b>Chương 1. Giới thiệu về ngành Quản lý Tài nguyên và môi trường</b><br>1.1. Đối tượng, nhiệm vụ, nội dung nghiên cứu của ngành Quản lý TN & MT<br>1.1.1. Đối tượng nghiên cứu<br>1.1.2. Nhiệm vụ nghiên cứu<br>1.1.3. Nội dung nghiên cứu | Giảng dạy trên lớp<br>PPGD: Thuyết trình kết hợp với bài giảng slide;<br>Phát vấn.                                                                           | - Phòng máy chiếu<br>- Bài giảng<br>- Vở ghi<br>- Đọc tài liệu tham khảo [1], [2] | G5.3                               | A4                             |
| 12.                                   | 1.1.3. Nội dung nghiên cứu (tiếp)<br>1.2. Vị trí, vai trò của ngành Quản lý Tài nguyên và môi trường trong bối cảnh kinh tế xã hội của Việt Nam<br>1.3. Vai trò, trách nhiệm và cơ hội việc làm của Kỹ sư quản lý tài nguyên                | Giảng dạy trên lớp<br>- PPGD: Nêu vấn đề (các nội dung QL TN & MT)<br>- Thảo luận nhóm nhỏ (5SV/nhóm) về vị trí, vai trò của ngành QL TN & MT trong bối cảnh | - Phòng máy chiếu<br>- Vở ghi<br>- Đọc tài liệu tham khảo                         | G5.3                               | A4                             |
|                                       | và môi trường                                                                                                                                                                                                                               | kinh tế xã hội của Việt Nam; Vai trò, trách nhiệm và cơ hội việc làm của Kỹ sư QL TN & MT.                                                                   | khảo [1], [2]                                                                     |                                    |                                |

|             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                     |               |    |
|-------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|---------------|----|
| 1<br>3<br>. | <b>Chương 2. Phương pháp nghiên cứu khoa học trong quản lý tài nguyên và môi trường</b><br><b>2.1. Đại cương về Khoa học và nghiên cứu khoa học</b><br>2.1.1. Khái niệm khoa học và nghiên cứu khoa học<br>2.1.2. Các đặc điểm của nghiên cứu khoa học<br>2.1.3. Trình tự logic của nghiên cứu khoa học<br>2.1.4. Tổ chức thực hiện đề tài NCKH và trình bày báo cáo khoa học<br>2.1.5. Đạo đức trong nghiên cứu khoa học | Giảng dạy trên lớp<br>- PPGD: Nêu vấn đề - phát vấn khái niệm khoa học và nghiên cứu khoa học? Các đặc điểm của nghiên cứu khoa học? Trình tự logic của nghiên cứu khoa học?<br>- Tổ chức thảo luận nhóm nhỏ (theo bàn) về việc tổ chức thực hiện đề tài NCKH và trình bày báo cáo khoa học.<br>- Trắc nghiệm về đạo đức trong NCKH. | - Phòng máy chiếu<br>- Vở ghi<br>- Đọc tài liệu tham khảo [3].                      | G5.1,<br>G5.2 | A4 |
| 1<br>4<br>. | <b>2.2. Phương pháp nghiên cứu khoa học trong quản lý tài nguyên và môi trường</b><br>2.2.1. Tiếp cận hệ thống trong nghiên cứu khoa học quản lý tài nguyên và môi trường<br>2.2.2. Các phương pháp nghiên cứu khoa học ngành quản lý tài nguyên và môi trường.                                                                                                                                                           | Giảng dạy trên lớp<br>PPGD: Thuyết trình (kết hợp với bài giảng slide) + Phát vấn.<br>Mô hình hóa, sơ đồ hóa các hướng tiếp cận hệ thống trong nghiên cứu khoa học và các phương pháp nghiên cứu trong quản lý tài nguyên và môi trường                                                                                              | - Phòng máy chiếu<br>- Vở ghi<br>- Tài liệu tham khảo<br>- Bảng phụ/giấy A0, bút dạ | G5.1,<br>G5.2 | A4 |
| 1<br>5<br>. | 2.2.2. Các phương pháp nghiên cứu khoa học ngành quản lý tài nguyên và                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | GV giới thiệu nội dung, hướng dẫn tìm, đọc và tổng hợp tài liệu từ thư viện, internet;                                                                                                                                                                                                                                               | - Phòng máy chiếu<br>- Vở ghi                                                       | G5.1,<br>G5.2 | A4 |
|             | môi trường (tiếp)<br>2.2.3. Thực hành xây dựng đề cương nghiên cứu, kế hoạch nghiên cứu và một số phương pháp nghiên cứu.                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | - GV tổ chức thảo luận, giao nhiệm vụ cho các nhóm sinh viên.<br>- Thảo luận nhóm về đề cương nghiên cứu<br>- GV hướng dẫn thảo luận và chốt các vấn đề.                                                                                                                                                                             | - Tài liệu tham khảo<br>- Bảng phụ/giấy A0, bút dạ                                  |               |    |

7.2.3. Ngành Quản lý đất đai

| Tuần/<br>Buổi<br>học<br>(1) | Nội dung(2)                                                                                                                                                                                                                                                | Hình thức<br>tổ chức DH<br>(3)                                                                                                                                                                                          | Chuẩn bị của<br>SV (4)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | CDR<br>môn<br>học (5) | Bài<br>đánh<br>giá<br>(6)                                    |
|-----------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------|
| 11.                         | <p><b>Chương 1. Khái quát về khoa học địa chính và công tác quản lý đất đai</b></p> <p>1.1. Khoa học địa chính</p> <p>1.1.1. Khái niệm địa chính</p> <p>1.1.2. Đối tượng nghiên cứu của khoa học địa chính</p> <p>1.1.3. Nhiệm vụ, nội dung nghiên cứu</p> | <p>- PPDH + <b>Thuyết giảng</b> kết hợp đàm thoại mở nội dung</p> <p>Khái niệm địa chính</p> <p>+ <b>Dạy học bằng tình huống</b>: nội dung nghiên cứu của địa chính</p> <p>- Phương tiện dạy học: Máy chiếu, laptop</p> | <p>Đọc bài giảng và tài liệu 1 cho các vấn đề: (1) <i>Trình bày và bảo vệ quan điểm lựa chọn khái niệm địa chính;</i></p> <p>(2) <i>Mối quan hệ giữa đối tượng, nhiệm vụ và nội dung nghiên cứu của khoa học địa chính.</i></p> <p>(3). Dạy học bằng tình huống: GV trình chiếu hình ảnh về khu vực đất ven đô đang đề hoang, SV đề xuất biện pháp sử dụng và quản lý đất hiệu quả</p> <p><b>Tự học:</b> Tìm hiểu quan điểm của địa chính Nga và trường phái địa chính phương tây về đối tượng nghiên cứu địa chính.</p> | G1.1<br>G5.3<br>G3.4  | A1<br>A2.2<br>(thay thế đánh giá nhóm bằng đánh giá cá nhân) |
| 12.                         | <p>1.2. Nguồn gốc phát sinh của địa chính</p> <p>1.2. 1. Sự hình thành nội dung địa chính</p>                                                                                                                                                              | <p><b>Thảo luận</b> theo nhóm nội dung</p>                                                                                                                                                                              | <p>Đọc bài giảng và tài liệu 1,2,3 chuẩn bị theo nhóm:</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | G1.2<br>G4.1          | A1<br>A2.2                                                   |

|          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                 |                                                                                  |
|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|
|          | <p>trong quản lý đất đai trên thế giới</p> <p>1.2.2. Sự hình thành nội dung địa chính trong quản lý đất đai ở Việt Nam</p> <p>1.3. Tổ chức bộ máy ngành Quản lý đất đai</p> <p>1.4. Vai trò, yêu cầu của cán bộ quản lý đất đai trong bối cảnh CNH-HĐH đất nước</p>                                                                                                         | <p>nguồn gốc phát sinh địa chính;</p> <p><b>Thuyết trình</b> nội dung tổ chức bộ máy ngành quản lý đất đai</p> <p><b>Đóng vai</b> nội dung: vai trò, yêu cầu của cán bộ quản lý đất đai trong bối cảnh CNH-HĐH đất nước</p> | <p>(nhóm 1): Tìm hiểu quá trình hình thành nội dung địa chính trên thế giới.</p> <p>(nhóm 2): Tìm hiểu quá trình hình thành nội dung địa chính ở Việt Nam.</p> <p>SV: (1) tìm hiểu, vẽ sơ đồ và giới thiệu cơ cấu tổ chức bộ máy ngành quản lý đất đai.</p> <p>(2) So sánh cơ cấu tổ chức bộ máy QLDD một số quốc gia với Việt Nam</p> <p>Nhóm SV: Phác thảo kịch bản và đóng vai trên lớp thể hiện cách nhìn nhận về vai trò của cán bộ QLDD hiện nay</p> | <p>G5.3</p> <p>G6.1</p>                         |                                                                                  |
| 13 và 14 | <p><b>Chương 2. Các phương pháp nghiên cứu của ngành quản lý đất đai</b></p> <p>2.1. Phương pháp luận trong nghiên cứu</p> <p>2.1.1. Các quan điểm nghiên cứu trong quản lý đất đai</p> <p>2.1.2. Xác định các vấn đề nghiên cứu về đất đai ở Việt Nam</p> <p>2.2. Một số phương pháp nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực quản lý đất đai</p> <p>2.2.1. Phương pháp phân</p> | <p>GV hướng dẫn SV cách tìm đọc, phân tích, tổng hợp tài liệu về các quan điểm trong nghiên cứu đất đai</p> <p><b>Diễn cứu:</b> GV +SV phân</p>                                                                             | <p>SV đọc trước bài giảng, tham khảo các đề tài NCKH về đất đai từ các nguồn khác nhau, chuẩn bị:</p> <p>(1) Nhận diện và trình bày suy nghĩ của mình về các quan điểm nghiên cứu về đất đai;</p>                                                                                                                                                                                                                                                          | <p>G1.4</p> <p>G4.2</p> <p>G5.1</p> <p>G5.2</p> | <p>A1</p> <p>A2.2</p> <p>A3.2</p> <p>GV upload các câu hỏi TNKQ về phần PPNC</p> |

|         |                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                        |                                         |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|-----------------------------------------|
|         | <p>tích hệ thống đánh giá đất đai</p> <p>2.2.2. Phương pháp phân tích dữ liệu thuộc tính của đất đai</p> <p>2.2.3. Phương pháp công nghệ</p>                                                                           | <p>tích một số nghiên cứu điển hình về</p>                                                                                                                                                    | <p>(2) Chuẩn bị một số tên đề tài/vấn đề nghiên cứu để trao đổi</p> <p>(3) Phân tích các nghiên cứu điển hình.</p>                                                                                                                                                                                                                                                              |                                        | <p>KH lên phần mềm LMS, SV</p>          |
|         |                                                                                                                                                                                                                        | <p>nghiên cứu đất đai ở Việt Nam</p> <p><b>GV Giới thiệu</b> một số phương pháp nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực <i>QLDD</i></p>                                                            | <p>(4) SV đặt câu hỏi phát vấn GV về các phương pháp</p> <p><b>Tự học:</b> Yêu cầu SV đọc, tìm hiểu các đề tài về ngành QLDD, tạo list các hướng nghiên cứu.</p>                                                                                                                                                                                                                |                                        | <p>thực hiện và</p> <p>GV chấm điểm</p> |
| 1<br>5. | <p>2.3. Thực hành nghiên cứu một số đề tài nghiên cứu về đất đai</p> <p>2.3.1. Thực hành phân tích một số đề tài nghiên cứu về đất đai</p> <p>2.3.2. Đề xuất ý tưởng nghiên cứu và xác định phương pháp nghiên cứu</p> | <p>GV <b>giới thiệu</b> các NC ứng dụng và định hướng riêng cho SV có ý tưởng NC.</p> <p><b>Viết báo cáo</b> phân tích</p> <p><b>Trao đổi ý kiến</b> xung quanh một số ý tưởng nghiên cứu</p> | <p>SV đọc trước bài giảng, tham khảo các đề tài NCKH về đất đai từ các nguồn khác nhau, chuẩn bị:</p> <p>(1) Báo cáo phân tích 01 đề tài nghiên cứu về đất đai (nhận xét về cấu trúc, phương pháp nghiên cứu, kết quả,...)</p> <p>(2) Liệt kê ý tưởng nghiên cứu của bản thân, trao đổi trước lớp/nhóm</p> <p><b>Tự học:</b> Lập đề cương đề tài NCKH cho một đề tài cụ thể</p> | <p>G1.4<br/>G4.2<br/>G5.1<br/>G5.2</p> | <p>A1<br/>A2.2</p>                      |

7.2.4. Ngành Khuyến nông

| Tuần/<br>Buổi<br>học (1) | Nội dung(2)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Hình thức<br>tổ chức<br>DH(3)                          | Chuẩn bị<br>của SV (4)                            | CDR<br>môn<br>học (5)               | Bài<br>đánh<br>giá (6) |
|--------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|-------------------------------------|------------------------|
|                          | <b>Chương 1: Khái quát về ngành<br/>Khuyến nông</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                        |                                                   |                                     |                        |
| 11.                      | 1.1. Khái niệm về khuyến nông<br>1.1.1. Định nghĩa khuyến nông<br>1.1.2. Tiến trình khuyến nông<br>1.1.3. Triết lý của khuyến nông<br>1.1.4. Mục tiêu của khuyến nông<br>1.2. Khái lược lịch sử hình<br>thành, phát triển của khoa học<br>khuyến nông<br>1.2.1. Lịch sử khuyến nông thế<br>giới<br>1.2.2. Lịch sử khuyến nông ở<br>Việt Nam                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Giảng dạy<br>trên lớp: 3<br>tiết                       | Bài giảng;<br>Vở ghi;<br>Tài liệu<br>tham khảo    | G5.1<br>;<br>G5.3                   |                        |
| 12.                      | <b>Chương 1: Khái quát về ngành<br/>Khuyến nông</b><br>1.3. Vai trò, chức năng và<br>nguyên tắc hoạt động của<br>khuyến nông<br>1.3.1. Sự cần thiết của công tác<br>khuyến nông<br>1.3.2. Vai trò của khuyến nông<br>1.3.3. Chức năng của khuyến<br>nông<br>1.3.4. Một số nguyên tắc hoạt<br>động của khuyến nông<br>1.4. Nội dung hoạt động và hệ<br>thống tổ chức của hoạt động<br>khuyến nông Việt Nam<br>1.4.1. Nội dung hoạt động<br>khuyến nông<br>1.4.2. Hệ thống tổ chức hoạt<br>động khuyến nông Việt Nam<br>1.4.3. Các tổ chức tham gia<br>khuyến nông khác<br>1.4.4. Vai trò, phẩm chất và yêu<br>cầu cán bộ khuyến nông<br>1.5. Định hướng công tác<br>khuyến nông trong giai đoạn | Giảng dạy<br>trên lớp: 2<br>tiết; Thảo<br>luận: 1 tiết | Bài giảng;<br>Vở ghi;<br>Tài<br>liệu tham<br>khảo | G3.2;<br>G3.4;<br>G5.1<br>;<br>G5.3 |                        |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                               |                                       |                         |  |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|---------------------------------------|-------------------------|--|
|     | mới<br>1.5.1. Mục tiêu<br>1.5.2. Nội dung công tác khuyến nông<br>1.5.3. Các giải pháp                                                                                                                                                                                                                 |                                               |                                       |                         |  |
|     | Thảo luận: Phân tích những yêu cầu cán bộ khuyến nông? Hãy chỉ ra những lưu ý để hoạt động khuyến nông có hiệu quả?                                                                                                                                                                                    |                                               |                                       |                         |  |
| 13. | <b>Chương 2: Phương pháp khuyến nông và một số kỹ năng cơ bản</b>                                                                                                                                                                                                                                      |                                               |                                       |                         |  |
|     | 1.1. Cách tiếp cận khuyến nông<br>1.1.1. Tiếp cận là gì?<br>1.1.2. Cách tiếp cận truyền thống<br>1.1.3. Một số hình thức tiếp cận hiện nay<br>1.2. Phương pháp khuyến nông<br>1.2.1. Phương pháp cá nhân<br>1.2.2. Phương pháp khuyến nông theo nhóm<br>1.2.3. Sử dụng phương tiện thông tin đại chúng | Giảng dạy trên lớp: 2 tiết; Thảo luận: 1 tiết | Bài giảng; Vở ghi; Tài liệu tham khảo | G3.2; G3.4; G5.1 ; G5.3 |  |
| 14. | <b>Chương 2: Phương pháp khuyến nông và một số kỹ năng cơ bản</b>                                                                                                                                                                                                                                      |                                               |                                       |                         |  |
|     | 1.3. Một số kỹ năng cơ bản trong khuyến nông<br>1.3.1. Kỹ năng giảng dạy<br>1.3.2. Kỹ năng hỗ trợ<br>1.3.3. Kỹ năng giao tiếp                                                                                                                                                                          | Giảng dạy trên lớp: 2 tiết; Thảo luận: 1 tiết | Bài giảng; Vở ghi; Tài liệu tham khảo | G3.2; G3.4; G5.1 ; G5.3 |  |
| 15. | Thảo luận:<br>1. Thực hành xây dựng tình huống có vấn đề trong tổ chức hoạt động khuyến nông và xây dựng kịch bản thực hiện giải quyết vấn đề đó<br>2. So sánh sự khác nhau giữa đào tạo khuyến nông và đào tạo chính quy                                                                              | Thảo luận: 3 tiết                             | Bài giảng; Vở ghi; Tài liệu tham khảo | G3.2; G3.4; G5.1; G5.3  |  |



7.2.5. Ngành Nuôi trồng thủy sản

| Tuần/<br>Buổi<br>học (1) | Nội dung(2)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Hình thức<br>tổ chức<br>DH(3)                                                    | Chuẩn bị<br>của SV (4)                                                                                                                                                                                                                      | CDR<br>môn<br>học (5) | Bài<br>đánh<br>giá (6) |
|--------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------|
| 11.                      | <p><b>CHƯƠNG 1. Giới thiệu về ngành Nuôi trồng thủy sản</b></p> <p><u>Khởi động:</u> Tìm hiểu một số vấn đề liên quan đến nuôi trồng thủy sản</p> <p><u>Giảng dạy:</u></p> <p>1.1. Các định nghĩa và khái niệm liên quan đến nuôi trồng thủy sản</p> <p>1.1.1. Định nghĩa về nuôi trồng thủy sản</p> <p>1.1.2. Các khái niệm về hình thức nuôi</p> <p>1.1.3. Các khái niệm khác</p> <p>1.2. Lược sử phát triển nuôi trồng thủy sản</p> <p>1.2.1. Lược sử phát triển nuôi trồng thủy sản trên thế giới</p> <p>1.2.2. Lược sử phát triển nuôi trồng thủy sản ở Việt Nam</p> | <p>Giảng<br/>dạ<br/>y<br/>thuyết<br/>trình<br/>+<br/>Đặt câu<br/>hỏi: 2 tiết</p> | <p>Vở<br/>ghi<br/>chép,<br/>Tài<br/>liệu tham<br/>khảo,<br/>Đọc trước<br/>các vấn đề<br/>liên quan</p>                                                                                                                                      | <p>G5.3<br/>G6.1</p>  | <p>A1<br/>A2.1</p>     |
| 2.                       | <p><b>CHƯƠNG 1. Giới thiệu về ngành Nuôi trồng thủy sản (tiếp)</b></p> <p><u>Khởi động:</u> Tìm hiểu một số vai trò của nuôi cá, tôm ở nhà/ địa phương sinh viên sống?</p> <p><u>Giảng dạy:</u></p> <p>1.3. Vai trò của hoạt động nuôi trồng thủy sản</p> <p>1.3.1. Vai trò của hoạt động nuôi trồng thủy sản với sự phát kinh tế - xã hội</p> <p>1.3.2. Vai trò của hoạt động nuôi trồng thủy sản với bảo vệ môi trường và nguồn lợi.</p> <p>1.4. Xu hướng phát triển ngành nuôi trồng thủy sản</p> <p>1.4.1. Xu hướng phát triển thủy sản trên thế giới</p>             | <p>Thuyết<br/>trình trên<br/>lớp 02 tiết,<br/>thảo luận 1<br/>tiết</p>           | <p>Vở ghi<br/>chép,<br/><i>Đọc tài<br/>liệu (1); tài<br/>liệu chuẩn<br/>đầu ra<br/>ngành nuôi<br/>trồng thủy<br/>sản do<br/>Trường<br/>ĐH ban<br/>hành<br/>9/2017)</i><br/>Tìm hiểu<br/>các chủ đề<br/>liên quan<br/>đến thảo<br/>luận.</p> | <p>G5.3<br/>G6.1</p>  | <p>A2.3;<br/>A4</p>    |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                               |                                                                                                                                            |               |                  |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|------------------|
|     | <p>1.4.2. Xu hướng phát triển thủy sản tại Việt Nam</p> <p><b>Chủ đề thảo luận:</b></p> <p>(1) Vai trò của hoạt động nuôi trồng thủy sản.</p> <p>(2) Hiện trạng và xu hướng phát triển của một hoạt động nuôi trồng thủy sản chính hiện nay.</p>                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                               |                                                                                                                                            |               |                  |
| 13. | <p><b>Chương 2. Hệ thống nuôi trồng thủy sản</b></p> <p><u>Khởi động:</u> Tìm hiểu một số hệ thống nuôi trồng thủy sản trong thực tiễn</p> <p><u>Giảng dạy:</u></p> <p>2.1. Phân loại một số hệ thống nuôi trồng thủy sản</p> <p>2.1.1. Phân loại hệ thống nuôi thủy sản theo trình độ kỹ thuật</p> <p>2.1.2. Phân loại hệ thống nuôi thủy sản theo môi trường sống.</p> <p>2.1.3. Phân loại hệ thống nuôi thủy sản theo đối tượng nuôi trồng.</p>                                                        | Thuyết trình + video : 2 tiết<br>Thảo luận 1                  | Vở ghi chép, Tài liệu tham khảo, Chuẩn bị bài thảo luận của nhóm                                                                           | G.5.1<br>G5.3 | A2.2<br>A3<br>A4 |
| 14. | <p><b>Chương 2. Hệ thống nuôi trồng thủy sản (tiếp)</b></p> <p><u>Khởi động:</u> Tìm hiểu một số đối tượng nuôi trồng thủy sản trong thực tiễn</p> <p><u>Giảng dạy:</u></p> <p>2.2. Các đối tượng phổ biến trong hệ thống nuôi trồng thủy sản</p> <p>2.2.1. Nhóm cá</p> <p>2.2.2. Nhóm giáp xác</p> <p>2.2.3. Nhóm động vật thân mềm</p> <p>2.2.4. Nhóm rong, tảo</p> <p>2.2.5. Nhóm thủy, hải đặc sản</p> <p><b>Chủ đề thảo luận nhóm:</b></p> <p>Tìm hiểu các đối tượng chính phục vụ cho hoạt động</p> | Thuyết trình + video: 2 tiết<br>Đặt câu hỏi, thảo luận 1 tiết | Vở ghi chép, Đọc tài liệu (1) về nội dung đối tượng, nuôi thủy sản, đọc tài liệu (2) về đối tượng cá biển. Chuẩn bị bài thảo luận của nhóm | G5.3          | A2.2<br>A4       |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                      |              |                  |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|------------------|
|    | nuôi<br>trồng thủy sản của Việt Nam<br>hiện nay? Áp dụng cụ thể tại<br>các địa phương như thế nào?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                      |              |                  |
| 15 | <b>Chương 2. Hệ thống nuôi<br/>trồng thủy sản (tiếp)</b><br><u>Khởi động:</u> ôn tập lại bài<br>cũ, tìm hiểu một số hoạt<br>động nuôi trồng thủy sản tại<br>địa phương.<br><u>Giảng dạy:</u><br>2.3. Giới thiệu sơ lược về<br>một hệ thống, hoạt động<br>nuôi trồng thủy sản<br>2.3.1. Hệ thống công trình,<br>thiết bị<br>2.3.2. Quy trình kỹ thuật<br>2.3.3. Nguồn lực về tài chính<br>và nhân sự<br>Chủ đề thảo luận nhóm:<br>Tìm hiểu một hệ thống nuôi<br>trồng thủy sản phổ biến hiện<br>nay ở Việt Nam? | Thuyết<br>trình<br>+ sơ đồ<br>hóa<br>+ hình ảnh<br>:2 tiết<br>Thảo luận<br>:1 tiết | Vở<br>ghi<br>chép, Đọc<br><i>tài liệu (1)</i><br><i>về nội</i><br><i>dung mô</i><br><i>hình</i><br><i>nuôi thủy</i><br><i>sản, đọc</i><br><i>tài liệu</i><br><i>(2) về</i><br><i>mô</i><br><i>hình</i><br><i>nuôi cá</i><br><i>biển)</i><br>Chuẩn bị<br>bài thảo<br>luận của<br>nhóm | G5.3<br>G6.1 | A2.2<br>A3<br>A4 |

#### 7.2.6. Ngành Nông học

| Tuần/<br>Buổi<br>học (1)                                | Nội dung(2)                                                                                                                                                                                                                                                                        | Hình thức<br>tổ chức<br>DH(3)                                 | Chuẩn bị<br>của SV<br>(4)                                                            | CDR<br>môn<br>học (5) | Bài<br>đánh<br>giá (6) |
|---------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------|
| <b>Chương 1. Khái quát nền nông nghiệp<br/>Việt Nam</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                               |                                                                                      |                       |                        |
| 11.                                                     | 1.1. Khái quát lịch sử phát triển<br>nông nghiệp<br>1.1.1. Lịch sử nông nghiệp thế giới<br>1.1.2. Lịch sử nông nghiệp Việt<br>Nam<br>1.2. Vai trò của nông nghiệp và sự<br>phát triển xã hội<br>1.2.1 Các khái niệm khác nhau về<br>nông nghiệp<br>1.2.2. Mục đích của nông nghiệp | - Giảng<br>dạy thuyết<br>trình<br>- Đặt<br>câu hỏi:<br>2 tiết | Vở ghi<br>chép, Tài<br>liệu tham<br>khảo,<br>Đọc trước<br>các vấn<br>đề liên<br>quan | G5.3G6.1              | A1<br>A 2.1            |

|                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                    |                                                                              |              |                    |
|----------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|--------------|--------------------|
| <b>Chương 1. Khái quát nền nông nghiệp Việt Nam</b>      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                    |                                                                              |              |                    |
| 12.                                                      | <p>1.3. Đặc điểm của nền nông nghiệp Việt Nam</p> <p>1.3.1. Những thuận lợi và khó khăn trong phát triển nông nghiệp</p> <p>1.3.2. Đặc điểm nền nông nghiệp Nhiệt đới</p> <p>1.4. Định hướng và chiến lược phát triển nông nghiệp Việt Nam</p> <p>1.4.1. Định hướng phát triển nền nông nghiệp Việt Nam</p> <p>1.4.2. Chiến lược phát triển nông nghiệp</p>                                                                                                                                                                                             | Thuyết trình: sơ đồ hóa 2 tiết<br>Thảo luận 1 tiết | Vở ghi chép, Tài liệu tham khảo, Tìm hiểu các chủ đề liên quan đến thảo luận | G5.3, G6.1   | A 2.1, A 2.4<br>A4 |
| <b>Chương 2. Hệ thống cây trồng và kỹ thuật canh tác</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                    |                                                                              |              |                    |
| 13.                                                      | <p>2.1. Cây trồng và điều kiện sống của cây trồng</p> <p>2.1.1. Cấu tạo và chức năng của các cơ quan trong cây trồng</p> <p>2.1.2. Các cơ quan sống của cây</p> <p>2.2. Khí hậu và cây trồng</p> <p>2.1.1. Ánh sáng và cây trồng</p> <p>2.1.2. Nhiệt độ và cây trồng</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                | Thuyết trình: Mô tả hình ảnh 2 tiết                | Vở ghi chép, Tài liệu tham khảo, Đọc trước các vấn đề liên quan              | G5.1<br>G5.3 | A2.2<br>A3 A4      |
| <b>Chương 2. Hệ thống cây trồng và kỹ thuật canh tác</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                    |                                                                              |              |                    |
| 14.                                                      | <p>2.3. Hệ thống giống cây trồng</p> <p>2.3.1. Khái niệm, ý nghĩa của hệ thống cây trồng</p> <p>2.3.2. Cơ sở khoa học xác định hệ thống cây trồng</p> <p>2.3.3. Chọn giống và phương pháp gieo trồng</p> <p>2.4. Đất trồng trọt</p> <p>2.4.1. Khái niệm</p> <p>2.4.2. Độ phì của đất</p> <p>2.4.3. Quá trình hình thành đất</p> <p>2.4.4. Một số biện pháp tác động vào đất</p> <p>2.5. Hệ thống cây trồng và luân canh</p> <p>2.5.1. Hệ thống cây trồng</p> <p>2.5.2. Cơ sở khoa học xác định hệ thống cây trồng</p> <p>2.5.3. Luân canh cây trồng</p> | Thuyết trình, sơ đồ hóa, đặt câu hỏi: 2 tiết       | Vở ghi chép, Tài liệu tham khảo, Đọc trước các vấn đề liên quan              | G5.3 G 6.1   | A2.2 A3<br>A4      |

| <b>Chương 2. Hệ thống cây trồng và kỹ thuật canh tác</b> |                                                                                                                                                     |                                              |                                                                 |               |            |
|----------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|---------------|------------|
| 15.                                                      | 2.6. Phòng trừ dịch hại cho cây trồng<br>2.6.1. Cỏ dại và biện pháp phòng trừ<br>2.6.2. Phòng trừ bệnh hại cây trồng<br>Phòng trừ sâu hại cây trồng | Thuyết trình, sơ đồ hóa, đặt câu hỏi: 2 tiết | Vở ghi chép, Tài liệu tham khảo, Đọc trước các vấn đề liên quan | G5.3<br>G 6.1 | A2.2<br>A4 |

## **8. Nhiệm vụ của người học**

### **8.1. Phân tự học**

- Nghiên cứu tài liệu
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học/cựu sinh viên/cán bộ tại đơn vị trải nghiệm hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.

### **8.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên**

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

### **8.3. Thực hành**

- Tham gia đầy đủ các bài thực hành
- Tôn trọng ý kiến và chịu trách nhiệm về kết quả làm việc chung.
- Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ và sản phẩm thực hành được giao.

## **9. Ngày phê duyệt:**

## **10. Cấp phê duyệt:**

**TRƯỞNG KHOA/VIỆN**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**TS. Nguyễn Đình Vinh**

**TS. Lê Minh Hải**



**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT**  
**Triết học Mác – Lênin**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1: Nguyễn Thái Sơn**

Chức danh, học hàm, học vị: GVCC. PGS.TS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa GDCT, Trường Sư Phạm; Trường Đại học Vinh.

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0916152529

Email: [ntsdhv@gmail.com](mailto:ntsdhv@gmail.com)

Hướng nghiên cứu chính: Triết học; Lịch sử triết học; Logic học.

**Giảng viên 2: Trần Viết Quang**

Chức danh, học hàm, học vị: GVCC. PGS.TS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Chính trị và Báo Chí, Trường KHXH&NV;  
Trường Đại học Vinh.

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 09126271109 Email: [quangtv@vinhuni.edu.vn](mailto:quangtv@vinhuni.edu.vn)

Hướng nghiên cứu chính: phép biện chứng, nhận thức luận, lôgic biện chứng;  
phương pháp giảng dạy triết học.

**Giảng viên 3: Phạm Thị Bình**

Chức danh, học hàm, học vị: GVCC. TS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Chính Trị - Báo Chí, Trường KHXH&NV;  
Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0983551387

Email: [phamthibinhdhv@gmail.com](mailto:phamthibinhdhv@gmail.com)

Các hướng nghiên cứu chính: một số vấn đề triết học, văn hóa lãnh đạo và quản lý

**Giảng viên 4: Nguyễn Văn Sang**

Chức danh, học hàm, học vị: GVC.TS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa GDCT, Trường Sư Phạm; Trường Đại học Vinh.

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0984980988

Email: [Sangnv@vinhuni.edu.vn](mailto:Sangnv@vinhuni.edu.vn)

Hướng nghiên cứu chính: Triết học Mác – Lênin, Lịch sử triết học, Logic học

**Giảng viên 5: Trương Phương Thảo**

Chức danh, học hàm, học vị: GV.TS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Chính Trị - Báo Chí, Trường KHXH&NV;  
Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0912488444 Email: [thaottp\\_gdct@vinhuni.edu.vn](mailto:thaottp_gdct@vinhuni.edu.vn)

Hướng nghiên cứu: Triết học Mác, triết học hiện sinh, vấn đề con người, nguồn nhân lực,  
đạo đức, mỹ học Mác - Lênin

**Giảng viên 6: Lê Thị Nam An**

Chức danh, học hàm, học vị: GV, ThS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa GDCT, Trường Sư Phạm; Trường Đại học Vinh  
 Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An  
 Điện thoại: 0911215181 Email: namandhv@gmail.com  
 Hướng nghiên cứu chính: Triết học Mác – Lênin, Đạo đức học, Logic học

### **Giảng viên 7: Phan Huy Chính**

Chức danh, học hàm, học vị: GVC. ThS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa GDCT, Trường Sư Phạm; Trường Đại học Vinh  
 Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An  
 Điện thoại: 0915233880 Email: phanhuychinh@yahoo.com  
 Hướng nghiên cứu chính: Triết học Mác – Lênin, Lịch sử triết học, Logic học

### **Thông tin về học phần:**

|                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                               |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|
| - Tên học phần (tiếng Việt): <b>Triết học Mác – Lênin</b><br>(tiếng Anh): <b>Marxist - Leninist Philosophy</b>                                                                                                                                                                              |                                                                               |
| - Mã số học phần: POL11001                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                               |
| - Thuộc CTĐT ngành:                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                               |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                               |
| <input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức đại cương                                                                                                                                                                                                                                     | <input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung                     |
| <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành                                                                                                                                                                                                                                              | <input type="checkbox"/> Kiến thức khác                                       |
| <input type="checkbox"/> Kiến thức ngành                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                               |
| - Thuộc loại học phần:                                                                                                                                                                                                                                                                      | <input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc <input type="checkbox"/> Tự chọn |
| - Số tín chỉ: 03<br>+ Số tiết lý thuyết: 30<br>+ Số tiết thảo luận/bài tập: 15<br>+ Số tiết thực hành: 0<br>+ Số tiết tự học: 90                                                                                                                                                            |                                                                               |
| - Điều kiện đăng ký học:                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                               |
| + Học phần tiên quyết:                                                                                                                                                                                                                                                                      | Mã số HP:                                                                     |
| + Học phần học trước:                                                                                                                                                                                                                                                                       | Mã số HP:                                                                     |
| - Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Vinh. Cụ thể:<br>+ Thời gian tối thiểu sinh viên phải có mặt trên lớp: 80% số tiết<br>+ Sinh viên phải nộp đầy đủ bài tập, báo cáo qua hệ thống LMS (Mục 5.1).<br>+ Tham gia đầy đủ các bài thảo luận, thực hành. |                                                                               |
| - Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Triết học - Khoa Giáo dục Chính trị - Trường Sư phạm<br>– Trường Đại học Vinh<br>Điện thoại: Email:                                                                                                                                                     |                                                                               |

## **2. Mô tả học phần**

Học phần Triết học Mác - Lênin là học phần bắt buộc thuộc khối kiến thức đại cương của các ngành đào tạo trình độ đại học.

Học phần có 3 chương, bao gồm hệ thống tri thức về Triết học và Triết học Mác

– Lênin, về chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử. Trên cơ sở đó, định hướng xây dựng và hình thành thế giới quan khoa học và phương pháp luận biện chứng cho



sinh viên, giúp sinh viên phát triển năng lực tư duy biện chứng, nhận thức được thực chất cuộc cách mạng trong triết học do C.Mác và Ph. Ăngghen thực hiện và các giai đoạn hình thành phát triển của Triết học Mác – Lênin; vai trò của Triết học Mác

– Lênin trong đời sống xã hội và trong thời đại hiện nay; giúp sinh viên phát triển năng lực tư duy phản biện, biết vận dụng tri thức đã học làm cơ sở cho việc đấu tranh chống lại những luận điểm sai trái, phủ nhận sự hình thành, phát triển của triết học Mác – Lênin, cũng như bản thân các nguyên lý cơ bản của Triết học Mác – Lênin; có bản lĩnh chính trị vững vàng vào bản chất khoa học và cách mạng của Chủ nghĩa Mác - Lênin nói chung, Triết học Mác - Lênin nói riêng.

### 3. Mục tiêu học phần

- **CO1:** Trang bị cho sinh viên những tri thức cơ bản về triết học Mác - Lênin, từ vận dụng vào nghiên cứu khoa học chuyên ngành và thực tiễn xã hội.
- **CO2:** Bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức, hình thành ở sinh viên năng lực vận dụng những nguyên tắc phương pháp luận của CNDVBC và CNDVLS vào nhận thức và thực tiễn.
- **CO3:** Rèn luyện cho sinh viên kỹ năng phân tích các vấn đề của đời sống chính trị, xã hội và tư tưởng, từ đó có thể phản biện được những luận điểm sai trái, phủ nhận sự hình thành, phát triển của triết học Mác – Lênin, cũng như bản thân các nguyên lý cơ bản của Triết học Mác – Lênin.

### 4. Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá

#### 4.1. Ánh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chung các môn lý luận chính trị

| CDR học phần | Ánh xạ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo |       |     |        |       |     |        |       |      |        |       |      |
|--------------|----------------------------------------------|-------|-----|--------|-------|-----|--------|-------|------|--------|-------|------|
|              | PLO1.1                                       |       |     | PLO1.2 |       |     | PLO2.1 |       |      | PLO2.2 |       |      |
|              | 1.1.1                                        | 1.1.2 | ... | 1.2.1  | 1.2.2 | ... | 2.1.1  | 2.1.2 | .... | 2.2.1  | 2.2.2 | .... |
| CLO1.1       | 1,0                                          | 1,0   |     |        |       |     |        |       |      |        |       |      |
| CLO2.1       |                                              |       |     |        |       |     | 1,0    |       |      |        |       |      |
| CLO2.2       |                                              |       |     |        |       |     |        |       |      | 1,0    |       |      |

#### 4.2. Nội dung chuẩn đầu ra

| CDR học phần | Mức độ năng lực CDR học phần | Mô tả CDR                                                                                | Phương pháp dạy học          | Phương pháp đánh giá      |
|--------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|---------------------------|
| CLO1.1       | K3                           | <b>Giải thích</b> được những tri thức cơ bản về triết học Mác – Lênin                    | Thuyết trình                 | Trắc nghiệm               |
| CLO1.2       | K3                           | <b>Vận dụng</b> lý luận triết học Mác - Lênin vào nhận thức khoa học và thực tiễn xã hội | Thuyết trình, thảo luận nhóm | Trắc nghiệm; Bài tập nhóm |

|        |    |                                                                                                                                                                                                                                |                         |                   |
|--------|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|-------------------|
| CLO2.1 | S2 | <b>Thể hiện</b> bản lĩnh chính trị, lập trường tư tưởng vững vàng, đạo đức trong sáng                                                                                                                                          | Tự học, thảo luận nhóm  | Bài tập nhóm      |
| CLO2.2 | A3 | <b>Có khả năng</b> vận dụng những nguyên tắc phương pháp luận của CNDVBC và CNDVLS vào nhận thức và thực tiễn; <b>phê phán</b> , đấu tranh chống luận điệu sai trái của chủ nghĩa duy tâm, chủ nghĩa nghĩa duy vật trước C.Mác | Tự học, thảo luận nhóm, | Quan sát; Tự luận |

## 5. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

### 5.1. ánh giá học tập

| Bài đánh giá                                                  | Hình thức đánh giá và lưu hồ sơ                                      | Công cụ đánh giá | CDR học phần     | Tỷ lệ cho bài đánh giá | Tỷ lệ cho học phần |
|---------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|------------------|------------------|------------------------|--------------------|
| A1. Đánh giá thường xuyên                                     |                                                                      |                  |                  |                        | 50%                |
| A1.1                                                          | - Chuyên cần<br><br>- Ý thức, thái độ học tập                        | Rubric 1         | CLO1.1           | 30%                    | 10%                |
|                                                               |                                                                      |                  | CLO1.2           | 20%                    |                    |
|                                                               |                                                                      |                  | CLO2.1           | 30%                    |                    |
|                                                               |                                                                      |                  | CLO2.2           | 20%                    |                    |
| A1.2                                                          | - Bài tập cá nhân; SV nộp bài qua LMS; GV đánh giá và lưu hồ sơ      | Đáp án           | CLO1.1<br>CLO1.2 | 40%                    | 20%                |
|                                                               | - Seminar; nhóm trưởng nộp báo cáo qua LMS; GV đánh giá và lưu hồ sơ | Rubric 2         | CLO2.1<br>CLO2.2 | 40%<br>20%             |                    |
| A1.3                                                          | Bài thi trắc nghiệm; TT Đảm bảo chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ  | Đáp án           | CLO1.1<br>CLO1.2 | 100%                   | 20%                |
| A2. Đánh giá cuối kỳ                                          |                                                                      |                  |                  |                        | 50%                |
| A2                                                            | Bài thi trắc nghiệm; TT Đảm bảo chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ  | Đáp án           | CLO1.1           | 30%                    |                    |
|                                                               |                                                                      |                  | CLO1.2           | 20%                    |                    |
|                                                               |                                                                      |                  | CLO2.1           | 30%                    |                    |
|                                                               |                                                                      |                  | CLO2.2           | 20%                    |                    |
| Công thức tính điểm học phần:<br>(A1.1+A1.2*2+A1.3*2+A2*5)/10 |                                                                      |                  |                  |                        |                    |

## 5.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

### 5.2.1. Rubric 1: Đánh giá bài A1.1 Rubric 1: Đánh giá bài A1.1 (10%)

| Tiêu chí đánh giá                                                                                          | Mức độ đánh giá                                                                                                   |                                                                                                              |                                                                                                                 |                                                                                                                 |                                                                                                                   | Trọng số |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
|                                                                                                            | A (8.5-10)                                                                                                        | B (7.0-8.4)                                                                                                  | C (5.5-6.9)                                                                                                     | D (4.0-5.4)                                                                                                     | F (0-3.9)                                                                                                         |          |
| <b>Tham gia nghe giảng elearning và tham gia học trực tiếp tại các buổi học</b>                            | - Nghe 100% bài giảng SCORM,<br>- Tham gia 100% tổng số giờ lên lớp quy định<br>- Tích cực phát biểu xây dựng bài | - Nghe trên 90% bài CORM;<br>- Tham gia trên 90% tổng số giờ lên lớp quy định<br>- Có phát biểu xây dựng bài | - Nghe trên 80% bài CORM;<br>- Tham gia trên 80% tổng số giờ lên lớp quy định<br>- Không phát biểu xây dựng bài | - Nghe dưới 80% bài CORM;<br>- Tham gia dưới 80% tổng số giờ lên lớp quy định<br>- Không phát biểu xây dựng bài | - Nghe 100% bài giảng SCORM,<br>- Tham gia 100% tổng số giờ lên lớp quy định<br>- Tích cực phát biểu xây dựng bài | 70%      |
| <b>Tham gia các hoạt động trên lớp (bài tập tại lớp, thảo luận nhóm, phát biểu, trình bày báo cáo,...)</b> | Tích cực tham gia làm bài tập; thảo luận; phát biểu ( $\geq N$ ) (N được tính 100% hoạt động)                     | Thường xuyên tham gia làm bài tập; thảo luận; phát biểu ( $\sim 75\%N$ hoạt động)                            | Có tham gia làm bài tập; thảo luận; phát biểu ( $\sim 50\%N$ hoạt động)                                         | Ít tham gia làm bài tập; thảo luận; phát biểu ( $\sim 25\%N$ hoạt động)                                         | Không tham gia các hoạt động trên lớp                                                                             | 30%      |

### 5.2.2. Rubric 2: Đánh giá bài A1.2Đánh giá bài A1.2 (20%)

| Tiêu chí đánh giá                         | Mức độ đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Trọng số |
|-------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
|                                           | A<br>(8.5-10)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | B<br>(7.0-8.4)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | C<br>(5.5-6.9)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | D<br>(4.0-5.4)                                                                                                                                                                                                                                                                                     |          |
| <b>Bài tập cá nhân;SV nộp bài qua LMS</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành tốt bài tập, đúng tiến độ.</li> <li>- Nội dung thể hiện rõ sự nhìn nhận khách quan, đúng đắn đối với vấn đề đặt ra, có chất lượng nội dung rất tốt,</li> <li>- Kết cấu đúng yêu cầu, hợp lý, logic</li> <li>- Hình thức đẹp, đúng quy định, không có lỗi chính tả.</li> </ul>                                                                                                                                                                             | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành trên 80% nội dung bài tập, đúng tiến độ.</li> <li>- Nội dung thể hiện sự nhìn nhận khách quan đúng đắn đối với vấn đề đưa ra;</li> <li>- Kết cấu đúng yêu cầu, khá hợp lý, logic</li> </ul>                                                                                                                                                                                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành trên 50% nội dung bài tập, đúng tiến độ.</li> <li>- Nội dung thể hiện sự nhìn nhận khách quan đúng đắn đối với vấn đề đưa ra;</li> <li>- Kết cấu đúng yêu cầu, nhưng chưa hợp lý, logic</li> <li>- Hình thức đúng quy định. có lỗi chính tả.</li> </ul>                                                                                                                               | <ul style="list-style-type: none"> <li>50% nội dung bài tập, chậm tiến độ</li> <li>- Nội dung thể hiện sự nhìn nhận khách quan đúng đắn đối với vấn đề đưa ra;</li> <li>- Kết cấu chưa đúng yêu cầu, không hợp lý, logic</li> <li>Hình thức chưa đúng quy định, còn nhiều lỗi chính tả.</li> </ul> | 40%      |
| <b>Thảo luận nhóm, họp tác nhóm</b>       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thu thập và đưa ra nhiều tài liệu liên quan đề tài</li> <li>- Đưa ra những ý tưởng rõ ràng, liên quan đến đề tài;</li> <li>- Luôn lắng nghe, chia sẻ và ủng hộ những nỗ lực của thành viên trong nhóm</li> <li>- Giải quyết tốt mục tiêu, nhiệm vụ vấn đề thảo luận.</li> <li>- Lập luận logic chặt chẽ, đưa ra được những minh chứng thuyết phục.</li> <li>- Rút ra được kết luận đúng đối với vấn đề thảo luận.</li> <li>- Trình bày mạch lạc, rõ ràng,</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thu thập thông tin cơ bản về đề tài</li> <li>- Trình bày đưa ra những ý tưởng liên quan đến đề tài</li> <li>- Có lắng nghe, chia sẻ trong nhóm;</li> <li>- Giải quyết khá tốt mục tiêu, nhiệm vụ vấn đề thảo luận.</li> <li>- Lập luận khá chặt chẽ, đưa ra được những minh chứng thuyết phục.</li> <li>- Rút ra được kết luận đúng đối với vấn đề thảo luận. Trình bày khá mạch</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ thu thập thông tin khi có yêu cầu</li> <li>- Ít khi đưa ra ý tưởng liên quan đến đề tài</li> <li>- Có 3-4 lần tham gia thảo luận nhóm và bình luận</li> <li>- Không giải quyết được mục tiêu, nhiệm vụ vấn đề thảo luận.</li> <li>- Lập luận không rõ ràng, không có minh chứng.</li> <li>- Không đưa ra quan điểm đúng đối với vấn đề thảo luận.</li> <li>- Trình bày không mạch</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không thu thập thông tin</li> <li>- Có đưa ra ý tưởng nhưng không liên quan đến đề tài</li> <li>- Có 1-2 lần tham gia thảo luận nhóm và bình luận</li> </ul>                                                                                              | 40       |

|                     |                                                                          |                                                                            |                                                                         |                                                                            |     |
|---------------------|--------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|-----|
|                     | - Tranh luận hiệu quả, phản bác được các ý kiến sai trái.                | lạc, rõ ràng.<br>- Có tranh luận, nhưng không phản bác các ý kiến sai trái | lạc, rõ ràng.<br>- Không tranh luận, phản bác lại các ý kiến trái chiều |                                                                            |     |
| <b>Tổ chức nhóm</b> | Phân công nhiệm vụ rõ ràng, tương tác giữa các thành viên trong nhóm tốt | Phân công nhiệm vụ cụ thể, tương tác giữa các thành viên chưa cao          | Phân công nhiệm vụ chưa rõ, sự tương tác giữa các thành viên kém        | Phân công nhiệm vụ không rõ ràng, chưa có sự tương tác giữa các thành viên | 20% |

## 6. Tài liệu học tập

### 6.1. Giáo trình:

Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Giáo trình triết học Mác - Lênin*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021.

### 6.2. Tài liệu tham khảo:

Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Giáo trình triết học Mác - Lênin*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2006.

## 7. Kế hoạch dạy học

### Lý thuyết:

| Tuần, số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                  | Hình thức tổ chức dạy học                                                                                                                                       | Yêu cầu SV chuẩn bị                                                                                                                                 | CĐR học phần                                 | Bài đánh giá               |
|---------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|----------------------------|
| 1<br>(3 tiết) | Chương 1. Khái luận về triết học và triết học Mác-Lênin<br>1.1. Triết học và vấn đề cơ bản của triết học<br>1.2. Triết học Mác-Lênin và vai trò của triết học Mác- Lênin trong đời sống xã hội<br>1.2.1. Sự ra đời và phát triển của triết học Mác- Lênin | - GV sử dụng các phương pháp dạy học gọi mở, vấn đáp; thuyết trình.<br>- Tự học: GV hướng dẫn SV nghe bài giảng Elearning; hướng dẫn nghiên cứu nội dung tự học | - Đọc giáo trình [1] tr 12-95; nghiên cứu các nội dung tự học<br>- Nghe bài giảng Elearning<br>- Tham gia vấn đáp.<br>- Chuẩn bị câu hỏi thảo luận. | - CLO1.1<br>- CLO1.2<br>- CLO2.1<br>- CLO2.2 | A1.1<br>A1.2<br>A1.3<br>A2 |

|               |                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                 |                                               |
|---------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|
| 2<br>(3 tiết) | <p>1.2.2. <i>Đối tượng và chức năng của triết học Mác-Lênin</i></p> <p>1.2.3. <i>Vai trò của triết học Mác-Lênin trong đời sống xã hội và trong sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam</i></p> | <p>- Lý thuyết: Thuyết giảng các nội dung cơ bản của tuần học</p> <p>- Tự học: SV nghe bài giảng trên E-learning, đọc giáo trình, làm bài test nhanh và chuẩn bị nội dung thảo luận.</p>                               | <p>- SV nghe giảng và trả lời các câu hỏi TNKQ trên E-learning</p> <p>- Đọc giáo trình triết học Mác-Lênin (tr.95-115).</p> <p>- Trả lời câu hỏi ôn tập và gửi lên LMS.</p>                                                                                                         | <p>- CLO1.1</p> <p>- CLO1.2</p> <p>- CLO2.1</p> <p>- CLO2.2</p> | <p>A1.1</p> <p>A1.2</p> <p>A1.3</p> <p>A2</p> |
|               | Thảo luận nhóm nội dung Chương 1 (1 tiết)                                                                                                                                            | <p>- Hoạt động thảo luận nhóm</p> <p>+ Các nhóm thống nhất nội dung được phân công và thuyết trình trước lớp.</p> <p>+ Các nhóm nhận xét và đặt câu hỏi.</p> <p>+ Giáo viên nhận xét và tổng kết vấn đề thảo luận.</p> | <p>- Đọc giáo trình, tài liệu tham khảo</p> <p>- Chuẩn bị câu hỏi thảo luận nhóm</p> <p>- Thực hiện thảo luận nhóm</p>                                                                                                                                                              | <p>CLO1.1</p> <p>CLO1.2</p> <p>CLO2.1</p> <p>CLO2.2</p>         | <p>A1.1</p> <p>A1.2</p> <p>A1.3</p> <p>A2</p> |
| 3<br>(3 tiết) | <p><b>Chương 2. Chủ nghĩa duy vật biện chứng</b></p> <p>2.1. Vật chất và ý thức</p> <p>1.1.1. <i>Vật chất và phương thức tồn tại của vật chất</i></p>                                | <p>- Lý thuyết: Thuyết giảng các nội dung cơ bản của chương 2.</p> <p>- Tự học: SV nghe bài giảng trên E-learning, đọc giáo trình, làm bài test nhanh và chuẩn bị nội dung thảo luận.</p>                              | <p>- SV nghe giảng và làm bài test nhanh trên E-learning.</p> <p>- Đọc Giáo trình triết học Mác-Lênin (tr.117-149) để hiểu được quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng về vật chất; các hình thức, phương thức tồn tại của vật chất; tính thống nhất vật chất của thế giới.</p> | <p>- CLO1.1</p> <p>- CLO1.2</p> <p>- CLO2.1</p> <p>- CLO2.2</p> | <p>A1.1</p> <p>A1.2</p> <p>A1.3</p> <p>A2</p> |

|               |                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                      |                                                                 |                                       |
|---------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|---------------------------------------|
|               | <p>1.1.2. Nguồn gốc, bản chất và kết cấu của ý thức</p> <p>1.1.3. Mối quan hệ giữa vật chất và ý thức</p>                                                                                                              | <p>- Lý thuyết: Thuyết giảng các nội dung cơ bản của chương 2. - GV sử dụng các phương pháp dạy học gợi mở, vấn đáp; thuyết trình.</p> <p>- Tự học: GV hướng dẫn SV nghiên cứu nội dung tự học</p>                            | <p>- SV nghe giảng và làm bài test nhanh trên E-learning.</p> <p>- Đọc giáo trình triết học Mác- Lênin (tr.149-182) để hiểu được nguồn gốc, bản chất của ý thức; mối quan hệ biện</p>                                | <p>- CLO1.1</p> <p>- CLO1.2</p> <p>- CLO2.1</p> <p>- CLO2.2</p> | <p>A1.1</p> <p>A1.2</p> <p>A1.3</p>   |
|               |                                                                                                                                                                                                                        | <p>- Tự học: SV nghe bài giảng trên E-learning, đọc giáo trình, làm bài test nhanh và chuẩn bị nội dung thảo luận.</p>                                                                                                        | <p>chúng giữa vật chất và ý thức.</p> <p>- Trả lời câu hỏi thảo luận.</p>                                                                                                                                            |                                                                 |                                       |
| 4<br>(3 tiết) | <p><b>Chương 2. Chủ nghĩa duy vật biện chứng</b></p> <p>2.2.1. Hai nguyên lý, sáu cặp phạm trù và ba quy luật cơ bản của phép biện chứng duy vật</p> <p>2.2.2. Sáu cặp phạm trù cơ bản của Phép biện chứng duy vật</p> | <p>- Thuyết trình</p> <p>- Hướng dẫn nội dung thảo luận. - GV sử dụng các phương pháp dạy học gợi mở, vấn đáp; thuyết trình.</p> <p>- Tự học: GV hướng dẫn SV nghiên cứu nội dung tự học</p> <p>- Hướng dẫn làm việc nhóm</p> | <p>- Đọc tài liệu số [1] từ trang 83 đến trang 92</p> <p>- Thực hiện yêu cầu đã giao cho nhóm trên LMS</p> <p>- Đọc tài liệu số [1] từ trang 93 đến trang 119</p> <p>- Chuẩn bị bài thuyết trình trên powerpoint</p> |                                                                 | <p>A1.1</p> <p>A1.2</p> <p>A1.3A2</p> |

|               |                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                         |                                      |                              |
|---------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|------------------------------|
| 5<br>(3 tiết) | Thảo luận nhóm nội dung:<br>Chương 2, phần hai nguyên lý, sáu cặp phạm trù của Phép biện chứng duy vật         | - Hoạt động thảo luận nhóm<br>+ Các nhóm thống nhất nội dung được phân công và thuyết trình trước lớp.<br>+ Các nhóm nhận xét và đặt câu hỏi cho nhau.<br>+ Giáo viên nhận xét và tổng kết vấn đề thảo luận.               | - Đọc giáo trình, tài liệu tham khảo<br>- Chuẩn bị câu hỏi thảo luận nhóm<br>- Thực hiện thảo luận nhóm | CLO1.1<br>CLO1.2<br>CLO2.1<br>CLO2.2 | A1.1<br>A1.2<br>A1.3<br>A2.1 |
| 6<br>(3 tiết) | 2.2.3. Các quy luật cơ bản của Phép biện chứng duy vật                                                         | - Lý thuyết: Thuyết giảng các nội dung cơ bản của tuần học. - GV sử dụng các phương pháp dạy học gợi mở, vấn đáp; thuyết trình.<br>- Tự học: GV hướng dẫn SV nghiên cứu nội dung tự học<br>- Hướng dẫn nội dung thảo luận. | - Đọc giáo trình, tài liệu tham khảo<br>- Chuẩn bị câu hỏi thảo luận nhóm                               | CLO1.1<br>CLO1.2<br>CLO2.1<br>CLO2.2 | A1.1<br>A1.2<br>A2           |
| 7             | Thảo luận nhóm nội dung (2 tiết)<br>Chương 2, phần hai nguyên lý, sáu cặp phạm trù của Phép biện chứng duy vật | - Hoạt động thảo luận nhóm<br>+ Các nhóm thống nhất nội dung được phân công và thuyết trình trước lớp.<br>+ Các nhóm nhận xét và đặt câu hỏi cho nhau.<br>+ Giáo viên nhận xét và tổng kết vấn đề thảo luận.               | - Đọc giáo trình, tài liệu tham khảo<br>- Chuẩn bị câu hỏi thảo luận nhóm<br>- Thực hiện thảo luận nhóm | CLO1.1<br>CLO1.2<br>CLO2.1<br>CLO2.2 | A1.1<br>A1.2<br>A1.3<br>A2.1 |



|               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                  |                                              |                              |
|---------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|------------------------------|
| 8<br>(3 tiết) | <b>Chương 2. Chủ nghĩa duy vật biện chứng</b><br><b>2.3. Lý luận nhận thức</b><br>2.3.1. Quan niệm về nhận thức trong lịch sử triết học<br><i>* Khái niệm lý luận nhận thức</i><br><i>* Các quan điểm khác nhau,...</i><br><i>* Các nguyên tắc xây dựng lý luận nhận thức của chủ nghĩa duy vật biện chứng</i> | - Lý thuyết: Thuyết giảng các nội dung cơ bản của tiết 2.3. - GV sử dụng các phương pháp dạy học gợi mở, vấn đáp; thuyết trình.<br>- Tự học: GV hướng dẫn SV nghiên cứu nội dung tự học | - SV nghe giảng và làm bài test nhanh trên E-learning.<br>- Đọc giáo trình triết học Mác- Lênin (tr.116-128) để nhận biết được các quan niệm khác nhau về nhận thức.<br>- Trả lời câu hỏi ôn tập và gửi lên LMS. | - CLO1.1<br>- CLO1.2<br>- CLO2.1<br>- CLO2.2 | A1.1<br>A1.2A2               |
|               | 2.3.2. Lý luận nhận thức duy vật biện chứng                                                                                                                                                                                                                                                                    | - Lý thuyết: Thuyết giảng các nội dung cơ bản của tuần học. - GV sử dụng các phương pháp dạy học gợi mở, vấn đáp; thuyết trình.<br>- Tự học: GV hướng dẫn SV nghiên cứu nội dung tự học | - Đọc giáo trình, tài liệu theo hướng dẫn của GV                                                                                                                                                                 | - CLO1.1<br>- CLO1.2<br>- CLO2.1<br>- CLO2.2 | A1.1<br>A1.2A2               |
| 9             | Thảo luận nhóm nội dung: Chương 2, phần Lý luận nhận thức DVBC                                                                                                                                                                                                                                                 | - Hoạt động thảo luận nhóm<br>+ Các nhóm thống nhất nội dung được                                                                                                                       | - Đọc giáo trình, tài liệu tham khảo<br>- Chuẩn bị câu hỏi thảo luận nhóm                                                                                                                                        | CLO1.1<br>CLO1.2<br>CLO2.1<br>CLO2.2         | A1.1<br>A1.2<br>A1.3<br>A2.1 |
|               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | phân công và thuyết trình trước lớp.<br>+ Các nhóm nhận xét và đặt câu hỏi cho nhau.<br>+ Giáo viên nhận xét và tổng kết vấn đề thảo luận.                                              | - Thực hiện thảo luận nhóm                                                                                                                                                                                       |                                              |                              |

|                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                      |                |
|----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------|
| 10<br>(3 tiết) | <b>Chương 3. Chủ nghĩa duy vật lịch sử</b><br>1. Học thuyết hình thái kinh tế - xã hội<br>1.1. Sản xuất vật chất là cơ sở của sự tồn tại và phát triển xã hội<br>1.2. Biện chứng giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất<br>1.3. Biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng của xã hội | - Lý thuyết: giảng các nội dung cơ bản của chương 3, phần 1: Học thuyết hình thái kinh tế - xã hội<br>- GV sử dụng các phương pháp dạy học gợi mở, vấn đáp; thuyết trình.<br>- Tự học: GV hướng dẫn SV nghiên cứu nội dung tự học | - Tự học: SV nghe bài giảng E-learning, đọc giáo trình Triết học Mác-Lênin (tr.287-316) để bước đầu nắm được những khái niệm cơ bản của học thuyết hình thái kinh tế - xã hội như sản xuất vật chất, phương thức sản xuất, lực lượng sản xuất, quan hệ sản xuất...<br>- Làm bài test nhanh trên hệ thống.<br>- Chuẩn bị kiến thức cho câu hỏi thảo luận. | CLO1.1<br>CLO1.2<br>CLO2.1<br>CLO2.2 | A1.1<br>A1.2A2 |
|                | 1.4. Sự phát triển của các hình thái kinh tế - xã hội là một quá trình lịch sử-tự nhiên                                                                                                                                                                                                                | - Lý thuyết: giảng các nội dung còn lại của phần 1 (chương 3).<br>- GV sử dụng các phương pháp dạy học gợi mở, vấn đáp; thuyết trình.<br>- Tự học: GV hướng dẫn SV nghiên cứu nội dung tự học                                     | - Tự học: SV nghe bài giảng E-learning và trả lời các câu hỏi TNKQ trên hệ thống. Đọc giáo trình triết học Mác-Lênin (tr.317-329).<br>- Xây dựng câu trả lời cho các câu hỏi thảo luận.<br>- Trả lời câu hỏi ôn tập và gửi lên LMS.                                                                                                                      | CLO1.1<br>CLO1.2<br>CLO2.1<br>CLO2.2 | A1.1<br>A1.2A2 |

|                |                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                       |                              |
|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|------------------------------|
| 11             | Thảo luận nhóm nội dung:<br>Chương 3, phần Học thuyết hình thái kinh tế - xã hội                                                                                                                                                                                     | - Hoạt động thảo luận nhóm<br>+ Các nhóm thống nhất nội dung được phân công và thuyết trình trước lớp.<br>+ Các nhóm nhận xét và đặt câu hỏi cho nhau.<br>+ Giáo viên nhận xét và tổng kết vấn đề thảo luận.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | - Đọc giáo trình, tài liệu tham khảo<br>- Chuẩn bị câu hỏi thảo luận nhóm<br>- Thực hiện thảo luận nhóm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | CLO1.1<br>CLO1.2<br>CLO2.1<br>CLO2.2  | A1.1<br>A1.2<br>A1.3<br>A2.1 |
| 12<br>(3 tiết) | <b>Chương 3. Chủ nghĩa duy vật lịch sử</b><br>2. Giai cấp và dân tộc<br>2.1. Giai cấp và đấu tranh giai cấp<br>2.2. Dân tộc<br>2.3. Mối quan hệ giữa giai cấp – dân tộc – nhân loại<br><br>3. Nhà nước và cách mạng xã hội<br>3.1. Nhà nước<br>3.2. Cách mạng xã hội | - Lý thuyết: Thuyết trình kết hợp trình chiếu slide để giảng dạy các nội dung của mục 2, mục 3 chương 3<br>- GV sử dụng các phương pháp dạy học gợi mở, vấn đáp; thuyết trình.<br>- Tự học: GV hướng dẫn SV nghiên cứu nội dung tự học<br>- Hướng dẫn thảo luận: GV tổ chức nhóm, cử trưởng nhóm và yêu cầu các thành viên trả lời các câu hỏi thảo luận<br>- Tự học: SV đọc giáo trình, tài liệu tham khảo, các sách hỏi đáp triết học và các tài liệu khác phục vụ môn học<br>- Thảo luận: SV trình bày nội dung thảo luận, nêu các thắc mắc, tranh luận với bạn học, cố gắng giải đáp các câu hỏi liên quan đến bài học. | SV nghe bài giảng và làm bài test nhanh trên E-learning<br>- Đọc giáo trình triết học Mác – Lênin (tr. 329 – 419) để hiểu được lý luận về giai cấp và dân tộc, nhà nước và cách mạng xã hội theo quan điểm triết học Mác – Lênin như: nguồn gốc, đặc trưng của giai cấp; tính tất yếu và thực chất của đấu tranh giai cấp; quan hệ giai cấp – dân tộc – nhân loại; nguồn gốc, bản chất của nhà nước, các kiểu nhà nước; nguồn gốc, bản chất của cách mạng xã hội...<br>- Trả lời câu hỏi thảo luận | CLO 1.1<br>CLO1.2<br>CLO2.1<br>CLO2.2 | A1.1<br>A1.2<br>A2           |

|                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                     |                                      |                 |
|----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-----------------|
| 3<br>(3 tiết)  | <b>Chương 3. Chủ nghĩa duy vật lịch sử</b><br>4. Ý thức xã hội<br>4.1. Khái niệm tồn tại xã hội và các yếu tố cơ bản của tồn tại xã hội<br>4.2. Khái niệm, kết cấu, tính giai cấp, các hình thái của ý thức xã hội<br>4.3. Quan hệ biện chứng giữa tồn tại xã hội và ý thức xã hội, tính độc lập tương đối của ý thức xã hội                                                            | -Lý thuyết: Thuyết trình kết hợp trình chiếu slide để giảng dạy các nội dung của mục 4, chương 3<br>- GV sử dụng các phương pháp dạy học gợi mở, vấn đáp; thuyết trình.<br>- Tự học: GV hướng dẫn SV nghiên cứu nội dung tự học<br>-Hướng nội dung thảo luận<br>- Tự học: SV đọc giáo trình, tài liệu tham khảo, các sách hỏi đáp triết học và các tài liệu khác phục vụ môn học                                                                                                    | - SV nghe bài giảng trên trang E-learning và làm bài test nhanh trên E-learning<br>- Đọc giáo trình triết học Mác – Lênin (tr. 419 – 489)<br>- Trả lời câu hỏi thảo luận<br>- Trả lời câu hỏi ôn tập và gửi lên LMS | CLO1.1<br>CLO1.2<br>CLO2.1<br>CLO2.2 | A1.1<br>A1.2 A2 |
| 14<br>(3 tiết) | <b>Chương 3. Chủ nghĩa duy vật lịch sử</b><br>5. Triết học về con người<br>5.1. Con người và bản chất con người<br>5.2. Hiện tượng tha hóa con người và vấn đề giải phóng con người<br>5.3. Quan điểm của triết học Mác – Lênin về quan hệ cá nhân và xã hội, về vai trò của quần chúng nhân dân và lãnh tụ trong lịch sử<br>5.4. Vấn đề con người trong sự nghiệp cách mạng ở Việt Nam | -Lý thuyết: Thuyết trình kết hợp trình chiếu slide để giảng dạy các nội dung của mục 5 chương 3<br>-Hướng dẫn thảo luận: GV tổ chức nhóm, cử trưởng nhóm và yêu cầu các thành viên trả lời các câu hỏi thảo luận<br>- Tự học: SV đọc giáo trình, tài liệu tham khảo, các sách hỏi đáp triết học và các tài liệu khác phục vụ môn học<br>- Thảo luận: SV trình bày nội dung thảo luận, nêu các thắc mắc, tranh luận với bạn học, cố gắng giải đáp các câu hỏi liên quan đến bài học. |                                                                                                                                                                                                                     | CLO1.1<br>CLO1.2<br>CLO2.1<br>CLO2.2 | A1.1 A1.2 A2    |

|    |                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                       |                                      |                              |
|----|----------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|------------------------------|
| 15 | Thảo luận nhóm nội dung Chương 3 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động thảo luận nhóm</li> <li>+ Các nhóm thống nhất nội dung được phân công và thuyết trình trước lớp.</li> <li>+ Các nhóm nhận xét và đặt câu hỏi cho nhau.</li> <li>+ Giáo viên nhận xét và tổng kết vấn đề thảo luận.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc giáo trình, tài liệu tham khảo</li> <li>- Chuẩn bị câu hỏi thảo luận nhóm</li> <li>- Thực hiện thảo luận nhóm</li> </ul> | CLO1.1<br>CLO1.2<br>CLO2.1<br>CLO2.2 | A1.1<br>A1.2<br>A1.3<br>A2.1 |
|----|----------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|------------------------------|

## 8. Nhiệm vụ của người học

### 8.1. Phần tự học

- Nghiên cứu tài liệu
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học/cựu sinh viên/cán bộ tại đơn vị trải nghiệm hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.

### 8.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

### 8.3. Thực hành

- Tham gia đầy đủ các bài thực hành
- Tôn trọng ý kiến và chịu trách nhiệm về kết quả làm việc chung.
- Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ và sản phẩm thực hành được giao.

## 9. Ngày phê duyệt:

## 10. Cấp phê duyệt:

TRƯỞNG KHOA/VIỆN

TRƯỞNG BỘ MÔN



**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT**  
**Học phần: Kinh tế chính trị Mác- Lênin**

**1. Thông tin tổng quát:**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**1. Thông tin tổng quát:**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**- Giảng viên 1: Nguyễn Thị Diệp**

Chức danh, học hàm, học vị: GVC,ThS

Địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục chính trị, Trường Sư phạm, Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0914447188

Email: [diepnt@vinhuni.edu.vn](mailto:diepnt@vinhuni.edu.vn)

Các hướng nghiên cứu chính: Kinh tế chính trị; Kinh tế học; Lịch sử tư tưởng kinh tế; Tác phẩm

kinh điển KTCT của C.Mác; Kinh tế phát triển.

**- Giảng viên 2: Nguyễn Thị Mỹ Hương**

Chức danh, học hàm, học vị: GVC, Ths

Địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục chính trị, Trường Sư phạm, Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0915905578

Email: [huongntm@vinhuni.edu.vn](mailto:huongntm@vinhuni.edu.vn)

Các hướng nghiên cứu chính: Các vấn đề kinh tế của thời kỳ quá độ lên CNXH; Chủ nghĩa tư

bản hiện đại; Tác phẩm kinh điển KTCT của C. Mác, Kinh tế học, hội nhập kinh tế quốc tế...

**- Giảng viên 3: Đinh Trung Thành**

Chức danh, học hàm, học vị: GVCC, PGS,TS

Địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục chính trị, Trường Sư phạm, Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0904252425

Email: [thanhdt@vinhuni.edu.vn](mailto:thanhdt@vinhuni.edu.vn)

Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử kinh tế và chính sách kinh tế; Tác phẩm kinh điển KTCT của V.I.Lênin, Hội nhập kinh tế quốc tế; Chính sách công, ...

**- Giảng viên 4: Nguyễn Thị Hải Yến**

Chức danh, học hàm, học vị: GVC, TS

Địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục chính trị, Trường Sư phạm, Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0962662626

Email: [yennth@vinhuni.edu.vn](mailto:yennth@vinhuni.edu.vn)

Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử tư tưởng kinh tế; Kinh tế thị trường định hướng XHCN; Công nghiệp hoá, hiện đại hoá và phát triển kinh tế tri thức; Quản lý kinh tế; Kinh tế phát triển.

## 1.2. Thông tin về học phần:

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |  |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| - Tên học phần (tiếng Việt): Kinh tế chính trị Mác – Lênin<br>(tiếng Anh): Political economics of Marxism and Leninism                                                                                                                                                                                                                                                   |  |
| - Mã số học phần: POL11002                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |  |
| - Thuộc CTĐT ngành: Tất cả các chuyên ngành đào tạo đại học                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |  |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:<br><input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức đại cương<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành<br><input type="checkbox"/> Kiến thức ngành<br><input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung<br><input type="checkbox"/> Học phần dạy học theo hình thức dự án/đồ án<br><input type="checkbox"/> Kiến thức khác |  |
| - Thuộc loại học phần: <input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc <input type="checkbox"/> Tự chọn                                                                                                                                                                                                                                                                     |  |
| - Số tín chỉ: 2<br>+ Số tiết lý thuyết: 20<br>+ Số tiết thảo luận/bài tập: 10<br>+ Số tiết thực hành:<br>+ Số tiết tự học: 60                                                                                                                                                                                                                                            |  |
| - Điều kiện đăng ký học:<br>+ Học phần học trước: Triết học Mác – Lênin Mã số HP: POL11001                                                                                                                                                                                                                                                                               |  |
| - Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Vinh. Cụ thể<br>+ Thời gian tối thiểu sinh viên phải có mặt trên lớp: 80% tổng số giờ lên lớp<br>+ Sinh viên phải nộp đầy đủ bài tập, báo cáo qua hệ thống LMS (Mục 5.1).<br>+ Tham gia đầy đủ các buổi thảo luận nhóm.                                                                        |  |
| - Đơn vị phụ trách học phần: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Sư phạm, trường ĐH Vinh<br>Điện thoại Email: giaoducchinhtri2021@gmail.com                                                                                                                                                                                                                                  |  |

## 2. Mô tả học phần

Kinh tế chính trị Mác - Lênin là học phần bắt buộc thuộc khối kiến thức cơ bản của các ngành đào tạo trình độ đại học.

Học phần có 6 chương, bao gồm hệ thống tri thức về hàng hóa, thị trường, giá trị hàng dư, cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường, về kinh tế thị trường định hướng XHCN và các quan hệ lợi ích kinh tế, về công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam. Trên cơ sở đó, trang bị cho sinh viên cơ sở lý luận để nhận thức đúng bản chất của các hiện tượng, các quan hệ kinh tế trong nền kinh tế thị trường và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam. Đồng thời, góp phần hình thành kỹ năng thực hiện các hoạt động kinh tế, nâng cao bản lĩnh chính trị cho sinh viên.

## 3. Mục tiêu học phần

- Trang bị cho sinh viên những tri thức cơ bản của kinh tế chính trị Mác - Lênin. Từ đó giúp sinh viên hiểu và giải thích được quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa, của Đảng Cộng sản về những vấn đề kinh tế chính trị của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.



- Bồi dưỡng phẩm chất chính trị, ý thức trách nhiệm cho sinh viên trong bối cảnh toàn cầu hóa.
- Rèn luyện cho sinh viên kỹ năng phân tích các vấn đề kinh tế chính trị, từ đó có thể phản biện được các quan điểm, tư tưởng về các vấn đề kinh tế chính trị.

#### 4. Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá

##### 4.1. Sự tương thích chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

| CĐR học phần | Sự tương thích với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo |        |         |
|--------------|------------------------------------------------------|--------|---------|
|              | PLO1.1                                               | PLO2.1 | PLO 2.2 |
|              | 1.1.1                                                | 2.1.1  | 2.2.1   |
| CLO1.1       | 0,7                                                  |        |         |
| CLO1.2       | 0,3                                                  |        |         |
| CLO2.1       |                                                      | 1,0    |         |
| CLO2.2       |                                                      |        | 1,0     |

##### 4.2. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần

| CĐR học phần (CLO) | Mức độ năng lực CĐR học phần | Mô tả CĐR học phần                                                                                          | Phương pháp dạy học             | Phương pháp đánh giá         |
|--------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|------------------------------|
| CLO1.1             | K3                           | Giải thích được kiến thức cơ bản của kinh tế chính trị Mác – Lênin.                                         | Thuyết trình                    | Trắc nghiệm                  |
| CLO1.2             | K3                           | Vận dụng lý luận kinh tế chính trị Mác - Lênin vào giải thích các vấn đề kinh tế chính trị trong thực tiễn. | Thuyết trình;<br>Thảo luận nhóm | Trắc nghiệm;<br>Bài tập nhóm |
| CLO2.1             | S2                           | Có khả năng phản biện các quan điểm, tư tưởng về kinh tế chính trị                                          | Thảo luận nhóm                  | Bài tập nhóm                 |
| CLO2.2             | A3                           | Thể hiện phẩm chất chính trị, tin tưởng vào sự phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam                       | Tự học                          | Quan sát;<br>Tự luận         |

## 5. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

### 5.1. Đánh giá học tập

| Bài đánh giá                                                 | Hình thức đánh giá và lưu hồ sơ                                           | Công cụ đánh giá | CĐR học phần | Tỷ lệ cho bài đánh giá | Tỷ lệ cho học phần |
|--------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|------------------|--------------|------------------------|--------------------|
| A1. Đánh giá thường xuyên                                    |                                                                           |                  |              |                        | 50%                |
| A1.1                                                         | Quan sát, điểm danh, bài tập cá nhân; GV đánh giá và lưu hồ sơ.           | Rubric 1         | CLO2.2       | 100%                   | 20%                |
| A1.2                                                         | Thảo luận nhóm; nhóm trưởng nộp báo cáo qua LMS; GV đánh giá và lưu hồ sơ | Rubric 2         | CLO1.2       | 40%                    | 20%                |
|                                                              |                                                                           |                  | CLO2.1       | 60%                    |                    |
| A1.3                                                         | Bài thi trắc nghiệm; TT đảm bảo chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ       | Câu hỏi/Đáp án   | CLO1.1       | 70%                    | 10%                |
|                                                              |                                                                           |                  | CLO1.2       | 30%                    |                    |
| A2. Đánh giá cuối kỳ                                         |                                                                           |                  |              |                        | 50%                |
| A2.1                                                         | Bài thi trắc nghiệm; TT đảm bảo chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ       | Câu hỏi/Đáp án   | CLO1.1       | 70%                    | 50%                |
|                                                              |                                                                           |                  | CLO1.2       | 30%                    |                    |
| Công thức tính điểm học phần: (A1.1*2+A1.2*2+A1.3+A2.1*5)/10 |                                                                           |                  |              |                        |                    |

### 5.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

#### 5.2.1. Rubric 1: Đánh giá bài A1.1

| Tiêu chí đánh giá                | Mức độ đánh giá (theo thang điểm)                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                |
|----------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                  | 5,0 – 4,5                                                                                                                                                                            | 4,0 – 3,0                                                                                                                                                                   | 2,5 – 2,0                                                                                                                                                                      | 1,5 - 0                                                                                                                                                                        |
| <b>Tham gia lớp học (5 điểm)</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe 100% bài giảng SCORM,</li> <li>- Tham gia 100% tổng số giờ lên lớp theo quy định</li> <li>- Tích cực phát biểu xây dựng bài</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe trên 90% bài SCORM;</li> <li>- Tham gia trên 90% tổng số giờ lên lớp quy định</li> <li>- Có phát biểu xây dựng bài</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe trên 80% bài SCORM;</li> <li>- Tham gia trên 80% tổng số giờ lên lớp quy định</li> <li>- Không phát biểu xây dựng bài</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe dưới 80% bài SCORM;</li> <li>- Tham gia dưới 80% tổng số giờ lên lớp quy định</li> <li>- Không phát biểu xây dựng bài</li> </ul> |
|                                  | <b>5,0 – 4,5</b>                                                                                                                                                                     | <b>4,0 – 3,0</b>                                                                                                                                                            | <b>2,5 – 2,0</b>                                                                                                                                                               | <b>1,5 - 0</b>                                                                                                                                                                 |

|                                             |                                                                                                                                          |                                                                                                                    |                                                                                                                 |                                                                                                                                      |
|---------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Thực hiện bài tập cá nhân (5 điểm)</b>   | - Hoàn thành tốt bài tập, đúng tiến độ.                                                                                                  | - Hoàn thành trên 80% nội dung bài tập, đúng tiến độ.                                                              | - Hoàn thành trên 50% nội dung bài tập, đúng tiến độ.                                                           | - Hoàn thành dưới 50% nội dung bài tập, chậm tiến độ                                                                                 |
|                                             | - Nội dung thể hiện rõ sự nhìn nhận khách quan, đúng đắn đối với vấn đề mà bài tập đưa ra                                                | - Nội dung thể hiện sự nhìn nhận khách quan đúng đắn đối với vấn đề mà bài tập đưa ra                              | - Nội dung thể hiện sự nhìn nhận khách quan đúng đắn đối với vấn đề mà bài tập đưa ra                           | - Nội dung thể hiện sự nhìn nhận khách quan đúng đắn đối với vấn đề mà bài tập đưa ra                                                |
|                                             | - Thể hiện rõ niềm tin đối với sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước đối với quá trình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. | - Có niềm tin đối với sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước đối với quá trình phát triển kinh tế - xã hội. | - Có niềm tin đối với sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước đối với quá trình phát triển kinh tế - xã hội. | - Chưa có niềm tin đối với sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước đối với quá trình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. |
|                                             |                                                                                                                                          |                                                                                                                    |                                                                                                                 |                                                                                                                                      |
|                                             |                                                                                                                                          |                                                                                                                    |                                                                                                                 |                                                                                                                                      |
| <b>TỔNG ĐIỂM: ____/10 (Bằng chữ ..... )</b> |                                                                                                                                          |                                                                                                                    |                                                                                                                 |                                                                                                                                      |

### 5.2.2. Rubric 2: Đánh giá bài A1.2

| Tiêu chí đánh giá                | Mức độ đánh giá (theo thang điểm)                      |                                                            |                                                             |                                                         |
|----------------------------------|--------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|
|                                  | 2.0                                                    | 1.5                                                        | 1.0                                                         | 0.5 - 0                                                 |
| <b>Cấu trúc và hình (2 điểm)</b> | - Kết cấu đúng yêu cầu, hợp lý, logic                  | - Kết cấu đúng yêu cầu, khá hợp lý, logic                  | - Kết cấu đúng yêu cầu, nhưng chưa hợp lý, logic.           | - Kết cấu chưa đúng yêu cầu, không hợp lý, logic.       |
|                                  | - Hình thức đẹp, đúng quy định, không có lỗi chính tả. | - Hình thức khá đẹp, đúng quy định, không có lỗi chính tả. | - Hình thức đúng quy định, có một số lỗi chính tả chính tả. | - Hình thức chưa đúng quy định, còn nhiều lỗi chính tả. |
|                                  | <b>5.0 – 4,5</b>                                       | <b>4.0 – 3.5</b>                                           | <b>3.0 - 2.0</b>                                            | <b>1.5 - 0</b>                                          |

|                                             |                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                         |
|---------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Nội dung<br/>(5 điểm)</b>                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải quyết tốt mục tiêu, nhiệm vụ vấn đề thảo luận.</li> <li>- Lập luận logic chặt chẽ, đưa ra được những minh chứng thuyết phục.</li> <li>- Rút ra được kết luận đúng đối với vấn đề thảo luận.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải quyết khá tốt mục tiêu, nhiệm vụ vấn đề thảo luận.</li> <li>- Lập luận khá chặt chẽ, đưa ra được những minh chứng thuyết phục.</li> <li>- Rút ra được kết luận đúng đối với vấn đề thảo luận.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải quyết được một số tiêu, nhiệm vụ vấn đề thảo luận.</li> <li>- Lập luận khá chặt chẽ, nhưng chưa đưa ra được minh chứng thuyết phục.</li> <li>- Rút ra được kết luận đúng đối với vấn đề thảo luận.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không giải quyết được mục tiêu, nhiệm vụ vấn đề thảo luận.</li> <li>- Lập luận không rõ ràng, không có minh chứng.</li> <li>- Không đưa ra quan điểm đúng đối với vấn đề thảo luận.</li> </ul> |
|                                             | <b>3,0</b>                                                                                                                                                                                                                                           | <b>2,0</b>                                                                                                                                                                                                                                             | <b>1,0</b>                                                                                                                                                                                                                                                  | <b>0,5</b>                                                                                                                                                                                                                              |
| <b>Trình bày<br/>(3 điểm)</b>               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày mạch lạc, rõ ràng, tự tin.</li> <li>- Tranh luận hiệu quả, đưa ra được nhiều dẫn chứng thuyết phục, phản bác được các ý kiến sai trái.</li> </ul>                                                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày khá mạch lạc, rõ ràng, khá tự tin.</li> <li>- Có tranh luận, phản bác và đưa ra được một vài dẫn chứng thuyết phục.</li> </ul>                                                                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày tương đối mạch lạc, rõ ràng, nhưng chưa được tự tin.</li> <li>- Có tranh luận, đưa ra được dẫn chứng nhưng chưa được thuyết phục và chưa thể hiện được khả năng phản bác các ý kiến sai trái</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày không mạch lạc, rõ ràng, không tự tin.</li> <li>- Không thể hiện được khả năng tranh luận, phản bác lại các ý kiến sai trái.</li> </ul>                                              |
| <b>TỔNG ĐIỂM: ____/10 (Bằng chữ ..... )</b> |                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                         |

## 6. Tài liệu học tập

### 6.1. Giáo trình:

[1] Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Giáo trình Kinh tế chính trị Mác - Lênin* (Dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị), NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021

### 6.2. Tài liệu tham khảo:

[2] PGS.TS Phạm Quang Phan, PGS.TS Vũ Anh Tuấn, TS Tô Đức Hạnh (Đồng chủ biên) *Hướng dẫn học môn Kinh tế chính trị Mác - Lênin*, NXB Thống kê, 2005.

[3] PGS.TS An Như Hải (Chủ biên), *110 câu hỏi và bài tập Kinh tế chính trị Mác - Lênin*, NXB Lý luận Chính trị, Hà Nội, 2014.

## 7. Kế hoạch dạy học

| Tuần,<br>số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                     | Hình thức tổ chức<br>dạy học                                                                                                               | Yêu cầu SV chuẩn<br>bị                                                                                                                                            | CĐR<br>học<br>phần                   | Bài<br>đánh<br>giá           |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|------------------------------|
| 1(2)             | Chương 1: Đối tượng<br>phương pháp nghiên cứu<br>và chức năng của Kinh tế<br>chính trị Mác - Lênin                                                                                                                           | - GV sử dụng các<br>phương pháp dạy học<br>gợi mở, vấn đáp;<br>thuyết trình.                                                               | - Đọc giáo trình<br>[1] tr. 11-33;<br>nghiên cứu các nội<br>dung tự học                                                                                           | CLO1.1<br>CLO1.2<br>CLO2.1<br>CLO2.2 | A1.1<br>A1.2<br>A1.3<br>A2.1 |
|                  | 1.1. Khái quát sự hình<br>thành và phát triển của<br>Kinh tế chính trị Mác -<br>Lênin<br>1.2. Đối tượng và phương<br>pháp nghiên cứu Kinh tế<br>chính trị Mác – Lênin<br>1.3. Chức năng của Kinh<br>tế chính trị Mác – Lênin | - Tự học: GV hướng<br>dẫn SV nghe bài<br>giảng Elearning;<br>hướng dẫn nghiên<br>cứu nội dung tự học                                       | - Nghe bài giảng<br>Elearning Chương<br>1<br>- Chuẩn bị câu hỏi<br>thảo luận.                                                                                     |                                      |                              |
| 2 (2)            | Chương 2: Hàng hóa, thị<br>trường và vai trò của các<br>chủ thể tham gia thị trường<br>2.1. Lý luận của C.Mác về<br>sản xuất hàng hóa và hàng<br>hóa                                                                         | - GV sử dụng các<br>phương pháp dạy học<br>gợi mở, vấn đáp;<br>thuyết trình.<br>- Tự học: GV hướng<br>dẫn SV nghiên cứu<br>nội dung tự học | - Đọc giáo trình<br>[1] tr. 34-56;<br>nghiên cứu các nội<br>dung tự học<br>- Nghe bài giảng<br>Elearning Chương<br>2 (Phần 1)<br>- Chuẩn bị câu hỏi<br>thảo luận. | CLO1.1<br>CLO1.2<br>CLO2.1<br>CLO2.2 | A1.1<br>A1.2<br>A1.3<br>A2.1 |
| 3 (2)            | Chương 2: Hàng hóa, thị<br>trường và vai trò của các<br>chủ thể tham gia thị trường<br>2.2. Thị trường và nền<br>kinh tế thị trường<br>2.3. Vai trò của một số chủ<br>thể tham gia thị trường                                | - GV sử dụng các<br>phương pháp dạy học<br>gợi mở, vấn đáp;<br>thuyết trình.<br>- Tự học: GV hướng<br>dẫn SV nghiên cứu<br>nội dung tự học | - Đọc giáo trình<br>[1] tr 57-82;<br>nghiên cứu các nội<br>dung tự học<br>- Nghe bài giảng<br>Elearning Chương<br>2 (Phần 1)<br>- Chuẩn bị câu hỏi<br>thảo luận.  | CLO1.1<br>CLO1.2<br>CLO2.1<br>CLO2.2 | A1.1<br>A1.2<br>A1.3<br>A2.1 |

|       |                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                   |                                      |                              |
|-------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|------------------------------|
| 4 (2) | Thảo luận nhóm, nội dung Chương 1, 2                                                                                                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động thảo luận nhóm</li> <li>+ Các nhóm thống nhất nội dung được phân công và thuyết trình trước lớp.</li> <li>+ Các nhóm nhận xét và đặt câu hỏi cho nhau.</li> <li>- Giáo viên nhận xét và tổng kết vấn đề thảo luận.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc giáo trình , tài liệu tham khảo</li> <li>- Chuẩn bị câu hỏi thảo luận nhóm</li> <li>- Thực hiện thảo luận nhóm</li> </ul>                                            | CLO1.1<br>CLO1.2<br>CLO2.1<br>CLO2.2 | A1.1<br>A1.2<br>A1.3<br>A2.1 |
| 5 (2) | Chương 3: Giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường<br>3.1. Lý luận của C.mác về giá trị thặng dư                                     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV sử dụng các phương pháp dạy học gợi mở, vấn đáp; thuyết trình.</li> <li>- Tự học: GV hướng dẫn SV nghiên cứu nội dung tự học</li> </ul>                                                                                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc giáo trình [1] tr 84 -98; nghiên cứu các nội dung tự học</li> <li>- Nghe bài giảng Elearning Chương 3 (Phần 1)</li> <li>- Chuẩn bị câu hỏi thảo luận.</li> </ul>     | CLO1.1<br>CLO1.2<br>CLO2.1<br>CLO2.2 | A1.1<br>A1.2<br>A1.3<br>A2.1 |
| 6 (2) | Chương 3: Giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường<br>3.1. Lý luận của C.Mác về giá trị thặng dư (tiếp)<br>3.2. Tích lũy tư bản      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV sử dụng các phương pháp dạy học gợi mở, vấn đáp; thuyết trình.</li> <li>- Tự học: GV hướng dẫn SV nghiên cứu nội dung tự học</li> </ul>                                                                                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc giáo trình [1] tr. 99-109; nghiên cứu các nội dung tự học</li> <li>- Nghe bài giảng Elearning Chương 3 (Phần 2)</li> <li>- Chuẩn bị câu hỏi thảo luận.</li> </ul>    | CLO1.1<br>CLO1.2<br>CLO2.1<br>CLO2.2 | A1.1<br>A1.2<br>A1.3<br>A2.1 |
| 7 (2) | Chương 3: Giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường<br>3.3. Các hình thức biểu hiện của giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường | <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV sử dụng các phương pháp dạy học gợi mở, vấn đáp; thuyết trình.</li> <li>- Tự học: GV hướng dẫn SV nghiên cứu nội dung tự học</li> </ul>                                                                                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc giáo trình [1] tr. 110 - 122; nghiên cứu các nội dung tự học</li> <li>- Nghe bài giảng Elearning Chương 3 (Phần 3)</li> <li>- Chuẩn bị câu hỏi thảo luận.</li> </ul> | CLO1.1<br>CLO1.2<br>CLO2.1<br>CLO2.2 | A1.1<br>A1.2<br>A1.3<br>A2.1 |

|        |                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                   |                                      |                              |
|--------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|------------------------------|
| 8 (2)  | Thảo luận nhóm nội dung chương 3                                                                                                                                                                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động thảo luận nhóm</li> <li>+ Các nhóm thống nhất nội dung được phân công và thuyết trình trước lớp.</li> <li>+ Các nhóm nhận xét và đặt câu hỏi cho nhau.</li> <li>- Giáo viên nhận xét và tổng kết vấn đề thảo luận.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc giáo trình, tài liệu tham khảo</li> <li>- Chuẩn bị câu hỏi thảo luận nhóm</li> <li>- Thực hiện thảo luận nhóm</li> </ul>                                             | CLO1.1<br>CLO1.2<br>CLO2.1<br>CLO2.2 | A1.1<br>A1.2<br>A1.3<br>A2.1 |
| 9 (2)  | <p>Chương 4: Cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường</p> <p>4.1. Cạnh tranh ở cấp độ độc quyền trong nền kinh tế thị trường</p>                                                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV sử dụng các phương pháp dạy học gợi mở, vấn đáp; thuyết trình.</li> <li>- Tự học: GV hướng dẫn SV nghiên cứu nội dung tự học</li> </ul>                                                                                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc giáo trình [1] tr. 124 - 136; nghiên cứu các nội dung tự học</li> <li>- Nghe bài giảng Elearning Chương 4 (Phần 1)</li> <li>- Chuẩn bị câu hỏi thảo luận.</li> </ul> | CLO1.1<br>CLO1.2<br>CLO2.1<br>CLO2.2 | A1.1<br>A1.2<br>A2.1         |
| 10 (2) | <p>Chương 4: Cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường</p> <p>4.2. Lý luận của V.I.Lênin về các đặc điểm kinh tế của độc quyền và độc quyền nhà nước trong nền kinh tế thị trường TBCN</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV sử dụng các phương pháp dạy học gợi mở, vấn đáp; thuyết trình.</li> <li>- Tự học: GV hướng dẫn SV nghiên cứu nội dung tự học</li> </ul>                                                                                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc giáo trình [1] tr. 136 - 166; nghiên cứu các nội dung tự học</li> <li>- Nghe bài giảng Elearning Chương 4 (Phần 2)</li> <li>- Chuẩn bị câu hỏi thảo luận.</li> </ul> | CLO1.1<br>CLO1.2<br>CLO2.1<br>CLO2.2 | A1.1<br>A1.2<br>A2.1         |
|        | 4.3. Biểu hiện mới của độc quyền và độc quyền nhà nước trong điều kiện ngày nay, vai trò lịch sử của chủ nghĩa tư bản                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                   |                                      |                              |

|        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                          |                                      |                      |
|--------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------|
| 11 (2) | Thảo luận nhóm nội dung chương 4                                                                                                                                                                                                                                                                                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động thảo luận nhóm</li> <li>+ Các nhóm thống nhất nội dung được phân công và thuyết trình trước lớp.</li> <li>+ Các nhóm nhận xét và đặt câu hỏi cho nhau.</li> <li>- Giáo viên nhận xét và tổng kết</li> </ul>                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc giáo trình, tài liệu tham khảo</li> <li>- Chuẩn bị câu hỏi thảo luận nhóm</li> <li>- Thực hiện thảo luận nhóm</li> </ul>                                    | CLO1.1<br>CLO1.2<br>CLO2.1<br>CLO2.2 | A1.1<br>A1.2<br>A2.1 |
| 12(2)  | <p>Chương 5: Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam</p> <p>5.1. Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam</p> <p>5.2. Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam</p> <p>5.3. Quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV sử dụng các phương pháp dạy học gợi mở, vấn đáp; thuyết trình.</li> <li>- Tự học: GV hướng dẫn SV nghiên cứu nội dung tự học</li> </ul>                                                                                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc giáo trình [1] tr. 170 - 219; nghiên cứu các nội dung tự học</li> <li>- Nghe bài giảng Elearning Chương 5</li> <li>- Chuẩn bị câu hỏi thảo luận.</li> </ul> | CLO1.1<br>CLO1.2<br>CLO2.1<br>CLO2.2 | A1.1<br>A1.2<br>A2.1 |
| 13 (2) | Thảo luận nhóm nội dung chương 5                                                                                                                                                                                                                                                                                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động thảo luận nhóm</li> <li>+ Các nhóm thống nhất nội dung được phân công và thuyết trình trước lớp.</li> <li>+ Các nhóm nhận xét và đặt câu hỏi cho nhau.</li> <li>- Giáo viên nhận xét và tổng kết vấn đề thảo luận.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc giáo trình, tài liệu tham khảo</li> <li>- Chuẩn bị câu hỏi thảo luận nhóm</li> <li>- Thực hiện thảo luận nhóm</li> </ul>                                    | CLO1.1<br>CLO1.2<br>CLO2.1<br>CLO2.2 | A1.1<br>A1.2<br>A2.1 |
| 14 (2) | <p>Chương 6: Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam</p> <p>6.1. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam</p>                                                                                                                                                                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV sử dụng các phương pháp dạy học gợi mở, vấn đáp; thuyết trình.</li> <li>- Tự học: GV hướng dẫn SV nghiên cứu nội dung tự học</li> </ul>                                                                                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc giáo trình [1] tr. 224 - 283; nghiên cứu các nội dung tự học</li> <li>- Nghe bài giảng Elearning Chương 6.</li> </ul>                                       | CLO1.1<br>CLO1.2<br>CLO2.1<br>CLO2.2 | A1.1<br>A1.2<br>A2.1 |



|        |                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                       |                                                      |                      |
|--------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|----------------------|
|        | 6.2. Hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | - Chuẩn bị câu hỏi thảo luận.                                                                                                                                         |                                                      |                      |
| 15 (2) | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận nhóm nội dung chương 6</li> <li>- Tổng kết học phần</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động thảo luận nhóm</li> <li>+ Các nhóm thống nhất nội dung được phân công và thuyết trình trước lớp.</li> <li>+ Các nhóm nhận xét và đặt câu hỏi cho nhau.</li> <li>- Giáo viên nhận xét và tổng kết vấn đề thảo luận; tổng kết học phần</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc giáo trình, tài liệu tham khảo</li> <li>- Chuẩn bị câu hỏi thảo luận nhóm</li> <li>- Thực hiện thảo luận nhóm</li> </ul> | CLO1<br>.1<br>CLO1<br>.2<br>CLO2<br>.1<br>CLO2<br>.2 | A1.1<br>A1.2<br>A2.1 |

## 8. Nhiệm vụ của người học

### 8.1. Phần tự học

- Nghiên cứu tài liệu
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học/cựu sinh viên/cán bộ tại đơn vị trải nghiệm hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.

### 8.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

## 9. Ngày phê duyệt:

## 10. Cấp phê duyệt:

TRƯỞNG KHOA/VIỆN

TRƯỞNG BỘ MÔN



**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT**

**Tiếng Anh 1**

**1. Thông tin tổng quát:**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1**

Họ tên: **Vũ Thị Hà**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên chính – Tiến sỹ

Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Ngoại ngữ chuyên ngành, Khoa Sư phạm Ngoại ngữ,

Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Phường Đội Cung – Thành phố Vinh

Điện thoại: 0915.099229 Email: [havt@vinhuni.edu.vn](mailto:havt@vinhuni.edu.vn)

Hướng nghiên cứu chính: So sánh đối chiếu thành ngữ tiếng Anh – tiếng Việt

**Giảng viên 2**

Họ và tên: **Nguyễn Xuân Bình**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên chính – Tiến sỹ

Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Ngoại ngữ chuyên ngành, khoa Sư phạm Ngoại ngữ,

Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Phường Hà Huy Tập – Thành phố Vinh

Điện thoại: 0913.312534 Email: [binhnx@vinhuni.edu.vn](mailto:binhnx@vinhuni.edu.vn)

Hướng nghiên cứu chính: Ngôn ngữ học đối chiếu, Phương pháp giảng dạy tiếng Anh

Thông tin về trợ giảng (nếu có) (họ và tên, địa chỉ liên hệ, điện thoại, e-mail):

**(Lưu ý: Mỗi học phần phải có ít nhất 2 giảng viên tham gia giảng dạy)**

**1.2. Thông tin về học phần:**

|                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                 |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - Tên học phần (tiếng Việt): Ngoại ngữ 1 Tiếng Anh<br>(tiếng Anh): English 1                                                                                                                 |                                                                                                                                                 |
| - Mã số học phần:                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                 |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản<br><input type="checkbox"/> Kiến thức chuyên ngành<br><input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung | <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành<br><input type="checkbox"/> Kiến thức khác<br><input type="checkbox"/> Học phần đồ án tốt nghiệp |
| - Số tín chỉ:                                                                                                                                                                                | 03                                                                                                                                              |
| + Số tiết Lý thuyết:                                                                                                                                                                         | 30                                                                                                                                              |
| + Số tiết thảo luận/bài tập:                                                                                                                                                                 | 15                                                                                                                                              |

|                           |    |
|---------------------------|----|
| • Số tiết thực hành:      | 05 |
| • Số tiết hoạt động nhóm: | 10 |
| + Số tiết tự học:         | 90 |
| - Học phần tiên quyết:    |    |
| - Học phần song hành:     |    |

## 2. Mô tả học phần

Tiếng Anh 1 là học phần ngoại ngữ bắt buộc trong chương trình đào tạo trình độ đại học cho sinh viên các ngành không chuyên ngữ. Học phần này được dạy – học theo định hướng chuẩn đầu ra bậc 3 Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (tương đương B1 khung tham chiếu châu Âu). Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức ngôn ngữ về từ vựng, ngữ pháp, ngữ âm, kiến thức văn hóa xã hội cơ bản của các quốc gia nói tiếng Anh để thực hành các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết; phát hiện và giải quyết vấn đề liên quan đến kiến thức và kỹ năng ngôn ngữ; hình thành ý tưởng giao tiếp, xây dựng ngữ liệu giao tiếp, thực hiện hoạt động giao tiếp, cải tiến hoạt động giao tiếp bằng tiếng Anh.

**3. Mục tiêu học phần** (các mục tiêu tổng quát của học phần, thể hiện sự tương quan với các chủ đề CDR (X.x.x.) của CTĐT và trình độ năng lực được phân bổ cho học phần, tối đa 8 mục tiêu)

| Mục tiêu (Gx) (1) | Mô tả mục tiêu (2)                                                                                                                    | CDR của CTĐT (X.x.x) (3) | TĐNL (4) |
|-------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|----------|
| <b>G1</b>         | Hiểu kiến thức ngôn ngữ và kỹ năng tiếng Anh trong giao tiếp cơ bản                                                                   |                          | 2.0      |
| <b>G2</b>         | Phát hiện và giải quyết vấn đề liên quan đến kiến thức và kỹ năng tiếng Anh cơ bản                                                    |                          | 3.0      |
| <b>G3</b>         | Thực hiện tương tác nhóm, học tập nhóm, phát triển nhóm, thuyết trình hiệu quả hoạt động nhóm                                         |                          | 3.0      |
| <b>G4</b>         | Hình thành ý tưởng giao tiếp, xây dựng ngữ liệu giao tiếp, thực hiện hoạt động giao tiếp, cải tiến hoạt động giao tiếp bằng tiếng Anh |                          | 3.0      |

(1): Ký hiệu mục tiêu học phần;

(2): Mô tả mục tiêu học phần bao gồm các động từ Bloom, các chủ đề CDR (X.x.x) và bối cảnh áp dụng tổng quát;

(3), (4): Ký hiệu CDR của CTĐT và trình độ năng lực tương ứng được phân bổ cho học phần.

**4. Chuẩn đầu ra học phần** (các mục tiêu cụ thể hay CDR của học phần và mức độ giảng dạy I, T, U)

| Mục tiêu<br>(Gx.x) (1) |      | Mô tả CDR<br>(2)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Mức độ<br>giảng dạy<br>(I,T,U) (3) |
|------------------------|------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|
| G1                     | G1.1 | Hiểu kiến thức từ vựng ( <i>sở thích, công nghệ và giao tiếp; gia đình, đồ đạc; hoạt động hằng ngày, thành phố; thức ăn, nhà hàng; khám bệnh, tính từ ghép</i> ), ngữ pháp tiếng Anh ( <i>động từ chỉ sở thích, hiện tại đơn, hiện tại tiếp diễn; tính từ so sánh, các cấu trúc “so, such, too, enough”; qua khứ đơn và used to, câu bị động; các cấu trúc thể hiện sự đồng ý, không đồng ý và đưa ra gợi ý, các từ/cụm từ chỉ số lượng; trạng từ, trạng ngữ, tính từ đuôi –ing và –ed</i> ) | I, T                               |
|                        | G1.2 | Hiểu kiến thức cơ bản văn hóa, xã hội các quốc gia nói tiếng Anh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | I, T                               |
|                        | G1.3 | Có khả năng viết đoạn văn về bản thân, viết thư điện tử về máy tính mới, về cách tổ chức bữa tiệc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | T, U                               |
|                        | G1.4 | Hiểu ý chính đoạn văn về các chủ đề <i>giao tiếp và công nghệ; quan hệ gia đình, miêu tả thành phố; ẩm thực; sức khỏe</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | T, U                               |
|                        | G1.5 | Có khả năng nghe điền từ vào chỗ trống; nghe xác định thông tin đúng sai, nói tiếng Anh trong các tình huống: <i>về bản thân, miêu tả phòng ở, miêu tả tranh, miêu tả thành phố/làng quê, tổ chức tiệc; ẩm thực; chăm sóc sức khỏe.</i>                                                                                                                                                                                                                                                      | T, U                               |
| G2                     | G2.1 | Phân biệt các thì ( <i>hiện tại đơn, hiện tại tiếp diễn; qua khứ đơn và used to</i> ), thể ( <i>chủ động, bị động</i> ), đơn vị câu ( <i>động từ chỉ sở thích, tính từ so sánh; các cấu trúc “so, such, too, enough”; các cấu trúc thể hiện sự đồng ý, không đồng ý và đưa ra gợi ý, các từ/cụm từ chỉ số lượng; trạng từ, trạng ngữ, tính từ đuôi –ing và –ed</i> ) trong tiếng Anh                                                                                                         | I, T                               |
|                        | G2.2 | Phân tích các cấu trúc ngữ pháp về thì ( <i>hiện tại đơn, hiện tại tiếp diễn; qua khứ đơn và used to</i> ), thể ( <i>chủ động, bị động</i> ), đơn vị câu ( <i>động từ chỉ sở thích, tính từ so sánh; các cấu trúc “so, such, too, enough”; các cấu trúc thể hiện sự đồng ý, không đồng ý và đưa ra gợi ý, các từ/cụm từ chỉ số lượng; trạng từ, trạng ngữ, tính từ đuôi –ing và –ed</i> ) trong tiếng Anh                                                                                    | T, U                               |
|                        | G2.3 | Vận dụng các cấu trúc ngữ pháp, thì ( <i>hiện tại đơn, hiện tại tiếp diễn; qua khứ đơn và used to</i> ), thể ( <i>chủ động, bị động</i> ), đơn vị câu ( <i>động từ chỉ sở thích, tính từ so sánh; các cấu trúc “so, such, too, enough”; các cấu trúc thể hiện sự đồng ý, không đồng ý và đưa ra gợi ý, các từ/cụm từ chỉ số lượng; trạng từ, trạng ngữ, tính từ đuôi –ing và –ed</i> ) trong tiếng Anh vào các tình huống giao tiếp cụ thể.                                                  | U                                  |
|                        | G2.4 | Biết xử lý các tình huống phát sinh trong giao tiếp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | T, U                               |
|                        | G2.5 | Xây dựng thái độ học tập tích cực, năng lực tự học, tự nghiên cứu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | I                                  |

|           |             |                                                                                                   |      |
|-----------|-------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| <b>G3</b> | <b>G3.1</b> | Hình thành, tổ chức nhóm                                                                          | I, T |
|           | <b>G3.2</b> | Triển khai hoạt động, tương tác nhóm hiệu quả                                                     | T, U |
|           | <b>G3.3</b> | Làm việc hiệu quả giữa các nhóm                                                                   | U    |
|           | <b>G3.4</b> | Có khả năng thuyết trình kết quả hoạt động nhóm logic, dễ hiểu bằng tiếng Anh                     | T, U |
| <b>G4</b> | <b>G4.1</b> | Xác định cấu trúc, quy trình, mục đích giao tiếp                                                  | I, T |
|           | <b>G4.2</b> | Xây dựng hệ thống từ vựng, cấu trúc ngữ pháp, kiến thức văn hóa xã hội phục vụ mục đích giao tiếp | T, U |
|           | <b>G4.3</b> | Thực hiện hoạt động giao tiếp trong các tình huống quen thuộc                                     | U    |
|           | <b>G4.4</b> | Cải tiến hoạt động giao tiếp                                                                      | U    |

(1): Ký hiệu CDR học phần

(2): Mô tả CDR, bao gồm các động từ Bloom, các chủ đề CDR cấp độ 4 (X.x.x) và bối cảnh

áp dụng cụ thể.

(3): Mức độ I (Introduce): Giới thiệu, T (Teach): Dạy, U (Utilize): Sử dụng.

**5. Đánh giá học phần** (các thành phần, các bài đánh giá và tỷ lệ đánh giá, thể hiện sự tương quan với các CDR của học phần)

(Theo hướng dẫn 05/HD-ĐHV ngày 28/02/2017 của Hiệu trưởng)

| <b>Thành phần đánh giá<br/>(1)</b>                                     | <b>Bài đánh giá<br/>(2)</b>                                                                                           | <b>CDR học phần (Gx.x)<br/>(3)</b> | <b>Tỷ lệ (%)<br/>(4)</b> |
|------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|--------------------------|
| <b>A1. Đánh giá quá trình</b>                                          |                                                                                                                       |                                    | <b>60%</b>               |
| <b>A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập)</b>              |                                                                                                                       |                                    | <b>10%</b>               |
| Chuyên cần<br>Thái độ học tập                                          | Tham gia tích cực giờ học trên lớp: căn cứ quy định về đào tạo Đại học theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Vinh. | G2.5                               | 5%                       |
|                                                                        | Hoàn thành đầy đủ các bài tập trực tuyến được giao.                                                                   | G2.5                               | 5%                       |
| <b>A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm,...)</b> |                                                                                                                       |                                    | <b>20%</b>               |
| Kiểm tra kỹ năng nghe hiểu                                             | A1.2.1. Nghe điền từ vào chỗ trống                                                                                    | G1.4, G1.5                         | 5%                       |
| Nhiệm vụ nhóm                                                          | A1.2.2. Bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm                                                                                   | G3.1, G3.2, G3.3, G3.4             | 5%                       |
| Kiểm tra kỹ năng viết luận                                             | A1.2.3. Viết bài luận 100 từ về một chủ đề đã học                                                                     | G2.3, G4.1, G4.2, G4.3             | 5%                       |
| Kiểm tra kỹ năng nói                                                   | A1.2.4. Trình bày 1 chủ đề đã học.                                                                                    | G4.1, G4.2, G4.3, G4.4             | 5%                       |
| <b>A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)</b>                  |                                                                                                                       |                                    | <b>30%</b>               |

|                                                          |                                         |                                                |            |
|----------------------------------------------------------|-----------------------------------------|------------------------------------------------|------------|
|                                                          | A1.3.1. Kiểm tra trắc nghiệm khách quan | G1.1, G1.2, G1.3, G1.4, G1.5, G2.1, G2.2, G2.3 | 30%        |
| <b>A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)</b> |                                         |                                                | <b>40%</b> |
| <b>HP</b> Lý thuyết                                      | Thi trắc nghiệm khách quan              | G1.1- G1.5; G2.1- G2.3; G4.1- G4.4             | 40%        |

(1): Liệt kê có hệ thống các thành phần đánh giá học phần.(2): Liệt kê có hệ thống các bài đánh giá.

(3): Các chuẩn đầu ra được đánh giá.

(4): Tỷ lệ điểm đối với bài đánh giá trong tổng điểm học phần.

(\*): **Đánh giá định kỳ: 1 bài kiểm tra trắc nghiệm khách quan.**

**6. Kế hoạch giảng dạy** (các nội dung giảng dạy theo buổi học, thể hiện sự tương quan với các chuẩn đầu ra của học phần, các hoạt động dạy và học (ở lớp, ở nhà) các bài đánh giá học phần)

**Lý thuyết:**

| Tuần<br>(1) | Nội dung(2)                             |                                                            | Hình thức tổ chức dạy học<br>(3)                           | Chuẩn bị của sinh viên<br>(4)             | CDR học phần<br>(Gx.x)<br>(5) | Bài đánh giá(6) |
|-------------|-----------------------------------------|------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-------------------------------|-----------------|
|             | <b>Tín chỉ 1</b>                        |                                                            |                                                            |                                           |                               |                 |
|             | <b>Giới thiệu tổng quan về học phần</b> |                                                            |                                                            |                                           |                               |                 |
|             | <b>Unit 1.GOING ONLINE</b>              |                                                            |                                                            |                                           |                               |                 |
|             | <b>1.1. I love meeting new people</b>   |                                                            |                                                            |                                           |                               |                 |
| 1<br>3 tiết | <b>Reading</b>                          | Read the onlineprofile and match it to the correct picture | <b>Thuyết giảng, minh họa:</b> Hướng dẫn cách viết profile | Nghe giảng, ghi chép                      | G1.4, G1.2,                   |                 |
|             |                                         |                                                            | <b>Thực hành:</b> Bài tập 1 trang 6                        | Vận dụng các kiến thức đã học làm bài tập |                               |                 |
|             |                                         |                                                            | <b>Tự học:</b> Viết profile của bản thân                   | Viết profile và nộp cho GV                |                               |                 |

|                   |                                                                                                             |                                                                                                                                |                                                                |                        |
|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|------------------------|
| <i>Listening</i>  | Listen to two students talking on their first day at college and match the speakers to their pictures above | <b>Thuyết giảng, minh họa:</b><br>Hướng dẫn cách làm bài nghe dạng gap filling (prelistening, while listening, post listening) | Nghe hướng dẫn                                                 | G2.5, G1.2, G1.4, G1.5 |
|                   |                                                                                                             | <b>Thực hành:</b><br>Bài tập 2, trang 6                                                                                        | Vận dụng các kiến thức đã học để nghe và điền từ vào chỗ trống |                        |
|                   |                                                                                                             | <b>Tự học:</b><br>Yêu cầu SV nghe lại đoạn ghi âm nhiều lần, viết tóm tắt nội dung.                                            | Thực hiện công việc GV giao                                    |                        |
| <i>Vocabulary</i> | Hobbies and interest                                                                                        | <b>Thuyết giảng, minh họa:</b><br>Hướng dẫn phát âm các từ mới liên quan đến chủ đề hobbies and interest, trang 122.           | Phát âm từ mới theo hướng dẫn của GV                           | G1.1, G2.5             |
|                   |                                                                                                             | <b>Thực hành:</b><br>- Bài tập 4, trang 6.<br>- Nói về sở thích của bản thân                                                   | Vận dụng kiến thức đã học để thực hiện hoạt động.              |                        |
|                   |                                                                                                             | <b>Tự học:</b><br>- Bài tập 1, 2, 3 workbook, trang 4<br>- GV ra thêm bài tập.                                                 | Hoàn thành bài tập                                             |                        |



|  |                       |                                                                           |                                                                                                                                           |                                                                                                     |                  |
|--|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
|  | <b>Grammar</b>        | - Verbs of likes and dislikes<br>- Adjectives of likes and dislikes       | <b>Thuyết giảng, minh họa:</b><br>- Giới thiệu các động từ/ tính từ về sở thích/ không thích<br>- Hướng dẫn phát âm các động từ/ tính từ. | - Liệt kê các động từ/ tính từ về sở thích/ không thích<br><br>- Phát âm đúng các động từ/ tính từ. | G1.1, G2.1, G2.5 |
|  |                       |                                                                           | <b>Bài tập:</b><br>Bài tập 5, 6 trang 6; bài tập 7 trang 7                                                                                | Hoàn thành bài tập                                                                                  |                  |
|  |                       |                                                                           | <b>Thực hành:</b><br>- Đặt câu với các động từ đã học.<br>- GV ra thêm bài tập.                                                           | Thực hiện công việc GV giao                                                                         |                  |
|  | <b>Reading part 1</b> | Look at the text in each question and circle the correct letter A, B or C | <b>Thuyết giảng, minh họa:</b> Hướng dẫn phương pháp làm bài Reading part 1                                                               | Nghe hướng dẫn                                                                                      | G1.4, G1.2, G2.5 |
|  |                       |                                                                           | <b>Thực hành:</b><br>Bài tập 8 trang 7                                                                                                    | Vận dụng kiến thức đã học làm bài tập                                                               |                  |
|  |                       |                                                                           | <b>Tự học:</b><br>GV ra thêm bài tập.                                                                                                     | Thực hiện công việc GV giao                                                                         |                  |

2  
3 tiết

|                      |                 |                                       |                                                                                                                                                                                   |                                                                |                                    |
|----------------------|-----------------|---------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|------------------------------------|
|                      | Speaking part 1 | Ask a partner to complete the profile | <b>Thuyết giảng, minh họa:</b><br>Hướng dẫn cách đặt câu hỏi thì hiện tại đơn, ngôi <i>you</i>                                                                                    | Nghe hướng dẫn                                                 | G1.5, G2.3, G4.1 - G4.4            |
|                      |                 |                                       | <b>Thực hành:</b><br>Bài tập 9 trang 7                                                                                                                                            | Vận dụng kiến thức đã học làm bài tập.                         |                                    |
|                      | Writing         | Write an online profile               | <b>Thực hành:</b><br>Bài tập 10 trang 7                                                                                                                                           | Vận dụng kiến thức đã học làm bài tập                          | G1.3, G1.2, G2.5, G4.1 - G4.4      |
|                      |                 |                                       | <b>Tự học:</b><br>GV ra thêm bài tập.                                                                                                                                             | Hoàn thành bài tập                                             |                                    |
| 1.2 Keeping in touch |                 |                                       |                                                                                                                                                                                   |                                                                |                                    |
|                      | Vocabulary      | Communication and technology          | <b>Thuyết giảng, minh họa:</b><br>- Giới thiệu từ vựng liên quan chủ đề Communication and technology.<br>- Hướng dẫn phát âm các từ mới liên quan đến chủ đề nói trên (trang 122) | - Nghe giảng, ghi chép.<br><br>- Phát âm theo hướng dẫn của GV | G1.1, G1.2, G1.5 G2.1, G2.2 , G2.5 |
|                      |                 |                                       | <b>Thực hành:</b><br>Bài tập 1, 2, 3 trang 8                                                                                                                                      | Vận dụng kiến thức đã học làm bài tập.                         |                                    |
|                      |                 |                                       | <b>Tự học:</b><br>- Bài tập 1, 2 trang 5 workbook<br>- GV ra thêm bài tập.                                                                                                        | Hoàn thành bài tập                                             |                                    |
|                      |                 |                                       |                                                                                                                                                                                   |                                                                |                                    |

|             |                       |                                                                                                 |                                                                                                                                                                                      |                                                             |                              |  |
|-------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|------------------------------|--|
|             | <i>Reading part 5</i> | Read the article, find out some information and choose the correct word to complete the article | <b>Thuyết giảng, minh họa:</b><br>Hướng dẫn SV phương pháp làm bài Reading part 5 (Multiple choice)                                                                                  | - Nghe hướng dẫn<br>- Vận dụng kiến thức đã học làm bài tập | G1.4, G1.2, G2.2, G2.3, G2.5 |  |
|             |                       |                                                                                                 | <b>Thực hành:</b><br>Bài tập 4, 5 trang 8, 9                                                                                                                                         | Hoàn thành bài tập                                          |                              |  |
|             |                       |                                                                                                 | <b>Tự học:</b><br>- Bài tập 4 trang 5, workbook<br>- GV ra thêm bài tập.<br>- Tìm hiểu cách dùng, cấu tạo, dấu hiệu nhận biết thì Hiện tại đơn và Hiện tại tiếp diễn; so sánh 2 thì. | - Làm bài tập được yêu cầu<br>- Đọc tài liệu tham khảo      |                              |  |
| 3<br>3 tiết | <i>Grammar</i>        | Present Tenses (Present Simple and Present Continuous)                                          | <b>Thuyết giảng, minh họa:</b><br>Nhắc lại cách dùng, cấu tạo, dấu hiệu nhận biết thì Hiện tại đơn và Hiện tại tiếp diễn; so sánh 2 thì.                                             | Phát biểu, lắng nghe, ghi chép                              | G1.1, G2.1, G2.2, G2.5       |  |
|             |                       |                                                                                                 | <b>Thực hành:</b><br>Bài tập 6, 7 trang 9                                                                                                                                            | Vận dụng kiến thức đã học làm bài tập.                      |                              |  |
|             |                       |                                                                                                 | <b>Tự học:</b><br>- Bài tập 3 trang 5, workbook.<br>- GV ra thêm bài tập.                                                                                                            | Hoàn thành bài tập                                          |                              |  |

|                               |                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                 |                                                                                                 |                                                |
|-------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|
| Writing part 2                | <ul style="list-style-type: none"><li>- Match the verbs to the sentences they describe</li><li>- Write an email about your new computer</li></ul> | <b>Thuyết giảng, minh họa:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Giải thích nghĩa các động từ trong bài tập 9 trang 9</li><li>- Hướng dẫn cách viết thư điện tử</li></ul> | - Nghe giảng, ghi chép                                                                          | G1.3, G1.2, G2.1, G2.2, G2.3, G2.5, G4.1, G4.4 |
|                               |                                                                                                                                                   | <b>Thực hành:</b><br>Bài tập 9, 10 trang 9                                                                                                                                      | Vận dụng kiến thức đã học làm bài tập.                                                          |                                                |
|                               |                                                                                                                                                   | <b>Tự học:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Hoàn thiện bức thư điện tử về máy tính mới</li><li>- GV ra thêm bài tập.</li></ul>                                       | <ul style="list-style-type: none"><li>- Viết và nộp bài</li><li>- Hoàn thành bài tập.</li></ul> |                                                |
|                               |                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                 |                                                                                                 |                                                |
| Unit 2. AT HOME               |                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                 |                                                                                                 |                                                |
| 2.1 He's the youngest brother |                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                 |                                                                                                 |                                                |

|            |                                       |                                                                                   |                                |                        |
|------------|---------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|------------------------|
| Vocabulary | Family, ages, describing people       | <b>Thuyết giảng, minh họa:</b><br>Hướng dẫn SV phát âm từ mới bài tập 1 trang 10. | Phát âm theo hướng dẫn của GV. | G1.1, G2.1, G1.5, G2.5 |
|            |                                       | <b>Thực hành:</b><br>Hướng dẫn SV hoàn thành các bài tập 2, 3 trang 10.           | Hoàn thành bài tập.            |                        |
|            |                                       | <b>Tự học:</b><br>Bài tập 1, 2 trang 6 - Workbook.                                | Hoàn thành bài tập.            |                        |
|            |                                       |                                                                                   |                                |                        |
|            | Chris talking about his brothers' job | <b>Thuyết giảng, minh họa:</b><br>Nêu nhiệm vụ và hướng dẫn SV các bước làm bài   | Nghe và ghi chép               | G1.4, G1.5, G2.5       |

|  |                |                                                 |                                                                                                                                           |                                                                       |                                              |
|--|----------------|-------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|
|  |                |                                                 | nghe 2, 3<br>(Correct/<br>Incorrect) trang<br>10.                                                                                         |                                                                       |                                              |
|  |                |                                                 | <b>Thực hành:</b><br>Hướng dẫn<br>SV hoàn<br>thành bài tập 2, 3<br>trang 10.                                                              | Vận dụng các kĩ<br>năng GV hướng<br>dẫn để hoàn<br>thành<br>bài tập.  |                                              |
|  |                |                                                 | <b>Tự học:</b><br>- Nghe lại nghe<br>bài nghe trang 10.<br>- Tìm hiểu cách<br>sử dụng dạng so<br>sánh<br>“Comparative<br>and superlative” | - Hoàn thành<br>nhiệm vụ<br>được giao.<br>- Đọc tài liệu<br>tham khảo |                                              |
|  | <i>Grammar</i> | Comparative<br>and<br>superlative<br>comparison | <b>Thuyết<br/>giảng, minh<br/>họa</b><br>Nhắc lại kiến<br>thức về Ngữ<br>pháp ở<br>trang 10.                                              | Hiểu và nắm<br>vững nội dung<br>Ngữ pháp vừa<br>học.                  | G1.1,<br>G2.1,<br>G2.2,<br>G2.3<br>,<br>G2.5 |
|  |                |                                                 | <b>Thực hành:</b><br>Hướng dẫn SV<br>hoàn thành bài<br>tập 6 trang 10.                                                                    | Vận dụng các<br>kiến thức đã học<br>để hoàn thành<br>bài tập.         |                                              |
|  |                |                                                 | <b>Tự học:</b><br>Giao thêm bài<br>tập bổ trợ.                                                                                            | Hoàn thành bài<br>tập được giao.                                      |                                              |

|                       |                   |                                                                     |                                                                                                                               |                                                                           |                                                |
|-----------------------|-------------------|---------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|
| 4<br>3 tiết           | Reading part<br>4 | Marie Davies<br>-being a twin                                       | <b>Thuyết giảng, minh họa:</b><br>Nêu nhiệm vụ và hướng dẫn SV cách hoàn thành bài đọc dạng Multiple choice (bài 7 trang 11). | Vận dụng các kiến thức đã học để hiểu ý chính của bài đọc trang 11.       | G1.4, G1.2, G2.5, G3.1, G3.2                   |
|                       |                   |                                                                     | <b>Thảo luận và trình bày kết quả theo nhóm:</b><br>Giúp SV thành lập nhóm hoàn thành bài tập 7 trang 11                      | Vận dụng các kỹ năng về làm việc nhóm để thảo luận và hoàn thành bài tập. |                                                |
|                       |                   |                                                                     | <b>Thực hành:</b><br>Hướng dẫn SV hoàn thành bài tập 7 trang 11.                                                              | Vận dụng các kỹ năng bài tập 7 hiệu quả.                                  |                                                |
|                       |                   |                                                                     | <b>Tự học:</b><br>- Yêu cầu SV về nhà dịch bài đọc trang 11.<br>- Bài tập 3, trang 6, workbook.                               | Hoàn thành bài tập được giao.                                             |                                                |
|                       | Writing           | Complete the sentences about yourself and someone else in the class | <b>Thực hành:</b><br>Hướng dẫn SV cách hoàn thành bài tập 8, 9 trang 11.                                                      | Vận dụng các kiến thức đã học để hoàn thành bài tập.                      | G1.2, G2.1, G2.2, G2.3, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 |
|                       |                   |                                                                     | <b>Thảo luận và trình bày kết quả theo nhóm:</b><br>Giúp SV thành lập nhóm hoàn thành bài tập 8, 9 trang 11.                  | Vận dụng các kỹ năng về làm việc nhóm để thảo luận và hoàn thành bài tập  |                                                |
| 2.2 Such a messy room |                   |                                                                     |                                                                                                                               |                                                                           |                                                |

|             |                |                                           |                                                                                                                     |                                                                                                                  |                              |
|-------------|----------------|-------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|
| 5<br>3 tiết | Vocabulary     | Furniture and furnishings                 | <b>Thuyết giảng, minh họa:</b><br>Hướng dẫn SV phát âm từ mới.                                                      | Phát âm theo hướng dẫn của GV.                                                                                   | G1.1, G1.2, G1.5, G2.3, G2.5 |
|             |                |                                           | <b>Thực hành:</b> Hướng dẫn SV hoàn thành các bài tập 1, 2, 3 trang 12.                                             | - Làm việc cá nhân và hoàn thành các bài tập<br>- Vận dụng kiến thức đã học trước đó để nêu ý kiến của bản thân. |                              |
|             |                |                                           | <b>Tự học:</b><br>- Bài 1 trang 7. workbook<br>- Tìm hiểu cách sử dụng dạng so sánh “so/such...that and too/enough” | - Hoàn thành bài tập được giao.<br>- Đọc tài liệu tham khảo                                                      |                              |
|             | Grammar        | so/such... that and too / enough... to    | <b>Thực hành:</b><br>Hướng dẫn SV hoàn thành bài tập 4 trang 12.                                                    | Hoàn thành bài tập 4 trang 12.                                                                                   | G1.1, G2.1, G2.2, G2.5       |
|             |                |                                           | <b>Thuyết giảng, minh họa:</b> Hướng dẫn cách dùng so/such... that; too / enough... to                              | Hiểu và nắm vững nội dung Ngữ pháp vừa học.                                                                      |                              |
|             |                |                                           | <b>Tự học:</b><br>- Bài 2 trang 7, workbook.<br>- GV giao bài tập thêm.                                             | Hoàn thành bài tập được giao.                                                                                    |                              |
|             | Writing part 1 | Complete sentences about Akemi's new room | <b>Thực hành:</b> Hướng dẫn SV hoàn thành bài tập 5 trang 13.                                                       | Vận dụng các kiến thức đã học để hoàn thành bài tập.                                                             | G1.2, G2.1, G2.2, G2.3,      |
|             |                |                                           | <b>Tự học:</b><br>Bài tập 3, trang 7, Workbook                                                                      | Hoàn thành bài tập.                                                                                              |                              |

|             |                  |                                                              |                                                                                                                                              |                                                                                                         |                                           |
|-------------|------------------|--------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|             | Speaking         | Tell your partner about your favorite room.                  | <b>Thực hành:</b><br>Hướng dẫn SV hoàn thành bài tập 6 trang 13.                                                                             | - Vận dụng các kiến thức đã học để hoàn thành bài tập 6 trang 13.<br>- Chia sẻ ý kiến bản thân với bạn. | G1.5, G2.3,                               |
|             | Listening part 1 | Listen and choose the correct picture.                       | <b>Thuyết giảng, minh họa:</b><br>Nêu nhiệm vụ và hướng dẫn SV các bước làm bài nghe trang 13.                                               | Nghe hướng dẫn.                                                                                         | G1.4, G1.2, G1.5 , G2.5                   |
|             |                  |                                                              | <b>Thực hành:</b><br>Hướng dẫn SV hoàn thành bài tập 7 trang 13.                                                                             | Nghe GV hướng dẫn.                                                                                      |                                           |
|             |                  |                                                              | <b>Tự học:</b><br>Yêu cầu SV về nhà làm bài tập 7 trang 13.                                                                                  | Hoàn thành bài tập được giao.                                                                           |                                           |
|             | <b>Tín chỉ 2</b> |                                                              |                                                                                                                                              |                                                                                                         |                                           |
| 6<br>3 tiết | Speaking         | Draw a plan of your room.<br>Give your plan to your partner. | <b>Thực hành:</b><br>Hướng dẫn SV hoàn thành bài tập 8 trang 13.                                                                             | Nghe hướng dẫn và hoàn thành bài tập 8 trang 13.                                                        | G1.4, G1.2, G3.1, G3.2, G3.3, G4.1 - G4.4 |
|             |                  |                                                              | <b>Hoạt động nhóm:</b> GV giúp SV thành lập nhóm.<br><br>Vận dụng các kỹ năng về làm việc nhóm để thảo luận và hoàn thành bài tập 8 trang 13 |                                                                                                         |                                           |



|                                                         |                                                                               |                                                                                                                       |                                                                |                                                       |              |        |
|---------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|--------------|--------|
| Kiểm tra kỹ năng nghe hiểu (nghe điền từ vào chỗ trống) |                                                                               |                                                                                                                       |                                                                |                                                       | G1.4<br>G1.5 | A1.2.1 |
| Unit 3. NOW AND THEN                                    |                                                                               |                                                                                                                       |                                                                |                                                       |              |        |
| 3.1 It used to be different                             |                                                                               |                                                                                                                       |                                                                |                                                       |              |        |
| Speaking                                                | Look at the pictures and answer the questions                                 | <b>Thuyết giảng, minh họa:</b><br>Hướng dẫn SV quan sát và phân tích tranh.                                           | Quan sát và phân tích tranh                                    | G1.2,<br>G1.5,<br>G2.1<br>,<br>G2.3                   |              |        |
|                                                         |                                                                               | <b>Thực hành:</b><br>Bài tập 1 trang 14.                                                                              | Hoàn thành bài tập                                             |                                                       |              |        |
| Vocabulary                                              | Daily life                                                                    | <b>Thuyết giảng, minh họa:</b> Giới thiệu và hướng dẫn phát âm một số từ và cụm từ liên quan tới chủ đề Daily life.   | Ghi chép và phát âm theo sự hướng dẫn của GV.                  | G1.1,<br>G1.2,<br>G3.1-<br>G3.4,<br>G4.1<br>,<br>G4.2 |              |        |
|                                                         |                                                                               | <b>Thực hành:</b><br>Hướng dẫn SV làm bài tập 2 trang 14.                                                             | Theo sự hướng dẫn của GV, sử dụng từ vựng vừa học làm bài tập. |                                                       |              |        |
|                                                         |                                                                               | <b>Thảo luận và trình bày kết quả theo nhóm:</b><br>Giúp SV lập nhóm, hướng dẫn SV thảo luận theo bài tập 3 trang 14. | - Thảo luận theo nhóm.<br>- Trình bày kết quả thảo luận.       |                                                       |              |        |
| Listening<br>part 4                                     | Listen to two students talking about writing an essay on life a hundred years | <b>Thuyết giảng, minh họa:</b><br>Hướng dẫn SV cách làm dạng bài nghe Yes/ No.                                        | Nghe hướng dẫn của GV.                                         | G1.2,<br>G1.5<br>,<br>G2.5                            |              |        |

|             |         |                                                                    |                                                                                                                                         |                                               |                               |
|-------------|---------|--------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------|
| 7<br>3 tiết |         | ago. Decide if each given sentence is correct or incorrect.        | <b>Thực hành:</b><br>Hướng dẫn SV nghe và hoàn thành bài tập 3 trang 14                                                                 | Hoàn thành bài tập                            |                               |
|             |         |                                                                    | <b>Tự học:</b><br>Nhắc nhở SV về nhà nghe lại bài                                                                                       | Về nhà luyện nghe lại bài.                    |                               |
|             | Grammar | Past simple and <i>Used to</i>                                     | <b>Thuyết giảng, minh họa:</b><br>Giới thiệu, dạy và giải thích các hiện tượng ngữ pháp về thì quá khứ đơn và cấu trúc <i>Used to</i> . | Nghe giảng, tiếp thu kiến thức mới.           | G1.1, G2.1, G2.2, G2.3, G2.5  |
|             |         |                                                                    | <b>Thực hành:</b><br>Hướng dẫn SV làm bài tập 5, 6 trang 15.                                                                            | Làm bài tập theo hướng dẫn của GV.            |                               |
|             |         |                                                                    | <b>Tự học:</b><br>Giao thêm bài tập và yêu cầu SV làm bài tập 1 trong                                                                   | Hoàn thành bài tập GV giao và trong Workbook. |                               |
|             |         |                                                                    | Workbook trang 8.                                                                                                                       |                                               |                               |
|             |         | Look at the pictures and talk about the topic related and then ask | <b>Thực hành:</b><br>Hướng dẫn SV làm bài tập 7, 8, 9 trang 15.                                                                         | Hoàn thành bài tập.                           | G1.5, G1.2, G2.3, G2.4, G2.5, |

|             |                                           |                                                          |                                                                                                                                                                         |                                                                                                         |                                     |
|-------------|-------------------------------------------|----------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|
|             |                                           | and answer the questions with a partner about the topic. | <b>Thảo luận và trình bày kết quả theo nhóm:</b><br>- Hướng dẫn Sv mô tả tranh.<br>- GV giúp SV lập nhóm và hướng dẫn SV thảo luận về chủ đề hoạt động của gia đình.    | Mô tả tranh và làm việc theo nhóm để thảo luận                                                          | G3.1-<br>G3.4,<br>G4.1<br>-<br>G4.4 |
|             |                                           |                                                          | <b>Tự học:</b><br>- Yêu cầu SV về nhà luyện nói về chủ đề vừa được học.<br>- Yêu cầu SV làm bài tập 2, 3 trang 8 workbook.<br>- Yêu cầu SV về nhà chuẩn bị cho bài 3.2. | - Về nhà luyện nói về chủ đề hoạt động của gia đình.<br>- Hoàn thành bài tập.<br>- Chuẩn bị cho bài 3.2 |                                     |
|             | <b>3.2 The street is lined with trees</b> |                                                          |                                                                                                                                                                         |                                                                                                         |                                     |
| 8<br>3 tiết | Vocabulary                                | In the city                                              | <b>Thuyết giảng, minh họa:</b> Giới thiệu và hướng dẫn phát âm một số từ và cụm từ liên quan tới chủ đề thành phố.                                                      | Ghi chép và phát âm theo sự hướng dẫn của GV.                                                           | G1.1,<br>G1.2,<br>G2.3<br>,<br>G2.5 |
|             |                                           |                                                          | <b>Thực hành:</b><br>Hướng dẫn SV làm bài tập 1, 2 trang 16.                                                                                                            | Áp dụng kiến thức vừa học, theo sự hướng dẫn của GV làm bài tập.                                        |                                     |

|  |                |                                                                             |                                                                                                                          |                                                                  |                                    |  |
|--|----------------|-----------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|------------------------------------|--|
|  |                |                                                                             | <b>Tự học:</b><br>Yêu cầu SV về nhà học thuộc từ mới và hoàn thành bài tập 1 trang 9 trong Workbook.                     | Học thuộc từ mới và hoàn thành bài tập 1 trang 9 trong Workbook. |                                    |  |
|  | Reading part 3 | Read the article and decide if each given sentence is correct or incorrect. | <b>Thuyết giảng, minh họa:</b> Giới thiệu và hướng dẫn sinh viên cách làm dạng bài đọc Yes/No.                           | Nghe GV hướng dẫn                                                | G1.2, G1.4, G2.5, G3.1, G3.2, G3.3 |  |
|  |                |                                                                             | <b>Thảo luận và trình bày kết quả theo nhóm:</b><br>Giúp SV phân chia nhóm và hướng dẫn SV làm bài tập 3, 4 trang 16-17. | Làm việc nhóm, theo sự hướng dẫn của GV.                         |                                    |  |
|  |                |                                                                             | <b>Thực hành:</b><br>Yêu cầu SV làm bài tập 3, 4 trang 16-17.                                                            | Đọc bài khóa và trả lời các câu hỏi ở các bài tập.               |                                    |  |
|  |                |                                                                             | <b>Tự học:</b><br>Giao thêm bài tập và yêu cầu SV về nhà ôn và dịch bài đọc.                                             | Về nhà làm bài tập, ôn và dịch bài đọc.                          |                                    |  |

|             |                 |                                                                                  |                                                                                                                                                                    |                                                                      |                                                |
|-------------|-----------------|----------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|
|             | <b>Grammar</b>  | Passive and active<br>Owing to/ due to                                           | <b>Thuyết giảng, minh họa:</b><br>- Giới thiệu, dạy và giải thích hiện tượng ngữ pháp về câu chủ động và câu bị động.<br>- Giới thiệu cách dùng owing to/ due to   | Nghe giảng và tiếp thu kiến thức mới.                                | G1.1, G2.1, G2.2, G2.5                         |
|             |                 |                                                                                  | <b>Thực hành:</b><br>Hướng dẫn SV làm bài tập 5, 6 trang 17.                                                                                                       | Hoàn thành bài tập.                                                  |                                                |
|             |                 |                                                                                  | <b>Tự học:</b><br>Giao thêm bài tập và yêu cầu SV hoàn thành bài tập 2, 3, 4 trang 9 trong Workbook.                                                               | Hoàn thành bài tập GV giao và bài 2, 3, 4 trang 9 trong Workbook.    |                                                |
| 9<br>3 tiết | <b>Speaking</b> | Ask a partner questions to complete the information about the history of London. | <b>Thảo luận và trình bày kết quả theo nhóm:</b><br>- Giúp SV phân chia nhóm.<br>- Hướng dẫn SV hỏi đáp để hoàn thành các thông tin lịch sử của Luân Đôn trang 66. | Làm việc nhóm, hỏi đáp, nắm bắt thông tin và hoàn thành bài tập.     | G1.2, G1.5, G2.3, G2.5, G3.1-G3.3, G4.1 - G4.4 |
|             |                 |                                                                                  | <b>Tự học:</b><br>- Yêu cầu SV về nhà luyện nói theo chủ đề đã được học.<br>- Yêu cầu SV về nhà chuẩn bị bài Review.                                               | - Về nhà luyện nói theo chủ đề.<br><br>- Về nhà chuẩn bị bài Review. |                                                |

|                                    |                            |                                                                                                                                          |                                                              |                                        |                                     |         |
|------------------------------------|----------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|----------------------------------------|-------------------------------------|---------|
| <b>Review 1</b>                    |                            |                                                                                                                                          |                                                              |                                        |                                     |         |
| <b>Bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm</b> |                            |                                                                                                                                          |                                                              |                                        | G3.1,<br>G3.2,<br>G3.3<br>,<br>G3.4 | A.1.2.2 |
| <b>Unit 4. LET'S CELEBRATE</b>     |                            |                                                                                                                                          |                                                              |                                        |                                     |         |
| <b>4.1. Shall we have a party?</b> |                            |                                                                                                                                          |                                                              |                                        |                                     |         |
| <b>Vocabulary</b>                  | Food and special occasions | <b>Thuyết giảng, minh họa:</b><br>- Hướng dẫn phát âm các từ mới trang 123<br>- Giới thiệu từ vựng về chủ đề food and special occasions. | - Phát âm theo hướng dẫn của GV.<br>- Nghe giảng, ghi chép.  | G1.1, G1.2, G2.3, G2.5, G3.1<br>- G3.4 |                                     |         |
|                                    |                            | <b>Thực hành:</b><br>Bài tập 1 trang 20.                                                                                                 | Vận dụng kiến thức đã học hoàn thành bài tập                 |                                        |                                     |         |
|                                    |                            | <b>Thảo luận và trình bày kết quả theo nhóm:</b><br>Giúp SV thành lập nhóm để thảo luận có hiệu quả bài tập 2 trang 20.                  | Vận dụng các kỹ năng về làm việc nhóm để hoàn thành bài tập. |                                        |                                     |         |
|                                    |                            | <b>Tự học:</b><br>- Yêu cầu SV học                                                                                                       | Hoàn thành bài tập                                           |                                        |                                     |         |
|                                    |                            | thuộc các từ mới vừa học và làm Bài tập 1 trang 10 Workbook.                                                                             |                                                              |                                        |                                     |         |

|              |                   |                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                 |                                                 |
|--------------|-------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|
| 10<br>3 tiết | Grammar           | - Agreeing, disagreeing and suggesting<br>- may, might, could                                                                              | <b>Thuyết giảng, minh họa:</b><br>- Giới thiệu, dạy các cấu trúc thể hiện agreeing, disagreeing, suggesting ở trang 20.<br>- Hướng dẫn cách sử dụng các động từ may, might, could nói về khả năng hành động xảy ra. | Nghe giảng, ghi chép                                                                                            | G1.1, G1.2, G1.5, G1.4, G2.1, G2.2, G2.3, G2.5. |
|              |                   |                                                                                                                                            | <b>Thực hành:</b><br>Bài tập 4, 5 trang 20.                                                                                                                                                                         | Vận dụng các kiến thức đã học hoàn thành bài tập.                                                               |                                                 |
|              |                   |                                                                                                                                            | <b>Tự học:</b><br>- GV ra thêm bài tập<br>- Bài tập 2 trang 10, Workbook.<br>- Bài tập 6 trang 20                                                                                                                   | Hoàn thành bài tập                                                                                              |                                                 |
|              | Writing part<br>3 | This is part of an email you receive from your friend Philip and now write an email, answering your friend's questions in about 100 words. | <b>Thuyết giảng, minh họa:</b><br>- Hướng dẫn SV dựa vào nội dung bức thư để trả lời các câu hỏi bài tập 7 trang 21<br>- Dạy các kiến thức, các kỹ năng cách viết một bức thư part 3 trang 21.                      | - Nghe giảng, ghi chép<br><br>- SV làm việc cá nhân, liệt kê các ý tưởng, vận dụng tư duy sáng tạo để viết thư. | G1.2, G1.3, G1.4, G4.1 - G4.4                   |

|                                                                                                                 |                                                      |                                                                                                                                                                                    |                                                                               |                                                          |                                          |        |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|------------------------------------------|--------|
|                                                                                                                 |                                                      |                                                                                                                                                                                    | <b>Thực hành:</b><br>Bài tập 7, 8 trang 21.                                   | Vận dụng kiến thức và kỹ năng đã học hoàn thành bài tập. |                                          |        |
|                                                                                                                 |                                                      |                                                                                                                                                                                    | <b>Tự học:</b><br>Bài tập 3 trang 10, workbook                                | Hoàn thành bài tập                                       |                                          |        |
|                                                                                                                 | <b>Speaking part 2</b>                               | Look at the pictures and talk about a friend of yours is organising an end of year party for her class. Talk together about the different ideas, and decide which one is the best. | <b>Thực hành:</b><br>Hướng dẫn SV nghe và trả lời câu hỏi bài tập 9 trang 21. | Hoàn thành bài tập                                       | G1.2, G1.5, G2.3, G3.1-G3.4, G4.1 - G4.4 |        |
| <b>Thuyết giảng, minh họa:</b><br>Hướng dẫn SV mô tả tranh, nêu vấn đề cần thảo luận và cách chia sẻ.           |                                                      |                                                                                                                                                                                    | Từng cá nhân mô tả tranh theo hướng dẫn của GV.                               |                                                          |                                          |        |
| <b>Thảo luận và trình bày kết quả theo nhóm:</b><br>Giúp SV thành lập nhóm để thực hiện bài tập 9, 10 trang 21. |                                                      |                                                                                                                                                                                    | Vận dụng cấu trúc giao tiếp để thực hiện thảo luận và hoàn thành bài tập      |                                                          |                                          |        |
|                                                                                                                 | <b>Bài kiểm tra định kỳ (trắc nghiệm khách quan)</b> |                                                                                                                                                                                    |                                                                               |                                                          | G1.1, G1.2, G1.4, G2.1 - G2.3            | A1.3.1 |
|                                                                                                                 | <b>Tín chỉ 3</b>                                     |                                                                                                                                                                                    |                                                                               |                                                          |                                          |        |
|                                                                                                                 | 4.2. You'll be given a lot to eat                    |                                                                                                                                                                                    |                                                                               |                                                          |                                          |        |



|              |            |                                                                                                                           |                                                                                                                                                   |                                                                                           |                               |
|--------------|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
| 11<br>3 tiết | Vocabulary | Food and restaurant adjectives                                                                                            | <b>Thuyết giảng, minh họa:</b><br>- Hướng dẫn SV phát âm từ mới trang 123.<br>- Giới thiệu từ vựng về tính từ miêu tả chủ đề food and restaurant. | - Phát âm theo hướng dẫn của GV.<br>- Nghe giảng, ghi chép.                               | G1.1, G1.2, G2.1, G2.2, G2.5  |
|              |            |                                                                                                                           | <b>Thực hành:</b><br>Bài tập 1 trang 22.                                                                                                          | Vận dụng kiến thức đã học để hoàn thành bài tập.                                          |                               |
|              |            |                                                                                                                           | <b>Tự học:</b><br>- Yêu cầu SV về nhà học thuộc từ mới vừa học                                                                                    | Hoàn thành bài tập.                                                                       |                               |
|              |            |                                                                                                                           |                                                                                                                                                   |                                                                                           |                               |
|              | L          | Listen to Vanessa telling Kath about a visit to a restaurant called Charlie's. Are these sentences true (A) or false (B)? | - Bài tập 1 trang 11- Workbook                                                                                                                    |                                                                                           |                               |
|              |            |                                                                                                                           | <b>Thảo luận và trình bày kết quả theo nhóm:</b><br>Giúp SV thành lập nhóm để thực hiện bài tập 2 trang 22.                                       | Thực hiện chỉ dẫn. Vận dụng các kỹ năng làm việc nhóm để thảo luận và hoàn thành bài tập. | G1.4, G1.5, G2.5, G3.1 - G3.4 |
|              |            |                                                                                                                           | <b>Thuyết giảng, minh họa:</b> Nêu nhiệm vụ, hướng dẫn SV các bước để nghe có hiệu quả.                                                           | Nghe giảng, ghi chú.                                                                      |                               |
|              |            |                                                                                                                           |                                                                                                                                                   |                                                                                           |                               |

|              |                |                                                                                                         |                                                                                                            |                                                                                            |                                     |  |
|--------------|----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|--|
|              |                |                                                                                                         | <b>Thực hành:</b><br>Bài tập 2, 3 trang 22.                                                                | Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để hoàn thành bài tập.                                  |                                     |  |
|              |                |                                                                                                         | <b>Tự học:</b><br>Yêu cầu SV về nhà nghe lại bài.                                                          | Về nhà nghe lại bài nghe.                                                                  |                                     |  |
|              | <b>Grammar</b> | Quantifiers                                                                                             | <b>Thuyết giảng, minh họa:</b><br>Hướng dẫn, dạy kiến thức ngữ pháp quantifiers ở trang 22.                | Nghe giảng, ghi chép                                                                       | G1.1, G2.1- G2.3, G2.5, G3.1 - G3.4 |  |
|              |                |                                                                                                         | <b>Thực hành:</b><br>Bài tập 4, 5, 6 trang 22.                                                             | Vận dụng các kiến thức đã học để hoàn thành các bài tập.                                   |                                     |  |
|              |                |                                                                                                         | <b>Thảo luận và trình bày kết quả theo nhóm:</b><br>Giúp SV thành lập nhóm để thực hiện bài tập 7 trang 22 | Thực hiện chỉ dẫn. Vận dụng các kỹ năng làm việc nhóm để hoàn thành bài tập                |                                     |  |
|              |                |                                                                                                         | <b>Tự học:</b><br>- GV giao thêm                                                                           | Hoàn thành bài tập                                                                         |                                     |  |
|              |                |                                                                                                         | bài tập<br>- Làm bài tập 2 trang 11- Workbook                                                              |                                                                                            |                                     |  |
| 12<br>3 tiết |                | <b>Restaurant reviews</b><br>The people on the left all want to go to a restaurant. On the right, there | <b>Thuyết giảng, minh họa:</b><br>Nêu nhiệm vụ và hướng dẫn SV các bước để hoàn thành bài đọc 8            | Nghe giảng, ghi chú. Vận dụng các kiến thức đã học để hiểu ý chính của bài đọc 8 trang 23. | G1.2, G1.4, G2.5, G3.1- G3.4.       |  |

|                 |  |                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                         |                                                                                                          |                                                  |  |
|-----------------|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|--|
|                 |  | are eight restaurant reviews. Decide which restaurant would be the most suitable for the following people.                                                                                      | trang 23.                                                                                                                                                                               |                                                                                                          |                                                  |  |
|                 |  |                                                                                                                                                                                                 | <b>Thảo luận và trình bày kết quả theo nhóm:</b><br>Giúp SV thành lập nhóm để thực hiện bài tập 8 trang 22.                                                                             | SV thực hiện chỉ dẫn. Vận dụng các kỹ năng về làm việc nhóm để thảo luận và hoàn thành bài tập hiệu quả. |                                                  |  |
|                 |  |                                                                                                                                                                                                 | <b>Tự học:</b><br>Yêu cầu SV về nhà dịch lại bài đọc và làm bài tập 3 trang 11- Workbook                                                                                                | Về nhà dịch bài và hoàn thành bài tập.                                                                   |                                                  |  |
| <i>Speaking</i> |  | Imagine you and your friend each went out to a different one of these restaurants last night and had a terrible time. Complain to each other about your restaurant. Whose experience was worse? | <b>Thảo luận và trình bày kết quả theo nhóm:</b><br>- Giúp SV thành lập nhóm.<br>- Hướng dẫn, giải thích tình huống giao tiếp và các kỹ năng cần thiết để thực hiện bài tập 9, trang 22 | Thực hiện chỉ dẫn của GV để chia nhóm.                                                                   | G1.2, G1.5, G2.3, G2.5, G3.1 - G3.4, G4.1 - G4.4 |  |
|                 |  |                                                                                                                                                                                                 | <b>Tự học:</b><br>Yêu cầu SV về nhà luyện nói chủ đề vừa học                                                                                                                            | - Vận dụng các kỹ năng làm việc nhóm để thảo luận hiệu quả chủ đề hoàn thành                             |                                                  |  |

|              |                                                             |                     |                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                 |                                                       |         |
|--------------|-------------------------------------------------------------|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------|
|              |                                                             |                     |                                                                                                                                                                  | bài tập.<br>- Về nhà nói về chủ đề vừa học                                                                                      |                                                       |         |
|              | Kiểm tra kỹ năng viết: 01 bài luận 100 từ về chủ đề đã học. |                     |                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                 | G2.3,<br>G4.1,                                        | A.1.2.3 |
|              |                                                             |                     |                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                 | G4.2,<br>G4.3                                         |         |
| 13<br>3 tiết | <b>Unit 5. HOW DO YOU FEEL?</b>                             |                     |                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                 |                                                       |         |
|              | <b>5.1 It's terribly painful</b>                            |                     |                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                 |                                                       |         |
|              | Vocabulary                                                  | Going to the doctor | <b>Thuyết giảng, minh họa:</b><br>- Hướng dẫn SV phát âm từ mới trang 123.<br>- Giới thiệu cách dùng <i>Should</i> and <i>Ought to</i> trong diễn tả lời khuyên. | - Phát âm theo hướng dẫn của GV.<br>- Nghe giảng, ghi chép.                                                                     | G1.1,<br>G1.2,<br>G2.3,<br>G2.5,<br>G3.1<br>-<br>G3.4 |         |
|              |                                                             |                     | <b>Thực hành:</b><br>Hướng dẫn SV hoàn thành các bài tập 1, 2, 3 trang 24.                                                                                       | - Nghe hướng dẫn, hoàn thành các bài tập.<br>- Vận dụng kiến thức đã học trước đó để diễn đạt tình trạng sức khỏe của bản thân. |                                                       |         |
|              |                                                             |                     | <b>Thảo luận và trình bày kết quả theo nhóm:</b><br>Phân cặp sinh viên để thực hiện bài tập 1, 3 trang 24 Student's book.                                        | Các cặp sinh viên lần lượt vào vai bệnh nhân/bác sĩ để nêu tình trạng sức khỏe bản thân/cho lời khuyên                          |                                                       |         |

|  |                         |                                                                                             |                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                       |                                |
|--|-------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|
|  |                         |                                                                                             | <b>Tự học:</b><br>- Hướng dẫn sinh viên cách học từ vựng trang 123.<br>- Hướng dẫn làm bài tập 1, 2, 3 trang 12 Workbook.                                                           | - Viết câu có sử dụng từ vựng tại trang 123.<br>- Làm bài tập được giao.                                                                                              |                                |
|  | <b>Listening part 1</b> | There are four short conversations. Listen to the conversations and decide which picture is | <b>Thuyết giảng, minh họa:</b><br>Nêu nhiệm vụ và hướng dẫn SV các bước để nghe hiệu quả với dạng bài nghe số 1 của PET                                                             | Nghe hướng dẫn, ghi chú                                                                                                                                               | G1.4, G1.5, G2.5               |
|  |                         | correct in each question.                                                                   | (Listening Part 1) tại trang 85.<br><b>Tự học:</b><br>- Hướng dẫn SV hoàn thành bài nghe 4 trang 24.<br>- Hướng dẫn SV cách tìm kiếm các bài Listening Part 1 tương tự để luyện tập | - Nghe và vận dụng các kỹ năng GV hướng dẫn để hoàn thành BT hiệu quả.<br>- Tìm kiếm Audio, Transcripts của các bài Listening Part 1 để luyện tập và chia sẻ cho nhau |                                |
|  |                         | <b>Shark attacks boy in his bedroom</b><br>Read the text, and decide which                  | <b>Thuyết giảng, minh họa:</b><br>Nêu nhiệm vụ và hướng dẫn SV các bước để hoàn thành bài đọc 5 trang 25.                                                                           | Nghe hướng dẫn, ghi chú.<br>Vận dụng các kiến thức đã học để hiểu ý chính của bài đọc 5                                                                               | G1.2, G1.4, G1.5, G2.5, G3.1 - |

|  |  |                                       |                                                                                                             |                                                                                                                                                            |                              |  |
|--|--|---------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|--|
|  |  | sentence is correct in each question. |                                                                                                             | trang 25.                                                                                                                                                  | G3.4.                        |  |
|  |  |                                       | <b>Thảo luận và trình bày kết quả theo nhóm:</b><br>Giúp SV thành lập nhóm để triển khai bài tập 6 trang 25 | Thực hiện chỉ dẫn. Vận dụng các kỹ năng về làm việc nhóm để thảo luận và hoàn thành BT 6 trang 25                                                          |                              |  |
|  |  |                                       | <b>Thực hành:</b><br>Hướng dẫn SV hoàn thành bài tập 5, 6 trang 25.                                         | - Nghe hướng dẫn, ghi chú. Vận dụng các kỹ năng GV hướng dẫn để hoàn thành BT hiệu quả.<br>- Kể lại nội dung chính của câu chuyện trong bài tập 5 trang 25 |                              |  |
|  |  |                                       | <b>Tự học:</b><br>Giới thiệu hoặc hướng dẫn sinh viên tìm kiếm các bài đọc ngắn tương tự                    | Đọc, tìm đọc và chia sẻ/kể lại với bạn bè về các bài đọc cùng dạng                                                                                         |                              |  |
|  |  | Adverbs and adverbial phrases (1)     | <b>Thuyết giảng, minh họa:</b><br>Dạy kiến thức về Ngữ pháp ở trang 105 về Adverbs and adverbial phrase.    | Nghe giảng và ghi chú để nắm bắt kiến thức về Adverbs and adverbial phrase.                                                                                | G1.1, G1.2, G1.5, G2.1-G2.5. |  |

|              |         |                                   |                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                    |                                                                                            |                                           |
|--------------|---------|-----------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
| 14<br>3 tiết |         |                                   | <b>Thực hành:</b><br>Hướng dẫn SV hoàn thành BT 7, 8, 9, 10 ở trang 25.                                                                                          | - Thực hiện bài tập như được hướng dẫn<br>- Ghi chú chỉ dẫn, vận dụng các kiến thức đã học và bài học mới để hoàn thành BT 7, 8, 9, 10 ở trang 25. |                                                                                            |                                           |
|              |         |                                   | <b>Tự học:</b><br>Hướng dẫn cách tìm kiếm hoặc giới thiệu với sinh viên các tài liệu liên quan đến Should and Ought to và Adverbs/ adverbial phrase để học thêm. | Tìm kiếm hoặc sử dụng tài liệu được giới thiệu để tự học                                                                                           |                                                                                            |                                           |
|              |         |                                   |                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                    |                                                                                            |                                           |
|              | Grammar | Adverbs and adverbial phrases (2) | <b>Thảo luận và trình bày kết quả theo nhóm:</b><br>Chia cặp sinh viên, hướng dẫn thực hiện bài tập 11 trang 25                                                  | Thực hiện nhiệm vụ được giao                                                                                                                       | G3.1- G3.4, G4.1- G4.4.                                                                    |                                           |
|              |         |                                   | 5.2 Exercise needn't be boring                                                                                                                                   |                                                                                                                                                    |                                                                                            |                                           |
|              |         |                                   | <b>Reading part 5</b><br>A four-step plan for healthy living<br>Read the article and choose the best answer A, B, C or D for each space                          | <b>Thuyết giảng, minh họa:</b><br>Nêu nhiệm vụ và hướng dẫn SV các bước để hoàn thành bài đọc trang 26 (Reading Part 5).                           | Nghe giảng, ghi chú. Vận dụng các kiến thức đã học để hiểu ý chính của bài đọc 1 trang 26. | G1.2, G1.4, G1.5, G2.3, G2.5, G3.1 - G3.4 |

|  |                   |                     |                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                 |                        |  |
|--|-------------------|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|--|
|  |                   | in the article.     | <b>Thực hành:</b><br>Hướng dẫn SV hoàn thành bài tập 1, 2 trang 26.                                                                                       | Ghi chú hướng dẫn. Vận dụng các kỹ năng GV hướng dẫn để hoàn thành                                                                              |                        |  |
|  |                   |                     |                                                                                                                                                           | BT hiệu quả.                                                                                                                                    |                        |  |
|  |                   |                     | <b>Thảo luận và trình bày kết quả theo nhóm:</b><br>Giúp SV thành lập nhóm để thực hiện bài tập 3 trang 26                                                | Thực hiện chỉ dẫn. Vận dụng các kỹ năng về làm việc nhóm để thảo luận và hoàn thành BT 3 trang 26.                                              |                        |  |
|  |                   |                     | <b>Tự học:</b><br>- Hướng dẫn cách tìm đọc hoặc giới thiệu với sinh viên bài đọc cùng chủ đề để đọc thêm.<br>- Hướng dẫn làm bài tập 2 trang 13 Workbook. | - Tìm đọc hoặc đọc tài liệu được cung cấp<br>- Trình bày lại nội dung chính của bài đã đọc khi được yêu cầu.<br>- Thực hiện nhiệm vụ được giao. |                        |  |
|  |                   |                     | <b>Thuyết giảng, minh họa:</b><br>- Hướng dẫn SV phát âm từ mới trang 124.<br>- Giới thiệu về Compound adjectives                                         | - Phát âm theo hướng dẫn của GV.<br>- Nghe giảng, ghi chú.                                                                                      | G1.1, G1.2, G2.3, G2.5 |  |
|  |                   |                     | <b>Thực hành:</b><br>Hướng dẫn SV hoàn thành các bài tập 4, 5, 6                                                                                          | Nghe hướng dẫn, ghi chú và thực hiện các                                                                                                        |                        |  |
|  | <b>Vocabulary</b> | Compound adjectives |                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                 |                        |  |



|              |                |                                                |                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                    |                                          |  |
|--------------|----------------|------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|--|
|              |                |                                                | trang 26.                                                                                                                                                         | bài tập liên quan.                                                                                                                 |                                          |  |
|              |                |                                                | <b>Tự học:</b><br>Hướng dẫn sinh viên cách học từ vựng trang 124 về Compound adjectives                                                                           | Ghi chú chỉ dẫn. Vận dụng kiến thức đã học trước đó để diễn đạt câu có sử dụng Compound adjectives.                                |                                          |  |
|              | <b>Grammar</b> | Adjectives end with <i>-ing</i> and <i>-ed</i> | <b>Thuyết giảng, minh họa:</b><br>Dạy kiến thức Ngữ pháp ở trang 105 về <i>Adjectives end with -ing and -ed</i> .                                                 | Nghe giảng, ghi chú để nắm bắt kiến thức về nội dung ngữ pháp của bài học.                                                         | G1.1, G1.2, G1.4, G2.1, G2.2, G2.3, G2.5 |  |
| 15<br>3 tiết |                |                                                | <b>Thực hành:</b><br>Hướng dẫn SV hoàn thành BT 7,8 ở trang 27.                                                                                                   | Nghe hướng dẫn, ghi chú. Vận dụng các kiến thức đã học và bài học mới để hoàn thành BT 7, 8, ở trang 27.                           |                                          |  |
|              |                |                                                | <b>Tự học:</b><br>- Cung cấp thêm bài tập về Adjectives end with <i>-ing</i> and <i>-ed</i> và hướng dẫn cách làm<br>- Hướng dẫn làm bài tập 1 trang 13 Workbook. | Vận dụng kiến thức đã học về Adjectives end with <i>-ing</i> and <i>-ed</i> để thực hiện và báo cáo kết quả các bài tập được giao. |                                          |  |

|          |                                                                                                                                                         |                                                                                                         |                                                                                          |                                            |        |
|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|--------|
| Speaking | Role-play joining a health club. Student A look at page 64. Student B look at page 66.                                                                  | <b>Thực hành:</b><br>Hướng dẫn SV hoàn thành bài tập 9 trang 27.                                        | Nghe hướng dẫn, ghi chú và vận dụng các kiến thức đã học để hoàn thành bài tập trang 27. | G1.2, G1.5, G2.3, G3.1-G3.4, G4.1-G4.4.    |        |
|          | <b>Thảo luận và trình bày kết quả theo nhóm:</b><br>Giúp SV thành lập nhóm/cặp.                                                                         | Thực hiện chỉ dẫn. Vận dụng các kĩ năng về làm việc nhóm để thảo luận và hoàn thành BT trang 27.        |                                                                                          |                                            |        |
|          | <b>Tự học:</b><br>Hướng dẫn sinh viên cách tham khảo bài tập 1 trang 13 Workbook để viết/kể một câu chuyện có sử dụng Adjectives end with -ing and -ed. | Ghi chú hướng dẫn. Vận dụng kiến thức đã học để thực hiện nhiệm vụ và báo cáo kết quả khi được yêu cầu. |                                                                                          |                                            |        |
|          | <b>Kiểm tra kĩ năng nói: Trình bày 1 chủ đề đã học.</b>                                                                                                 |                                                                                                         |                                                                                          | G4.1, G4.2, G4.3,                          | A1.2.4 |
|          |                                                                                                                                                         |                                                                                                         |                                                                                          | G4.4                                       |        |
|          | <b>Đánh giá cuối kỳ: Thi trắc nghiệm khách quan</b>                                                                                                     |                                                                                                         |                                                                                          | G1.1 - G1.4; G2.1, G2.2, G2.3; G4.1 - G4.4 |        |

(1): Thông tin về tuần/buổi học;

(2): Liệt kê nội dung giảng dạy theo chương, mục;

(3): Liệt kê các hoạt động dạy và học: Lý thuyết, thảo luận, bài tập, thực hành, hoạt

động nhóm, tự học;

(4): Liệt kê các nội dung yêu cầu SV phải chuẩn bị trước khi thực hiện bài học (Trước khi triển khai bài dạy, giảng viên phải yêu cầu SV chuẩn bị các nội dung chi tiết)

(5): Liệt kê các CDR liên quan của học phần (ghi ký hiệu Gx.x).

(6): Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ghi ký hiệu A.x.x).

**7. Nguồn học liệu** (các giáo trình, tài liệu tham khảo, các phần mềm, ...)

**Giáo trình:** (tối đa 2 tài liệu)

1. Ireland, Sue & Kosta, Joanna. **Target PET** (Student's book). Richmond Publishing.

2. Ireland, Sue & Kosta, Joanna. **Target PET** (Workbook). Richmond Publishing.

**Tài liệu tham khảo:**

1. Mann, Malcolm & Taylore-Knoeles, Steve. **Destination B1 Grammar and vocabulary**. MCMillan.

2. Huddleston, R. (1995). **Introduction to the Grammar of English**. CUP

3. Moutsou, E. and Sparker, S. (1998). **Enter the world of Grammar – Use of English**.

MM Publications.

**8. Quy định của học phần**

- Sinh viên phải dành thời gian tự học ít nhất gấp đôi thời gian lên lớp

- Sinh viên phải tham gia đầy đủ các giờ Lý thuyết, bài tập trên lớp, tích cực tham gia phát

biểu xây dựng bài; đồng thời nghiêm túc, tự giác trong việc tự học và làm bài tập ở nhà.

- Thực hiện đúng các quy định về đánh giá chuyên cần, thái độ học tập, hồ sơ học phần, kiểm tra giữa kỳ cũng như thi hết học phần.

- **9. Ngày phê duyệt:**

- **10. Cấp phê duyệt:**

-

TRƯỞNG KHOA/VIỆN

TRƯỞNG BỘ MÔN



**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT**

**Toán học**

**1. Thông tin tổng quát:**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1:**

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc Bích**

Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Hình học, Ngành Toán học

Địa chỉ liên hệ: Viện sư phạm Tự nhiên- Trường Đại học Vinh (182 Lê Duẩn thành phố Vinh)

Điện thoại, email: ĐT: 0913547283; Email: [bichnn@vinhuni.edu.vn](mailto:bichnn@vinhuni.edu.vn)

Các hướng nghiên cứu chính: Hình học vi phân, Tô-pô đại số, lý luận dạy học đại học.

**Giảng viên 2:**

Họ và tên: **Nguyễn Hữu Quang**

Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Hình học, Ngành Toán học

Địa chỉ liên hệ: Viện sư phạm Tự nhiên- Trường Đại học Vinh (182 Lê Duẩn thành phố Vinh)

Điện thoại, email: ĐT: 0934149176; Email: [nhquang@vinhuni.edu.vn](mailto:nhquang@vinhuni.edu.vn)

Các hướng nghiên cứu chính: Hình học vi phân, Tô-pô đại số, Tối ưu hình học

**Giảng viên 3:**

Họ và tên: **Đình Thanh Giang**

Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Hình học, Ngành Toán học

Địa chỉ liên hệ: Viện sư phạm Tự nhiên- Trường Đại học Vinh (182 Lê Duẩn thành phố Vinh)

Điện thoại, email: ĐT: 0984545188; Email: [giangdt@vinhuni.edu.vn](mailto:giangdt@vinhuni.edu.vn)

Các hướng nghiên cứu chính: Hình học lồi, Tô-pô đại số, Hình học tính toán

**1.2. Thông tin về học phần**

|                                                                   |                          |                           |
|-------------------------------------------------------------------|--------------------------|---------------------------|
| - Tên học phần (tiếng Việt): Toán học<br>(tiếng Anh): Mathematics |                          |                           |
| - Mã số học phần: MAT20005                                        |                          |                           |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:                                   |                          |                           |
| <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản                         | <input type="checkbox"/> | Kiến thức cơ sở ngành     |
| <input type="checkbox"/> Kiến thức chuyên ngành                   | <input type="checkbox"/> | Kiến thức khác            |
| Học phần chuyên về kỹ năng chung                                  |                          | Học phần đồ án tốt nghiệp |

|                              |     |
|------------------------------|-----|
| - Số tín chỉ:                | 05  |
| + Số tiết lý thuyết:         | 60  |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: | 15  |
| + Số tiết thực hành:         | 0   |
| + Số tiết hoạt động nhóm:    | 0   |
| + Số tiết tự học:            | 150 |
| - Học phần tiên quyết:       |     |
| - Học phần song hành:        |     |

## 2. Mô tả học phần

Học phần này được dạy trong học kỳ đầu của khóa học cho sinh viên khối ngành Nông-Lâm-Ngư và Môi trường, cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ sở của toán cao cấp, bao gồm các kiến thức cơ bản về đại số, giải tích và xác suất thống kê, giúp người học có công cụ để nghiên cứu các học phần chuyên ngành ở bậc đại học.

Học phần có nhiều khái niệm trừu tượng, đòi hỏi có độ tư duy cao. Học phần góp phần rèn luyện kỹ năng tính toán và bồi dưỡng cho sinh viên năng lực tư duy khoa học, tư duy logic.

Học phần hình thành cho sinh viên các kỹ năng phân tích, lập luận để giải quyết một vấn đề.

## 3. Mục tiêu học phần

| Mục tiêu  | Mô tả mục tiêu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | CDR của CTĐT | TĐNL |
|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|------|
| <b>G1</b> | Sinh viên nắm được các kiến thức cơ bản về ma trận, định thức, hệ phương trình tuyến tính, giới hạn, tính liên tục, đạo hàm, tính phân của hàm số, chuỗi số và chuỗi hàm<br>Sinh viên nắm được kiến thức sơ lược về hàm nhiều biến, phương trình vi phân.<br>Sinh viên nắm được kiến thức cơ sở của lý thuyết xác suất: xác suất; xác suất có điều kiện; các công thức cơ bản để tính xác suất của., khái niệm biến ngẫu nhiên và các đặc trưng của biến ngẫu nhiên<br>Sinh viên nắm được các kiến thức cơ sở của lý thuyết thống kê: lý thuyết mẫu, ước lượng tham số, | 1.2.1        | 2.5  |

|           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |     |     |
|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----|
|           | bài toán kiểm định giả thiết, tương quan và hồi qui tuyến tính                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |     |     |
| <b>G2</b> | Sinh viên có khả năng phân tích, giải thích và lập luận để giải quyết các bài toán về ma trận, định thức, hệ phương trình tuyến tính, giới hạn, tính liên tục, đạo hàm, tích phân của hàm số, chuỗi số, chuỗi hàm, các bài toán về hàm nhiều biến và phương trình vi phân đơn giản.<br>Sinh viên có khả năng phân tích, giải thích và lập luận để giải quyết các bài toán về cơ sở của lý thuyết xác suất và các bài toán cơ bản của lý thuyết thống kê. | 2.1 | 2.5 |
| <b>G3</b> | Rèn luyện cho sinh viên khả năng tự đọc và tự nghiên cứu các phần tự học trong tài liệu, khả năng trình bày một vấn đề trước tập thể lớp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 3.2 | 2.5 |

#### 4. Chuẩn đầu ra học phần

| Mục tiêu  |          | Mô tả<br>CDR                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Mức độ<br>giảng dạy |
|-----------|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|
| <b>G1</b> | <b>1</b> | Hiểu được khái niệm ma trận, các phép toán ma trận, hạng của ma trận, ma trận nghịch đảo; khái niệm định thức, các tính chất và cách tính định thức, khái niệm hệ phương trình tuyến tính, hệ phương trình Cramer và cách phương pháp giải hệ phương trình tuyến tính                                                                                                                                                                      | T                   |
|           | <b>2</b> | Hiểu được khái niệm và một số tính chất cơ bản của giới hạn của dãy số, của hàm số, hàm số liên tục và một số qui tắc tính giới hạn; khái niệm đạo hàm, tính khả vi, các qui tắc tính đạo hàm, các định lý về giá trị trung bình; khái niệm và các tính chất cơ bản của tích phân không xác định, tích phân xác định; các phương pháp tính tích phân cơ bản; khái niệm tích phân suy rộng cận vô cùng và sự hội tụ của tích phân suy rộng; | T                   |
|           | <b>3</b> | Hiểu được khái niệm về chuỗi số và các tiêu chuẩn hội tụ chuỗi số; khái niệm chuỗi hàm, chuỗi lũy thừa và miền hội tụ của chuỗi hàm, chuỗi lũy thừa                                                                                                                                                                                                                                                                                        | T                   |

|    |   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |   |
|----|---|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
|    | 4 | Hiểu được khái niệm hàm nhiều biến, hàm nhiều biến liên tục, đạo hàm riêng của hàm nhiều biến và hàm nhiều biến khả vi<br>Hiểu được khái niệm phương trình vi phân, nghiệm của một phương trình vi phân và một số loại phương trình vi phân đơn giản                                                                                                     | T |
|    | 5 | Hiểu được các khái niệm biến cố và xác suất của biến cố; xác suất có điều kiện; các công thức tính xác suất cơ bản; dãy phép thử Bernoulli; khái niệm biến ngẫu nhiên và các đặc trưng cơ bản của biến ngẫu nhiên.                                                                                                                                       | T |
|    | 6 | Hiểu được khái niệm mẫu thống kê, ước lượng tham số; ước lượng điểm cho kỳ vọng, phương sai, xác suất; ước lượng khoảng cho kỳ vọng và cho xác suất; khái niệm kiểm định giả thiết; các bài toán kiểm định cho kỳ vọng và cho xác suất; khái niệm hệ số tương quan và hồi qui tuyến tính; hệ số tương quan thực nghiệm và hồi qui tuyến tính thực nghiệm | T |
| G2 | 1 | Thực hiện được các phép toán và các phép biến đổi sơ cấp ma trận. Biết cách tính định thức, tìm ma trận nghịch đảo, tính hạng của ma trận. Biết cách giải hệ phương trình tuyến tính                                                                                                                                                                     | U |
|    | 2 | Biết cách tìm giới hạn, xét tính liên tục và tìm đạo hàm của hàm số, tính tích phân của hàm số.                                                                                                                                                                                                                                                          | U |
|    | 3 | Biết cách kiểm tra tính hội tụ của một chuỗi số và tìm miền hội tụ của chuỗi lũy thừa                                                                                                                                                                                                                                                                    | U |
|    | 4 | Biết cách kiểm tra tính liên tục của một số hàm hai biến đơn giản, biết cách tìm đạo hàm riêng hàm nhiều biến. Biết cách giải một số dạng phương trình vi phân cấp 1                                                                                                                                                                                     | U |
|    | 5 | Thực hiện được các bài toán về phân tích các biến cố và tính xác suất các biến cố. Thực hiện được các bài toán về biến ngẫu nhiên: biểu diễn biến ngẫu nhiên, tính các đặc trưng của biến ngẫu nhiên.                                                                                                                                                    | U |
|    | 6 | Biết cách giải một số các bài toán về thống kê: ước lượng tham số của biến ngẫu nhiên, kiểm định giả thiết, xác định hệ số tương quan và tìm hồi qui tuyến tính. Biết diễn đạt một bài toán thực tế dưới dạng một bài toán thống kê                                                                                                                      | U |
| G3 | 1 | Có thái độ tích cực hợp tác với giáo viên và các sinh viên khác trong quá trình học và làm bài tập.                                                                                                                                                                                                                                                      | U |
|    | 2 | Có khả năng thuyết trình và báo cáo kết quả về các vấn đề tự học ở nhà                                                                                                                                                                                                                                                                                   | U |



## 5. Đánh giá học phần

| Thành phần đánh giá                                                   | Bài đánh giá                                                             | CDR học phần                                   | Tỷ lệ (%)  |
|-----------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|------------|
| <b>A1. Đánh giá quá trình</b>                                         |                                                                          |                                                | <b>50%</b> |
| <b>A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập)</b>             |                                                                          |                                                | <b>10%</b> |
|                                                                       | A1.1.1. Chuyên cần                                                       | G3.1, G3.2                                     | 5%         |
|                                                                       | A1.1.2. Thái độ học tập                                                  | G3.1, G3.2                                     | 5%         |
| <b>A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm...)</b> |                                                                          |                                                | <b>20%</b> |
|                                                                       | A1.2.1. Soạn bài tập được giao chương 1                                  | G1.1, G2.1, G3.1, G3.2                         | 10%        |
|                                                                       | A1.2.2. Soạn bài tập được giao chương 2,3,4                              | G1.2, G1.3, G1.4, G2.2, G2.3, G2.4, G3.1, G3.2 | 10%        |
| <b>A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)</b>                 |                                                                          |                                                | <b>20%</b> |
|                                                                       | A1.3.1. Kiểm tra định kỳ 1 lần bằng trắc nghiệm online (sau tuần thứ 3)  | G1.1, G2.1                                     | 10%        |
|                                                                       | A1.3.2. Kiểm tra định kỳ 2 lần bằng trắc nghiệm online (sau tuần thứ 9). | G1.2, G2.2<br>G1.3, G2.3<br>G1.4, G2.4         | 10%        |
| <b>A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)</b>              |                                                                          |                                                | <b>50%</b> |
| <b>HP Lý thuyết</b>                                                   | A2.1. Thi tự luận hoặc thi trắc nghiệm online                            | G1.1- G1.6<br>G2.1-G2.6                        | 50%        |

## 6. Tài liệu tham khảo

### ***Giáo trình:***

[1] Nguyễn Đình Trí, Tạ Văn Đĩnh, Nguyễn Hồ Quỳnh, *Toán cao cấp*, Tập 1,2,3, NXBGD, 2000

[2] Đào Hữu Hồ, *Xác suất thống kê*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2004

### ***Tài liệu tham khảo:***

[3]. Nguyễn Đình Trí, Tạ Văn Đĩnh, Nguyễn Hồ Quỳnh, *Bài tập toán cao cấp*, Tập 1,2,3.

[4] Nguyễn Văn Giám, Mai Quý Năm, Nguyễn Hữu Quang, Nguyễn Sum, Ngô Sĩ Tùng; *Toán*

*cao cấp*, Tập 1, Đại số tuyến tính, NXBGD, 1998.

[5]. Tổng Đình Quỳ, *Hướng dẫn giải bài tập xác suất thống kê*, NXBGD, 1998

## 7. Kế hoạch giảng dạy Lý thuyết:

| Tuần | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Hình thức tổ chức DH                                                                                                                                                                       | Chuẩn bị của SV                                                                                                                                                                                         | CĐR học phần                                    | Bài đánh giá                                                        |
|------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|
| 1    | <p>Chương 1. Ma trận , định thức, hệ phương trình tuyến tính (15 tiết)</p> <p>1.1. Ma trận (3 tiết)</p> <p>1.1.1. Khái niệm ma trận</p> <p>1.1.2. Các phép toán ma trận</p> <p>1.1.3. Các phép biến đổi sơ cấp trên ma trận</p> <p>1.2. Định thức (5 tiết)</p> <p>1.2.1. Khái niệm định thức</p> <p>1.2.2. Các tính chất của định thức (2 tiết)</p> | <p>Lý thuyết (5 tiết):</p> <p>Giới thiệu khái niệm ma trận, khái niệm và tính chất của các phép toán ma trận. Chứng minh một vài tính chất đơn giản để minh họa</p> <p>Bài tập: 0 tiết</p> | <p>Đọc trước khái niệm ma trận và định thức trong [1].</p> <p>Chứng minh tính chất của các phép toán ma trận và một vài tính chất đơn giản của định thức</p>                                            | <p>G1.1</p> <p>G2.1</p> <p>G3.1</p> <p>G3.2</p> | <p>A1.1.1</p> <p>A1.1.2</p> <p>A1.2.1</p> <p>A1.3.1</p> <p>A2.1</p> |
|      | <p>1.2.3. Cách tính định thức</p> <p>1.2.4. Ma trận nghịch đảo</p> <p>1.2.5. Hạng của ma trận</p> <p>1.3. Hệ phương trình tuyến tính (7 tiết)</p> <p>1.3.1. Khái niệm hệ phương trình tuyến tính</p> <p>1.3.2. Hệ phương trình Cramer</p>                                                                                                           | <p>Lý thuyết (3 tiết):</p> <p>Giới thiệu các khái niệm hệ phương trình tuyến tính. Trình bày định lý Cramer, chứng minh tính tồn tại duy nhất nghiệm.</p> <p>Bài tập: 2 tiết</p>           | <p>làm các bài tập về các phép toán trên ma trận và tìm hạng ma trận đã giao.</p> <p>- Đọc trước khái niệm hệ phương trình tuyến tính, hệ phương trình Cramer trong [1].</p> <p>Chứng minh các phép</p> | <p>G1.1</p> <p>G2.1</p> <p>G3.1</p> <p>G3.2</p> | <p>A1.1.1</p> <p>A1.1.2</p> <p>A1.2.1</p> <p>A1.3.1</p> <p>A2.1</p> |

|   |                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                        |                                                         |
|---|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|---------------------------------------------------------|
|   |                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                         | biến đổi<br>tương đương<br>hệ phương<br>trình                                                                                                                                                                                                                                                              |                                        |                                                         |
| 3 | <p>1.3.3. Điều kiện có nghiệm của hệ phương trình tuyến tính tổng quát</p> <p>1.3.4. Giải và biện luận hệ phương trình tuyến tính tổng quát</p>          | <p>Lý thuyết (4 tiết): Trình bày định lý điều kiện cần đủ để hệ phương trình tuyến tính có nghiệm, Các phương pháp giải hệ phương trình tuyến tính tổng quát</p> <p>Bài tập: 1 tiết</p> | <p>Làm các bài tập về: tính định thức; tìm ma trận nghịch đảo đã giao.</p> <p>- Đọc, tìm hiểu định lý về điều kiện có nghiệm của hệ phương trình tuyến tính tổng quát.</p> <p>- Làm bài tập về: Giải hệ phương trình tuyến tính Crame; Giải và biện luận hệ phương trình tuyến tính tổng quát đã giao.</p> | <p>G1.1<br/>G2.1<br/>G3.1<br/>G3.2</p> | <p>A1.1.1<br/>A1.1.2<br/>A1.2.1<br/>A1.3.1<br/>A2.1</p> |
| 4 | <p><b>Chương 2.</b> Giới hạn, đạo hàm và tích phân của hàm một biến (13 tiết)</p> <p>2.1. Giới hạn của dãy số (2 tiết)</p> <p>2.1.1 Khái niệm dãy số</p> | <p>Lý thuyết (4 tiết): Trình bày khái niệm và các tính chất giới hạn, chứng minh</p>                                                                                                    | <p>- Đọc trước về giới hạn của dãy số và của hàm số trong [1]. Làm bài tập về giới hạn</p>                                                                                                                                                                                                                 | <p>G1.2<br/>G2.2<br/>G3.1<br/>G3.2</p> | <p>A1.1.1<br/>A1.1.2<br/>A1.2.2<br/>A1.3.2<br/>A2.1</p> |

|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                            |                                        |                                                         |
|---|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|---------------------------------------------------------|
|   | <p>2.1.2. Khái niệm giới hạn của dãy số, dãy số hội tụ</p> <p>2.1.3. Các tính chất của giới hạn và sự hội tụ</p> <p>2.2. Giới hạn của hàm số (3 tiết)</p> <p>2.2.1. Một số khái niệm về hàm số. Hàm số sơ cấp</p> <p>2.2.2. Khái niệm giới hạn của hàm số</p> <p>2.2.3. Các tính chất của giới hạn. Một số giới hạn cơ bản</p> <p>2.2.4. Vô cùng bé, vô cùng lớn</p>                                                                                                   | <p>một vài tính chất đơn giản để minh họa. Trình bày các qui tắc cơ bản để tìm giới hạn</p> <p>Bài tập: 1 tiết</p>                                                                                                 | <p>dãy số, giới hạn hàm số đã giao.</p>                                                                                                    |                                        |                                                         |
| 5 | <p>2.3 Hàm số liên tục (2 tiết)</p> <p>2.3.1 Khái niệm hàm số liên tục</p> <p>2.3.2 Phép toán của các hàm liên tục. Tính liên tục của các hàm sơ cấp</p> <p>2.3.3. Một số tính chất của hàm liên tục</p> <p>2.4 Đạo hàm và vi phân hàm số (3 tiết)</p> <p>2.4.1. Khái niệm đạo hàm của hàm số</p> <p>2.4.2. Các qui tắc tính đạo hàm</p> <p>2.4.3 Vi phân của hàm số</p> <p>2.4.5 Đạo hàm cấp cao</p> <p>2.4.6 Các định lý về giá trị trung bình. Công thức Taylor</p> | <p>Lý thuyết (4 tiết): Trình bày khái niệm và các tính chất cơ bản của hàm liên tục. Trình bày khái niệm và các qui tắc tính đạo hàm. Các định lý về hàm khả vi và công thức khai triển Taylor. Chứng minh một</p> | <p>- Đọc trước khái niệm hàm số liên tục, đạo hàm của hàm số trong [1]. Làm các bài tập về tính liên tục và đạo hàm của hàm số đã giao</p> | <p>G1.2<br/>G2.2<br/>G3.1<br/>G3.2</p> | <p>A1.1.1<br/>A1.1.2<br/>A1.2.2<br/>A1.3.2<br/>A2.1</p> |

|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                             |                                                                                                 |                                                                     |
|---|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|
|   | <p>2.6.7 Một số ứng dụng của đạo hàm</p> <p>2.5 Tích phân (3 tiết)</p> <p>2.5.1. Nguyên hàm, tích phân bất định</p>                                                                                                                                                                                                    | <p>vài tính chất đơn giản</p> <p>Bài tập: 1 tiết</p>                                                                                                                                                                                                                                       | <p>Đọc trước khái niệm và các phương pháp tích phân bất định trong [1]</p>                                                                                  |                                                                                                 |                                                                     |
| 6 | <p>2.5.2. Tích phân xác định</p> <p>2.5.3 Tích phân suy rộng với cận vô cùng</p> <p><b>Chương 3. Chuỗi (7 tiết)</b></p> <p>3.1. Chuỗi số (3 tiết)</p> <p>3.1.1. Khái niệm chuỗi số, chuỗi số hội tụ</p> <p>3.1.2. Một số tính chất của chuỗi hội tụ</p> <p>3.1.3. Tiêu chuẩn hội tụ của chuỗi dương, chuỗi đan dấu</p> | <p>Lý thuyết (4 tiết):</p> <p>Trình bày khái niệm và một số tính chất cơ bản của nguyên hàm, tích phân xác định, tích phân suy rộng cận vô cùng. Các phương pháp tính tích phân thường gặp.</p> <p>Trình bày khái niệm và các tiêu chuẩn hội tụ cơ bản của chuỗi số (không chứng minh)</p> | <p>Đọc trước khái niệm và các phương pháp tính tích phân trong [1].</p> <p>Làm bài tập về tích phân đã giao</p> <p>Đọc trước khái niệm chuỗi trong [1].</p> | <p>G1.2</p> <p>G2.2</p> <p>G3.1</p> <p>G3.2</p> <p>G1.3</p> <p>G2.3</p> <p>G3.1</p> <p>G3.2</p> | <p>A1.1.1</p> <p>A1.1.2</p> <p>A1.2.2</p> <p>A1.3.2</p> <p>A2.1</p> |
|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | <p>Bài tập: 1 tiết</p>                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                             |                                                                                                 |                                                                     |

|   |                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                            |                                                 |                                                                     |
|---|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|
| 7 | <p>3.2. Chuỗi hàm (4 tiết)</p> <p>3.2.1. Khái niệm chuỗi hàm. Miền hội tụ của chuỗi hàm</p> <p>3.2.2. Chuỗi hàm hội tụ tuyệt đối</p> <p>3.2.3. Chuỗi lũy thừa. Miền hội tụ của chuỗi lũy thừa</p> <p>3.2.4. Khai triển hàm số thành chuỗi lũy thừa</p> | <p>Lý thuyết (3 tiết): Trình bày khái niệm chuỗi hàm, chuỗi lũy thừa và tính chất miền hội tụ chuỗi lũy thừa. Các qui tắc tìm bán kính hội tụ</p> <p>Bài tập: 2 tiết</p>                            | <p>Đọc trước khái niệm chuỗi hàm, chuỗi lũy thừa trong [1]</p> <p>-Làm các bài tập về chuỗi số, chuỗi lũy thừa đã giao</p> | <p>G1.3</p> <p>G2.3</p> <p>G3.1</p> <p>G3.2</p> | <p>A1.1.1</p> <p>A1.1.2</p> <p>A1.2.2</p> <p>A1.3.2</p> <p>A2.1</p> |
| 8 | <p><b>Chương 4.</b> Sơ lược về hàm nhiều biến và phương trình vi phân (10 tiết)</p> <p>4.1 Hàm nhiều biến (5 tiết)</p> <p>4.1.1 Khái niệm hàm nhiều biến</p> <p>4.1.2 Hàm nhiều biến liên tục</p> <p>4.1.3 Đạo hàm riêng. Hàm nhiều biến khả vi</p>    | <p>Lý thuyết (4 tiết): Giới thiệu sơ lược về khái niệm hàm nhiều biến. Trình bày khái niệm giới hạn, tính liên tục của hàm nhiều biến, phép đạo hàm riêng hàm nhiều biến</p> <p>Bài tập: 1 tiết</p> | <p>- Tìm hiểu khái niệm hàm hai biến trong [1]</p> <p>- Làm các bài tập về hàm nhiều biến đã giao.</p>                     | <p>G1.4</p> <p>G2.4</p> <p>G3.1</p> <p>G3.2</p> | <p>A1.1.1</p> <p>A1.1.2</p> <p>A1.2.2</p> <p>A1.3.2</p> <p>A2.1</p> |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                        |                                                 |                                                                     |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|
| 9  | <p>4.2 Phương trình vi phân (5 tiết)</p> <p>4.2.1 Khái niệm phương trình vi phân</p> <p>4.2.2 Một số dạng phương trình vi phân cấp 1</p>                                                                                                                                           | <p>Lý thuyết (4 tiết): Trình bày sơ lược các kiến thức về phương trình vi phân và phương pháp giải cho một dạng phương trình cụ thể</p> <p>Bài tập: 1 tiết</p> | <p>Đọc trước khái niệm phương trình vi phân trong [1].</p> <p>Làm các bài tập về phương trình vi phân đã giao.</p>                                                                     | <p>G1.4</p> <p>G2.4</p> <p>G3.1</p> <p>G3.2</p> | <p>A1.1.1</p> <p>A1.1.2</p> <p>A1.2.2</p> <p>A1.3.2</p> <p>A2.1</p> |
| 10 | <p>Chương 5: Cơ sở của lý thuyết xác suất (13 tiết)</p> <p>5.1 Biến cố và xác suất của biến cố (6 tiết)</p> <p>5.1.1 Phép thử và biến cố</p> <p>5.1.2 Xác suất của biến cố, xác suất có điều kiện</p> <p>5.1.3 Các công thức tính xác suất</p> <p>5.1.4 Dãy phép thử Bernoulli</p> | <p>Lý thuyết (4 tiết): Trình bày khái niệm xác suất và một số công thức tính xác suất cơ bản</p> <p>Bài tập: 1 tiết</p>                                        | <p>Xem lại các công thức giải tích tổ hợp và xem trước khái niệm biến cố và xác suất biến cố (tiết 1,2,3</p> <p>chương 1, phần 1 [2])</p> <p>Làm các bài tập chương 1 phần 1 ([2])</p> | <p>G1.5</p> <p>G2.5</p> <p>G3.1</p> <p>G3.2</p> | <p>A1.1.1</p> <p>A1.1.2</p> <p>A2.1</p>                             |
| 11 | <p>5.2 Biến ngẫu nhiên (7 tiết)</p> <p>5.2.1 Khái niệm biến ngẫu nhiên</p> <p>5.2.2 Biến ngẫu nhiên rời rạc, biến ngẫu nhiên liên tục</p>                                                                                                                                          | <p>Lý thuyết (4 tiết): Trình bày khái niệm biến ngẫu nhiên, các đặc trưng cơ</p>                                                                               | <p>Xem lại tích phân suy rộng cận vô cùng</p> <p>Đọc thêm mục 4 tiết 1</p>                                                                                                             | <p>G1.5</p> <p>G2.5</p> <p>G3.1</p> <p>G3.2</p> | <p>A1.1.1</p> <p>A1.1.2</p> <p>A2.1</p>                             |

|    |                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                             |                                                                                                                        |                                                        |                                                      |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|
|    | 5.2.3 Hàm phân phối<br>5.2.4 Một số phân phối xác suất thường gặp                                                                                                       | bản của biến ngẫu nhiên<br>Bài tập: 1 tiết                                                                                                  | chương 2, phần 1 ([2])<br>Làm các bài tập chương 2, phần 1 ([2])                                                       |                                                        |                                                      |
| 12 | 5.2.5 Các đặc trưng của biến ngẫu nhiên<br><br><b>Chương 6.</b> Lý thuyết thống kê (17 tiết)<br>6.1 Mẫu ngẫu nhiên (5 tiết)<br>6.1.1 Khái niệm mẫu, tần số, tần suất    | Lý thuyết (4 tiết): Trình bày khái niệm mẫu, các cách cho mẫu và một số đặc trưng cơ bản của mẫu<br>Bài tập: 1 tiết                         | Đọc tiết 1, tiết 4, chương 1, phần 2 ([2])<br><br>Làm các bài tập chương 1, phần 2 ([2])                               | G1.5,G2.5<br>G3.1, G3.2<br><br>G1.6,G2.6<br>G3.1, G3.2 | A1.1.1, A1.1.2<br>A2.1<br><br>A1.1.1, A1.1.2<br>A2.1 |
| 13 | 6.1.2 Một số hàm đặc trưng của mẫu<br><br>6.2 Ước lượng tham số (4 tiết)<br>6.2.1 Khái niệm ước lượng tham số<br>6.2.2 Ước lượng điểm của kỳ vọng, phương sai, xác suất | Lý thuyết (4 tiết): Trình bày khái niệm ước lượng tham số, các ước lượng cho một số đặc trưng cơ bản của biến ngẫu nhiên<br>Bài tập: 1 tiết | Làm các bài tập chương 1, phần 2 ([2])<br><br>Đọc trước tài liệu về khái niệm ước lượng tham số (chương 2, phần 2 [2]) | G1.6,G2.6<br>G3.1, G3.2                                | A1.1.1, A1.1.2<br>A2.1                               |



|    |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                        |                                        |                                    |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|------------------------------------|
| 14 | <p>6.2.3 Ước lượng khoảng của kỳ vọng, xác suất</p> <p>6.3 Kiểm định giả thiết (5 tiết)</p> <p>6.3.1 Khái niệm kiểm định giả thiết</p> <p>6.3.2 Kiểm định giả thiết đối với kỳ vọng</p>                                    | <p>Lý thuyết (4 tiết): Trình bày khái niệm kiểm định giả thiết và các bài toán kiểm định cho một số đặc trưng cơ bản của biến ngẫu nhiên</p> <p>Bài tập: 1 tiết</p>               | <p>Đọc tài liệu và làm bài tập về ước lượng theo các nội dung tương ứng (chương 2, phần 2 [2])</p> <p>Đọc tài liệu và làm các bài tập về kiểm định theo các nội dung tương ứng (chương 3, phần 2 [2])</p>              | <p>G1.6,G2.6<br/>G3.1,<br/>G3.2</p>    | <p>A1.1.1,<br/>A1.1.2<br/>A2.1</p> |
| 15 | <p>6.3.2 Kiểm định giả thiết đối với kỳ vọng</p> <p>6.3.3 Kiểm định giả thiết đối với xác suất</p> <p>6.4 Tương quan và hồi qui (3 tiết)</p> <p>6.4.1 Hệ số tương quan mẫu</p> <p>6.4.2 Hồi qui tuyến tính thực nghiệm</p> | <p>Lý thuyết (4 tiết): Trình bày khái niệm hệ số tương quan của hai biến ngẫu nhiên và bài toán hồi qui tuyến tính thực nghiệm của hai biến ngẫu nhiên</p> <p>Bài tập: 1 tiết</p> | <p>Đọc tài liệu và làm các bài tập về kiểm định theo các nội dung tương ứng (chương 3, phần 2 [2]).</p> <p>Xem lại khái niệm độc lập, phụ thuộc của hai biến ngẫu nhiên</p> <p>Đọc tiết 1,2 chương 4, phần 2 ([2])</p> | <p>G1.6<br/>G2.6<br/>G3.1<br/>G3.2</p> | <p>A1.1.1<br/>A1.1.2<br/>A2.1</p>  |

## 8. Nhiệm vụ của người học

### 8.1. Phần tự học

- Nghiên cứu tài liệu

- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học/cựu sinh viên/cán bộ tại đơn vị trải nghiệm hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.

### **8.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên**

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

**9. Ngày phê duyệt:**

**10. Cấp phê duyệt:**

**TRƯỞNG KHOA/VIỆN**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

## ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT

### Biến đổi khí hậu

#### 1. Thông tin chung

##### 1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:

Họ và tên: **Trần Thị Tuyền**

Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Viện NN và TN - Trường Đại

học Vinh Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại, email: 0915.346.082; email: ttt.dhv@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Cảnh quan - Quy hoạch môi trường; Ứng dụng GIS - Viễn thám trong Quản lý tài nguyên & Môi trường.

Giảng viên 2:

Họ và tên: **Đào Thị Minh Châu**

Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Viện Công nghệ Hóa Sinh - Môi trường,

Trường Đại học Vinh Địa chỉ liên hệ: Viện Công nghệ Hóa Sinh - Môi trường, Trường Đại học Vinh

Điện thoại, email: [daochau27@gmail.com](mailto:daochau27@gmail.com)

Các hướng nghiên cứu chính: Sinh thái môi trường, Kinh tế môi trường, Quản lý tài nguyên

##### 1.1. Thông tin về học phần:

|                                                                                     |                           |
|-------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|
| - Tên học phần (tiếng Việt): <b>Biến đổi khí hậu</b><br>(tiếng Anh): Climate Change |                           |
| - Mã số học phần: ENV20002                                                          |                           |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:                                                     |                           |
| Kiến thức cơ bản                                                                    | Kiến thức cơ sở           |
| ngành Kiến thức chuyên ngành                                                        | Kiến thức khác            |
| Học phần chuyên về kỹ năng chung                                                    | Học phần đồ án tốt nghiệp |
| - Số tín chỉ:                                                                       | 2                         |
| + Số tiết lý thuyết:                                                                | 26                        |
| + Số tiết thảo luận/bài tập:                                                        | 4                         |
| + Số tiết thực hành:                                                                | 0                         |
| + Số tiết hoạt động nhóm:                                                           | 0                         |
| + Số tiết tự học:                                                                   | 60                        |
| - Học phần tiên quyết:                                                              | Không                     |
| - Học phần song hành:                                                               |                           |

## 2. Mô tả học phần

Biến đổi khí hậu đã trở thành vấn đề môi trường thách thức lớn nhất đối với toàn nhân loại, đặc biệt là làm sao để duy trì được sự cân bằng giữa ứng phó với biến đổi khí

hậu và phát triển kinh tế - xã hội của loài người. Do đó, sự hiểu biết về biến đổi khí hậu giúp chúng ta ứng xử và hành động thiết thực hơn để vừa góp phần bảo vệ, cải thiện điều kiện khí hậu Trái đất và vừa phát triển được lĩnh vực chuyên môn của mình. Cũng vì lý do trên, học phần “Biến đổi khí hậu” được xem là phần kiến thức cơ bản, bắt buộc đối với các ngành Khoa học môi trường, Quản lý tài nguyên và môi trường, Quản lý đất đai, Nông học, Khuyến nông, Chăn nuôi, Thủy sản và Lâm nghiệp tại Trường Đại học Vinh. Trong mỗi phần nội dung (chương), sinh viên cần tập trung nghiên cứu một hoặc một số chủ đề sau: (1) Hệ thống khí hậu, (2) Nguyên nhân gây biến đổi khí hậu, (3) Tác động của biến đổi khí hậu, (4) Giảm thiểu biến đổi khí hậu, (5) Thích ứng và giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu.

Học phần Biến đổi khí hậu được thiết kế theo tiếp cận CDIO và dựa trên sản phẩm của các giảng viên Trường Đại học Vinh tham gia tiểu dự án Phát triển chương trình đào tạo về biến đổi khí hậu thuộc dự án Giảm phát thải từ rừng ở khu vực Châu Á (LEAF) do Cơ quan Hợp tác Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID) tài trợ cho 14 trường đại học tại Việt Nam, Lào, Campuchia, Malaixia và Papua New Guinea (2013 – 2015). Mục đích của học phần này không chỉ nhằm truyền đạt những kiến thức cơ bản về biến đổi khí hậu mà còn thông qua hoạt động dạy học giúp sinh viên tiếp cận với các mạng lưới làm việc về biến đổi khí hậu ở Việt Nam, khu vực và thế giới; tìm thấy được những ý tưởng nghiên cứu, cơ hội việc làm về biến đổi khí hậu trong ngành nghề đào tạo của mình.

## 3. Mục tiêu học phần

| Mục tiêu | Mô tả mục tiêu                                                                                                                                                  | CDR của CTĐT | TĐNL |
|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|------|
| G1       | Diễn đạt được các khái niệm cơ bản về khoa học khí hậu; mô tả và giải thích được một số quy luật cơ bản của hệ thống khí hậu.                                   | 1.1.4        | 2.0  |
|          |                                                                                                                                                                 | 2.6.4        | 3.0  |
| G2       | Diễn đạt được các khái niệm cơ bản về biến đổi khí hậu; giải thích được nguyên nhân gây biến đổi khí hậu.                                                       | 1.1.4        | 2.0  |
|          |                                                                                                                                                                 | 2.1.1        | 2.0  |
|          |                                                                                                                                                                 | 2.6.4        | 3.0  |
| G3       | Giải thích được mục đích cắt giảm phát thải khí nhà kính để giảm thiểu biến đổi khí hậu.                                                                        | 1.1.4        | 2.0  |
|          |                                                                                                                                                                 | 1.3.4        | 2.0  |
|          |                                                                                                                                                                 | 2.6.4        | 3.0  |
| G4       | Nhận biết được các tác động của biến đổi khí hậu đến tài nguyên nước và mực nước biển, nông nghiệp và an ninh lương thực, tài nguyên rừng.                      | 1.1.4        | 2.0  |
|          |                                                                                                                                                                 | 2.1.1        | 2.0  |
|          |                                                                                                                                                                 | 2.1.2        | 2.0  |
|          |                                                                                                                                                                 | 2.6.4        | 3.0  |
| G5       | Hình thành các ý tưởng nhằm ứng phó với tác động của biến đổi khí hậu đến tài nguyên nước và mực nước biển, nông nghiệp và an ninh lương thực, tài nguyên rừng. | 4.3.1        | 2.0  |
|          |                                                                                                                                                                 | 1.3.4        | 2.0  |
|          |                                                                                                                                                                 | 2.1.2        | 2.0  |
|          |                                                                                                                                                                 | 2.6.4        | 3.0  |
|          |                                                                                                                                                                 | 4.3.1        | 2.0  |
|          |                                                                                                                                                                 |              |      |

#### 4. Chuẩn đầu ra học phần

| CDR  | Mô tả CDR                                                                                                                                                                                                                  | Mức độ giảng dạy (I,T,U) |
|------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| G1.1 | Phát biểu được định nghĩa, đặc điểm của thời tiết và khí hậu.                                                                                                                                                              | T                        |
| G1.2 | Vận dụng kiến thức để mô tả điều kiện thời tiết và khí hậu của một địa phương.                                                                                                                                             | T, U                     |
| G1.3 | Mô tả được đặc điểm cơ bản các thành phần của hệ thống khí hậu (khí quyển, thủy quyển, băng quyển, thạch quyển và sinh quyển) và sự tương tác giữa chúng.                                                                  | T                        |
| G1.4 | Phân tích được vai trò của khí quyển, thủy quyển, băng quyển, thạch quyển và sinh quyển đối với khí hậu Trái đất.                                                                                                          | T, U                     |
| G1.5 | Mô tả được một số mô hình liên quan đến sự biến thiên khí hậu (sự cân bằng năng lượng toàn cầu, hiệu ứng nhà kính tự nhiên, hoàn lưu khí quyển, hoàn lưu đại dương, El Nino, La Nina).                                     | I, T                     |
| G1.6 | Liên hệ về biểu hiện và tác động của hiện tượng El Nino, La Nina ở Việt Nam.                                                                                                                                               | T, U                     |
| G1.7 | Khái quát được đặc điểm khí hậu ở Việt Nam và ở Bắc Trung bộ.                                                                                                                                                              | T                        |
| G2.1 | Liệt kê được tên một số cơ quan, tổ chức chuyên trách về biến đổi khí hậu quốc tế và ở Việt Nam.                                                                                                                           | I, T                     |
| G2.2 | Phân biệt được khái niệm biến thiên khí hậu và biến đổi khí hậu.                                                                                                                                                           | T, U                     |
| G2.3 | Trình bày được các biểu hiện của sự ấm lên toàn cầu, cách tiếp cận trong nghiên cứu cổ khí hậu.                                                                                                                            | T                        |
| G2.4 | Diễn giải được các biểu đồ trình bày số liệu khoa học về biến thiên nhiệt độ Trái đất; các khí nhà kính trong quá khứ, hiện tại và tương lai.                                                                              | I, T                     |
| G2.5 | Giải thích được nguyên nhân gây nên sự ấm lên toàn cầu; nguồn gốc, thành phần, tỉ lệ các khí nhà kính.                                                                                                                     | T                        |
| G2.6 | Phân biệt được hậu quả của biến đổi khí hậu với tác động của biến đổi khí hậu đến con người và môi trường; giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu với giảm thiểu biến đổi khí hậu.                                       | T, U                     |
| G3.1 | Giải thích được các lĩnh vực sản xuất cần ưu tiên cắt giảm sự phát thải khí nhà kính nhằm giảm thiểu biến đổi khí hậu.                                                                                                     | T, U                     |
| G3.2 | Tóm tắt được các chương trình nghị sự toàn cầu (Công ước khung về biến đổi khí hậu của Liên hiệp quốc, Nghị định thư Kyoto) nhằm cắt giảm sự phát thải khí nhà kính; chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu của Việt Nam. | I, T                     |
| G3.3 | Giải thích được các lựa chọn để giảm phát thải khí nhà kính từ sản xuất nông nghiệp.                                                                                                                                       | T                        |
| G3.4 | Giải thích được các lựa chọn để giảm phát thải khí nhà kính từ rừng.                                                                                                                                                       | T                        |

|      |                                                                                                                                                                                                   |      |
|------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| G4.1 | Diễn giải được khái niệm lưu vực, sự phân bố nước toàn cầu, chu trình nước; khái niệm mực nước biển; nước biển dâng trong quá khứ, hiện tại và tương lai.                                         | T    |
| G4.2 | Liên hệ với thực trạng tài nguyên nước ngọt trong một số lưu vực sông, hồ ở Việt Nam; kịch bản nước biển dâng cho Việt Nam.                                                                       | I, T |
| G4.3 | Nhận biết được tác động của biến đổi khí hậu đến tài nguyên nước và nước biển dâng.                                                                                                               | T    |
| G4.4 | Thu thập thông tin về sự tác động của nước biển dâng đến Việt Nam.                                                                                                                                | I, T |
| G4.5 | Diễn giải được xu hướng sử dụng đất nông nghiệp trên thế giới; thành phần, tỉ lệ khí nhà kính phát thải từ nông nghiệp; các tiêu chí của an ninh lương thực; thực trạng về nạn đói trên thế giới. | T    |
| G4.6 | Nhận biết được tác động của biến đổi khí hậu đến nông nghiệp và an ninh lương thực.                                                                                                               | T    |
| G4.7 | Thu thập thông tin về sự tác động của biến đổi khí hậu đến nông nghiệp Việt Nam.                                                                                                                  | I, T |
| G4.8 | Diễn giải được khái niệm rừng, cấu trúc rừng nhiệt đới, bể chứa cacbon rừng, trữ lượng sinh khối rừng.                                                                                            | T    |
| G4.9 | Nhận biết được tác động của biến đổi khí hậu đến tài nguyên rừng.                                                                                                                                 | T    |
| G5.1 | Hình thành các ý tưởng nhằm ứng phó với tác động của biến đổi khí hậu đến tài nguyên nước và nước biển dâng.                                                                                      | I, T |
| G5.2 | Hình thành các ý tưởng nhằm ứng phó với tác động của biến đổi khí hậu đến nông nghiệp và an ninh lương thực.                                                                                      | I, T |
| G5.3 | Hình thành các ý tưởng nhằm ứng phó với tác động của biến đổi khí hậu đến tài nguyên rừng.                                                                                                        | I, T |
| G5.4 | Liên hệ việc thực hiện dịch vụ hệ sinh thái rừng và REDD+ ở Việt Nam.                                                                                                                             | I, T |

## 5. Đánh giá học phần

| Thành phần đánh giá           | Bài đánh giá                     | CĐR học phần | Tỷ lệ (%) |
|-------------------------------|----------------------------------|--------------|-----------|
| <b>A1. Đánh giá quá trình</b> |                                  |              | 50%       |
| <b>A1.1. Ý thức học tập</b>   |                                  |              | 10%       |
|                               | A1.1.1. Chuyên cần lên lớp       | G1.1 □ G5.4  | 5%        |
|                               | A1.1.2. Thái độ học tập trên lớp | G1.1 □ G5.4  | 5%        |
| <b>A1.2. Hồ sơ học phần</b>   |                                  |              | 20%       |

|                               |                                        |             |     |
|-------------------------------|----------------------------------------|-------------|-----|
|                               | A1.2.1. Bài tập thuyết trình theo nhóm | G1.5, G1.6  | 10% |
|                               | A1.2.2. Bài thu hoạch                  | G4.4, G4.7  | 10% |
| <b>A1.3. Đánh giá định kỳ</b> |                                        |             | 20% |
|                               | A1.3.1. Kiểm tra giữa kỳ               | G1.1 □ G3.2 | 20% |
| <b>A2. Đánh giá cuối kỳ</b>   |                                        |             | 50% |
| <b>HP Lý thuyết</b>           | A2.1.1. Kiểm tra kết thúc học phần     | G1.1 □ G5.4 | 50% |

## 6. Tài liệu tham khảo

### ***Giáo trình:***

[1] Nguyễn Lê Ái Vĩnh, Đào Thị Minh Châu, Hồ Thị Phương. *Giáo trình Biến đổi khí hậu*. NXB Đại học Vinh, 2017.

### ***Tài liệu tham khảo:***

[1] Nguyễn Văn Thắng, Nguyễn Trọng Hiệu, Trần Thục, Phạm Thị Thanh Hương, Nguyễn Thị Lan & Vũ Văn Thắng. *Biến đổi khí hậu và tác động ở Việt Nam*. NXB Khoa học và Kỹ thuật, 2010, 276 tr.

[1] Đặng Duy Lợi, Đào Ngọc Hùng. *Giáo trình Biến đổi khí hậu*. NXB Đại học Sư phạm, 2014, 202 tr.

[2] Bộ Tài nguyên và Môi trường. *Kịch bản biến đổi khí hậu, nước biển dâng cho Việt Nam*. NXB tài nguyên - môi trường và bản đồ Việt Nam, 2012, 83 tr.

[3] Trần Thanh Xuân, Trần Thục, Hoàng Minh Tuyền. *Tác động của biến đổi khí hậu đến tài nguyên nước Việt Nam*. NXB Khoa học và Kỹ thuật, 2011.

[4] Nguyễn Văn Viết, Đinh Vũ Thanh. *Biến đổi khí hậu và nông nghiệp Việt Nam*. NXB Tài nguyên – Môi trường và Bản đồ Việt Nam, 2014.

[5] Website của IPCC: <https://www.ipcc.ch/>

## 7. Kế hoạch giảng dạy

| Tuần | Nội dung(2)                                                                                                                      | Hình thức tổ chức DH(3)                                        | Chuẩn bị của SV (4) | CĐR học phần (5)             | Bài đánh giá(6)                      |
|------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|---------------------|------------------------------|--------------------------------------|
| 1.   | <b>Chương 1. Giới thiệu về Khoa học khí hậu</b><br>1.1. Khái niệm<br>1.1.1. Thời tiết<br>1.1.2. Khí hậu<br>1.2. Hệ thống khí hậu | Brainstorming<br>Thuyết trình<br>Thảo luận<br>Hướng dẫn tự học | Đọc trước [1]       | G1.1<br>G1.2<br>G1.3<br>G1.4 | A1.1.1<br>A1.1.2<br>A1.2.1<br>A1.3.1 |
|      | 1.2.1. Các thành phần của hệ thống khí hậu<br>1.2.3. Sự tương tác giữa các thành phần của hệ                                     |                                                                |                     |                              |                                      |

|    |                                                                                                                                                                                                                   |                                                                           |                                                                          |                      |  |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|----------------------|--|
|    | thông khí hậu                                                                                                                                                                                                     |                                                                           |                                                                          |                      |  |
| 2. | Chương 1. Giới thiệu về Khoa học khí hậu<br>1.3. Sự biến thiên khí hậu<br>1.3.1. Khái niệm<br>1.3.2. Động học của Trái Đất                                                                                        | Thuyết trình<br>Thảo luận<br>Hướng dẫn tự học                             | Nghiên cứu trước các thuật ngữ, biểu đồ [1]; xem các video trên internet | G1.5<br>G1.6         |  |
| 3. | Chương 1. Giới thiệu về Khoa học khí hậu<br>1.4. Khí hậu ở Việt Nam<br>1.4.1. Các hình thể thời tiết cơ bản<br>1.4.2. Quy luật mùa khí hậu                                                                        | Thuyết trình<br>Hoạt động nhóm<br>Hướng dẫn tự học                        | Đọc trước [1]                                                            | G1.7                 |  |
| 4. | <b>Chương 2. Giới thiệu về Biến đổi khí hậu</b><br>2.1. Khái niệm<br>2.1.1. Định nghĩa về biến đổi khí hậu<br>2.1.2. Các biểu hiện của sự ấm lên toàn cầu<br>2.1.3. Nghiên cứu và dữ liệu về cổ khí hậu           | Thuyết trình<br>Hoạt động nhóm<br>Hướng dẫn tự học                        | Nghiên cứu trước các thuật ngữ, biểu đồ [1]                              | G2.1<br>G2.2<br>G2.3 |  |
| 5. | Chương 2. Giới thiệu về Biến đổi khí hậu<br>2.2. Thực trạng về biến đổi khí hậu<br>2.2.1. Sự gia tăng nhiệt độ toàn cầu<br>2.2.2. Mối tương quan giữa sự gia tăng nhiệt độ với khí nhà kính gây nên bởi con người | Thuyết trình<br>Hoạt động nhóm<br>Bài tập trắc nghiệm<br>Hướng dẫn tự học | Nghiên cứu trước các thuật ngữ, biểu đồ [1]                              | G2.4                 |  |



|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                            |                                                       |                      |  |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|----------------------|--|
| 6. | <p>Chương 2. Giới thiệu về Biến đổi khí hậu</p> <p>2.3. Nguyên nhân gây biến đổi khí hậu do tự nhiên và do con người</p> <p>2.3.1. Sự gia tăng nồng độ khí nhà kính – Nguyên nhân của sự ấm lên toàn cầu</p> <p>2.3.2. Khí nhà kính</p>                                                                                                                              | Thuyết trình<br>Hoạt động nhóm Bài tập trắc nghiệm<br>Hướng dẫn tự học                     | Nghiên cứu trước các biểu đồ [1]                      | G2.5                 |  |
| .  | <p>Chương 2. Giới thiệu về Biến đổi khí hậu</p> <p>2.4. Giới thiệu về tác động của biến đổi khí hậu</p> <p>2.4.1. Khái niệm về tác động của khí hậu</p> <p>2.4.2. Hiệu ứng tích lũy và hiệu ứng kết hợp</p> <p>2.4.3. Các lĩnh vực dễ bị tác động</p> <p>2.5. Giới thiệu về ứng phó với biến đổi khí hậu</p> <p>2.5.1. Khái niệm về ứng phó với biến đổi khí hậu</p> | Brainstorming<br>Thuyết trình<br>Hoạt động nhóm<br>Bài tập trắc nghiệm<br>Hướng dẫn tự học | Nghiên cứu trước các thuật ngữ, biểu đồ, nội dung [1] | G2.6<br>G3.1<br>G3.2 |  |
|    | <p>2.5.2. Chiến lược giảm thiểu biến đổi khí hậu toàn cầu</p> <p>2.5.3. Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu của Việt Nam</p>                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                            |                                                       |                      |  |
| 8. | <p><b>Thảo luận 1</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn lưu khí quyển</li> <li>- Hoàn lưu đại dương</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                       | Điều khiển thảo luận, đánh giá                                                             | Chuẩn bị ppt<br>Thuyết trình<br>Thảo luận             | G1.5                 |  |
| 9. | <p><b>Thảo luận 2</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- El Nino</li> <li>- La Nina</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                             | Điều khiển thảo luận,                                                                      | Chuẩn bị ppt<br>Thuyết trình<br>Thảo                  | G1.5<br>G1.7         |  |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | đánh giá                                                                                                            | luận                                                                  |                                      |                                          |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|------------------------------------------|
| 10. | <b>Chương 3. Biến đổi khí hậu với tài nguyên nước và mực nước biển</b><br>3.1. Biến đổi khí hậu với tài nguyên nước<br>3.1.1. Khái niệm về lưu vực<br>3.1.2. Sự phân bố nước toàn cầu<br>3.1.3. Chu trình nước<br>3.1.3. Tác động của biến đổi khí hậu đến tài nguyên nước<br>3.1.4. Thích ứng với các tác động của biến đổi khí hậu đến tài nguyên nước | Brainstor<br>mình<br>Thuyết<br>trình<br>Hoạt<br>động<br>nhóm<br>Bài tập<br>trắc<br>nghiệm<br>Hướng<br>dẫn tự<br>học | Nghiên<br>cứutruớc<br>các thuật<br>ngữ,<br>biểu đồ,<br>nộidung<br>[1] | G4.1<br>G4.2<br>G4.3<br>G5.1         | A1.1. 1<br>A1.1. 2<br>A1.2. 2<br>A2.1. 1 |
| 11. | Chương 3. Biến đổi khí hậu với<br>tài<br>nguyên nước và mực nước<br>biển<br>3.2. Biến đổi khí hậu với mực<br>nước biển<br>3.2.1. Khái niệm về mực<br>nướcbiển<br>3.2.2. Nước biển dâng<br>3.2.3. Tác động của nước biển<br>dâng<br>3.2.4. Một số nguyên tắc ứng<br>phó với nước biển dâng                                                                | Brainstor<br>mình<br>Thuyết<br>trình<br>Hoạt<br>động<br>nhóm<br>Bài tập<br>trắc<br>nghiệm<br>Hướng<br>dẫn tự<br>học | Nghiên<br>cứutruớc<br>các thuật<br>ngữ,<br>biểu đồ,<br>nộidung<br>[1] | G4.1<br>G4.2<br>G4.3<br>G4.4<br>G5.1 |                                          |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                         |                                                       |              |  |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|--------------|--|
| 12. | <p><b>Chương 4. Biến đổi khí hậu với nông nghiệp và an ninh lương thực</b></p> <p>4.1. Sự phát thải khí nhà kính từ các hoạt động nông nghiệp</p> <p>4.1.1. Xu hướng sử dụng đất nông nghiệp trên thế giới</p> <p>4.1.2. Thành phần, tỉ lệ khí nhà kính phát thải từ nông nghiệp</p> <p>4.2. Các biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính từ nông nghiệp</p> <p>4.2.1. Đối với đất nông nghiệp</p> <p>4.2.2. Đối với ruộng lúa nước</p> <p>4.2.3. Đối với chăn nuôi</p> | Brainstorming<br>Thuyết trình<br>Hoạt động nhóm Bài tập trắc nghiệm<br>Hướng dẫn tự học | Nghiên cứu trước các thuật ngữ, biểu đồ, nội dung [1] | G3.3<br>G4.5 |  |
| 13. | <p>Chương 4. Biến đổi khí hậu với nông nghiệp và an ninh lương thực</p> <p>4.3. Tác động của biến đổi khí hậu đến nông nghiệp</p> <p>431. Thúc đẩy sự sinh trưởng và năng suất cây trồng</p> <p>432. Hạn chế sự sinh trưởng và năng suất cây trồng</p>                                                                                                                                                                                                                     | Brainstorming<br>Thuyết trình<br>Hoạt động nhóm Bài tập trắc nghiệm<br>Hướng dẫn tự     | Nghiên cứu trước các thuật ngữ, biểu đồ, nội dung [1] | G4.6<br>G4.7 |  |
|     | <p>4.3.3. Suy giảm đất nông nghiệp</p> <p>4.3.4. Thay đổi thời vụ trồng trọt</p> <p>4.3.5. Bệnh dịch, côn trùng, cỏ dại</p> <p>44. Các biện pháp ứng phó với tác động của biến đổi khí hậu đến nông nghiệp</p> <p>4.4.1. Đối với hệ thống canh tác</p> <p>4.4.2. Đối với năng suất cây trồng</p> <p>4.4.3. Đối với chính sách nông nghiệp</p> <p>45. An ninh lương thực</p> <p>4.5.1. Khái niệm</p> <p>4.5.2. Các biện pháp ứng phó với tác động của biến đổi</p>          | học                                                                                     |                                                       | G5.2         |  |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                         |                                                       |                      |  |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|----------------------|--|
|     | khí hậu đến an ninh lương thực                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                         |                                                       |                      |  |
| 14. | <b>Chương 5. Biến đổi khí hậu với tài nguyên rừng</b><br>5.1. Khái niệm<br>5.1.1. Định nghĩa rừng<br>5.1.2. Cấu trúc điển hình của rừng nhiệt đới<br>5.1.3. Bể chứa cacbon rừng<br>5.1. Các cách tiếp cận trong quản lý rừng để giảm thiểu biến đổi khí hậu<br>5.2.1. Giảm sự phát thải khí nhà kính từ rừng<br>5.2.2. Tăng sự tích lũy cacbon rừng<br>5.2.3. Thay thế bằng năng lượng và nguyên liệu từ rừng<br>5.2. Tác động của biến đổi khí hậu đến tài nguyên rừng<br>5.2.1. Tác động ở cấp độ loài<br>5.2.2. Tác động ở cấp độ hệ sinh thái | Brainstorming<br>Thuyết trình<br>Hoạt động nhóm Bài tập trắc nghiệm<br>Hướng dẫn tự học | Nghiên cứu trước các thuật ngữ, biểu đồ, nội dung [1] | G3.4<br>G4.8<br>G4.9 |  |
| 15. | Chương 5. Biến đổi khí hậu với tài nguyên rừng<br>5.3. Ứng phó trong quản lý rừng để giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu<br>5.3.1. Tăng khả năng chống chịu<br>5.3.2. Tăng khả năng chống chịu và phục hồi<br>5.3.3. Tăng khả năng thích nghi của rừng với biến đổi khí hậu<br>5.4. Dịch vụ hệ sinh thái<br>5.4.1. Khái niệm<br>5.4.2. Sự chi trả dịch vụ hệ sinh thái<br>5.4.3. Sáng kiến REDD+                                                                                                                                             | Brainstorming<br>Thuyết trình<br>Hoạt động nhóm Bài tập trắc nghiệm<br>Hướng dẫn tự học | Nghiên cứu trước các thuật ngữ, biểu đồ, nội dung [1] | G5.3<br>G5.4         |  |

## **8. Nhiệm vụ của người học**

### **8.1. Phần tự học**

- Nghiên cứu tài liệu
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học/cựu sinh viên/cán bộ tại đơn vị trải nghiệm hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.

### **8.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên**

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

## **9. Ngày phê duyệt:**

## **10. Cấp phê duyệt:**

**TRƯỞNG KHOA/VIỆN**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**TS. Nguyễn Đình Vinh**

**TS. Trần Thị Tuyền**



**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT**

**Tin học ứng dụng trong Nông Lâm Ngư và Môi trường**

**1. Thông tin tổng quát**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**– Giảng viên 1:**

Họ và tên: **Cao Thanh Sơn**

Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ, Trưởng bộ môn Hệ thống và Mạng máy tính  
Thời gian, địa điểm làm việc: Viện Kỹ thuật và Công nghệ, Trường Đại học Vinh  
Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, Tp. Vinh, Nghệ An

Điện thoại: 0912.445.955 E-mail: sonct@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Cơ sở dữ liệu suy diễn; Lập trình logic; Web ngữ nghĩa.

**– Giảng viên 2:**

Họ và tên: **Phan Anh Phong**

Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ, Trưởng bộ môn KHMT & Công nghệ phần mềm  
Thời gian, địa điểm làm việc: Viện Kỹ thuật và Công nghệ, Trường Đại học Vinh  
Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, Tp. Vinh, Nghệ An

Điện thoại: 0912.120.062 E-mail: phongpa@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Cơ sở dữ liệu; Logic mờ

**1.2. Thông tin về học phần**

|                                                                                                                                                                             |    |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|
| - Tên học phần (tiếng Việt): <b>Tin học ứng dụng trong Nông lâm ngư và Môi trường</b><br>(tiếng Anh): Applied Informatics in Agriculture-Forestry-Fisheries and Environment |    |
| - Mã số học phần:                                                                                                                                                           |    |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:<br>Kiến thức cơ bản<br>Kiến thức chuyên ngành<br>Học phần chuyên về kỹ năng chung                                                           |    |
| Kiến thức cơ sở ngành<br>Kiến thức khác<br>Học phần đồ án tốt nghiệp                                                                                                        |    |
| - Số tín chỉ:                                                                                                                                                               | 3  |
| + Số tiết lý thuyết:                                                                                                                                                        | 30 |
| + Số tiết thảo luận/bài tập:                                                                                                                                                | 0  |

|                           |                    |
|---------------------------|--------------------|
| + Số tiết thực hành:      | 15                 |
| + Số tiết hoạt động nhóm: | 0                  |
| + Số tiết tự học:         | 90                 |
| - Học phần tiên quyết:    | Lý thuyết thống kê |
| - Học phần song hành:     | Không              |

## 2. Mô tả học phần

Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về máy tính; hướng dẫn sử dụng hệ điều hành Windows; hướng dẫn soạn thảo văn bản bằng phần mềm Microsoft Word và tạo bài trình chiếu bằng phần mềm Microsoft PowerPoint. Học phần còn trang bị cho sinh viên cách sử dụng một số phần mềm thông dụng để phân tích dữ liệu thống kê như Microsoft Excel, SPSS.

## 3. Mục tiêu học phần

Sinh viên sau khi học xong học phần này có khả năng:

| Mục tiêu  | Mô tả mục tiêu                                                               | CDR của CTĐT                  | TĐN L |
|-----------|------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|-------|
| <b>G1</b> | <i>Nhận biết</i> cấu trúc, vai trò và khả năng ứng dụng của máy tính điện tử | 1.1.5<br>2.2.2                | 3.0   |
| <b>G2</b> | <i>Trình bày</i> văn bản hành chính và bài trình chiếu                       | 3.1.5, 3.2.3,<br>3.2.4, 3.2.5 | 3.0   |
| <b>G3</b> | <i>Tính toán</i> dựa trên số liệu và kết xuất kết quả trong Excel            | 2.1.2                         | 3.0   |
| <b>G4</b> | <i>Phân tích</i> dữ liệu thống kê với các phần mềm thông dụng                | 2.1.2,<br>3.1.5               | 3.0   |

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

| Mục tiêu    | Mô tả CDR                                                             | Mức độ giảng dạy |
|-------------|-----------------------------------------------------------------------|------------------|
| <b>G1.1</b> | <i>Mô tả</i> các thành phần và chức năng cơ bản của hệ thống máy tính | I, T             |
| <b>G1.2</b> | <i>Trình bày</i> cách tổ chức dữ liệu trên máy tính                   | T                |
| <b>G1.3</b> | <i>Nhận biết</i> một số thành phần cơ bản trong hệ điều hành Windows  | I, T             |



|             |                                                                                 |         |
|-------------|---------------------------------------------------------------------------------|---------|
| <b>G1.4</b> | <i>Thực hiện các thao tác cơ bản trong Windows Explorer</i>                     | T, U    |
| <b>G1.5</b> | <i>Liệt kê một số phần mềm tiện ích thông dụng và các dịch vụ trên Internet</i> | I, T, U |
| <b>G1.6</b> | <i>Chỉ ra các ứng dụng phổ biến của tin học trong NLN &amp; MT</i>              | I       |
| <b>G2.1</b> | <i>Thực hiện tạo lập, lưu trữ và hiệu chỉnh văn bản, bài trình chiếu</i>        | I, T    |
| <b>G2.2</b> | <i>Nhận biết quy cách soạn thảo văn bản hành chính và bài trình chiếu</i>       | I       |
| <b>G2.3</b> | <i>Vận hành các thao tác cơ bản với đoạn văn bản</i>                            | T       |
| <b>G2.4</b> | <i>Thực hiện bổ sung các loại đối tượng vào văn bản, bài trình chiếu</i>        | T       |
| <b>G2.5</b> | <i>Nhận biết cách định dạng trang in và in ấn</i>                               | I, T    |
| <b>G2.6</b> | <i>Minh họa các văn bản hành chính, văn bản khoa học và bài thuyết trình</i>    | I, T, U |
| <b>G3.1</b> | <i>Hình dung cách tổ chức dữ liệu trong Excel</i>                               | I       |
| <b>G3.2</b> | <i>Diễn giải cú pháp, ý nghĩa và cách dùng một số hàm thông dụng</i>            | I, T    |
| <b>G3.3</b> | <i>Thực hiện sắp xếp và trích rút dữ liệu</i>                                   | T       |
| <b>G3.4</b> | <i>Trình bày số liệu với nhiều hình thức</i>                                    | I, T    |
| <b>G3.5</b> | <i>Ứng dụng Excel cho một số bài toán cơ bản NLN &amp; MT</i>                   | I, T, U |
| <b>G4.1</b> | <i>Giải thích mục đích của việc xử lý dữ liệu thống kê trong NLN &amp; MT</i>   | I       |
| <b>G4.2</b> | <i>Xác định phần mềm phân tích dữ liệu thống kê phù hợp</i>                     | I       |
| <b>G4.3</b> | <i>Trình bày qui trình xử lý và phân tích dữ liệu thống kê</i>                  | T       |
| <b>G4.4</b> | <i>Vận dụng một số phương pháp thống kê để phân tích dữ liệu</i>                | I, T    |
| <b>G4.5</b> | <i>Đánh giá kết quả phân tích thống kê</i>                                      | I, T    |
| <b>G4.6</b> | <i>Áp dụng học phần cho các bài toán liên quan đến chuyên ngành</i>             | I, T, U |

## 5. Đánh giá học phần

| Thành phần đánh giá                                                    | Bài đánh giá                                                                         | CĐR học phần                                             | Tỷ lệ (%)  |
|------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|------------|
| <b>A1. Đánh giá quá trình</b>                                          |                                                                                      |                                                          | <b>60%</b> |
| <b>A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập)</b>              |                                                                                      |                                                          | <b>10%</b> |
| A1.1.1.                                                                | Thái độ, tinh thần học tập và xây dựng bài                                           | G1.1 - G4.6                                              | 5%         |
| A1.1.2.                                                                | Mức độ chuyên cần thông qua quá trình điểmdanh trên lớp                              | G1.1 - G4.6                                              | 5%         |
| <b>A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm,...)</b> |                                                                                      |                                                          | <b>20%</b> |
| A1.2.1.                                                                | Tài liệu chính; Slide bài giảng; Bài thực hành;Đề cương chi tiết của từng sinh viên; | G1.1 - G4.6                                              | 5%         |
| A1.2.2.                                                                | Bài tập về nhà (nạp qua cổng giao tiếp giữa giáo viên và sinh viên)                  | G1.1 - G4.6                                              | 15%        |
| <b>A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)</b>                  |                                                                                      |                                                          | <b>30%</b> |
| A1.3.1.                                                                | Bài kiểm tra trắc nghiệm số (Tuần 9)                                                 | G1.1 - G1.6<br>G2.1 - G2.6<br>G3.1, G3.2                 | 15%        |
| A1.3.2.                                                                | Bài kiểm tra thực hành trên máy tính (Tuần 12)                                       | G1.1 - G1.6<br>G2.1 - G2.6<br>G3.1 - G3.5                | 15%        |
| <b>A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)</b>               |                                                                                      |                                                          | <b>40%</b> |
| <b>HP Thực hành</b>                                                    | Bài thi thực hành trên máy tính.                                                     | G1.1 - G1.6<br>G2.1 - G2.6<br>G3.1 - G3.5<br>G4.1 - G4.6 | <b>40%</b> |

## 6. Tài liệu tham khảo

### ***Giáo trình:***

[1]. Lê Văn Minh, *Các ứng dụng cơ bản của Microsoft Office*, NXB Đại học Vinh, 2016.

**Tài liệu tham khảo:**

[2]. Phạm Quang Huy, Trần Tường Thụy, *Microsoft Office 2013 dành cho người bắt đầu*, NXB Thời Đại, 2014.

[3]. Hoàng Kiếm, Nguyễn Đức Thắng, Đinh Nguyễn Anh Dũng, *Giáo trình Tin học đại cương*, NXB ĐHQG TP.HCM, 2014

[4]. Nguyễn Hải Thanh, *Tin học ứng dụng trong ngành nông nghiệp*, NXB Khoa học và kỹ thuật, 2005.

[5]. Cao Thanh Sơn, Phan Anh Phong, Trần Thị Kim Oanh, Võ Đức Quang, *Bài giảng học phần Tin học ứng dụng trong NLN & MT*, 2017

**7. Kế hoạch giảng dạy****Lý thuyết:**

| <b>Tuần</b> | <b>Nội dung</b>                                                                                                                                                           | <b>Hình thức tổ chức DH</b>                                                                                                                                                                                       | <b>Chuẩn bị của SV</b>                                                                                                                                           | <b>CDR học phần</b>          | <b>Bài đánh giá</b>        |
|-------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|----------------------------|
| 1.          | <b>Chương 1. Máy tính, hệ điều hành Windows</b><br>- Máy tính và tin học<br>- Khai thác hệ điều hành Windows                                                              | Lý thuyết: 02<br>- GV giới thiệu môn học, tài liệu, hình thức đánh giá, các bài kiểm tra và bài thi<br>- Giới thiệu các nội dung kiến thức bằng BGĐT                                                              | - Các tài liệu học tập theo yêu cầu của giáo viên<br>- Đọc tài liệu [1], chương 1<br>- SV vẽ được cấu trúc của máy tính; cấu trúc cây thư mục                    | G1.1<br>G1.2<br>G1.3<br>G1.4 | A1.1<br>A1.2<br>A1.3<br>A2 |
| 2.          | <b>Chương 1. (tiếp)</b><br>- Một số phần mềm tiện ích thông dụng<br>- Khai thác các dịch vụ cơ bản trên Internet<br>- Một số ứng dụng phổ biến của tin học trong NLN & MT | Lý thuyết: 02<br>- GV yêu cầu vẽ cấu trúc cây thư mục<br>- GV yêu cầu liệt kê các dịch vụ Internet mà sinh viên đã biết<br>- Tổng kết các câu trả lời từ sinh viên<br>- Trình bày nội dung bài mới thông qua BGĐT | - SV thực hiện vẽ cây thư mục<br>- SV liệt kê các dịch vụ Internet đã biết<br>- Các tài liệu học tập theo yêu cầu của giáo viên.<br>- Đọc tài liệu [1], chương 1 | G1.5<br>G1.6                 | A1.1<br>A1.2<br>A1.3<br>A2 |

|    |                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                         |                                          |                                        |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|----------------------------------------|
| 3. | <b>Chương 2. Soạn thảo văn bản</b><br><br>- Các thao tác cơ bản<br>- Định dạng văn bản                 | Lý thuyết: 02<br><br>- GV đưa ra một số câu hỏi trắc nghiệm về các thao tác thêm, sửa, xoá, đổi tên tệp và thư mục, một số dịch vụ cơ bản trên Internet<br>- Trình bày nội dung bài mới thông qua BGĐT | - Sinh viên trả lời câu hỏi trắc nghiệm<br>- Các tài liệu học tập theo yêu cầu của giáo viên.<br>Đọc tài liệu [1], chương 2                             | G2.1<br><br>G2.2<br>G2.3                 | A1.1<br><br>A1.2<br>A1.3<br><br><br>A2 |
| 4. | <b>Chương 2. (tiếp)</b><br>- Chèn các đối tượng vào văn bản<br>- In ấn văn bản<br>- Các ví dụ minh họa | Lý thuyết: 02<br>- Viết nhanh một số quy cách soạn thảo văn bản hành chính<br>- Trình bày nội dung bài mới thông qua BGĐT                                                                              | - SV thực hiện viết nhanh vào giấy những quy cách soạn thảo văn bản đã học ở tiết trước<br>- SV đọc tài liệu [1], Chương 2.<br>- Tham khảo tài liệu [2] | G2.<br>4<br><br>G2.<br>5<br><br>G2.<br>6 | A1.1<br>A1.2<br>A1.3<br>A2             |
| 5. | <b>Chương 3. Thiết kế bài trình chiếu</b>                                                              | Lý thuyết: 02<br><br>- GV đưa ra một số                                                                                                                                                                | - Sinh viên trả lời                                                                                                                                     | G2.1                                     | A1.1                                   |
|    | - Giới thiệu MS-PowerPoint<br>- Làm việc với bản trình chiếu<br>- Chèn các đối tượng vào Slide         | câu hỏi trắc nghiệm về các thao tác soạn thảo văn bản, cách chèn các đối tượng vào văn bản trong dung chương                                                                                           | câu hỏi trắc nghiệm<br>Các tài liệu học tập theo yêu cầu của giáo viên.<br>Đọc tài liệu [2]                                                             | G2.<br>2<br><br>G2.<br>3<br><br>G2.<br>4 | A1.2<br>A1.3<br>A2                     |

|    |                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                             |                          |                                |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|--------------------------------|
|    |                                                                                                                   | 2 để củng cố kiến thức<br>- Giới thiệu bài mới<br>thông qua BGĐT                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                             |                          |                                |
| 6. | <b>Chương 3. (tiếp)</b><br><br>- Các hiệu ứng trình diễn<br><br>- In ấn bài trình chiếu<br>- Các ví dụ minh họa   | Lý thuyết: 02<br><br>- GV trình bày một số ví dụ thực tiễn (các bài giảng và các mẫu slide có sẵn)<br><br>- GV ra bài tập nhóm theo lớp thực hành, mỗi nhóm 4-5 sinh viên, thiết kế slides theo chủ đề sinh viên tự lựa chọn (có gợi ý của giáo viên) | - Sinh viên theo dõi và hình dung các thao tác<br>- SV nhận nhóm, bầu nhóm trưởng, triển khai kế hoạch thực hiện bài tập<br>- Đọc tài liệu [1], chương 4.<br>- Tham khảo tài liệu [2].<br><br>- Chuẩn bị cho buổi báo cáo ở | G2.4<br><br>G2.5<br>G2.6 | A1.1<br><br>A1.2<br>A1.3<br>A2 |
|    |                                                                                                                   | - GV yêu cầu sinh viên nộp bài tập nhóm theo đúng lịch trên cổng giao tiếp giảng viên - sinh viên và lên lịch báo cáo bài thuyết trình                                                                                                                | phòng thực hành.                                                                                                                                                                                                            |                          |                                |
| 7. | <b>Chương 4. Khai thác bảng tính điện tử</b><br><br>- Các khái niệm và thao tác cơ bản<br>- Lập và định dạng bảng | Lý thuyết: 02<br><br>- GV đưa ra một số câu hỏi trắc nghiệm về các thao tác với slide, chèn các đối                                                                                                                                                   | - Sinh viên trả lời câu hỏi trắc nghiệm<br>- Đọc tài liệu [1], chương 3<br>- Tham khảo                                                                                                                                      | G3.1                     | A1.1<br><br>A1.2<br>A1.3       |

|    |                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                     |      |                    |
|----|-----------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|--------------------|
|    | tính                              | <p>tượng vào slide liên quan đến nội dung</p> <p>Chương 3 để củng cố kiến thức</p> <p>- GV trình bày các khái niệm cơ bản và cách định dạng bảng tính qua slides</p> <p>- Cuối buổi GV trình bày một bảng tính có dữ liệu sinh viên và môn học có điểm thực hành, yêu cầu sinh viên tự đọc một số hàm cơ bản của Excel để tính toán điểm trung bình.</p> | <p>tài liệu [2]</p> <p>- Sinh viên hình dung bài toán, ghi chép một số dữ liệu đầu vào</p>                          |      | A2                 |
| 8. | <b>Chương 4. (tiếp)</b>           | Lý thuyết: 02                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                     |      |                    |
|    | - Lập công thức và các hàm cơ bản | - Viết nhanh: GV                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | - Thực hiện bài                                                                                                     | G3.2 | A1.1               |
|    |                                   | yêu cầu sinh viên nêu bài toán và viết nhanh công thức tính toán của bài toán đã nêu ở buổi trước.                                                                                                                                                                                                                                                       | tập viết nhanh công thức.<br>- Hiểu cách thực hiện các hàm và                                                       |      | A1.2<br>A1.3<br>A2 |
|    |                                   | <p>- GV nhận xét chung về bài viết nhanh</p> <p>- GV trình bày một số bài toán cơ bản, các hàm để thực hiện bài toán bằng BGD.T.</p>                                                                                                                                                                                                                     | <p>cách vận dụng hàm vào các bài toán cụ thể.</p> <p>- Đọc tài liệu [1], chương 3</p> <p>Tham khảo tài liệu [2]</p> |      |                    |

|     |                                                                                               |                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                            |                      |                              |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|------------------------------|
| 9.  | <b>Chương 4. (tiếp)</b><br>- Sắp xếp và trích lọc dữ liệu                                     | Lý thuyết: 02<br>- GV trình bày một số bài toán cơ bản, các hàm để thực hiện bài toán bằng BGĐT                                                                           | - Các tài liệu học tập theo yêu cầu của giáo viên<br>- Đọc tài liệu [1, 2]                                                                 | G3.3                 | A1.1<br>A1.2<br>A1.3<br>A2   |
| 10. | <b>Chương 4. (tiếp)</b><br>- Biểu diễn số liệu bằng biểu đồ<br>- Các ví dụ minh họa           | Lý thuyết: 02<br>- GV yêu cầu sinh viên nêu lên sự cần thiết và lấy ví dụ về việc sắp xếp và trích lọc dữ liệu<br>- GV hỏi một số câu hỏi liên quan đến biểu diễn số liệu | - Trả lời câu hỏi của GV<br>- Các tài liệu học tập theo yêu cầu của giáo viên.<br>- Đọc tài liệu [1], chương 3<br>- Tham khảo tài liệu [2] | G3.4<br>G2.5         | A1.1<br>A1.2<br>A1.3<br>A2   |
| 11. | <b>Chương 5. Phân tích dữ liệu thống kê</b>                                                   | Lý thuyết: 02<br><br>- GV đưa ra một số                                                                                                                                   | - Trả lời câu hỏi                                                                                                                          |                      |                              |
|     | - Mục đích của việc xử lý dữ liệu thống kê<br>- Quy trình xử lý và phân tích dữ liệu thống kê | câu hỏi trắc nghiệm về các hàm IF, VLOOKUP, SUM, MAX trong nội dung Chương 4 để củng cố kiến thức<br>- Giới thiệu nội dung bài mới bằng BGĐT                              | trắc nghiệm<br>- Các tài liệu học tập theo yêu cầu của giáo viên.<br>- Đọc tài liệu [2, 4, 5]                                              | G4.1<br>G4.2<br>G4.3 | A1.1<br>A1.2<br>A1.3.2<br>A2 |
| 12. | <b>Chương 5. (tiếp)</b><br>- Một số phương pháp thống kê                                      | Lý thuyết: 02                                                                                                                                                             |                                                                                                                                            |                      |                              |
|     |                                                                                               | - Giới thiệu các phương pháp thống kê, ứng dụng các phương pháp thống kê                                                                                                  | - Các tài liệu học tập theo yêu cầu của giáo viên.<br>- Đọc tài liệu [2, 4, 5]                                                             | G4.4                 | A1.1<br>A1.2<br>A1.3.2<br>A2 |

|     |                                                                   |                                                                                                                                                                     |                                                                                |      |                                  |
|-----|-------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|------|----------------------------------|
| 13. | <b>Chương 5. (tiếp)</b><br>- Một số phương pháp thống kê(tiếp)    | Lý thuyết: 02<br>- Giới thiệu các phương pháp thống kê, ứng dụng các phương pháp thống kê                                                                           | - Các tài liệu học tập theo yêu cầu của giáo viên.<br>- Đọc tài liệu [2, 4, 5] | G4.4 | A1.1<br>A1.2<br>A1.3.<br>2<br>A2 |
| 14  | <b>Chương 5. (tiếp)</b><br>- Trình bày kết quả phân tích thống kê | Lý thuyết: 02<br>- GV trình bày một số ví dụ thực tiễn, yêu cầu sinh viên trình bày các kết quả với nhiều hình thức khác nhau<br>- GV ra bài tập nhóm theo lớp thực | - Các tài liệu học tập theo yêu cầu của giáo viên.<br>- Đọc tài liệu [2, 4, 5] | G4.5 | A1.1<br>A1.2<br>A1.3.<br>2<br>A2 |
|     |                                                                   | hành, mỗi nhóm 4-5 sinh viên thực hiện bài tập và nộp bài tập theo đúng lịch trên công giao tiếp giảng viên - sinh viên                                             |                                                                                |      |                                  |
| 15  | <b>Chương 5. (tiếp)</b><br>- Các ví dụ minh họa                   | Lý thuyết: 02<br>- GV trình bày các ví dụ minh họa, cho sinh viên lên bảng chữa bài tập.                                                                            | - Thực hiện các bài tập theo yêu cầu<br>- Đọc tài liệu [2, 4, 5]               | G4.6 | A1.1<br>A1.2<br>A1.3.<br>2<br>A2 |

**Thực hành:**



| Tuần | Nội dung                                               | Hình thức tổ chức DH                                                                                                   | Chuẩn bị của SV                                                                                                                         | CDR học phần | Bài đánh giá             |
|------|--------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|--------------------------|
| -2   | <b>Bài thực hành 1:</b> Khai thác hệ điều hành Windows | Trên lớp: 4<br>Tự học: 12<br>- Hướng dẫn sinh viên làm bài thực hành<br>- Phân tích và chỉnh sửa bài làm của sinh viên | - Thực hiện bài tập thực hành theo yêu cầu<br>- Nạp bài tập vào cuối mỗi buổi thực hành thông qua cổng giao tiếp giáo viên và sinh viên | G4.1, G4.6   | A1.1, A1.2<br>A1.3.1, A2 |
| 3-4  | <b>Bài thực hành 2:</b> Soạn thảo văn bản              | Trên lớp: 4<br>Tự học: 12<br>- Hướng dẫn sinh viên làm bài thực hành<br>- Phân tích và chỉnh sửa bài làm của sinh viên | - Thực hiện bài tập thực hành theo yêu cầu<br>- Nạp bài tập vào cuối mỗi buổi thực hành thông qua cổng giao tiếp giáo viên và sinh viên | G2.1- G2.6   | A1.1, A1.2<br>A1.3.1, A2 |
| 5-6  | <b>Bài thực hành 3:</b> Thiết kế bài trình chiếu       | Trên lớp: 4<br>Tự học: 12<br>- Hướng dẫn sinh viên làm bài thực hành<br>- Phân tích và chỉnh sửa bài làm của sinh viên | - Thực hiện các bài tập thực hành theo yêu cầu<br>- Trình bày báo cáo nhóm đã thực hiện                                                 | G2.1- G2.6   | A1.1, A1.2<br>A1.3.1, A2 |
| 7-10 | <b>Bài thực hành 4:</b> Khai thác bảng tính điện tử    | Trên lớp: 8<br>Tự học: 24                                                                                              | - Thực hiện bài tập thực                                                                                                                | G3.1- G3.5   | A1.1, A1.2               |

|       |                                                    |                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                 |           |            |
|-------|----------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|------------|
|       |                                                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn sinh viên làm bài thực hành</li> <li>- Phân tích và chỉnh sửa bài làm của sinh viên</li> </ul>                               | hành theo yêu cầu<br><ul style="list-style-type: none"> <li>- Nạp bài tập vào cuối mỗi buổi thực hành thông qua cổng giao tiếp giáo viên và sinh viên</li> </ul>                                |           | A1.3.2, A2 |
| 11-15 | <b>Bài thực hành 5:</b> Phân tích dữ liệu thống kê | Trên lớp: 10<br>Tự học: 30<br><ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn sinh viên làm bài thực hành</li> <li>- Phân tích và chỉnh sửa bài làm của sinh viên</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện bài tập thực hành theo yêu cầu</li> <li>- Nạp bài tập vào cuối mỗi buổi thực hành thông qua cổng giao tiếp giáo viên và sinh viên</li> </ul> | G4.1-G4.6 | A1, A2     |

## 8. Nhiệm vụ của người học

### 8.1. Phần tự học

- Nghiên cứu tài liệu
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học/cựu sinh viên/cán bộ tại đơn vị trải nghiệm hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.

### 8.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

### 8.3. Thực hành

- Tham gia đầy đủ các bài thực hành
- Tôn trọng ý kiến và chịu trách nhiệm về kết quả làm việc chung.
- Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ và sản phẩm thực hành được giao.

## 9. Ngày phê duyệt:

## 10. Cấp phê duyệt:

TRƯỞNG KHOA/VIỆN

TRƯỞNG BỘ MÔN

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

### Chủ nghĩa xã hội khoa học

#### 1. Thông tin tổng quát:

##### 1.1. Thông tin về giảng viên

###### Giảng viên 1:

Họ và tên: Đinh Thế Định

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, PGS.TS

Địa điểm làm việc: Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn, Trường Đại học Vinh, số 182 – Lê Duẩn, Tp. Vinh

Email: [dinhdt@vinhuni.edu.vn](mailto:dinhdt@vinhuni.edu.vn)

###### Giảng viên 2:

Họ và tên: Vũ Thị Phương Lê

Chức danh, học hàm, học vị: Trưởng khoa, Tiến sĩ

Địa điểm làm việc: Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn, Trường Đại học Vinh, số 182 – Lê Duẩn, Tp. Vinh

Email: [levtp@vinhuni.edu.vn](mailto:levtp@vinhuni.edu.vn)

###### Giảng viên 3:

Họ và tên: Phạm Thị Thúy Hồng

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ

Địa điểm làm việc: Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn, Trường Đại học Vinh, số 182 – Lê Duẩn, Tp. Vinh

Email: [thuyhong@vinhuni.edu.vn](mailto:thuyhong@vinhuni.edu.vn)

###### Giảng viên 4:

Họ và tên: Nguyễn Thị Lê Vinh

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ

Địa điểm làm việc: Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn, Trường Đại học Vinh, số 182 – Lê Duẩn, Tp. Vinh

Email: [vinhntl@vinhuni.edu.vn](mailto:vinhntl@vinhuni.edu.vn)

###### Giảng viên 5:

Họ và tên: Hoàng Thị Nga

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ

Địa điểm làm việc: Trường Sư phạm, Trường Đại học Vinh, số 182 – Lê Duẩn, Tp. Vinh

Email: [htnga@vinhuni.edu.vn](mailto:htnga@vinhuni.edu.vn)

##### 1.2. Thông tin về học phần:

|                                                                                             |                                                           |
|---------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|
| - Tên học phần (tiếng Việt): Chủ nghĩa xã hội khoa học<br>(tiếng Anh): Scientific Socialism |                                                           |
| - Mã số học phần: POL11003                                                                  |                                                           |
| - Thuộc CTĐT ngành:                                                                         |                                                           |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:                                                             |                                                           |
| <input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức chung                                         | <input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung |
| <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành                                              | <input type="checkbox"/> Kiến thức khác                   |

|                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <input type="checkbox"/> Kiến thức ngành                                                                                                                                                                                                                                      |
| - Thuộc loại học phần: <input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc <input type="checkbox"/> Tự chọn                                                                                                                                                                          |
| - Số tín chỉ: 2<br>+ Số tiết lý thuyết: 20<br>+ Số tiết thảo luận/bài tập: 10<br>+ Số tiết thực hành: 0<br>+ Số tiết tự học: 60                                                                                                                                               |
| - Điều kiện đăng ký học:<br>+ Học phần tiên quyết:<br>+ Học phần học trước: Triết học Mác - Lênin                                                                                                                                                                             |
| Mã số HP:<br>Mã số HP: POL11001                                                                                                                                                                                                                                               |
| - Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Vinh. Cụ thể:<br>+ Thời gian tối thiểu sinh viên phải có mặt trên lớp: 80% số buổi<br>+ Sinh viên phải nộp đầy đủ bài tập qua hệ thống LMS (Mục 5.1).<br>+ Tham gia đầy đủ các buổi thảo luận nhóm. |
| - Đơn vị phụ trách học phần: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Sư phạm, trường ĐH Vinh                                                                                                                                                                                          |

## 2. Mô tả học phần

Đây là học phần thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương, bắt buộc đối với sinh viên tất cả các ngành theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức lý luận cơ bản, hệ thống về chủ nghĩa xã hội: về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, về dân chủ và nhà nước xã hội chủ nghĩa, về vấn đề dân tộc và tôn giáo, về vấn đề gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và việc vận dụng những lý luận đó vào thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay.

## 3. Mục tiêu học phần

- Giải thích kiến thức lý luận của chủ nghĩa Mác – Lênin về chủ nghĩa xã hội.
- Thể hiện niềm tin vào CNXH và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.
- Có khả năng phê phán, đấu tranh chống luận điệu sai trái về CNXH và về con đường đi lên CNXH ở Việt Nam.

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

### 4.1. Ánh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

| CDR học phần | Sự tương thích với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo |        |         |
|--------------|------------------------------------------------------|--------|---------|
|              | PLO1.1                                               | PLO2.1 | PLO 2.2 |
|              | 1.1.1                                                | 2.1.1  | 2.2.1   |
| CLO1.1       | 0,7                                                  |        |         |
| CLO1.2       | 0,3                                                  |        |         |
| CLO2.1       |                                                      | 1,0    |         |
| CLO2.2       |                                                      |        | 1,0     |

#### 4.2. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần

| CĐR học phần | Mức độ năng lực CĐR học phần | Mô tả CĐR                                                                                                       | Phương pháp dạy học          | Phương pháp đánh giá      |
|--------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|---------------------------|
| CLO1.1       | K3                           | <b>Giải thích</b> được những quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin về chủ nghĩa xã hội                     | Thuyết trình                 | Trắc nghiệm               |
| CLO1.2       | K3                           | <b>Vận dụng</b> lý luận của Chủ nghĩa Mác – Lênin về chủ nghĩa xã hội vào thực tiễn Việt Nam                    | Thuyết trình; Thảo luận nhóm | Trắc nghiệm; Bài tập nhóm |
| CLO2.1       | A3                           | <b>Thể hiện</b> niềm tin vào CNXH và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam                               | Tự học                       | Quan sát; Tự luận         |
| CLO2.2       | S2                           | <b>Có khả năng phê phán</b> , đấu tranh chống luận điệu sai trái về CNXH và về con đường đi lên CNXH ở Việt Nam | Thảo luận nhóm               | Bài tập nhóm              |

#### 5. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

##### 5.1. Đánh giá học tập

| Bài đánh giá                                                 | Hình thức đánh giá và lưu hồ sơ                                             | Công cụ đánh giá | CĐR học phần | Tỷ lệ cho bài đánh giá | Tỷ lệ cho học phần |
|--------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|------------------|--------------|------------------------|--------------------|
| A1. Đánh giá thường xuyên                                    |                                                                             |                  |              |                        | 50%                |
| A1.1                                                         | Quan sát, điểm danh, bài tập cá nhân nộp qua LMS; GV đánh giá và lưu hồ sơ. | Rubric 1         | CLO2.1       | 100%                   | 20%                |
| A1.2                                                         | Thảo luận nhóm; nhóm trưởng nộp báo cáo qua LMS; GV đánh giá và lưu hồ sơ   | Rubric 2         | CLO1.2       | 40%                    | 20%                |
|                                                              |                                                                             |                  | CLO2.2       | 60%                    |                    |
| A1.3                                                         | Bài thi trắc nghiệm; TT đảm bảo chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ         | Câu hỏi/Đáp án   | CLO1.1       | 70%                    | 10%                |
|                                                              |                                                                             |                  | CLO1.2       | 30%                    |                    |
| A2. Đánh giá cuối kỳ                                         |                                                                             |                  |              |                        | 50%                |
| A2.1                                                         | Bài thi trắc nghiệm; TT đảm bảo chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ         | Câu hỏi/Đáp án   | CLO1.1       | 70%                    | 50%                |
|                                                              |                                                                             |                  | CLO1.2       | 30%                    |                    |
| Công thức tính điểm học phần: (A1.1*2+A1.2*2+A1.3+A2.1*5)/10 |                                                                             |                  |              |                        |                    |

## 5.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

### 5.2.1. Rubric 1: Đánh giá bài A1.1

| Tiêu chí đánh giá                           | Mức độ đánh giá (theo thang điểm)                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|---------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                             | 5,0 – 4,5                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4,0 – 3,0                                                                                                                                                                                                                                                                             | 2,5 – 2,0                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 1,5 - 0                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| <b>Tham gia lớp học (5 điểm)</b>            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe 100% bài giảng SCORM</li> <li>- Tham gia 100% tổng số giờ lên lớp theo quy định</li> <li>- Tích cực phát biểu xây dựng bài</li> </ul>                                                                                                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe trên 90% bài SCORM</li> <li>- Tham gia trên 90% tổng số giờ lên lớp quy định</li> <li>- Có phát biểu xây dựng bài</li> </ul>                                                                                                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe trên 80% bài SCORM</li> <li>- Tham gia trên 80% tổng số giờ lên lớp quy định</li> <li>- Không phát biểu xây dựng bài</li> </ul>                                                                                                                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe dưới 80% bài SCORM</li> <li>- Tham gia dưới 80% tổng số giờ lên lớp quy định</li> <li>- Không phát biểu xây dựng bài</li> </ul>                                                                                                              |
|                                             | <b>5,0 – 4,5</b>                                                                                                                                                                                                                                                                     | <b>4,0 – 3,0</b>                                                                                                                                                                                                                                                                      | <b>2,5 – 2,0</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                           | <b>1,5 - 0</b>                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| <b>Thực hiện bài tập cá nhân (5 điểm)</b>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành tốt bài tập, đúng tiến độ</li> <li>- Nội dung thể hiện rõ sự nhìn nhận khách quan, đúng đắn đối với vấn đề mà bài tập đưa ra</li> <li>- Thể hiện rõ niềm tin vào CNXH và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành trên 80% nội dung bài tập, đúng tiến độ</li> <li>- Nội dung thể hiện sự nhìn nhận khách quan đúng đắn đối với vấn đề mà bài tập đưa ra</li> <li>- Có niềm tin vào CNXH và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành trên 50% nội dung bài tập, đúng tiến độ</li> <li>- Nội dung thể hiện sự nhìn nhận khách quan đúng đắn đối với vấn đề mà bài tập đưa ra</li> <li>- Có niềm tin nhưng chưa vững chắc vào CNXH và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành dưới 50% nội dung bài tập, chậm tiến độ</li> <li>- Nội dung thể hiện sự nhìn nhận khách quan đúng đắn đối với vấn đề mà bài tập đưa ra</li> <li>- Chưa có niềm tin vào CNXH và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</li> </ul> |
| <b>TỔNG ĐIỂM: ____/10 (Bằng chữ: .....)</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                            |

### 5.2.2. Rubric 2: Đánh giá bài A1.2

| Tiêu chí đánh giá                     | Mức độ đánh giá (theo thang điểm)                                                                                 |                                                                                                                       |                                                                                                                              |                                                                                                                              |
|---------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                       | 2.0                                                                                                               | 1.5                                                                                                                   | 1.0                                                                                                                          | 0.5 - 0                                                                                                                      |
| <b>Cấu trúc và hình thức (2 điểm)</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết cấu đúng yêu cầu, hợp lý, logic</li> <li>- Hình thức đẹp,</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết cấu đúng yêu cầu, khá hợp lý, logic</li> <li>- Hình thức đẹp,</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết cấu đúng yêu cầu, nhưng chưa hợp lý, logic</li> <li>- Hình thức đúng</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết cấu chưa đúng yêu cầu, không hợp lý, logic</li> <li>- Hình thức chưa</li> </ul> |

|                                             |                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                      |
|---------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                             | đúng quy định, không có lỗi chính tả                                                                                                                                                                                                              | đúng quy định, nhưng có một số lỗi chính tả                                                                                                                                                                                                     | quy định, có một số lỗi chính tả                                                                                                                                                                                                                          | đúng quy định, còn nhiều lỗi chính tả                                                                                                                                                                                                |
|                                             | <b>5.0 – 4,5</b>                                                                                                                                                                                                                                  | <b>4.0 – 3.5</b>                                                                                                                                                                                                                                | <b>3.0 - 2.0</b>                                                                                                                                                                                                                                          | <b>1.5 - 0</b>                                                                                                                                                                                                                       |
| <b>Nội dung (5 điểm)</b>                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải quyết tốt mục tiêu, nhiệm vụ vấn đề thảo luận</li> <li>- Lập luận logic chặt chẽ, đưa ra được những minh chứng thuyết phục</li> <li>- Rút ra được kết luận đúng đối với vấn đề thảo luận</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải quyết đầy đủ mục tiêu, nhiệm vụ vấn đề thảo luận</li> <li>- Lập luận chặt chẽ, đưa ra được một số minh chứng thuyết phục</li> <li>- Rút ra được kết luận đúng đối với vấn đề thảo luận</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải quyết được một số mục tiêu, nhiệm vụ vấn đề thảo luận</li> <li>- Lập luận chưa chặt chẽ, chưa đưa ra được minh chứng thuyết phục</li> <li>- Rút ra được kết luận đúng đối với vấn đề thảo luận</li> </ul>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không giải quyết được mục tiêu, nhiệm vụ vấn đề thảo luận</li> <li>- Lập luận không rõ ràng, không có minh chứng</li> <li>- Không đưa ra quan điểm đúng đối với vấn đề thảo luận</li> </ul> |
|                                             | <b>3,0</b>                                                                                                                                                                                                                                        | <b>2,0</b>                                                                                                                                                                                                                                      | <b>1,0</b>                                                                                                                                                                                                                                                | <b>0,5</b>                                                                                                                                                                                                                           |
| <b>Trình bày (3 điểm)</b>                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày mạch lạc, rõ ràng, tự tin</li> <li>- Tranh luận hiệu quả, đưa ra được nhiều dẫn chứng thuyết phục, phản bác được các ý kiến sai trái</li> </ul>                                                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày khá mạch lạc, rõ ràng, khá tự tin</li> <li>- Có tranh luận, phản bác và đưa ra được một vài dẫn chứng thuyết phục</li> </ul>                                                                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày tương đối mạch lạc, rõ ràng, nhưng chưa được tự tin</li> <li>- Có tranh luận, đưa ra được dẫn chứng nhưng chưa được thuyết phục và chưa thể hiện được khả năng phản bác các ý kiến sai trái</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày không mạch lạc, rõ ràng, không tự tin</li> <li>- Không thể hiện được khả năng tranh luận, phản bác lại các ý kiến sai trái</li> </ul>                                             |
| <b>TỔNG ĐIỂM: ____/10 (Bằng chữ: .....)</b> |                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                      |

## 6. Nguồn học liệu

### 6.1. Giáo trình

[1] Bộ Giáo dục và đào tạo (2021), *Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

### 6.2. Tài liệu tham khảo

[2] Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh – Viện Chủ nghĩa xã hội khoa học (2016), *Hỏi – đáp môn Chủ nghĩa xã hội khoa học*, Nxb Chính trị quốc gia.

[3] Hoàng Chí Bảo, Dương Xuân Ngọc, Đỗ Thị Thạch, Bùi Ngọc Lan (2021), *Hướng dẫn*

ôn thi hiệu quả môn Chủ nghĩa xã hội khoa học, Nxb. Đại học Sư phạm.

## 7. Kế hoạch dạy học

| Tuần, số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                             | Hình thức tổ chức DH                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Chuẩn bị của SV                                                                                                        | CĐR học phần                              | Bài đánh giá                      |
|---------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-----------------------------------|
| 1(2)          | <p>CHƯƠNG 1: NHẬP MÔN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC</p> <p>1.1. Sự ra đời của Chủ nghĩa xã hội khoa học</p> <p><u>1.2. Các giai đoạn phát triển cơ bản của Chủ nghĩa xã hội khoa học</u></p> <p>1.3. Đối tượng, phương pháp và ý nghĩa của việc nghiên cứu Chủ nghĩa xã hội khoa học</p> | <p>- Cung cấp đề cương chi tiết học phần; Giới thiệu học phần; phương pháp giảng dạy và học tập; phương pháp đánh giá.</p> <p>- Hướng dẫn nghe giảng trên Elearning</p> <p>Lý thuyết:</p> <p>- Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide các nội dung.</p> <p>- Sử dụng Phương pháp dạy học gợi mở - vấn đáp; Phương pháp thuyết trình, giải thích.</p> <p>- Tự học: GV hướng dẫn SV nghiên cứu nội dung tự học</p> | <p>- Học trên Elearning.</p> <p>- Đọc giáo trình [1] tr11-49</p> <p>- Chuẩn bị giáo trình, vở ghi chép, vở bài tập</p> | <p>CLO1.1</p> <p>CLO1.2</p> <p>CLO2.1</p> | <p>A1.1</p> <p>A1.3</p> <p>A2</p> |
| 2(2)          | <p>CHƯƠNG 2: SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN</p> <p>2.1. Những quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân</p> <p>2.2. Giai cấp công nhân và việc thực hiện sứ mệnh lịch</p>                                   | <p>- Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide các nội dung.</p> <p>- Sử dụng Phương pháp dạy học gợi mở - vấn đáp; Phương pháp thuyết trình, giải thích.</p>                                                                                                                                                                                                                                                       | <p>- Học trên Elearning.</p> <p>- Đọc giáo trình [1] tr51-65</p> <p>- Nghiên cứu các nội dung tự học</p>               | <p>CLO1.1</p> <p>CLO1.2</p> <p>CLO2.1</p> | <p>A1.1</p> <p>A1.3</p> <p>A2</p> |



|      |                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                       |                            |                    |
|------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|--------------------|
|      | sử của giai cấp công nhân hiện nay                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                       |                            |                    |
| 3(2) | Chương 2 (Tiếp)<br>2.3. Sử mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam                                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide các nội dung.</li> <li>- Sử dụng Phương pháp dạy học gợi mở - vấn đáp; Phương pháp thuyết trình, giải thích.</li> <li>- Tự học: GV hướng dẫn SV nghiên cứu nội dung tự học</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học trên Elearning.</li> <li>- Đọc giáo trình [1] tr66-84</li> <li>- Nghiên cứu các nội dung tự học</li> </ul>               | CLO1.1<br>CLO1.2<br>CLO2.1 | A1.1<br>A1.3<br>A2 |
| 4(2) | Thảo luận nhóm nội dung Chương 1, 2                                                                                                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động thảo luận nhóm</li> <li>+ Các nhóm thống nhất nội dung được phân công và thuyết trình trước lớp.</li> <li>+ Các nhóm nhận xét và đặt câu hỏi cho nhau.</li> <li>+ GV nhận xét và tổng kết vấn đề thảo luận.</li> </ul>                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc giáo trình, tài liệu tham khảo</li> <li>- Chuẩn bị câu hỏi thảo luận nhóm</li> <li>- Thực hiện thảo luận nhóm</li> </ul> | CLO1.1<br>CLO1.2<br>CLO2.1 | A1.1               |
| 5(2) | CHƯƠNG 3:<br>CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI<br>3.1. Chủ nghĩa xã hội<br>3.2. Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide các nội dung.</li> <li>- Sử dụng Phương pháp dạy học gợi mở - vấn đáp; Phương pháp thuyết trình, giải thích.</li> </ul>                                                               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học trên Elearning.</li> <li>- Đọc giáo trình [1] tr86-104</li> <li>- Nghiên cứu các nội dung tự học</li> </ul>              | CLO1.1<br>CLO1.2<br>CLO2.1 | A1.1<br>A1.3<br>A2 |
| 6(2) | Chương 3 (tiếp):<br>3.3. Quá độ lên chủ                                                                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết giảng: GV viết bảng,</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học trên Elearning.</li> </ul>                                                                                               | CLO1.1<br>CLO1.2           | A1.1<br>A1.3       |

|      |                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                       |                                           |                                   |
|------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-----------------------------------|
|      | nghĩa xã hội ở Việt Nam                                                                                                                                                                                                                              | <p>thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide các nội dung.</p> <p>- Sử dụng Phương pháp dạy học gợi mở - vấn đáp; Phương pháp thuyết trình, giải thích.</p> <p>- Tự học: GV hướng dẫn SV nghiên cứu nội dung tự học</p>  | <p>- Đọc giáo trình [1] tr105-109</p> <p>- Nghiên cứu các nội dung tự học</p>                                                                                                         | CLO2.1                                    | A2                                |
| 7(2) | <p>CHƯƠNG 4: DÂN CHỦ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VÀ NHÀ NƯỚC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA</p> <p>4.1. Dân chủ và dân chủ xã hội chủ nghĩa</p> <p>4.2. Nhà nước xã hội chủ nghĩa</p> <p>4.3. Dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam</p> | <p>- Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide các nội dung</p> <p>- Tổ chức thảo luận</p>                                                                                                   | <p>- Học trên Elearning.</p> <p>- Đọc giáo trình [1] tr125-163</p> <p>- Nghiên cứu các nội dung tự học</p> <p>- Chuẩn bị trước câu hỏi thảo luận</p> <p>- Làm bài tập nộp lên LMS</p> | <p>CLO1.1</p> <p>CLO1.2</p> <p>CLO2.1</p> | <p>A1.1</p> <p>A1.3</p> <p>A2</p> |
| 8(2) | Thảo luận nhóm nội dung chương 3,4                                                                                                                                                                                                                   | <p>- Hoạt động thảo luận nhóm</p> <p>+ Các nhóm thống nhất nội dung được phân công và thuyết trình trước lớp.</p> <p>+ Các nhóm nhận xét và đặt câu hỏi cho nhau.</p> <p>+ GV nhận xét và tổng kết vấn đề thảo luận.</p> | <p>- Đọc giáo trình, tài liệu tham khảo</p> <p>- Chuẩn bị câu hỏi thảo luận nhóm</p> <p>- Thực hiện thảo luận nhóm</p>                                                                | <p>CLO1.1</p> <p>CLO1.2</p> <p>CLO2.1</p> | A1.1                              |

|       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                      |                                           |                         |
|-------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-------------------------|
| 9(2)  | <p>CHƯƠNG 5: CƠ CẤU XÃ HỘI - GIAI CẤP VÀ LIÊN MINH GIAI CẤP, TẦNG LỚP TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI</p> <p>5.1. Cơ cấu xã hội - giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</p> <p>5.2. Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</p> <p>5.3. Cơ cấu xã hội - giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</p> | <p>- Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide các nội dung.</p> <p>- Sử dụng Phương pháp dạy học gợi mở - vấn đáp; Phương pháp thuyết trình, giải thích.</p>                                | <p>- Học trên Elearning.</p> <p>- Đọc giáo trình [1] tr165-193</p> <p>- Nghiên cứu các nội dung tự học</p> <p>- Chuẩn bị trước câu hỏi thảo luận</p> | <p>CLO1.2</p> <p>CLO1.2</p> <p>CLO2.1</p> | <p>A1.1</p> <p>A2</p>   |
| 10(2) | Thảo luận nội dung chương 5                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <p>- Hoạt động thảo luận nhóm</p> <p>+ Các nhóm thống nhất nội dung được phân công và thuyết trình trước lớp.</p> <p>+ Các nhóm nhận xét và đặt câu hỏi cho nhau.</p> <p>+ GV nhận xét và tổng kết vấn đề thảo luận.</p> | <p>- Đọc giáo trình, tài liệu tham khảo</p> <p>- Chuẩn bị câu hỏi thảo luận nhóm</p> <p>- Chuẩn bị PPT thuyết trình</p>                              | <p>CLO1.1</p> <p>CLO1.2</p> <p>CLO2.1</p> | <p>A1.1</p> <p>A1.2</p> |
| 11(2) | CHƯƠNG 6: VẤN ĐỀ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | <p>- Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide các nội dung.</p>                                                                                                                             | <p>- Học trên Elearning.</p> <p>- Đọc giáo trình [1] tr195-237</p>                                                                                   | <p>CLO1.1</p> <p>CLO1.2</p> <p>CLO2.1</p> | <p>A1.1</p> <p>A2</p>   |

|       |                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                         |                                           |                         |
|-------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-------------------------|
|       | <p>CHỦ NGHĨA XÃ HỘI</p> <p>6.1. Dân tộc trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</p> <p>6.2. Tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</p> <p>6.3. Quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam</p>          | <p>- Sử dụng Phương pháp dạy học gợi mở - vấn đáp; Phương pháp thuyết trình, giải thích.</p>                                                                                                                                                          | <p>- Nghiên cứu các nội dung tự học</p> <p>- Chuẩn bị trước câu hỏi thảo luận</p>                                       |                                           |                         |
| 12(2) | Thảo luận nội dung chương 6                                                                                                                                                                                      | <p>- Hoạt động thảo luận nhóm</p> <p>+ Các nhóm thống nhất nội dung được phân công và thuyết trình trước lớp.</p> <p>+ Các nhóm nhận xét và đặt câu hỏi cho nhau.</p> <p>+ GV nhận xét và tổng kết vấn đề thảo luận.</p>                              | <p>- Đọc giáo trình, tài liệu tham khảo</p> <p>- Chuẩn bị câu hỏi thảo luận nhóm</p> <p>- Chuẩn bị PPT thuyết trình</p> | <p>CLO1.1</p> <p>CLO1.2</p> <p>CLO2.2</p> | <p>A1.1</p> <p>A1.2</p> |
| 13(2) | <p>CHƯƠNG 7: VẤN ĐỀ GIA ĐÌNH TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI</p> <p>7.1. Khái niệm, vị trí và chức năng của gia đình</p> <p>7.2. Cơ sở xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</p> | <p>- Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide các nội dung.</p> <p>- Sử dụng Phương pháp dạy học gợi mở - vấn đáp; Phương pháp thuyết trình, giải thích.</p> <p>- Tự học: GV hướng dẫn SV nghiên cứu nội dung tự học</p> | <p>- Học trên Elearning.</p> <p>- Đọc giáo trình [1] tr239-256.</p> <p>- Nghiên cứu các nội dung tự học.</p>            | <p>CLO1.1</p> <p>CLO1.2</p> <p>CLO2.1</p> | <p>A1.1</p> <p>A2</p>   |
| 14(2) | Chương 7 (tiếp)<br>7.3. Xây dựng gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ                                                                                                                                          | <p>- Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu</p>                                                                                                                                                                              | <p>- Học trên Elearning.</p> <p>- Đọc giáo trình [1]</p>                                                                | <p>CLO1.1</p> <p>CLO1.2</p> <p>CLO2.1</p> | <p>A1.1</p> <p>A2</p>   |

|       |                              |                                                                                                     |                                                 |                  |            |
|-------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|------------------|------------|
|       | lên chủ nghĩa xã hội         | slide các nội dung.<br>- Tự học: GV hướng dẫn SV nghiên cứu nội dung tự học                         | tr257-269.<br>- Nghiên cứu các nội dung tự học. |                  |            |
| 15(2) | Ôn tập và thảo luận chương 7 | Giáo viên hướng dẫn ôn tập.<br>GV đề nghị các nhóm cử đại diện trình bày và nghe góp ý các nhóm bạn | Chuẩn bị trước câu hỏi ôn tập.                  | CLO1.1<br>CLO1.2 | A1.1<br>A2 |

## 8. Nhiệm vụ của người học

### 8.1. Phần tự học

- Nghiên cứu tài liệu, xem các slide/video/website.
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học/cựu sinh viên/cán bộ tại đơn vị trải nghiệm hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.
- Hoàn thành các bài tập được giao trên LMS.

### 8.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

## 9. Ngày phê duyệt:

## 10. Cấp phê duyệt:

TRƯỞNG KHIA/ VIỆN

TRƯỞNG BỘ MÔN



**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT**  
**Học phần: Cơ sở quản lý tài nguyên và môi trường**

**1. Thông tin tổng quát:**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1: Trần Thị Tuyền**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Tiến sĩ Thời gian, địa điểm làm việc: Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Khoa Địa lý - QLTN

Điện thoại, email: 0915.346.082; email: Tuyentt@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Cảnh quan – Quy hoạch môi trường; Ứng dụng GIS – Viễn thám trong Quản lý tài nguyên & Môi trường.

**Giảng viên 2: Đậu Khắc Tài**

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ

- Hướng nghiên cứu chính: Địa lý tự nhiên, Trắc địa và Bản đồ.

- Địa chỉ: Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh.

- Điện thoại: 0383555731 0983302236 Email: Taidk@vinhuni.edu.vn

**Giảng viên 3: Nguyễn Văn Đông**

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ

- Hướng nghiên cứu chính: Địa lý tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên

Môi trường - Phát triển bền vững.

- Địa chỉ, điện thoại: Khoa Địa lý, Trường

Đại học Vinh 0989 650 836 email:

Dongnv@vinhuni.edu.vn

**1.2. Thông tin về môn học:**

|                                                                    |                                                           |
|--------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|
| - Tên môn học (tiếng Việt): Cơ sở quản lý tài nguyên và môi trường |                                                           |
| (tiếng Anh): Fundamentals of resources and environment management  |                                                           |
| - Mã số môn học:                                                   |                                                           |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:                                    |                                                           |
| <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản                          | <input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành |
| <input type="checkbox"/> Kiến thức chuyên ngành                    | <input type="checkbox"/> Kiến thức khác                   |
| Môn học chuyên về kỹ năng chung                                    | Môn học đồ án tốt nghiệp                                  |
| - Số tín chỉ:                                                      | 3                                                         |
| + Số tiết lý thuyết:                                               | 39                                                        |
| + Số tiết thảo luận nhóm:                                          | 06                                                        |
| + Số tiết thực hành:                                               | 0                                                         |
| + Số tiết tự học:                                                  | 90                                                        |
| - Môn học tiên quyết:                                              | 0                                                         |
| - Môn học song hành:                                               |                                                           |

## 2. Mô tả môn học

Nội dung cơ bản của học phần gồm: kiến thức về mối quan hệ tương tác của hệ thống tài nguyên – môi trường và quy luật phân hóa lãnh thổ; đặc điểm các loại tài nguyên và ô nhiễm môi trường đất, nước, không khí, rừng, khoáng sản, biển và đại dương; các vấn đề suy thoái tài nguyên, môi trường toàn cầu; cơ sở khoa học quản lý nói chung, quản lý tài nguyên và môi trường nói riêng. Thông qua phương pháp, hình thức tổ chức dạy học các nội dung trên, sinh viên được rèn luyện các kỹ năng làm việc nhóm, khả năng tư duy phân tích, tư duy phản biện.

## 3. Mục tiêu môn học

| Mục tiêu<br>(Gx) (1) | Mô tả mục tiêu<br>(2)                                                                                                                                           | CDR của<br>CTĐT (X.x.x)<br>(3)            | TĐNL<br>(4) |
|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-------------|
| <b>G1</b>            | <b>Hiểu</b> mối quan hệ tương tác của hệ thống TN-MT và quy luật phân hóa lãnh thổ; các khái niệm cơ bản về tài nguyên thiên nhiên và môi trường.               | 1.2.2                                     | 2.5         |
| <b>G2</b>            | <b>Phân tích</b> được đặc điểm các loại tài nguyên và ô nhiễm môi trường đất, nước, không khí, tài nguyên rừng, khoáng sản, biển và đại dương.                  | 1.2.2                                     | 3.0         |
| <b>G3</b>            | <b>Phân tích</b> được kiến thức về các vấn đề suy thoái tài nguyên - môi trường toàn cầu vào thực tiễn.                                                         | 1.2.2                                     | 2.5         |
| <b>G4</b>            | <b>Hiểu</b> về khoa học quản lý, <b>vận dụng</b> được một số nguyên tắc, công cụ, nội dung quản lý tài nguyên và môi trường.                                    | 1.2.2                                     | 3.0         |
| <b>G5</b>            | <b>Có kỹ năng</b> quan sát, thu thập thông tin, xử lý tài liệu, số liệu để làm các bài tập, nghiên cứu; Có khả năng tư duy tổng thể vấn đề và tư duy phản biện. | 2.1.1<br>2.2.2<br>2.3.1<br>2.4.4          | 2.5         |
| <b>G6</b>            | <b>Biết</b> cách tổ chức hoạt động nhóm, thuyết trình hiệu quả để tạo ra sản phẩm tốt. Có kỹ năng giao tiếp bằng văn bản.                                       | 1.2.4<br>2.4.4<br>2.4.5<br>3.2.3<br>3.2.5 | 2.0         |
| <b>G7</b>            | <b>Có khả năng</b> phát hiện các vấn đề về quản lý tài nguyên, môi trường và phân tích nội dung hoạt động trong lĩnh vực quản lý TN – MT                        | 1.2.4<br>2.4.4<br>2.4.5                   | 2.5         |

(1): Ký hiệu mục tiêu môn học

(2): Mô tả mục tiêu môn học bao gồm các động từ chủ động, các chủ đề CDR (X.x.x) và bối cảnh áp dụng tổng quát.



(3), (4): Ký hiệu CDR của CTĐT và trình độ năng lực tương ứng được phân bổ chomôn học.

**4. Chuẩn đầu ra môn học**(các mục tiêu cụ thể hay CDR của môn học và mức độ giảng dạy I, T, U)

| Mục tiêu  |      | Mô tả CDR                                                                                                              | Mức độ giảng dạy (I,T,U) |
|-----------|------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| <b>G1</b> | G1.1 | Hiểu khái niệm, đặc điểm cảnh quan – đơn vị không gian chứa đựng các yếu tố tài nguyên – môi trường.                   | I, T                     |
|           | G1.2 | Phân tích được mối quan hệ tương tác giữa các yếu tố tài nguyên – môi trường trên một đơn vị không gian.               | T                        |
|           | G1.3 | Hiểu được các nguyên lí sử dụng hợp lí tài nguyên và bảo vệ môi trường.                                                | T                        |
|           | G1.4 | Hiểu được nguyên nhân, biểu hiện và ý nghĩa của quy luật địa đới trong phân hóa lãnh thổ.                              | T                        |
|           | G1.5 | Hiểu được nguyên nhân, biểu hiện và ý nghĩa của quy luật địa đới trong phân hóa lãnh thổ.                              | T                        |
| <b>G2</b> | G2.1 | Hiểu khái niệm, quá trình hình thành đất, đặc điểm và phân bố các loại đất.                                            | T                        |
|           | G2.2 | Phân tích các nguồn gốc gây ô nhiễm đất, thoái hóa đất.                                                                | T                        |
|           | G2.3 | Phân tích tài nguyên đất trên Thế giới và Việt Nam                                                                     | T                        |
|           | G2.4 | Hiểu khái niệm, các yếu tố hình thành tài nguyên nước, chức năng của tài nguyên nước, sự tuần hoàn của nước.           | T                        |
|           | G2.5 | Phân tích lượng nước, sự phân bố và tiêu thụ nước trên Trái Đất                                                        | T                        |
|           | G2.6 | Phân tích các nguồn gốc gây ô nhiễm môi trường nước                                                                    | I, U                     |
|           | G2.7 | Hiểu khái niệm không khí, tài nguyên khí hậu, ô nhiễm môi trường không khí, sự hình thành lớp khí quyển trên Trái Đất. | T                        |
|           | G2.8 | Hiểu được tính phân lớp của khí quyển, thành phần khí quyển.                                                           | T                        |
|           | G2.9 | Phân tích được các nguồn ô nhiễm không khí                                                                             | T                        |

|           |       |                                                                                                                                                                                              |      |
|-----------|-------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
|           | G2.10 | <i>Phân tích</i> được nguồn ô nhiễm, các tác nhân gây ô nhiễm và một số quá trình ô nhiễm không khí.                                                                                         | T    |
|           | G2.11 | <i>Hiểu</i> khái niệm, vai trò của tài nguyên đa dạng sinh học và vấn đề bảo vệ đa dạng sinh học trong quá trình phát triển.                                                                 | T    |
|           | G2.12 | <i>Hiểu</i> khái niệm, vai trò tài nguyên rừng, đặc điểm hệ sinh thái rừng.                                                                                                                  | T    |
|           | G2.13 | <i>Phân tích</i> thực trạng và nguyên nhân suy thoái tài nguyên rừng, các vấn đề về quản lí, sử dụng rừng trên thế giới và Việt Nam.                                                         | T    |
|           | G2.14 | <i>Hiểu</i> các khái niệm liên quan, vai trò tài nguyên khoáng sản, đặc điểm và phân loại khoáng sản.                                                                                        | T    |
|           | G2.15 | <i>Phân tích</i> được tác động của hoạt động khai thác khoáng sản đến môi trường và vấn đề bảo vệ, sử dụng hợp lý tài nguyên khoáng sản                                                      | T    |
|           | G2.16 | <i>Hiểu</i> các khái niệm liên quan, vai trò, đặc điểm của biển và đại dương                                                                                                                 | T    |
|           | G2.17 | <i>Phân tích</i> được đặc điểm các loại tài nguyên biển và đại dương                                                                                                                         | T    |
|           | G2.18 | <i>Phân tích</i> được các vấn đề ô nhiễm môi trường biển và đại dương, sử dụng hợp lý và bảo vệ môi trường biển và đại dương.                                                                | T    |
| <b>G3</b> | G.1   | <i>Hiểu</i> các vấn đề gây áp lực lên môi trường và tài nguyên thiên nhiên.                                                                                                                  | T, U |
|           | G3.2  | <i>Hiểu</i> các biểu hiện và tác động của biến đổi khí hậu.                                                                                                                                  | I,U  |
|           | G3.3  | <i>Hiểu</i> khái niệm, nguyên nhân, biểu hiện và ảnh hưởng của vấn đề suy giảm tầng Ozon.                                                                                                    | T    |
|           | G3.4  | <i>Hiểu</i> khái niệm, nguyên nhân, thực trạng và ảnh hưởng của vấn đề suy giảm đa dạng sinh học.                                                                                            | T    |
|           | G3.5  | <i>Hiểu</i> khái niệm, nguyên nhân sa mạc hóa<br><i>Phân tích</i> thực trạng và ảnh hưởng của vấn đề sa mạc hóa.<br><i>Vận dụng</i> các kiến thức trên trong nghiên cứu thực tiễn địa phương | T    |

|           |      |                                                                                                                                                                                        |      |
|-----------|------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
|           | G3.6 | <i>Hiểu</i> các nhân tố ảnh hưởng, thực trạng và tác động của vấn đề khan hiếm và ô nhiễm nước.<br><i>Vận dụng</i> các kiến thức trên trong nghiên cứu thực tiễn địa phương            | T    |
|           | G3.7 | <i>Hiểu</i> khái niệm, nguyên nhân, biểu hiện và tác động của vấn đề ô nhiễm xuyên biên giới.                                                                                          | T    |
| <b>G4</b> | G4.1 | <i>Hiểu</i> khái niệm, mục tiêu, đối tượng quản lí, đặc điểm môi trường quản lí, chức năng, phân cấp quản lí.                                                                          | I, T |
|           | G4.2 | <i>Hiểu</i> khái niệm, mục tiêu, nhiệm vụ, cơ sở nền tảng của quản lí tài nguyên và môi trường.                                                                                        | T    |
|           | G4.3 | <i>Phân tích</i> được các hướng tiếp cận quản lí tài nguyên và môi trường                                                                                                              | T,U  |
|           | G4.4 | <i>Phân tích</i> được các nội dung quản lí tài nguyên và môi trường                                                                                                                    | T    |
|           | G4.5 | <i>Vận dụng</i> được các nguyên tắc, công cụ quản lí tài nguyên và môi trường trong lĩnh vực sản xuất nông – lâm - ngư nghiệp, nghiên cứu môi trường và quản lí tài nguyên môi trường. | T    |
|           | G4.6 | <i>Hiểu</i> các hệ thống quản lí tài nguyên và môi trường trên thế giới và ở Việt Nam.                                                                                                 | T, U |
| <b>G5</b> | G5.1 | Có kĩ năng quan sát, thu thập thông tin, xử lí tài liệu, số liệu để làm các bài tập, nghiên cứu                                                                                        | I,U  |
|           | G5.2 | Có khả năng tư duy tổng thể vấn đề                                                                                                                                                     | I,U  |
|           | G5.3 | Có tư duy phản biện                                                                                                                                                                    | I,U  |
| <b>G6</b> | G6.1 | Biết cách tổ chức hoạt động nhóm để tạo ra sản phẩm tốt.                                                                                                                               | I,U  |
|           | G6.2 | Có kỹ năng giao tiếp bằng văn bản.                                                                                                                                                     |      |
|           | G6.3 | Có khả năng thuyết trình tốt.                                                                                                                                                          | I,U  |
| <b>G7</b> | G7.1 | Có khả năng phát hiện các vấn đề về quản lí tài nguyên, môi trường.                                                                                                                    | T, U |
|           | G7.2 | Có khả năng phác họa nội dung hoạt động trong lĩnh vực quản lí TN – MT.                                                                                                                | T, U |
|           | G7.3 | Có nhận thức đúng đắn và ý thức tuyên truyền việc bảo vệ, sử dụng hợp lí tài nguyên – môi trường.                                                                                      | T, U |

## 5. Đánh giá môn học

| Thành phần đánh giá (1)                     | Bài đánh giá (2)                                                                                            | CĐR học phần (Gx.x) (3)                                | Tỉ lệ (%) (4) |
|---------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|---------------|
| <b>A1. Đánh giá quá trình</b>               |                                                                                                             |                                                        | <b>60%</b>    |
| <b>A1.1. Sự chuyên cần, thái độ học tập</b> |                                                                                                             |                                                        | <b>10%</b>    |
| A1.1.1                                      | Tham gia đầy đủ các buổi học và hoạt động trên lớp.                                                         |                                                        | 05%           |
| A1.1.2                                      | Có tài liệu học tập và thực hiện tích cực các nhiệm vụ được giao (theo nhóm hoặc cá nhân)                   |                                                        | 05%           |
| <b>A1.2. Hồ sơ học phần</b>                 |                                                                                                             |                                                        | <b>20%</b>    |
| A1.2.1                                      | Bài tập (phần tự học)                                                                                       | G1.4 G3.1<br>G3.2<br>G4.1                              | 5%            |
| A1.2.2                                      | Nhật kí nhóm (SV), sổ theo dõi (GV) các buổi thảo luận, làm các bài tập tình huống (theo cá nhân hoặc nhóm) | G2.1 G2.2<br>G2.3                                      | 5%            |
| A1.2.3                                      | Bài thu hoạch của nhiệm vụ nhóm được giao và báo cáo                                                        | G2.6 G2.11<br>G2.15<br>G2.17 G3.5<br>G3.6 G4.5<br>G6.2 | 5%            |
| A1.2.4                                      | Đánh giá khả năng thuyết trình và nhận xét, tư duy phản biện                                                | G4.2, G5.1                                             | 5%            |
| <b>A1.3. Đánh giá giữa kì (*)</b>           |                                                                                                             |                                                        | <b>30%</b>    |
|                                             | A1.3.1. Bài kiểm tra trắc nghiệm                                                                            | G1.1<br>- G1.6                                         |               |
| <b>A2. Đánh giá cuối kì</b>                 |                                                                                                             |                                                        | <b>40%</b>    |
| <b>A2</b>                                   | Trắc nghiệm khách quan                                                                                      | G2.1 – G4.6                                            | 40%           |

## 7. Nguồn học liệu (các giáo trình, tài liệu tham khảo, các phần mềm,...)

### Giáo trình:

1. Nguyễn Ngọc Dung. *Quản lý tài nguyên & môi trường*. NXB Xây dựng 2010.

### Tài liệu tham khảo:

1. Lưu Đức Hải. *Quản lí môi trường và phát triển bền vững*. NXB ĐHQG Hà Nội 2000.
2. Lê Văn Khoa. *Khoa học môi trường* NXB Giáo dục 2001
3. Nguyễn Đình Hòa. *Môi trường và phát triển bền vững*. NXBGD 2007
4. Nguyễn Đình Hòa. *Môi trường và phát triển bền vững*. NXBGD 2007

## 7. Kế hoạch giảng dạy

| Tuần/<br>Buổi<br>học<br>(1)                       | Nội<br>dung<br>(2)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Hình thức tổ<br>chức DH (3)                                                                                                                                                                 | Chuẩn bị<br>của SV (4)                                                                                                                   | CDR<br>môn<br>học (5) | Bài<br>đánh<br>giá (6)               |
|---------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------|
| <b>Chương 1. Hệ thống Tài nguyên - môi trường</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                          |                       |                                      |
| <b>Tuần<br/>n 1.</b>                              | <b>1.1. Cảnh quan và các quy luật phân hóa lãnh thổ</b><br>1.1.1. Khái niệm và đặc điểm cảnh quan<br>1.1.1.1. Khái niệm cảnh quan<br>1.1.1.2. Các nhân tố thành tạo cảnh quan<br>1.1.1.3. Các chu trình vật lí, sinh - địa - hóa trong cảnh quan:<br>1.1.1.4. Mối quan hệ tương tác của các yếu tố tài nguyên – môi trường trong cảnh quan. | Thuyết giảng kết hợp với bài giảng slide; Phát vấn.                                                                                                                                         | Đọc bài giảng và Tài liệu tham khảo, chuẩn bị:<br>(1). Quá trình vật lí, hóa học, sinh học và nhân sinh trong CQ?                        | G1.1,<br>G1.2<br>G5.2 | A1.1.1<br>A1.1.2<br>A1.2.2<br>A1.3.1 |
| <b>Tuần<br/>n 2.</b>                              | 1.1.2. Các quy luật phân hóa lãnh thổ<br>1.1.2.1. Quy luật địa đới<br>1.1.2.2. Quy luật phi địa đới<br><b>1.2. Tài nguyên thiên nhiên</b><br>1.2.1. Khái niệm tài nguyên thiên nhiên                                                                                                                                                        | - GV nêu vấn đề: các biểu hiện của quy luật địa đới và phi địa đới trong tự nhiên.<br>Phát vấn: vận dụng các quy luật đó trong nghiên cứu sự phân hóa lãnh thổ?<br>- Tổ chức thảo luận nhóm | Đọc bài giảng và Tài liệu tham khảo, chuẩn bị:<br>(1). Biểu hiện, hệ quả của quy luật địa đới và phi địa đới?<br>(2). Các cách phân loại | G1.4<br>G1.5<br>G1.6  |                                      |

|                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                          |      |                                                         |
|----------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|---------------------------------------------------------|
|                                                                      | <p>1.2.2. Phân loại tài nguyên thiên nhiên</p> <p><b>1.3. Môi trường</b></p> <p>1.3.1. Khái niệm, phân loại môi trường</p> <p>1.3.2. Chức năng của môi trường</p> <p>1.3.3. Ô nhiễm môi trường</p> <p>1.3.4. Các đặc tính cốt lõi của môi trường</p>                                                                                                                                                            | <p>nhỏ (theo bàn), sau 15p chơi trò chơi phản ứng nhanh bằng cách GV sử dụng câu hỏi trắc nghiệm để loại trừ khái niệm/cách hiểu sai về tài nguyên thiên nhiên, môi trường.</p>                                                      | <p>tài nguyên thiên nhiên?(3).</p> <p>Phân loại môi trường?</p> <p>Các chức năng của môi trường? Ô nhiễm môi trường?</p> |      |                                                         |
| <b>Tuần 3.</b>                                                       | <p><b>1.4. Nguyên lý sử dụng hợp lý TN và BVMT</b></p> <p>1.4.1. Nguyên lý về mối tác động qua lại giữa con người và thiên nhiên</p> <p>1.4.2. Nguyên lý sinh thái trong sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường</p> <p>1.4.3. Nguyên lý lãnh thổ trong sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường</p> <p>1.4.4. Cơ sở kinh tế - xã hội của việc sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.</p> | <p>-GV giới thiệu nội dung, hướng dẫn tìm, đọc và tổng hợp tài liệu từ internet;</p> <p>- GV giao nhiệm vụ cho các nhóm sinh viên.</p> <p>- Thảo luận nhóm về 4 nguyên lý</p> <p>- GV hỏi đại diện của 1 số nhóm và chốt vấn đề.</p> | <p>Đọc bài giảng và Tài liệu tham khảo, chuẩn bị:</p> <p>(1). Phân tích các nguyên lý sử dụng hợp lý TN và BVMT</p>      | G1.3 | <p>A1.1.1</p> <p>A1.1.2</p> <p>A1.2.2</p> <p>A1.3.1</p> |
| <b>Chương 2. Cơ sở tài nguyên và môi trường đất, nước, không khí</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                          |      |                                                         |

|                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                          |                                                                                          |                      |                            |
|----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|----------------------------|
| <b>Tuần 4.</b> | <b>2.1. Tài nguyên và môi trường đất</b><br>2.1.1. Đặc điểm tài nguyên đất<br>2.1.1.1. Các khái niệm<br>2.1.1.2. Các nhân tố hình thành đất<br>2.1.1.3. Phân bố các loại đất<br>2.1.2. Ô nhiễm môi trường đất<br>2.1.2.1. Nguồn gốc ô nhiễm đất<br>2.1.2.2. Tác nhân gây ô nhiễm đất<br>2.1.2.3. Các quá trình ô nhiễm, thoái hóa đất<br><b>Bài tập nghiên cứu:</b> Tìm hiểu bản đồ thổ nhưỡng, phương pháp đánh giá đất đai | - Thuyết giảng kết hợp với phát vấn nhanh.<br>- Phát vấn<br>- Phân tích, hướng dẫn đọc tài liệu, liên hệ HP Khoa học đất | Trình bày đặc điểm tài nguyên đất, nguồn gốc và các tác nhân gây ô nhiễm môi trường đất? | G2.1<br>G2.2<br>G2.3 | A1.1.1<br>A1.1.2<br>A1.3.1 |
|                | <i>Tự học: Quan sát 1 số thủy vực bị ô nhiễm nước và xác định nguồn gây ô nhiễm</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | GV giới thiệu các địa điểm có thể tổ chức quan sát, hướng dẫn cách quan sát thực tế và ghi chép kết quả quan sát.        | GV tiên trạm các thủy vực ô nhiễm và nguồn ô nhiễm (vị trí thuận lợi cho SV).            | G2.1<br>G2.2<br>G2.3 | A1.2.1<br>A1.3.1           |
| <b>Tuần 5.</b> | <b>2.2. Tài nguyên và môi trường nước</b><br>2.2.1. Đặc điểm tài nguyên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | - GV nêu yêu cầu: vẽ và thuyết trình mô hình thể hiện                                                                    | GV chuẩn bị giấy A0 hoặc bảng phụ + bút dạ/ máy chiếu.                                   | G2.4<br>G2.5<br>G2.6 | A1.3.1                     |

|                |                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                     |                                                  |                                |
|----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|--------------------------------|
|                | <p><i>nước</i></p> <p>2.2.1.1. Sự hình thành nước trên Trái Đất</p> <p>2.2.1.2. Đặc điểm của nước ngầm</p> <p>2.2.1.3. Đặc điểm của nước mặt</p> <p>2.2.2. Ô nhiễm môi trường nước</p> <p>2.2.2.1. Các khái niệm về ô nhiễm môi trường nước.</p> <p>2.2.2.2. Các nguồn gây ô nhiễm nước</p> | <p>sự hình thành nước và phân bố nước mặt, nước ngầm.</p> <p>- GV chia nhóm theo bàn, yêu cầu SV thảo luận và chuẩn bị trong vòng 30p.</p> <p>- SV chuẩn bị trình bày phần tự quan sát về ô nhiễm môi trường nước.</p> <p>- GV chỉ định đại diện các nhóm thuyết trình, các nhóm khác phản biện =&gt; GV tổng kết, nhận xét và xếp loại.</p> | <p>SV chuẩn bị máy tính cá nhân, các tài liệu 1,2,3 và các trang web liên quan.</p> | <p>G5.3</p> <p>G6.1</p> <p>G6.2</p> <p>G6.3</p>  |                                |
|                | <p><b>Tự học:</b></p> <p><i>Các QCNV để đánh giá ô nhiễm môi trường nước</i></p>                                                                                                                                                                                                            | <p>GV hướng dẫn SV cách tìm đọc, phân tích, tổng hợp tài liệu</p>                                                                                                                                                                                                                                                                            | <p>Các QCNV để đánh giá ô nhiễm môi trường nước</p>                                 | <p>G1.4</p>                                      | <p>A1.2.1</p> <p>A1.2.2</p>    |
| <b>Tuần 6.</b> | <p><b>2.3. Khí quyển và môi trường không khí</b></p> <p>2.3.1. Khái quát đặc điểm khí quyển</p> <p>2.3.1.1. Thành phần tự nhiên của khí quyển</p> <p>2.3.1.2. Cấu trúc của khí quyển</p> <p>2.1.2. Ô nhiễm môi trường không khí</p> <p>2.3.2.1. Các tác nhân gây ô</p>                      | <p>- SV vẽ hình, làm slide và trình bày về cấu trúc khí quyển, tỉ lệ các thành phần tự nhiên trong khí quyển.</p> <p>- GV chỉ định 1 số SV trình bày. =&gt; GV chốt các khái niệm, kiến thức trọng tâm và đánh giá SV.</p> <p>- GV thuyết trình về các tác nhân gây ô nhiễm MT không</p>                                                     | <p>Trình bày đặc điểm và các tác nhân gây ô nhiễm môi trường không khí.</p>         | <p>G2.7</p> <p>G2.8</p> <p>G2.9</p> <p>G2.10</p> | <p>A1.2.1</p> <p><b>A2</b></p> |



|                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                         |                                         |                                         |
|-----------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-----------------------------------------|
|                                                                 | nhiệm môi trường không khí<br>2.3.2.2. Lan truyền ô nhiễm trong môi trường không khí<br>2.3.2.3. Một số vấn đề ô nhiễm môi trường không khí<br><b>PHẦN BÀI TẬP (2 tiết)</b><br>Tìm hiểu các mô hình tính toán sự lan truyền chất ô nhiễm trong môi trường không khí | khí.<br>- Yêu cầu SV liên hệ với các HP khác (Hóa học) phân tích quá trình lan truyền ô nhiễm trong môi trường không khí                        |                                                                                                                                                                                                                                         |                                         |                                         |
|                                                                 | <i>Tự học: Tài nguyên khí hậu</i>                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                         |                                         | A1.2.1<br>A1.2.2                        |
| <b>Chương 3. Tài nguyên rừng, khoáng sản, biển và đại dương</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                         |                                         |                                         |
| <b>Tuần 7.</b>                                                  | <b>3.1. Tài nguyên rừng</b><br>3.1.1. Khái quát về tài nguyên rừng<br>3.1.2. Đặc điểm tài nguyên rừng                                                                                                                                                               | - Thuyết giảng kết hợp với bài giảng slide<br>- Phát vấn<br>- Thảo luận nhóm, nêu quan điểm cá nhân về thông điệp của ngày môi trường thế giới. | Phân tích thông điệp của ngày môi trường thế giới 5/6 hàng năm bàn về tài nguyên đa dạng sinh học và rừng:<br>“Nhiều loài – Một hành tinh – Tương lai của chúng ta” (5/6/2010).<br>“Rừng: Giá trị cuộc sống từ thiên nhiên” (5/6/2011). | G2.11<br>G2.12<br>G2.13<br>G5.3<br>G6.1 | A1.1.1<br>A1.1.2<br>A1.2.4<br><b>A2</b> |
| <b>Tuần 8</b>                                                   | <b>3.2. Tài nguyên khoáng sản</b><br>3.2.1. Đặc điểm tài nguyên khoáng sản                                                                                                                                                                                          | - Thuyết giảng kết hợp với bài giảng slide<br>- Nêu vấn đề                                                                                      | Các hoạt động khai thác khoáng sản                                                                                                                                                                                                      | G2.14<br>G2.15                          | <b>A2</b>                               |

|                                                             |                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                              |                                                                                    |                                         |                                           |
|-------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|
|                                                             | 3.2.2. Ô nhiễm môi trường                                                                                                                                                          |                                                                                                                              | và tác động của nó tới môi trường và cảnh quan?                                    |                                         |                                           |
|                                                             | trong khai thác khoáng sản                                                                                                                                                         | - Thảo luận nhóm về tác động của 1 số hoạt động khai thác khoáng sản đến môi trường thành phần và cảnh quan.                 |                                                                                    |                                         |                                           |
|                                                             | <b>Tự học và nghiên cứu</b>                                                                                                                                                        | GV giới thiệu và hướng dẫn SV giải quyết bài tập nghiên cứu (theo nhóm hoặc cá nhân).                                        | Phân tích thực trạng ô nhiễm môi trường trong khai thác khoáng sản tại địa phương. | G2.14<br>G2.15<br>G6.2                  | A1.3.3<br><b>A2</b>                       |
| <b>Tuần 9</b>                                               | <b>3.3. Tài nguyên biển và đại dương</b><br>3.3.1. Đặc điểm tài nguyên biển và đại dương<br>3.3.2. Vấn đề ô nhiễm môi trường biển và đại dương                                     | - Thuyết giảng kết hợp với bài giảng slide<br>- Phát vấn<br>- Thảo luận nhóm về vấn đề ô nhiễm môi trường biển và đại dương. | Các tiềm năng kinh tế của tài nguyên và các vấn đề ô nhiễm môi trường biển.        | G2.16<br>G2.17<br>G2.18<br>G6.2<br>G6.3 | A1.1.1<br>A1.1.2<br>A1.3.3<br><b>A2</b>   |
| <b>Chương 4. Các vấn đề tài nguyên, môi trường toàn cầu</b> |                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                              |                                                                                    |                                         |                                           |
| <b>Tuần 10</b>                                              | 54.1. Các áp lực đối với môi trường<br>4.1.1. Gia tăng dân số<br>4.1.2. Đô thị hóa<br>4.1.3. Sản xuất thiếu bền vững<br>4.2. Biến đổi khí hậu<br>4.2.1. Khái niệm biến đổi khí hậu | - Nêu vấn đề + Bài giảng slide<br>- Phát vấn<br>- Thảo luận nhóm về vấn đề các vấn đề môi trường toàn cầu                    | 1. Các biểu hiện và tác động của biến đổi khí hậu                                  | G.3.1<br>G3.2<br>G6.2<br>G6.3           | A1.1.1<br>A1.1.2<br>A1.3.3<br><b>A2.1</b> |

|                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                         |                                                 |                                                              |
|----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|
|                | <p>4.2.2. Nguyên nhân biến đổi khí hậu</p> <p>4.2.3. Biểu hiện biến đổi khí hậu</p> <p>4.2.4. Ảnh hưởng biến đổi khí hậu</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                         |                                                 |                                                              |
| <b>Tuần 11</b> | <p>4.3.1. Khái niệm suy giảm tầng ôzôn</p> <p>4.3.2. Nguyên nhân suy giảm tầng ôzôn</p> <p>4.3.3. Biểu hiện suy giảm tầng ôzôn</p> <p>4.3.4. Ảnh hưởng suy giảm tầng ôzôn</p> <p>4.4. <i>Suy giảm đa dạng sinh học</i></p> <p>4.4.1. Khái niệm suy giảm đa dạng sinh học</p> <p>4.4.2. Nguyên nhân suy giảm đa dạng sinh học</p> <p>4.4.3. Biểu hiện suy giảm đa dạng sinh học</p> <p>4.4.4. Ảnh hưởng suy giảm đa dạng sinh học</p> | <p>- SV chuẩn bị slide, hình vẽ,... thể hiện cấu tạo và suy giảm tầng Ozon.</p> <p>- Sử dụng PP đóng vai về ảnh hưởng suy giảm tầng ôzôn (phân vai: hệ sinh thái, con người,...)</p> <p>- Thảo luận nhóm về vấn đề suy giảm đa dạng sinh học.</p> | <p>Khái niệm, đặc điểm và tình hình suy giảm tầng Ozon</p>              | <p>G3.3</p> <p>G3.4</p> <p>G5.3</p> <p>G7.3</p> | <p>A1.1.1</p> <p>A1.1.2</p> <p>A1.3.3</p> <p><b>A2.1</b></p> |
|                | <p><b>Tự học:</b> <i>Hiện trạng các vấn đề môi trường toàn cầu tại Việt Nam</i></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | <p>GV gợi ý các vấn đề, phân công nhiệm vụ cho các nhóm và giới thiệu tài liệu,</p>                                                                                                                                                               | <p>Phân tích hiện trạng các vấn đề môi trường toàn cầu tại Việt Nam</p> | <p>G3.1</p> <p>G5.1</p> <p>G7.3</p>             | <p>A1.2.1</p> <p>A1.2.2</p> <p>A1.2.3</p> <p><b>A2.1</b></p> |
|                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | <p>hướng dẫn cách tìm kiếm tài liệu và nêu yêu cầu.</p>                                                                                                                                                                                           |                                                                         |                                                 |                                                              |

|                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                             |                                                                                          |
|-------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|
| uần 12                                                      | <p>4.5. Sa mạc hóa</p> <p>4.5.1. Khái niệm sa mạc hóa</p> <p>4.5.2. Nguyên nhân sa mạc hóa</p> <p>4.5.3. Biểu hiện sa mạc hóa</p> <p>4.5.4. Ảnh hưởng sa mạc hóa</p> <p>4.6. An ninh nguồn nước</p> <p>4.6.1. Khái niệm an ninh nguồn nước</p> <p>4.6.2. Nguyên nhân</p> <p>4.6.3. Tình hình an ninh nguồn nước</p> <p>4.6.4. Ảnh hưởng</p> <p>4.7. Ô nhiễm xuyên biên giới gia tăng</p> <p>4.7.1. Khái niệm</p> <p>4.7.2. Nguyên nhân</p> <p>4.7.3. Biểu hiện</p> <p>4.7.4. Ảnh hưởng</p> | <p>- SV chuẩn bị slide, hình vẽ,... thể hiện nguyên nhân, biểu hiện, ảnh hưởng của sa mạc hóa.</p> <p>- Sử dụng PP đóng vai về vấn đề ô nhiễm xuyên biên giới</p> <p>- PP nêu và giải quyết vấn đề “an ninh nguồn nước”</p> | <p>Phân tích nguyên nhân, hiện trạng, hướng giải quyết các vấn đề: Suy thoái tài nguyên đất; An ninh nguồn nước; Suy thoái tài nguyên rừng và đa dạng sinh học,...</p> <p>2. Tình hình ô nhiễm xuyên biên giới gia tăng và xuất khẩu chất thải độc hại? Giải pháp quản lý xuyên quốc gia?</p> | <p>G3.5</p> <p>G3.6</p> <p>G3.7</p> <p>G5.3</p> <p>G6.1</p> | <p>A1.1.1</p> <p>A1.1.2</p> <p>A1.2.1</p> <p>A1.2.2</p> <p>A1.2.3</p> <p><b>A2.1</b></p> |
|                                                             | <p><b>Tự học:</b> Tình hình thực hiện chiến lược phát triển bền vững trên thế giới và ở Việt</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | <p>GV giới thiệu tài liệu, hướng dẫn cách tìm kiếm tài liệu và</p>                                                                                                                                                          | <p>Phân tích tình hình thực hiện phát triển bền vững trên thế giới và ở</p>                                                                                                                                                                                                                   | <p>G3.2</p> <p>G5.2</p>                                     | <p>A1.2.1</p> <p>A1.2.2</p>                                                              |
|                                                             | Nam                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | nêu yêu cầu.                                                                                                                                                                                                                | Việt Nam                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                             |                                                                                          |
| <b>Chương 5. Khái quát quản lý tài nguyên và môi trường</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                             |                                                                                          |

|                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                   |                                                                                               |                              |                                                   |
|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------|
| <b>Tuần 13</b> | <b>5.1. Khái quát về quản lí</b><br>5.1.1. Khái niệm quản lí<br>5.1.2. Đối tượng của quản lí<br>5.1.3. Môi trường quản lí<br>5.1.4. Chức năng quản lí<br>5.1.5. Lịch sử phát triển các tư tưởng quản lí                                                                                                                          | - Thuyết giảng kết hợp với phát vấn nhanh.<br>- Phát vấn<br>- Phân tích hướng dẫn | Phân tích các yếu tố của môi trường quản lí. Phân tích các chức năng theo sự phân cấp quản lí | G4.1<br>G4.2<br>G4.3         | A1.1.1<br>A1.1.2<br>A1.2.3<br>A1.3.3<br><b>A2</b> |
|                | <b>Tự học:</b><br>2.1.5. Lịch sử phát triển các tư tưởng quản lí                                                                                                                                                                                                                                                                 | GV hướng dẫn SV cách tìm đọc, phân tích, tổng hợp tài liệu                        | Trình bày lịch sử phát triển các tư tưởng quản lí                                             | G4.2<br>G5.2                 | A1.2.1<br>A1.2.2                                  |
| <b>Tuần 14</b> | <b>5.2. Quản lí tài nguyên và môi trường</b><br>5.2.1. Một số khái niệm<br>5.2.2. Mục tiêu quản lí tài nguyên và môi trường<br>5.2.3. Nội dung quản lí tài nguyên và môi trường<br>5.2.4. Nguyên tắc quản lí tài nguyên và môi trường<br><b>Tự học:</b><br>Nguyên tắc phát triển bền vững trong quản lí tài nguyên và môi trường | - Thuyết giảng kết hợp với bài giảng slide<br>- Phát vấn<br>- Phân tích hướng dẫn | Phân tích các nội dung, nguyên tắc của quản lí tài nguyên và môi trường                       | G4.4<br>G4.5<br>G4.6<br>G5.2 | A1.1.1<br>A1.1.2<br>A1.2.3<br>A1.3.3<br><b>A2</b> |
|                | <b>Bài tập nghiên cứu:</b><br>(1). Các hướng phát triển bền vững trong sản xuất                                                                                                                                                                                                                                                  | GV hướng dẫn SV cách tìm đọc, phân tích, tổng hợp tài liệu                        |                                                                                               | G7.1<br>G7.2                 | A1.1.1<br>A1.1.2                                  |
|                | nông – lâm – ngư nghiệp<br>(2). Áp dụng các công nghệ môi trường phục vụ mục tiêu phát triển bền vững.                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                   |                                                                                               |                              | A1.2.3<br>A1.3.3                                  |

|                |                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                             |                                                                          |
|----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|
| <b>Tuần 15</b> | <p>5.2.5. Các hướng tiếp cận quản lí tài nguyên và môi trường</p> <p>5.2.6. Các công cụ quản lí tài nguyên và môi trường</p> <p>5.2.7. Các hệ thống quản lí tài nguyên và môi trường trên thế giới và ở Việt Nam.</p> | <p>GV chia lớp thành 2 nhóm (đối kháng), chuẩn bị trong vòng 40p:</p> <p>- Nhóm 1: hướng tiếp cận quản lí tài nguyên và môi trường dựa vào hệ thống chính sách và pháp luật</p> <p>- Nhóm 2: hướng tiếp cận quản lí tài nguyên và môi trường dựa vào cộng đồng</p> <p>GV tổ chức cho 2 nhóm tranh luận theo hình thức 1:1 (mỗi nhóm nêu 1 ưu điểm, nhóm còn lại phản bác và đưa ra 1 ưu điểm cách tiếp cận của nhóm mình.</p> | <p>(1). Trình bày ưu, nhược điểm của quản lí tài nguyên, môi trường theo hướng tiếp cận từ trên xuống và theo hướng tiếp cận từ dưới lên. Các công cụ của từng hướng tiếp cận. (2). Trình bày ưu, nhược điểm của hệ thống quản lí tài nguyên và môi trường trên thế giới và ở Việt Nam.</p> | <p>G4.4</p> <p>G4.5</p> <p>G5.3</p> <p>G7.1</p> <p>G7.2</p> | <p>A1.1.1</p> <p>A1.1.2</p> <p>A1.2.3</p> <p>A1.3.3</p> <p><b>A2</b></p> |
|                | <p><i>Tự học: Hệ thống quản lí nhà nước về tài nguyên và môi trường cấp tỉnh, huyện.</i></p>                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                             | <p>G7.1</p> <p>G7.2</p>                                     | <p>A1.2.3</p>                                                            |

## 8. Nhiệm vụ của người học

### 8.1. Phần tự học

- Nghiên cứu tài liệu
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học/cựu sinh viên/cán bộ tại đơn vị trải nghiệm hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.

### 8.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Chủ động, tích cực trong giờ học.

- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

### **8.3. Thực hành**

- Tham gia đầy đủ các bài thực hành
- Tôn trọng ý kiến và chịu trách nhiệm về kết quả làm việc chung.
- Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ và sản phẩm thực hành được giao.

### **9. Ngày phê duyệt:**

### **10. Cấp phê duyệt:**

**TRƯỞNG KHOA/VIỆN**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**TS. Nguyễn Đình Vinh**

**TS. Trần Thị Tuyền**





**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT**

**Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam**

**1. Thông tin tổng quát:**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1:** Nguyễn Văn Trung

Chức danh, học hàm, học vị: GVC, TS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Du lịch và Công tác xã hội - Trường KHXH & NV - Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 091.50.52.736 Email: trunglsd@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử Đảng CS Việt Nam, Đường lối cách mạng Đảng CS Việt Nam, Xây dựng Đảng...

**Giảng viên 2:** Trần Cao Nguyên

Chức danh, học hàm, học vị: GV, TS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị - Trường Sư phạm - Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0902252168 Email: nguyengdct@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử Đảng CS Việt Nam, Đường lối cách mạng Đảng CS Việt Nam, Xây dựng Đảng...

**Giảng viên 3:** Trần Thị Hạnh

Chức danh, học hàm, học vị: GV, ThS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị - Trường Sư phạm - Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0905797656 Email: hanhtran2202@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử Đảng CS Việt Nam, Đường lối cách mạng Đảng CS Việt Nam, Xây dựng Đảng...

**Giảng viên 4:** Phan Thị Nhuận

Chức danh, học hàm, học vị: GV, ThS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị - Trường Sư phạm - Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0933698094 Email: phannhuandhv@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử Đảng CS Việt Nam, Đường lối cách mạng Đảng CS Việt Nam, Xây dựng Đảng...

**Giảng viên 5:** Dương Thị Mai Hoa

Chức danh, học hàm, học vị: GV, ThS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị - Trường Sư phạm - Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0972989797 Email: hoaduong.project@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử Đảng CS Việt Nam, Đường lối cách mạng Đảng CS Việt Nam, Xây dựng Đảng...

### 1.2. Thông tin về học phần:

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |  |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| - Tên học phần (tiếng Việt): Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam<br>(tiếng Anh): The history of the Communist Party of Vietnam.                                                                                                                                                                         |  |
| - Mã số học phần: POL11004                                                                                                                                                                                                                                                                         |  |
| - Thuộc CTĐT ngành:                                                                                                                                                                                                                                                                                |  |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:<br><input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức chung <input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành <input type="checkbox"/> Kiến thức khác<br><input type="checkbox"/> Kiến thức ngành             |  |
| - Thuộc loại học phần: <input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc <input type="checkbox"/> Tự chọn                                                                                                                                                                                               |  |
| - Số tín chỉ:<br>+ Số tiết lý thuyết: 20<br>+ Số tiết thảo luận/bài tập: 10<br>+ Số tiết thực hành: 0<br>+ Số tiết tự học: 60                                                                                                                                                                      |  |
| - Điều kiện đăng ký học:<br>+ Học phần tiên quyết: Triết học Mác - Lênin Mã số HP: POL 11001<br>+ Học phần học trước: Mã số HP:                                                                                                                                                                    |  |
| - Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Vinh. Cụ thể:<br>+ Thời gian tối thiểu sinh viên phải có mặt trên lớp: 80% tổng số giờ lên lớp<br>+ Sinh viên phải nộp đầy đủ bài tập, báo cáo qua hệ thống LMS (Mục 5.1).<br>+ Tham gia đầy đủ các buổi thảo luận nhóm. |  |
| Đơn vị phụ trách học phần: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Sư phạm, trường ĐH Vinh<br>Điện thoại Email: giaoducchinhtri2021@gmail.com                                                                                                                                                              |  |

## 2. Mô tả học phần

Học phần Lịch sử Đảng là học phần bắt buộc thuộc khối kiến thức chung của các ngành đào tạo. Học phần trang bị những nội dung bản về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và vai trò lãnh đạo của Đảng trong tiến trình cách mạng Việt Nam. Qua học tập sinh viên có niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, có bản lĩnh chính trị, tư tưởng. Học phần không những cung cấp những kiến thức cơ bản về sự ra đời và lãnh đạo của Đảng, mà còn hình thành cho sinh viên năng lực phân tích các sự kiện Lịch sử Đảng, bài học kinh nghiệm qua các thời kỳ.

## 3. Mục tiêu học phần

Học phần Lịch sử Đảng nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về sự ra đời và đường lối chính trị của Đảng Cộng sản Việt Nam trong tiến trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Thông qua học tập học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam giúp sinh viên có niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, bảo vệ đường lối lãnh đạo của Đảng. Đồng thời rèn luyện sinh viên có bản lĩnh chính trị, tư tưởng vững vàng, năng lực phân tích sự kiện và đúc rút bài học kinh nghiệm.

**4. Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá**  
(Thống nhất ký hiệu các CĐR học phần là: CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1,...)

**4.1. Ảnh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo**

| CĐR học phần | Sự tương thích với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo |        |         |
|--------------|------------------------------------------------------|--------|---------|
|              | PLO1.1                                               | PLO2.1 | PLO 2.2 |
|              | 1.1.1                                                | 2.1.1  | 2.2.1   |
| CLO1.1       | 0,6                                                  |        |         |
| CLO1.2       | 0,4                                                  |        |         |
| CLO2.1       |                                                      | 1,0    |         |
| CLO3.1       |                                                      |        | 1,0     |

**4.2. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần**

| CĐR học phần (CLO) | Mức độ năng lực CĐR học phần | Mô tả CĐR học phần                                                                                                              | Phương pháp dạy học             | Phương pháp đánh giá         |
|--------------------|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|------------------------------|
| CLO1.1             | K3                           | <i>Giải thích</i> được sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và vai trò lãnh đạo của Đảng qua các thời kỳ cách mạng.             | Thuyết trình                    | Trắc nghiệm                  |
| CLO1.2             | K3                           | <i>Vận dụng</i> lý luận đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam vào giải thích các vấn đề về sự lãnh đạo của Đảng trong thực tiễn. | Thuyết trình;<br>Thảo luận nhóm | Trắc nghiệm;<br>Bài tập nhóm |
| CLO2.1             | S3                           | <i>Có khả năng</i> bảo vệ đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam trong tiến trình cách mạng.                                      | Thảo luận nhóm                  | Bài tập nhóm                 |
| CLO2.2             | A3                           | <i>Thể hiện</i> bản lĩnh chính trị, tư tưởng vững vàng trên lập trường quan điểm đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam.          | Tự học                          | Quan sát;<br>Tự luận         |

**5. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá**

**5.1. Đánh giá học tập**

| Bài đánh giá                     | Hình thức đánh giá và lưu hồ sơ                                 | Công cụ đánh giá | CĐR học phần | Tỷ lệ cho bài đánh giá | Tỷ lệ cho học phần |
|----------------------------------|-----------------------------------------------------------------|------------------|--------------|------------------------|--------------------|
| <b>A1. Đánh giá thường xuyên</b> |                                                                 |                  |              |                        | <b>50%</b>         |
| A1.1                             | Quan sát, điểm danh, bài tập cá nhân; GV đánh giá và lưu hồ sơ. | Rubric 1         | CLO2.2       | 100%                   | 20%                |

|                                                                |                                                                           |                |        |     |     |
|----------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|----------------|--------|-----|-----|
| A1.2                                                           | Thảo luận nhóm; nhóm trưởng nộp báo cáo qua LMS; GV đánh giá và lưu hồ sơ | Rubric 2       | CLO1.2 | 40% | 20% |
|                                                                |                                                                           |                | CLO2.1 | 60% |     |
| A1.3                                                           | Bài thi trắc nghiệm; TT đảm bảo chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ       | Câu hỏi/Đáp án | CLO1.1 | 70% | 10% |
|                                                                |                                                                           |                | CLO1.2 | 30% |     |
| A2. Đánh giá cuối kỳ                                           |                                                                           |                |        |     | 50% |
| A2.1                                                           | Bài thi trắc nghiệm; TT đảm bảo chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ       | Câu hỏi/Đáp án | CLO1.1 | 70% | 50% |
|                                                                |                                                                           |                | CLO1.2 | 30% |     |
| Công thức tính điểm học phần: $(A1.1*2+A1.2*2+A1.3+A2.1*5)/10$ |                                                                           |                |        |     |     |

## 5.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

### 5.2.1. Rubric 1: Đánh giá bài A1.1

| Tiêu chí đánh giá                         | Mức độ đánh giá (theo thang điểm)                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|-------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                           | 5,0 – 4,5                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 4,0 – 3,0                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 2,5 – 2,0                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 1,5 - 0                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| <b>Tham gia lớp học (5 điểm)</b>          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe 100% bài giảng SCORM,</li> <li>- Tham gia 100% tổng số giờ lên lớp theo quy định</li> <li>- Tích cực phát biểu xây dựng bài</li> </ul>                                                                                                                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe trên 90% bài SCORM;</li> <li>- Tham gia trên 90% tổng số giờ lên lớp quy định</li> <li>- Có phát biểu xây dựng bài</li> </ul>                                                                                                                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe trên 80% bài SCORM;</li> <li>- Tham gia trên 80% tổng số giờ lên lớp quy định</li> <li>- Không phát biểu xây dựng bài</li> </ul>                                                                                                                                                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe dưới 80% bài SCORM;</li> <li>- Tham gia dưới 80% tổng số giờ lên lớp quy định</li> <li>- Không phát biểu xây dựng bài</li> </ul>                                                                                                                                                 |
|                                           | <b>5,0 – 4,5</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                | <b>4,0 – 3,0</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | <b>2,5 – 2,0</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | <b>1,5 - 0</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| <b>Thực hiện bài tập cá nhân (5 điểm)</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành tốt bài tập, đúng tiến độ.</li> <li>- Nội dung thể hiện rõ sự nhìn nhận khách quan, đúng đắn đối với vấn đề mà bài tập đưa ra</li> <li>- Thể hiện rõ niềm tin đối với sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước đối với quá trình phát triển</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành trên 80% nội dung bài tập, đúng tiến độ.</li> <li>- Nội dung thể hiện sự nhìn nhận khách quan đúng đắn đối với vấn đề mà bài tập đưa ra</li> <li>- Có niềm tin đối với sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước đối với quá trình phát triển kinh tế - xã</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành trên 50% nội dung bài tập, đúng tiến độ.</li> <li>- Nội dung thể hiện sự nhìn nhận khách quan đúng đắn đối với vấn đề mà bài tập đưa ra</li> <li>- Có niềm tin đối với sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước đối với quá trình phát triển kinh tế - xã hội.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành dưới 50% nội dung bài tập, chậm tiến độ</li> <li>- Nội dung thể hiện sự nhìn nhận khách quan đúng đắn đối với vấn đề mà bài tập đưa ra</li> <li>- Chưa có niềm tin đối với sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước đối với quá trình phát triển kinh tế -</li> </ul> |

|                                                     |                                |      |  |                      |
|-----------------------------------------------------|--------------------------------|------|--|----------------------|
|                                                     | kinh tế - xã hội của đất nước. | hội. |  | xã hội của đất nước. |
| <b>TỔNG ĐIỂM:</b> ____/10 ( <b>Bảng chữ:</b> .....) |                                |      |  |                      |

### 5.2.2. Rubric 2: Đánh giá bài A1.2

| Tiêu chí đánh giá                | Mức độ đánh giá (theo thang điểm)                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                         |
|----------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                  | 2.0                                                                                                                                                                                                                                                  | 1.5                                                                                                                                                                                                                                                    | 1.0                                                                                                                                                                                                                                                         | 0.5 - 0                                                                                                                                                                                                                                 |
| <b>Cấu trúc và hình (2 điểm)</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết cấu đúng yêu cầu, hợp lý, logic</li> <li>- Hình thức đẹp, đúng quy định, không có lỗi chính tả.</li> </ul>                                                                                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết cấu đúng yêu cầu, khá hợp lý, logic</li> <li>- Hình thức khá đẹp, đúng quy định, không có lỗi chính tả.</li> </ul>                                                                                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết cấu đúng yêu cầu, nhưng chưa hợp lý, logic.</li> <li>- Hình thức đúng quy định, có một số lỗi chính tả.</li> </ul>                                                                                             | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết cấu chưa đúng yêu cầu, không hợp lý, logic.</li> <li>- Hình thức chưa đúng quy định, còn nhiều lỗi chính tả.</li> </ul>                                                                    |
|                                  | <b>5.0 – 4,5</b>                                                                                                                                                                                                                                     | <b>4.0 – 3.5</b>                                                                                                                                                                                                                                       | <b>3.0 - 2.0</b>                                                                                                                                                                                                                                            | <b>1.5 - 0</b>                                                                                                                                                                                                                          |
| <b>Nội dung (5 điểm)</b>         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải quyết tốt mục tiêu, nhiệm vụ vấn đề thảo luận.</li> <li>- Lập luận logic chặt chẽ, đưa ra được những minh chứng thuyết phục.</li> <li>- Rút ra được kết luận đúng đối với vấn đề thảo luận.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải quyết khá tốt mục tiêu, nhiệm vụ vấn đề thảo luận.</li> <li>- Lập luận khá chặt chẽ, đưa ra được những minh chứng thuyết phục.</li> <li>- Rút ra được kết luận đúng đối với vấn đề thảo luận.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải quyết được một số tiêu, nhiệm vụ vấn đề thảo luận.</li> <li>- Lập luận khá chặt chẽ, nhưng chưa đưa ra được minh chứng thuyết phục.</li> <li>- Rút ra được kết luận đúng đối với vấn đề thảo luận.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không giải quyết được mục tiêu, nhiệm vụ vấn đề thảo luận.</li> <li>- Lập luận không rõ ràng, không có minh chứng.</li> <li>- Không đưa ra quan điểm đúng đối với vấn đề thảo luận.</li> </ul> |
|                                  | <b>3,0</b>                                                                                                                                                                                                                                           | <b>2,0</b>                                                                                                                                                                                                                                             | <b>1,0</b>                                                                                                                                                                                                                                                  | <b>0,5</b>                                                                                                                                                                                                                              |
| <b>Trình bày (3 điểm)</b>        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày mạch lạc, rõ ràng, tự tin.</li> <li>- Tranh luận hiệu quả, đưa ra được nhiều dẫn chứng</li> </ul>                                                                                                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày khá mạch lạc, rõ ràng, khá tự tin.</li> <li>- Có tranh luận, phản bác và đưa ra được một vài dẫn chứng thuyết</li> </ul>                                                                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày tương đối mạch lạc, rõ ràng, nhưng chưa được tự tin.</li> <li>- Có tranh luận, đưa ra được dẫn chứng nhưng chưa được thuyết phục</li> </ul>                                                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày không mạch lạc, rõ ràng, không tự tin.</li> <li>- Không thể hiện được khả năng tranh luận, phản bác lại các ý kiến</li> </ul>                                                        |

|                                                     |                                                          |       |                                                                      |           |
|-----------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|-------|----------------------------------------------------------------------|-----------|
|                                                     | thuyết phục,<br>phản bác được<br>các ý kiến sai<br>trái. | phục. | và chưa thể hiện<br>được khả năng<br>phản bác các ý<br>kiến sai trái | sai trái. |
| <b>TỔNG ĐIỂM:</b> ____/10 ( <b>Bằng chữ:</b> .....) |                                                          |       |                                                                      |           |

## 6. Tài liệu học tập

### 6.1. Giáo trình:

[1]. Bộ Giáo dục và đào tạo, Giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Nxb CTQG, HN, 2020.

### 6.2. Tài liệu tham khảo:

[2]. Đinh Xuân Lâm, Nguyễn Văn Khánh, Nguyễn Đình Lễ, Đại cương Lịch sử Việt Nam, Tập 2. NXB Giáo dục 2001.

[3]. Lê Mậu Hãn, Trần Bá Đệ, Nguyễn Văn Thư, Đại cương Lịch sử Việt Nam -Tập 3. NXB Giáo dục 2001.

[4]. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Một số chuyên đề về lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Nxb Chính trị quốc gia, HN 2008.

## 7. Kế hoạch dạy học

### Lý thuyết:

| Tuần,<br>Số tiết | Nội dung<br>(2)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Hình thức tổ chức DH<br>(3)                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Chuẩn bị của<br>SV (4)                                                                                                                                                         | CĐR<br>học<br>phần<br>(5)                               | Bài<br>đánh<br>giá<br>(6)           |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-------------------------------------|
| 1 (2)            | <p>Chương nhập môn:</p> <p>I. Đối tượng nghiên cứu của môn học</p> <p>Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam</p> <p>II. Chức năng, nhiệm vụ của môn học</p> <p>Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam</p> <p>III. Phương pháp nghiên cứu, học tập môn học</p> <p>Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam</p> <p>Chương 1. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930 -</p> | <p>- Cung cấp đề cương chi tiết học phần; Giới thiệu học phần; phương pháp giảng dạy và học tập; phương pháp đánh giá.</p> <p>Lý thuyết:</p> <p>- Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide các nội dung.</p> <p>- Sử dụng Phương pháp dạy học gợi mở - vấn đáp; Phương pháp thuyết trình, giải thích.</p> | <p>- Nghe bài giảng</p> <p>Elearning</p> <p>Chương 1</p> <p>- Đọc trước tài liệu số [1] từ trang 12 đến trang 49.</p> <p>- Tổ chức hoạt động nhóm</p> <p>- Vở ghi chép, vở</p> | <p>CLO1.1</p> <p>CLO1.2</p> <p>CLO2.1</p> <p>CLO2.2</p> | <p>A1.1</p> <p>A1.3</p> <p>A2.1</p> |

|       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                |                                                                                                                            |                                      |                      |
|-------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------|
|       | 1945)<br>1. Bối cảnh lịch sử<br>+ Thế giới<br>+ Trong nước (tự học)                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                |                                                                                                                            |                                      |                      |
| 2 (2) | Chương 1 (Tiếp theo)<br>2. Vai trò của Nguyễn Ái Quốc chuẩn bị các điều kiện thành lập Đảng 3, Thành lập ĐCS Việt Nam                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                | - Nghe bài giảng Elearning Chương 1<br>- Đọc trước tài liệu số [1] từ trang 49 đến trang 70.<br>- Vở ghi chép, giáo trình  | CLO1.1<br>CLO1.2<br>CLO2.1<br>CLO2.2 | A1.1<br>A1.3<br>A2.1 |
| 3 (2) | II. Đảng lãnh đạo quá trình đấu tranh giải phóng dân tộc, giành chính quyền (1930-1945)<br>1. Phong trào cách mạng 1930-1935 (Tự học)<br>2. Cuộc vận động dân chủ 1936-1939 (Tự học)<br>3. Phong trào giải phóng dân tộc 1939-1945<br>4. Tính chất, ý nghĩa và kinh nghiệm của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 (Tự học) | - Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide các nội dung.<br>- Sử dụng Phương pháp dạy học gợi mở - vấn đáp; Phương pháp thuyết trình, giải thích. | - Nghe bài giảng Elearning Chương 1<br>- Đọc trước tài liệu số [1] từ trang 71 đến trang 125.<br>- Vở ghi chép, giáo trình | CLO1.1<br>CLO1.2<br>CLO2.1<br>CLO2.2 | A1.1<br>A1.3<br>A2.1 |
| 4 (2) | Chương 2<br>Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến giành độc lập hoàn toàn, thống nhất đất nước (1945 - 1975)<br>I. Đảng lãnh đạo xây dựng, bảo vệ chính                                                                                                                                                                 | - Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide các nội dung.<br>- Sử dụng Phương pháp dạy học gợi mở - vấn đáp; Phương pháp thuyết trình, giải thích. | - Nghe bài giảng Elearning Chương 2<br>- Đọc trước tài liệu số [1] từ trang 128 đến trang 179.<br>- Vở ghi chép,           | CLO1.1<br>CLO1.2<br>CLO2.1<br>CLO2.2 | A1.1<br>A1.3<br>A2.1 |

|       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                  |                                      |  |
|-------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|--|
|       | quyền cách mạng và<br>kháng chiến chống<br>thực dân Pháp xâm<br>lược (1945-1954)<br>1. Xây dựng và bảo<br>vệ chính quyền cách<br>mạng non trẻ (1945-<br>1946)<br>2. Đường lối kháng<br>chiến toàn quốc và<br>quá trình tổ chức<br>thực hiện từ năm<br>1946 đến năm 1950<br>(Tự học)<br>Chương 2 (Tiếp<br>theo)<br>3. Đẩy mạnh cuộc<br>kháng chiến đến<br>thắng lợi (1951-<br>1954)<br>4. Ý nghĩa lịch sử và<br>kinh nghiệm của<br>Đảng về lãnh đạo<br>kháng chiến (Tự<br>học) |                                                                                                                                                                                                  | giáo trình                                                                                                                                       |                                      |  |
| 5 (2) | II. Lãnh đạo xây<br>dựng chủ nghĩa xã<br>hội ở miền Bắc và<br>kháng chiến chống<br>đế quốc Mỹ xâm<br>lược, giải phóng<br>miền Nam, thống<br>nhất đất nước (1954-<br>1975)<br>1. Trong giai đoạn<br>1954-1965<br>2. Trong giai đoạn<br>1965-1975<br>3. Thành tựu, hạn<br>chế và kinh nghiệm<br>lãnh đạo của Đảng<br>thời kỳ 1954 - 1975<br>(Tự học)                                                                                                                            | - Thuyết giảng: GV viết<br>bảng, thuyết trình và kết<br>hợp trình chiếu slide các<br>nội dung.<br>- Sử dụng Phương pháp<br>dạy học gợi mở - vấn<br>đáp; Phương pháp thuyết<br>trình, giải thích. | - Nghe bài<br>giảng<br>Elearning<br>chương 2<br>- Đọc trước tài<br>liệu số [1] từ<br>trang 180 đến<br>trang 235.<br>- Vở ghi chép,<br>giáo trình | CLO1.1<br>CLO1.2<br>CLO2.1<br>CLO2.2 |  |



|       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                          |                                      |               |
|-------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|---------------|
| 6 (2) | Thảo luận nhóm, nội dung chương 1                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động thảo luận nhóm</li> <li>+ Các nhóm thống nhất nội dung được phân công và thuyết trình trước lớp.</li> <li>+ Các nhóm nhận xét và đặt câu hỏi cho nhau.</li> <li>- Giáo viên nhận xét và tổng kết vấn đề thảo luận.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu số [1] từ trang 12 đến trang 70</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo</li> <li>- Chuẩn bị câu hỏi thảo luận nhóm</li> <li>- Thực hiện thảo luận nhóm</li> </ul>  | CLO1.1<br>CLO1.2<br>CLO2.1<br>CLO2.2 | A1.1<br>A.1.2 |
| 7 (2) | Thảo luận nhóm, nội dung chương 1                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động thảo luận nhóm</li> <li>+ Các nhóm thống nhất nội dung được phân công và thuyết trình trước lớp.</li> <li>+ Các nhóm nhận xét và đặt câu hỏi cho nhau.</li> <li>- Giáo viên nhận xét và tổng kết vấn đề thảo luận.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu số [1] từ trang 71 đến trang 125</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo</li> <li>- Chuẩn bị câu hỏi thảo luận nhóm</li> <li>- Thực hiện thảo luận nhóm</li> </ul> | CLO1.1<br>CLO1.2<br>CLO2.1<br>CLO2.2 | A1.1<br>A.1.2 |
| 8 (2) | <p>Chương 3</p> <p>Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975 - 2018)</p> <p>I. Lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (1975-1986)</p> <p>1. Bước đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (1975-1981)</p> <p>2. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng và các bước đột phá tiếp tục đổi mới kinh tế (Tự học)</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide các nội dung.</li> <li>- Sử dụng Phương pháp dạy học gợi mở - vấn đáp; Phương pháp thuyết trình, giải thích.</li> </ul>                                           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe bài giảng Elearning chương 3 phần giai đoạn 1975 - 1986</li> <li>- Đọc trước tài liệu số [1] từ trang 238 đến trang 260.</li> <li>- Vở ghi chép, giáo trình</li> </ul>     | CLO1.1<br>CLO1.2<br>CLO2.1<br>CLO2.2 | A1.1<br>A2.1  |
| 9 (2) | Chương 3 (Tiếp theo)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình và kết</li> </ul>                                                                                                                                                                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe bài giảng</li> </ul>                                                                                                                                                       | CLO1.1<br>CLO1.2                     | A1.1<br>A2.1  |

|        |                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                             |                                                         |                         |
|--------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-------------------------|
|        | <p>II. Lãnh đạo công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế (1986-2018)</p> <p>1. Đổi mới toàn diện, đưa đất nước ra khỏi khủng hoảng kinh tế-xã hội (1986-1996)</p> | <p>hợp trình chiếu slide các nội dung.</p> <p>- Sử dụng Phương pháp dạy học gợi mở - vấn đáp; Phương pháp thuyết trình, giải thích.</p>                                                   | <p>Elearning chương 3 phần giai đoạn 1986 - nay</p> <p>- Đọc trước tài liệu số [1] từ trang 260 đến trang 271.</p> <p>- Vở ghi chép, giáo trình</p>                         | <p>CLO2.1</p> <p>CLO2.2</p>                             |                         |
| 10(2)  | <p>Chương 3 (Tiếp theo)</p> <p>2. Tiếp tục công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế (1996-2018)</p> <p>Đại hội VII và Đại hội VIII</p>                            | <p>- Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide các nội dung.</p> <p>- Sử dụng Phương pháp dạy học gợi mở - vấn đáp; Phương pháp thuyết trình, giải thích.</p> | <p>- Nghe bài giảng</p> <p>Elearning chương 3 phần giai đoạn 1986 – nay</p> <p>- Đọc trước tài liệu số [1] từ trang 272 đến trang 295.</p> <p>- Vở ghi chép, giáo trình</p> | <p>CLO1.1</p> <p>CLO1.2</p> <p>CLO2.1</p> <p>CLO2.2</p> | <p>A1.1</p> <p>A2.1</p> |
| 11(2)  | <p>Chương 3 (Tiếp theo)</p> <p>2. Tiếp tục công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế (1996-2018)</p> <p>Đại hội IX – XI</p>                                        | <p>- Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide các nội dung.</p> <p>- Sử dụng Phương pháp dạy học gợi mở - vấn đáp; Phương pháp thuyết trình, giải thích.</p> | <p>- Nghe bài giảng</p> <p>Elearning chương 3 phần giai đoạn 1986 -nay</p> <p>- Đọc trước tài liệu số [1] từ trang 296 đến trang 366.</p>                                   | <p>CLO1.1</p> <p>CLO1.2</p> <p>CLO2.1</p> <p>CLO2.2</p> | <p>A1.1</p> <p>A2.1</p> |
| 12 (2) | <p>Chương 3 (Tiếp theo)</p> <p>Đại hội XII - XIII</p> <p>3. Thành tựu, kinh nghiệm của công cuộc đổi mới</p> <p>KẾT LUẬN</p> <p>I. Những thắng lợi vĩ đại của cách mạng Việt Nam</p>                   | <p>- Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide các nội dung.</p> <p>- Sử dụng Phương pháp dạy học gợi mở - vấn đáp; Phương pháp thuyết trình, giải thích.</p> | <p>- Nghe bài giảng</p> <p>Elearning chương 3 phần giai đoạn 1986 - nay</p> <p>- Đọc trước tài liệu số [1] từ trang 367 đến trang 344.</p> <p>- Vở ghi chép,</p>            | <p>CLO1.1</p> <p>CLO1.2</p> <p>CLO2.1</p> <p>CLO2.2</p> | <p>A1.1</p> <p>A2.1</p> |

|        |                                                |                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                           |                                      |                      |
|--------|------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------|
|        | II. Những bài học lớn về sự lãnh đạo của Đảng  |                                                                                                                                                                                                              | giáo trình                                                                                                                                                |                                      |                      |
| 13 (2) | Thảo luận<br>Thảo luận nhóm, nội dung chương 2 | Giáo viên chia nhóm giao bài tập cho các nhóm hoàn thành.<br>GV đề nghị các nhóm cử đại diện trình bày và nghe góp ý các nhóm bạn                                                                            | - Đọc trước tài liệu số [1] từ trang 128 đến trang 235.<br>- Đọc tài liệu tham khảo<br>- Chuẩn bị câu hỏi thảo luận nhóm<br>- Thực hiện thảo luận nhóm    | CLO1.1<br>CLO1.2<br>CLO2.1<br>CLO2.2 | A1.1<br>A2.1         |
| 14 (2) | Thảo luận nhóm, nội dung chương 2, 3           | - Hoạt động thảo luận nhóm<br>+ Các nhóm thống nhất nội dung được phân công và thuyết trình trước lớp.<br>+ Các nhóm nhận xét và đặt câu hỏi cho nhau.<br>- Giáo viên nhận xét và tổng kết vấn đề thảo luận. | - Đọc trước tài liệu số [1] từ trang 180 - 235; 238 - 260.<br>- Đọc tài liệu tham khảo<br>- Chuẩn bị câu hỏi thảo luận nhóm<br>- Thực hiện thảo luận nhóm | CLO1.1<br>CLO1.2<br>CLO2.1<br>CLO2.2 | A1.1<br>A2.1         |
| 15 (2) | Thảo luận nhóm, nội dung chương 3              | - Hoạt động thảo luận nhóm<br>+ Các nhóm thống nhất nội dung được phân công và thuyết trình trước lớp.<br>+ Các nhóm nhận xét và đặt câu hỏi cho nhau.<br>- Giáo viên nhận xét và tổng kết vấn đề thảo luận. | Đọc trước tài liệu số [1] từ trang 238 - 434.<br>- Đọc tài liệu tham khảo<br>- Chuẩn bị câu hỏi thảo luận nhóm<br>- Thực hiện thảo luận nhóm              | CLO1.1<br>CLO1.2<br>CLO2.1<br>CLO2.2 | A1.1<br>A1.2<br>A2.1 |

## 8. Ngày phê duyệt:

## 8. Nhiệm vụ của người học

### 8.1. Phần tự học

- Nghiên cứu tài liệu, xem các slide/video/website.
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học/cựu sinh viên/cán bộ tại đơn vị trải nghiệm hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.

- Hoàn thành các bài tập được giao trên LMS.

**8.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên**

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.

- Chủ động, tích cực trong giờ học.

- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

**9. Ngày phê duyệt:**

**10. Cấp phê duyệt:**

**TRƯỞNG KHOA/VIỆN**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT**  
**Học phần tư tưởng Hồ Chí Minh**

**1. Thông tin tổng quát:**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1:**

Họ và tên: **Trần Viết Quang**

Chức danh, học hàm, học vị: PGS.TS.

Địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0912.627.109

Email: tvquang@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Vấn đề phép biện chứng, nhận thức luận, lôgic biện chứng; phương pháp giảng dạy triết học, tư tưởng Hồ Chí Minh

**Giảng viên 2:**

Họ và tên: **Phan Văn Tuấn**

Chức danh, học hàm, học vị: GV, T.S

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0985.520211

email: phanvantuan@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Tư tưởng Hồ Chí Minh, chuyên đề tư tưởng Hồ Chí Minh, chính trị học.

**Giảng viên 3:**

Họ và tên: **Bùi Thị Cần**

Chức danh, học hàm, học vị: GV, ThS

Địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0916.811.309

Email: Canbt@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Tư tưởng Hồ Chí Minh, chuyên đề tư tưởng Hồ Chí Minh, chính trị học.

**Giảng viên 4:**

Họ và tên: **Hoàng Thị Nga**

Chức danh, học hàm, học vị: GV, ThS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0983067973; email: hoangnga@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Tư tưởng Hồ Chí Minh, chuyên đề tư tưởng Hồ Chí Minh.

**Giảng viên 5:**

Họ và tên: **Lê Thị Thanh Hiếu**

Chức danh, học hàm, học vị: GV, ThS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0918.528.917; email: thanhhiu@vinhuni.edu.vn  
 Các hướng nghiên cứu chính: Tư tưởng Hồ Chí Minh, chuyên đề tư tưởng Hồ Chí Minh, chính trị học.

**Trợ giảng:**

Họ và tên: **Nguyễn Thị Kim Thi**

Chức danh, học hàm, học vị: GV, ThS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0978.503.623; email: kimthi@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Tư tưởng Hồ Chí Minh, chuyên đề tư tưởng Hồ Chí Minh.

**1.2. Thông tin về môn học:**

|                                                                                             |                                                  |
|---------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|
| - Tên môn học (tiếng Việt): <b>Tư tưởng Hồ Chí Minh</b><br>(tiếng Anh): Ho Chi Minh Thought |                                                  |
| - Mã số môn học: ML20049                                                                    |                                                  |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:<br><input type="checkbox"/> <b>Kiến thức cơ bản</b>         |                                                  |
| - Số tín chỉ: 02                                                                            |                                                  |
| + Số tiết lý thuyết:                                                                        | 20                                               |
| + Số tiết thảo luận/bài tập:                                                                | 10                                               |
| + Số tiết tự học:                                                                           | 60                                               |
| - Môn học tiên quyết:                                                                       | Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin |

**2. Mô tả học phần**

Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh thuộc khối kiến thức lý luận chính trị, bắt buộc sinh viên tất cả các ngành phải được trang bị theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Học phần có 8 chương, cung cấp cho sinh viên những hiểu biết cơ bản hệ thống lý luận quan điểm, toàn diện và sâu sắc của Hồ Chí Minh về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam bao gồm: vấn đề dân tộc và cách mạng giải phóng dân tộc; chủ nghĩa xã hội và con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; về Đảng Cộng sản Việt Nam; về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế; về xây dựng nhà nước của dân, do dân, vì dân; về văn hóa, đạo đức và xây dựng con người mới.

**Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:**

- Giảng lý thuyết: 20 tiết
- Thảo luận: 10 tiết
- Tự học: 60 tiết

| TT | Tên tín chỉ       | Nội dung tín chỉ                                                                                    | Lý thuyết<br>(Số tiết) | Thảo luận<br>(Số tiết) | Tự học |
|----|-------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|------------------------|--------|
|    | <u>Tín chỉ 1:</u> | <i>Chương mở đầu: Đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh</i> | 1                      | 0                      | 2      |

|   |            |                                                                                                        |    |    |    |
|---|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|----|----|
| 1 |            | Chương 1: Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển Tư tưởng Hồ Chí Minh                               | 3  | 1  | 8  |
|   |            | Chương 2: Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc và cách mạng giải phóng dân tộc                       | 3  | 1  | 10 |
|   |            | Chương 3: Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam | 3  | 2  | 10 |
|   |            | Cộng                                                                                                   | 10 | 04 | 30 |
| 2 | Tín chỉ 2: | Chương 4: Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam                                               | 2  | 1  | 6  |
|   |            | Chương 5: Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế                             | 2  | 1  | 6  |
|   |            | Chương 6: Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nhà nước của dân, do dân, vì dân                            | 2  | 2  | 9  |
|   |            | Chương 7: Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, đạo đức và xây dựng con người mới                           | 4  | 2  | 9  |
|   |            | Cộng                                                                                                   | 10 | 06 | 30 |
|   |            | Tổng cộng                                                                                              | 20 | 10 | 60 |

### 3. Mục tiêu học phần

| Mục tiêu  | Mô tả mục tiêu                                                                                                                                                                                                                                                                       | CDR của CTĐT (CDR Cấp độ 4)               | TĐNL       |
|-----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|------------|
| <b>G1</b> | Giúp sinh viên <i>nhận biết và hiểu</i> được hệ thống tri thức cơ bản về tư tưởng Hồ Chí Minh, từ đó làm cho sinh viên nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí của tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Đảng Cộng sản Việt Nam và của mỗi người. | 1.1.1.3<br>1.1.6<br>1.1.2                 | <b>2.0</b> |
| <b>G2</b> | <i>Góp phần hình thành</i> cho sinh viên các <i>kỹ năng</i> trình bày, phân tích và khái quát một cách khoa học nội dung các quan điểm của Hồ Chí Minh. Qua đó, bồi dưỡng cho sinh viên lập trường, quan điểm cách mạng, nhân văn và niềm tin về tư tưởng Hồ Chí Minh.               | 1.1.6<br>1.1.2<br>1.2.3<br>2.5.1<br>2.5.2 | <b>2.0</b> |
| <b>G3</b> | Hỗ trợ sinh viên <i>rèn luyện được</i> kỹ năng làm việc nhóm thông qua việc thảo luận các nội dung học phần để phát triển tư duy phản biện, khả năng lập luận về tư tưởng Hồ Chí Minh                                                                                                | 3.1.1<br>3.1.2<br>3.1.4<br>3.1.5          | <b>3.0</b> |

|           |                                                                                                                                                                                                                     |                         |            |
|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|------------|
| <b>G4</b> | Định hướng cho sinh viên vận dụng được kiến thức học phần tư tưởng Hồ Chí Minh để góp phần hình thành nhận thức đúng đắn những vấn đề thực tiễn đặt ra và học tập, làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh | 1.4.1<br>2.4.1<br>2.4.2 | <b>3.0</b> |
|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|------------|

**(Ghi chú:**

**1.1.1.3. Dựa vào CĐR Cấp độ 4 của CTĐT ngành ngôn ngữ Anh**

**- 1.1.6; 1.4.1; 2.4.1; 2.4.2; 2.5.1; 2.5.2. Dựa vào CĐR Cấp độ 3 của CTĐT ngành Giáo**

**dục chính trị;**

**- 1.1.2. Dựa vào CĐR Cấp độ 4 của CTĐT ngành chính trị học;**

**- 1.2.3. Dựa vào CĐR Cấp độ 4 của CTĐT ngành khoa học môi trường)**

#### **4. Chuẩn đầu ra học phần**

| <b>Mục tiêu<br/>(Gx.x)<br/>(1)</b> | <b>Mô tả CĐR<br/>(2)</b>                                                                                                                         | <b>Mức độ<br/>giảng dạy<br/>(I,T,U) (3)</b> |
|------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|
| G1.1                               | <i>Nhận biết và hiểu</i> được đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh                                      | I,T                                         |
| G1.2                               | <i>Nhận biết và hiểu</i> được cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh                                                     | I,T                                         |
| G1.3                               | <i>Nhận biết và hiểu</i> được quan điểm Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc và cách mạng giải phóng dân tộc                                            | I,T                                         |
| G1.4                               | <i>Nhận biết và hiểu</i> được quan điểm của Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam                  | I,T                                         |
| G1.5                               | <i>Nhận biết và hiểu</i> được quan điểm của Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam                                                                | I,T                                         |
| G1.6.                              | <i>Nhận biết và hiểu</i> được quan điểm của Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế                                              | I,T                                         |
| G1.7                               | <i>Nhận biết và hiểu</i> được quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng nhà nước của dân, do dân, vì dân                                             | I,T                                         |
| G1.8.                              | <i>Nhận biết và hiểu</i> được quan điểm của Hồ Chí Minh về văn hóa, đạo đức và xây dựng con người mới                                            | I,T                                         |
| G2.1.                              | <i>Có kỹ năng</i> trình bày, phân tích một cách khoa học đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh           | I,T                                         |
| G2.2.                              | <i>Có kỹ năng</i> trình bày, phân tích và khái quát một cách khoa học cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh.            | I,T                                         |
| G2.3.                              | <i>Có kỹ năng</i> trình bày, phân tích và khái quát một cách khoa học vấn đề dân tộc và cách mạng giải phóng dân tộc trong tư tưởng Hồ Chí Minh. | I,T                                         |



|       |                                                                                                                                                                                              |     |
|-------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| G2.4  | <i>Có kỹ năng</i> trình bày, phân tích và khái quát một cách khoa học vấn đề chủ nghĩa xã hội và con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam trong tư tưởng Hồ Chí Minh.                |     |
| G2.5  | <i>Có kỹ năng</i> trình bày, phân tích và khái quát hóa một cách khoa học vấn đề Đảng Cộng sản Việt Nam trong tư tưởng Hồ Chí Minh.                                                          | I,T |
| G2.6  | <i>Có kỹ năng</i> trình bày, phân tích và khái quát một cách khoa học vấn đề đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế trong tư tưởng Hồ Chí Minh.                                                | I,T |
| G2.7  | <i>Có kỹ năng</i> trình bày, phân tích và khái quát một cách khoa học vấn đề xây dựng nhà nước của dân, do dân, vì dân trong tư tưởng Hồ Chí Minh.                                           | I,T |
| G2.8  | <i>Có kỹ năng</i> trình bày, phân tích và khái quát một cách khoa học vấn đề văn hóa, đạo đức và xây dựng con người mới trong tư tưởng Hồ Chí Minh.                                          | I,T |
| G3.1  | <i>Rèn luyện được</i> kỹ năng tổ chức nhóm trong việc thảo luận các nội dung học phần để phát triển tư duy phản biện, khả năng lập luận về tư tưởng Hồ Chí Minh                              | T,U |
| G3..2 | <i>Rèn luyện được</i> kỹ năng lập kế hoạch và triển khai hoạt động nhóm trong việc thảo luận các nội dung học phần để phát triển tư duy phản biện, khả năng lập luận về tư tưởng Hồ Chí Minh | T,U |
| G3.3  | <i>Rèn luyện được</i> kỹ năng phát triển nhóm trong việc thảo luận các nội dung học phần để phát triển tư duy phản biện, khả năng lập luận về tư tưởng Hồ Chí Minh                           | T,U |
| G3.4  | <i>Rèn luyện được</i> kỹ năng lãnh đạo nhóm trong việc thảo luận các nội dung học phần để phát triển tư duy phản biện, khả năng lập luận về tư tưởng Hồ Chí Minh                             | T,U |
| G3.5  | <i>Rèn luyện được</i> kỹ năng hợp tác nhóm trong việc thảo luận các nội dung học phần để phát triển tư duy phản biện, khả năng lập luận về tư tưởng Hồ Chí Minh                              | T,U |
| G4.1  | <i>Vận dụng được</i> kiến thức môn học để góp phần nhận thức đúng các vấn đề dân tộc ở Việt Nam hiện nay                                                                                     | T,U |
| G4.2  | <i>Vận dụng được</i> kiến thức môn học để góp phần nhận thức đúng vấn đề xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay                                                                       |     |
| G4.3. | <i>Vận dụng được</i> kiến thức môn học để góp phần nhận thức đúng vấn đề xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay                                                                            | T,U |
| G4.4. | <i>Vận dụng được</i> kiến thức môn học để góp phần nhận thức đúng vấn đề xây dựng đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế hiện nay                                                              | T,U |
| G4.5. | <i>Vận dụng được</i> kiến thức môn học để góp phần nhận thức đúng vấn đề xây dựng về nhà nước Việt Nam hiện nay                                                                              | T,U |
| G4.6  | <i>Vận dụng được</i> kiến thức môn học để góp phần nhận thức đúng vấn đề xây dựng văn hóa, đạo đức và con người mới ở Việt Nam hiện nay                                                      | T,U |
| G4.7. | <i>Vận dụng được</i> kiến thức môn học để góp phần nhận thức đúng và định hướng việc học tập, làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh                                               | T,U |

## 5. Đánh giá học phần

| Thành phần đánh giá (1)       | Bài đánh giá (2)                                                                                                                                                                                                                                                                             | CĐR học phần (Gx.x) (3) | Tỷ lệ (%) (4) |
|-------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|---------------|
| <b>A1. Đánh giá quá trình</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                         | <b>60%</b>    |
| <b>A1.1. Ý thức học tập</b>   |                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                         | <b>10%</b>    |
|                               | <b>A1.1.1.</b> Đi học đầy đủ, đúng giờ, nghiêm túc                                                                                                                                                                                                                                           | G1;G2;G4                | 2,5%          |
|                               | <b>A1.1.2.</b> Chú ý, tập trung nghe giảng                                                                                                                                                                                                                                                   | G1;G2;G4                | 2,5%          |
|                               | <b>A1.1.3.</b> Có ý kiến phát biểu tích cực, đúng                                                                                                                                                                                                                                            | G1;G2;G4                | 2,5%          |
|                               | <b>A1.1.4.</b> Tham gia thảo luận đầy đủ, đúng giờ, tích cực, chủ động (biết tranh luận: có thể nhận xét, bình luận, đánh giá ý kiến thảo luận của bạn khác, nhóm khác; lập luận để bảo vệ ý kiến của mình, nhóm mình; phản biện: đặt câu hỏi cho bạn hoặc nhóm bạn đã trình bày thảo luận ) | G1;G2;G3;G4             | 2,5%          |
| <b>A1.2. Hồ sơ học phần</b>   |                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                         | <b>20%</b>    |
|                               | <b>A1.2.1.</b> Có vở ghi chép lý thuyết và vở ghi thảo luận đầy đủ nội dung, cẩn thận theo tiết học, tuần học, chương học, thảo luận (Giáo viên có thể kiểm tra vở của sinh viên)                                                                                                            | G1;G2;G3;G4             | 2,0%          |
|                               | thường xuyên, đột xuất, theo kế hoạch tuần học, chương học...)                                                                                                                                                                                                                               |                         |               |
|                               | <b>A1.2.2.</b> Có vở tự học theo nội dung các chương đầy đủ, cẩn thận và khuyến khích sự sáng tạo thể hiện trong hình thức, phương pháp, nội dung tự học (Giáo viên có thể kiểm tra vở tự học của sinh viên thường xuyên, đột xuất, theo kế hoạch tuần học, chương học...)                   | G1;G2;G4                | 3,0%          |

|  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |             |      |
|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|------|
|  | <b>Tiêu chí đánh giá vở tự học:</b><br>- Ghi lại được kết quả tự học về phần nội dung đã phân công đúng tiến độ<br>- Ghi lại được thời gian học, hình thức, phương pháp tự học<br>- Ghi lại được các câu hỏi bản khoăn (nếu có)<br>- Liên hệ phần lý luận tự học với thực tiễn, lấy ví dụ để làm sáng tỏ nội dung tự học<br>- Khái quát được vấn đề cơ bản của nội dung tự học<br>- Khuyến khích sự sáng tạo phương pháp tự học, trình bày hình thức, nội dung<br>- Lưu ý, đối với mỗi phần tự học sẽ gắn liền với các <b>(Gx.x)</b> là chuẩn đầu ra, nên theo dõi các em có tự học đúng các nội dung đó để đạt được các <b>(Gx.x)</b> tương ứng hay không |             |      |
|  | <b>A1.2.3.</b> Bài soạn nội dung thảo luận của cá nhân và bài kết quả thảo luận của nhóm tuần thảo luận 1<br>(Điểm bài soạn thảo luận cá nhân cộng với điểm tham gia thảo luận nhóm của mỗi sinh viên cộng lại chia đôi)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | G1;G2;G3    | 3,0% |
|  | <b>A1.2.4.</b> Bài soạn nội dung thảo luận của cá nhân và bài kết quả thảo luận của nhóm tuần thảo luận 2<br>(Điểm bài soạn thảo luận cá nhân cộng với điểm tham gia thảo luận nhóm của mỗi sinh viên cộng lại chia đôi)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | G1;G2;G3;G4 | 3,0% |
|  | <b>A1.2.5.</b> Bài soạn nội dung thảo luận của cá nhân và bài kết quả thảo luận của nhóm tuần thảo luận 3<br>(Điểm bài soạn thảo luận cá nhân cộng với điểm tham gia thảo luận nhóm của mỗi sinh viên cộng lại chia đôi)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | G1;G2;G3;G4 | 3,0% |
|  | <b>A1.2.6.</b> Bài soạn nội dung thảo luận của cá nhân và bài kết quả thảo luận của nhóm tuần thảo luận 4<br>(Điểm bài soạn thảo luận cá nhân cộng với điểm tham gia thảo luận nhóm của mỗi sinh viên cộng lại chia đôi)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | G1;G2;G3;G4 | 3,0% |

|  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |             |      |
|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|------|
|  | <p><b>A1.2.7.</b> Bài soạn nội dung thảo luận của cá nhân và bài kết quả thảo luận của nhóm tuần thảo luận 5</p> <p>(Điểm bài soạn thảo luận cá nhân cộng với điểm tham gia thảo luận nhóm của mỗi sinh viên cộng lại chia đôi)</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | G1;G2;G3;G4 | 3,0% |
|  | <p><b>Tiêu chí đánh giá bài soạn nội dung thảo luận của cá nhân sinh viên (SV):</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- SV phải có bài soạn riêng của mình về các câu hỏi đã phân công theo tuần thảo luận</li> <li>- Bài soạn thảo luận của SV phải trả lời đúng, đủ nội dung; cẩn thận, nghiêm túc các câu hỏi thảo luận</li> <li>- Khuyến khích các bài soạn thảo luận của SV có ý tưởng mới, sáng tạo trong bố cục, trình bày; thể hiện tính phản biện và lập luận các vấn đề thảo luận....</li> <li>- Lưu ý, đối với mỗi bài thảo luận sẽ gắn liền với các <b>(Gx.x)</b> là chuẩn đầu ra, nên theo dõi các em có soạn đúng các nội dung đó để đạt được các <b>(Gx.x)</b> tương ứng hay không.</li> </ul>                                                                                |             |      |
|  | <p><b>Tiêu chí đánh giá bài kết quả thảo luận của nhóm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài thảo luận của nhóm tại các buổi thảo luận phải ghi rõ tên các thành viên nhóm, nhóm trưởng và ý kiến của các thành viên</li> <li>- Bài thảo luận của nhóm phải tổng hợp được kết quả thảo luận trình bày rõ nội dung, bố cục và ý tưởng nhóm thảo luận</li> <li>- Bài thảo luận của nhóm phải tổng hợp và tự đánh giá được thành viên nào có ý kiến tích cực, sáng tạo theo các mức độ cao thấp và khả năng tổ chức nhóm, hợp tác nhóm, lãnh đạo nhóm, phát triển nhóm...</li> <li>- Khuyến khích các bài thảo luận nhóm có tính sáng tạo, phong phú nội dung và thể hiện được tính hợp tác, làm việc nhóm, có tính phản biện, biết lập luận khoa học có tính thuyết phục cao</li> </ul> |             |      |

|                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                  |            |
|----------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|------------|
|                                                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên căn cứ vào mức độ làm việc của các SV trong bài thảo luận nhóm để đánh giá cho điểm từng nhóm và từng SV theo các mức độ từ thấp đến cao</li> <li>- Lưu ý, đối với mỗi bài thảo luận nhóm cũng gắn liền với các <b>(Gx.x)</b> là chuẩn đầu ra, nên theo dõi nhóm có thảo luận đúng các nội dung đó để đạt được các <b>(Gx.x)</b> tương ứng hay không</li> </ul> |                                                                                  |            |
| <b>A1.3. Đánh giá định kỳ</b>                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                  | <b>30%</b> |
|                                                          | <b>Kiểm tra định kỳ</b> (trắc nghiệm online)<br>Số lần: 01<br>20 câu hỏi, thời gian làm bài: 22 phút<br><b>Thời điểm:</b> Giảng dạy từ chương mở đầu đến hết chương 4<br><b>Nội dung kiểm tra giữa kỳ:</b> Chương mở đầu đến hết chương 4                                                                                                                                                                          | G1.1;G1.2;<br>G1.3;G1.4; G1.5<br>G2.1;G2.2;G2.3;<br>G2.4; G2.5<br>G4.1;G4.2;G4.3 |            |
| <b>A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                  | <b>40%</b> |
| <b>Nội dung giảng dạy lý thuyết và tự học</b>            | <b>Thi kết thúc học phần</b> (trắc nghiệm khách quan)<br>40 câu hỏi, thời gian làm bài: 50 phút                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | G1;G2;G4                                                                         | <b>40%</b> |

## 6. Giáo trình và tài liệu tham khảo

### Giáo trình:

[1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo: *Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh* (Dùng cho sinh viên đại học cao đẳng khối không chuyên ngành Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh) NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội - 2016.

### Tài liệu tham khảo:

[1]. Hồ Chí Minh, Toàn tập (15tập) NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà nội - 2011 (*Hồ Chí Minh toàn tập*, đĩa CDROM 15 tập, NXB CTQG. Hà Nội, 2015.

[2]. <http://hochiminh.vn>

[3]. Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn Giáo trình quốc gia các bộ môn khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh: *Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh*. NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội - 2003.

## 7. Kế hoạch giảng dạy

| Tuần<br>(1)      | Nội<br>dung<br>(2)                                                                                                                                                                                   | HTTC<br>DH (3)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Chuẩn bị<br>của SV<br>(4)                                                                                                                                                                                 | CDR<br>học<br>phần<br>(5) | Bài<br>đánh<br>giá<br>(6)  |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|----------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                           | (5)                       | (6)                        |
| Tuần<br>1        | <b><u>Tín chỉ 1</u></b><br><b>Chương mở đầu:</b><br><b>ĐỐI TƯỢNG,</b><br><b>PHƯƠNG PHÁP</b><br><b>NGHIÊN CỨU VÀ</b><br><b>Ý NGHĨA HỌC</b><br><b>TẬP MÔN TƯ</b><br><b>TƯỞNG HỒ</b><br><b>CHÍ MINH</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                           |                           |                            |
| tiết<br>(tiết 1) | <b>I. ĐỐI<br/>TƯỢNG<br/>NGHIÊN CỨU</b><br>1. Khái niệm tư<br>tưởng và tư tưởng Hồ<br>Chí Minh 2. Đối<br>tượng và nhiệm vụ<br>của môn học Tư<br>tưởng Hồ Chí Minh                                     | <b>Lý thuyết:</b><br>- Giáo viên (GV) giới<br>thiệu khái quát nội dung<br>môn học và các yêu cầu<br>đối với sinh viên (SV) khi<br>học tập bộ môn.<br>- Giảng khái niệm và đối<br>tượng nghiên cứu tư<br>tưởng Hồ Chí Minh<br>(TTHCM).<br>- Phương pháp thuyết<br>trình, đàm thoại kết hợp<br>trình chiếu Slide, viết<br>bảng. Chú trọng đặt các<br>câu hỏi gợi mở cho SV vấn<br>đề.<br>- Khuyến khích, biểu<br>dương phát huy tính tích<br>cực của sinh<br>viên. | - Sinh viên<br>đọc giáo trình<br>1 từ trang 9 -<br>15<br>- Chuẩn bị<br>các câu hỏi,<br>đề xuất khi<br>nghe giảng<br>- Tập trung<br>nghe giảng và<br>ghi bài<br>- Tham gia<br>phát biểu trả<br>lời câu hỏi | G1.1<br>G2.1              | A1.1<br>A1.2<br>A1.3<br>A2 |

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                           |                         |                                               |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|-----------------------------------------------|
| <p>1.3. Mối quan hệ giữa môn Tư tưởng Hồ Chí Minh với môn học Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin và môn Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam</p> <p><b>2. Phương pháp nghiên cứu</b></p> <p>2.1. Cơ sở phương pháp luận (<b>Tự học</b>)</p> <p>2.2. Các phương pháp cụ thể (<b>Tự học</b>)</p> | <p><b>Tự học</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV phân nhiệm nội dung tự học cho SV</li> <li>- GV định hướng cho SV các phương pháp tự học tương ứng với nội dung</li> <li>- GV giới thiệu các tài liệu tham khảo mở rộng cho SV đọc thêm</li> </ul>                                                                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên tự nghiên cứu giáo trình 1 từ trang 15 - 16; 17 - 22</li> <li>- Tóm tắt nội dung</li> <li>- Ghi lại kết quả thu được trong quá trình tự học nội dung đó</li> <li>- Ghi chú những nội dung và vấn đề chưa rõ</li> </ul> | <p>G1.1</p> <p>G2.1</p> | <p>A1.1</p> <p>A1.2</p> <p>A1.3</p> <p>A2</p> |
| <p><b>3. Ý nghĩa của việc học tập môn học tư tưởng Hồ Chí Minh</b></p> <p>3.1. Nâng cao năng lực tư duy lý luận và phương pháp công tác</p> <p>3.2. Bồi dưỡng phẩm chất cách mạng và phương pháp công tác</p>                                                                                                          | <p><b>Lý thuyết</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình, Đàm thoại kết hợp trình chiếu Slide các nội dung, viết bảng.</li> <li>- Chú trọng đặt các câu hỏi nhấn mạnh về sự cần thiết học tập môn học TTHCM.</li> <li>- Khuyến khích, biểu dương phát huy tính tích cực của sinh viên.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên nghiên cứu giáo trình từ trang 23 - 24</li> <li>- Chuẩn bị các câu hỏi, đề xuất khi nghe giảng</li> <li>- Tập trung nghe giảng và ghi bài</li> <li>- Tham gia phát biểu trả lời câu hỏi</li> </ul>                     | <p>G1.1</p>             | <p>A1.1</p> <p>A1.2</p> <p>A1.3</p> <p>A2</p> |

|                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                             |                    |                            |
|-------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|----------------------------|
| Tiết 2            | <b>Chương 1:</b><br><b>Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển Tư tưởng Hồ Chí Minh</b><br><b>1. Cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh</b><br>1.1. Cơ sở khách quan<br>1.1.1. Bối cảnh lịch sử hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh<br>1.1.2. Những tiền đề tư tưởng lý luận<br>- Giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam<br>- Tinh hoa văn hóa nhân loại | <b>Lý thuyết</b><br>- Phương pháp thuyết trình, Đàm thoại kết hợp trình chiếu Slide các nội dung, viết bảng.<br>- Chú trọng đặt các câu hỏi để SV vận dụng kiến thức lịch sử trong việc làm rõ bối cảnh hình thành TTHCM.<br>- Khuyến khích, biểu dương phát huy tính tích cực của sinh viên. | - Sinh viên nghiên cứu giáo trình 1 từ trang 25 - 29<br>- Chuẩn bị các câu hỏi và đề xuất khi nghe giảng<br>- Tập trung nghe giảng và ghi bài<br>- Tham gia phát biểu trả lời câu hỏi                       | G1.2<br>G2.2       | A1.1<br>A1.2<br>A1.3<br>A2 |
| <b>Tuần 2</b>     | <b>Chương 1 (tiếp)</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                             |                    |                            |
| 2 tiết (tiết 3,4) | 1.1.2. Những tiền đề tư tưởng lý luận<br>- Tinh hoa văn hóa nhân loại<br>- Chủ nghĩa Mác - Lênin                                                                                                                                                                                                                                                                 | <b>Lý thuyết</b><br>- Phương pháp thuyết trình, đàm thoại kết hợp trình chiếu Slide các nội dung, viết bảng.<br>- Chú trọng đặt các câu hỏi để SV trả lời về vai trò của các yếu tố tiền đề tư tưởng lý luận tác động đến sự hình thành TTHCM.<br>- Khuyến khích, biểu dương phát huy tính    | - Sinh viên đọc giáo trình 1 từ trang 29-33<br>- Chuẩn bị các câu hỏi và đề xuất khi nghe giảng<br>- Chuẩn bị các câu hỏi và đề xuất khi nghe giảng<br>- Tập trung nghe giảng và ghi bài<br>- Tham gia phát | G1.2<br>G2.2<br>G3 | A1.1<br>A1.2<br>A1.3<br>A2 |
|                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | tích cực của sinh viên.                                                                                                                                                                                                                                                                       | biểu trả lời câu hỏi                                                                                                                                                                                        |                    |                            |



|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                      |                    |                            |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|----------------------------|
| 1.2. Nhân tố chủ quan                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | <b>Tự học</b><br>- GV phân nhiệm nội dung tự học cho SV<br>- GV định hướng cho SV các phương pháp tự học tương ứng với nội dung<br>- GV giới thiệu các tài liệu tham khảo mở rộng cho SV đọc thêm                                                                                                           | - Sinh viên tự nghiên cứu giáo trình từ trang 33<br>- 35<br>- Tóm tắt nội dung<br>- Ghi lại kết quả thu được trong quá trình tự học nội dung đó<br>- Ghi chú những nội dung và vấn đề chưa rõ        | G1.2<br>G2.2       | A1.1<br>A1.2<br>A1.3<br>A2 |
| <b>2. Quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh</b><br>2.1. Thời kỳ trước năm 1911: Hình thành tư tưởng yêu nước và chí hướng cứu nước<br>2.2. Thời kỳ từ 1911- 1920: Tìm thấy con đường cứu nước, giải phóng dân tộc<br>2.3. Thời kỳ 1921-1930: Hình thành cơ bản tư tưởng về cách mạng Việt Nam<br>2.4. Thời kỳ 1930 - 1945: Vượt qua thử thách, kiên trì giữ vững lập trường cách mạng | <b>Lý thuyết</b><br>- Phương pháp thuyết trình, đàm thoại, kể chuyện kết hợp trình chiếu Slide các nội dung, viết bảng.<br>- Chú trọng đặt các câu hỏi để SV trả lời về các quan điểm chính của HCM được hình thành trong từng thời kỳ.<br>- Khuyến khích, biểu dương phát huy tính tích cực của sinh viên. | - Sinh viên đọc giáo trình 1 từ trang 35 - 49<br>- Tóm tắt nội dung<br>- Chuẩn bị các câu hỏi và đề xuất khi nghe giảng<br>- Tập trung nghe giảng và ghi bài<br>- Tham gia phát biểu trả lời câu hỏi | G1.2<br>G2.2<br>G3 | A1.1<br>A1.2<br>A1.3<br>A2 |
| 2.5. Thời kỳ 1945 - 1969: Tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp tục phát triển, hoàn thiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                      |                    |                            |

|                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                               |                    |                            |
|-------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|----------------------------|
|                   | <b>3. Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh</b><br>3.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh soi sáng con đường giải phóng và phát triển dân tộc<br>3.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh đối với sự phát triển thế giới                                                                                                                                                                                             | <b>Tự học</b><br>- GV phân nhiệm nội dung tự học cho SV<br>- GV định hướng cho SV các phương pháp tự học tương ứng với nội dung<br>- GV giới thiệu các tài liệu tham khảo mở rộng cho SV đọc thêm                                                                    | - Sinh viên tự nghiên cứu giáo trình 1 từ trang 49- 56<br>- Tóm tắt nội dung<br>- Ghi lại kết quả thu được trong quá trình tự học nội dung đó<br>- Ghi chú những nội dung và vấn đề chưa rõ                   | G1.2<br>G2.2       | A1.1<br>A1.2<br>A1.3<br>A2 |
| <b>Tuần 3</b>     | <b>Chương 2</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                               |                    |                            |
| 2 tiết (tiết 5,6) | <b>Chương 2: Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc và cách mạng giải phóng dân tộc</b><br><b>1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc</b><br>1.1. Vấn đề dân tộc thuộc địa<br>1.1.1. Thực chất của vấn đề dân tộc thuộc địa<br>1.1.2. Độc lập dân tộc - nội dung cốt lõi của vấn đề dân tộc thuộc địa<br>1.1.3. Chủ nghĩa yêu nước chân chính - một động lực lớn của đất nước | <b>Lý thuyết</b><br>- Phương pháp thuyết trình, đàm thoại kết hợp trình chiếu Slide các nội dung, viết bảng.<br>- Chú trọng đặt các câu hỏi để SV trả lời về nội dung vấn đề dân tộc trong TTHCM<br>- Khuyến khích, biểu dương phát huy tính tích cực của sinh viên. | - Sinh viên đọc giáo trình 1 từ trang 57 - 59; 59 - 64<br>- Tóm tắt nội dung<br>- Chuẩn bị các câu hỏi và đề xuất khi nghe giảng<br>- Tập trung nghe giảng và ghi bài<br>- Tham gia phát biểu trả lời câu hỏi | G1.3<br>G2.3<br>G3 | A1.1<br>A1.2<br>A1.3<br>A2 |
|                   | 1.2. Mối quan hệ giữa vấn đề dân tộc và vấn đề giai cấp<br>1.2.1. Vấn đề dân tộc và vấn đề giai cấp có quan hệ chặt chẽ với nhau<br>1.2.2. Giải phóng dân tộc là vấn đề trên hết, trước hết; độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội<br>1.2.3. Giải phóng dân tộc                                                                                                         | <b>Tự học</b><br>- GV phân nhiệm nội dung tự học cho SV<br>- GV định hướng cho SV các phương pháp tự học tương ứng với nội dung<br>- GV giới thiệu                                                                                                                   | - Sinh viên đọc giáo trình 1 từ trang 64 - 66<br>- Tóm tắt nội dung<br>- Ghi lại kết quả thu được trong quá trình tự học nội dung đó                                                                          | G1.3<br>G2.3       | A1.1<br>A1.2<br>A1.3<br>A2 |

|               |                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                      |                    |                            |
|---------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|----------------------------|
|               | tạo tiền đề để giải phóng giai cấp<br>1.2.4. giữ vững độc lập của dân tộc mình đồng thời tôn trọng độc lập                                                                                                                                                                  | các tài liệu tham khảo mở rộng cho SV đọc thêm                                                                                                                                                                        | - Ghi chú những nội dung và vấn đề chưa rõ                                                                                                                                                           |                    |                            |
|               | của các dân tộc khác                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                      |                    |                            |
| <b>Tuần 4</b> | <b>Chương 2 (tiếp)</b>                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                      |                    |                            |
|               | <b>2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc</b><br>2.1. Tính chất, nhiệm vụ và mục tiêu của cách mạng giải phóng dân tộc<br>2.2.1. Tính chất và nhiệm vụ của cách mạng ở thuộc địa<br>2.2.2. Mục tiêu của cách mạng giải phóng dân tộc                       | <b>Tự học</b><br>- GV phân nhiệm nội dung tự học cho SV<br>- GV định hướng cho SV các phương pháp tự học tương ứng với nội dung<br>- GV giới thiệu các tài liệu tham khảo mở rộng cho SV đọc thêm                     | - Sinh viên tự nghiên cứu giáo trình 1 từ trang 67 -72<br>- Tóm tắt nội dung<br>- Ghi lại kết quả thu được trong quá trình tự học nội dung đó<br>- Ghi chú những nội dung và vấn đề chưa rõ          | G1.3<br>G2.3<br>G3 | A1.1<br>A1.2<br>A1.3<br>A2 |
|               | 2.2. Cách mạng giải phóng dân tộc muốn thắng lợi phải đi theo con đường cách mạng vô sản<br>2.2.1. Bài học từ các con đường cứu nước đầu thế kỷ XX<br>2.2.2. Con đường cách mạng tư sản là không triệt để<br>2.2.3. Con đường cách mạng vô sản<br>2.3. Cách mạng giải phóng | <b>Lý thuyết</b><br>- Phương pháp thuyết trình, đàm thoại, nêu vấn đề kết hợp trình chiếu Slide các nội dung, viết bảng.<br>- Chú trọng đặt các câu hỏi để SV trả lời, lý giải được về các quan điểm chính của HCM về | - Sinh viên đọc giáo trình 1 từ trang 73 - 84<br>- Tóm tắt nội dung<br>- Chuẩn bị các câu hỏi và đề xuất khi nghe giảng<br>- Tập trung nghe giảng và ghi bài<br>- Tham gia phát biểu trả lời câu hỏi | G1.3<br>G2.3<br>G3 | A1.1<br>A1.2<br>A1.3<br>A2 |
|               | dân tộc trong thời đại mới phải do Đảng Cộng sản lãnh đạo                                                                                                                                                                                                                   | cách mạng giải phóng dân tộc.<br>- Khuyến khích,                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                      |                    |                            |

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                           |                                                                                 |                                   |                                               |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------------------------------|
| <p>2.3.1. Cách mạng trước hết phải có Đảng</p> <p>2.3.2. Đảng Cộng sản Việt Nam là người lãnh đạo duy nhất</p> <p>2.4. Lực lượng của cách mạng giải phóng dân tộc bao gồm toàn dân tộc</p> <p>2.4.1. Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng bị áp bức</p> <p>2.4.2. Lực lượng của cách mạng giải phóng dân tộc</p> <p>2.5. Cách mạng giải phóng dân tộc cần được tiến hành chủ động, sáng tạo và có khả năng giành thắng lợi trước cách mạng vô sản ở chính quốc</p> <p>2.5.1. Cách mạng giải phóng dân tộc cần được tiến hành chủ động, sáng tạo.</p> <p>2.5.2. Quan hệ giữa cách mạng thuộc địa với cách mạng vô sản ở chính quốc</p> | <p>biểu dương phát huy tính tích cực của sinh viên.</p>                                   |                                                                                 |                                   |                                               |
| <p>2.6. Cách mạng giải phóng dân tộc phải được tiến hành bằng con đường cách mạng bạo lực</p> <p>2.6.1. Tính tất yếu của bạo</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | <p><b>Tự học</b></p> <p>- GV phân nhiệm nội dung tự học cho SV</p> <p>- GV định hướng</p> | <p>Sinh viên tự nghiên cứu giáo trình từ trang 84 - 95</p> <p>- Tóm tắt nội</p> | <p>G1.3</p> <p>G2.3</p> <p>G3</p> | <p>A1.1</p> <p>A1.2</p> <p>A1.3</p> <p>A2</p> |

|  |                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                             |      |                                               |
|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|-----------------------------------------------|
|  | <p>lực cách mạng</p> <p>2.6.2. Tư tưởng bạo lực cách mạng gắn bó hữu cơ với tư tưởng nhân đạo và hòa bình</p>                                                                                                                                     | <p>cho SV các phương pháp tự học tương ứng với nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV giới thiệu các tài liệu tham khảo mở rộng cho SV đọc thêm</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                      | <p>dung</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ghi lại kết quả thu được trong quá trình tự học nội dung đó</li> <li>- Ghi chú những nội dung và vấn đề chưa rõ</li> </ul>                                                                                             |      |                                               |
|  | <p><b>3. Ý nghĩa tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc, cách mạng giải phóng dân tộc</b></p> <p>3.1. Làm phong phú học thuyết Mác - Lênin về cách mạng thuộc địa</p> <p>3.2. Soi đường thắng lợi cho cách mạng giải phóng dân tộc ở Việt Nam</p> | <p><b>Lý thuyết</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình, đàm thoại, nêu vấn đề</li> </ul> <p>kết hợp trình chiếu Slide các nội dung, viết bảng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chú trọng thêm các dẫn chứng, ví dụ thực tiễn trong tiến trình cách mạng VN để làm rõ ý nghĩa, gợi mở cho SV nhiều liên tưởng để họ tham gia phát biểu.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên đọc giáo trình 1 trang 89 - 95</li> <li>- Tóm tắt nội dung</li> <li>- Chuẩn bị các câu hỏi và đề xuất khi nghe giảng</li> <li>- Tập trung nghe giảng và ghi bài</li> <li>- Tham gia phát biểu trả lời câu hỏi</li> </ul> | G4.1 | <p>A1.1</p> <p>A1.2</p> <p>A1.3</p> <p>A2</p> |

|               |                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                   |                    |                            |
|---------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|----------------------------|
|               | <b><u>Chương 3:</u></b><br><b>Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</b><br><b>1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</b><br>1.1. Tính tất yếu của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam | - Phương pháp thuyết trình, đàm thoại, nêu vấn đề kết hợp trình chiếu Slide các nội dung, viết bảng.<br>- Đặt các câu hỏi nhấn mạnh tại sao Việt Nam lại tiến lên CNXH? Tính tất yếu của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam biểu hiện trên những khía cạnh nào?... | - Sinh viên đọc giáo trình 1 trang 96 - 97<br>- Tóm tắt nội dung<br>- Chuẩn bị các câu hỏi và đề xuất khi nghe giảng<br>- Tập trung nghe giảng và ghi bài<br>- Tham gia phát biểu trả lời câu hỏi | G1.4<br>G2.4<br>G3 |                            |
|               | 1.2. Quan niệm của Hồ Chí Minh về đặc trưng bản chất của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam<br>1.2.1. Cách tiếp cận của Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội<br>1.2.2. Bản chất và đặc trưng tổng quát của chủ nghĩa xã hội                                      | <b>Tự học</b><br>- GV phân nhiệm nội dung tự học cho SV<br>- GV định hướng cho SV các phương pháp tự học tương ứng với nội dung<br>- GV giới thiệu các tài liệu tham khảo mở rộng cho SV đọc thêm                                                           | - Sinh viên tự nghiên cứu giáo trình từ trang 97 - 103<br>- Tóm tắt nội dung<br>- Ghi lại kết quả thu được trong quá trình tự học nội dung đó<br>- Ghi chú những nội dung và vấn đề chưa rõ       | G1.4<br>G2.4<br>G3 | A1.1<br>A1.2<br>A1.3<br>A2 |
| <b>Tuần 5</b> | <b>Chương 3 (tiếp)</b>                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                   |                    |                            |
|               | 1.3. Quan điểm của Hồ Chí Minh                                                                                                                                                                                                                       | <b>Lý thuyết</b>                                                                                                                                                                                                                                            | - Sinh viên đọc                                                                                                                                                                                   | G1.4               | A1.1                       |

|                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                               |                                               |
|---------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------|
|                           | <p>Mình về mục tiêu, động lực của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</p> <p>1.3.1. Mục tiêu</p> <p>1.3.2. Động lực</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình, đàm thoại kết hợp trình chiếu Slide các nội dung, viết bảng.</li> <li>- Chú trọng Phương pháp đàm thoại, đặt các câu hỏi gợi cho SV suy nghĩ và trả lời về quan điểm của HCM về mục tiêu, động lực của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam....</li> <li>- Khuyến khích, biểu dương phát huy tính tích cực của sinh viên.</li> </ul>                         | <p>giáo trình 1 từ trang 103 -115</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuẩn bị các câu hỏi, đề xuất khi nghe giảng</li> <li>- Sinh viên đọc giáo trình 1 từ trang 115 - 121; 121 - 127</li> <li>- Tóm tắt nội dung</li> <li>- Tập trung nghe giảng và ghi bài</li> <li>- Tham gia phát biểu trả lời câu hỏi</li> </ul> | <p>G2.4</p> <p>G3</p> <p>G4.2</p>             | <p>A1.2</p> <p>A1.3</p> <p>A2</p>             |
| <p>2 tiết (tiết 9,10)</p> | <p><b>2. Con đường, biện pháp quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</b></p> <p>2.1. Đặc điểm, nhiệm vụ của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</p> <p>2.1.1. Thực chất, loại hình và đặc điểm của thời kỳ quá độ</p> <p>2.1.2. Nhiệm vụ lịch sử của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</p> <p>2.1.3. Quan điểm của Hồ chí Minh về nội dung xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta trong thời kỳ quá độ</p> <p><b>Kết luận</b></p> | <p><b>Lý thuyết</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình, đàm thoại kết hợp trình chiếu Slide các nội dung, viết bảng.</li> <li>- Chú trọng Phương pháp đàm thoại, đặt các câu hỏi gợi cho SV suy nghĩ và trả lời về quan điểm của HCM về mục tiêu, động lực của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam....</li> <li>- Khuyến khích, biểu dương phát huy tính tích cực của sinh viên.</li> </ul> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | <p>G1.4</p> <p>G2.4</p> <p>G3</p> <p>G4.2</p> | <p>A1.1</p> <p>A1.2</p> <p>A1.3</p> <p>A2</p> |

|                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                      |                                            |                            |
|---------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|----------------------------|
|                     | <b>2. Con đường, biện pháp quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</b><br>2.2. Những chỉ dẫn có tính định hướng về nguyên tắc, bước đi, biện pháp thực hiện trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội (tự học)                                                                                                                                                                                                                               | <b>Tự học</b><br>- GV phân nhiệm nội dung tự học cho SV<br>- GV định hướng cho SV các phương pháp tự học tương ứng với nội dung                                                                                                                                               | - Sinh viên tự nghiên cứu và tóm tắt nội dung giáo trình 1 từ trang 118 - 121<br>- Tóm tắt nội dung<br>- Ghi lại kết quả thu được trong quá trình tự học nội dung đó<br>- Ghi chú những nội dung và vấn đề chưa rõ                                   | G1.4<br>G2.4<br>G3<br>G4.2                 | A1.1<br>A1.2<br>A1.3<br>A2 |
|                     | <b>Bài tập thảo luận tuần thứ 1:</b><br>- Phân tích các tiền đề tư tưởng - lý luận hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh? Trình bày khái quát quá trình hình thành, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh?<br>- Trình bày khái quát tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc? Phân tích các luận điểm của HCM về cách mạng Giải phóng dân tộc? Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về dân tộc cần nhận thức các vấn đề dân tộc ở Việt Nam hiện nay như thế nào? | <b>Thảo luận</b><br>- Tổ chức thảo luận theo nhóm, cử nhóm trưởng, phân công nhiệm vụ thảo luận<br>- Kiểm tra các bài chuẩn bị của cá nhân<br>- Hướng dẫn các nhóm cách thảo luận hiệu quả nhất, phát huy tính tích cực của SV tham gia nhóm<br>- Đánh giá tổng kết thảo luận | - Sinh viên chuẩn bị bài tập thảo luận số 1<br>- Tham gia thảo luận tích cực, có hiệu quả.<br>- Phát biểu được ý kiến, tranh luận, phản biện về nội dung câu hỏi<br>- Có thể phát biểu ý kiến về phần đánh giá của GV, rút kinh nghiệm thảo luận.... | G1.2<br>G1.3<br>G2.2<br>G2.3<br>G3<br>G4.1 | A1.1<br>A1.2<br>A1.3<br>A2 |
| <b>Tuần 6</b>       | <b><u>Tín chỉ 2</u><br/>Chương 4</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                      |                                            |                            |
| 2 tiết (tiết 11,12) | <b>Chương 4: Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                      |                                            |                            |



|                |                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                    |                    |                            |
|----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|----------------------------|
| <b>Tiết 11</b> | <b>1. Quan niệm của Hồ Chí Minh về vai trò và bản chất của Đảng Cộng sản Việt Nam</b><br>1.1. Về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam<br>1.3. Bản chất của Đảng                                                                 | <b>Lý thuyết</b><br>- Phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, đàm thoại kết hợp trình chiếu Slide các nội dung, viết                                                                        | - Sinh viên đọc giáo trình 1 từ trang 128 - 145.<br>- Tóm tắt nội dung<br>- Chuẩn bị các câu hỏi và đề xuất                                                                                                        | G1.5<br>G2.5<br>G3 | A1.1<br>A1.2<br>A1.3<br>A2 |
|                | Cộng sản Việt Nam                                                                                                                                                                                                               | bảng.<br>- Chú trọng đặt các câu hỏi để SV trả lời, lý giải được về các quan điểm chính của HCM về ĐCSVN<br>- Khuyến khích, biểu dương phát huy tính tích cực của sinh viên               | khi nghe giảng<br>- Tập trung nghe giảng và ghi bài<br>- Tham gia phát biểu trả lời câu hỏi                                                                                                                        |                    |                            |
|                | 1.2. Vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam<br>1.4. Quan niệm về Đảng Cộng sản Việt Nam cầm quyền<br>1.4.1. Đảng lãnh đạo nhân dân giành chính quyền trở thành Đảng cầm quyền<br>1.4.2. Quan niệm của Hồ Chí Minh về Đảng cầm quyền | <b>Tự học</b><br>- GV phân nhiệm nội dung tự học cho SV<br>- GV định hướng cho SV các phương pháp tự học tương ứng với nội dung<br>- GV giới thiệu các tài liệu tham khảo cho SV đọc thêm | - Sinh viên tự nghiên cứu và tóm tắt nội dung giáo trình 1 từ trang 136 – 145<br>- Tóm tắt nội dung<br>- Ghi lại kết quả thu được trong quá trình tự học nội dung đó<br>- Ghi chú những nội dung và vấn đề chưa rõ | G1.5<br>G2.5<br>G3 | A1.1<br>A1.2<br>A1.3<br>A2 |

|         |                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                   |                    |                            |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|----------------------------|
| Tiết 12 | <b>2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam trong sạch, vững mạnh</b><br>2.1. Xây dựng Đảng - Quy luật tồn tại và phát triển của Đảng<br>2.2. Nội dung công tác xây                         | <b>Lý thuyết</b><br>- Phương pháp thuyết trình, đàm thoại kết hợp trình chiếu Slide các nội dung, viết bảng.<br>- Chú trọng đặt                                                                   | - Sinh viên đọc giáo trình 1 từ trang 150 - 158<br>- Tóm tắt nội dung<br>- Chuẩn bị các câu hỏi và đề xuất khi nghe giảng                                                                                         | G1.5<br>G2.5<br>G3 | A1.1<br>A1.2<br>A1.3<br>A2 |
|         | dựng Đảng Cộng sản Việt Nam<br>2.2.3. Xây dựng Đảng về tổ chức, bộ máy, công tác cán bộ<br>2.2.4. Xây dựng Đảng về đạo đức<br><b>3. Kết luận</b>                                                              | các câu hỏi để SV trả lời, lý giải được về tại sao cần xây dựng Đảng? Nội dung xây dựng Đảng theo quan điểm của HCM.<br>- Khuyến khích, biểu dương phát huy tính tích cực của sinh viên           | - Tập trung nghe giảng và ghi bài<br>- Tham gia phát biểu trả lời câu hỏi                                                                                                                                         |                    |                            |
|         | <b>2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam trong sạch, vững mạnh</b><br>2.2.1. Xây dựng Đảng về tư tưởng, lý luận ( <b>tự học</b> )<br>2.2.2. Xây dựng Đảng về chính trị ( <b>tự học</b> ) | <b>Tự học</b><br>- GV phân nhiệm nội dung tự học cho SV<br>- GV định hướng cho SV các phương pháp tự học tương ứng với nội dung<br>- GV giới thiệu các tài liệu tham khảo mở rộng cho SV đọc thêm | - Sinh viên tự nghiên cứu và tóm tắt giáo trình từ trang 145 – 150; 159-162.<br>- Tóm tắt nội dung<br>- Ghi lại kết quả thu được trong quá trình tự học nội dung đó<br>- Ghi chú những nội dung và vấn đề chưa rõ | G1.5<br>G2.5<br>G3 | A1.1<br>A1.2<br>A1.3<br>A2 |

|                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                        |                            |                            |
|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|----------------------------|
|                     | <b>Bài tập thảo luận tuần thứ 2:</b><br><i>Trình bày</i> quan niệm của Hồ Chí Minh về những đặc trưng của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam? <i>Phân tích</i> quan niệm của Hồ Chí Minh về mục tiêu và động                                                                                                                                                 | <b>Thảo luận</b><br>- Tổ chức thảo luận theo nhóm, cử nhóm trưởng, phân công nhiệm vụ thảo luận<br>- Kiểm tra các bài chuẩn bị của cá                                                                                                                                         | - Chuẩn bị bài tập thảo luận số 2<br>- Tham gia thảo luận tích cực, có hiệu quả.<br>- Phát biểu được ý kiến, tranh luận, phản biện về nội                                                              | G1.4<br>G2.4<br>G3<br>G4.2 | A1.1<br>A1.2<br>A1.3<br>A2 |
|                     | lực của chủ nghĩa xã hội? Vận dụng và phát huy tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội trong giai đoạn hiện nay ở nước ta như thế nào?                                                                                                                                                                                                               | nhân<br>- Hướng dẫn các nhóm cách thảo luận hiệu quả nhất, phát huy tính tích cực của SV tham gia nhóm<br>- Đánh giá tổng kết thảo luận                                                                                                                                       | dung câu hỏi<br>- Có thể phát biểu ý kiến về phần đánh giá của GV, rút kinh nghiệm thảo luận....                                                                                                       |                            |                            |
| <b>Tuần 7</b>       | <b>Chương 5</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                        |                            |                            |
| <b>Tiết 13 - 14</b> | <b>Chương 5</b><br><b>Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế</b>                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                        |                            |                            |
|                     | <b>1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc</b><br>1.1. Vai trò của đại đoàn kết dân tộc trong sự nghiệp cách mạng<br>1.1.1. Đại đoàn kết dân tộc là vấn đề có ý nghĩa chiến lược, quyết định thành công của cách mạng<br>1.1.2. Đại đoàn kết dân tộc là mục tiêu, nhiệm vụ hàng đầu của dân tộc<br><b>1.2. Lực lượng đại đoàn kết dân tộc</b> | <b>Lý thuyết</b><br>- Phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, đàm thoại kết hợp trình chiếu Slide các nội dung, viết bảng.<br>- Chú trọng đặt các câu hỏi để SV trả lời, lý giải được về các quan điểm chính của HCM về đại đoàn kết dân tộc<br>- Khuyến khích, biểu dương phát | - Sinh viên đọc giáo trình 1 từ trang 163 - 182<br>- Tóm tắt nội dung<br>- Chuẩn bị các câu hỏi và đề xuất khi nghe giảng<br>- Tập trung nghe giảng và ghi bài<br>- Tham gia phát biểu trả lời câu hỏi | G1.6<br>G2.6<br>G3         | A1.1<br>A1.2<br>A2         |

|  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                        |                            |                    |
|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|--------------------|
|  | 1.2.1. Đại đoàn kết dân tộc<br>là đại đoàn kết toàn dân<br>1.2.2. Điều kiện thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                        |                            |                    |
|  | đại đoàn kết dân tộc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | huy tính tích cực của sinh viên                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                        |                            |                    |
|  | <b>1.3. Hình thức tổ chức khối đại đoàn kết dân tộc</b><br>1.3.1. Hình thức tổ chức của khối đại đoàn kết dân tộc là Mặt trận dân tộc thống nhất.<br>1.3.2. Một số nguyên tắc cơ bản về xây dựng và hoạt động của Mặt trận dân tộc thống nhất                                                                                                                                                         | <b>Tự học</b><br>- GV phân nhiệm nội dung tự học cho SV<br>- GV định hướng cho SV các phương pháp tự học tương ứng với nội dung<br>- GV giới thiệu các tài liệu tham khảo mở rộng cho SV đọc thêm                                                                                  | - Sinh viên tự nghiên cứu và tóm tắt giáo trình 1 từ trang 172-182<br>- Ghi chú những nội dung và vấn đề chưa rõ<br>- Ghi lại kết quả thu được trong quá trình tự học nội dung đó                      | G1.6<br>G2.6<br>G3         | A1.1<br>A1.2<br>A2 |
|  | <b>2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế</b><br>2.1. Vai trò của đoàn kết quốc tế<br>2.1.1. Thực hiện đoàn kết quốc tế nhằm kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, tạo sức mạnh tổng hợp cho cách mạng Việt Nam<br>2.1.2. Thực hiện đoàn kết quốc tế, nhằm góp phần cùng nhân dân thế giới thực hiện thắng lợi các mục tiêu cách mạng của thời đại<br>2.3. Nguyên tắc đoàn kết quốc tế | <b>Lý thuyết</b><br>- Phương pháp thuyết trình, đàm thoại kết hợp trình chiếu Slide các nội dung, viết bảng<br>- Chú trọng đặt các câu hỏi để SV trả lời, lý giải được về các quan điểm cơ bản của HCM về đoàn kết quốc tế.<br>- Lấy VD thực tế<br>- Khuyến khích, biểu dương phát | - Sinh viên đọc giáo trình 1 từ trang 182 - 203<br>- Tóm tắt nội dung<br>- Chuẩn bị các câu hỏi và đề xuất khi nghe giảng<br>- Tập trung nghe giảng và ghi bài<br>- Tham gia phát biểu trả lời câu hỏi | G1.6<br>G2.6<br>G3<br>G4.4 | A1.1<br>A1.2<br>A2 |

|   |                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                            |                                   |
|---|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
|   | <p>2.3.1. Đoàn kết trên cơ sở thống nhất mục tiêu và lợi ích, có lý, có tình</p> <p>2.3.2. Đoàn kết trên cơ sở độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường</p> <p><b>3. Kết luận</b></p>         | huy tính tích cực của sinh viên                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                            |                                   |
|   | <p><b>2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế</b></p> <p>2.2. Lực lượng đoàn kết và hình thức tổ chức</p> <p>2.2.1. Các lực lượng cần đoàn kết</p> <p>2.2.2. Hình thức tổ chức</p> | <p><b>Tự học</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV phân nhiệm nội dung tự học cho SV</li> <li>- GV định hướng cho SV các phương pháp tự học tương ứng với nội dung</li> <li>- GV giới thiệu các tài liệu tham khảo mở rộng cho SV đọc thêm</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên tự nghiên cứu và tóm tắt giáo trình từ trang 187-193; 200-203</li> <li>- Ghi lại kết quả thu được trong quá trình tự học nội dung đó</li> <li>- Ghi chú những nội dung và vấn đề chưa rõ</li> </ul> | <p>G1.6</p> <p>G2.6</p> <p>G3</p>                                                                                                          | <p>A1.1</p> <p>A1.2</p> <p>A2</p> |
|   | <b>Kiểm tra giữa kỳ</b>                                                                                                                                                                | <b>Kiểm tra trắc nghiệm khách quan</b>                                                                                                                                                                                                                              | <b>Sinh viên thực hiện kiểm tra giữa kỳ theo kế hoạch</b>                                                                                                                                                                                              | <p>G1.1;</p> <p>G1.2;</p> <p>G1.3;</p> <p>G1.4;</p> <p>G1.5;</p> <p>G2.1;</p> <p>G2.2;</p> <p>G2.3;</p> <p>G2.4;</p> <p>G2.5</p> <p>G3</p> |                                   |
| 8 | <b>Chương 6: Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nhà nước của dân, vì dân, do dân</b>                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                            |                                   |

|                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                       |                             |                             |
|---------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----------------------------|
| <p><b>Tiết 15- 16</b></p> | <p><b>1. Xây dựng Nhà nước thể hiện quyền làm chủ của nhân dân</b><br/> 1.1. Nhà nước của dân<br/> 1.2. Nhà nước do dân<br/> 1.3. Nhà nước vì dân<br/> <b>2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về sự thống nhất giữa bản chất giai cấp công nhân với tính nhân dân và tính dân tộc của Nhà nước</b><br/> 2.1. Về bản chất giai cấp công nhân của Nhà nước</p> | <p><b>Lý thuyết</b><br/> - Phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, đàm thoại kết hợp trình chiếu Slide các nội dung, viết bảng.<br/> - Chú trọng đặt các câu hỏi để SV trả lời, lý giải được về các quan điểm chính của HCM về Nhà nước của dân, do dân, vì dân<br/> - Khuyến khích, biểu dương phát huy tính tích cực của sinh viên</p> | <p>- Sinh viên đọc giáo trình 1 từ trang 204 - 228<br/> - Tóm tắt nội dung<br/> - Chuẩn bị các câu hỏi và đề xuất khi nghe giảng<br/> - Tập trung nghe giảng và ghi bài<br/> - Tham gia phát biểu trả lời câu hỏi</p> | <p>G1.7<br/>G2.7<br/>G3</p> | <p>A1.1<br/>A1.2<br/>A2</p> |
|                           | <p><b>2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về sự thống nhất giữa bản chất giai cấp công nhân với tính nhân dân và tính dân tộc của Nhà nước</b><br/> 2.2. Bản chất giai cấp công nhân thống nhất với tính nhân dân, tính dân tộc của Nhà nước (<b>tự học</b>)</p>                                                                                             | <p><b>Tự học</b><br/> - GV phân nhiệm nội dung tự học cho SV<br/> - GV định hướng cho SV các phương pháp tự học tương ứng với nội dung<br/> - GV giới thiệu các tài liệu tham</p>                                                                                                                                                      | <p>- Sinh viên tự nghiên cứu và tóm tắt nội dung giáo trình 1 từ trang 213 - 214<br/> - Tóm tắt nội dung<br/> - Ghi lại kết quả thu được trong quá trình tự học nội dung đó</p>                                       | <p>G1.7<br/>G2.7<br/>G3</p> | <p>A1.1<br/>A1.2<br/>A2</p> |
|                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | <p>khảo mở rộng cho SV đọc thêm</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | <p>- Ghi chú những nội dung và vấn đề chưa rõ</p>                                                                                                                                                                     |                             |                             |

|  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                      |                             |
|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-----------------------------|
|  | <p><b>3. Xây dựng Nhà nước có hiệu lực pháp lý mạnh mẽ</b></p> <p>3.1. Xây dựng Nhà nước hợp pháp, hợp hiến</p> <p>3.2. Hoạt động quản lý Nhà nước bằng Hiến pháp, pháp luật và chú trọng đưa pháp luật vào cuộc sống</p> <p><b>4. Xây dựng Nhà nước trong sạch, vững mạnh, hoạt động có hiệu quả</b></p> <p>4.1. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đủ đức và tài</p> <p><b>Kết luận</b></p> | <p><b>Lý thuyết</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình, đàm thoại kết hợp trình chiếu Slide các nội dung, viết bảng.</li> <li>- Chú trọng đặt các câu hỏi để SV trả lời, lý giải được về các quan điểm cơ bản của HCM về xây dựng Nhà nước</li> <li>- Gợi ý cho SV lấy được các ví dụ về vấn đề xây dựng nhà nước Việt Nam hiện nay</li> <li>- Khuyến khích, biểu dương phát huy tính tích cực của sinh viên</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên đọc giáo trình 1 từ trang 214 - 217; 218 - 221.</li> <li>- Tóm tắt nội dung</li> <li>- Chuẩn bị các câu hỏi và đề xuất khi nghe giảng</li> <li>- Tập trung nghe giảng và ghi bài</li> <li>- Tham gia phát biểu trả lời câu hỏi</li> </ul> | <p>G1.7<br/>G2.7<br/>G3<br/>G4.5</p> | <p>A1.1<br/>A1.2<br/>A2</p> |
|  | <p><b>4. Xây dựng Nhà nước trong sạch, vững mạnh, hoạt động có hiệu quả</b></p> <p>4.2. Đề phòng và khắc phục những tiêu cực trong hoạt động của Nhà nước</p> <p>4.3. Tăng cường tính nghiêm minh của pháp luật</p>                                                                                                                                                                           | <p><b>Tự học</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV phân nhiệm nội dung tự học cho SV</li> <li>- GV định hướng cho SV các phương pháp tự học tương ứng</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                             | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên tự nghiên cứu và tóm tắt nội dung giáo trình từ trang 221-224; 225-228.</li> <li>- Ghi chú những nội dung và vấn đề chưa rõ</li> </ul>                                                                                                    | <p>G1.7<br/>G2.7<br/>G3</p>          | <p>A1.1<br/>A1.2<br/>A2</p> |
|  | <p>đi đôi với đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | <p>với nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV giới thiệu các tài liệu tham khảo mở rộng cho SV đọc thêm</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ghi lại kết quả thu được trong quá trình tự học nội dung đó</li> </ul>                                                                                                                                                                              |                                      |                             |

|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                 |                             |
|---|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|-----------------------------|
|   | <p><b>Bài tập thảo luận tuần thứ 3:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Trình bày</i> tư tưởng Hồ Chí Minh về các nhân tố cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam? <i>Phân tích</i> bản chất giai cấp công nhân của Đảng Cộng sản Việt Nam? <i>Vận dụng</i> tư tưởng Hồ Chí Minh trong thực hiện các nguyên tắc tổ chức sinh hoạt Đảng hiện nay?</li> <li>- <i>Trình bày</i> quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của đại đoàn kết dân tộc trong sự nghiệp cách mạng? <i>Làm sáng tỏ</i> sự sáng tạo của Hồ Chí Minh về việc xác định các lực lượng và thành lập các mặt trận trong tư tưởng của Người về đại đoàn kết dân tộc? Trong bối cảnh hiện nay, chúng ta cần <i>vận dụng</i> tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế như thế nào?</li> </ul> | <p><b>Thảo luận</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức thảo luận theo nhóm, cử nhóm trưởng, phân công nhiệm vụ thảo luận</li> <li>- Kiểm tra các bài chuẩn bị của cá nhân</li> <li>- Hướng dẫn các nhóm cách thảo luận hiệu quả nhất, phát huy tính tích cực của SV tham gia nhóm</li> <li>- Đánh giá tổng kết thảo luận</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuẩn bị bài tập thảo luận số 3</li> <li>- Tham gia thảo luận tích cực, có hiệu quả.</li> <li>- Phát biểu được ý kiến, tranh luận, phản biện về nội dung câu hỏi</li> <li>- Có thể phát biểu ý kiến về phần đánh giá của GV, rút kinh nghiệm thảo luận....</li> </ul> | <p>G1.5<br/>G1.6<br/>G2.5<br/>G2.6<br/>G3<br/>G4.3<br/>G4.4</p> | <p>A1.1<br/>A1.2<br/>A2</p> |
| 9 | <p><b>Chương 7: Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, đạo đức và xây dựng con người mới</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                 |                             |



|                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                             |                             |
|--------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----------------------------|
| <p><b>Tiết 17-18</b></p> | <p><b>1. Những quan điểm cơ bản của Hồ Chí Minh về văn hóa</b><br/> 1.1. Định nghĩa văn hóa và quan điểm về xây dựng nền văn hóa mới<br/> 1.1.1. Định nghĩa về văn hóa<br/> 1.1.2. Quan điểm về xây dựng một nền văn hóa mới<br/> <b>1.3. Quan điểm của Hồ Chí Minh về một số lĩnh vực chính của văn hóa</b><br/> 1.3.1. Văn hóa giáo dục<br/> 1.3.2. Văn hóa văn nghệ<br/> 1.3.3. Văn hóa đời sống</p> | <p><b>Lý thuyết</b><br/> - Phương pháp thuyết trình, đàm thoại kết hợp trình chiếu Slide các nội dung, viết bảng.<br/> - Chú trọng đặt các câu hỏi để SV trả lời, lý giải được về các quan điểm cơ bản của HCM về văn hóa<br/> - Khuyến khích, biểu dương phát huy tính tích cực của sinh viên<br/> - Gợi ý cho SV lấy được các ví dụ về vấn đề xây dựng văn hóa trong đời - sống sinh viên...</p> | <p>- Sinh viên đọc giáo trình 1 từ trang 229 – 247; 230 - 231; 231 - 233;<br/> - Ghi chú những nội dung và vấn đề chưa rõ<br/> - Tóm tắt nội dung<br/> - Chuẩn bị các câu hỏi và đề xuất khi nghe giảng<br/> - Tập trung nghe giảng và ghi bài<br/> - Tham gia phát biểu trả lời câu hỏi</p> | <p>G1.8<br/>G2.8<br/>G3</p> | <p>A1.1<br/>A1.2<br/>A2</p> |
|                          | <p><b>1. Những quan điểm cơ bản của Hồ Chí Minh về văn hóa</b><br/> <b>1.2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về các vấn đề chung của văn hóa (tự học)</b><br/> 1.2.1. Quan điểm về vị trí</p>                                                                                                                                                                                                                  | <p><b>Tự học</b><br/> - GV phân nhiệm nội dung tự học cho SV<br/> - GV định hướng cho SV các phương pháp tự</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                              | <p>G1.8<br/>G2.8<br/>G3</p> |                             |
|                          | <p>và vai trò của văn hóa trong đời sống xã hội<br/> 1.2.2. Quan điểm về tính chất của nền văn hóa<br/> 1.2.3. Quan điểm về chức năng của văn hóa</p>                                                                                                                                                                                                                                                   | <p>học tương ứng với nội dung<br/> - GV giới thiệu các tài liệu tham khảo mở rộng cho SV đọc thêm</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                             |                             |

|                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                            |                            |                    |
|-------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|--------------------|
|                   | <b>Bài tập thảo luận tuần thứ 4:</b><br><i>Trình bày tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước thể hiện quyền là chủ và làm chủ của nhân dân? Phân tích sự thống nhất giữa bản chất giai cấp với tính nhân dân và tính dân tộc của Nhà nước Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước? Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Nhà nước trong sạch, vững mạnh, hoạt động có hiệu quả trong giai đoạn hiện nay ở Việt Nam như thế nào?</i> | <b>Thảo luận</b><br>- Tổ chức thảo luận theo nhóm, cử nhóm trưởng, phân công nhiệm vụ thảo luận<br>- Kiểm tra các bài chuẩn bị của cá nhân<br>- Hướng dẫn các nhóm cách thảo luận hiệu quả nhất, phát huy tính tích cực của SV tham gia nhóm<br>- Đánh giá tổng kết thảo luận | - Chuẩn bị bài tập thảo luận số 4<br>- Tham gia thảo luận tích cực, có hiệu quả.<br>- Phát biểu được ý kiến, tranh luận, phản biện về nội dung câu hỏi<br>- Có thể phát biểu ý kiến về phần đánh giá của GV, rút kinh nghiệm thảo luận.... | G1.7<br>G2.7<br>G3<br>G4.5 | A1.1<br>A1.2<br>A2 |
| <b>10</b>         | <b>Chương 7 (tiếp)</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                            |                            |                    |
| <b>Tiết 19-20</b> | <b>2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức</b><br>2.1. Nội dung cơ bản tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức<br>2.1.1. Quan điểm về vai trò và sức mạnh của đạo đức<br>2.1.2. Quan điểm về những chuẩn mực đạo đức cách                                                                                                                                                                                                                            | <b>Lý thuyết</b><br>- Sử dụng phương pháp thuyết trình, đàm thoại, kể chuyện kết hợp với trình chiếu Slide về các nội dung, viết bảng.<br>- Chú trọng đặt                                                                                                                     | - Sinh viên đọc giáo trình 1 từ trang 247- 259; 260 - 270.<br>- Tóm tắt nội dung<br>- Chuẩn bị các câu hỏi, đề xuất khi nghe giảng                                                                                                         | G1.8<br>G2.8<br>G3         | A1.1<br>A1.2<br>A2 |

|  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                   |  |
|--|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|--|
|  | <p>mạng</p> <p>2.1.3. Quan điểm về những nguyên tắc xây dựng đạo đức mới</p> <p><b>2.2. Sinh viên học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh</b></p> <p>2.2.1. Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh</p> <p>2.2.2. Nội dung học tập theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh</p> | <p>các câu hỏi để SV trả lời, lý giải được về các quan điểm chính của HCM về đạo đức, liên hệ được với thực tiễn rèn luyện đạo đức hiện nay</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gợi ý cho SV lấy được các ví dụ về học tập, rèn luyện, làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức HCM</li> <li>- Khuyến khích, biểu dương, phát huy tính tích cực của sinh viên</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên tìm hiểu, lấy ví dụ một số tấm gương tiêu biểu trong cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh</li> <li>- Tập trung nghe giảng và ghi bài</li> <li>- Tham gia phát biểu trả lời câu hỏi</li> </ul>                                                     |                                   |  |
|  | <p><b>3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng con người mới</b></p> <p>3.2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của con người và chiến lược “trồng người”</p> <p>3.2.1. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của con người</p> <p>3.2.2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về chiến lược “trồng người”</p>        | <p><b>Lý thuyết</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình, đàm thoại kết hợp trình chiếu Slide các nội dung, viết bảng.</li> <li>- Chú trọng đặt các câu hỏi để SV trả lời, lý giải được về các quan điểm chính của HCM về xây dựng con người mới,</li> <li>- Gợi ý cho SV liên</li> </ul>                                                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên đọc giáo trình 1 từ trang 270-279.</li> <li>- Ghi chú những nội dung và vấn đề chưa rõ</li> <li>- Tóm tắt nội dung</li> <li>- Chuẩn bị các câu hỏi và đề xuất khi nghe giảng</li> <li>- Tập trung nghe giảng và ghi bài</li> <li>- Tham gia phát biểu trả lời câu</li> </ul> | <p>G1.8</p> <p>G2.8</p> <p>G3</p> |  |
|  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | <p>hệ được với thực tiễn xây dựng, phát triển con người VN hiện nay</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | <p>hỏi</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                   |  |

|                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                  |                                    |                    |
|----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|--------------------|
|                | <b>3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng con người mới</b><br>3.1. Quan niệm của Hồ Chí Minh về con người<br>3.1.1. Con người được nhìn nhận như một chỉnh thể<br>3.1.2. Con người cụ thể, lịch sử<br>3.1.3. Bản chất con người mang tính xã hội<br><b>3.3 Kết luận</b>                                                                            | <b>Tự học</b><br>- GV phân nhiệm nội dung tự học cho SV<br>- GV định hướng cho SV các phương pháp tự học tương ứng với nội dung<br>- GV giới thiệu các tài liệu tham khảo mở rộng cho SV đọc thêm         | - Sinh viên tự nghiên cứu và tóm tắt nội dung giáo trình 1 từ trang 271 - 272; 279-284.<br>- Tóm tắt nội dung<br>- Ghi lại kết quả thu được trong quá trình tự học nội dung đó<br>- Sinh viên đề xuất câu hỏi những vấn đề liên quan phần tự học | G1.8<br>G2.8<br>G3                 | A1.1<br>A1.2<br>A2 |
| <b>Tuần 11</b> | <b>Bài tập thảo luận tuần thứ 5:</b><br><i>Trình bày tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa giáo dục và quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của con người, chiến lược “trồng người”?</i> <i>Phân tích những phẩm chất đạo đức cơ bản của con người Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh?</i><br><i>Vận dụng các nguyên tắc xây dựng đạo đức mới theo</i> | <b>Thảo luận</b><br>- Tổ chức thảo luận theo nhóm, cử nhóm trưởng, phân công nhiệm vụ thảo luận<br>- Kiểm tra các bài chuẩn bị của cá nhân<br>- Hướng dẫn các nhóm cách thảo luận hiệu quả nhất, phát huy | - Chuẩn bị bài tập thảo luận số 5<br>- Tham gia thảo luận tích cực, có hiệu quả.<br>- Phát biểu được ý kiến, tranh luận, phản biện về nội dung câu hỏi<br>- Có thể phát biểu ý kiến về phần đánh giá của GV, rút kinh nghiệm                     | G1.8<br>G2.8<br>G3<br>G4.6<br>G4.7 | A1.1<br>A1.2<br>A2 |
|                | tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn xây dựng, rèn luyện đạo đức của sinh viên hiện nay?                                                                                                                                                                                                                                                           | tính tích cực của SV tham gia nhóm<br>- Đánh giá tổng kết thảo luận                                                                                                                                       | thảo luận....                                                                                                                                                                                                                                    |                                    |                    |

## 8. Nhiệm vụ của người học

### 8.1. Phần tự học

- Nghiên cứu tài liệu

- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học/cựu sinh viên/cán bộ tại đơn vị trải nghiệm hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.

### **8.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên**

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

**9. Ngày phê duyệt:**

**10. Cấp phê duyệt:**

**TRƯỞNG KHOA/VIỆN**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**



## ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT

### Khoa học đất

#### 1. Thông tin tổng quát:

##### 1.1. Thông tin về giảng viên

###### Giảng viên 1:

Họ và tên: Nguyễn Hữu Hiền

Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Viện Nông nghiệp và tài nguyên, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại, email: [hiennh@vinhuni.edu.vn](mailto:hiennh@vinhuni.edu.vn)

Các hướng nghiên cứu chính:

- Đất và phân bón.

- Cây có múi

###### Giảng viên 2:

Họ và tên: Cao Thị Thu Dung

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Viện Nông nghiệp và tài nguyên, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại, email: [dungctt@vinhuni.edu.vn](mailto:dungctt@vinhuni.edu.vn)

Các hướng nghiên cứu chính:

- Đất và phân bón

- Thu thập và bảo tồn các nguồn gen địa phương.

- Cây dược liệu

###### Giảng viên 3:

Họ và tên: Nguyễn Thị Bích

Thủy Chức danh, học hàm, học

vị: Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Viện Nông nghiệp và tài nguyên, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại, email: [thuyntb@vinhuni.edu.vn](mailto:thuyntb@vinhuni.edu.vn)

Các hướng nghiên cứu chính:

- Đất và phân bón

- Kỹ thuật trồng các loại cây trên đất cát ven biển.

##### 1.2. Thông tin về học phần:

- Tên học phần (tiếng Việt): Khoa học đất  
(tiếng Anh): Soil science

- Mã số học phần: AGR20001

- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:

☐ Kiến thức cơ bản

☐ Kiến thức cơ sở ngành

☐ Kiến thức chuyên ngành

☐ Kiến thức khác

| <input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung <input type="checkbox"/> Học phần đồ án tốt nghiệp |                                                |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|
| - Số tín chỉ:                                                                                                | 3                                              |
| + Số tiết lý thuyết:                                                                                         | 30                                             |
| + Số tiết thảo luận/bài tập:                                                                                 | 0                                              |
| + Số tiết thực hành:                                                                                         | 15                                             |
| + Số tiết hoạt động nhóm:                                                                                    | 0                                              |
| + Số tiết tự học:                                                                                            | 90                                             |
| - Học phần tiên quyết:                                                                                       | Nhập môn khối ngành Nông Lâm Ngư và môi trường |
| - Học phần song hành:                                                                                        |                                                |

## 2. Mô tả học phần

Học phần Khoa học đất thuộc khối kiến thức cơ sở của nhóm ngành nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng cơ bản lĩnh vực khoa học đất, nền tảng trong lĩnh vực trồng trọt, môi trường như: nguồn gốc, quá trình hình thành đất, các thành phần cơ bản trong đất, các yếu tố ảnh hưởng và các tính chất lý học, hóa học, sinh học đất, phương pháp phân loại đất... rèn luyện các kỹ năng quan sát thực địa, các thao tác thực hiện trong phòng thí nghiệm nhằm tăng kỹ năng tư duy logic, phân tích đánh giá cho sinh viên sau khi ra trường.

## 3. Mục tiêu học phần

| Mục tiêu (Gx) (1) | Mô tả mục tiêu (2)                                                                                                                                                                                                                    | CDR của CTĐT (X.x.x) (3)                 | TĐNL (4) |
|-------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|----------|
| <b>G1</b>         | Nắm vững kiến thức khoa học đất                                                                                                                                                                                                       | 1.2.4                                    | 2.5      |
| <b>G2</b>         | Phân tích mối quan hệ giữa điều kiện hình thành, loại đất và tính chất của chúng                                                                                                                                                      | 2.1.1, 2.1.2, 2.2.2, 2.4.4               | 3        |
| <b>G3</b>         | Minh họa được các tính chất vật lý, hóa học, sinh học của đất; các nhóm đất, loại đất cũng như đặc điểm cơ bản của từng nhóm đất                                                                                                      | 2.2.2, 2.3.4, 2.4.6                      | 3        |
| <b>G4</b>         | Thể hiện nhận thức của người kỹ sư đối với ngành nghề đào tạo, có kỹ năng làm việc nhóm hiệu quả                                                                                                                                      | 2.5.1, 4.1.1, 4.1.2, 3.1.1, 3.1.2        | 3        |
| <b>G5</b>         | Sử dụng các phương pháp phân tích trên thực địa và trong phòng thí nghiệm để đánh giá đất; thiết lập các biện pháp nhằm cải thiện tính chất đất, nâng cao khả năng sản xuất, đề xuất kế hoạch sử dụng, sản xuất và đánh giá hiệu quả. | 2.2.3, 4.3.1, 4.3.2, 4.3.3, 4.5.2, 4.6.3 | 3        |



#### 4. Chuẩn đầu ra học phần

| <b>Mục tiêu<br/>(Gx.x)<br/>(1)</b> | <b>Mô tả CDR<br/>(2)</b>                                                                                                                                           | <b>Mức độ<br/>giảng dạy<br/>(I,T,U) (3)</b> |
|------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|
| <b>G1</b>                          | <b>Nắm vững kiến thức Khoa học đất</b>                                                                                                                             |                                             |
| <b>G1.1</b>                        | Hiểu được đối tượng, nhiệm vụ và lịch sử ngành Khoa học đất                                                                                                        | I                                           |
| <b>G1.2</b>                        | Hiểu được các khái niệm về đất, độ phì nhiêu của đất, nguồn gốc và các thành phần cơ bản trong đất                                                                 | T, U                                        |
| <b>G1.3</b>                        | Nhận biết được các vấn đề cơ bản về quy luật hình thành, phát triển của đất, các tính chất vật lý, hóa học, sinh học của đất                                       | T, U                                        |
| <b>G1.4</b>                        | Biết cách tiếp cận các tài liệu học tập liên quan đến nội dung học phần                                                                                            | I,U                                         |
| <b>G2</b>                          | <b>Phân tích mối quan hệ giữa điều kiện hình thành, loại đất và tính chất của chúng</b>                                                                            |                                             |
| <b>G2.1</b>                        | Mô tả được các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình hình thành đất                                                                                                       | T,U                                         |
| <b>G2.2</b>                        | Thực hiện thu thập, tổng hợp và phân tích thông tin, đưa ra kết luận và từ đó mô tả được mối tương quan của tiến trình hình thành đất đến tính chất cơ bản của đất | T,U                                         |
| <b>G2.3</b>                        | Hiểu được các tính chất cơ bản của đất có ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất nông nghiệp                                                                             | T,U                                         |
| <b>G3</b>                          | <b>Minh họa được các tính chất vật lý, hóa học, sinh học của đất; các nhóm đất, loại đất cũng như đặc điểm cơ bản của từng nhóm đất</b>                            |                                             |
| <b>G3.1</b>                        | Mô tả được các tính chất vật lý, hóa học, sinh học của đất                                                                                                         | T,U                                         |
| <b>G3.2</b>                        | Nêu các nhóm đất, loại đất được phân loại                                                                                                                          | T,U                                         |
| <b>G3.3</b>                        | Xác định đặc điểm cơ bản của các nhóm đất                                                                                                                          | T,U                                         |
| <b>G4</b>                          | <b>Thể hiện nhận thức của người kỹ sư đối với ngành nghề đào tạo, có kỹ năng làm việc nhóm hiệu quả</b>                                                            |                                             |
| <b>G4.1</b>                        | Có ý thức tốt, nghiêm túc, cầu tiến trong học tập. Nhận thức đúng đắn về ngành học, tôn trọng công việc, yêu nghề.                                                 | I,U                                         |
| <b>G4.2</b>                        | Thực hành kỹ năng lãnh đạo và làm việc nhóm hiệu quả                                                                                                               | T,U                                         |
| <b>G4.3</b>                        | Có trách nhiệm với nghề nghiệp và đạo đức trong thực hành kỹ thuật.                                                                                                | T,U                                         |

|             |                                                                                                                                                                                                                                              |     |
|-------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| <b>G5</b>   | <b>Sử dụng các phương pháp phân tích trên thực địa và trong phòng thí nghiệm để đánh giá đất; thiết lập các biện pháp nhằm cải thiện tính chất đất, nâng cao khả năng sản xuất, đề xuất kế hoạch sử dụng, sản xuất và đánh giá hiệu quả.</b> |     |
| <b>G5.1</b> | Thực hiện các hoạt động triển khai, khảo sát, mô tả, phân tích, đánh giá về thành phần, tính chất đất trên đồng ruộng và trong phòng thí nghiệm.                                                                                             | T,U |
| <b>G5.2</b> | Có khả năng phân tích ưu, nhược điểm của từng loại đất dựa trên tính chất lý hóa học, sinh học của đất                                                                                                                                       | T,U |
| <b>G5.3</b> | Có khả năng đề xuất các biện pháp kỹ thuật phù hợp nhằm cải thiện tính chất đất, nâng cao khả năng sản xuất nông nghiệp                                                                                                                      | T,U |
| <b>G5.4</b> | Có khả năng xác định mục tiêu, yêu cầu và lập kế hoạch sử dụng đất hiệu quả cho sản xuất nông nghiệp                                                                                                                                         | T,U |

## 5. Đánh giá học phần

| <b>Thành phần đánh giá (1)</b>                                         | <b>Bài đánh giá (2)</b>                                                             | <b>CDR học phần(Gx.x) (3)</b>                 | <b>Tỷ lệ (%) (4)</b> |
|------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|----------------------|
| <b>A1. Đánh giá quá trình</b>                                          |                                                                                     |                                               | <b>50%</b>           |
| <b>A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập)</b>              |                                                                                     |                                               | <b>10%</b>           |
| A1.1.1                                                                 | Tham gia đầy đủ các buổi học trên lớp                                               | G1.2,G1.3,G2.1                                | 4%                   |
| A1.1.2                                                                 | Có thái độ đúng mực với giáo viên và các thành viên trong lớp, cùng hợp tác để hoàn | G2.2,G4.1, G4.2, G5.4                         | 3%                   |
| A1.1.3                                                                 | thành các nội dung bài học.                                                         |                                               |                      |
|                                                                        | Tích cực phát biểu ý kiến xây dựng bài                                              | G5.4                                          | 3%                   |
| <b>A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm,...)</b> |                                                                                     |                                               | <b>20%</b>           |
| A1.2.1                                                                 | Báo cáo sau các bài thực hành                                                       | G2.2, G2.3, G4.2                              | 10%                  |
|                                                                        | Bài báo cáo kết quả theo nhóm ở chương 2,                                           | G1.2, G2.2, G2.3,                             | 10%                  |
| A1.2.2                                                                 | báo cáo cá nhân ở chương 4                                                          | G4.1                                          |                      |
| <b>A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)</b>                  |                                                                                     |                                               | <b>20%</b>           |
| A1.3.1.                                                                | Bài kiểm tra trắc nghiệm                                                            | G1.2, G1.3, G2.1, G2.2, G2.3, G3.1,G3.2, G3.3 | 20%                  |
| <b>A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)</b>               |                                                                                     |                                               | <b>50%</b>           |
| <b>HP Lý thuyết và thực hành</b>                                       | A2.1. Lý thuyết: Bài kiểm tra trắc nghiệm cuối kỳ (chương 1, 2, 3, 4, 5)            | G1.2, G1.3, G2.1, G2.2, G2.3, G3.1,           | 35%                  |

|  |                                                                             |                              |     |
|--|-----------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-----|
|  |                                                                             | G3.2, G3.3, G5.1, G5.2, G5.3 |     |
|  | A2.2. Thực hành: Khả năng nắm bắt và thực hiện các thao tác bài thực hành 5 | G4.1, G4.2, G4.3             | 15% |

## 6. Nguồn học liệu (các giáo trình, tài liệu tham khảo, các phần mềm, ...)

### Giáo trình:

1. Trần Văn Chính (cb), Cao Việt Hà, Nguyễn Hữu Thành, Nguyễn Xuân Thành, Đỗ Nguyên Hải, Hoàng Văn Mùa, 2006. *Giáo trình thổ nhưỡng học*. NXB Nông nghiệp, Hà Nội.

### Tài liệu tham khảo:

2. Nguyễn Xuân Đường, Nguyễn Xuân Thành, 1999, *Giáo trình Sinh học đất*, NXB Nông nghiệp
3. Lê Văn Khoa, 2000, *Đất và môi trường*, NXB Giáo dục.
4. Lê Văn Khoa, Nguyễn Xuân Cự, Bùi Thị Ngọc Dung, Lê Đức, Trần Khắc Hiệp, Cái Văn Tranh, 2001, *Phương pháp phân tích đất, nước, phân bón, cây trồng*. NXB Giáo dục.

## 7. Kế hoạch giảng dạy (các nội dung giảng dạy theo buổi học, thể hiện sự tương quan với các chuẩn đầu ra của học phần, các hoạt động dạy và học (ở lớp, ở nhà) các bài đánh giá học phần) **Lý thuyết:**

| Tuần (1) | Nội dung(2)                                                                                                                                                           | Hình thức tổ chức DH (3)                                                                                                                                                   | Chuẩn bị của SV (4)                                                                                                    | CĐR học phần (5)             | Bài đánh giá (6)                     |
|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------|
| 1.       | Chương 1. Mở đầu, sự hình thành và hình thái đất<br><br>1.1. Mở đầu<br><br>1.1.1. Đối tượng và nhiệm vụ của môn Khoa học đất<br><br>1.1.2. Lịch sử ngành Khoa học đất | <i>Hoạt động:</i> 2 tiết lý thuyết<br><i>Nội dung:</i> - Giảng viên giới thiệu về bản thân, học phần, đề cương học phần, quy chế môn học<br><br>- Giới thiệu tài liệu tham | - Ghi chép, thảo luận<br>- Sau khi học: Sinh viên truy cập trang thông tin sinh viên (my.vinhuni.edu.vn), tải tài liệu | G1.1, G1.2, G1.4, G2.1, G4.1 | A1.1.1, A1.1.2, A1.1.3, A1.3.1, A2.1 |

|    |                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                 |                                                   |                                                             |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|
|    | <p>1.1.3. Khái niệm đất và độ phì nhiêu</p> <p>1.1.4. Nguồn gốc và thành phần cơ bản của đất</p> <p>1.2. Khoáng và đá hình thành đất</p> <p>1.2.1. Khoáng vật hình thành đất</p> <p>1.2.2. Đá hình thành đất</p> | <p>khảo</p> <p>- Nêu các hoạt động nhóm, cá nhân trong quá trình dạy và học, chia nhóm</p> <p>- Giới thiệu tổng quát về khoa học đất</p> <p>- Gửi nội dung bài học và tài liệu tham khảo lên Cổng thông tin cán bộ (staff.vinhuni.edu.vn)</p> <p><i>Phương pháp:</i><br/>Trình bày, giảng</p> <p><i>Phương tiện:</i><br/>Bảng, máy chiếu</p> |                                                                                                                                                                 |                                                   |                                                             |
| 2. | <p>Chương 1. Mở đầu, sự hình thành và hình thái đất</p> <p>1.3. Quá trình phong hóa khoáng vật và đá</p> <p>1.3.1. Khái niệm phong hóa</p> <p>1.3.2. Các loại phong hóa</p>                                      | <p><i>Hoạt động:</i> 2 tiết lý thuyết</p> <p><i>Nội dung, phương pháp:</i></p> <p>- GV gửi nội dung bài học, câu hỏi thảo luận, tự học lên Cổng thông tin cán bộ</p> <p>- Giảng viên giảng về khái</p>                                                                                                                                       | <p>- Đọc trước tài liệu 1 (chương 1, 2)</p> <p>- Truy cập cổng thông tin sinh viên để nhận các nội dung và yêu cầu bài học.</p> <p>- Thảo luận sau khi học:</p> | <p>G1.1, G1.2,</p> <p>G1.4, G2.1,</p> <p>G4.1</p> | <p>A1.1.1, A1.1.2 ,</p> <p>A1.1.3, A1.3.1 ,</p> <p>A2.1</p> |

|    |                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                 |                                           |                                             |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|---------------------------------------------|
|    | <p>1.4. Sự hình thành đất</p> <p>1.4.1. Khái niệm về sự hình thành đất</p> <p>1.4.2. Các yếu tố hình thành đất</p>                                                                 | <p>niệm và phân loại quá trình phong hóa đá.</p> <p>- Vẽ các sơ đồ, hình minh họa, chiếu clip để SV nắm</p>                                                                                                   | <p>Trong các yếu tố hình thành đất, yếu tố nào là cơ bản nhất?</p> <p>- Câu hỏi tự học: Ý nghĩa của</p>                                                         |                                           |                                             |
|    |                                                                                                                                                                                    | <p>bắt tốt bài học</p> <p><i>Phương tiện:</i><br/>Bảng, máy chiếu</p>                                                                                                                                         | <p>câu nói “Sự phong hóa là kết quả của các quá trình phá hủy và tổng hợp”. Cho một ví dụ về cả hai quá trình đó khi phong hóa khoáng nguyên sinh?</p>          |                                           |                                             |
| 3. | <p>Chương 1. Mở đầu, sự hình thành và hình thái đất</p> <p>1.4.3. Các quá trình hình thành đất</p> <p>1.5. Hình thái đất</p> <p>1.5.1. Phần diện đất</p> <p>1.5.2. Màu sắc đất</p> | <p><i>Hoạt động:</i> 2 tiết lý thuyết</p> <p><i>Nội dung, phương pháp:</i></p> <p>- GV gửi nội dung bài học, câu hỏi thảo luận, tự học lên</p> <p>Cổng thông tin cán bộ.</p> <p>- Kiểm tra kết quả tự học</p> | <p>- Đọc trước tài liệu 1 (chương 2)</p> <p>- Truy cập cổng thông tin sinh viên để nhận các nội dung và yêu cầu bài học.</p> <p>- Sau khi học: Đánh giá màu</p> | <p>G1.1, G1.3, G1.4, G2.1, G2.2, G4.1</p> | <p>A1.1.1, A1.1.2, A1.1.3, A1.3.1, A2.1</p> |
|    | 1.5.3. Chất xâm                                                                                                                                                                    | của sinh viên                                                                                                                                                                                                 | sắc đất, các                                                                                                                                                    |                                           |                                             |

|    |                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                 |                                                    |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|----------------------------------------------------|
|    | nhập, chất mới<br><br>sinh                                                                | theo yêu cầu.<br><br>- Giảng viên giảng về nội dung bài học.<br><br>- Chiếu các hình ảnh về phẫu diện đất.<br><br>- Giới thiệu về tam giác màu Zakharov và bảng so màu Munsell<br><br><i>Phương tiện:</i><br>Bảng, máy chiếu | chất xâm nhập, chất mới sinh ở trong đất nơi bản thân đang sinh sống.<br>- Tự học (thảo luận nhóm): Ở nhiệt độ 25 – 30°C độ phân li của nước tăng lên 5 – 6 lần so với ở 10°C và nhiệt độ tăng thêm 10°C thì phong hóa hóa học lại tăng lên 2 – 3 lần. Những thông tin ấy có ý nghĩa gì đối với sự hình thành đất ở Việt Nam? |                                                 |                                                    |
| 4. | Chương 2. Tính chất vật lý của đất<br><br>2.1. Thành phần cơ giới đất<br>2.1.1. Khái niệm | <i>Hoạt động:</i> 2 tiết lý thuyết<br><br><i>Nội dung, phương pháp:</i><br>- GV gửi nội dung bài học,                                                                                                                        | - Đọc trước tài liệu 1 (chương 11).<br>- Truy cập cổng thông                                                                                                                                                                                                                                                                  | G1.3, G1.4<br><br>G2.2, G2.3,<br><br>G3.1, G4.1 | A1.1.1, A1.1.2,<br><br>A1.1.3, A1.3.1,<br><br>A2.1 |

|    |                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                      |                                                                          |                                                           |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|
|    | <p>2.1.2. Phân loại đất theo thành phần cơ giới</p> <p>2.1.3. Tính chất các loại đất có</p>                                                                                                                | <p>câu hỏi thảo luận, tự học lên</p> <p>Cổng thông tin cán bộ.</p> <p>- Kiểm tra kết quả tự học</p>                                                                                                                                                  | <p>tin sinh viên để nhận các nội dung và yêu cầu bài học.</p>                                                                                                                        | G5.2, G5.3                                                               |                                                           |
|    | thành phần cơ giới khác nhau                                                                                                                                                                               | <p>của sinh viên theo yêu cầu.</p> <p>- Giảng lý thuyết</p> <p>- Đưa các ví dụ về tỷ lệ cấp hạt của các loại đất để sinh viên xác định loại đất.</p> <p>- Nêu câu hỏi yêu cầu sinh viên thảo luận</p> <p><i>Phương tiện:</i><br/>Bảng, máy chiếu</p> |                                                                                                                                                                                      |                                                                          |                                                           |
| 5. | <p>Chương 2. Tính chất vật lý của đất</p> <p>2.2. Kết cấu đất</p> <p>2.2.1. Khái niệm</p> <p>2.2.2. Nguyên nhân hình thành và mất kết cấu đất</p> <p>2.2.3. Biện pháp duy trì và cải thiện kết cấu đất</p> | <p>Hoạt động: 2 tiết lý thuyết</p> <p><i>Nội dung, phương pháp:</i></p> <p>- GV gửi nội dung bài học,</p> <p>câu hỏi thảo luận, tự học lên</p> <p>Cổng thông tin cán bộ.</p> <p>- Kiểm tra kết quả tự học</p> <p>của sinh viên theo yêu cầu.</p>     | <p>- Đọc trước tài liệu (chương 8)</p> <p>- Truy cập cổng thông tin sinh viên để nhận các nội dung và yêu cầu bài học.</p> <p>- Sau khi học thảo luận nhóm: Đánh giá kết cấu đất</p> | <p>G1.3, G1.4</p> <p>G2.2, G2.3,</p> <p>G3.1, G4.1</p> <p>G5.2, G5.3</p> | <p>A1.1.1,</p> <p>A1.1.3, A1.2.2,</p> <p>A1.3.1, A2.1</p> |

|    |                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                       |                                                   |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                                                                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng lý thuyết</li> <li>- Yêu cầu sinh viên thảo luận về nguyên nhân hình thành và mất kết cấu đất.</li> <li>- Yêu cầu sinh viên trình bày các biện pháp duy trì và cải thiện kết cấu đất.</li> </ul> <p><i>Phương tiện:</i><br/>Bảng, máy chiếu</p>      | <p>của 1 số loại đất có ở địa phương, đề xuất biện pháp sử dụng nhằm duy trì kết cấu tốt cho các loại đất đó?</p> <p>Nộp sản phẩm thảo luận nhóm qua cổng thông tin sinh viên</p>                                                                               |                                                                                       |                                                   |
| 6. | <p>Chương 2. Tính chất vật lý của đất</p> <p>2.3. Tính chất cơ lý của đất</p> <p>2.4. Nước, không khí, nhiệt độ trong đất</p> <p>2.4.1. Nước trong đất</p> <p>2.4.2. Không khí đất</p> <p>2.4.3. Nhiệt độ đất</p> | <p>Hoạt động: 2 tiết lý thuyết</p> <p><i>Nội dung, phương pháp:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gửi nội dung bài học, câu hỏi thảo luận, tự học lên Cổng thông tin cán bộ.</li> <li>- Kiểm tra kết quả tự học của sinh viên theo yêu cầu.</li> <li>- Giảng lý thuyết</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu (chương 9, 10).</li> <li>- Truy cập cổng thông tin sinh viên để nhận các nội dung và yêu cầu bài học.</li> <li>- Tự học: Sự khác nhau về độ ẩm cây héo, độ ẩm hữu dụng của các loại đất.</li> </ul> | <p>G1.3, G1.4</p> <p>G2.2, G2.3,</p> <p>G3.1, G4.1</p> <p>G5.2, G5.3,</p> <p>G5.4</p> | <p>A1.1.1,</p> <p>A1.1.3, A1.3.1,</p> <p>A2.1</p> |



|   |                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                 |                                                     |
|---|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|
|   |                                                                                                                                                                                                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu sinh viên phát biểu về các biện pháp điều tiết nước, không khí, nhiệt độ</li> <li>- Đưa yêu cầu cho sinh viên: Giải thích sự khác nhau về hàm lượng các chất khí trong không khí đất và không khí khí quyển?</li> </ul> <p><i>Phương tiện:</i> bảng, máy chiếu</p>                                                                                                                                                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tự học: Sự khác biệt về tính chất hóa học, sinh học của đất ngập nước và không ngập nước?</li> <li>- Tự học: sự khác nhau về cấu trúc, dung trọng của đất canh tác lúa nước và đất cây trồng cạn?</li> </ul>                                                        |                                                                 |                                                     |
| 7 | <p>Chương 3. Tính chất hóa học của đất</p> <p>3.1. Thành phần hóa học của mẫu đất và đất</p> <p>3.1.1. Thành phần hóa học</p> <p>3.1.2. Các nguyên tố chính và khả năng cung cấp cho cây trồng</p> | <p><i>Hoạt động:</i> 2 tiết lý thuyết</p> <p><i>Nội dung, phương pháp:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gửi nội dung bài học, câu hỏi thảo luận, tự học lên Cổng thông tin cán bộ.</li> <li>- Kiểm tra kết quả tự học của sinh viên theo yêu cầu.</li> <li>- Giảng lý thuyết</li> <li>- Giới thiệu các hình ảnh về vai trò của các nguyên tố, biểu hiện của cây trồng khi thiếu các nguyên tố dinh dưỡng.</li> </ul> <p><i>Phương tiện:</i></p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu 1 (chương 7)</li> <li>- Truy cập cổng thông tin sinh viên để nhận các nội dung và yêu cầu bài học.</li> <li>- Tự học: Sơ đồ hóa vai trò các nguyên tố dinh dưỡng trong đất với cây trồng thông qua hình ảnh của 1 cây trồng có đầy đủ</li> </ul> | <p>G1.3, G1.4<br/>G2.2, G2.3,<br/>G3.1, G4.1<br/>G5.2, G5.3</p> | <p>A1.1.1, A1.1.2,<br/>A1.1.3 A1.3.1,<br/>,A2.1</p> |

|   |                                                                                                                          |                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                         |                                             |                                            |  |
|---|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|--------------------------------------------|--|
|   |                                                                                                                          | Bảng, máy chiếu                                                                                                             | các bộ phận rễ, thân, lá, hoa quả, hạt.<br>- Tự học: Từ những hiểu biết về P trong đất, bạn hãy đề xuất cách làm tăng hiệu quả từ các loại phân lân khi bón vào đất?<br>Nộp kết quả tự học qua cổng thông tin sinh viên |                                             |                                            |  |
| 8 | Chương 3. Tính chất hóa học của đất<br>3.2. Keo đất và khả năng hấp phụ                                                  | <i>Hoạt động:</i> 2 tiết lý thuyết<br><i>Nội dung,</i><br><i>phương pháp:</i><br>- GV gửi nội dung bài học,                 | - Đọc trước tài liệu 1 (chương 5, 7)<br>- Truy cập cổng thông tin                                                                                                                                                       | G1.3, G1.4<br>G2.2, G2.3<br>G3.1, ,<br>G4.1 | A1.1.1, A1.1.2,<br>A1.1.3 A1.3.1,<br>,A2.1 |  |
|   | 3.2.1. Khái niệm<br><br>3.2.2. Cấu tạo keo đất<br><br>3.2.3. Đặc tính của keo đất<br><br>3.2.4. Khả năng hấp phụ của đất | câu hỏi thảo luận, tự học lên<br><br>Cổng thông tin cán bộ.<br>- Kiểm tra kết quả tự học<br><br>của sinh viên theo yêu cầu. | sinh viên để nhận các nội dung và yêu cầu bài học.<br>- Tự học: Tại sao sét kaolinite ít dính hơn sét                                                                                                                   | G5.2, G5.3,<br><br>G5.4                     |                                            |  |

|  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                       |  |  |
|--|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
|  | <p>- Giảng lý thuyết</p> <p>- Giới thiệu mô hình hóa cấu tạo hạt keo đất</p> <p>- Thảo luận: Một tai họa hạt nhân đã làm ô nhiễm đất đang trồng có bởi <math>\text{Sr}^{2+}</math>. Có lệnh cắt hết cỏ mang tiêu hủy. Tuy vậy, mọi người vẫn còn băn khoăn là cỏ vụ sau sẽ hút <math>\text{Sr}^{2+}</math> trong đất, bò ăn cỏ sẽ bài tiết <math>\text{Sr}^{2+}</math> vào sữa nên ảnh hưởng tới người. Bạn hãy nêu quan điểm của mình về vấn đề này trên cơ sở hiểu biết về CEC của đất?</p> <p><i>Phương tiện:</i><br/>Bảng, máy chiếu</p> | <p>illite/montmorillonite?</p> <p>- Tự học: tại sao khả năng trao đổi cation của đất xám bạc màu thấp hơn đất đỏ basalt? Tại sao cùng loại đất xám nhưng đất lúa nước thường có CEC cao hơn trên đất xám đồi cao?</p> |  |  |
|--|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|

|    |                                         |                                                                                          |                                                                               |                        |                        |
|----|-----------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|------------------------|------------------------|
| 9  | Chương 3. Tính chất hóa học của đất     | <i>Hoạt động:</i> 2 tiết lý thuyết<br><br><i>Nội dung, phương pháp:</i>                  | - Đọc trước tài liệu 1 (chương 6)                                             | G1.3, G1.4             | A1.1.1, A1.1.2,        |
|    | 3.3. Dung dịch đất và phản ứng của đất  | - GV gửi nội dung bài học, câu hỏi thảo luận, tự học lên                                 | - Truy cập cổng thông tin sinh viên để nhận các nội dung và yêu cầu bài học.  | G2.2, G2.3, G3.1, G4.1 | A1.1.3, A1.3.1, A2.1   |
|    | 3.3.1. Khái niệm                        | Cổng thông tin cán bộ.                                                                   | - Sau khi học thảo luận: Tại sao đất phèn có pH rất thấp, đất kiềm có pH cao? | G5.2, G5.3,            |                        |
|    | 3.3.2. Phản ứng chua                    | - Kiểm tra kết quả tự học của sinh viên theo yêu cầu.                                    | - Tự học: Vai trò của keo đất trong việc hấp thu các chất dinh dưỡng?         | G5.4                   |                        |
|    | 3.3.3. Phản ứng kiềm                    | - Giảng lý thuyết                                                                        |                                                                               |                        |                        |
|    | 3.3.4. Phản ứng đệm                     | - Sơ đồ hóa các nguyên nhân gây phản ứng đất.<br><br><i>Phương tiện:</i> Bảng, máy chiếu |                                                                               |                        |                        |
| 10 | Chương 3. Tính chất hóa học của đất     | <i>Hoạt động:</i> 2 tiết lý thuyết<br><br><i>Nội dung, phương pháp:</i>                  | - Đọc trước tài liệu 1 (chương 6)                                             | G1.3, G1.4             | A1.1.1, A1.1.2,        |
|    | 3.3.5. Phản ứng oxi hóa – khử           | - GV gửi nội dung bài học, câu hỏi thảo luận, tự học lên                                 | - Truy cập cổng thông tin sinh viên để nhận các nội dung và yêu cầu bài học.  | G2.2, G2.3, G3.1, G4.1 | , A1.1.3, A1.3.1, A2.1 |
|    | 3.3.6. Biện pháp điều tiết phản ứng đất | Cổng thông tin cán bộ.                                                                   |                                                                               | G5.2, G5.3,            |                        |
|    |                                         |                                                                                          |                                                                               | G5.4                   |                        |

|    |                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                        |                                                              |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                       | <p>- Kiểm tra kết quả tự học của sinh viên theo yêu cầu.</p> <p>- Giảng lý thuyết</p> <p>- Đặt câu hỏi cho sinh viên thảo luận: Tại sao trên cùng một chân đất, người ta thường tập trung bón cho cây trồng nước hơn là cây trồng cạn?</p> <p><i>Phương tiện:</i> Bảng, máy chiếu</p> | <p>- Tự học: Tìm hiểu các biện pháp khử chua đất trồng trọt ở Việt Nam? Các kỹ thuật sử dụng vôi ở địa phương trong sản xuất nông nghiệp?</p> <p>- Tự học: Tại sao nói: Eh và pH của đất giúp ta xác định các đặc trưng hóa học như tính dễ tiêu, độ hòa tan hay độ độc... của nhiều nguyên tố dinh dưỡng trong đất?</p> |                                                        |                                                              |
| 11 | <p>Chương 4. Các tính chất sinh học của đất</p> <p>4.1. Thành phần hữu cơ của đất</p> | <p><i>Hoạt động:</i> 2 tiết lý thuyết</p> <p><i>Nội dung, phương pháp:</i></p> <p>- GV gửi nội dung bài học,</p>                                                                                                                                                                      | <p>- Đọc trước tài liệu 1 (chương 3)</p> <p>- Truy cập cổng thông tin</p>                                                                                                                                                                                                                                                | <p>G1.3, G1.4</p> <p>G2.2, G2.3,</p> <p>G3.1, G4.1</p> | <p>A1.1.1, A1.1.2 ,</p> <p>A1.1.3, A1.3.1 ,</p> <p>A2.1,</p> |

|    |                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                         |                                 |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|---------------------------------|
|    | <p>4.2. Sinh thái học và chức năng của sinh vật đất</p> <p>4.2.1. Vi sinh vật</p> <p>4.2.2. Thực vật</p> <p>4.2.3. Động vật đất</p> | <p>câu hỏi thảo luận, tự học lên</p> <p>Cổng thông tin cán bộ.</p> <p>- Kiểm tra kết quả tự học của sinh viên theo yêu cầu.</p> <p>- Giảng lý thuyết</p> <p>- Chiếu các hình ảnh, clip</p> <p><i>Phương tiện:</i><br/>Bảng, máy chiếu</p> | <p>sinh viên để nhận các nội dung và yêu cầu bài học.</p> <p>- Tự học theo nhóm: Các loài VSV, thực vật, động vật trong đất địa phương mà sinh viên quan sát được?</p> <p>- Tự học: Vai trò của giun đất? tại sao vùng đất có nhiều giun đất lại ẩm và có màu thẫm hơn các vùng đất khác?</p> | <p>G5.2, G5.3,</p> <p>G5.4</p>                          |                                 |
| 12 | Chương 4. Các tính chất sinh học của đất                                                                                            | <i>Hoạt động:</i> 2 tiết lý thuyết                                                                                                                                                                                                        | - Đọc trước tài liệu 1                                                                                                                                                                                                                                                                        | G1.3, G1.4                                              | A1.1.1, A1.1.2, A1.1.3, A1.3.1, |
|    | <p>4.3. Chất hữu cơ trong đất</p> <p>4.3.1. Khái niệm, phân loại</p>                                                                | <p><i>Nội dung, phương pháp:</i></p> <p>- GV gửi nội dung bài học,</p> <p>câu hỏi thảo luận, tự học lên</p>                                                                                                                               | <p>(chương 4)</p> <p>- Truy cập cổng thông tin sinh viên để nhận các nội</p>                                                                                                                                                                                                                  | <p>G2.2, G2.3,</p> <p>G3.1, G4.1</p> <p>G5.2, G5.3,</p> | <p>A1.2.2, A2.1,</p>            |

|    |                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                           |                                                              |
|----|-----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|
|    | 4.3.2. Các quá trình chuyển hóa chất hữu cơ trong đất.                      | <p>Cổng thông tin cán bộ.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra kết quả tự học của sinh viên theo yêu cầu.</li> <li>- Giảng lý thuyết</li> <li>- Sơ đồ hóa các quá trình chuyển hóa</li> </ul> <p><i>Phương tiện:</i><br/>Bảng, máy chiếu</p>                                                                   | <p>dung và yêu cầu bài học.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài tập: Tại sao rơm rạ, tàn dư thực vật, phân chuồng người ta thường phải ủ cho hoai mục trước khi bón cho cây trồng? Các kỹ thuật ủ phân chuồng ở địa phương? Nộp sản phẩm cá nhân.</li> </ul> | G5.4                                                                      |                                                              |
| 13 | <p>Chương 4. Các tính chất sinh học của đất</p> <p>4.3.3. Mùn trong đất</p> | <p><i>Hoạt động:</i> 2 tiết lý thuyết</p> <p><i>Nội dung, phương pháp:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gửi nội dung bài học, câu hỏi thảo luận, tự học lên</li> </ul> <p>Cổng thông tin cán bộ.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra kết quả tự học của sinh viên theo yêu cầu.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu 1 (chương 4)</li> <li>- Truy cập cổng thông tin sinh viên để nhận các nội dung và yêu cầu bài học.</li> <li>- Sau khi học: Đánh giá các loại đất địa phương về</li> </ul>                                     | <p>G1.3, G2.2,</p> <p>G2.3, G3.1,</p> <p>G5.1, G4.1</p> <p>G5.2, G5.3</p> | <p>A1.1.1, A1.1.2 ,</p> <p>A1.1.3, A1.3.1 ,</p> <p>A2.1,</p> |

|    |                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                        |                                                             |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng lý thuyết</li> <li>- Chiều hình ảnh, clip về mùn trong đất</li> <li>- Yêu cầu sinh viên: lập bảng so sánh các thành phần mùn.</li> </ul> <p><i>Phương tiện:</i><br/>Bảng, máy chiếu</p> | <p>độ giàu mùn? những vùng đất nào thường giàu mùn hơn?</p> <p>- Tự học:<br/>Tại sao đất vườn “tốt” hơn, có nhiều giun đất hơn là đất tro trọc?</p> <p>- Tự học:<br/>Sơ đồ hóa các quá trình chuyển hóa chất hữu cơ trong đất?</p> |                                                                                        |                                                             |
| 14 | <p>Chương 5. Phân loại đất</p> <p>5.1. Khái niệm</p> <p>5.2. Cơ sở và phương pháp phân loại đất</p> <p>5.2.1. Cơ sở phân loại đất</p> | <p><i>Hoạt động:</i> 2 tiết lý thuyết</p> <p><i>Nội dung, phương pháp:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gửi nội dung bài học, câu hỏi thảo luận, tự học lên</li> </ul> <p>Cổng thông tin cán bộ.</p>                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu 1 (chương 15, 16, 17)</li> <li>- Truy cập cổng thông tin sinh viên để nhận các nội dung và yêu cầu bài học.</li> </ul>                                                 | <p>G1.4, G2.1,</p> <p>G3.1, G3.2,</p> <p>G3.3, G4.1</p> <p>G5.2, G5.3,</p> <p>G5.4</p> | <p>A1.1.1, A1.1.2 ,</p> <p>A1.1.3, A1.3.1 ,</p> <p>A2.1</p> |
|    | <p>5.2.2. Nội dung phương pháp</p> <p>5.3. Các bảng phân loại đất ở Việt Nam</p>                                                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra kết quả tự học của sinh viên theo yêu cầu.</li> <li>- Giảng lý thuyết</li> <li>- Giới thiệu</li> </ul>                                                                               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tự học: nêu các điểm tương đương của các loại đất theo hệ thống phân</li> </ul>                                                                                                           |                                                                                        |                                                             |



|    |                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                |                                                             |                                     |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-------------------------------------|
|    |                                                                                                                                                                                  | các bảng phân loại đất ở Việt Nam<br><i>Phương tiện:</i><br>Bảng, máy chiếu                                                                                                                                                                          | loại của Việt Nam, USDA.<br>FAO/UNESCO?<br>- Tự học:<br>Những đặc trưng của đất nông nghiệp ở Nghệ An?<br>Hiện trạng sử dụng và các đề xuất?                                                                                   |                                                             |                                     |
| 15 | <p>Chương 5. Phân loại đất</p> <p>5.4. Các nhóm đất chính, đặc điểm và sử dụng</p> <p>5.4.1. Đất vùng đồng bằng và ven biển Việt Nam</p> <p>5.4.2. Đất vùng đồi núi Việt Nam</p> | <p>Hoạt động: 2 tiết lý thuyết</p> <p><i>Nội dung, phương pháp:</i></p> <p>- GV gửi nội dung bài học, câu hỏi thảo luận, tự học lên Cổng thông tin cán bộ.</p> <p>- Kiểm tra kết quả tự học của sinh viên theo yêu cầu.</p> <p>- Giảng lý thuyết</p> | <p>- Đọc trước tài liệu (chương 15, 16, 17).</p> <p>- Truy cập cổng thông tin sinh viên để nhận các nội dung và yêu cầu bài học.</p> <p>- Tự học:<br/>Những nhóm đất có tiềm năng cao cho sản xuất nông nghiệp ở Việt Nam?</p> | <p>G1.4, G2.1, G3.1, G3.2, G3.3, G4.1, G5.2, G5.3, G5.4</p> | <p>A1.1.1, A1.1.3, A1.3.1, A2.1</p> |
|    |                                                                                                                                                                                  | <p>- Yêu cầu sinh viên: nêu các loại đất có ở địa phương.</p> <p>- Yêu cầu sinh viên: Tổng hợp các tính</p>                                                                                                                                          | <p>Hướng sử dụng hợp lý cho các loại đất đó?</p>                                                                                                                                                                               |                                                             |                                     |

|  |  |                                                                                                                                                   |  |  |  |
|--|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|
|  |  | chất chung của các nhóm đất.<br>- Chiều hình ảnh về phẫu diện và tình hình sử dụng một số loại đất.<br><br><i>Phương chiều tiện:</i><br>Bảng, máy |  |  |  |
|--|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|

**Thực hành:**

| <b>Tuần (1)</b> | <b>Nội dung(2)</b>             | <b>Hình thức tổ chức DH (3)</b>                                                                                                                      | <b>Chuẩn bị của SV (4)</b>                                                                                                                                                                                                             | <b>CDR học phần (5)</b> | <b>Bài đánh giá (6)</b> |
|-----------------|--------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|-------------------------|
|                 | Bài thực hành 1: Đào, quan sát | <i>Hoạt động:</i> 2 tiết thực hành                                                                                                                   | - Trước khi thực hành: Đọc                                                                                                                                                                                                             | G1.4, G4.1,             | A1.2.1                  |
|                 | phẫu diện và lấy mẫu đất       | <i>Nội dung, phương pháp:</i><br>- Giới thiệu lý thuyết.<br>- Nêu yêu cầu về thao tác và kết quả<br><i>Phương tiện:</i><br>Thiết bị lấy mẫu thực địa | lý thuyết có liên quan đến bài thực hành.<br>- Đào phẫu diện theo kích thước yêu cầu.<br>- Đánh giá, mô tả phẫu diện.<br>- Lấy mẫu đất phục vụ cho các bài thực hành sau<br>- Sau thực hành: Đánh giá, phân tích kết quả, viết báo cáo | G4.2, G4.3, G5.1        | A1.1.1, A1.1.2          |

|  |                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                              |                        |
|--|-----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|------------------------|
|  | Bài thực hành 2: Xác định dung trọng đất; chuẩn bị mẫu đất, phân tích hạt kết đất | <p><i>Hoạt động:</i> 2 tiết thực hành</p> <p><i>Nội dung,</i></p> <p><i>phương pháp:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu lý thuyết.</li> <li>- Nêu yêu cầu về thao tác và kết quả.</li> </ul> <p><i>Phương tiện:</i></p> <p>Bảng, ống dung trọng và các thiết bị trong phòng thí nghiệm</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trước khi thực hành: Đọc lý thuyết có liên quan đến bài thực hành.</li> <li>- Lấy mẫu đất bằng ống dung trọng.</li> <li>- Thao tác xác định trong phòng thí nghiệm</li> <li>- Nghiền, rây mẫu, bảo quản mẫu, phân tích thành phần hạt kết.</li> <li>- Sau thực hành: Đánh giá, phân tích kết quả, viết báo cáo</li> </ul> | G1.4, G4.1, G4.2, G4.3, G5.1 | A1.2.1, A1.1.1, A1.1.2 |
|  | Bài thực hành 3. Xác định độ chua hoạt tính của đất bằng pH mét.                  | <p><i>Hoạt động:</i> 2 tiết thực hành</p> <p><i>Nội dung,</i></p> <p><i>phương pháp:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu lý thuyết.</li> <li>- Nêu yêu cầu về thao tác và kết quả</li> </ul> <p><i>Phương tiện:</i></p> <p>Bảng, dụng cụ trong phòng thí nghiệm</p>                         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trước khi thực hành: Đọc lý thuyết có liên quan đến bài thực hành.</li> <li>- Sau thực hành: Đánh giá, phân tích kết quả, viết báo cáo</li> </ul>                                                                                                                                                                         | G1.4, G4.1, G4.2, G4.3, G5.1 | A1.2.1, A1.1.1, A1.1.2 |
|  | Bài thực hành 4. Xác định độ chua trao đổi của đất                                | <p><i>Hoạt động:</i> 2 tiết thực hành</p> <p><i>Nội dung,</i></p> <p><i>phương pháp:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu lý thuyết.</li> </ul>                                                                                                                                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trước khi thực hành: Đọc lý thuyết có liên quan đến bài thực hành.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                             | G1.4, G4.1, G4.2, G4.3, G5.1 | A1.2.1, A1.1.1, A1.1.2 |
|  |                                                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu yêu cầu về thao tác và kết quả</li> </ul> <p><i>Phương tiện:</i></p> <p>Bảng, dụng cụ trong phòng thí nghiệm</p>                                                                                                                                                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sau thực hành: Đánh giá, phân tích kết quả, viết báo cáo</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                       |                              |                        |

|  |                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                       |                                                  |                                            |
|--|--------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|--------------------------------------------|
|  | Bài thực hành<br>5. Xác định<br>chất hữu cơ<br>của đất bằng<br>phương pháp<br>Walkley -<br>Black | Hoạt động: 2<br>tiết thực hành<br><i>Nội dung,</i><br><i>phương pháp:</i><br>- Giới thiệu lý<br>thuyết.<br>- Nêu yêu cầu về<br>thao tác và kết<br>quả<br>- Giảng viên<br>đánh giá về kỹ<br>thuật thao tác, ý<br>thức, Thái độ,<br>kết quả đạt được<br>để cho điểm<br><i>Phương tiện:</i><br>Bảng, dụng cụ<br>trong phòng thí<br>nghiệm        | - Trước khi thực<br>hành: Đọc lý thuyết<br>có liên quan đến bài<br>thực hành.<br>- Tiến hành các thao<br>tác theo yêu cầu để<br>giảng viên đánh giá,<br>cho điểm.<br>- Sau thực hành:<br>Đánh giá, phân tích<br>kết quả, viết báo cáo | G1.4,<br><br>G4.1,<br>G4.2,<br><br>G4.3,<br>G5.1 | A1.2.1,<br><br>A1.1<br>.1, A1.1.2,<br>A2.2 |
|  |                                                                                                  | - Nêu yêu cầu<br>về thao tác và<br>kết quả<br><i>Phương tiện:</i><br>Bảng, dụng cụ<br>trong phòng thí<br>nghiệm                                                                                                                                                                                                                               | - Sau thực hành:<br>Đánh giá, phân tích<br>kết quả, viết báo cáo                                                                                                                                                                      |                                                  |                                            |
|  | Bài thực hành<br>5. Xác định<br>chất hữu cơ<br>của đất bằng<br>phương pháp<br>Walkley -<br>Black | <i>Hoạt động:</i> 2<br>tiết thực hành<br><i>Nội dung,</i><br><i>phương pháp:</i><br>- Giới thiệu lý<br>thuyết.<br>- Nêu yêu cầu về<br>thao tác và kết<br>quả<br>- Giảng viên<br>đánh giá về kỹ<br>thuật thao tác, ý<br>thức, Thái độ,<br>kết quả đạt được<br>để cho điểm<br><i>Phương tiện:</i><br>Bảng, dụng cụ<br>trong phòng thí<br>nghiệm | - Trước khi thực<br>hành: Đọc lý thuyết<br>có liên quan đến bài<br>thực hành.<br>- Tiến hành các thao<br>tác theo yêu cầu để<br>giảng viên đánh giá,<br>cho điểm.<br>- Sau thực hành:<br>Đánh giá, phân tích<br>kết quả, viết báo cáo | G1.4,<br>G4.1,<br>G4.2,<br>G4.3,<br>G5.1         | A1.2.1,<br><br>A1.1.1,<br>A1.1.2,<br>A2.2  |

## **8. Nhiệm vụ của người học**

### **8.1. Phần tự học**

- Nghiên cứu tài liệu
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học/cựu sinh viên/cán bộ tại đơn vị trải nghiệm hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.

### **8.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên**

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

### **8.3. Thực hành**

- Tham gia đầy đủ các bài thực hành
- Tôn trọng ý kiến và chịu trách nhiệm về kết quả làm việc chung.
- Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ và sản phẩm thực hành được giao.

## **9. Ngày phê duyệt:**

## **10. Cấp phê duyệt:**

**TRƯỞNG KHOA/VIỆN**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**TS. Nguyễn Đình Vinh**

**TS Nguyễn Hữu Hiền**



**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT**  
**Nhập môn Nông Lâm Ngư và Môi trường**  
**Tiếng Anh 2**

**Thông tin tổng quát:**

*Thông tin về giảng viên*

**Giảng viên 1**

Họ và tên: Phan Thị Hương

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên chính – Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Tổ Kỹ năng tiếng Anh, khoa Sư phạm Ngoại ngữ,

Đại học Vinh Địa chỉ liên hệ: Phường Trường Thi – Thành phố Vinh

Điện thoại: 0917629226 Email:

huongpt@vinhuni.edu.vn Hướng nghiên cứu chính:

Ngôn ngữ tiếng Anh

**Giảng viên 2**

Họ và tên: Trần Thị Phương Thảo

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên – Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Tổ Ngoại ngữ chuyên ngành, khoa Sư phạm Ngoại ngữ, Đại

học Vinh Địa chỉ liên hệ: Phường Hà Huy Tập – Thành phố Vinh

Điện thoại: 0904392924 Email: [thaottp@vinhuni.edu.vn](mailto:thaottp@vinhuni.edu.vn)

Hướng nghiên cứu chính: Phương pháp giảng dạy tiếng Anh

**Giảng viên 3**

Họ và tên: Hoàng Thị Chung

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên – Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Tổ Ngoại ngữ chuyên ngành, khoa Sư phạm Ngoại ngữ, Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Phường Hưng Dũng – Thành phố Vinh

Điện thoại: 0985 98 9116 Email: [baochungdhv@gmail.com](mailto:baochungdhv@gmail.com)

Hướng nghiên cứu chính: Phương pháp giảng dạy tiếng Anh

**Giảng viên 4**

Họ và tên: Nguyễn Thị Lam Giang

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên – Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Tổ Ngoại ngữ chuyên ngành, khoa Sư phạm Ngoại ngữ, Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Phường Vinh Tân – Thành phố Vinh

Điện thoại: 0983 5777 51 Email:

[lamgiangdhv@gmail.com](mailto:lamgiangdhv@gmail.com) Hướng nghiên cứu chính:





|                        |             |
|------------------------|-------------|
| - Học phần tiên quyết: | Tiếng Anh 1 |
| - Học phần song hành:  |             |

### Mô tả học phần

Tiếng Anh 2 là học phần ngoại ngữ bắt buộc trong chương trình đào tạo trình độ đại học cho sinh viên các khoa không chuyên ngữ. Học phần này được dạy – học theo định hướng chuẩn đầu ra bậc 3 Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (tương đương B1 khung tham chiếu châu Âu). Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức ngôn ngữ về từ vựng, ngữ pháp, ngữ âm, kiến

thức văn hóa xã hội cơ bản của các quốc gia nói tiếng Anh, giúp sinh viên thực hành và phát triển các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết tương đương bậc 3; phát hiện và giải quyết vấn đề liên quan đến kiến thức và kỹ năng ngôn ngữ bậc 3; hình thành ý tưởng giao tiếp, xây dựng ngữ liệu giao tiếp, thực hiện hoạt động giao tiếp, cải tiến hoạt động giao tiếp bằng ngoại ngữ.

**Mục tiêu học phần**(các mục tiêu tổng quát của học phần, thể hiện sự tương quan với các chủ đề CDR (X.x.x.) của CTĐT và trình độ năng lực được phân bổ cho học phần, tối đa 8 mục tiêu)

| <b>Mục tiêu<br/>(Goals)</b> | <b>Mô tả<br/>(Goal description)<br/>(Học phần này trang bị cho sinh viên:)</b>                                                                 | <b>Chuẩn đầu ra<br/>CTĐT</b> | <b>TĐNL</b> |
|-----------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------------|
| <b>G1</b>                   | Áp dụng kiến thức ngôn ngữ và kỹ năng tiếng Anh bậc 3 trong giao tiếp                                                                          |                              | 3.0         |
| <b>G2</b>                   | Phát hiện và giải quyết vấn đề liên quan đến kiến thức và kỹ năng tiếng Anh bậc 3.                                                             |                              | 3.0         |
| <b>G3</b>                   | Thực hiện tương tác nhóm, học tập nhóm, phát triển nhóm, thuyết trình hiệu quả hoạt động nhóm                                                  |                              | 3.0         |
| <b>G4</b>                   | Năng lực hình thành ý tưởng giao tiếp, xây dựng ngữ liệu giao tiếp, thực hiện hoạt động giao tiếp, cải tiến hoạt động giao tiếp bằng tiếng Anh |                              | 3.0         |

: Ký hiệu mục tiêu học phần;

: Mô tả mục tiêu học phần bao gồm các động từ Bloom, các chủ đề CDR (X.x.x) và bối cảnh áp dụng tổng quát;

, (4): Ký hiệu CDR của CTĐT và trình độ năng lực tương ứng được phân bổ cho học phần.

**Chuẩn đầu ra học phần**(các mục tiêu cụ thể hay CDR của học phần và mức độ giảng dạy I, T, U)

| Mục tiêu<br>(Gx.x) (1) |      | Mô tả CĐR<br>(2)                                                                                        | Mức độ<br>giảng dạy<br>(I,T,U)<br>(3) |
|------------------------|------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|
| G1                     | G1.1 | Hiểu biết kiến thức từ vựng, ngữ pháp, ngữ âm tiếng Anh                                                 | I, T                                  |
|                        | G1.2 | Hiểu biết kiến thức cơ bản văn hóa, xã hội các quốc gia nói tiếng Anh                                   | I, T                                  |
|                        | G1.3 | Vận dụng cấu trúc ngữ pháp, từ vựng, ngữ âm tiếng Anh trong giao tiếp                                   | T, U                                  |
|                        | G1.4 | Có khả năng viết đoạn văn liên quan đến các chủ đề quen thuộc.                                          | T, U                                  |
|                        | G1.5 | Hiểu ý chính đoạn văn về các chủ đề quen thuộc.                                                         | T, U                                  |
|                        | G1.6 | Có khả năng nghe, nói tiếng Anh trong các tình huống giao tiếp tương đương bậc 3                        | T, U                                  |
| G2                     | G2.1 | Phân biệt các thì, thể, đơn vị câu, từ trong tiếng Anh                                                  | I, T                                  |
|                        | G2.2 | Phân tích các cấu trúc ngữ pháp về thì, thể, đơn vị câu, từ trong tiếng Anh                             | T, U                                  |
|                        | G2.3 | Vận dụng các cấu trúc ngữ pháp, thì, thể, đơn vị câu, từ tiếng Anh vào các tình huống giao tiếp cụ thể. | U                                     |
|                        | G2.4 | Biết xử lý các tình huống phát sinh trong giao tiếp                                                     | T, U                                  |
|                        | G2.5 | Xây dựng thái độ học tập tích cực, năng lực tự học, tự nghiên cứu                                       | T, U                                  |
| G3                     | G3.1 | Hình thành, tổ chức nhóm                                                                                | I, T                                  |
|                        | G3.2 | Triển khai hoạt động, tương tác nhóm hiệu quả                                                           | T, U                                  |
|                        | G3.3 | Làm việc hiệu quả giữa các nhóm                                                                         | U                                     |
|                        | G3.4 | Có khả năng thuyết trình kết quả hoạt động nhóm logic, dễ hiểu                                          | T, U                                  |
| G4                     | G4.1 | Xác định cấu trúc, quy trình, mục đích giao tiếp                                                        | I, T                                  |
|                        | G4.2 | Xây dựng hệ thống từ vựng, cấu trúc ngữ pháp, kiến thức văn hóa xã hội phục vụ mục đích giao tiếp       | T, U                                  |
|                        | G4.3 | Thực hiện hoạt động giao tiếp trong các tình huống quen thuộc                                           | U                                     |
|                        | G4.4 | Cải tiến hoạt động giao tiếp                                                                            | U                                     |

: Ký hiệu CĐR học phần

: Mô tả CĐR, bao gồm các động từ Bloom, các chủ đề CĐR cấp độ 4 (X.x.x) và bối cảnh áp dụng cụ thể.

: Mức độ I (Introduce): Giới thiệu, T (Teach): dạy, U (Utilize): Sử dụng.

**Đánh giá học phần**(các thành phần, các bài đánh giá và tỷ lệ đánh giá, thể hiện sự tương quan với các CDR của học phần)

| Thành phần đánh giá (1)                                  | Bài đánh giá (2)                                                         | CDR học phần (Gx.x) (3)            | Tỷ lệ (%) (4) |
|----------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------|
| <b>A1. Đánh giá quá trình</b>                            |                                                                          |                                    | <b>60%</b>    |
| <b>A1.1. Ý thức học tập</b>                              |                                                                          |                                    | <b>10%</b>    |
| Chuyên cần                                               | Tham gia giờ học trên lớp tối thiểu 80%                                  | G2.5                               | 5%            |
| Thái độ học tập                                          | Tham gia tích cực các hoạt động học tập trong và ngoài lớp do GV yêu cầu | G2.5                               | 5%            |
| <b>A1.2. Hồ sơ học phần</b>                              |                                                                          |                                    | <b>20%</b>    |
|                                                          | A1.2.1. Bài tập nhóm                                                     | G3.1; G3.2                         | <b>10%</b>    |
|                                                          | A1.2.2. Bài kiểm tra                                                     |                                    | <b>10%</b>    |
| <b>A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)</b>    |                                                                          |                                    | <b>20%</b>    |
|                                                          | A1.3.1. Kiểm tra trắc nghiệm trực tuyến bài số 1                         | G1.1, G1.2, G1.5, G2.1, G2.2, G2.3 | <b>10%</b>    |
|                                                          | A1.3.2. Kiểm tra trắc nghiệm trực tuyến bài số 2                         | G1.1, G1.2, G1.5, G2.1, G2.2, G2.3 | <b>10%</b>    |
| <b>A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)</b> |                                                                          |                                    | <b>50%</b>    |
| HP Lý thuyết                                             | Thi trắc nghiệm trực tuyến                                               | G1.1, G1.2, G1.5, G2.1, G2.2, G2.3 | <b>50%</b>    |
| HP Thực hành                                             |                                                                          |                                    |               |
| HP Lý thuyết và thực hành                                | Lý thuyết                                                                |                                    | ...           |
|                                                          | Thực hành                                                                |                                    | ...           |

(1): Liệt kê có hệ thống các thành phần đánh giá

học phần.(2): Liệt kê có hệ thống các bài đánh giá.

: Các chuẩn đầu ra được đánh giá.

: Tỷ lệ điểm đối với bài đánh giá trong tổng điểm học phần.

(\*): Đánh giá định kỳ bằng số tín chỉ trừ đi 1; người học được kiểm tra thêm không quá 2 lần.

## 6, Nguồn học liệu(các giáo trình, tài liệu tham khảo, các phần mềm,...)

Giáo trình:

Ireland, Sue & Kosta, Joanna. *Target PET* (Students' book).Richmond Publishing.

Ireland, Sue & Kosta, Joanna. *Target PET* (Workbook). Richmond Publishing.

Tài liệu tham khảo:

Mann, Malcolm & Taylore-Knoeles, Steve. *Destination B1 Grammar and vocabulary*.MCMillan.

Huddleston, R. (1995). *Introduction to the Grammar of English*. CUP

Moutsoy, E. and Sparker, S. (1998). *Enter the world of Grammar – Use of English*. MM

- 8. Kế hoạch giảng dạy** (các nội dung giảng dạy theo buổi học, thể hiện sự tương quan với các chuẩn đầu ra của học phần, các hoạt động dạy và học (ở lớp, ở nhà) các bài đánh giá học phần)**Lý thuyết:**

| Tuần | Nội dung<br>(2) |                              |                              |                         | Hình thức tổ<br>chức DH<br>(3)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Chuẩn<br>bị của<br>SV<br>(4)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | CĐR<br>học<br>phần<br>(5) | Bài<br>đánh giá<br>(6) |
|------|-----------------|------------------------------|------------------------------|-------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|------------------------|
|      | UNI<br>T6       | ADVENTURER AND<br>SEXPLORERS |                              |                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                           |                        |
|      |                 | 6.1                          | The wind was blowing<br>hard |                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                           |                        |
|      |                 |                              | Vocabulary                   | Travel and<br>transport | Lý thuyết: Thuyết<br>trình<br>GV hướng dẫn<br>SV phát âm từ mới<br>bài 1 trang 28.<br>GV giới thiệu cho<br>SV nghĩa của các<br>cụm từ Hoạt động<br>nhóm:<br>GV hướng dẫn<br>SV làm việc theo<br>nhóm 2-4 người để<br>làm bài tập 1<br>trang 28. Bài tập:<br>GV hướng dẫn SV<br>hoàn thành bài tập<br>2 trang 28<br><br>Tự học:<br>GV giao thêm bài<br>tập bổ trợ cho SV<br>trong Practice and<br>question for<br>discussion Unit 6<br>trong đề cương bài<br>giảng. | SV phát âm<br>theo hướng<br>dẫn của<br>GV, tập<br>luyện phát<br>âm theo<br>nhóm hoặc<br>cặp.<br>- SV làm<br>bài tập nói<br>các từ vựng<br>với các bức<br>tranh đã<br>cho<br>- SV làm<br>bài tập 2<br>trang 28<br>theo nhóm<br>2 người.<br>-SV tìm<br>thêm một<br>số từ vựng<br>thêm mỗi<br>nhóm (có<br>thể sử<br>dụng từ<br>điển)<br>Sv hoàn<br>thành bài | G1.1,<br>G2.5             | A1.3.1                 |

|  |  |  |         |                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                           |                  |                |
|--|--|--|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|----------------|
|  |  |  |         |                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                              | tập Gv giao ở nhà.                                                                                                                                                                                                                        |                  |                |
|  |  |  | Reading | From Pole to Pole – Manpower red Read the text to decide if each sentence is correct (A) or | Lý thuyết:<br>- GV giới thiệu và hướng dẫn SV cách làm dạng bài đọc Yes/No.<br>Hoạt động nhóm: GV giúp SV phân chia nhóm và hướng dẫn SV làm bài tập 3,4 trang 28-29.<br>Bài tập: GV yêu cầu SV làm bài tập 3,4 trang 28-29. | SV nhìn vào bản đồ, đọc tiêu đề và câu đầu tiên của bài đọc và thử đoán xem 2 người đàn ông trong bài đọc đã sử dụng phương tiện gì trong chuyến đi của họ. SV đọc câu hỏi của bài tập 4 và tìm ra các thông tin chính trong mỗi câu hỏi. | G1.5, G1.2, G2.5 | A1.3.1         |
|  |  |  |         | incorrect (B)                                                                               | Tự học: GV giao thêm bài tập đọc hiểu trong phần Practice and question for discussion Unit 6 trong đề cương bài giảng.                                                                                                       | Sinh viên đọc kĩ bài đọc và tìm các thông tin trong bài đọc liên quan đến các thông tin chính trong câu hỏi. Tìm câu đúng (A), sai (B).                                                                                                   |                  |                |
|  |  |  | Grammar | Past continuou s and past simple.                                                           | Lý thuyết: Giới thiệu cách dùng, cấu tạo, dấu hiệu nhận biết thì Quá khứ đơn và Quá khứ tiếp diễn, so sánh 2 thì với nhau                                                                                                    | SV đặt câu với thì Quá khứ đơn và Quá khứ tiếp diễn. SV làm bài tập 6,7                                                                                                                                                                   | G1.1, G2.5       | A1.3.<br><br>1 |

|  |  |            |                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                         |                                          |         |
|--|--|------------|-----------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|---------|
|  |  |            |                                         | GV kiểm tra đáp án với cả lớp.<br><b>Tự học:</b><br>Làm thêm bài tập bổ trợ phần Language focus                                                                                                                                                                                                                  | trang 2, đối chiếu đáp án với sinh viên khác.<br>SV làm bài tập ở nhà                                                                                                   |                                          |         |
|  |  | Speaking   | Telling story: A terrible journey       | GV hướng dẫn SV cách kể một câu chuyện có thật hoặc tưởng tượng                                                                                                                                                                                                                                                  | Sv chọn 1 chủ đề mình yêu thích, kể lại câu chuyện sử dụng thì quá khứ đơn và quá khứ tiếp diễn                                                                         | G1.3, G1.6, G2.3, G4.1, G4.2, G4.3, G4.4 |         |
|  |  | 6.2        | <b>Into the rainforest</b>              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                         |                                          |         |
|  |  | Vocabulary | The natural world                       | <b>Lý thuyết:</b><br><b>Thuyết trình</b> GV hướng dẫn SV phát âm từ mới về chủ đề thế giới động vật và thực vật <b>Bài tập:</b><br>GV hướng dẫn SV hoàn thành các bài tập 1,2,3 trang 30.<br><b>Tự học:</b><br>GV giao thêm bài tập bổ trợ Practice and question for discussion Unit 6 trong đề cương bài giảng. | SV đọc theo GV và sau đó tự luyện đọc các từ vựng ở bài tập 1 trang 30 SV chọn 1 nơi mình đã từng đến và nói về những trải nghiệm của mình.<br>Sv tự làm bài tập ở nhà. | G1.1, G2.5                               | A1.3. 1 |
|  |  | Listening  | You will hear a radio interview with an | <b>Lý thuyết: Thuyết trình</b><br>-GV hướng dẫn SV đọc câu hỏi khoảng 45 giây                                                                                                                                                                                                                                    | SV đọc kỹ các câu hỏi, tìm các từ khóa                                                                                                                                  | G1.5, G1.6,                              |         |

|  |  |         |                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                           |         |  |
|--|--|---------|------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|--|
|  |  |         |                                                            | explorer, Sally Brandle. For each question, put a tick(√) in the correct box                                                                                                                                                                                                                                                    | trước khi nghe và hoàn thành bài tập 4 trang 30<br>- GV hướng dẫn SV tìm từ đồng nghĩa, trái nghĩa của các cụm từ trong câu hỏi và trong bài nghe hoặc từ khóa trong các câu hỏi<br><b>Bài tập:</b><br>GV yêu cầu SV học thuộc các từ đồng nghĩa và trái nghĩa trong bài nghe 4 trang 30 | hoặc các thông tin cần lưu ý trong các câu hỏi SV nghe 2 lần và chọn đáp án đúng cho mỗi câu hỏi.<br><br>-SV làm theo sự hướng dẫn của GV | G2.5    |  |
|  |  |         |                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | <b>Tự học:</b><br>-GV nhắc nhở SV về nhà nghe lại bài và làm lại bài 4 trang 30                                                                                                                                                                                                          | SV tự học ở nhà.                                                                                                                          |         |  |
|  |  | Grammar | Conjunction: time, condition, reason, contrast and purpose | <b>Lý thuyết: Thuyết trình</b><br>GV dạy kiến thức về Ngữ pháp ở trang 31 về Conjunction: time, condition, reason, contrast and purpose<br><b>Bài tập:</b><br>GV hướng dẫn SV hoàn thành BT 5,6,7 trang 31<br><b>Tự học:</b><br>GV cung cấp thêm bài tập về conjunction và hướng dẫn cách làm<br>Hướng dẫn SV làm bài tập trong | SV tìm các liên từ và điền vào bảng trong bài tập 5.<br>SV điền các liên từ có trong bài nghe vào bảng ở bài tập 5.<br>Sv làm bài tập 7 theo nhóm 2-4 người. GV kiểm tra lại đáp án. SV tự làm bài tập ở                                                                                 | G1.1, G2.5                                                                                                                                | A1.3. 1 |  |

|  |        |                    |                             |               |                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                   |                                                            |            |
|--|--------|--------------------|-----------------------------|---------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|------------|
|  |        |                    |                             |               | Practice and question for discussion Unit 6 trong đề cương bài giảng.                                                                                                                                                                                                    | nhà                                                                                                                                               |                                                            |            |
|  |        |                    | Writing                     | Write a story | GV gợi ý cách viết một câu chuyện:<br>where is the story set<br>what the story is<br>-who characters are in the story<br>-what happens at the end of the story<br>Thực hành: GV yêu cầu SV làm bài tập 8 viết phần writing part 3 trang 31                               | SV lập dàn ý cho câu chuyện<br>Viết lại câu chuyện, sử dụng được các liên từ phù hợp<br>SV kiểm tra bài cho nhau                                  | G1.4,<br>G1.2,<br>G2.5,<br>G4.1,<br>G4.2,<br>G4.3,<br>G4.4 |            |
|  | UNI T7 | WINNERS AND LOSERS |                             |               |                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                   |                                                            |            |
|  |        | 7.1                | I could easily swim further |               |                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                   |                                                            |            |
|  |        |                    | Vocabulary                  | Sport         | <b>Lý thuyết: Thuyết trình</b><br>- GV hướng dẫn SV phát âm từ mới bài 1 trang 34.<br>- GV hướng dẫn SV cách kết hợp danh từ chỉ các môn thể thao với các động từ go, play, do<br>Hoạt động nhóm: GV hướng dẫn SV làm việc theo nhóm 2-4 người để làm bài tập 4 trang 34 | SV đọc theo và sau đó luyện tập theo nhóm.<br>SV vận dụng kỹ năng làm việc theo nhóm để làm bài tập 4 trang 34.<br>SV đặt ít nhất mỗi người 3 câu | G1.1,<br>G2.5                                              | A1.3.<br>1 |



|  |  |           |                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                              |                                 |  |
|--|--|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|--|
|  |  |           |                                                                                                                                             | <p><b>Bài tập:</b><br/>GV hướng dẫn SV đặt câu kết hợp động từ <b>go, play, do</b> với các danh từ chỉ các môn thể thao</p> <p><b>Tự học:</b> GV giao thêm bài tập và yêu cầu SV hoàn thành bài tập trong Practice and question for discussion Unit 7 trong đề cương bài giảng.</p>                                                                                               | <p>với các động từ <b>go, play, do</b>;<br/>SV đọc câu của mình trước lớp GV và các SV khác cùng kiểm tra SV làm bài tập ở nhà</p>                                                                           |                                 |  |
|  |  | Listening | <p>You will hear an interview with Kirsty Muir, an athlete, about training for the modern pentathlon. Which sports does she talk about?</p> | <p><b>Lý thuyết:</b><br/>-GV hướng dẫn SV đọc câu hỏi khoảng 45 giây trước khi nghe<br/>- GV giải thích cụm từ modern pentathlon cho SV<br/>GV hướng dẫn SV cách nghe hiệu quả dạng bài phỏng vấn qua radio</p> <p><b>Bài tập:</b><br/>GV yêu cầu SV làm bài tập 2, 3, 4 trang 34.</p> <p><b>Tự học:</b><br/>-GV nhắc nhở SV về nhà nghe lại bài và làm lại bài 3, 4 trang 34</p> | <p>SV đọc kỹ thời gian biểu của Kirsty , nghe và ghi lại tên những môn thể thao nghe được theo thời gian biểu</p> <p>SV nghe và hoàn thành bài tập 2, 3, 4 trang 34</p> <p>SV về nhà nghe lại bài nghe 3</p> | <p>G1.5,<br/>G1.6,<br/>G2.5</p> |  |

|  |  |  |         |                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                |                  |        |
|--|--|--|---------|-------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|--------|
|  |  |  |         |                                     | trang 34                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                |                  |        |
|  |  |  | Grammar | Comparative and superlative adverbs | <b>Lý thuyết:Thuyết trình</b><br>-GV dạy kiến thức Ngữ pháp về câu so sánh hơn và so sánh nhất của trạng từ ở trang 34<br><b>Bài tập:</b><br>-GV hướng dẫn SV hoàn thành bài tập 6 trang 34 <b>Tự học:</b><br>GV giao thêm bài tập bổ trợ trong Practice and question for discussion Unit 7 trong đề cương bài giảng.                                                                              | Nghe giảng, ghi chép để nắm bắt kiến thức về nội dung ngữ pháp của bài học.<br>-SV vận dụng kiến thức đã học để hoàn thành bài tập 5,6 trang 34 Về nhà hoàn thành bài tập được giao            | G1.1, G2.5       | A1.3.1 |
|  |  |  | Reading | Sports courses                      | <b>Lý thuyết:Thuyết trình</b> GV nêu nhiệm vụ và hướng dẫn SV các bước để hoàn thành bài đọc hiệu quả với dạng bài đọc 7 Reading part 2 trang 35<br><b>Hoạt động nhóm:</b><br>GV giúp SV chia nhóm từ 4-5 em để hoàn thành bài đọc 7 trang 35.<br><b>Tự học:</b><br>-Yêu cầu SV về nhà dịch lại bài đọc và làm bài tập trong Practice and question for discussion Unit 7 trong đề cương bài giảng. | -SV nghe hướng dẫn và hoàn thành bài đọc 7 trang 35<br><br>-SV vận dụng các kỹ năng về làm việc nhóm để thảo luận và hoàn thành bài tập hiệu quả<br>-SV về nhà dịch bài và làm bài tập GV giao | G1.5, G1.2, G2.5 | A1.3.1 |

|  |     |  |                                    |                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                |                                                           |                |
|--|-----|--|------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|----------------|
|  |     |  | Speaking                           | Make questions from the prompts and talk to your partner about the sport in the texts above. | <b>Lý thuyết:</b><br>-Hướng dẫn SV vận dụng điểm ngữ pháp đã học về câu so sánh để đặt câu hỏi theo từ gợi ý<br><b>Hoạt động nhóm:</b><br>GV yêu cầu SV luyện tập theo cặp hỏi và trả lời câu hỏi<br><b>Bài tập:</b><br>GV giúp SV hoàn thành bài tập 8 trang 35 | -SV nghe hướng dẫn và vận dụng kiến thức ngữ pháp và kiến thức về các môn thể thao trong bài đọc 7 trang 35 để hoàn thành hoạt động nói một cách hiệu quả<br>- SV làm việc theo cặp hỏi và trả lời câu hỏi trong hoạt động nói | G1.3,<br>G1.6,<br>G2.3,<br>G4.1<br>G4.2,<br>G4.3,<br>G4.4 |                |
|  | 7.2 |  | <b>He has just won first prize</b> |                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                |                                                           |                |
|  |     |  | Reading                            | Rahul wins National Spelling Bee                                                             | <b>Lý thuyết:Thuyết trình</b><br>- GV giới thiệu và hướng dẫn SV cách làm dạng bài đọc Yes/No.<br><b>Hoạt động nhóm:</b><br>GV giúp SV phân chia nhóm và hướng dẫn SV đọc bài khóa và tìm ra những câu sử dụng thì Hiện tại hoàn thành                           | -SV tiếp thu cách làm bài<br>-SV làm việc nhóm theo sự hướng dẫn của GV<br>-SV đọc bài khóa và trả lời các câu hỏi Yes/No trong bài tập 2 trang 36                                                                             | G1.5,<br>G1.2,<br>G2.5                                    | A1.3.<br><br>1 |

|  |  |  |            |                                 |                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                    |               |            |
|--|--|--|------------|---------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|------------|
|  |  |  |            |                                 | <p><i>Bài tập:</i><br/>GV yêu cầu SV làm bài tập 1,2 trang 36</p> <p><b>Tự học:</b><br/>GV giao thêm bài tập đọc hiểu trong Practice and question for discussion Unit 7 trong đề cương bài giảng.</p>                            | -SV tự học ở nhà                                                                                                                                                                                                                   |               |            |
|  |  |  | Vocabulary | Feelings and opinions           | <p><b>Lý thuyết:Thuyết trình</b> GV hướng dẫn SV sử dụng các từ chỉ cảm giác và ý kiến</p> <p><b>Bài tập:</b><br/>- GV hướng dẫn SV làm bài tập 1,2 trang 36</p> <p><b>Tự học:</b><br/>GV yêu cầu SV về nhà học thuộc từ mới</p> | <p>-SV làm việc cá nhân và hoàn thành các bài tập theo hướng dẫn của GV</p> <p>- Vận dụng kiến thức đã học trước đó để nêu cảm giác và ý kiến của bản thân</p> <p>-SV về nhà học thuộc từ mới và hoàn thành bài tập GV yêu cầu</p> | G1.1,<br>G2.5 | A1.3.<br>1 |
|  |  |  | Grammar    | Present perfect and past simple | <p><b>Lý thuyết:Thuyết trình</b><br/>-GV giới thiệu, dạy và giải thích các hiện tượng ngữ pháp về thì hiện tại tiếp diễn</p>                                                                                                     | -SV nghe giảng và tiếp thu kiến thức                                                                                                                                                                                               | G1.1,<br>G2.5 | A1.3.<br>1 |

|  |  |           |                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                         |                                          |  |
|--|--|-----------|---------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|--|
|  |  |           |                                 | <p>so sánh với Quà khư đơn</p> <p><b>Bài tập:</b></p> <p>-GV hướng dẫn SV làm bài tập 5 trang 37</p> <p><b>Tự học:</b></p> <p>-GV giao thêm bài tập phần Language focus trong Practice and question for discussion Unit 7 trong đề cương bài giảng.</p>                                                                                                        | <p>-SV áp dụng vào làm bài tập theo hướng dẫn của GV</p> <p>-SV làm bài tập GV giao</p>                                                                                                                 |                                          |  |
|  |  | Listening | Design a book cover competition | <p><b>Lý thuyết: Thuyết trình</b></p> <p>-GV nêu nhiệm vụ và hướng dẫn SV các bước để nghe hiệu quả dạng bài nghe điền từ vào chỗ trống</p> <p>-GV gợi ý cho SV cách đoán từ điền vào chỗ trống</p> <p><b>Bài tập:</b></p> <p>GV hướng dẫn SV hoàn thành bài tập 6 trang 37</p> <p><b>Tự học:</b></p> <p>GV yêu cầu SV về nhà nghe lại bài nghe 6 trang 37</p> | <p>-SV nghe và vận dụng các kỹ năng GV hướng dẫn để hoàn thành bài nghe một cách hiệu quả</p> <p>-SV đoán từ trước khi nghe</p> <p>-SV nghe 2 lần và điền từ vào chỗ trống</p> <p>-SV về nhà tự học</p> | G1.5, G1.6, G2.5                         |  |
|  |  | Writing   | Write a note to a friend        | <p><b>Lý thuyết: Thuyết trình</b></p> <p>-GV dạy các kiến thức, kỹ năng viết một mẫu tin nhắn khoảng 35-40 từ trong writing part 2 trang 37</p> <p><b>Bài tập:</b></p>                                                                                                                                                                                         | <p>-SV nghe giảng và thực hành theo hướng dẫn của GV</p> <p>-SV thực hành bài</p>                                                                                                                       | G1.4, G1.2, G2.5, G4.1, G4.2, G4.3, G4.4 |  |

|               |  |            |                                     |                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                            |                                          |            |
|---------------|--|------------|-------------------------------------|-------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|------------|
|               |  |            |                                     |                                                 | GV hướng dẫn SV thực hành hoạt động 8,9 trang 37<br><b>Tự học:</b><br>GV yêu cầu SV hoàn thiện bức thư điện tử về việc đi xem một sự kiện thể thao                                                                                                                                             | viết 9 trang 37 và nộp bài cho GV                                                                                                          |                                          |            |
|               |  |            | Speaking                            | Plan a spelling competition for your classmates | <b>Lý thuyết</b><br>GV hướng dẫn SV hoàn thành hoạt động nói 10 trang 37<br><b>Hoạt động nhóm:</b><br>GV giúp SV thành lập nhóm từ 4-5 người.                                                                                                                                                  | -SV nghe hướng dẫn và thực hành hoạt động nói trang 37<br><br>-Vận dụng các kỹ năng làm việc nhóm để thảo luận và hoàn thành hoạt động nói | G1.3, G1.6, G2.3, G4.1, G4.2, G4.3, G4.4 |            |
| <b>UNIT 8</b> |  |            | <b>THE BEST DAYS OF YOUR LIFE</b>   |                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                            |                                          |            |
|               |  | <b>8.1</b> | <b>Students don't have to study</b> |                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                            | G1.1, G2.5                               |            |
|               |  |            | Vocabulary (20')                    | School and study                                | - <b>Lý thuyết:</b><br>Thuyết trình GV hướng dẫn SV phát âm từ vựng ở bài tập 1, trang 38<br><b>Bài tập:</b> GV hướng dẫn SV làm bài tập 1, trang 38<br><b>Tự học:</b> GV giao thêm bài tập bổ trợ phần Vocabulary trong Practice and question for discussion Unit 8 trong đề cương bài giảng. | - SV phát âm từ vựng ở bài tập 1, trang 38<br>- SV làm bài tập 1, trang 38<br>- SV ở nhà làm bài tập GV giao                               | G1.5, G1.2, G2.5                         | A1.3.<br>2 |

|  |  |  |         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                         |        |
|--|--|--|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|--------|
|  |  |  | Reading | <p>- Bài tập 2, trang 38<br/>Read the article about an unusual school. Complete the text.</p> <p>- Bài tập 3, trang 38<br/>Read the article again and decide which sentences are correct (A) or incorrect (B)<br/>- Look at the text in each question. What does it say? Circle the correct letter A, B or C</p> | <p><b>Lý thuyết: Thuyết trình</b> GV hướng dẫn SV đọc bài tập 2,3 trang 35.</p> <p><b>Hoạt động nhóm:</b> GV yêu cầu SV làm việc theo cặp, đọc bài đọc trang 65, 67</p> <p><b>Bài tập:</b> GV yêu cầu SV đọc và trả lời câu hỏi của bài tập 3 trang 38</p> <p>GV yêu cầu SV làm bài tập 8 trang 39</p> <p><b>Tự học:</b> Cung cấp thêm các bài đọc cho SV và hướng dẫn cách làm</p> <p>Hướng dẫn SV làm bài tập phần Reading trong Practice and question for discussion Unit 8 trong đề cương bài giảng.</p> | <p>- Đọc bài trang 65 hoặc 67 và làm bài tập 2 trang 38</p> <p>- SV làm việc theo cặp, đọc bài đọc trang 65, 67</p> <p>- Đọc lại bài đọc trang 65 hoặc 67 và làm bài tập 3 trang 38</p> <p>- Làm bài tập 8 trang 39</p> <p>- SV làm bài tập GV cung cấp thêm</p> <p>- SV làm bài tập GV giao</p> | G1.1, G2.5              | A1.3.2 |
|  |  |  | Grammar | Obligation, prohibition and permission                                                                                                                                                                                                                                                                           | <p><b>Lý thuyết: Thuyết trình</b></p> <p>- GV dạy kiến thức về Ngữ pháp ở trang 38</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | <p>- SV nghe giảng để nắm bắt kiến thức về nội dung ngữ pháp</p>                                                                                                                                                                                                                                 | G1.4, G1.2, G2.5, G4.1, | A1.3.2 |

|  |  |          |                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                            |  |
|--|--|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|--|
|  |  |          |                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | <i>của bài học.</i>                                                                                                                                                                                                                                      | G4.2,                                                      |  |
|  |  |          |                                                                                                                                  | <p><b>Bài tập:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hướng dẫn SV hoàn thành BT 5 trang 38 và BT 6 trang 39</li> </ul> <p><b>Tự học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cung cấp thêm bài tập về Obligation, Prohibition và Permission và hướng dẫn cách làm trong Practice and question for discussion Unit 8 trong đề cương bài giảng.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vận dụng các kiến thức đã học và bài học mới để làm BT 5 trang 38 và BT 6 trang 39</li> <li>- Vận dụng kiến thức đã học về Obligation, Prohibition và Permission để thực hiện các bài tập được giao.</li> </ul> | G4.3,<br>G4.4                                              |  |
|  |  | Speaking | Discuss the sentences below with your partner. Write A beside the sentence if you agree with your partner and D if you disagree. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Lý thuyết:</b> GV hướng dẫn SV làm bài tập 9 trang 39</li> <li>- <b>Hoạt động nhóm:</b> GV yêu cầu SV làm việc theo cặp làm bài tập 9 trang 39</li> <li>- <b>Thảo luận:</b> GV yêu cầu SV thảo luận bài tập 9 trang 39</li> </ul>                                                                                                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- SV nghe hướng dẫn cách làm bài tập 9 trang 39</li> <li>- Làm bài tập 9 trang 39 theo cặp</li> <li>Chia sẻ ý kiến bản thân với bạn.</li> </ul>                                                                   | G1.3,<br>G1.6,<br>G2.3,<br>G4.1,<br>G4.2,<br>G4.3,<br>G4.4 |  |



|  |     |                             |      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                   |                |
|--|-----|-----------------------------|------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------------|
|  | 8.2 | <b>A job that you enjoy</b> |      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                   |                |
|  |     | Vocabulary                  | Jobs | <p><b>Lý thuyết:Thuyết trình</b></p> <p>- GV hướng dẫn SV phát âm từ mới bài 1 trang 40.</p> <p>- GV giới thiệu cho học sinh cách cấu tạo danh từ chỉ nghề nghiệp có các hậu tố er / ist / ian / ant / or</p> <p><b>Hoạt động nhóm:</b> GV hướng dẫn SV làm việc theo nhóm để làm bài tập 1, 2 trang 40</p> <p><b>Bài tập:</b></p> <p>GV hướng dẫn SV hoàn thành các bài tập 1, 2 trang 40</p> <p><b>Tự học:</b> GV giao thêm bài</p> | <p>- Phát âm theo hướng dẫn của GV.</p> <p>- Nghe giảng để nắm được cách cấu tạo danh từ chỉ nghề nghiệp có các hậu tố -er /-ist /-ian / -ant / -or</p> <p>- Nghe GV hướng dẫn để nắm được cách làm bài tập</p> <p>- Vận dụng các kiến thức đã học để làm bài tập 1, 2 trang 40.</p> <p>- SV làm bài tập GV</p> | G1.1,<br><br>G2.5 | A1.3.<br><br>2 |

|  |  |  |           |                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                     |                  |        |
|--|--|--|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|--------|
|  |  |  |           |                                                                                        | tập và yêu cầu SV hoàn thành bài tập phần Vocabulary tron g Practice and question for discussion Unit 8 trong đề cương bài giảng.                                                                                                                                                                                                                                | giao.                                                                                                                                               |                  |        |
|  |  |  | Listening | Listen to Sandy talking to a group of students about her job and answer the questions. | <b>Lý thuyết:</b><br>-GV hướng dẫn SV đọc câu hỏi và hoàn thành bài tập 3 , 4 trang 40<br><br><b>Bài tập:</b><br>GV yêu cầu SV làm bài tập 3.4 trang 40<br><b>Tự học:</b><br>-GV nhắc nhở SV về nhà nghe lại bài và làm lại bài 4 trang 40                                                                                                                       | Nghe giảng để nắm được cách làm bài tập 3 , 4 trang 40<br><br>Làm bài tập 3.4 trang 40<br><br>Hoàn thành bài tập được giao.                         | G1.5, G1.6, G2.5 | A1.3.2 |
|  |  |  | Grammar   | Relative pronouns: that/which; when; where; whose; who/that                            | <b>Lý thuyết: Thuyết trình</b> GV dạy kiến thức ngữ pháp trang 41.<br><br><b>Bài tập:</b><br>GV hướng dẫn và yêu cầu SV làm bài tập 5,6,7 trang 41<br><br><b>- Tự học:</b><br>GV cung cấp thêm cho SV bài tập về Relative pronouns và hướng dẫn cách làm bài tập phần Language focus trong Practice and question for discussion Unit 8 trong đề cương bài giảng. | Hiểu và nắm vững nội dung Ngữ pháp vừa học<br><br>Vận dụng kiến thức đã học để thực hiện các bài tập được giao.<br><br>- SV làm bài tập GV yêu cầu. | G1.5, G1.2, G2.5 | A1.3.2 |

|  |           |     |                     |                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                |                                                                |             |
|--|-----------|-----|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|-------------|
|  |           |     | Writing<br>(50')    | In pairs,<br>write a<br>job<br>advertisement for<br>one of the<br>following<br>jobs                                                                       | <p><b>Lý thuyết:</b> Thuyết trình GV gợi ý về cách viết một đoạn quảng cáo ngắn để tìm người làm</p> <p><b>Hoạt động nhóm:</b> GV phân nhóm để SV làm bài tập 8 trang 41</p> <p><b>Thảo luận:</b> GV yêu cầu SV nhận xét góp ý lẫn nhau.</p> <p><b>- Tự học:</b><br/>- GV yêu cầu SV về nhà làm lại bài tập 8 trang 41 theo từng cá nhân.</p> | <p>Nghe hướng dẫn của GV để nắm được cách viết một đoạn quảng cáo ngắn để tìm người làm</p> <p>Làm bài tập 8 trang 41</p> <p>SV xem bài quảng cáo của các nhóm khác và nhận xét.</p> <p>Làm bài tập về nhà</p> | G1.1,<br>G2.5                                                  | A1.3.<br>25 |
|  |           |     | Speaking<br>(30')   | Role-play<br>a job<br>interview.<br>In pairs,<br>choose<br>one of the<br>jobs from<br>activity 8.<br>Student A,<br>interview<br>Students B<br>for the job | <p><b>Hoạt động nhóm:</b> GV yêu cầu SV làm việc theo cặp, làm bài tập 10, trang 41.</p>                                                                                                                                                                                                                                                      | SV làm bài tập dưới sự hướng dẫn của GV                                                                                                                                                                        | G1.4,<br><br>G1.2,<br>G2.5,<br>G4.1,<br>G4.2,<br>G4.3,<br>G4.4 |             |
|  | UNI<br>T9 |     |                     | <b>WHAT DOES THE FUTURE HOLD?</b>                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                |                                                                |             |
|  |           | 9.1 | We will have robots |                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                |                                                                |             |

|  |  |                  |                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                          |                        |            |
|--|--|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|------------|
|  |  | Vocabulary       | <p>Computer<br/>s and<br/>technolog<br/>y:<br/>Complete<br/>the<br/>questions<br/>with the<br/>words in<br/>the box</p>                                                                          | <p>GV hướng dẫn SV<br/>phát âm từ mới trong<br/>bài tập 1, trang 42<br/>GV yêu cầu sinh viên<br/>làm bài tập 1 trang<br/>42<br/>GV yêu cầu sinh viên<br/>làm việc theo cặp,<br/>làm bài tập 2 trang<br/>42<br/><b>Tự học:</b> GV cung<br/>cấp thêm cho SV bài<br/>tập từ vựng chủ đề về<br/>Computers<br/>and technology và<br/>hướng dẫn cách làm<br/>trong Practice and<br/>question for<br/>discussion Unit 9<br/>trong đề cương bài<br/>giảng.</p> | <p>SV đọc từ mới<br/><br/>Làm bài tập<br/>1<br/>trang 42<br/>Làm bài tập<br/>2<br/>trang 42<br/><br/>Làm bài tập<br/>theo yêu cầu<br/>của GV</p>                                                                                         | G1.1,<br>G2.5          | A1.3.<br>3 |
|  |  | Reading<br>(50') | <p>Read the<br/>sentences<br/>below<br/>about the<br/>house of<br/>the future.<br/>Read the<br/>text to<br/>decide if<br/>each<br/>sentence<br/>is correct<br/>(A) or<br/>incorrect<br/>(B).</p> | <p>GV yêu cầu SV xem<br/>tranh trang 42 và<br/>miêu tả.<br/>GV yêu cầu SV đọc<br/>bài khóa trang 43 và<br/>trả lời câu hỏi bài tập<br/>4 trang 42<br/>GV yêu cầu SV thảo<br/>luận câu hỏi của bài<br/>tập 5 trang 43.<br/><b>Tự học:</b><br/>GV cung cấp thêm<br/>bài tập bổ trợ hướng<br/>dẫn SV về nhà tự làm<br/>trong Practice and<br/>question for<br/>discussion Unit 9<br/>trong đề cương bài<br/>giảng.</p>                                    | <p>Xem tranh và<br/>mô<br/>tả<br/><br/>Đọc và trả lời<br/>câu hỏi bài tập<br/>4 trang 42<br/>SV làm việc<br/>theo cặp và<br/>thảo luận câu<br/>hỏi của bài tập<br/>5 trang 43.<br/><br/>Về nhà hoàn<br/>thành bài tập<br/>GV yêu cầu</p> | G1.5,<br>G1.2,<br>G2.5 | A1.3.<br>3 |
|  |  | Grammar          | <p>Predictin<br/>g the<br/>future</p>                                                                                                                                                            | <p>- <b>Lý thuyết:</b> Thuyết<br/>trình GV giới thiệu<br/>nội dung ngữ pháp<br/>trang 43</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | <p>- Nghe giảng,<br/>ghi chép để<br/>nắm được nội<br/>dung ngữ pháp<br/>trang 43</p>                                                                                                                                                     | G1.1,<br>G2.5          | A1.3.<br>3 |

|  |  |          |                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                         |                                          |  |  |
|--|--|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|--|--|
|  |  |          |                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                        | <b>Thực hành:</b><br>GV yêu cầu SV làm bài tập 6,7 trang 43<br><b>Tự học:</b>                                                                                           | - Làm bài tập 6.7 trang 43               |  |  |
|  |  |          |                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                        | GV cung cấp thêm bài tập bổ trợ và hướng dẫn SV về nhà tự làm phần Language focus trong Practice and question for discussion Unit 9<br>tro<br>ng<br>đề cương bài giảng. | - Làm bài tập theo sự phân công của GV   |  |  |
|  |  | Speaking | 1.Work in group to make predictions about these things.<br>2. Present your ideas from activities 8 to the rest of the class.<br>Which group's ideas do you think are the most likely to come true? | <b>Hoạt động nhóm:</b><br>- GV chia nhóm và yêu cầu SV làm việc theo nhóm làm bài tập 8 trang 43<br>- GV yêu SV trình bày trước lớp bài tập 8 trang 43 | SV làm việc theo nhóm làm bài tập 8 trang 43<br><br>SV trình bày trước lớp bài tập 8 trang 43                                                                           | G1.3, G1.6, G2.3, G4.1, G4.2, G4.3, G4.4 |  |  |

|  |  |  |     |                      |                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                        |                 |         |
|--|--|--|-----|----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|---------|
|  |  |  | 9.2 | Unless we act now... |                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                        |                 |         |
|  |  |  |     | Vocabulary           | Weather                                                                                                                                                                  | <p>- <b>Lý thuyết:</b><br/>-GV hướng dẫn SV phát âm từ mới bài 1 trang 44.</p> <p>- <b>Hoạt động nhóm:</b><br/>GV hướng dẫn SV làm việc theo nhóm để làm bài tập 1 trang 44</p> <p>- <b>Tự học:</b> GV giao thêm bài tập từ vựng và yêu cầu SV hoàn thành bài tập</p> | <p>- SV phát âm từ mới bài 1 trang 44.</p> <p>- SV làm việc theo nhóm để làm bài tập 1 trang 44</p> <p>- SV làm bài tập được giao</p>                                  | G1.1, G2.5      | A1.3. 3 |
|  |  |  |     | Listening            | You will hear a radio presenter giving some information about an exhibition on global warming. For each question, fill in the missing information in the numbered space. | <p>GV gợi ý cho SV cách đoán từ điền vào chỗ trống</p> <p>GV cho SV nghe và điền từ vào chỗ trống (Bài tập 4 trang 44)</p> <p>Tự học: GV yêu cầu SV về nhà nghe lại bài nghe bài tập 4 trang 44</p>                                                                   | <p>SV nghe giảng để biết cách đoán từ điền vào chỗ trống</p> <p>SV nghe và điền từ vào chỗ trống (Bài tập 4 trang 44)</p> <p>SV về nhà nghe lại bài tập 4 trang 44</p> | G1.5, G1.6 G2.5 |         |
|  |  |  |     | Reading              | Work with a partner.                                                                                                                                                     | <b>Hoạt động nhóm:</b>                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                        | G1.5,           | A1.3.   |
|  |  |  |     |                      | Complete the article with the numbers                                                                                                                                    | <p>GV yêu cầu SV làm việc theo cặp để làm bài tập 6 trang 45</p> <p><b>Tự học:</b> GV giao thêm bài</p>                                                                                                                                                               | <p>SV làm việc theo cặp để làm bài tập 6 trang 45</p> <p>SV hoàn thành bài</p>                                                                                         | G1.2, G2.5      | 3       |

|  |  |          |                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                 |                                  |            |
|--|--|----------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|------------|
|  |  |          |                                                              | tập và yêu cầu SV hoàn thành bài tập trong Practice and question for discussion Unit 9 trong đề cương bài giảng.                                                                                                                                                                                                                                                        | tập được giao                                                                                                                                                                                                                   |                                  |            |
|  |  | Grammar  | First conditional and unless                                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Lý thuyết:</b> GV giảng dạy nội dung ngữ pháp trang 45</li> <li>- <b>Thực hành:</b> GV yêu cầu SV làm bài tập 7,8 trang 45</li> <li>- <b>Tự học:</b> GV cung cấp thêm bài tập bổ trợ và yêu cầu SV về nhà tự làm phần Language focus trong Practice and question for discussion Unit 9 trong đề cương bài giảng.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- SV nghe giảng để nắm được nội dung ngữ pháp trang 45</li> <li>- SV làm bài tập 7,8 trang 45</li> <li>- SV làm bài tập GV cung cấp thêm</li> <li>- SV làm bài tập GV yêu cầu</li> </ul> | G1.1,<br>G2.5                    | A1.3.<br>3 |
|  |  | Speaking | Work in pairs. Look at the picture on page 63. Talk together | GV yêu cầu SV làm việc theo nhóm, xem tranh trang 63 và thảo luận làm bài tập 10 trang 45 GV yêu cầu SV                                                                                                                                                                                                                                                                 | SV làm việc theo nhóm, xem tranh trang 63 và thảo luận làm bài tập 10                                                                                                                                                           | G1.3,<br>G1.6,<br>G2.3,<br>G4.1, |            |

|  |                       |             |                                     |                                                                                                      |                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                 |                  |         |
|--|-----------------------|-------------|-------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|---------|
|  |                       |             |                                     | about the things your friend can do, and decide which are the most important to help the environment | trình bày trước lớp về ý kiến của nhóm mình<br><b>Tự học:</b><br>-GV yêu cầu SV về nhà luyện nói theo chủ đề đã được học.<br>-GV yêu cầu SV về nhà chuẩn bị cho bài Review 3. | trang 45<br><br>SV trình bày trước lớp về ý kiến của nhóm mình<br><br>SV về nhà luyện nói theo chủ đề.<br><br>-SV về nhà chuẩn bị bài Review 3. | G4.2, G4.3, G4.4 |         |
|  | <b>Review 3 (50')</b> |             |                                     |                                                                                                      |                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                 |                  |         |
|  | <b>UN IT 10</b>       |             |                                     | <b>HAVING FUN</b>                                                                                    |                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                 |                  |         |
|  |                       | <b>10.1</b> | <b>If I visited your country...</b> |                                                                                                      |                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                 |                  |         |
|  |                       |             | Vocabulary                          | Holidays                                                                                             | <b>Lý thuyết: Thuyết trình</b><br>- GV hướng dẫn SV phát âm từ mới bài 1 trang 48.                                                                                            | -SV phát âm theo hướng dẫn của GV.<br>-SV tìm hiểu và ghi                                                                                       | G1.1, G1.3, G2.5 | A1.3. 3 |
|  |                       |             |                                     |                                                                                                      | - GV giới thiệu cho SV nghĩa của các cụm từ ở bài tập 1 trang 48                                                                                                              | nhớ nghĩa của các cụm từ ở bài tập 1 trang 48                                                                                                   |                  |         |



|  |  |                |                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                             |                  |         |
|--|--|----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|---------|
|  |  |                |                                                                                                                              | <p><b>Hoạt động nhóm:</b><br/>GV hướng dẫn SV làm việc theo nhóm 4-6 người để xác định các địa danh trên thế giới trong các bức ảnh ở bài tập 1 trang 48</p> <p><b>Bài tập:</b><br/>GV hướng dẫn SV hoàn thành các bài tập 1 trang 48</p> <p><b>Tự học:</b><br/>GV yêu cầu SV về nhà học thuộc các cụm từ mới vừa học và hoàn thành bài tập bổ trợ phần Vocabulary trong Practice and Question for discussion Unit 10 trong đề cương bài giảng.</p> | <p>SV hoạt động theo nhóm dưới sự hướng dẫn của GV</p> <p>SV hoàn thành bài tập 1 trang 48</p> <p>SV làm bài tập theo sự phân công của GV</p>               |                  |         |
|  |  | Reading Part 4 | <p>Travelling abroad</p> <p>Read the text and questions below. For each question, circle the correct letter A, B, C or D</p> | <p><b>Lý thuyết:</b><br/><b>Thuyết trình</b><br/>- GV nêu nhiệm vụ và hướng dẫn SV các bước để hoàn thành bài đọc hiệu quả với dạng Reading part 4 bài tập 7 trang 49.</p> <p><b>Bài tập:</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                   | <p>- SV nắm vững các bước để làm bài đọc hiểu Reading part 4</p> <p>-SV trả lời câu hỏi của GV. Đọc kỹ bài báo và vận dụng các kỹ năng làm bài đọc hiểu</p> | G1.2, G1.5, G2.5 | A1.3. 3 |

|  |  |         |                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                 |                        |                    |
|--|--|---------|--------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|--------------------|
|  |  |         |                    | <p><i>Đưa vào tựa đề và hình ảnh GV yêu cầu sv trả lời câu hỏi: What do you think the article is about?</i></p> <p><b>Hoạt động nhóm:</b> GV yêu cầu SV làm việc theo cặp thảo luận xem có đồng ý/không đồng ý với quan điểm của Josh hay không? GV khuyến khích SV đưa ra lý do cho ý kiến của mình</p> <p>GV yêu cầu một vài SV nói với cả lớp ý kiến đồng ý hay không đồng ý của mình.</p> <p><b>Tự học:</b></p> | <p>Reading part 4 để lựa chọn câu trả lời đúng cho từng câu hỏi.</p> <p>-SV làm việc theo cặp dưới sự hướng dẫn của GV, sử dụng mệnh đề if ở cấu trúc câu điều kiện loại 2 để đưa ra ý kiến của mình về quan điểm của Josh.</p> |                        |                    |
|  |  |         |                    | <p>GV yêu cầu SV hoàn thành bài tập bổ trợ trong Practice and question for discussion Unit 10</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | <p>SV làm bài tập ở nhà</p>                                                                                                                                                                                                     |                        |                    |
|  |  | Grammar | Second conditional | <p>trong đề cương bài giảng.</p> <p><b>Lý thuyết:</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | <p>SV hiểu và nắm được ý nghĩa, cấu</p>                                                                                                                                                                                         | <p>G1.1,<br/>G1.3,</p> | <p>A1.3.<br/>3</p> |

|  |  |          |                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                   |                                                                                                        |  |
|--|--|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|  |  |          |                                                                                                                                                                                                         | <p><b>Thuyết trình</b><br/>GV giới thiệu mẫu câu điều kiện loại 2, giải thích ý nghĩa và cách sử dụng</p> <p><b>Thực hành:</b><br/>GV yêu cầu SV làm bài tập 3,4 trang 48, bài tập 5,6 trang 49</p> <p><b>Tự học:</b><br/>GV yêu cầu SV về nhà tự làm bài tập phần Language focus trong Practice and question for discussion Unit 10 trong đề cương bài giảng.</p> | <p>trúc và các sử dụng</p> <p>câu điều kiện loại 2 để đặt câu.</p> <p>-SV làm bài tập 3,4 trang 48, bài tập 5,6 trang 49</p> <p>SV làm các bài tập do GV giao</p> | <p>G2.1,</p> <p>G2.2,</p> <p>G2.3,</p> <p>G2.5</p>                                                     |  |
|  |  | Speaking | <p>Plan a weekend holiday in your country for your foreigner friend. Think about these things:<br/>Where could he/she go?<br/>What would you show him/ her?<br/>How would he/ she travel?<br/>Where</p> | <p><b>Hoạt động nhóm:</b> GV yêu cầu SV làm việc theo nhóm 4-5 người.</p> <p><b>Bài tập:</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                   | <p>Vận dụng kiến thức đã học để thực hiện hoạt động.</p>                                                                                                          | <p>G1.3,</p> <p>G1.6,</p> <p>G2.3,</p> <p>G2.4,</p> <p>G2.5,</p> <p>G4.2,</p> <p>G4.3,</p> <p>G4.4</p> |  |

|  |  |      |                          |                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                             |                                |                |
|--|--|------|--------------------------|---------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|----------------|
|  |  |      |                          | could he stay?      |                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                             |                                |                |
|  |  | 10.2 | CDs can be bought online |                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                             | G1.1,<br><br>G1.3,<br>G2.5     |                |
|  |  |      | Vocabulary               | Music and festivals | <p><b>Lý thuyết: Thuyết trình</b></p> <p>- GV giới thiệu một số từ chỉ các thể loại âm nhạc: rock, pop, R ‘n’ B, folk, hip hop, rap, các từ chỉ các hoạt động thường có trong các liên hoan lễ hội.</p> <p>- GV hướng dẫn SV các phát âm các từ mới.</p> <p><b>Bài tập:</b></p> | <p>SV ghi chép và ghi nhớ cách phát âm và nghĩa của từ mới.</p> <p>-SV luyện phát âm từ mới theo sự hướng dẫn của GV SV làm các bài tập</p> | G1.2,<br><br>G1.5,<br><br>G2.5 | A1.3.<br><br>3 |
|  |  |      |                          |                     | GV hướng dẫn SV hoàn thành bài tập 2 trang 51                                                                                                                                                                                                                                   | do GV giao.                                                                                                                                 |                                |                |
|  |  |      |                          |                     | <p><b>Tự học:</b> GV yêu cầu SV về nhà tự làm bài</p>                                                                                                                                                                                                                           | -SV hoàn thành các bài tập do GV giao.                                                                                                      |                                |                |

|  |                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                              |                |
|--|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|----------------|
|  |                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | tập phần<br>Language<br>focus trong<br>Practice<br>and question for<br>discussion Unit<br>10<br>trong đề cương<br>bài<br>giảng.                                                                                                                                                                                                |                                              |                |
|  | Reading<br><br>Part 2 | The best of<br>this<br>summer's<br>music<br>festivals<br>The people<br>below all want<br>to go to a<br>music festival.<br>Underneath,<br>there are eight<br>descriptions<br>of<br>music<br>festivals<br>.<br>Decide which<br>would be the<br>most<br>suitable for the<br>following<br>people. | <b>Lý thuyết:</b><br><b>Thuyết</b><br><b>trình</b><br>GV hướng dẫn<br>SV kỹ năng đọc<br>lướt để tìm thông<br>tin quan trọng<br><br><b>Thực hành:</b><br>GV yêu cầu SV<br>làm<br><br>bài tập 1 trang 50<br><br><br><b>Tự học:</b><br><br>GV yêu cầu SV<br>làm<br>thêm các bài tập<br>đọc<br>hiểu trong tài<br>liệu bổ<br>trợ | -SV nghe GV<br>hướng dẫn để<br>nắm vững kỹ<br>năng làm bài<br>đọc hiểu<br>Reading part 2<br>SV đọc bài<br>“The best of this<br>summer’s<br>music festivals<br>và<br>vận dụng kỹ<br>năng<br><br>làm dạng bài<br>Reading part 2<br>hoàn thành yêu<br>cầu của bài tập 1<br>trang 50<br><br>SV hoàn thành<br>bài<br>tập do GV giao | G1.1,<br><br>G1.3,<br>G2.1,<br>G2.2,<br>G2.3 | A1.3.<br><br>3 |
|  | Grammar               | Modal passives                                                                                                                                                                                                                                                                                | <b>Lý thuyết:</b><br><b>Thuyết</b><br><b>trình</b>                                                                                                                                                                                                                                                                          | SV nắm vững<br>cấu                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | G1.3,<br><br>G1.6,                           | A1.3.<br><br>3 |

|  |  |  |         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                  |                                                                 |  |
|--|--|--|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|--|
|  |  |  |         | <p>GV giới thiệu cấu trúc câu bị động sử dụng các modal verbs (should, can, must)</p> <p><b>Thực hành:</b></p> <p>GV yêu cầu SV làm các bài tập</p> <p>GV yêu cầu SV nghĩ ra 3 quy tắc của một lễ hội, ví dụ: Rubbish must not be left on the campsite. Food can be bought at the stalls.</p> <p><b>Tự học:</b></p> <p>GV yêu cầu SV về nhà tự làm bài tập phần Language focus trong Practice and question for discussion Unit 10 trong đề cương bài giảng.</p> | <p>trúc câu bị động có sử dụng các modal verbs</p> <p>SV vận dụng lý thuyết để đặt câu, viết hoặc nói 3 quy tắc của một lễ hội nào đó.</p> <p>Hoàn thành các bài tập GV giao</p> | <p>G2.3,</p> <p>G4.1,</p> <p>G4.2,</p> <p>G4.3,</p> <p>G4.4</p> |  |
|  |  |  | Writing | Write about                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <b>Lý thuyết:</b>                                                                                                                                                                | G1.3,                                                           |  |

|  |  |  |  |                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                              |                                                                                                  |  |
|--|--|--|--|--------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|  |  |  |  | <p>the<br/>festivals</p> | <p>GV yêu cầu sv<br/>đọc<br/>lại bài khóa ở bài<br/>tập<br/>1 và ghi lại<br/>những<br/>điểm tốt và<br/>điểm<br/>không tốt về mỗi<br/>lễ<br/>hội.<br/><b>Hoạt động<br/>nhóm:</b><br/>GV chia SV<br/>thành<br/>các cặp và yêu<br/>cầu<br/>so sánh các ghi<br/>chú<br/>của nhau sau đó<br/>thực<br/>hiện hội thoại<br/>để<br/>quyết định họ sẽ<br/>đi<br/>đến lễ hội nào.<br/>GV chia các<br/>nhóm 4-<br/>5 SV yêu cầu<br/>các<br/>nhóm cùng nhau<br/>viết<br/>một đoạn văn<br/>miêu tả<br/>lễ hội của<br/>nhóm<br/>mình.<br/>GV yêu cầu SV<br/>đại<br/>diện cho từng<br/>nhóm<br/>trình bày về lễ</p> | <p>SV thực hiện<br/>các<br/>hoạt động theo<br/>sự<br/>hướng dẫn<br/>phân<br/>công của GV</p> | <p>G1.6,<br/><br/>G2.3,<br/><br/>G2.4,<br/><br/>G2.5,<br/><br/>G4.2,<br/><br/>G4.3,<br/>G4.4</p> |  |
|--|--|--|--|--------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|--|

|  |                         |                  |                                               |                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                |               |  |
|--|-------------------------|------------------|-----------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|--|
|  |                         |                  |                                               |                       | <p>hội họ<br/>muốn đi và giải<br/>thích<br/>lý do tại sao.<br/><b>Tự học:</b><br/>Gv yêu cầu sv về<br/>nhà<br/>hoàn thiện bài<br/>viết<br/>của mình.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                |               |  |
|  | <b>UN<br/>IT<br/>11</b> |                  |                                               | <b>SPENDING MONEY</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                |               |  |
|  |                         | <b>11.<br/>1</b> | <b><i>My great new leather<br/>jacket</i></b> |                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                |               |  |
|  |                         |                  | Vocabulary                                    | Clothes               | <p><b>Lý thuyết:</b><br/>GV hướng dẫn SV<br/>phát âm từ mới bài 1<br/>trang 52.<br/>GV giới thiệu cho<br/>SV nghĩa của các từ<br/>Hoạt động nhóm:<br/>GV hướng dẫn SV<br/>làm việc theo nhóm<br/>2-4 người để làm<br/>bài tập 1 trang 52<br/><b>Bài tập:</b><br/>GV hướng dẫn SV<br/>hoàn thành các bài<br/>tập 1 trang 52<br/><b>Tự học:</b><br/>GV yêu cầu SV về<br/>nhà tự làm bài tập<br/>phần Vocabulary<br/>trong Practice and<br/>question for<br/>discussion Unit 11<br/>trong đề cương bài<br/>giảng.</p> | <p>Vận dụng kiến<br/>thức đã học để<br/>thực hiện hoạt<br/>động.<br/><br/>Làm bài tập<br/><br/>Về nhà hoàn<br/>thành bài tập<br/>được giao</p> | G1.1,<br>G1.2 |  |



|  |  |  |           |                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                         |                                 |  |
|--|--|--|-----------|---------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|--|
|  |  |  | Listening | Listening<br>Part 1.<br>Choose<br>the<br>correct p<br>icture. | <p><b>Lý thuyết: Thuyết trình</b><br/>Gv giao nhiệm vụ và hướng dẫn SV các bước để nghe hiệu quả với dạng bài nghe trang 52</p> <p><b>Bài tập</b><br/>Gv hướng dẫn SV hoàn thành bài tập nghe trang 52</p> <p><b>Tự học:</b><br/>Gv yêu cầu SV về nhà nghe lại bài nghe trang 52</p> | Nghe và vận dụng các kỹ năng GV hướng dẫn để hoàn thành BT hiệu quả                                                                                                     | G1.6                            |  |
|  |  |  | Grammar   | Adjective<br>order                                            | <p><b>Lý thuyết:</b><br/>GV dạy kiến thức ngữ pháp ở trang 53</p> <p><b>Bài tập:</b><br/>GV hướng dẫn SV làm bài tập 4,5 trang 53</p> <p><b>Tự học:</b></p>                                                                                                                          | <p>- Hiểu và nắm vững nội dung Ngữ pháp vừa học</p> <p>- Vận dụng các kiến thức đã học và bài học mới để hoàn thành bài tập 4.5 trang 53</p> <p>- Về nhà hoàn thành</p> | G1.1,<br>G1.3,<br>G2.2,<br>G2.3 |  |

|  |  |         |                                                                                                                       |                                                                                                                                             |                                                                |                  |  |
|--|--|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|------------------|--|
|  |  |         |                                                                                                                       | GV yêu cầu SV về nhà tự làm bài tập phần Language focus trong Practice and question for discussion Unit 11 trong đề cương bài giảng.        | bài tập được giao                                              |                  |  |
|  |  | Writing | Writing Part 1. Sentences about shopping habits. Complete the second sentence so that it means the same as the first. | <b>Bài tập</b><br>Gv hướng dẫn SV hoàn thành bài tập trang 53                                                                               | - Vận dụng các kiến thức đã học để hoàn thành bài tập trang 53 | G1.3, G2.1, G2.2 |  |
|  |  | Reading | Teen shopping trends!                                                                                                 | -Hướng dẫn SV làm việc theo cặp để làm bài tập số 7 trang 53<br>- Giải thích các từ mới và kiểm tra các câu trả lời của SV cho bài tập số 8 | - Làm bài tập số 7<br><br>- Làm bài tập số 8                   | G1.2, G1.5       |  |

|  |  |      |                             |                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                               |                                                                     |  |
|--|--|------|-----------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|--|
|  |  |      | Speaking                    | Ask and answer the questions about shopping trends with a partner               | - Hướng dẫn SV làm việc theo cặp . Một SV đóng vai nhà nghiên cứu và SV đóng vai người được phỏng vấn sau đó đổi vai                                                                                                                                                                                       | - Làm việc theo cặp và nói dưới sự hướng dẫn của GV                                           | G1.3,<br>G1.6,<br>G2.3,<br>G2.4,<br>G2.5,<br>G4.2,<br>G4.3,<br>G4.4 |  |
|  |  | 11.2 | <i>I've had my hair cut</i> |                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                               |                                                                     |  |
|  |  |      | Reading                     | Reading Part 1. Match the notices with the places and choose the correct answer | <p><b>Lý thuyết: Thuyết trình</b></p> <p>- GV nêu nhiệm vụ và hướng dẫn SV các bước để hoàn thành bài đọc phần 1 trang 54</p> <p><b>Bài tập</b></p> <p>- GV hướng dẫn SV hoàn thành bài tập 3 trang 54</p> <p><b>Tự học</b></p> <p>GV yêu cầu SV về nhà tự làm bài tập trong Practice and question for</p> | - Vận dụng các kiến thức đã học hoàn thành các bài tập 1,2 trang 54 để làm bài tập 3 trang 54 | G1.2,<br>G1.5,                                                      |  |

|  |  |            |                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                             |                                                                 |
|--|--|------------|-------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|
|  |  |            |                         | discussion Unit 11 trong đề cương bài giảng.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                             |                                                                 |
|  |  | Vocabulary | Money                   | <p><b>Lý thuyết</b></p> <p>- GV giải thích nghĩa của các từ được cho và yêu cầu SV đoán nghĩa của từ.<br/>GV hướng dẫn SV phát âm từ mới</p> <p><b>Bài tập</b></p> <p>- GV hướng dẫn SV hoàn thành bài tập số 4 trang 54</p> <p><b>Tự học</b></p> <p>- GV yêu cầu SV về nhà tự làm bài tập trong Practice and question for discussion Unit 11 trong đề cương bài giảng.</p> | <p>-Phát âm theo hướng dẫn của GV</p> <p>- SV làm việc cá nhân và hoàn thành bài tập theo hướng dẫn của GV</p> <p>- Về nhà hoàn thành bài tập được giao</p> | <p>G1.1,</p> <p>G1.2</p>                                        |
|  |  | Grammar    | Have/get something done | <p><b>Bài tập</b></p> <p>- GV hướng dẫn SV làm bài tập số 5 trang 55 và giới thiệu nội dung phần ngữ pháp liên quan</p> <p><b>Lý thuyết</b></p>                                                                                                                                                                                                                             | <p>- Vận dụng các kiến thức đã học để làm bài tập 5 trang 55</p>                                                                                            | <p>G1.1,</p> <p>G1.3,</p> <p>G2.1,</p> <p>G2.2,</p> <p>G2.3</p> |

|  |  |           |                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                       |                                                      |  |
|--|--|-----------|-----------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|--|
|  |  |           |                                                                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đưa ví dụ lấy từ bài tập số 5 và giảng về nội dung ngữ pháp liên quan</li> </ul> <p><b>Tự học</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV giao thêm bài tập bổ trợ</li> </ul>                                                                                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm vững nội dung ngữ pháp và đưa ra được ví dụ minh họa</li> <li>- Hoàn thành bài tập về nhà</li> </ul>                     |                                                      |  |
|  |  | Listening | Trip to a shopping centre                                             | <p><b>Lý thuyết</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hướng dẫn cách thức để làm kỹ năng nghe hiểu phần 3</li> </ul> <p><b>Bài tập</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hướng dẫn làm bài tập số 7,8 trang 55</li> </ul> <p><b>Tự học</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu SV về nhà</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- SV lắng nghe và đặt câu hỏi nếu cần</li> <li>- Làm bài tập theo hướng dẫn của GV</li> <li>- Hoàn thành bài tập về</li> </ul> | G1.2, G1.6, G2.3, G2.5                               |  |
|  |  |           |                                                                       | nghe lại bài nghe số 8 trang 55                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                       |                                                      |  |
|  |  | Speaking  | Work in group.<br><br>Talk about a shopping centre in your local area | <p><b>Hoạt động nhóm</b></p> <p>GV hướng dẫn SV thành lập nhóm và phân chia nhiệm vụ trong nhóm</p> <p><b>Bài tập</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gv hướng dẫn SV các ý để nói về một trung tâm mua sắm như:</li> </ul>                                                                                                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm việc nhóm dưới sự hướng dẫn của giáo viên</li> <li>- SV vận dụng các kiến thức từ vựng và ngữ pháp đã</li> </ul>         | G1.2, G1.6, G2.3, G2.4, G3.1, G3.2, G3.4, G4.2, G4.3 |  |

|                |  |             |                                            |                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                      |               |  |
|----------------|--|-------------|--------------------------------------------|--------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|--|
|                |  |             |                                            |                    | <i>What's its name?</i><br><i>Where is it located?</i><br><i>What does it sell?....</i>                                                                                                                                                                                                                                                                       | <i>học,</i><br><i>các kỹ năng làm việc</i><br><i>nhóm để hoàn thành</i><br><i>bài tập 9 trang 55</i> |               |  |
| <b>UNIT 12</b> |  |             |                                            | <b>SCREEN TIME</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                      |               |  |
|                |  | <b>12.1</b> | <b><i>I'd never seen a film before</i></b> |                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                      |               |  |
|                |  |             | Vocabulary                                 | Cinema             | <b><i>Lý thuyết: Thuyết trình</i></b><br><i>- GV sử dụng hoạt động warm-up để giới thiệu một số từ liên quan đến chủ đề điện ảnh bằng cách đặt câu hỏi</i><br><i>- What's your favourite film?</i><br><i>- Who are main characters?</i><br><i>- What type of film is it?</i><br><b><i>Bài tập</i></b><br><i>GV hướng dẫn SV hoàn thành bài tập 1 trang 56</i> | <i>- SV lắng nghe câu hỏi và đưa ra câu trả lời</i><br><br><i>- SV hoàn thành bài tập 1 trang 56</i> | G1.1,<br>G1.2 |  |

|  |  |  |                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                      |                                                                                   |  |
|--|--|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|--|
|  |  |  | <p><i>Speaking</i></p> <p>Describe the photos. Talk together about the different kinds of film you like watching, say when and where you like to watch them</p> | <p><b>Bài tập</b></p> <p>- GV hướng dẫn SV sử dụng các từ trong phần từ vựng để miêu tả bức tranh về chủ đề phim ảnh .</p> <p>Hướng dẫn SV làm việc theo cặp</p> <p>- GV có thể đưa ra các gợi ý như</p> <p>Where are they watching the film?</p> <p>What kind of film are they watching?</p> <p><b>Tự học:</b></p> <p>-GV yêu cầu SV về nhà luyện nói về bộ phim yêu thích và chuẩn bị bài 12.2</p> | <p>- SV làm việc cặp để miêu tả bức tranh</p> <p>- SV về nhà luyện nói về bộ phim yêu thích và chuẩn bị bài 12.2</p> | <p>G1.3,<br/>G1.6,<br/>G2.3,<br/>G2.4,<br/>G2.5,<br/>G4.2,<br/>G4.3,<br/>G4.4</p> |  |
|--|--|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|--|

|  |  |  |                  |                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                               |                                          |  |
|--|--|--|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|--|
|  |  |  | <b>Listening</b> | <b>A</b><br><b>retired</b><br><b>director</b><br><b>talking</b><br><b>about</b><br><b>his</b><br><b>first</b><br><b>visit</b><br><b>to a</b><br><b>cinema</b> | <b>Bài tập:</b><br>- GV hướng dẫn SV làm việc theo cặp để thảo luận bài tập 4 trang 56<br>- GV yêu cầu SV hoàn thành bài tập số 5 trang 56<br><br><b>Tự học</b><br>- Gv yêu cầu SV về nhà nghe lại phần nghe hiểu số 5                                                               | - SV làm việc theo cặp để làm bài tập 4 trang 56<br><br>- SV làm việc cá nhân để hoàn thành bài tập số 5 trang 56<br><br>- SV nghe lại bài tập 5 trang 56     | G1.2,<br>G1.6,<br>G2.3,<br>G2.5          |  |
|  |  |  | <b>Grammar</b>   | <b>Past perfect</b>                                                                                                                                           | <b>Lý thuyết :Thuyết trình</b><br>- GV dạy kiến thức ngữ pháp ở trang 57<br><br><b>Bài tập</b><br>- Gv hướng dẫn SV làm bài tập 7 trang 57<br><br><b>Tự học:</b><br>GV yêu cầu SV về nhà tự làm bài tập trong Practice and question for discussion Unit 12 trong đề cương bài giảng. | - Hiểu và nắm vững nội dung ngữ pháp vừa học<br><br>- Vận dụng các kiến thức đã học để hoàn thành bài tập 7 trang 57<br>- Về nhà hoàn thành bài tập được giao | G1.1,<br>G1.3,<br>G2.1,<br>G2.2,<br>G2.3 |  |



|  |      |  |                                  |                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                |                              |  |
|--|------|--|----------------------------------|---------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|--|
|  |      |  | Writing                          | Writing Part 3. Story     | <p><b>Lý thuyết:</b><br/>GV hướng dẫn SV sử dụng các kiến thức ngữ pháp đã học để hoàn thành bài tập số 8 trang 57</p> <p><b>Bài tập</b><br/>GV yêu cầu SV làm việc theo cặp để làm dàn ý cho bài viết cũng như sửa lỗi cho nhau</p>                                                      | <p>- SV hiểu và vận dụng các kiến thức, kỹ năng và làm theo hướng dẫn của GV</p> <p>- Làm việc theo cặp, liệt kê các ý tưởng, viết bài và sửa lỗi cho nhau</p> | G1.4, G2.3, G4.2, G4.3, G4.4 |  |
|  | 12.2 |  | <b>My agent asked me to work</b> |                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                |                              |  |
|  |      |  | Reading                          | They said it would be fun | <p><b>Lý thuyết: Thuyết trình</b><br/>- GV nêu nhiệm vụ và hướng dẫn SV các bước để hoàn thành dạng bài đọc phần 4 một cách hiệu quả</p> <p><b>Bài tập</b><br/>- GV hướng dẫn SV hoàn thành bài tập 1 trang 58</p> <p><b>Tự học</b><br/>- Cung cấp cho SV hoặc hướng dẫn SV tìm những</p> | <p>- Nghe giảng, vận dụng các kiến thức và kỹ năng đã học để làm bài đọc phần 4 trang 58 một cách hiệu quả</p> <p>- Hoàn thành bài tập 1 trang 58</p>          | G1.2, G1.5                   |  |

|  |  |  |            |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                           |                                          |  |
|--|--|--|------------|-----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|--|
|  |  |  |            |                 | <p>bài đọc có cùng chủ đề để<br/>SV nâng cao vốn từ cũng như kỹ năng đọc hiểu</p>                                                                                                                                                                                | <p>- Tìm đọc hoặc đọc những bài đọc có cùng chủ đề</p> <p>- Trình bày lại nội dung chính của bài khi được yêu cầu</p>                                                                     |                                          |  |
|  |  |  | Grammar    | Reported speech | <p><b>Lý thuyết: Thuyết trình</b></p> <p>- GV dạy kiến thức về ngữ pháp ở trang 59</p> <p><b>Bài tập</b></p> <p>- GV hướng dẫn SV hoàn thành bài tập 3, 4 trang 59</p> <p><b>Tự học</b></p> <p>- GV yêu cầu SV đọc thêm tài liệu ngữ pháp về Reported speech</p> | <p>- Nghe giảng, ghi chép để nắm bắt kiến thức về Reported Speech</p> <p>- Hoàn thành bài tập như được hướng dẫn</p> <p>- Tìm kiếm hoặc sử dụng tài liệu như được hướng dẫn để tự học</p> | G1.1,<br>G1.3,<br>G2.1,<br>G2.2,<br>G2.3 |  |
|  |  |  | Vocabulary | Reporting verbs | <p><b>Lý thuyết: Thuyết trình</b></p> <p>- GV giới thiệu và hướng dẫn cách phát âm của các reporting verbs</p> <p><b>Bài tập</b></p>                                                                                                                             | <p>- Phát âm theo hướng dẫn của GV</p> <p>- Hoàn thành bài</p>                                                                                                                            | G1.1,<br>G1.2                            |  |

|  |  |                 |          |                                                                |                                                                                                                                    |                                              |                                                      |  |
|--|--|-----------------|----------|----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|------------------------------------------------------|--|
|  |  |                 |          |                                                                | - GV hướng dẫn SV hoàn thành bài tập 4 trang 59                                                                                    | tập<br>4 trang 59                            |                                                      |  |
|  |  |                 | Speaking | Tell about advice.<br><br>Decide which advice was good or bad. | <b>Lý thuyết</b><br><br>- GV hướng dẫn SV làm việc theo cặp, sử dụng các động từ tường thuật để kể lại các lời khuyên đã nhận được | - Làm việc theo cặp theo sự hướng dẫn của GV | G1.2, G1.6, G2.3, G2.4, G3.1, G3.2, G3.4, G4.2, G4.3 |  |
|  |  | <b>Review 4</b> |          |                                                                |                                                                                                                                    |                                              |                                                      |  |

## 8. Nhiệm vụ của người học

### 8.1. Phần tự học

- Nghiên cứu tài liệu
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học/cựu sinh viên/cán bộ tại đơn vị trải nghiệm hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.

### 8.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

### 8.3. Thực hành

## 9. Ngày phê duyệt:

## 10. Cấp phê duyệt:

TRƯỞNG KHOA/VIỆN

TRƯỞNG BỘ MÔN



## ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT

### Nguyên lý thiết kế và quản lý dự án nông nghiệp

#### 1. Thông tin tổng quát:

##### 1.1. Thông tin về giảng viên

###### Giảng viên 1:

Họ và tên: Nguyễn Công

Thành Chức danh, học hàm,

học vị: *Tiến sĩ*

Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Khuyến nông, Viện Nông nghiệp và Tài nguyên,  
Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại: 0904159379 Email: *ngcongthanh @vinhuni.edu.vn*)

Các hướng nghiên cứu chính:

- Xã hội nông thôn Việt Nam
- Sinh kế nông nghiệp nông thôn
- Ứng dụng GIS trong quản lý tài nguyên.
- Phát triển cộng đồng.
- Nghiên cứu và triển khai các hoạt động xóa đói giảm nghèo, bảo vệ tài nguyên môi trường và phát triển bền vững.

###### Giảng viên 2:

Họ và tên: Nguyễn Thị Hương Giang

Chức danh, học hàm, học vị: *Thạc sĩ*

Thời gian, địa điểm làm việc: Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Khuyến nông, Viện Nông nghiệp và Tài nguyên, Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại: 0919 554 220 Email: *nguyengiangkn @vinhuni.edu.vn*)

Các hướng nghiên cứu chính:

- Phát triển bền vững
- Quản lý tài nguyên và môi trường
- Biến đổi khí hậu
- Kiến thức bản địa
- Nghiên cứu và triển khai các hoạt động xóa đói giảm nghèo, bảo vệ tài nguyên môi trường và phát triển bền vững.

##### 1.2. Thông tin về học phần:

- Tên học phần (tiếng Việt): Nguyên lý thiết kế và quản lý dự án nông nghiệp và môi trường

(tiếng Anh): Principles of design and management of agricultural and environmental projects

- Mã số học phần: AGR20002

- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:

|                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                           |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
| Kiến thức cơ bản<br><input type="checkbox"/> Kiến thức chuyên ngành<br><input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành<br>Kiến thức khác<br><input type="checkbox"/> Học phần đồ án tốt nghiệp<br><input type="checkbox"/> |                                           |
| - Số tín chỉ:                                                                                                                                                                                                                                                                          | 02                                        |
| + Số tiết lý thuyết:                                                                                                                                                                                                                                                                   | 25                                        |
| + Số tiết thảo luận/bài tập:                                                                                                                                                                                                                                                           | 05                                        |
| + Số tiết thực hành:                                                                                                                                                                                                                                                                   | 0                                         |
| + Số tiết hoạt động nhóm:                                                                                                                                                                                                                                                              | 0                                         |
| + Số tiết tự học:                                                                                                                                                                                                                                                                      | 60                                        |
| - Học phần tiên quyết:                                                                                                                                                                                                                                                                 | Nhập môn ngành Nông Lâm Ngư và Môi trường |
| - Học phần song hành:                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                           |

## 2. Mô tả học phần

Học phần Nguyên lý thiết kế và quản lý dự án nông nghiệp, môi trường thuộc khối kiến thức Cơ sở khối ngành, đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành những kiến thức, kỹ năng cơ bản về thiết kế, quản lý và lập kế hoạch theo phương pháp có sự tham gia để sau này sinh viên có thể tổ chức thực hiện, quản lý tốt các dự án ở cấp độ địa phương. Trang bị cho người học phương pháp luận chung về xây dựng, tổ chức thực hiện và quản lý các dự án phát triển nông nghiệp, môi trường loại hình dự án mà hầu hết các sinh viên của ngành sau khi ra trường đều phải thực hiện.

## 3. Mục tiêu học phần

| Mục tiêu<br>(Gx) (1) | Mô tả mục tiêu<br>(2)                                                                                                                                                                                                                                                                                        | CDR của CTĐT<br>(X.x.x) (3)                                                  | TĐNL<br>(4) |
|----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| <b>G1</b>            | Hiểu được những khái niệm cơ bản về dự án, quy trình thiết kế dự án nông nghiệp và môi trường, nội dung về phân tích và thẩm định các dự án đó. Hiểu được kiến thức tổ chức quản lý và đánh giá dự án nông nghiệp và môi trường. Áp dụng vào thực tiễn thiết kế và quản lý một dự án nông nghiệp, môi trường | 1.2.5                                                                        | 3.0         |
| <b>G2</b>            | Áp dụng các hiểu biết trên để phân tích và giải quyết vấn đề. Tư duy hệ thống và hình thành các kỹ năng, phẩm chất nghề nghiệp                                                                                                                                                                               | 2.1.1, 2.1.2, 2.1.3<br>2.1.4<br>2.3.1, 2.3.2, 2.3.3<br>2.3.4<br>2.5.6, 2.5.7 | 2.5         |
| <b>G3</b>            | Phát triển kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm                                                                                                                                                                                                                                                                | 3.1.1, 3.1.2,<br>3.1.3, 3.1.4, 3.1.5<br>3.2.3, 3.2.6, 3.2.7                  | 2.5         |
| <b>G4</b>            | Vận dụng kiến thức về nguyên lý thiết kế và quản lý dự án nông nghiệp và môi trường để thiết kế, triển khai thực hiện các hoạt động và đánh giá các hoạt động của ngành                                                                                                                                      | 4.4.1, 4.4.2, 4.4.5<br>4.5.1, 4.5.2, 4.5.3<br>4.6.1, 4.6.2                   | 2.5         |

#### 4. Chuẩn đầu ra học phần

| Mục tiêu |      | Mô tả chuẩn đầu ra                                                                                                                                                                                               | Mức độ giảng dạy |
|----------|------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
| G1       | G1.1 | Hiểu được những khái niệm cơ bản về dự án và nội dung xây dựng, soạn thảo dự án nông nghiệp và/hoặc môi trường. Áp dụng để soạn thảo một dự án nông nghiệp và/hoặc môi trường khả thi                            | I, T, U          |
|          | G1.2 | Hiểu được nội dung về phân tích và thẩm định dự án nông nghiệp và môi trường. Áp dụng để phân tích và thẩm định một dự án nông nghiệp và/hoặc môi trường                                                         | T,U              |
|          | G1.3 | Hiểu được kiến thức tổ chức quản lý và đánh giá dự án nông nghiệp và môi trường. Áp dụng vào thực tiễn quản lý một dự án nông nghiệp, môi trường.                                                                | T,U              |
| G2       | G2.1 | Áp dụng các kiến thức về thiết kế dự án nông nghiệp và môi trường để lập luận, phân tích và giải quyết vấn đề trong thực tiễn cũng như nghề nghiệp                                                               | T,U              |
|          | G2.2 | Áp dụng các hiểu biết về tổ chức thực hiện, quản lý dự án nông nghiệp và môi trường để tư duy một cách hệ thống hình thành các kỹ năng nghề nghiệp                                                               | T,U              |
|          | G2.3 | Áp dụng các kiến thức về phân tích và thẩm định dự án nông nghiệp và môi trường để hình thành kỹ năng đánh giá các nguồn lực phát triển của cộng đồng và tự đó xây dựng, đề xuất các dự án khả thi cho cộng đồng | T,U              |
| G3       | G3.1 | Áp dụng các kiến thức về dự án, thành lập nhóm để xác định, các vấn đề ưu tiên trong xây dựng dự án cho một cộng đồng nghèo đã tìm hiểu                                                                          | T,U              |
|          | G3.2 | Soạn thảo một bản đề xuất dự án nông nghiệp và/hoặc môi trường                                                                                                                                                   | T,U              |
|          | G3.3 | Thuyết trình một đề xuất dự án                                                                                                                                                                                   | U                |
|          | G3.4 | Tiến hành phân tích, thẩm định một đề xuất dự án nông nghiệp và/hoặc môi trường                                                                                                                                  | T,U              |
| G4       | G4.1 | Áp dụng các kiến thức về quản lý để lập kế hoạch, xác định mục tiêu và xây dựng nội dung hoạt động của ngành                                                                                                     | U                |
|          | G4.2 | Áp dụng kiến thức về quản lý dự án để xây dựng được các công cụ quản lý đánh giá các hoạt động của ngành                                                                                                         | U                |
|          | G4.3 | Áp dụng kiến thức về tổ chức thực hiện dự án để triển khai thực hiện các hoạt động của ngành                                                                                                                     | U                |
|          | G4.4 | Áp dụng kiến thức về giám sát, đánh giá dự án để tiến hành đánh giá các hoạt động của ngành                                                                                                                      | U                |

## 5. Đánh giá học phần

| Thành phần đánh giá (1)                                                | Bài đánh giá (2)                                                                                                        | CĐR học phần (Gx.x) (3)                  | Tỷ lệ (%) (4) |
|------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|---------------|
| <b>A1. Đánh giá quá trình</b>                                          |                                                                                                                         |                                          | <b>50%</b>    |
| <b>A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập)</b>              |                                                                                                                         |                                          | <b>10%</b>    |
| A1.1.1                                                                 | Mức độ chuyên cần ( có mặt trên lớp theo quy định) và đảm bảo giờ giấc                                                  | G3.1, G3.2, G3.3, G3.4                   | 3%            |
| A1.1.2                                                                 | Thái độ hợp tác với giảng viên và các thành viên trong nhóm                                                             | G3.1, G3.2, G3.3, G3.4                   | 5%            |
| A1.1.3                                                                 | Mức độ tham gia của sinh viên vào các dự án của các GV trong Viện                                                       | G3.1, G3.2, G3.4                         | 2%            |
| <b>A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm,...)</b> |                                                                                                                         |                                          | <b>20%</b>    |
| A1.2.1                                                                 | Bài thu hoạch nhiệm vụ của nhóm ở nội dung chương 2( Tiêu chí đánh giá làm việc nhóm công khai trên homepage)           | G1.1, G2.1, G3.1, G4.1                   | 5%            |
| A1.2.2                                                                 | Bài thuyết trình ở nội dung chương 2( Tiêu chí đánh giá bài thuyết trình công khai trên homepage)                       | G1.1, G2.2, G3.2, G3.3, G4.3             | 10%           |
| A1.2.3                                                                 | Báo cáo phân tích và thẩm định một dự án ở nội dung chương 3, 4                                                         | G1.2, G2.3, G3.4, G4.2, G4.4             | 5%            |
| <b>A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)</b>                  |                                                                                                                         |                                          | <b>20%</b>    |
| A1.3.1                                                                 | Bài kiểm tra online trên hệ thống câu hỏi trắc nghiệm thuộc nội dung chương 1, chương 2, chương 3                       | G1.1, G1.2, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4       | 20%           |
| <b>A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)</b>               |                                                                                                                         |                                          | <b>50%</b>    |
| <b>HP Lý thuyết</b><br>A2.1                                            | Bài kiểm tra online trên hệ thống câu hỏi trắc nghiệm thuộc nội dung chương 1, chương 2, chương 3, chương 4 và chương 5 | G1.1, G1.2, G1.3, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 | 50%           |
| <b>HP Thực hành</b>                                                    |                                                                                                                         |                                          | 0%            |
| <b>HP Lý thuyết và thực hành</b>                                       | Lý thuyết                                                                                                               |                                          | 0%            |
|                                                                        | Thực hành                                                                                                               |                                          | 0%            |

## 6. Nguồn học liệu

### **Giáo trình:**

[1] Hoàng Mạnh Quân, Giáo trình Lập và quản lý dự án phát triển nông nghiệp, nông thôn', NXB Nông nghiệp Hà Nội, 2012.

[2]. Đỗ Kim Chung, Giáo trình Dự án phát triển nông thôn, NXB Nông nghiệp, Hà Nội, 2010.

### **Tài liệu tham khảo:**



[3]. Từ Quang Hiền, Xây dựng và quản lý dự án có sự cùng tham gia, NXB Khoa học xã hội, 2011.

[4] Lê Anh Tuấn, M.Eng, Bài giảng Phân tích dự án phát triển nông thôn, Trường Đại học Cần Thơ, 2012.

[5]. Quản lý dự án, *Bài giảng của AITCV*, Hà Nội, 2012.

## 7. Kế hoạch

### giảng dạy Lý

#### thuyết:

| Tuần<br>(1) | Nội dung<br>(2)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Hình thức tổ chức<br>DH (3)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Chuẩn bị<br>của SV<br>(4)                                                                                                   | CĐR học<br>phần (5) | Bài<br>đánh<br>giá (6)               |
|-------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|--------------------------------------|
| 1.          | <p>Chương 1: Những khái niệm cơ bản về dự án</p> <p>1.1. Tính cấp thiết của dự án nông nghiệp và môi trường</p> <p>1.2. Khái niệm</p> <p>1.2.1. Khái niệm về dự án</p> <p>1.2.2. Các yêu cầu cơ bản của dự án</p> <p>1.3. Phân loại dự án</p> <p>1.3.1. Phân loại dự án (phân theo ngành, phân theo mục tiêu, phân theo nội dung)</p> <p>1.3.2. Vai trò của dự án trong việc hoạch định phát triển</p> <p>1.4. Chu trình của dự án</p> <p>1.4.1. Khái niệm về chu trình dự án</p> <p>1.4.2. Các giai đoạn của chu trình dự án</p> <p>1.4.3. Nội dung cơ bản của từng giai đoạn trong chu trình dự án</p> <p>1.4.3.1. Xác định dự án</p> <p>1.4.3.2. Xây dựng dự án</p> <p>1.4.3.3. Thẩm định và ra quyết định đầu tư</p> <p>1.4.3.4. Triển khai thực hiện dự án</p> <p>1.4.3.5. Đánh giá kết thúc dự án và xác định dự án mới</p> <p>1.5. Sự tham gia của cộng đồng</p> | <p>Giảng dạy trên lớp: 2 tiết</p> <p>Thảo luận: 0</p> <p>Tự học: 4 tiết</p> <p><b>Nội dung giảng dạy chính trên lớp (2)</b></p> <p>➤ <b>Thầy/Cô:</b></p> <p>+ Tự giới thiệu</p> <p>+ Giới thiệu về môn học, cách học, tài liệu tham khảo, nguyên tắc làm việc.</p> <p>+ Giới thiệu các dự án nông nghiệp - môi trường</p> <p>+ Vì sao phải thực hiện các dự án nông nghiệp – môi trường.</p> <p>+ Các khái niệm cơ bản của dự án</p> <p>+ Sự tham gia của cộng đồng vào các dự án nông nghiệp – môi trường</p> <p>+ Tổng kết, ôn tập;</p> | <p>+ Đọc các nội dung liên quan đến xác định các vấn đề ưu tiên trong xây dựng dự án</p> <p>+ Đọc chương 2 tài liệu [1]</p> | G1.1                | A1.1.1, A1.1.2, A1.1.3, A1.3.1, A2.1 |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                            |                                              |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|----------------------------------------------|
|    | <p>trong các dự án nông nghiệp và môi trường</p> <p>1.5.1. Các cấp độ của sự tham gia</p> <p>1.5.2. Các hình thức tham gia của cộng đồng trong các dự án nông nghiệp và môi trường</p>                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                            |                                              |
|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | <p><b>Tóm tắt các PPGD chính:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thuyết trình</li> <li>+ Trình chiếu Powerpoint</li> <li>➤ <b>Sinh viên:</b></li> <li>+ Phản hồi các thông tin, quy định về môn học</li> <li>+ Ghi chép</li> <li>+ Tham gia vào bài giảng</li> </ul>                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                            |                                              |
| 2. | <p>Chương 2 : Nội dung cơ bản của việc xây dựng và soạn thảo dự án</p> <p>2.1. Xác định các vấn đề ưu tiên trong xây dựng dự án</p> <p>2.1.1. Mục đích</p> <p>2.1.2. Cách xác định nguyên nhân đói nghèo và những khó khăn của người dân</p> <p>2.1.3. Xác định các nhu cầu của người dân</p> <p>2.1.4. Cách lựa chọn vấn đề ưu tiên</p> | <p>➤ <b>Thầy/Cô:</b></p> <p><b>Nội dung giảng dạy chính trên lớp (2)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Xác định các vấn đề ưu tiên trong xây dựng dự án</li> <li>+ Thiết lập hợp đồng nhóm (Giải thích các hoạt động cá nhân &amp; nhóm, thúc đẩy hoạt động nhóm)</li> <li>+ Tổng kết, ôn tập;</li> </ul> <p><b>Tóm tắt các PPGD chính:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thuyết trình</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hình thành một nhóm gồm 4 sinh viên và thảo luận thống nhất bản hợp đồng nhóm.</li> <li>+ Nộp bản hợp đồng nhóm qua facebook.</li> </ul> <p>Hạn chót: buổi học tuần thứ 3</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc các nội dung liên quan</li> </ul> | G1.1,G2.1 G3.2, G3.3, G4.3 | A1.1.1, A1.1.2, A1.1.3, A1.2.1, A1.3.1, A2.1 |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                            |                                      |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|--------------------------------------|
|    |                                                                                                                                                                                                                                                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trình chiếu Powerpoint</li> <li>+ Thảo luận nhóm</li> <li>+ Động não</li> </ul> <p>➤ <b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Ghi chép</li> <li>+ Tham gia vào bài giảng</li> <li>+ Thảo luận theo nhóm về một cộng đồng nghèo và các nhu cầu của họ.</li> </ul>                                                                                                                                                                        | đến các bước nghiên cứu và hình thành một dự án tài liệu [1]                                                                                                                                                                                                                                                           |                            |                                      |
| 3. | <p>2.2 Khái quát các bước nghiên cứu và hình thành một dự án</p> <p>2.2.1. Nghiên cứu phát hiện và đánh giá các cơ hội đầu tư</p> <p>2.2.2. Nghiên cứu khả thi</p> <p>2.2.3. Thẩm định và phê duyệt dự án</p> <p>2.3. Nội dung của dự án khả thi</p> | <p>Lý thuyết: 2 tiết</p> <p>Thảo luận: 0 tiết</p> <p>Tự học: 4 tiết</p> <p>➤ <b>Thầy/Cô:</b></p> <p><b>Nội dung giảng dạy chính trên lớp (2)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Khái quát các bước nghiên cứu và hình thành một dự án</li> <li>+ Nội dung của dự án khả thi</li> <li>+ Danh sách gợi ý các dự án nông nghiệp – môi trường</li> <li>+ Tổng kết, ôn tập;</li> </ul> <p><b>Tóm tắt các PPGD chính:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thuyết trình</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Các nhóm thảo luận thống nhất chọn tên dự án.</li> <li>+ Nộp tên dự án qua homepage.</li> </ul> <p>Hạn chót: buổi học tuần thứ 4</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc các nội dung liên quan đến Trình tự nghiên cứu và lập dự án khả thi tài liệu [1]</li> </ul> | G1.1,G2.1 G3.2, G3.3, G4.3 | A1.1.1, A1.1.2, A1.1.3, A1.3.1, A2.1 |

|    |                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                            |                            |                                         |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------|
|    |                                                                                                                                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trình chiếu Powerpoint</li> <li>+ Thảo luận nhóm</li> <li>➤ <b>Sinh viên:</b></li> <li>+ Ghi chép</li> <li>+ Tham gia vào bài giảng</li> <li>+ Thảo luận theo nhóm về việc lựa chọn dự án .</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                            |                            |                                         |
| 4. | <p>2.4. Trình tự nghiên cứu và lập dự án khả thi</p> <p>2.4.1. Công tác chuẩn bị lập dự án khả thi</p> <p>2.4.2. Các bước tiến hành nghiên cứu xây dựng dự án</p> | <p>Lý thuyết: 2 tiết<br/>Thảo luận: 0 tiết<br/>Tự học: 4 tiết</p> <p>➤ <b>Thầy/Cô:</b><br/><b>Nội dung giảng dạy chính trên lớp (2)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trình tự nghiên cứu và lập dự án khả thi</li> <li>+ Tổng kết, ôn tập;</li> </ul> <p><b>Tóm tắt các PPGD chính:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thuyết trình</li> <li>+ Trình chiếu Powerpoint</li> </ul> <p>➤ <b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Ghi chép</li> <li>+ Tham gia vào bài giảng</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Các nhóm thảo luận nghiên cứu và lập các dự án mà nhóm đã chọn.</li> <li>+ Đọc các nội dung liên quan đến phương pháp trình bày văn bản một dự án khả thi tài liệu [1]</li> </ul> | G1.1,G2.1 G3.2, G3.3, G4.3 | A1.1.1, A1.1.2, A1.1.3, , A1.3.1, A2.1  |
| 5. | <p>2.5. Phương pháp trình bày một văn bản dự án khả thi</p> <p>2.5.1. Bố cục thông thường của một bản đề cương dự án</p>                                          | <p>Lý thuyết: 2 tiết<br/>Thảo luận: 0 tiết<br/>Tự học: 4 tiết</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Các nhóm thảo luận viết đề xuất</li> </ul>                                                                                                                                        | G1.1,G2.1 G3.2, G3.3, G4.3 | A1.1.1, A1.1.2, A1.1.3, A1.2.2, A1.3.1, |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                     |                                          |                                                  |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|--------------------------------------------------|
|    | 2.5.2. Khái quát cách trình bày các phần của một bản dự án                                                                                                                                                                                                          | <p>➤ <b>Thầy/Cô:</b><br/><b>Nội dung giảng dạy chính trên lớp (2)</b></p> <p>+ Phương pháp trình bày văn bản một dự án khả thi<br/>+ Tổng kết, ôn tập;<br/><b>Tóm tắt các PPGD chính:</b></p> <p>+ Thuyết trình<br/>+ Trình chiếu Powerpoint<br/>+ Nghiên cứu trường hợp ( một dự án khả thi)</p> <p>➤ <b>Sinh viên:</b></p> <p>+ Ghi chép<br/>+ Tham gia vào bài giảng</p> | các dự án mà nhóm đã chọn ( quá trình này đăng thời gian hàng ngày để sinh viên tương tác, trao đổi với GV đồng thời GV kiểm tra được tự học của sv)<br>+ Đọc các nội dung liên quan đến phân tích tài chính của dự án tài liệu [3] |                                          | A2.1                                             |
| 6. | <p>Chương 3 : Phân tích dự án nông nghiệp và môi trường</p> <p>3.1. Phân tích tài chính dự án</p> <p>3.1.1. Mục đích của phân tích tài chính</p> <p>3.1.2. Trình tự phân tích tài chính</p> <p>3.1.3. Các yếu tố khác khi phân tích tài chính và lựa chọn dự án</p> | <p>Lý thuyết: 2 tiết<br/>Thảo luận: 0 tiết<br/>Tự học: 3 tiết</p> <p>➤ <b>Thầy/Cô:</b><br/><b>Nội dung giảng dạy chính trên lớp (2)</b></p> <p>+ Phân tích tài chính của dự án<br/>+ Tổng kết, ôn tập;</p>                                                                                                                                                                  | <p>+ Các nhóm thảo luận viết đề xuất các dự án mà nhóm đã chọn.(</p> <p>quá trình này đăng thời gian hàng ngày để sinh viên tương</p>                                                                                               | G1.2,<br>G2.3,<br>G3.4,<br>G4.2,<br>G4.4 | A1.1.1.<br>A1.1.2,<br>A1.1.3,<br>A1.2.3,<br>A2.1 |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                            |                                          |                                                  |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|--------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | <b>Tóm tắt các PPGD chính:</b><br>+ Thuyết trình<br>+ Trình chiếu<br>Powerpoint<br>+ Động não<br>➤ <b>Sinh viên:</b><br>+ Ghi chép<br>+ Tham gia vào bài giảng                                                                                                                                              | tác, trao đổi với GV đồng thời GV có thể kiểm tra được tự học của sv)<br>+ Đọc các nội dung liên quan đến phân tích kinh tế xã hội và môi trường của dự án tài liệu [3]    |                                          |                                                  |
| 7. | 3.2. Phân tích kinh tế – xã hội và môi trường của dự án<br>3.2.1. Mục đích của phân tích kinh tế – xã hội và môi trường<br>3.2.2. Những đặc điểm trong phân tích kinh tế – xã hội và môi trường<br>3.2.3. Phương pháp chung trong phân tích kinh tế dự án<br>3.2.4. Phân tích khía cạnh xã hội và môi trường của dự án | Lý thuyết: 2 tiết<br>Thảo luận: 0 tiết<br>Tự học: 4 tiết<br>➤ <b>Thầy/Cô:</b><br><b>Nội dung giảng dạy chính trên lớp (2)</b><br>+ Phân tích kinh tế xã hội và môi trường của dự án<br>+ Tổng kết, ôn tập;<br><b>Tóm tắt các PPGD chính:</b><br>+ Thuyết trình<br>+ Trình chiếu<br>Powerpoint<br>+ Động não | + Các nhóm thảo luận viết đề xuất các dự án mà nhóm đã chọn. ( quá trình này đăng thời gian hàng ngày để sinh viên tương tác, trao đổi với GV đồng thời GV có thể kiểm tra | G1.2,<br>G2.3,<br>G3.4,<br>G4.2,<br>G4.4 | A1.1.1.<br>A1.1.2,<br>A1.1.3,<br>A1.2.3,<br>A2.1 |

|    |                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                         |                                                             |
|----|---------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|
|    |                                                   | <p>➤ <b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Ghi chép</li> <li>+ Tham gia vào bài giảng</li> <li>+ Thảo luận theo nhóm về việc lựa chọn dự án .</li> </ul>                                                                           | <p>được tự học của sv)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ In bản cứng, nạp bản mềm qua homepage chuẩn bị bài báo cáo đề xuất dự án.</li> </ul> <p>Hạn chót: trước buổi học tuần thứ 8</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chuẩn bị chủ đề thảo luận chương 3</li> </ul> |                                                                         |                                                             |
| 8. | Trình bày bản đề xuất dự án và thảo luận chương 3 | <p>Hoạt động nhóm: 0 tiết</p> <p>Thảo luận: 2 tiết</p> <p>Tự học: 4 tiết</p> <p>➤ <b>Thầy/Cô:</b></p> <p><b>Nội dung giảng dạy chính trên lớp (0/2)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nghe báo cáo</li> <li>+ Nhận xét, tổng kết;</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cả nhân mỗi sinh viên phân tích dự án mà nhóm đã đề xuất hoặc lựa chọn một dự án nông nghiệp - môi trường</li> </ul>                                                                                                                              | <p>G1.1, G1.2, G2.1, G2.3, G3.2, G3.3, G3.4, G4.1, G4.2, G4.3, G4.4</p> | <p>A1.1.1, A1.1.2, A1.1.3, A1.2.2, A1.2.3, A1.3.1, A2.1</p> |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                           |                                         |                                                  |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <p>+ Điều khiển, thúc đẩy thảo luận chương 3</p> <p>Sự khác nhau giữa phân tích tài chính và phân tích kinh tế, xã hội và môi trường của dự án</p> <p>➤ <b>Sinh viên:</b></p> <p>+ Trình bày báo cáo</p> <p>+ Tham gia thảo luận</p>                                                                                                       | <p>khác. Tên dự án của mỗi cá nhân gửi qua email, tránh trùng lặp</p> <p>+ Đọc các nội dung liên quan đến mục đích ý nghĩa của thẩm định dự án tài liệu [2]</p>                           |                                         |                                                  |
| 9. | <p>Chương 4 : Thẩm định các dự nông nghiệp và môi trường</p> <p>4.1. Khái niệm, mục đích và ý nghĩa của việc thẩm định dự án</p> <p>4.1.1. Khái niệm</p> <p>4.1.2. Mục đích</p> <p>4.1.3. Ý nghĩa của việc thẩm định</p> <p>4.2. Trình tự và thủ tục thẩm định</p> <p>4.2.1. Trình tự thẩm định</p> <p>4.2.2. Thủ tục thẩm định</p> | <p>Lý thuyết: 2 tiết</p> <p>Thảo luận: 0 tiết</p> <p>Tự học: 4 tiết</p> <p>➤ <b>Thầy/Cô:</b></p> <p><b>Nội dung giảng dạy chính trên lớp (2)</b></p> <p>+ Khái niệm, mục đích, ý nghĩa của việc thẩm định dự án</p> <p>+ Tổng kết, ôn tập;</p> <p><b>Tóm tắt các PPGD chính:</b></p> <p>+ Thuyết trình</p> <p>+ Trình chiếu Powerpoint</p> | <p>+ Sv tiến hành phân tích các dự án mà mình đã chọn.</p> <p>+ nạp qua homepage trong buổi học tuần 10</p> <p>+ Đọc các nội dung liên quan đến nội dung thẩm định dự án tài liệu [2]</p> | G1.2,<br>G2.3,<br>G3.4<br>G4.2,<br>G4.4 | A1.1.1.<br>A1.1.2,<br>A1.1.3,<br>A1.2.3,<br>A2.1 |



|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                  |                              |                                      |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------|
|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | + Dựa trên vấn đề (phản biện nếu không thẩm định dự án)<br>➤ <b>Sinh viên:</b><br>+ Ghi chép<br>+ Tham gia vào bài giảng                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                  |                              |                                      |
| 10. | 4.3. Nội dung thẩm định dự án<br>4.3.1. Thẩm định các điều kiện pháp lý<br>4.3.2. Thẩm định mục tiêu của dự án<br>4.3.3. Thẩm định về thị trường của dự án<br>4.3.4. Thẩm định về kỹ thuật công nghệ của dự án<br>4.3.5. Thẩm định về tài chính - kinh tế của dự án<br>4.3.6. Thẩm định về tác động xã hội của dự án | Lý thuyết: 2 tiết<br>Thảo luận: 0 tiết<br>Tự học: 4 tiết<br>➤ <b>Thầy/Cô:</b><br><b>Nội dung giảng dạy chính trên lớp (2)</b><br>+ Nội dung của thẩm định dự án<br>+ Lựa chọn dự án chéo<br>+ Tổng kết, ôn tập;<br><b>Tóm tắt các PPGD chính:</b><br>+ Thuyết trình<br>+ Trình chiếu Powerpoint<br>+ Nghiên cứu trường hợp ( quá trình thẩm định một dự án cụ thể)<br>➤ <b>Sinh viên:</b><br>+ Ghi chép<br>+ Tham gia vào bài giảng | + SV tiến hành thẩm định các dự án mà mình đã được nhận trên lớp.<br>+ Đọc các nội dung liên quan đến thẩm định tác động môi trường, kế hoạch dự án tài liệu [2] | G1.2, G2.3, G3.4, G4.2, G4.4 | A1.1.1, A1.1.2, A1.1.3, A1.2.3, A2.1 |

|     |                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                    |                                                    |                                                             |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|
| 11. | <p>4.3.7. Thẩm định về tác động môi trường của dự án</p> <p>4.3.8. Thẩm định kế hoạch triển khai thực hiện dự án</p>            | <p>Lý thuyết: 1 tiết<br/>Thảo luận: 1 tiết<br/>Tự học: 4 tiết</p> <p>➤ <b>Thầy/Cô:</b><br/><b>Nội dung giảng dạy chính trên lớp (1/1)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nội dung của thẩm định dự án</li> <li>+ Lựa chọn dự án chéo</li> <li>+ Tổng kết, ôn tập;</li> </ul> <p><b>Tóm tắt các PPGD chính:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thuyết trình</li> <li>+ Trình chiếu Powerpoint</li> <li>+ Nghiên cứu trường hợp ( quá trình thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của một dự án cụ thể)</li> </ul> <p>➤ <b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Ghi chép</li> <li>+ Tham gia vào bài giảng</li> </ul> | <p>+ SV tiến hành thẩm định các dự án mà mình đã được nhận trên lớp.<br/>+ Đọc các nội dung liên quan đến tổ chức thực hiện dự án tài liệu [1]</p> | <p>G1.2,<br/>G2.3,<br/>G3.4<br/>G4.2,<br/>G4.4</p> | <p>A1.1.1.<br/>A1.1.2,<br/>A1.1.3,<br/>A1.2.3,<br/>A2.1</p> |
| 12. | <p>Chương 5 : Tổ chức thực hiện và quản lý, giám sát và đánh giá dự án nông nghiệp môi trường</p> <p>5.1. Tổ chức thực hiện</p> | <p>Lý thuyết: 2 tiết<br/>Thảo luận: 0 tiết<br/>Tự học: 4 tiết</p> <p>➤ <b>Thầy/Cô:</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | <p>-+ Sv tiến hành thẩm định các dự án mà</p>                                                                                                      | <p>G1.3,<br/>G2.2,<br/>G4.1,<br/>G4.2,</p>         | <p>A1.1.1.<br/>A1.1.2,<br/>A1.1.3,<br/>A2.1</p>             |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                         |                                    |                              |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|------------------------------|
|     | <p>5.1.1. Tổ chức bộ máy đề thực hiện dự án</p> <p>5.1.1.1. Hệ thống tổ chức của dự án</p> <p>5.1.1.2. Chức năng của ban quản lý dự án</p> <p>5.1.1.3. Xây dựng cơ chế quản lý</p> <p>5.1.2. Vai trò của các tổ chức cộng đồng trong thực hiện dự án</p> <p>5.1.2.1. Vai trò của tổ chức Đảng và chính quyền thôn, xã</p> <p>5.1.2.2. Vai trò của các tổ chức quần chúng</p> <p>5.1.2.3. Vai trò của các tổ chức cộng đồng truyền thống</p> <p>5.1.2.4. Vai trò của các tổ chức cộng đồng</p> | <p><b>Nội dung giảng dạy chính trên lớp (2)</b></p> <p>+ Tổ chức thực hiện dự án</p> <p>+ Tổng kết, ôn tập;</p> <p><b>Tóm tắt các PPGD chính:</b></p> <p>+ Thuyết trình</p> <p>+ Trình chiếu Powerpoint</p> <p>+ Động não</p> <p>➤ <b>Sinh viên:</b></p> <p>+ Ghi chép</p> <p>+ Tham gia vào bài giảng</p> | <p>mình đã được nhận.</p> <p>+ nạp qua email trong buổi học tuần 13</p> <p>+ Đọc các nội dung liên quan đến nội dung quản lý, giám sát, đánh giá dự án tài liệu [1]</p> | G4.3, G4.4                         |                              |
| 13. | <p>5.2. Quản lý dự án</p> <p>5.2.1. Khái niệm và chức năng về quản lý dự án</p> <p>5.2.2. Tổ chức bộ máy quản lý dự án</p> <p>5.2.3. Nội dung quản lý của dự án</p> <p>5.3. Giám sát và đánh giá</p> <p>5.3.1. Khái niệm chung</p> <p>5.3.1.1. Phân biệt giám sát và đánh giá dự án</p> <p>5.3.1.2. Xây dựng chỉ tiêu trong giám sát và đánh giá</p>                                                                                                                                          | <p>Lý thuyết: 2 tiết</p> <p>Thảo luận: 0 tiết</p> <p>Tự học: 4 tiết</p> <p>➤ <b>Thầy/Cô:</b></p> <p><b>Nội dung giảng dạy chính trên lớp (2)</b></p> <p>+ Quản lý dự án dự án</p> <p>+ Giám sát đánh giá dự án</p> <p>+ Tổng kết, ôn tập;</p> <p><b>Tóm tắt các PPGD chính:</b></p> <p>+ Thuyết trình</p>  | <p>+ Xây dựng các chỉ số giám sát, đánh giá cho đề xuất dự án của mình</p> <p>+ Đọc các nội dung liên quan đến giám sát, đánh giá dự án tài liệu</p>                    | G1.3, G2.2, G4.1, G4.2, G4.3, G4.4 | A1.1.1, A1.1.2, A1.1.3, A2.1 |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                          |                                    |                              |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|------------------------------|
|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trình chiếu Powerpoint</li> <li>+ Dựa trên vấn đề(Phản biện Không có giám sát đánh giá)</li> <li>➤ <b>Sinh viên:</b></li> <li>+ Ghi chép</li> <li>+ Tham gia vào bài giảng</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                           | tham khảo [1] và [5]                                                                                                                     |                                    |                              |
| 14. | 5.3.1.3. Thu thập thông tin để giám sát và đánh giá<br>5.3.1.4. Những người tham gia giám sát và đánh giá dự án<br>5.3.1.5. Giám sát và đánh giá có sự tham gia của cộng đồng<br>5.3.2. Giám sát dự án<br>5.3.2.1. Khái niệm về giám sát dự án<br>5.3.2.2. Chức năng của hoạt động giám sát<br>5.3.2.3. Nội dung và hình thức giám sát<br>5.3.3. Đánh giá dự án<br>5.3.3.1. Vai trò và ý nghĩa của đánh giá dự án<br>5.3.3.2. Các loại hình đánh giá dự án<br>5.3.3.3. Nội dung đánh giá dự án<br>5.3.3.4. Phương pháp đánh giá dự án<br>5.3.3.5. Tổ chức đánh giá dự án | Lý thuyết: 2 tiết<br>Thảo luận: 0 tiết<br>Tự học: 4 tiết<br>➤ <b>Thầy/Cô:</b><br><b>Nội dung giảng dạy chính trên lớp (2)</b><br><ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giám sát đánh giá dự án</li> <li>+ Tổng kết, ôn tập;</li> </ul> <b>Tóm tắt các PPGD chính:</b><br><ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thuyết trình</li> <li>+ Trình chiếu Powerpoint</li> <li>+ Động não</li> </ul> ➤ <b>Sinh viên:</b><br><ul style="list-style-type: none"> <li>+ Ghi chép</li> <li>+ Tham gia vào bài giảng</li> </ul> | + Chuẩn bị chủ đề thảo luận viết báo cáo đánh giá cho dự án<br>+ Đọc các nội dung liên quan đến viết báo cáo đánh giá dự án tài liệu [1] | G1.3, G2.2, G4.1, G4.2, G4.3, G4.4 | A1.1.1, A1.1.2, A1.1.3, A2.1 |
| 15. | 5.3.3.6. Một số vấn đề cần lưu ý khi đánh giá dự án                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Lý thuyết: 1 tiết<br>Thảo luận: 1 tiết<br>Tự học: 4 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | + Hệ thống lại                                                                                                                           | G1.3, G2.2, G4.1, G4.2,            | A1.1.1, A1.1.2, A1.1.3, A2.1 |

|  |                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                    |            |  |
|--|--------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|------------|--|
|  | 5.3.3.7. Viết báo cáo đánh giá dự án | <p>➤ <b>Thầy/Cô:</b><br/> <b>Nội dung giảng dạy chính trên lớp (1/1)</b><br/> + Một số vấn đề cần lưu ý khi đánh giá dự án<br/> + Viết báo cáo đánh giá dự án<br/> + Điều khiển, thúc đẩy thảo luận<br/> + Tổng kết, ôn tập;<br/> <b>Tóm tắt các PPGD chính:</b><br/> + Thuyết trình<br/> + Trình chiếu Powerpoint</p> <p>➤ <b>Sinh viên:</b><br/> + Ghi chép<br/> + Tham gia vào bài giảng<br/> + Tham gia thảo luận</p> | các kiểm thức đã học của học phần<br>+ Viết báo cáo đánh giá dự án | G4.3, G4.4 |  |
|--|--------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|------------|--|

## 8. Nhiệm vụ của người học

### 8.1. Phần tự học

- Nghiên cứu tài liệu
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học/cựu sinh viên/cán bộ tại đơn vị trải nghiệm hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.

### 8.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

### 8.3. Thực hành

- Tham gia đầy đủ các bài thực hành
- Tôn trọng ý kiến và chịu trách nhiệm về kết quả làm việc chung.

- Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ và sản phẩm thực hành được giao.

**9. Ngày phê duyệt:**

**10. Cấp phê duyệt:**

**TRƯỞNG KHOA/VIỆ**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT**  
**Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội**

**1. Thông tin tổng quát:**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1:**

Họ và tên: Nguyễn Thị Trang Thanh

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Tiến sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Địa lí – Quản

lí tài nguyên Địa chỉ liên hệ: Khoa Địa lí - QLTN

Điện thoại, email: 0989.456.628 thanhntt@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Địa lí kinh tế - xã hội, Tổ chức lãnh thổ các ngành kinh tế; Phát triển nông nghiệp, nông thôn

**Giảng viên 2:**

Họ và tên: Nguyễn Thị Hoài

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng

viên, Tiến sĩ Thời gian, địa điểm làm

việc: Khoa Địa lí - QLTN Địa chỉ liên

hệ: Khoa Địa lí - QLTN

Điện thoại, email: 0913049068 hoaint@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH; Thị trường bất động sản

**1.2. Thông tin về học phần:**

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                         |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| - Tên học phần (tiếng Việt): <b>QUY HOẠCH TỔNG THỂ PHÁT TRIỂN KT - XH</b><br>(tiếng Anh): Overall Socio – economic Development Planning                                                                                                                                                                                                           |                                         |
| - Mã số học phần:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                         |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản <input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành<br><input type="checkbox"/> Kiến thức chuyên ngành <input type="checkbox"/> Kiến thức khác<br><input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung <input type="checkbox"/> Học phần đồ án tốt nghiệp |                                         |
| - Số tín chỉ:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 2                                       |
| + Số tiết lý thuyết:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 24                                      |
| + Số tiết thảo luận/bài tập:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 6                                       |
| + Số tiết thực hành:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 0                                       |
| + Số tiết hoạt động nhóm:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 0                                       |
| + Số tiết tự học:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 60                                      |
| - Học phần tiên quyết:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Không                                   |
| - Học phần học trước:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Nhập môn ngành Nông lâm ngư, Môi trường |

## 2. Mô tả học phần

Học phần Quy hoạch TTPTKTXH là học phần bắt buộc, thuộc khối kiến thức cơ sở ngành của khối ngành Nông lâm ngư, Môi trường. Học phần cung cấp những kiến thức về quy hoạch, quy hoạch phát triển KT – XH làm nền tảng cho việc nghiên cứu những kiến thức chuyên ngành như quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch phát triển các ngành kinh tế, quy hoạch bảo vệ môi trường,... và các chuyên ngành khác.

Học phần cung cấp kiến thức về cơ sở lý luận của quy hoạch tổng thể; hệ thống kế hoạch hóa phát triển, nội dung và phương pháp lập quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; trang bị cho sinh viên kỹ năng phân tích thực trạng phát triển KT – XH, phương pháp luận chứng phương án tăng trưởng GDP và chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong quy hoạch tổng thể phát triển KT – XH.

## 3. Mục tiêu học phần

| Mục tiêu (Gx) (1) | Mô tả mục tiêu(2)                                                                                                                                             | CDR của CTĐT (X.x.x)(3) | TĐNL (4) |
|-------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|----------|
| <b>G1</b>         | Hiểu vai trò, nội dung của hệ thống kế hoạch hoá phát triển; nội dung và phương pháp lập quy hoạch tổng thể phát triển KT – XH cấp tỉnh;                      | 1.2.4                   | 2.0      |
| <b>G2</b>         | Thực hiện các phương pháp tính toán, phân tích thực trạng phát triển KT - XH và luận chứng phương án tăng trưởng GDP trong qui hoạch tổng thể PTKTXH cấp tỉnh | 1.2.4                   | 2.5      |
| <b>G3</b>         | Áp dụng những kiến thức về quy hoạch tổng thể để giải quyết những vấn đề trong thực tiễn nghề nghiệp                                                          | 2.2.1; 2.2.2            | 3.0      |
| <b>G4</b>         | Có khả năng nhận dạng một vấn đề quản lí, hình thành giả thuyết, phác thảo vấn đề trong quy hoạch                                                             | 2.1.1; 2.2.1; 2.3.1     | 2.5      |
| <b>G5</b>         | Có khả năng tổ chức làm việc nhóm và thuyết trình hiệu quả                                                                                                    | 3.1.2; 3.2.5            | 3.0      |
| <b>G6</b>         | Có khả năng xác định mục tiêu và nguồn lực trong lập kế hoạch                                                                                                 | 4.3.1; 4.3.2<br>4.4.1   | 3.0      |

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

| Mục tiêu (Gx.x) (1) | Mô tả CDR (2)                                                                                             | Mức độ giảng dạy (I,T,U) (3) |
|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|
| <b>G1.1</b>         | Hiểu khái niệm về quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH, đối tượng nghiên cứu, nhiệm vụ và nội dung môn học | T                            |
| <b>G1.2</b>         | Phân biệt được một số chỉ tiêu đánh giá sự phát triển kinh tế, xã hội và môi trường                       | I,U                          |



|             |                                                                                                                                                                                                           |     |
|-------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| <b>G1.3</b> | Hiểu khái niệm, đặc trưng và nội dung cơ bản của chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và chương trình, dự án phát triển KT-XH                                     | T   |
| <b>G1.4</b> | Hiểu đặc điểm, yêu cầu, nguyên tắc, các loại hình quy hoạch và nội dung cơ bản của quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội                                                                         | T   |
| <b>G1.5</b> | So sánh được đặc trưng của chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội                                                                                             | U   |
| <b>G1.6</b> | Hiểu nội dung và phương pháp phân tích tiềm năng, thực trạng phát triển KT - XH trong quy hoạch tổng thể PTKTXH cấp tỉnh                                                                                  | T   |
| <b>G1.7</b> | Hiểu nội dung phân tích cơ hội và thách thức, tác động của bối cảnh trong nước và quốc tế trong quy hoạch tổng thể cấp tỉnh                                                                               | T   |
| <b>G1.8</b> | Hiểu nội dung luận chứng phương án tăng trưởng GDP, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, dự báo nhu cầu lao động, đề xuất các giải pháp và các dự án ưu tiên đầu tư trong quy hoạch tổng thể cấp tỉnh              | T   |
| <b>G2.1</b> | Thực hiện tính toán và phân tích quy mô và tốc độ tăng trưởng kinh tế, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, thực trạng xuất nhập khẩu và hiệu quả sử dụng vốn đầu tư trong phân tích thực trạng phát triển KT - XH | T,U |
| <b>G2.2</b> | Đề xuất các phương án tăng trưởng GDP, dự báo nhu cầu vốn đầu tư và lựa chọn phương án khả thi                                                                                                            | T,U |
| <b>G2.3</b> | Dự báo nhu cầu lao động trong giai đoạn quy hoạch                                                                                                                                                         | T,U |
| <b>G3.1</b> | Phân tích thực trạng phát triển kinh tế - xã hội của 1 địa phương cụ thể                                                                                                                                  | U   |
| <b>G3.2</b> | Luận chứng phương án tăng trưởng GDP và chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong quy hoạch tổng thể của 1 địa phương cụ thể                                                                                       | U   |
| <b>G4.1</b> | Nhận dạng 1 vấn đề quản lý                                                                                                                                                                                | I,U |
| <b>G4.2</b> | Hình thành giả thuyết, phác thảo vấn đề trong quy hoạch                                                                                                                                                   | I,U |
| <b>G5.1</b> | Khả năng làm việc nhóm                                                                                                                                                                                    | U   |
| <b>G5.2</b> | Khả năng thuyết trình hiệu quả                                                                                                                                                                            | U   |
| <b>G6.1</b> | Có khả năng xác định mục tiêu trong lập kế hoạch                                                                                                                                                          | I,U |
| <b>G6.2</b> | Có khả năng xác định nguồn lực trong lập kế hoạch                                                                                                                                                         | I,U |

**5. Đánh giá học phần** (các thành phần, các bài đánh giá và tỷ lệ đánh giá, thể hiện sự tương quan với các CDR của môn học)

| Thành phần đánh giá (1)                                                   | Bài đánh giá (2)                                                              | CDR học phần (Gx.x) (3)                  | Tỷ lệ (%) (4) |
|---------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|---------------|
| <b>A1. Đánh giá quá trình</b>                                             |                                                                               |                                          | <b>10%</b>    |
| A1.1. Thái độ chuyên cần, tích cực học tập                                |                                                                               |                                          |               |
| Sự chuyên cần                                                             | A1.1.1. Tham gia đầy đủ các hoạt động được giao (theo nhóm hoặc cá nhân)      | G1.5; G3.1; G3.2G4.1; G4.2               | 05%           |
| Thái độ học tập                                                           | A1.1.2. Có tài liệu học tập và thực hiện tích cực các hoạt động trên lớp      | G1.5; G3.1; G3.2G4.1; G4.2               | 05%           |
| <b>A2. Đánh giá Hồ sơ học phần</b> (Bài tập, Bài thu hoạch, Thuyết trình) |                                                                               |                                          | <b>20%</b>    |
|                                                                           | A2.1. Tham gia thảo luận, làm các bài tập tình huống (theo cá nhân hoặc nhóm) | G1.5, G5.1 G4.1; G4.2                    |               |
|                                                                           | A2.2. Bài thu hoạch của nhiệm vụ nhóm được giao và thuyết trình báo cáo       | G1.5; G5.1; G5.2; G4.1; G4.2             |               |
| <b>A3. Đánh giá định kỳ</b>                                               |                                                                               |                                          | <b>30%</b>    |
|                                                                           | 01 Bài kiểm tra trắc nghiệm                                                   | G1.1; G1.2; G1.3; G1.4; G1.6; G1.7; G1.8 |               |
| <b>A4. Đánh giá cuối kỳ</b>                                               |                                                                               |                                          | <b>40%</b>    |
|                                                                           | Bài kiểm tra tự luận cuối kỳ                                                  | G2.1; G2.2; G2.3; G3.1; G3.2; G6.1; G6.2 |               |

**6. Nguồn học liệu** (các giáo trình, tài liệu tham khảo, các phần mềm, ...)

**Giáo trình:**

- 1/ Ngô Thắng Lợi. *Giáo trình Kế hoạch hoá phát triển*. Trường Đại học Kinh tế Quốc dân. NXB Thống kê. Hà Nội, 2008.
- 2/ Ngô Doãn Vình. *Nghiên cứu chiến lược và quy hoạch phát triển kinh tế- xã hội ở Việt Nam- học hỏi và sáng tạo*. NXB Chính trị Quốc gia. Hà Nội, 2005.

**Tài liệu tham khảo:**

- 4/ Chính phủ. *Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về Lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội*. Năm 2006.
- 5/ Chính phủ. *Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về Lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội*. Năm 2008.

**7. Nội dung giảng dạy** (các nội dung giảng dạy lý thuyết và thực hành thể hiện sự tương quan với các CDR và các bài đánh giá môn học)

| Tuần/<br>buổi<br>(1)                                                              | Nội dung (2)                                                                                                                                                                                                          | Hình thức tổ chức<br>DH(3)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Chuẩn bị của<br>SV(4)                                                                                                                                                                                                                                                                                          | CDR<br>học<br>phầ<br>n(5) | Bài<br>đán<br>h giá<br>(6) |
|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|----------------------------|
| <b>Mở đầu</b>                                                                     |                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                           |                            |
| 1                                                                                 | <p>1. Khái niệm về quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH</p> <p>2. Đối tượng nghiên cứu môn học</p> <p>3. Nội dung môn học</p> <p>4. Một số chỉ tiêu đánh giá sự phát triển kinh tế</p> <p>- xã hội</p>                 | <p><b>Lý thuyết:</b></p> <p>- Cung cấp đề cương chi tiết môn học; Giới thiệu môn học; phương pháp giảng dạy và học tập; phương pháp đánh giá</p> <p>- Giảng bài kết hợp trình chiếu Slide</p> <p><b>Phát vấn:</b></p> <p>Khái niệm về quản lí, chức năng của quản lí?</p> <p><b>Tự học:</b></p> <p>Các chỉ tiêu đánh giá phát triển bền vững về kinh tế, xã hội và môi trường</p> | <p>- Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo.</p> <p>- Khái niệm về quản lí, chức năng của quản lí?</p> <p>- Khái niệm về quy hoạch TT. Đọc [2] (tr.15-101), [1] (tr.15-30)</p> <p>- Một số khái niệm về cơ cấu kinh tế?</p> <p>- Trình bày một số chỉ tiêu đánh giá sự phát triển kinh tế, xã hội</p> | G1.1                      | A3                         |
| <b>Chương 1. Cơ sở lý luận của quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội</b> |                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                           |                            |
| 2                                                                                 | <p>1.1. Kế hoạch hóa phát triển trong nền kinh tế thị trường</p> <p>1.1.1. Khái niệm và vai trò</p> <p>1.1.2. Bản chất của kế hoạch hoá</p> <p>1.1.3. Chức năng và nguyên tắc chủ yếu của kế hoạch hoá phát triển</p> | <p><b>Lý thuyết:</b></p> <p>- Giảng bài kết hợp trình chiếu Slide</p> <p>- Phát vấn</p> <p><b>Phát vấn:</b></p> <p>Bản chất và chức năng cơ bản của kế hoạch?</p> <p><b>Tự học:</b></p> <p>So sánh bản chất của Kế hoạch hoá tập trung và Kế hoạch hoá phát triển?</p>                                                                                                            | <p>Đọc [1] (tr. 32-59) và chuẩn bị:</p> <p>- Khái niệm và vai trò của hệ thống kế hoạch hoá phát triển?</p> <p>- Chức năng cơ bản của kế hoạch?</p>                                                                                                                                                            | G1.2                      | A3                         |

|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |      |    |
|---|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|----|
| 3 | <p>1.2. Hệ thống kế hoạch hóa phát triển</p> <p>1.2.1. Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội</p> <p>1.2.2. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội</p> <p>1.2.3. Các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội</p>                                                                                                                                                                                                                                       | <p><b>Lý thuyết:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng bài kết hợp trình chiếu Slide</li> </ul> <p><b>Phát vấn:</b></p> <p>Chức năng và nội dung cơ bản của chiến lược, kế hoạch, chương trình PT KTXH?</p> <p><b>Tự học:</b></p> <p>Tìm hiểu 1 chương trình, dự án phát triển KT – Xh</p> | <p>Độc [1] (tr. 32-59) và chuẩn bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm, nội dung và đặc trưng cơ bản của chiến lược phát triển KT – XH?</li> <li>- Khái niệm, nội dung và đặc trưng cơ bản của kế hoạch phát triển KT – XH?</li> <li>- Khái niệm, chức năng của chương trình, dự án phát triển KT – XH?</li> </ul> | G1.3 | A3 |
| 4 | <p>1.3. Khái quát về quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội</p> <p>1.3.1. Đặc điểm của quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội</p> <p>1.3.2. Yêu cầu cơ bản của quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội</p> <p>1.3.3. Nguyên tắc chung QHTTPTKTXH</p> <p>1.3.4. Nội dung tổng quát của QHTTPTKTXH</p> <p>1.3.5. Quy trình lập quy hoạch tổng thể PTKTXH</p> <p>1.3.6. Mối quan hệ giữa QHTTPTKTXH với các loại hình quy hoạch khác</p> | <p><b>Lý thuyết:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng bài kết hợp trình chiếu Slide</li> </ul> <p><b>Phát vấn:</b></p> <p>So sánh nội dung của quy hoạch TT cấp vùng, tỉnh, huyện?</p> <p><b>Tự học:</b></p> <p>Tìm hiểu hệ thống bản đồ trong quy hoạch tổng thể phát triển KT – XH</p>  | <p>Độc [1] (tr. 60-80), [2],[3] và chuẩn bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích đặc trưng và nguyên tắc của quy hoạch tổng thể PT KT – XH?</li> <li>- So sánh với chiến lược phát triển KT – XH?</li> <li>- Nội dung tổng quát của quy hoạch TT PT KT – XH cấp vùng, tỉnh, huyện?</li> </ul>                       | G1.4 | A3 |

|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |      |          |
|---|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|----------|
| 5 | <p>1. So sánh sự khác nhau giữa kế hoạch phát triển KT - XH và chiến lược phát triển KT - XH.</p> <p>2. Phân tích Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam đến năm 2020</p> <p>3. Phân tích Quy hoạch TTPTKTXH, Kế hoạch phát triển KT - XH của 1 tỉnh, Chương trình, dự án phát triển KT - XH.</p> | <p><b>Hoạt động nhóm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các nhóm thống nhất nội dung báo cáo theo bài đã chuẩn bị trước</li> <li>- Mỗi nhóm cử 1 đại diện lên trình bày</li> <li>- Các nhóm khác bổ sung, góp ý,...</li> </ul> <p><b>Tự học:</b><br/>Hoàn thiện bài báo cáo theo góp ý vào vở tự học.</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mỗi nhóm chuẩn bị 1 vấn đề sau:               <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tìm hiểu Chiến lược phát triển KT - XH của VN đến năm 2020</li> <li>2. Tìm hiểu 1 quy hoạch TTPTKTXH của 1 tỉnh.</li> <li>3. Tìm hiểu kế hoạch phát triển KT - XH giai đoạn 2016 - 2020 của 1 tỉnh.</li> <li>4. Tìm hiểu 01 chương trình, dự án phát triển KT - XH.</li> </ol> </li> <li>- SV chuẩn bị bài thảo luận ở nhà (cá nhân).</li> </ul> | G1.5 | A3<br>A1 |
|---|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|----------|

**Chương 2. Phân tích tiềm năng và thực trạng phát triển KT - XH trong quy hoạch tổng thể PTKT - XH cấp tỉnh**

|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                            |      |    |
|---|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|----|
| 6 | <p>2.1. Phân tích tiềm năng, thế mạnh, lợi thế so sánh</p> <p>2.1.1. Phân tích, đánh giá vị trí địa lý và địa thế của tỉnh</p> <p>2.1.2. Phân tích, đánh giá tiềm năng và khả năng khai thác các tài nguyên thiên nhiên</p> <p>2.1.3. Phân tích, đánh giá nguồn nhân lực</p> <p>2.1.4. Phân tích về cơ sở vật chất đã tạo dựng và khả năng phát huy</p> | <p><b>Lý thuyết:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng bài kết hợp trình chiếu Slide.</li> </ul> <p><b>Phát vấn:</b><br/>Thế nào là thế mạnh, lợi thế so sánh?</p> <p><b>Tự học:</b><br/>Nội dung phân tích đánh giá dân số, đặc điểm dân cư, dân tộc trong QHTT?</p> | <p>Đọc [2] (tr. 114-133) và chuẩn bị: Nội dung chủ yếu</p> <p>trong phân tích tiềm năng, thế mạnh, lợi thế so sánh trong quy hoạch TT?</p> | G1.6 | A3 |
|---|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|----|

|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                     |      |    |
|---|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|----|
| 7 | <p>2.2. Phân tích thực trạng phát triển kinh tế - xã hội</p> <p>2.2.1. Phân tích tăng trưởng kinh tế</p> <p>2.2.2. Phân tích cơ cấu kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế</p> <p>2.2.3. Phân tích về xuất khẩu và độ mở của nền kinh tế</p> <p>2.2.4. Phân tích thực trạng đầu tư phát triển và hiệu quả sử dụng vốn</p>                                                                 | <p><b>Lý thuyết:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng bài kết hợp trình chiếu Slide</li> </ul> <p><b>Phát vấn:</b></p> <p>Phương pháp phân tích thực trạng phát triển KT – XH trong QHTT?</p> <p><b>Tự học:</b></p> <p>Tìm hiểu thực trạng phát triển kinh tế - xã hội của 1 tỉnh trong QHTT.</p> | <p>Độc [2] (tr. 144-153) và chuẩn bị:</p> <p>Nội dung và phương pháp phân tích thực trạng phát triển KT – XH trong quy hoạch TT?</p>                                                                                                | G1.6 | A3 |
| 8 | <p>2.2.5. Phân tích trình độ công nghệ</p> <p>2.2.6. Phân tích tình trạng và trình độ phát triển các ngành và lĩnh vực sản xuất</p> <p>2.2.7. Hiện trạng phát triển các lĩnh vực xã hội</p> <p>2.2.8. Phân tích hệ thống kết cấu hạ tầng</p> <p>2.2.9. Vấn đề môi trường</p> <p>2.2.10. Vấn đề an ninh - quốc phòng</p> <p>2.2.11. Những biện pháp đã thực thi trong giai đoạn trước</p> | <p><b>Lý thuyết:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng bài kết hợp trình chiếu Slide</li> </ul> <p><b>Phát vấn:</b></p> <p>Phương pháp phân tích hiện trạng các lĩnh vực phát triển xã hội?</p> <p><b>Tự học:</b></p> <p>Vấn đề an ninh – quốc phòng, vấn đề môi trường trong QHTT?</p>            | <p>Độc [2] (tr. 134-149) và chuẩn bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung phân tích hiện trạng phát triển các ngành sản xuất?</li> <li>- Nội dung phân tích hiện trạng phát triển các lĩnh vực xã hội?</li> </ul> | G1.6 | A3 |
| 9 | <p>2.3. Phân tích hạn chế và thách thức phát triển</p> <p>2.3.1. Hạn chế</p> <p>2.3.2. Thách thức</p> <p>2.4. Phân tích ảnh hưởng của bối cảnh trong nước và quốc tế</p>                                                                                                                                                                                                                 | <p><b>Lý thuyết:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng bài kết hợp trình chiếu Slide</li> </ul> <p><b>Phát vấn:</b></p> <p>Thế nào là hạn chế, thách thức trong phát triển KT – XH?</p>                                                                                                            | <p>Độc [2] (tr. 150–161) và chuẩn bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung phân tích hạn chế và thách thức trong QHTT?</li> <li>- Nội dung phân</li> </ul>                                                         | G1.7 | A3 |

|                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                               |                                                                  |      |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|------|
|                                                                                                                                | 2.4.1. Bối cảnh trong nước<br>2.4.2. Bối cảnh quốc tế                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | <b>Tự học:</b><br>Vai trò của mục tiêu phát triển KT – XH của cả nước, của vùng đối với việc xác định mục tiêu phát triển KT – XH của tỉnh trong giai đoạn QH?                                                                                      | tích ảnh hưởng của bối cảnh trong nước và quốc tế trong QHTT?                                                                                 |                                                                  |      |
| 10                                                                                                                             | Xử lý số liệu và phân tích thực trạng phát triển kinh tế của 1 tỉnh trong giai đoạn 10 năm (so sánh với Việt Nam) theo các yêu cầu sau:<br>1. Tốc độ phát triển kinh tế, tốc độ phát triển các ngành kinh tế<br>2. Cơ cấu kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế<br>3. Thu nhập bình quân đầu người<br>4. Năng suất lao động phân theo ngành kinh tế và tốc độ tăng năng suất lao động<br>5. Thực trạng xuất nhập khẩu và độ mở của nền kinh tế<br>6. Thực trạng thu hút vốn đầu tư và hiệu quả sử dụng vốn đầu tư | <b>Hoạt động nhóm:</b><br>- Các nhóm thống nhất nội dung báo cáo theo bài đã chuẩn bị trước<br>- Mỗi nhóm cử 1 đại diện lên trình bày<br>- Các nhóm khác bổ sung, góp ý,...<br><b>Tự học:</b><br>Hoàn thiện bài phân tích theo góp ý vào vở tự học. | - SV xử lý số liệu và phân tích thực trạng phát triển KT – XH của 1 tỉnh cụ thể (GV cho số liệu trước).<br>- SV chuẩn bị bài ở nhà (cá nhân). | G2.1<br>;G3;<br>G5.1<br>;<br>G5.2                                | A2.1 |
| <b>Chương 3. Luận chứng phương án luận chứng tăng trưởng GDP và đề xuất các giải pháp trong quy hoạch TTPTKT – XH cấp tỉnh</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                               |                                                                  |      |
| 11                                                                                                                             | 3.1. Luận chứng phương hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh<br>3.1.1. Xác định quan điểm, mục tiêu phát triển<br>3.1.2. Luận chứng các phương án tăng trưởng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | <b>Lý thuyết:</b><br>- Giảng bài kết hợp trình chiếu Slide<br><b>Phát vấn:</b><br>Nội dung xác định mục tiêu phát triển bền vững? <b>Tự học:</b><br>Cách tiếp cận luận chứng phương án tăng                                                         | Độc [2] (tr. 265-276) và chuẩn bị:<br>- Nội dung và phương pháp luận chứng phương án tăng trưởng GDP trong quy hoạch TT?                      | G1.8;<br>G2.2<br>;G3;<br>G4.1<br>;<br>G4.2;<br>G6.1<br>;<br>G6.2 | A4   |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                               |                                               |    |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|----|
|    | GDP                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | trường GDP từ tiềm năng?                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                               |                                               |    |
| 12 | <p>3.2. Luận chứng phương hướng phát triển và phân bố các ngành và các lĩnh vực</p> <p>3.2.1. Ngành nông, lâm, ngư nghiệp</p> <p>3.2.2. Ngành công nghiệp</p> <p>3.2.3. Ngành dịch vụ</p> <p>3.3. Phương hướng phát triển các lĩnh vực xã hội</p>                                                                                                                                                                                                   | <p><b>Lý thuyết:</b></p> <p>- Giảng bài kết hợp trình chiếu Slide</p> <p><b>Phát vấn:</b></p> <p>Nội dung luận chứng phương hướng phát triển các lĩnh vực xã hội?</p>                                                    | <p>Độc [2] (tr. 265-276) và chuẩn bị:</p> <p>- Nội dung luận chứng phương hướng phát triển và phân bố các ngành sản xuất?</p> | <p>G1.8; G2.3; G3; G4.1; G4.2; G6.1; G6.2</p> | A4 |
|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                          | - Nội dung luận chứng phương hướng phát triển các lĩnh vực xã hội?                                                            |                                               |    |
| 13 | <p>3.4. Quy hoạch phát triển không gian (quy hoạch vùng lãnh thổ)</p> <p>3.4.1. Quy hoạch phát triển không gian chung (phân bố lãnh thổ)</p> <p>3.4.2. Tổ chức lãnh thổ hệ thống đô thị và khu công nghiệp</p> <p>3.4.3. Tổ chức lãnh thổ khu vực nông thôn</p> <p>3.4.4. Quy hoạch các lãnh thổ đặc biệt (kém phát triển, động lực,...)</p> <p>3.5. Quy hoạch phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng</p> <p>3.6. Định hướng quy hoạch sử dụng đất</p> | <p><b>Lý thuyết:</b></p> <p>- Giảng bài kết hợp trình chiếu Slide</p> <p><b>Phát vấn:</b></p> <p>Nội dung quy hoạch phát triển không gian?</p> <p><b>Tự học:</b></p> <p>Định hướng quy hoạch sử dụng đất trong QHTT?</p> | <p>Độc [2] (tr. 277-280) và chuẩn bị:</p> <p>- Nội dung quy hoạch phát triển không gian trong quy hoạch TT?</p>               | <p>G1.8; G2.2; G3; G4.1; G4.2; G6.1; G6.2</p> | A4 |



|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                 |                                        |    |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|----|
| 14 | <p>3.7. Luận chứng danh mục dự án ưu tiên đầu tư</p> <p>3.7.1. Xác định bước đi theo giai đoạn 5 năm phát triển kinh tế xã hội</p> <p>3.7.2. Xác định chương trình và dự án đầu tư triển khai xây dựng theo từng giai đoạn</p> <p>3.8. Luận chứng bảo vệ môi trường</p> <p>3.9. Xác định các giải pháp chủ yếu nhằm thực hiện mục tiêu quy hoạch</p> <p>3.10. Thể hiện phương án quy hoạch lên bản đồ</p> | <p><b>Lý thuyết:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng bài kết hợp trình chiếu Slide</li> </ul> <p><b>Phát vấn:</b></p> <p>Các tiêu chí xác định danh mục, dự án ưu tiên đầu tư?</p> <p><b>Tự học:</b></p> <p>Nội dung và kí hiệu thể hiện trên bản đồ quy hoạch tổng thể PT KT – XH cấp tỉnh?</p>         | <p>Độc [2] (tr. 280-288) và chuẩn bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiêu chí để xác định dự án ưu tiên đầu tư?</li> <li>- Nội dung các giải pháp thực hiện quy hoạch?</li> </ul> | G1.8; G2.2; G3; G4.1; G4.2; G6.1; G6.2 | A4 |
| 15 | <p>1. Luận chứng phương án tăng trưởng GDP và chuyển dịch cơ cấu kinh tế của 1 tỉnh cụ thể trong quy hoạch tổng thể.</p> <p>2. Dự báo nhu cầu lao động của 1 tỉnh trong quy hoạch tổng thể.</p>                                                                                                                                                                                                           | <p><b>Hoạt động nhóm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các nhóm thống nhất nội dung báo cáo theo bài đã chuẩn bị trước</li> <li>- Mỗi nhóm cử 1 đại diện lên trình bày</li> <li>- Các nhóm khác bổ sung, góp ý,...</li> </ul> <p><b>Tự học:</b></p> <p>Hoàn thiện bài báo cáo theo góp ý vào vở tự học.</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- SV xử lý số liệu và phương án tăng trưởng GDP của 1 tỉnh cụ thể (GV cho số liệu trước).</li> <li>- Dự báo nhu cầu lao động của 1 tỉnh.</li> </ul>      | G2.3; G3; G4.1; G4.2; G6.1; G6.2       | A4 |
|    | động của 1 tỉnh trong quy hoạch tổng thể.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | <p>sung, góp ý,...</p> <p><b>Tự học:</b></p> <p>Hoàn thiện bài báo cáo theo góp ý vào vở tự học.</p>                                                                                                                                                                                                                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- SV chuẩn bị bài ở nhà (cá nhân).</li> </ul>                                                                                                            |                                        |    |

## 8. Nhiệm vụ của người học

### 8.1. Phần tự học

- Nghiên cứu tài liệu
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học/cựu sinh viên/cán bộ tại đơn vị trải nghiệm hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.

### 8.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Chủ động, tích cực trong giờ học.

- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

**9. Ngày phê duyệt:**

**10. Cấp phê duyệt:**

**TRƯỞNG KHOA/VIỆN**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**TS. Nguyễn Đình Vinh**

**TS. Lê Minh Hải**

## ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT

### Học phần: Giải phẫu vật nuôi

#### 1. Thông tin tổng quát:

#### 1. Thông tin tổng quát:

##### 1.1. Thông tin về giảng viên:

###### (1) Nguyễn Thức Tuấn

Chức danh, Học hàm, học vị: Giảng viên – Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Nuôi trồng Thủy sản và Chăn nuôi – Viện Nông nghiệp và Tài Nguyên

Email: [nttuan@vinhuni.edu.vn](mailto:nttuan@vinhuni.edu.vn) ĐT: 0988506099

###### (2) Nguyễn Thị Thanh

Chức danh, Học hàm, học vị: Giảng viên – Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Thủy sản và Chăn nuôi – Viện Nông nghiệp và Tài Nguyên

Email: [thanhnt@vinhuni.edu.vn](mailto:thanhnt@vinhuni.edu.vn); ĐT: 0984.806.773

##### 1.2. Thông tin về học phần:

|                                                                                                                                                                                                                                                                                               |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| - Tên môn học (tiếng Việt): <b>Giải phẫu vật nuôi</b><br>(tiếng Anh): Anatomy of livestock animals                                                                                                                                                                                            |  |
| - Mã số học phần: AHY30001                                                                                                                                                                                                                                                                    |  |
| - Thuộc CTĐT ngành: <b>Chăn nuôi</b>                                                                                                                                                                                                                                                          |  |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành<br><input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức ngành<br><input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung<br><input type="checkbox"/> Kiến thức khác |  |
| - Thuộc loại học phần: <input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc <input type="checkbox"/> Tự chọn                                                                                                                                                                                          |  |
| - Số tín chỉ:<br>+ Số tiết lý thuyết: 25<br>+ Số tiết thảo luận/bài tập: 5<br>+ Số tiết thực hành: 15<br>+ Số tiết tự học: 90                                                                                                                                                                 |  |
| - Điều kiện đăng ký học:<br>+ Học phần tiên quyết:<br>+ Học phần học trước:                                                                                                                                                                                                                   |  |
| Mã số HP:<br>Mã số HP:                                                                                                                                                                                                                                                                        |  |
| - Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Vinh. Cụ thể:<br>+ Thời gian tối thiểu sinh viên phải có mặt trên lớp: 80%<br>+ Sinh viên phải nộp đầy đủ bài tập, báo cáo... qua hệ thống LMS (Mục 5.1).<br>+ Tham gia đầy đủ các bài thực hành.                   |  |
| - Bộ môn phụ trách học phần: Thủy sản và Chăn nuôi<br>Điện thoại: Email:                                                                                                                                                                                                                      |  |

## 2. Mô tả học phần:

Học phần Giải phẫu động vật đề cập đến những nội dung cơ bản nhất về vị trí, hình thái, cấu tạo của các cơ quan trong cơ thể động vật nuôi, mối liên hệ giữa các cơ quan đó, đồng thời với môn sinh lý học đề cập đến hoạt động chức năng của các cơ quan, bộ phận trong cơ thể động vật. Qua môn học, sinh viên cũng sẽ nắm được lịch sử tiến hóa các cơ quan trong cơ thể động vật và có được các kỹ năng cơ bản trong giải phẫu động vật nuôi.

## 3. Mục tiêu học phần

Sinh viên hiểu và áp dụng được những kiến thức cơ bản về vị trí, hình thái, cấu tạo giải phẫu các cơ quan trong cơ thể động vật (lấy Bò hoặc Ngựa làm đối tượng nghiên cứu, sau đó so sánh với các gia súc khác: Dê, cừu, lợn, chó, gia cầm) vào thực tiễn sản xuất. Thể hiện được khả năng làm việc nhóm và có kỹ năng giải phẫu các động vật chăn nuôi quan trọng.

## 4. Đánh giá học tập

| Thành phần đánh giá (1)                                            | Tỷ lệ (%) (4) |
|--------------------------------------------------------------------|---------------|
| <b>A1. Đánh giá ý thức học tập</b>                                 | <b>10%</b>    |
| Bảng điểm chuyên cần: thái độ chuyên cần, tích cực học tập         |               |
| <b>A2. Đánh giá giữa kỳ (Bài tập, Bài thu hoạch, Thuyết trình)</b> | <b>20%</b>    |
| <b>A3. Đánh giá thực hành</b>                                      | <b>20%</b>    |
| <b>A4. Đánh giá cuối kỳ (Thi tự luận hoặc trắc nghiệm)</b>         | <b>50%</b>    |

## 5. Hình thức tổ chức dạy học

- Giảng bài trên lớp kết hợp thảo luận, seminar theo chủ đề.
- Thực tập, thực tế tại cơ sở sản xuất giống và Viện nghiên cứu.
- Hoạt động theo nhóm thông qua thảo luận theo chủ đề.
- Tự học, tự nghiên cứu thông qua tiểu luận và các chủ đề seminar.

## 6. Tài liệu tham khảo

### a. Tài liệu bắt buộc

1. Giáo trình Giải phẫu gia súc. Phạm Thị Xuân Vân, NXB Nông nghiệp 1982
2. Giáo trình Giải phẫu gia súc (Phần 2: Giải phẫu cục bộ). Phạm Thị Xuân Vân, Phạm Văn Tự, Trần Duy Ty, NXB Nông nghiệp 1993

### b. Tài liệu tham khảo:

3. Cù Xuân Dân – Lê Khắc Thận dịch, 1985. *Sinh lý sinh sản gia súc. (A.A. Xuxoep)*. NXB Nông nghiệp.

## 7. Kế hoạch dạy học

### Lý thuyết:

| Tuần/<br>Buổi<br>học<br>(1) | Nội dung<br>(2)                                    | Hình thức tổ chức dạy học (3)                                                              | Chuẩn bị của SV<br>(4)                                                | Ghi chú |
|-----------------------------|----------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------|
| 1                           | <b>Chương 1. Tổng quan</b><br>1.1. CÁC PHƯƠNG PHÁP | * Giảng viên (GV):<br>Truyền thụ, diễn giảng; vấn đáp; cây vấn đề<br>- Hướng dẫn SV tự học | - Vở ghi chép, Tài liệu tham khảo,<br>- Tự học: Lịch sử nghiên cứu và |         |

|   |                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                    |  |
|---|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|   | NGHIÊN CỨU<br>GIẢI PHẪU<br>1.2. LỊCH SỬ<br>PHÁT TRIỂN<br>GIẢI PHẪU HỌC<br>1.3. MỘT SỐ<br>KHÁI NIỆM<br>THƯỜNG GẶP<br>TRONG XÁC<br>ĐỊNH VỊ TRÍ,<br>PHƯƠNG<br>HƯỚNG CÁC<br>PHẦN CỦA CON<br>VẬT<br>1.4. PHƯƠNG<br>PHÁP HỌC GIẢI<br>PHẪU | * Sinh viên (SV):<br>- Làm việc nhóm để trao đổi về lịch sử và các phương pháp giải phẫu<br>- Trả lời các câu hỏi của Giảng viên                                                                                                                                                                                              | phát triển ngành giải phẫu học                                                                                                                                     |  |
| 2 | <b>Chương 2 HỆ XƯƠNG (OSTEOLOGIA)</b><br><b>2.1. CẤU TẠO XƯƠNG</b><br><b>2.2. THÀNH PHẦN HÓA HỌC CỦA XƯƠNG</b><br><b>2.3. CHI TIẾT VỀ BỘ XƯƠNG</b><br><b>2.4. KHỚP XƯƠNG</b>                                                        | ➤ Giảng viên:<br>- Truyền thụ, diễn giảng, mô phỏng, giới thiệu các video clip về cấu tạo hình thái và giải phẫu của tổ chức và hệ cơ quan<br>- Thảo luận: nguồn gốc, cấu tạo, vai trò của hệ cơ quan<br>* Sinh viên:<br>- Chú ý nghe giảng viên giảng dạy; tham gia trao đổi<br>- Thảo luận theo chủ đề mà giảng viên nêu ra | - Vở ghi chép, Tài liệu tham khảo,<br>- Chuẩn bị bài liên quan đến nội dung ở nhà.<br>- Tự học: Các nội dung được hướng dẫn theo bài giảng và tài liệu đã cung cấp |  |
| 3 | Chương 3. HỆ CƠ (MYOLOGY)<br>3.1. ĐẠI CƯƠNG VỀ HỆ CƠ<br>3.2. CẤU TẠO VÀ HÌNH DẠNG CỦA CƠ VÂN<br>3.3. NHỮNG CẤU TẠO HỖ TRỢ CHO CƠ<br>3.4. THÀNH PHẦN HÓA                                                                             | ➤ Giảng viên:<br>- Truyền thụ, diễn giảng, mô phỏng, giới thiệu các video clip về cấu tạo hình thái và giải phẫu của tổ chức và hệ cơ quan<br>- Thảo luận: nguồn gốc, cấu tạo, vai trò của hệ cơ quan<br>* Sinh viên:<br>- Chú ý nghe giảng viên giảng dạy; tham gia trao đổi<br>- Thảo luận theo chủ đề mà giảng viên nêu ra | - Vở ghi chép, Tài liệu tham khảo,<br>- Chuẩn bị bài liên quan đến nội dung ở nhà.<br>- Tự học: Các nội dung được hướng dẫn theo bài giảng và tài liệu đã cung cấp |  |

|   |                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                    |  |
|---|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|   | <b>HỌC CỦA CƠ</b><br><b>3.5. CHI TIẾT</b><br><b>VỀ HỆ CƠ</b>                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                    |  |
| 4 | <b>Chương 4.</b><br><b>Hệ tiêu hóa</b><br><b>(DIGESTIVE)</b><br>4.1. KHÍ QUAN TIÊU HÓA TRƯỚC CƠ HOÀNH<br>4.2. KHÍ QUAN TIÊU HÓA SAU CƠ HOÀNH<br>4.3. CÁC TUYẾN TIÊU HÓA | ➤ Giảng viên:<br>- Truyền thụ, diễn giảng, mô phỏng, giới thiệu các video clip về cấu tạo hình thái và giải phẫu của tổ chức và hệ cơ quan<br>- Thảo luận: nguồn gốc, cấu tạo, vai trò của hệ cơ quan<br>* Sinh viên:<br>- Chú ý nghe giảng viên giảng dạy; tham gia trao đổi<br>- Thảo luận theo chủ đề mà giảng viên nêu ra | - Vở ghi chép, Tài liệu tham khảo,<br>- Chuẩn bị bài liên quan đến nội dung ở nhà.<br>- Tự học: Các nội dung được hướng dẫn theo bài giảng và tài liệu đã cung cấp |  |
| 5 | Chương 5 HỆ HÔ HẤP<br>(RESPIRATORY SYSTEM)<br>5.1. XOANG MŨI<br>5.2. XOANG ĐẦU MẶT<br>5.3. SO SÁNH QUA CÁC LOÀI<br>5.4. THANH QUẢN<br>5.5. XOANG NGỰC                   | ➤ Giảng viên:<br>- Truyền thụ, diễn giảng, mô phỏng, giới thiệu các video clip về cấu tạo hình thái và giải phẫu của tổ chức và hệ cơ quan<br>- Thảo luận: nguồn gốc, cấu tạo, vai trò của hệ cơ quan<br>* Sinh viên:<br>- Chú ý nghe giảng viên giảng dạy; tham gia trao đổi<br>- Thảo luận theo chủ đề mà giảng viên nêu ra | - Vở ghi chép, Tài liệu tham khảo,<br>- Chuẩn bị bài liên quan đến nội dung ở nhà.<br>- Tự học: Các nội dung được hướng dẫn theo bài giảng và tài liệu đã cung cấp |  |
| 6 | <b>CHƯƠNG 6. CƠ QUAN NIỆU - SINH SỰC</b><br>6.1. CƠ QUAN TIẾT NIỆU<br>6.2. CƠ QUAN SINH DỤC ĐỰC<br>6.3. CƠ QUAN SINH DỤC CÁI<br>TUYẾN VÚ                                | ➤ Giảng viên:<br>- Truyền thụ, diễn giảng, mô phỏng, giới thiệu các video clip về cấu tạo hình thái và giải phẫu của tổ chức và hệ cơ quan<br>- Thảo luận: nguồn gốc, cấu tạo, vai trò của hệ cơ quan<br>* Sinh viên:<br>- Chú ý nghe giảng viên giảng dạy; tham gia trao đổi<br>- Thảo luận theo chủ đề mà giảng viên nêu ra | - Vở ghi chép, Tài liệu tham khảo,<br>- Chuẩn bị bài liên quan đến nội dung ở nhà.<br>- Tự học: Các nội dung được hướng dẫn theo bài giảng và tài liệu đã cung cấp |  |
| 7 | <b>CHƯƠNG 7.</b>                                                                                                                                                        | ➤ Giảng viên:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | - Vở ghi chép, Tài                                                                                                                                                 |  |

|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                   |  |
|---|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|   | <p>HỆ TUẦN HOÀN</p> <p>7.1. TIM</p> <p>7.2. CÁC ỐNG MẠCH</p> <p>7.3. MỘT SỐ MẠCH QUẢN CHÍNH TRONG CƠ THỂ</p> <p>7.4. HỆ MẠCH BẠCH HUYẾT</p> <p>7.5. SỰ PHÂN BỐ CÁC HẠCH BẠCH HUYẾT TRONG CƠ THỂ</p> <p>7.6. MỘT SỐ HẠCH BẠCH HUYẾT DÙNG ĐỂ KHÁM SÓNG VÀ KHÁM THỊT</p> <p>7.7. CƠ QUAN TẠO HUYẾT</p> | <p>- Truyền thụ, diễn giảng, mô phỏng, giới thiệu các video clip về cấu tạo hình thái và giải phẫu của tổ chức và hệ cơ quan</p> <p>- Thảo luận: nguồn gốc, cấu tạo, vai trò của hệ cơ quan</p> <p>* Sinh viên:</p> <p>- Chú ý nghe giảng viên giảng dạy; tham gia trao đổi</p> <p>- Thảo luận theo chủ đề mà giảng viên nêu ra</p>                      | <p>liệu tham khảo,</p> <p>- Chuẩn bị bài liên quan đến nội dung ở nhà.</p> <p>- Tự học: Các nội dung được hướng dẫn theo bài giảng và tài liệu đã cung cấp</p>                    |  |
| 8 | <p>CHƯƠNG 8. TUYẾN NỘI TIẾT</p> <p><b>8.1. ĐẠI CƯƠNG</b></p> <p>8.2. TIẾT CÁC TUYẾN NỘI TIẾT</p>                                                                                                                                                                                                    | <p>➤ Giảng viên:</p> <p>- Truyền thụ, diễn giảng, mô phỏng, giới thiệu các video clip về cấu tạo hình thái và giải phẫu của tổ chức và hệ cơ quan</p> <p>- Thảo luận: nguồn gốc, cấu tạo, vai trò của hệ cơ quan</p> <p>* Sinh viên:</p> <p>- Chú ý nghe giảng viên giảng dạy; tham gia trao đổi</p> <p>- Thảo luận theo chủ đề mà giảng viên nêu ra</p> | <p>- Vở ghi chép, Tài liệu tham khảo,</p> <p>- Chuẩn bị bài liên quan đến nội dung ở nhà.</p> <p>- Tự học: Các nội dung được hướng dẫn theo bài giảng và tài liệu đã cung cấp</p> |  |
| 9 | <p>CHƯƠNG 9. CƠ QUAN CẢM GIÁC</p> <p>9.1. CƠ QUAN CẢM GIÁC</p> <p>9.2. CƠ QUAN THỊ GIÁC – MẮT</p> <p>9.3. CƠ QUAN</p>                                                                                                                                                                               | <p>➤ Giảng viên:</p> <p>- Truyền thụ, diễn giảng, mô phỏng, giới thiệu các video clip về cấu tạo hình thái và giải phẫu của tổ chức và hệ cơ quan</p> <p>- Thảo luận: nguồn gốc, cấu tạo, vai trò của hệ cơ quan</p> <p>* Sinh viên:</p> <p>- Chú ý nghe giảng viên giảng dạy;</p>                                                                       | <p>- Vở ghi chép, Tài liệu tham khảo,</p> <p>- Chuẩn bị bài liên quan đến nội dung ở nhà.</p> <p>- Tự học: Các nội dung được hướng dẫn theo bài giảng và tài liệu đã cung cấp</p> |  |

|    |                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                    |  |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    | THÍNH GIÁC VÀ THĂNG BẰNG - TAI                                                                                                                               | tham gia trao đổi<br>- Thảo luận theo chủ đề mà giảng viên nêu ra                                                                                                                                                                                                                                                             | cấp                                                                                                                                                                |  |
| 10 | <b>CHƯƠNG 10. HỆ THẦN KINH (NEUROLOGIA)</b><br><br>10.1. TRUNG ƯƠNG THẦN KINH<br><b>10.2. THẦN KINH NGOẠI BIÊN</b><br><br><b>10.3. HỆ THẦN KINH THỰC VẬT</b> | ➤ Giảng viên:<br>- Truyền thụ, diễn giảng, mô phỏng, giới thiệu các video clip về cấu tạo hình thái và giải phẫu của tổ chức và hệ cơ quan<br>- Thảo luận: nguồn gốc, cấu tạo, vai trò của hệ cơ quan<br>* Sinh viên:<br>- Chú ý nghe giảng viên giảng dạy; tham gia trao đổi<br>- Thảo luận theo chủ đề mà giảng viên nêu ra | - Vở ghi chép, Tài liệu tham khảo,<br>- Chuẩn bị bài liên quan đến nội dung ở nhà.<br>- Tự học: Các nội dung được hướng dẫn theo bài giảng và tài liệu đã cung cấp |  |

**Thực hành:**

| Tuần/<br>Buổi học (1) | Nội dung (2)                                                                                      | Hình thức tổ chức dạy học (3)                                       | Chuẩn bị của SV (4)                                               | CDR môn học (5)  | Bài đánh giá (6) |
|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|------------------|------------------|
| 1                     | Bài 1 QUAN SÁT BỘ XƯƠNG VÀ XÁC ĐỊNH VỊ TRÍ MỘT SỐ CƠ QUAN TRÊN CƠ THỂ TRÂU, BÒ (Thời gian 5 tiết) | <b>GV:</b> Giảng dạy thực hành bằng thuyết trình, quan sát mẫu vật. | SV: Đọc tài liệu tìm hiểu đặc điểm hình thái, cấu tạo của trâu bò | CLO2.1<br>CLO3.1 | A1.3             |
| 2                     | <b>BÀI 2. QUAN SÁT CẤU TẠO GIẢI PHẪU CƠ THỂ LỢN</b> (Thời gian 5 tiết)                            | <b>GV:</b> Giảng dạy thực hành bằng thuyết trình, quan sát mẫu vật. | SV: Đọc tài liệu tìm hiểu đặc điểm hình thái, cấu tạo của lợn     | CLO2.1<br>CLO3.1 | A1.3             |
| 3                     | <b>BÀI 3. GIẢI PHẪU GIA CẦM</b> (Thời gian: 5 tiết)                                               | <b>GV:</b> Giảng dạy thực hành bằng thuyết trình, quan sát mẫu vật. | SV: Đọc tài liệu tìm hiểu đặc điểm hình thái, cấu tạo của gia cầm | CLO2.1<br>CLO3.1 | A1.3             |

**8. Nhiệm vụ của người học**

**8.1. Phần tự học**

- Nghiên cứu tài liệu
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học/cựu sinh viên/cán



bộ tại đơn vị trải nghiệm hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.

**8.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên**

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

**8.3. Thực hành**

- Tham gia đầy đủ các bài thực hành
- Tôn trọng ý kiến và chịu trách nhiệm về kết quả làm việc chung.
- Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ và sản phẩm thực hành được giao.

**9. Ngày phê duyệt:**

**10. Cấp phê duyệt:**

**TRƯỞNG KHOA/VIỆN**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**TS. Nguyễn Đình Vinh**

**TS. Lê Minh Hải**



## ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT

### Phương pháp nghiên cứu khoa học trong chăn nuôi

#### 1. Thông tin tổng quát:

##### 1.1. Thông tin về giảng viên

###### **Giảng viên 1: Tạ Thị Bình**

Học hàm, học vị: Giảng viên – Tiến sỹ

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Nuôi trồng Thủy sản và Chăn nuôi – Viện Nông nghiệp và Tài Nguyên

Điện thoại, email: : [tathibinhdhv@gmail.com](mailto:tathibinhdhv@gmail.com); ĐT: 0984.596.189

Các hướng nghiên cứu chính: Kỹ thuật sản xuất giống và nuôi thương phẩm cá loài thủy sản, động vật học

###### **Giảng viên 2: Lê Minh Hải**

Học hàm, học vị: Giảng viên – Tiến sỹ

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Thủy sản và Chăn nuôi – Viện Nông nghiệp và Tài Nguyên Điện thoại, email: [minhhaidhv@gmail.com](mailto:minhhaidhv@gmail.com); ĐT: 0912383216

Các hướng nghiên cứu chính: Di truyền và chọn giống động vật

##### 1.2. Thông tin về học phần:

|                                                                                             |                                                                               |
|---------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|
| - Tên môn học (tiếng Việt): Phương pháp NCKH trong chăn nuôi                                |                                                                               |
| (Tiếng Anh):                                                                                |                                                                               |
| - Mã số môn học:                                                                            |                                                                               |
| - Thuộc CTĐT ngành: Chăn nuôi                                                               |                                                                               |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:                                                             |                                                                               |
| <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản                                                   | <input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung                     |
| <input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành                                   | <input type="checkbox"/> Kiến thức khác                                       |
| <input type="checkbox"/> Kiến thức ngành                                                    |                                                                               |
| - Thuộc loại học phần:                                                                      | <input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc <input type="checkbox"/> Tự chọn |
| - Số tín chỉ: 3                                                                             |                                                                               |
| + Số tiết lý thuyết: 40                                                                     |                                                                               |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: 5                                                              |                                                                               |
| + Số tiết thực hành: 0                                                                      |                                                                               |
| + Số tiết tự học: 90                                                                        |                                                                               |
| - Điều kiện đăng ký học:                                                                    |                                                                               |
| + Học phần tiên quyết: Tin học ứng dụng trong Nông lâm ngư và Môi trường Mã số HP: INF20003 |                                                                               |
| + Học phần học trước: Mã số HP:                                                             |                                                                               |
| - Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Vinh. Cụ thể:     |                                                                               |
| + Thời gian tối thiểu sinh viên phải có mặt tại lớp: 80%                                    |                                                                               |
| + Sinh viên phải nộp đầy đủ bài tập, báo cáo qua hệ thống LMS (Mục 5.1).                    |                                                                               |
| - Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Thủy sản và Chăn nuôi                                   |                                                                               |
| Điện thoại:                                                                                 | Email:                                                                        |

## 2. Mô tả học phần

Nội dung môn học “*Phương pháp nghiên cứu khoa học trong chăn nuôi*” cung cấp cho người học những kiến thức khoa học và nghiên cứu khoa học, trình tự nghiên cứu khoa học, đặc thù và các lĩnh vực của nghiên cứu khoa học trong chăn nuôi. Học phần này còn cung cấp và trang bị những kiến thức về phương pháp thiết kế thí nghiệm, phương pháp xử lý số liệu nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực chăn nuôi.

## 3. Mục tiêu học phần

*Mục tiêu học phần trình bày thành một đoạn văn; diễn đạt khá tổng quát về kiến thức/kỹ năng/thái độ sẽ đạt được (phù hợp với CDR CTĐT và TĐNL phân bổ cho học phần); thể hiện được sự học tập chủ động của sinh viên (lấy người học làm trung tâm).*

Học phần này giúp sinh viên sinh viên hiểu được các nguyên tắc thực hiện nghiên cứu khoa học, các kiến thức cơ bản về lựa chọn vấn đề nghiên cứu, phương pháp thiết kế thí nghiệm, phương pháp xử lý số liệu, tổ chức thực hiện nghiên cứu để tham gia nghiên cứu khoa học. Xác định được 1 vấn đề nghiên cứu và đề xuất được tên đề tài NCKH; xây dựng được 1 bản đề cương NCKH. Rèn luyện cho sinh viên có thái độ nghiêm túc trong NCKH.

## 4. Đánh giá học tập

| Thành phần đánh giá (1)                                            | Tỷ lệ (%) (4) |
|--------------------------------------------------------------------|---------------|
| <b>A1. Đánh giá ý thức học tập</b>                                 | <b>10%</b>    |
| Bảng điểm chuyên cần: thái độ chuyên cần, tích cực học tập         |               |
| <b>A2. Đánh giá giữa kỳ (Bài tập, Bài thu hoạch, Thuyết trình)</b> | <b>30%</b>    |
| <b>A3. Đánh giá cuối kỳ (Thi tự luận hoặc trắc nghiệm)</b>         | <b>70%</b>    |

## 5. Hình thức tổ chức dạy học

- Giảng bài trên lớp kết hợp thảo luận, seminar theo chủ đề.
- Hoạt động theo nhóm thông qua thảo luận theo chủ đề.
- Tự học, tự nghiên cứu thông qua tiểu luận và các chủ đề seminar

## 6. Tài liệu học tập

### 6.1. Tài liệu bắt buộc:

1. Trương Hữu Dũng, Phạm Đình Thắm, Trần Văn Thắng (2018). Giáo trình phương pháp thí nghiệm trong chăn nuôi thú y. Nhà xuất bản Nông nghiệp, 160tr
2. Võ Thị Trà An, Lê Thanh Hiền, Dương Huy Đồng, Hồ Thị Kim Hoa, Nguyễn Tiến Thành, Nghiên cứu khoa học trong chăn nuôi thú y, NXB Đại học quốc gia TP HCM

### 6.2 Tài liệu tham khảo:

3. Nguyễn Xuân Trạch, Đỗ Đức Lực (2016), Phân tích số liệu thí nghiệm và công bố kết quả nghiên cứu chăn nuôi, Nhà xuất bản ĐH Nông nghiệp
4. Lê Đình Phùng. Giáo trình Phương pháp thí nghiệm trong chăn nuôi và thú y. NXB Nông nghiệp, 2010.
5. Nguyễn Đình Hiền, 2007. Bài giảng về xử lý số liệu trong sinh học. NXB Nông Nghiệp. 212tr

## 7. Kế hoạch dạy học

| Tuần/<br>Buổi<br>học (1) | Nội dung<br>(2)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Hình thức tổ<br>chức dạy học (3)                                                                                                                                                     | Chuẩn bị của<br>SV (4)                                                        | Ghi<br>chú<br>(5) |
|--------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|-------------------|
| <b>1<br/>(3 tiết)</b>    | <b>Chương 1. Đại cương về khoa học và NCKH</b><br>1.1. Đại cương về khoa học<br>1.1.1. Khái niệm khoa học<br>1.1.2. Phân loại khoa học<br>1.1.3. Các cuộc cách mạng của khoa học và vai trò khoa học<br>1.2. Đại cương về nghiên cứu khoa học<br>1.2.1. Khái niệm về nghiên cứu khoa học<br>1.2.2. Đặc điểm của nghiên cứu khoa học<br>1.2.2.1. Tính mới<br>1.2.2.2. Tính tin cậy<br>1.2.2.3. Tính thông tin<br>1.2.2.4. Tính khách quan<br>1.2.2.5. Tính rủi ro<br>1.2.2.6. Tính kế thừa<br>1.2.2.7. Tính cá nhân<br>1.2.2.8. Tính phi kinh tế | <b>Hoạt động 1:</b><br>Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời<br><b>Hoạt động 2:</b><br>Hướng dẫn tự học trên LMS | - Đọc tài liệu<br>- Nghiên cứu hệ thống LMS                                   |                   |
| <b>2<br/>(3 tiết)</b>    | <b>Chương 1. Đại cương về khoa học và NCKH</b><br>1.2. Đại cương về nghiên cứu khoa học<br>1.2.3. Phân loại nghiên cứu khoa học<br>1.2.3.2. Phân loại theo phương thức thu thập thông tin<br>- Nghiên cứu tài liệu<br>- Nghiên cứu phi thực nghiệm<br>- Nghiên cứu thực nghiệm<br>1.2.3.3. Phân loại theo tính chất của sản phẩm nghiên cứu<br>- Nghiên cứu khoa học cơ bản<br>- Nghiên cứu khoa học ứng dụng<br>- Nghiên cứu khoa học triển khai<br>1.2.4. Sản phẩm đặc trưng của các loại hình thức nghiên cứu khoa học                       | <b>Hoạt động 1:</b><br>Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời<br><b>Hoạt động 2:</b><br>Thảo luận                 | - Đọc tài liệu<br>- Nghe bài giảng elearning và làm bài tập trước khi đến lớp |                   |

|               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                            |  |
|---------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|               | 1.2.4.1. Phát minh<br>1.2.4.2. Phát hiện<br>1.2.4.3. Sáng chế<br>1.2.4.4. Sự khác nhau giữa phát minh, phát hiện, sáng chế                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                            |  |
| 3<br>(3 tiết) | <b>Chương 2. Trình tự nghiên cứu khoa học</b><br>2.1. Phát hiện vấn đề khoa học<br>2.2. Xây dựng giả thuyết khoa học<br>2.2.1. Khái niệm và vai trò của giả thuyết khoa học<br>2.2.2. Mối liên hệ giữa giả thuyết khoa học với vấn đề khoa học<br>2.2.3. Thuộc tính cơ bản của giả thuyết khoa học<br>2.3. <i>Xác định phương pháp nghiên cứu</i><br>2.3.1. Khái niệm và vai trò của phương pháp NCKH<br>2.3.2. Cơ sở xác định phương pháp nghiên cứu khoa học<br>2.3.3. Các phương pháp nghiên cứu khoa học                          | <b>Hoạt động 1:</b><br>Kiểm tra nội dung tự học của sinh viên.<br><b>Hoạt động 2:</b><br>Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời<br><b>Hoạt động 3:</b><br>Thảo luận | - Đọc tài liệu<br>- Nghe bài giảng elearning và làm bài tập trước khi đến lớp                                              |  |
| 4<br>(3 tiết) | <b>Chương 2. Trình tự nghiên cứu khoa học</b><br>2.4. Xây dựng cơ sở lý luận của nghiên cứu (luận cứ lý thuyết)<br>2.4.1. Khái niệm và vai trò của luận cứ lý thuyết<br>2.4.2. Nội dung của luận cứ lý thuyết<br>2.5. Thu thập thông tin<br>2.5.1. Vai trò của thông tin trong nghiên cứu khoa học<br>2.5.2. Các cách tiếp cận thu thập thông tin<br>2.5.3. Các cách thu thập thông tin<br>2.6. Xử lý và phân tích thông tin<br>2.7. Tổng hợp kết quả<br>2.7.1. Khái quát về kết quả nghiên cứu<br>2.7.2. Kết luận về bản chất của sự | <b>Hoạt động 1:</b><br>Kiểm tra nội dung tự học của sinh viên<br><b>Hoạt động 2:</b><br>Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời<br><b>Hoạt động 3:</b><br>Thảo luận  | - Nghe bài giảng elearning và làm bài tập trước khi đến lớp<br>- Nghe bài giảng elearning và làm bài tập trước khi đến lớp |  |

|               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                          |  |
|---------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|               | vật hiện tượng nghiên cứu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                          |  |
| 5<br>3 tiết)  | <p><b>Chương 3. Nghiên cứu khoa học trong chăn nuôi</b></p> <p>3.1. Khái niệm về nghiên cứu trong chăn nuôi</p> <p>3.1.1. Mục đích của các nghiên cứu trong chăn nuôi</p> <p>3.1.2. Phân loại các nghiên cứu trong chăn nuôi</p> <p>3.1.3. Điều kiện để tiến hành tốt các nghiên cứu trong chăn nuôi</p> <p>3.2. Lĩnh vực nghiên cứu</p> <p>3.1.1. nghiên cứu về đối tượng nuôi</p> <p>3.1.2. Nghiên cứu về tiêu khí hậu chuồng nuôi</p> <p>3.1.3. Nghiên cứu xây dựng các biện pháp kỹ thuật nuôi</p> <p>3.1.4. Đánh giá tiềm năng phát triển chăn nuôi, điều tra tình hình kinh tế xã hội</p> <p>3.1.5. Một số nghiên cứu khác</p> <p>3.3. Nguyên tắc xác định các chỉ tiêu trong chăn nuôi</p> | <p><b>Hoạt động 1:</b><br/>Kiểm tra nội dung tự học của sinh viên</p> <p><b>Hoạt động 2:</b><br/>Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời</p> <p><b>Hoạt động 3:</b><br/>Thảo luận</p> | <p>- Đọc tài liệu</p> <p>- Nghe bài giảng elearning và làm bài tập trước khi đến lớp</p> |  |
| 6<br>(3 tiết) | <p><b>Chương 4. MỘT SỐ KHÁI NIỆM THỐNG KÊ VÀ PHƯƠNG PHÁP THÍ NGHIỆM TRONG CHĂN NUÔI</b></p> <p>4.1. Khái niệm về biến và phân loại biến</p> <p>4.1.1. Khái niệm biến</p> <p>4.1.2. Phân loại biến</p> <p>4.2. Tham số</p> <p>4.3. Thống kê mô tả và thống kê suy diễn</p> <p>4.4. Quần thể và mẫu</p> <p>4.5. Thí nghiệm và nghiên cứu quan trắc</p> <p>4.6. Vật liệu thí nghiệm và đơn vị thí nghiệm</p> <p>4.7. Nhân tố thí nghiệm và nghiệm thức</p> <p>4.8. Lập lại và nhắc lại</p>                                                                                                                                                                                                           | <p><b>Hoạt động 1:</b><br/>Kiểm tra nội dung tự học của sinh viên</p> <p><b>Hoạt động 2:</b><br/>Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời</p> <p><b>Hoạt động 3:</b><br/>Thảo luận</p> | <p>- Đọc tài liệu</p> <p>- Nghe bài giảng elearning và làm bài tập trước khi đến lớp</p> |  |

|                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                            |  |
|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|                       | <p>4.9. Đối chứng</p> <p>4.10. Quy tắc 3R trong thiết kế thí nghiệm</p> <p>4.11. Khối và tạo khối</p> <p>4.12. Sai số thí nghiệm</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                            |  |
| <p>7<br/>(3 tiết)</p> | <p>Chương 5. Phương pháp thiết kế thí nghiệm.....</p> <p>5.1. Tầm quan trọng của thiết kế thí nghiệm</p> <p>5.2. Các bước cần thiết để thiết kế thí nghiệm</p> <p>5.3. Các loại thí nghiệm</p> <p>5.4. Một số lưu ý</p> <p>5.5. Các nguyên tắc thiết kế thí nghiệm</p> <p>5.7. Một số kiểu thiết kế thí nghiệm</p>                                                                                                          | <p><b>Hoạt động 1:</b><br/>Kiểm tra nội dung tự học của sinh viên</p> <p><b>Hoạt động 2:</b><br/>Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời</p> <p><b>Hoạt động 3:</b><br/>Thảo luận</p>         | <p>- Đọc tài liệu</p> <p>- Nghe bài giảng elearning và làm bài tập trước khi đến lớp</p>   |  |
| <p>8<br/>(3 tiết)</p> | <p><b>Chương 6. Phân tích thống kê thường dụng trong chăn nuôi</b></p> <p>6.1. Các bài toán nghiên cứu trong chăn nuôi</p> <p>6.2. Các thông số thống kê mô tả và ý nghĩa của chúng</p> <p>6.3. Phân tích tần suất</p> <p>6.4. So sánh trung bình mẫu bằng kiểm định tham số</p> <p>6.5. Phân tích phương sai</p> <p>6.6. Phân tích tương quan</p> <p>6.7. Phân tích hồi qui</p> <p>6.8. Một số lưu ý khi xử lý số liệu</p> | <p><b>Hoạt động 1:</b><br/>Kiểm tra nội dung tự học của sinh viên tuần 9.</p> <p><b>Hoạt động 2:</b><br/>Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời</p> <p><b>Hoạt động 3:</b><br/>Thảo luận</p> | <p>- Đọc tài liệu].</p> <p>- Nghe bài giảng elearning và làm bài tập trước khi đến lớp</p> |  |
| <p>9<br/>(3 tiết)</p> | <p><b>Chương 7. Đề tài nghiên cứu khoa học</b></p> <p>7.1. Các loại đề cương và yêu cầu về nội dung</p> <p>7.2. Căn cứ lựa chọn và cách đặt tên đề tài</p> <p>7.2.1. Căn cứ lựa chọn đề tài</p> <p>7.2.2. Cách đặt tên đề tài</p> <p>7.3. Xây dựng đề cương và kế hoạch nghiên cứu</p> <p>7.3.1. Xây dựng đề cương nghiên cứu</p>                                                                                           | <p><b>Hoạt động 1:</b><br/>Kiểm tra nội dung tự học của sinh viên</p> <p><b>Hoạt động 2:</b><br/>Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời</p> <p><b>Hoạt động 3:</b></p>                       | <p>- Đọc tài liệu</p> <p>- Nghe bài giảng elearning và làm bài tập trước khi đến lớp</p>   |  |



|                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                               |  |
|------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|--|
|                        | 7.3.1.1. Lý do chọn đề tài<br>7.3.1.2. Mục đích và mục tiêu của đề tài<br>7.3.1.3. Tổng quan tài liệu nghiên cứu<br>7.3.1.4. Nội dung và phương pháp nghiên cứu<br>7.3.1.5. Dự kiến kết quả đạt được                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Thảo luận                                                                                                                                                                                                                             |                                                                               |  |
| <b>10<br/>(3 tiết)</b> | <b>Chương 7. Đề tài nghiên cứu khoa học</b><br>7.3. Xây dựng đề cương và kế hoạch nghiên cứu<br>7.3.1. Xây dựng đề cương nghiên cứu<br>7.3.1.4. Nội dung và phương pháp nghiên cứu<br>7.3.1.5. Dự kiến kết quả đạt được của đề tài<br>7.3.2. Xây dựng kế hoạch nghiên cứu khoa học<br>7.4. Triển khai thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học<br>7.4.1. Phân công nhiệm vụ trong nhóm nghiên cứu<br>7.4.2. Thực hiện thu thập thông tin<br>7.5. Viết báo cáo khoa học<br>7.5.1. Xây dựng hệ thống bảng biểu<br>7.5.2. Viết báo cáo khoa học<br>7.5.2.1. Văn phong, ngôn ngữ sử dụng viết báo cáo<br>7.5.2.2. Bố cục của một báo cáo khoa học | <b>Hoạt động 1:</b><br>Kiểm tra nội dung tự học của sinh viên<br><b>Hoạt động 2:</b><br>Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời<br><b>Hoạt động 3:</b><br>Thảo luận | - Đọc tài liệu<br>- Nghe bài giảng elearning và làm bài tập trước khi đến lớp |  |

## 8. Nhiệm vụ của người học

### 8.1. Phần tự học

- Nghiên cứu tài liệu, xem các slide/video/website.
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học/cựu sinh viên/cán bộ tại đơn vị trải nghiệm hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.
- Hoàn thành các bài tập được giao trên LMS.

### 8.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.

- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

**9. Ngày phê duyệt:**

**10. Cấp phê duyệt:**

**TRƯỞNG KHOA/VIỆN**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**TS. Nguyễn Đình Vinh**

**TS. Lê Minh Hải**

## ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT

### Sinh lý động vật

#### 1. Thông tin tổng quát:

##### 1.1. Thông tin về giảng viên

###### **Giảng viên 1: Nguyễn Thị Thanh**

Học hàm, học vị: Giảng viên – Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Thủy sản và Chăn nuôi – Viện Nông nghiệp và Tài Nguyên

Điện thoại: 0984806773, Email: nguyenthithanhln@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính:

- Quản lý môi trường và dịch bệnh động vật
- Sinh lý động vật

###### **Giảng viên 2: Trương Thị Thành Vinh**

Học hàm, học vị: Giảng viên – Thạc sĩ

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Thủy sản và Chăn nuôi – Viện Nông nghiệp và Tài Nguyên

Điện thoại: 0985381343, Email: thanhvinhtruong@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính:

- Vi sinh vật
- Sinh lý và bệnh vật nuôi

##### 1.2. Thông tin về học phần:

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| - Tên học phần (tiếng Việt): <b>Sinh lý động vật</b><br>(tiếng Anh): <b>Animal Physiology</b>                                                                                                                                                                                                                                                                         |  |
| - Mã số học phần: AHY30003                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |  |
| - Thuộc CTĐT ngành: <b>Chăn nuôi</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |  |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành<br><input type="checkbox"/> Kiến thức ngành<br><input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung<br><input checked="" type="checkbox"/> Học phần dạy học theo hình thức dự án/đề án<br><input type="checkbox"/> Kiến thức khác |  |
| - Thuộc loại học phần: <input type="checkbox"/> <b>Bắt buộc</b> <input type="checkbox"/> Tự chọn                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |
| - Số tín chỉ: 3<br>+ Số tiết lý thuyết: 30<br>+ Số tiết thực hiện đề án, dự án: 15<br>+ Số tiết tự học: 90                                                                                                                                                                                                                                                            |  |
| - Điều kiện đăng ký học:<br>+ Học phần tiên quyết: Mô phôi động vật<br>+ Học phần học trước: Hoá sinh động vật                                                                                                                                                                                                                                                        |  |
| Mã số HP: AQU20001<br>Mã số HP: AHY20001                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |  |
| - Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Vinh. Cụ thể:<br>+ Thời gian tối thiểu sinh viên phải có mặt trên lớp: 80%<br>+ Sinh viên phải nộp đầy đủ bài tập, báo cáo... qua hệ thống LMS (Mục 5.1).                                                                                                                                   |  |
| - Bộ môn phụ trách học phần: Thủy sản và chăn nuôi<br>Điện thoại: Email:                                                                                                                                                                                                                                                                                              |  |

## 2. Mô tả học phần

Sinh lý động vật cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về những quy luật hoạt động, các chức năng của cơ thể toàn vẹn, cũng như chức năng của các hệ thống cơ quan, các cơ quan của động vật làm cơ sở để tiếp cận các kiến thức của các học phần chuyên ngành. Đồng thời, môn học sẽ giúp người học có kỹ năng làm việc nhóm, hợp tác nhóm; Áp dụng kỹ thuật căn bản phòng thí nghiệm và ứng dụng trong chăn nuôi.

## 3. Mục tiêu học phần:

Hiểu được đặc điểm chức năng của các cơ quan, các hệ cơ quan, nắm được quy luật hoạt động trong cơ thể vật nuôi; áp dụng được những hiểu biết này để vận dụng trong chăn nuôi gia súc, gia cầm. Thể hiện được kỹ năng lập luận, phân tích và giải quyết vấn đề, kỹ năng làm việc nhóm. Bên cạnh đó, người học sẽ chủ động được việc học tập, quản lý thời gian, xử lý các tình huống xảy ra trong chăn nuôi một cách hợp lý; thực hiện được quy trình theo dõi chức năng của cơ quan trên cơ thể động vật.

## 4. Đánh giá học tập

| Thành phần đánh giá (1)                                    | Tỷ lệ (%) (4) |
|------------------------------------------------------------|---------------|
| <b>A1. Đánh giá ý thức học tập</b>                         | <b>10%</b>    |
| Bảng điểm chuyên cần: thái độ chuyên cần, tích cực học tập |               |
| <b>A2. Đánh giá giữa kỳ (Bài tập, Bài thảo luận nhóm)</b>  | <b>20%</b>    |
| <b>A3. Đánh giá thực hành (báo cáo thu hoạch)</b>          | <b>20%</b>    |
| <b>A4. Đánh giá cuối kỳ (Thi tự luận)</b>                  | <b>50%</b>    |

## 5. Hình thức tổ chức dạy học:

- Giảng bài trên lớp kết hợp thảo luận, seminar theo chủ đề.
- Thực hành tại phòng thí nghiệm
- Hoạt động theo nhóm thông qua thảo luận theo chủ đề.
- Tự học, tự nghiên cứu thông qua tiểu luận và các chủ đề seminar

## 6. Tài liệu học tập

### a. Tài liệu bắt buộc:

- [1] Trần Thị Dân, Dương Nguyên Khang, Sinh lý vật nuôi, NXB Nông Nghiệp, 2021  
[2] Trần Sáng Tạo, Sinh lý động vật, NXB Đại học Huế, 2012.

### b. Tài liệu tham khảo:

- [1] Nguyễn Thị Thanh, Bài giảng Sinh lý động vật, Trường Đại học Vinh, 2020.  
[2] Phạm Thị Hiền Lương (chủ biên), Tổ chức và phối thai động vật, Nông nghiệp Hà Nội, 2009.

## 7. Kế hoạch dạy học

| Tuần/<br>Buổi<br>học [1]<br>(3 tiết) | Nội dung<br>[2]                                                                 | Hình thức tổ chức dạy và<br>học [3]                                                                                      | Chuẩn bị của sinh<br>viên [4]                                                            | Ghi<br>chú |
|--------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1                                    | <b>Chương 1. Sinh lý hô hấp</b><br>1.1. Ý nghĩa của hoạt động hô hấp ở động vật | <i>Giảng viên:</i><br>- Thuyết trình về ý nghĩa, vai trò của hệ hô hấp đối với cơ thể sống<br>- Thuyết trình về đặc điểm | - Tìm hiểu thông tin có liên quan đến chức năng hệ tiêu hóa ở động vật và ứng dụng trong |            |

|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                         |  |
|---|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|   | <p>1.2. Đặc điểm cấu tạo và chức năng tiêu hóa ở khoang miệng</p> <p>1.3. Đặc điểm cấu tạo và chức năng tiêu hóa ở dạ dày</p> <p>1.4. Đặc điểm cấu tạo và chức năng tiêu hóa ở ruột non</p> <p>1.5. Đặc điểm cấu tạo và chức năng tiêu hóa ở ruột già</p> <p>1.6. Đặc điểm hấp thu ở động vật</p> | <p>cấu tạo và chức năng các cơ quan hệ tiêu hóa (khoang miệng, dạ dày, ruột)</p> <p>- Đặt câu hỏi có liên quan đến chức năng tiêu hóa của các loài vật nuôi</p> <p>SV: Nghe giảng, trả lời câu hỏi</p>                                                                                                                   | chăn nuôi                                                                                                               |  |
| 2 | <p><b>Chương 2. Sinh lý tuần hoàn</b></p> <p>2.1. Sinh lý máu</p> <p>2.2. Sinh lý bạch huyết</p> <p>2.3. Cấu tạo và chức năng sinh lý của tim</p> <p>2.4. Chức năng sinh lý của hệ mạch</p>                                                                                                       | <p><b>Giảng viên:</b> Thuyết trình</p> <p>- Chức năng của máu</p> <p>- Thành phần và chức năng của các tế bào máu</p> <p>- Đặt câu hỏi có liên quan đến hiện tượng đông máu</p> <p><b>Sinh viên:</b></p> <p>- Nghe giảng, xây dựng bài</p> <p>- Trả lời câu hỏi của GV</p>                                               | <p>- Vở ghi chép</p> <p>- Tài liệu học tập</p> <p>- Tìm hiểu về hiện tượng đông máu và các ứng dụng trong chăn nuôi</p> |  |
| 3 | <p><b>Chương 3. Sinh lý hô hấp</b></p> <p>3.1. Cơ chế hô hấp ở phổi</p> <p>3.2. Sự trao đổi khí trong hô hấp</p> <p>3.3. Sự vận chuyển khí của máu</p> <p>3.4. Đặc điểm hô hấp ở gia cầm</p>                                                                                                      | <p><b>Giảng viên:</b></p> <p>Thuyết trình: cơ chế hô hấp, sự trao đổi khí, sự vận chuyển khí của máu, đặc điểm hô hấp ở gia cầm</p> <p>Câu hỏi: Các yếu tố ảnh hưởng đến hô hấp và giải pháp khắc phục</p> <p><b>Sinh viên:</b></p> <p>- Nghe giảng, xây dựng bài</p> <p>- Thảo luận thông tin liên quan đến bài học</p> | <p>- Vở ghi chép</p> <p>- Tài liệu học tập</p> <p>- Tìm hiểu tài liệu để trả lời câu hỏi của GV</p>                     |  |

|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                              |  |
|---|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 4 | <p><b>Chương 4. Sinh lý trao đổi chất và năng lượng</b></p> <p>4.1. Trao đổi, chuyển hóa các chất</p> <p>4.1.1. Trao đổi protein</p> <p>4.1.2. Trao đổi glucid</p> <p>4.1.3. Trao đổi Lipit</p> <p>4.1.4. Trao đổi vitamin và chất khoáng</p> <p>4.2. Trao đổi chuyển hóa năng lượng ở động vật</p> <p>4.3. Thân nhiệt và sự điều hòa thân nhiệt</p> | <p><b>Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình: trao đổi, chuyển hóa các chất; trao đổi chuyển hóa năng lượng; sự điều hòa thân nhiệt ở động vật</li> <li>- Câu hỏi: Các yếu tố ảnh hưởng đến sự điều hòa thân nhiệt và các giải pháp ứng dụng trong chăn nuôi.</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, Trả lời câu hỏi</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vở ghi chép</li> <li>- Tài liệu học tập</li> <li>- Tìm hiểu tài liệu để trả lời câu hỏi thảo luận của GV</li> </ul> |  |
| 5 | <p><b>Chương 5. Sinh lý bài tiết</b></p> <p>5.1. Chức năng hệ bài tiết</p> <p>5.2. Quá trình bài tiết ở thận</p> <p>5.3. Cơ chế hình thành nước tiểu</p> <p>5.4. Kiểm tra nước tiểu ở gia súc</p> <p>5.5. Tác dụng điều tiết của thận với máu</p>                                                                                                    | <p><b>Giảng viên:</b> Thuyết trình</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quá trình bài tiết ở thận, cơ chế hình thành và phương pháp kiểm tra nước tiểu</li> <li>- Đặt câu hỏi có liên quan đến nội dung bài học</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, trả lời câu hỏi của GV</li> </ul>                                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vở ghi chép</li> <li>- Tài liệu học tập</li> </ul>                                                                  |  |
| 6 | <p><b>Chương 6. Sinh lý nội tiết</b></p> <p>6.1. Đặc điểm chung về tuyến nội tiết và hormon</p> <p>6.2. Sinh lý các tuyến nội tiết ở động vật (tuyến yên, tuyến giáp, tuyến cận giáp, tuyến tụy, tuyến thượng thận, tuyến sinh dục)</p>                                                                                                              | <p><b>Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình đặc điểm và chức năng sinh lý của các tuyến nội tiết</li> <li>- Đặt câu hỏi: Liên hệ việc sử dụng hormon trong chăn nuôi</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, xây dựng bài</li> <li>- Trả lời câu hỏi của GV</li> </ul>                                                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vở ghi chép</li> <li>- Tài liệu học tập</li> </ul>                                                                  |  |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                    |  |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 7  | <b>Chương 7. Sinh lý thần kinh</b><br>7.1. Sinh lý chung của hệ thần kinh trung ương<br>7.2. Sinh lý não bộ<br>7.3. Sinh lý tủy sống<br>7.4. Sinh lý hệ thần kinh thực vật                                                                                               | <b>Giảng viên:</b><br>- Thuyết trình về chức năng sinh lý của hệ thần kinh trung ương (não bộ, tủy sống); hệ thần kinh thực vật<br>- Thảo luận về tính chất của các trung khu thần kinh<br><b>Sinh viên:</b><br>Nghe giảng, chuẩn bị bài theo yêu cầu của GV                                                                                                                                                            | - Vở ghi chép<br>- Tài liệu học tập<br>- Tìm hiểu về ý nghĩa và nguyên tắc hoạt động của hệ thần kinh trung ương và những ứng dụng trong chăn nuôi |  |
| 8  | <b>Chương 8. Sinh lý hệ thần kinh cấp cao</b><br>8.1. Sinh lý hệ thần kinh cao cấp<br>8.1.1. Phản xạ không điều kiện<br>8.1.2. Phản xạ có điều kiện<br>8.2. Hoạt động chức năng của vỏ đại não                                                                           | <b>Giảng viên:</b><br>- Thuyết trình sinh lý hệ thần kinh cấp cao, hoạt động chức năng của vỏ đại não<br>- Thảo luận về các loại hình thần kinh và ứng dụng trong chăn nuôi<br><b>Sinh viên:</b><br>Nghe giảng<br>Chuẩn bị bài thảo luận theo yêu cầu của GV                                                                                                                                                            | Vở ghi chép<br>- Tài liệu học tập<br>- Tìm hiểu các loại hình thần kinh và ứng dụng trong chăn nuôi.                                               |  |
| 9  | <b>Chương 9. Sinh lý stress và sự thích nghi</b><br>9.1. Khái niệm và phản ứng stress<br>9.2. Các yếu tố gây stress trong chăn nuôi<br><br><b>Chương 10. Sinh lý sinh sản và tiết sữa</b><br>10.1. Khái niệm thành thực về tính và thể vóc<br>10.2. Sinh lý sinh dục đực | <b>Giảng viên:</b> Thuyết trình<br>- Khái niệm và đặc điểm phản ứng stress; các yếu tố gây stress<br>- Đặt câu hỏi: Các giải pháp khắc phục các yếu tố gây stress trong chăn nuôi?<br><b>Sinh viên:</b><br>- Nghe giảng, xây dựng bài<br><b>Giảng viên:</b> Thuyết trình<br>- Khái niệm thành thực về tính, thành thực về thể vóc<br>- Sinh lý sinh dục đực<br><b>Sinh viên</b><br>- Nghe giảng, phát biểu xây dựng bài | - Vở ghi chép<br>- Tài liệu học tập<br>- Tìm hiểu về tuyến nội tiết ở động vật thủy sản                                                            |  |
| 10 | <b>Chương 10. Sinh lý sinh sản và tiết sữa (tiếp)</b><br>10.3. Sinh lý sinh dục cái<br>10.3.1. Cấu tạo cơ quan sinh dục cái                                                                                                                                              | <b>Giảng viên:</b> Thuyết trình<br>- Sinh lý sinh dục cái<br>- Đặt câu có liên quan đến nội dung môn học<br><b>Sinh viên:</b><br>- Thực hiện theo yêu cầu của GV                                                                                                                                                                                                                                                        | - Đọc tài liệu về cơ chế thụ tinh và các biện pháp kỹ thuật trong phối giống cho gia súc                                                           |  |

|  |                                                                                                                                 |  |  |  |
|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|
|  | 10.3.2. Sự chín và rụng trứng<br>10.3.3. Chu kỳ động dục<br>10.3.4. Sinh lý gia súc mang thai và đẻ<br>10.3.5. Sinh lý tiết sữa |  |  |  |
|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|

### Thực hành

| Tuần, số tiết | Nội dung                                                      | Hình thức tổ chức dạy học                                                            | Yêu cầu SV chuẩn bị                         |
|---------------|---------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|
| 1 (3)         | Ảnh hưởng của nhiệt độ đến tần số hô hấp của lưỡng cư         | Hướng dẫn phương pháp xác định ảnh hưởng của nhiệt độ đến tần số hô hấp của lưỡng cư | Giấy; bút viết, dụng cụ thực hành           |
| 2(3)          | Xác định độ bền thấm thấu của màng tế bào hồng cầu            | Hướng dẫn, chuẩn bị dụng cụ, vật liệu, đồ bảo hộ                                     | Dụng cụ, vật liệu, đồ bảo hộ                |
| 3(3)          | Ảnh hưởng của rối loạn trao đổi muối và nước ở lưỡng cư (ếch) | Hướng dẫn, chuẩn bị các thiết bị, dụng cụ, hoá chất để thực hành                     | Giấy A4; Bút viết, găng tay y tế, đồ bảo hộ |
| 4(3)          | Đặc điểm cấu tạo và chức năng cơ quan tiêu hóa ở gia cầm      | Hướng dẫn, chuẩn bị dụng cụ, mẫu vật                                                 | Giấy A4; Bút viết                           |
| 5(3)          | Chứng minh tác dụng gây hạ đường huyết của insulin            | Hướng dẫn, chuẩn bị dụng cụ, mẫu vật                                                 | Giấy A4; Bút viết,                          |

## 8. Nhiệm vụ của người học

### 8.1. Phần tự học

- Nghiên cứu tài liệu, xem các slide/video/website.
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học/cựu sinh viên/cán bộ tại đơn vị trải nghiệm hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.
- Hoàn thành các bài tập được giao trên LMS.

### 8.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

### 8.3. Thực hành

- Tham gia đầy đủ các bài thực hành
- Tôn trọng ý kiến và chịu trách nhiệm về kết quả làm việc chung.
- Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ và sản phẩm thực hành được giao



**9. Ngày phê duyệt:**

**10. Cấp phê duyệt:**

**TRƯỞNG KHOA/VIỆN**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**TS. Nguyễn Đình Vinh**

**TS. Lê Minh Hải**



## ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT

### Học phần: Dinh dưỡng vật nuôi

#### 1. Thông tin tổng quát:

##### 1.1. Thông tin về giảng viên

###### **Giảng viên 1: Nguyễn Đình Vinh**

Chức danh, Học hàm, học vị: Giảng viên – Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Thủy sản và Chăn nuôi – Viện Nông nghiệp và Tài Nguyên

Email: [vinhnd@vinhuni.edu.vn](mailto:vinhnd@vinhuni.edu.vn); ĐT: 0914970709

###### **Giảng viên 2: Phạm Mỹ Dung**

Chức danh, Học hàm, học vị: Giảng viên – Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Thủy sản và CN – Viện Nông nghiệp và Tài Nguyên

Email: [dungpm@vinhuni.edu.vn](mailto:dungpm@vinhuni.edu.vn); ĐT: 0948231430

##### 1.2. Thông tin về học phần:

|                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                  |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|
| - Tên học phần (tiếng Việt): <b>Dinh dưỡng vật nuôi</b>                                                                                                                                                                                                                                   |                                  |
| - Mã số học phần: AHY30004                                                                                                                                                                                                                                                                |                                  |
| - Thuộc CTĐT ngành: Chăn nuôi                                                                                                                                                                                                                                                             |                                  |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản<br><input type="checkbox"/> <b>Kiến thức cơ sở ngành</b><br><input type="checkbox"/> Kiến thức ngành<br><input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung<br><input type="checkbox"/> Kiến thức khác |                                  |
| - Thuộc loại học phần: <input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc                                                                                                                                                                                                                       | <input type="checkbox"/> Tự chọn |
| - Số tín chỉ: 3<br>+ Số tiết lý thuyết: 30<br>+ Số tiết thảo luận/bài tập:<br>+ Số tiết thực hành: 15<br>+ Số tiết tự học: 90                                                                                                                                                             |                                  |
| - Điều kiện đăng ký học:<br>+ Học phần tiên quyết:<br>+ Học phần học trước: Hóa sinh động vật                                                                                                                                                                                             |                                  |
| Mã số HP:<br>Mã số HP: AHY20001                                                                                                                                                                                                                                                           |                                  |
| - Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Vinh. Cụ<br>+ Thời gian tối thiểu sinh viên phải có mặt trên lớp: 80%<br>+ Sinh viên phải nộp đầy đủ bài tập, báo cáo... qua hệ thống LMS (Mục<br>+ Tham gia đầy đủ các bài thực hành.                          |                                  |
| - Bộ môn phụ trách học phần: Thủy sản và Chăn nuôi<br>Điện thoại: Email:                                                                                                                                                                                                                  |                                  |

**2. Mô tả học phần:** Là học phần cơ sở ngành Chăn nuôi, thú y. Học phần giới thiệu về đặc điểm dinh dưỡng của vật nuôi; Vai trò dinh dưỡng của các thành phần thức ăn bao gồm vai trò dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng, nhu cầu dinh dưỡng của Protein, Lipid, Carbohydrate, Vitamine, Khoáng chất, nước. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về dinh dưỡng vật nuôi; dinh dưỡng các thành phần thức ăn, năng lượng và chuyển hoá năng

lượng ở vật nuôi. Đặc biệt học phần trang bị những kiến thức cơ bản về nhu cầu dinh dưỡng của vật nuôi cho duy trì và sản xuất (tăng trưởng, sinh sản, tiết sữa và đẻ trứng).

### 3. Mục tiêu học phần:

Giúp sinh viên hiểu và vận dụng được nguyên lý các quá trình về dinh dưỡng ở vật nuôi; nguyên lý về dinh dưỡng các thành phần thức ăn của vật nuôi. Hiểu và vận dụng được kiến thức về giá trị dinh dưỡng, năng lượng và quá trình chuyển hóa các chất dinh dưỡng, chuyển hoá năng lượng ở vật nuôi. Áp dụng các kỹ năng căn bản phòng thí nghiệm động vật; kỹ thuật phân tích các thành phần thức ăn, phương pháp xác định năng lượng có trong thức ăn vật nuôi.

### 4. Đánh giá học tập

| Thành phần đánh giá (1)                                            | Tỷ lệ (%) (4) |
|--------------------------------------------------------------------|---------------|
| <b>A1. Đánh giá ý thức học tập</b>                                 | <b>10%</b>    |
| Bảng điểm chuyên cần: thái độ chuyên cần, tích cực học tập         |               |
| <b>A2. Đánh giá giữa kỳ (Bài tập, Bài thu hoạch, Thuyết trình)</b> | <b>20%</b>    |
| <b>A3. Đánh giá thực hành</b>                                      | <b>20%</b>    |
| <b>A4. Đánh giá cuối kỳ (Thi tự luận hoặc trắc nghiệm)</b>         | <b>50%</b>    |

### 5. Hình thức tổ chức dạy học:

- Giảng bài trên lớp kết hợp thảo luận, seminar theo chủ đề.
- Thực hành tại phòng thí nghiệm
- Hoạt động theo nhóm thông qua thảo luận theo chủ đề.
- Tự học, tự nghiên cứu thông qua tiểu luận và các chủ đề seminar

### 6. Tài liệu học tập

#### a. Tài liệu bắt buộc:

1. Lê Đức Ngoan. *Dinh Dưỡng gia súc*. NXB Nông nghiệp, 2002.
2. Lê Đức Ngoan, Dư Thanh Hằng, *Giáo trình dinh dưỡng vật nuôi*. NXB Đại học Huế, 2014.
3. Nguyễn Đình Vinh (2021), *Bài giảng Dinh dưỡng vật nuôi (Dùng cho hệ đào tạo Đại học chính quy ngành chăn nuôi, thú y - CDIIO)*. Trường Đại học Vinh.

#### b. Tài liệu tham khảo:

4. McDowell L R. *Mineral in Animal and Human Nutrition*. New York, Academic Press. 1992
5. Dương Thanh Liêm, Bùi Huy Như Phúc, Dương Duy Đồng. *Thức ăn và Dinh dưỡng động vật*. NXB Nông nghiệp, 2002.
6. Vũ Duy Giảng, Nguyễn Thị Lương Hồng, Tôn Thất Sơn. *Dinh Dưỡng và Thức ăn gia súc*, NXB nông nghiệp, 1999.

## 7. Nội dung và kế hoạch giảng dạy

### 7.1. Giảng dạy lý thuyết

| Tuần/<br>Buổi<br>học (1) | Nội dung<br>(2)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Hình thức tổ chức dạy học<br>(3)                                                                                                                                                                                          | Chuẩn bị của<br>SV (4)                                          | Ghi chú |
|--------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|---------|
| 1                        | <b>Tin chỉ 1: Dinh dưỡng các thành phần thức ăn của vật nuôi</b><br><b>Mở đầu</b><br>1.1. Khái niệm và lược sử nghiên cứu dinh dưỡng ĐV<br>1.2. Đặc điểm dinh dưỡng của vật nuôi<br>1.3. Các khái niệm cơ bản về dinh dưỡng vật nuôi<br><b>Chương 1. Dinh dưỡng Protein</b><br>1.1. Giới thiệu<br>1.2. Trao đổi Protein.<br>1.3. Nhu cầu Protein.<br>cầu | <b>GV:</b> Giảng dạy lý thuyết bằng phương pháp thuyết trình và Đặt câu hỏi.<br>Kết hợp quan sát hình ảnh,<br>- Nêu vấn đề về sử dụng Protein ở vật nuôi?<br><b>SV:</b><br>- Nghe giảng, trả lời câu hỏi.<br>- Thảo luận  | Vở ghi chép, Tài liệu tham khảo, Đọc trước các vấn đề liên quan |         |
| 2                        | <b>Chương 2. Dinh dưỡng Lipid và Carbohydrate</b><br><b>2.1. Dinh dưỡng Lipid</b><br><b>2.2. Dinh dưỡng Carbohydrate</b>                                                                                                                                                                                                                                 | <b>GV:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết bằng phương pháp thuyết trình và quan sát hình ảnh,<br>- Đặt câu hỏi về đặc điểm tiêu hóa và hấp thu Lipid, Carbohydrate ở vật nuôi ?<br><b>SV:</b><br>- Nghe giảng, trả lời câu hỏi. | Vở ghi chép, đọc trước các tài liệu tham khảo.                  |         |
| 3                        | <b>Chương 3. Dinh dưỡng Vitamin, Khoáng chất và nước</b><br><b>3.1. Dinh dưỡng Vitamine</b><br><b>3.2. Dinh dưỡng khoáng</b><br><b>3.3. Nước và quá trình dinh dưỡng</b><br>sản                                                                                                                                                                          | <b>GV:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết bằng phương pháp thuyết trình và quan sát hình ảnh,<br>- Đặt câu hỏi về vai trò và dinh dưỡng Vitamin, Khoáng và nước ở vật nuôi ?<br><b>SV:</b><br>- Nghe giảng, trả lời câu hỏi.    | Vở ghi chép, Đọc tài liệu tham khảo 1, 2.                       |         |
| 4                        | <b>Chương 4. Thức ăn và thành phần hóa học của thức ăn vật nuôi</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                      | <b>GV:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết bằng phương pháp thuyết trình và                                                                                                                                                      | Vở ghi chép, Tài liệu tham khảo,                                |         |

|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                        |  |
|---|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|   | <p>4.1. Thức ăn chăn nuôi</p> <p>4.2. Các phương pháp phân tích các thành phần hóa học thức ăn chăn nuôi</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | <p>quan sát hình ảnh,</p> <p>- Đặt câu hỏi về các loại thức ăn trong chăn nuôi ?</p> <p><b>SV:</b></p> <p>-Nghe giảng, trả lời câu hỏi.</p>                                                                                            | <p>Chuẩn bị bài liên quan đến nội dung ở nhà.</p>                                                      |  |
| 5 | <p><b>Chương 5. Nhu cầu năng lượng của vật nuôi</b></p> <p>5.1. Khái niệm chung</p> <p>5.2. Phương pháp xác định năng lượng</p> <p>5.3. Các dạng năng lượng</p> <p>5.4. Sự biết đổi năng lượng trong cơ thể vật nuôi</p> <p>5.5. Nhu cầu năng lượng</p>                                                                                                                                                         | <p><b>GV:</b></p> <p>- Giảng dạy lý thuyết bằng phương pháp thuyết trình và quan sát hình ảnh,</p> <p>- Đặt câu hỏi về các dạng năng lượng ở vật nuôi ?</p> <p><b>SV:</b></p> <p>-Nghe giảng, trả lời câu hỏi.</p>                     | <p>Vở ghi chép, Tài liệu tham khảo,</p> <p>Chuẩn bị bài các nội dung liên quan đến nội dung ở nhà.</p> |  |
| 6 | <p><b>Tín chỉ 2: Nhu cầu dinh dưỡng của vật nuôi</b></p> <p><b>Chương 6. Nhu cầu dinh dưỡng cho duy trì</b></p> <p>6.1. Khái niệm chung</p> <p>6.2. Các phương pháp xác định nhu cầu năng lượng cho duy trì</p> <p>6.3. Các phương pháp xác định nhu cầu protein cho gia súc ở trạng thái nuôi duy trì</p> <p>6.4. Những nhân tố ảnh hưởng đến nhu cầu duy trì</p> <p>6.5. Ý nghĩa xác định nhu cầu duy trì</p> | <p><b>GV:</b></p> <p>- Giảng dạy lý thuyết bằng phương pháp thuyết trình và quan sát hình ảnh,</p> <p>- Đặt câu hỏi về đặc điểm của nhu cầu dinh dưỡng duy trì ở vật nuôi ?</p> <p><b>SV:</b></p> <p>-Nghe giảng, trả lời câu hỏi.</p> | <p>Vở ghi chép, Tài liệu tham khảo,</p> <p>Chuẩn bị bài các nội dung liên quan đến nội dung ở nhà.</p> |  |
| 7 | <p><b>Chương 7. Nhu cầu dinh dưỡng cho vật nuôi tăng trưởng</b></p> <p>7.1. Khái niệm chung</p> <p>7.2. Các qui luật sự sinh trưởng và phát triển</p> <p>7.3. Nhu cầu dinh dưỡng của gia súc sinh trưởng</p>                                                                                                                                                                                                    | <p><b>GV:</b></p> <p>- Giảng dạy lý thuyết bằng phương pháp thuyết trình và quan sát hình ảnh.</p> <p>- Đặt câu hỏi về đặc điểm tăng trưởng của vật nuôi ?</p> <p><b>SV:</b></p> <p>-Nghe giảng, trả lời câu hỏi.</p>                  | <p>Vở ghi chép, Tài liệu tham khảo,</p> <p>Chuẩn bị bài các nội dung liên quan đến nội dung ở nhà.</p> |  |
| 8 | <p><b>Chương 8. Nhu cầu dinh dưỡng cho gia súc tiết sữa</b></p> <p>8.1. Đặc điểm của gia súc tiết sữa</p> <p>8.2. Thành phần hóa học của sữa và sự tạo thành các thành</p>                                                                                                                                                                                                                                      | <p><b>GV:</b></p> <p>- Giảng dạy lý thuyết bằng phương pháp thuyết trình và quan sát hình ảnh.</p> <p>- Đặt câu hỏi về đặc điểm dinh dưỡng cho gia súc tiết</p>                                                                        | <p>Vở ghi chép, Tài liệu tham khảo,</p> <p>Chuẩn bị bài các nội dung liên quan đến</p>                 |  |

|    |                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                         |                                                                                                |  |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    | phần của sữa<br>8.3. Nhu cầu dinh dưỡng                                                                                                                                                                                        | sữa?<br><b>SV:</b><br>-Nghe giảng, trả lời câu hỏi.                                                                                                                                     | nội dung ở nhà.                                                                                |  |
| 9  | <b>Chương 9. Nhu cầu dinh dưỡng cho gia cầm đẻ trứng</b><br>9.1. Đặc điểm chung của gia cầm đẻ trứng<br>9.2. Nhu Cầu dinh dưỡng cho gia cầm đẻ trứng<br>9.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến nhu cầu và sự lợi dụng protein ở gia cầm | <b>GV:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết bằng phương pháp thuyết trình và quan sát hình ảnh.<br>- Đặt câu hỏi về chung của gia cầm đẻ trứng ?<br><b>SV:</b><br>-Nghe giảng, trả lời câu hỏi. | Vở ghi chép,<br>Tài liệu tham khảo,<br>Chuẩn bị bài các nội dung liên quan đến nội dung ở nhà. |  |
| 10 | <b>Chương 10. Nhu cầu dinh dưỡng cho gia súc sinh sản</b><br>10.1. Đặc điểm của gia súc sinh sản<br>10.2. Nhu cầu dinh dưỡng                                                                                                   | <b>GV:</b> Thuyết trình<br><b>SV:</b> nghe giảng và trả lời câu hỏi                                                                                                                     | Vở ghi chép,<br>Tài liệu tham khảo,<br>Chuẩn bị bài các nội dung liên quan đến nội dung ở nhà. |  |

## 7.2. Giảng dạy thực hành

| Tuần/<br>Buổi học<br>(1) | Nội dung<br>(2)                                                        | Hình thức tổ chức dạy học (3)                                                                                                                                                                                                                                  | Chuẩn bị của<br>SV (4)                                                                                                                                             | Ghi chú |
|--------------------------|------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1                        | Tìm hiểu đặc điểm cấu tạo của cơ quan tiêu hóa, dinh dưỡng của gia cầm | <b>GV:</b> thuyết trình trên mẫu vật tại phòng thí nghiệm.<br>- Giới thiệu nội quy, mục tiêu, yêu cầu, chuẩn bị và các phương pháp tiến hành bài thực hành.<br>- Giới thiệu về cách nhận diện, phân tích các đặc điểm cơ quan tiêu hoá, dinh dưỡng của gia cầm | Nghe, hiểu được các vấn đề yêu cầu bài thực hành, các bước tiến hành, vận dụng vào thực tiễn.<br>- Thực hiện các bước của bài thực hành và viết báo cáo thực hành. |         |
| 2                        | Tìm hiểu đặc điểm cấu tạo của cơ quan tiêu hóa, dinh dưỡng của gia súc | <b>GV:</b> Giảng dạy thực hành bằng thuyết trình, quan sát mẫu vật.<br>- Giới thiệu về cách nhận diện, phân tích các đặc điểm cơ quan tiêu hoá, dinh dưỡng của gia súc                                                                                         | <b>SV:</b> Đọc tài liệu tìm hiểu đặc điểm hình thái, cấu tạo của lợn                                                                                               |         |
| 3                        | Phân tích giá trị dinh dưỡng của các thành phần thức ăn của vật nuôi   | Giới thiệu nội quy, mục tiêu, yêu cầu, chuẩn bị và các phương pháp tiến hành bài thực hành.<br>- Giới thiệu về phương pháp phân tích các thành phần hóa học (Tro,                                                                                              | Nghe, hiểu được các vấn đề yêu cầu bài thực hành, các bước tiến hành, vận dụng                                                                                     |         |

|          |                                                                       |                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                            |  |
|----------|-----------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|          |                                                                       | độ ẩm, Protein,..) của thức ăn vật nuôi.                                                                                                                                                                          | vào thực tiễn.<br>- Thực hiện viết báo cáo thực hành.                                                      |  |
| <b>4</b> | <b>Tìm hiểu, tham quan và trải nghiệm trang trại chăn nuôi</b>        | GV: giới thiệu nội quy, mục tiêu, yêu cầu, chuẩn bị và các phương pháp tiến hành bài thực hành.<br>- Giới thiệu về nhu cầu dinh dưỡng của vật nuôi ở các giai đoạn phát triển khác nhau tại trang trại chăn nuôi. | Thực hiện các yêu cầu và viết báo cáo                                                                      |  |
| <b>5</b> | Tìm hiểu, tham quan và trải nghiệm nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi | GV: Giới thiệu về nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi                                                                                                                                                              | - Thực hiện việc trải nghiệm trực tiếp tại nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi.<br>- Viết báo cáo thực hành |  |

## **8. Nhiệm vụ của người học**

### **8.1. Phần tự học**

- Nghiên cứu tài liệu, xem các slide/video/website.
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học/cựu sinh viên/cán bộ tại đơn vị trải nghiệm hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.
- Hoàn thành các bài tập được giao trên LMS.

### **8.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên**

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

### **8.3. Thực hành**

- Tham gia đầy đủ các bài thực hành
- Tôn trọng ý kiến và chịu trách nhiệm về kết quả làm việc chung.
- Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ và sản phẩm thực hành được giao.

## **9. Ngày phê duyệt:**

## **10. Cấp phê duyệt:**

**TRƯỞNG KHOA/VIỆN**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**TS. Nguyễn Đình Vinh**

**TS. Lê Minh Hải**



## ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT

### Vi sinh vật chăn nuôi

#### 1. Thông tin tổng quát:

##### 1.1. Thông tin về giảng viên

###### **Giảng viên 1: Trương Thị Thành Vinh**

Học hàm, học vị: Thạc sĩ

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại, email: thanhvinhtruong@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Vi sinh vật, Bệnh động vật thủy sản

###### **Giảng viên 2: Nguyễn Thị Thanh**

Học hàm, học vị: Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại, email: nguyenthithanhln@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Sinh lý động vật, Quản lý môi trường nuôi thủy sản

##### 1.2. Thông tin về học phần:

|                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                    |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|
| - Tên học phần (tiếng Việt): <b>Vi sinh vật chăn nuôi</b><br>(tiếng Anh): <b>Livestock microorganisms</b>                                                                                                                                                                                     |                                                                    |
| - Mã số học phần: AHY30005                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                    |
| - Thuộc CTĐT ngành: <b>Chăn nuôi</b>                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                    |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành<br><input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức ngành<br><input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung<br><input type="checkbox"/> Kiến thức khác |                                                                    |
| - Thuộc loại học phần <input checked="" type="checkbox"/>                                                                                                                                                                                                                                     | <input type="checkbox"/> Bắt buộc <input type="checkbox"/> Tự chọn |
| - Số tín chỉ: 03<br>+ Số tiết lý thuyết: 25<br>+ Số tiết thảo luận/bài tập: 5<br>+ Số tiết thực hành: 15<br>+ Số tiết tự học: 90                                                                                                                                                              |                                                                    |
| - Điều kiện đăng ký học:<br>+ Học phần tiên quyết: Mã số HP:<br>+ Học phần học trước: Mã số HP:                                                                                                                                                                                               |                                                                    |
| - Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Vinh. Cụ thể:<br>+ Thời gian tối thiểu sinh viên phải có mặt trên lớp: 80%<br>+ Sinh viên phải nộp đầy đủ bài tập, báo cáo... qua hệ thống LMS (Mục 5.1).<br>+ Tham gia đầy đủ các bài thực hành.                   |                                                                    |
| - Bộ môn phụ trách học phần: Thủy sản và Chăn nuôi<br>Điện thoại: Email:                                                                                                                                                                                                                      |                                                                    |

#### 2. Mô tả học phần:

Vi sinh vật chăn nuôi là môn học cơ sở cung cấp những kiến thức cơ bản về lịch sử, quá trình hình thành và phát triển của ngành vi sinh vật, những thành tựu đã đạt được và triển vọng phát triển trong lĩnh vực chăn nuôi nói riêng và trong đời sống. Nghiên cứu đặc điểm về hình thái, cấu trúc, chức năng và các hoạt động sống của vi sinh vật đồng thời tìm hiểu sự phân bố của vi sinh vật trong thịt, trứng, sữa, tôm cá, vi sinh vật trong xử lý chất thải chăn nuôi làm cơ sở trong bảo quản, chế biến, kiểm nghiệm sản phẩm động vật và quản lý môi trường trong chăn nuôi.

### 3. Mục tiêu học phần

Hiểu được kiến thức về lịch sử quá trình phát sinh và phát triển của ngành vi sinh vật, vai trò của vi sinh vật trong các lĩnh vực đời sống và trong chăn nuôi. Những kiến thức về cấu trúc, chức năng và các hoạt động sống của vi sinh vật. Đồng thời biết được sự phân bố của vi sinh vật trong sản phẩm động vật, vi sinh vật trong xử lý chất thải chăn nuôi. Ngoài ra, sinh viên sẽ vận dụng thực hiện được một số kỹ thuật căn bản trong phòng thí nghiệm vi sinh, kỹ thuật nuôi cấy, bảo quản, nghiên cứu đặc điểm sinh học và các phương pháp xác định tăng trưởng của vi sinh vật.

### 4. Đánh giá học tập

| Thành phần đánh giá (1)                                            | Tỷ lệ (%) (4) |
|--------------------------------------------------------------------|---------------|
| <b>A1. Đánh giá ý thức học tập</b>                                 | <b>10%</b>    |
| Bảng điểm chuyên cần: thái độ chuyên cần, tích cực học tập         |               |
| <b>A2. Đánh giá giữa kỳ (Bài tập, Bài thu hoạch, Thuyết trình)</b> | <b>20%</b>    |
| <b>A3. Đánh giá thực hành</b>                                      | <b>20%</b>    |
| <b>A4. Đánh giá cuối kỳ (Thi tự luận hoặc trắc nghiệm)</b>         | <b>50%</b>    |

### 5. Hình thức tổ chức dạy học

- Giảng bài trên lớp kết hợp thảo luận, seminar theo chủ đề.
- Thực hành tại phòng thí nghiệm
- Hoạt động theo nhóm thông qua thảo luận theo chủ đề.
- Tự học, tự nghiên cứu thông qua tiểu luận và các chủ đề seminar.

### 6. Tài liệu học tập

#### 6.1. Giáo trình:

1. Trương Thị Thành Vinh, 2020. Bài giảng vi sinh vật Chăn nuôi, Trường Đại học Vinh
2. Nguyễn Như Thành, 2004. Vi sinh vật học đại cương, Nhà xuất bản Nông Nghiệp. Mã sách thư Viện Đại học Vinh: NLN.004337
3. Nguyễn Hồng Sơn. Giáo trình Vi sinh vật chăn nuôi. Nhà xuất bản Đại học Huế, 2012

#### 6.2. Tài liệu tham khảo:

4. Nguyễn Lâm Dũng, Nguyễn Đình Quyến, Phạm Văn Ty, 1977. Vi sinh vật học T2 - Đại học và Trung học chuyên nghiệp, 1977. - 612 tr. ; 27 cm. vie. - 579/ ND 399(2)v/ 77. Mã sách thư Viện Đại học Vinh: DC.011469 - 72 DT.004737 - 46 MV.046470 - 535
5. Nguyễn Lâm Dũng, Nguyễn Đình Quyến, Phạm Văn Ty, 2001. Vi sinh vật học /.. - Tái bản lần thứ 3. - H.: Giáo Dục, 2001. - 520 tr. ; 27 cm. vie. - 579/ ND 399v/ 01. Mã sách thư Viện Đại học Vinh: DC.001372 - 76

## 7. Kế hoạch dạy học

### Lý thuyết:

| Tuần, số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Hình thức tổ chức dạy học                                                                                                   | Yêu cầu SV chuẩn bị                                                                                                                                                   | Ghi chú |
|---------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1(3)          | Chương 1. Đối tượng và lịch sử phát triển của vi sinh vật học<br>1.1. Đối tượng, đặc điểm chung của vi sinh vật<br>1.2. Sơ lược lịch sử phát triển của vi sinh vật<br>1.3. Vai trò của vi sinh vật trong đời sống                                                                                                                                                                       | - Địa điểm: Phòng học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Hướng dẫn nghiên cứu tìm kiếm tài liệu                 | - Đọc tài liệu [1], trang 1 - 9<br>- Tìm kiếm tài liệu (website): về triển vọng ứng dụng vi sinh vật trong Chăn nuôi                                                  |         |
| 2             | Chương 2. Sinh học của các cơ thể nhân sơ và nhân thật<br>2.1. Vi khuẩn<br>2.1.1. Hình thái của vi khuẩn<br>2.1.2. Cấu trúc, chức năng của vi khuẩn<br>2.1.3. Sơ lược phân loại vi khuẩn                                                                                                                                                                                                | - Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh<br>- Hướng dẫn làm thực hành | - Đọc tài liệu [1], trang 11 - 25 xem hình ảnh, tìm hiểu thực tế trước hình thái, cấu tạo, tính chất bắt màu Gram của một số loài vi khuẩn thường gặp trong chăn nuôi |         |
| 3             | Chương 2. Sinh học của các cơ thể nhân sơ và nhân thật (tiếp)<br>2.2. Xạ khuẩn<br>2.2.1. Đặc điểm và vai trò của xạ khuẩn<br>2.2.2. Cấu tạo và phân loại xạ khuẩn<br>2.3. Vi nấm<br>2.3.1. Hình thái, cấu tạo, phân loại của nấm men<br>2.3.2. Hình thái, cấu tạo, phân loại nấm mốc<br>2.4. Tảo<br>2.4.1. Hình thái cấu tạo tế bào vi khuẩn lam<br>2.4.2. Hình thái cấu tạo tế bào tảo | - Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh<br>- Hướng dẫn làm thực hành | Đọc tài liệu [1], trang 26 - 44, xem hình ảnh, so sánh hình thái, cấu tạo của vi khuẩn, xạ khuẩn, của nấm men với nấm mốc                                             |         |
| 4             | Chương 3. Virus                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | - Địa điểm: Nhà học                                                                                                         | Đọc tài liệu [1], xem                                                                                                                                                 |         |

|   |                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                      |  |
|---|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|   | <p>3.1. Lịch sử nghiên cứu, hình thái, kích thước của virus</p> <p>3.2. Tính chất của virus</p> <p>3.3. Hình thái, kích thước của virus</p> <p>3.4. Cấu trúc của virus</p>                                                                                                   | <p>theo Nhà Trường sắp xếp</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình</li> <li>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh</li> </ul>                                                        | <p>hình ảnh, tìm hiểu thực tế trước về hình thái, cấu tạo của một số loại virus thường gặp trong Chăn nuôi</p>                                       |  |
| 5 | <p>Chương 3. Virus (tiếp)</p> <p>3.5. Sức đề kháng của virus</p> <p>3.6. Nuôi cấy virus</p> <p>3.7. Quá trình nhân lên của virus trong tế bào cảm thụ</p> <p>3.8. Phân loại virus</p>                                                                                        | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình</li> <li>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh</li> </ul>                                    | <p>Đọc tài liệu [1], xem hình ảnh, video về quá trình nhân bản của virus.</p>                                                                        |  |
| 6 | <p>Chương 4. Dinh dưỡng, sinh trưởng và sinh sản của vi sinh vật</p> <p>4.1. Dinh dưỡng của vi sinh vật</p> <p>4.1.1. Thành phần hóa học của tế bào vi sinh vật</p> <p>4.1.2. Các kiểu dinh dưỡng của vi sinh vật</p> <p>4.1.3. Các loại môi trường sống của vi sinh vật</p> | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình</li> <li>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh</li> <li>- Hướng dẫn làm thực hành</li> </ul> | <p>Đọc tài liệu [1], xem hình ảnh, tìm hiểu thực tế trước về một số loại môi trường sống của vi sinh vật</p>                                         |  |
| 7 | <p>4.2. Sinh trưởng và phát triển của vi sinh vật</p> <p>4.2.1. Đường cong sinh trưởng của vi sinh vật</p> <p>4.2.2. Các phương pháp xác định sự tăng trưởng và phát triển của vi sinh vật</p> <p>4.3. Sinh sản của vi sinh vật</p>                                          | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình</li> <li>- Hướng dẫn qua hình ảnh</li> </ul>                                         | <p>Đọc tài liệu [1] trang....</p> <p>Tìm hiểu thông tin, thực tế về một số phương pháp định lượng vi sinh vật, ưu nhược điểm của các phương pháp</p> |  |

|           |                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                            |                                                                                                                                                |  |
|-----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| <b>8</b>  | Chương 5. Vi sinh vật trong sản phẩm động vật<br>5.1. Vi sinh vật trên cơ thể gia súc<br>5.2. Vi sinh vật trong sữa<br>5.3. Vi sinh vật trong thịt                                                              | - Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Hướng dẫn qua hình ảnh                                                  | - Đọc tài liệu [3] trang 127 đến 172<br>Tìm hiểu thông tin về khu hệ vi sinh vật bình thường và không bình thường trong các sản phẩm sữa, thịt |  |
| <b>9</b>  | Chương 5. Vi sinh vật trong sản phẩm động vật (tiếp)<br>5.4. Vi sinh vật trong trứng<br>5.5. Vi sinh vật cá<br>Chương 6. Vi sinh vật trong xử lý chất thải chăn nuôi<br>6.1. Vi sinh vật nước thải<br>6.2. Phân | - Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Hướng dẫn qua hình ảnh<br>- Hướng dẫn nghiên cứu, giải quyết tình huống | - Đọc tài liệu [3] trang 173 đến 185<br>Tìm hiểu thông tin khu hệ vi sinh vật bình thường và không bình thường trong các sản phẩm trứng, cá    |  |
| <b>10</b> | <u>Thảo luận chủ đề 1</u>                                                                                                                                                                                       | - Hướng dẫn thảo luận                                                                                                                      | - Chuẩn bị hồ sơ làm việc nhóm; Bài tập nhóm theo yêu cầu.                                                                                     |  |

**Thực hành:**

| <b>Tuần, số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                                             | <b>Hình thức tổ chức dạy học</b>                                                      | <b>Yêu cầu SV chuẩn bị</b>                     | <b>Ghi chú</b> |
|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|----------------|
| 1 (2)                | Các quy tắc an toàn và một số thiết bị sử dụng trong nghiên cứu vi sinh vật | Hướng dẫn thực hiện nội quy, các thao tác sử dụng thiết bị phòng thí nghiệm           | Giấy A4; Bút ghi chép, áo blu                  |                |
| 2(3)                 | Chuẩn bị dụng cụ, môi trường nuôi cấy vi sinh vật                           | Hướng dẫn khử trùng các loại dụng cụ, chuẩn bị một số môi trường nuôi cấy vi sinh vật | Giấy A4; Bút ghi chép, áo blu, Máy để chụp ảnh |                |
| 3(3)                 | Nuôi cấy phân lập, bảo quản vi sinh vật                                     | Hướng dẫn cấy VSV trên một số loại môi trường và phương pháp bảo quản vi sinh vật     | Giấy A4; Bút ghi chép, áo blu, Máy để chụp ảnh |                |

|      |                                                                       |                                                                          |                                                |  |
|------|-----------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|--|
| 4(4) | Nghiên cứu một số đặc điểm sinh học của vi sinh vật trên kính hiển vi | Hướng dẫn nhuộm Gram, quan sát hình thái, tính chất bắt màu của vi khuẩn | Giấy A4; Bút ghi chép, áo blu, Máy để chụp ảnh |  |
| 5(3) | Định lượng vi sinh vật                                                | Hướng dẫn định lượng vi sinh vật bằng phương pháp đếm khuẩn lạc          | Giấy A4; Bút ghi chép, áo blu, Máy để chụp ảnh |  |

## **8. Nhiệm vụ của người học**

### **8.1. Phần tự học**

- Nghiên cứu tài liệu
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học/cựu sinh viên/cán bộ tại đơn vị trải nghiệm hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.

### **8.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên**

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

### **8.3. Thực hành**

- Tham gia đầy đủ các bài thực hành
- Tôn trọng ý kiến và chịu trách nhiệm về kết quả làm việc chung.
- Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ và sản phẩm thực hành được giao.

## **9. Ngày phê duyệt:**

## **10. Cấp phê duyệt:**

**TRƯỞNG KHOA/VIỆN**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**TS. Nguyễn Đình Vinh**

**TS. Lê Minh Hải**

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT**

**Học phần : Di truyền động vật**

**1. Thông tin tổng quát:**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1: Lê Minh Hải**

Học hàm, học vị: Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại, email: 0912383216

Email: [minhhaidhv@gmail.com](mailto:minhhaidhv@gmail.com); hoặc [hailm@vinhuni.edu.vn](mailto:hailm@vinhuni.edu.vn)

**Giảng viên 2: Phạm Mỹ Dung**

Học hàm, học vị: Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại: 0948231430

Email: [phammydungnln@gmail.com](mailto:phammydungnln@gmail.com) hoặc [dungpm@vinhuni.edu.vn](mailto:dungpm@vinhuni.edu.vn)

**1.2. Thông tin về học phần:**

|                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                      |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - Tên học phần (tiếng Việt): Di truyền động vật<br>(tiếng Anh): <b>Animal genetics</b>                                                                                                                                                                                      |                                                                                                      |
| - Mã số học phần: AHY30006                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                      |
| - Thuộc CTĐT ngành: <b>Chăn nuôi</b>                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                      |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành<br><input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức ngành                                                                                       | <input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung<br><input type="checkbox"/> Kiến thức khác |
| - Thuộc loại học phần: <input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc                                                                                                                                                                                                         | <input type="checkbox"/> Tự chọn                                                                     |
| - Số tín chỉ: 3                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                      |
| + Số tiết lý thuyết: 30                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                      |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: 0                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                      |
| + Số tiết thực hành: 15                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                      |
| + Số tiết tự học: 90                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                      |
| - Điều kiện đăng ký học:                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                      |
| + Học phần tiên quyết:                                                                                                                                                                                                                                                      | Mã số HP:                                                                                            |
| + Học phần học trước: Mô phôi động vật; Hóa sinh động vật                                                                                                                                                                                                                   | Mã số HP:                                                                                            |
| - Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Vinh. Cụ thể:<br>+ Thời gian tối thiểu sinh viên phải có mặt trên lớp: 80%<br>+ Sinh viên phải nộp đầy đủ bài tập, báo cáo... qua hệ thống LMS (Mục 5.1).<br>+ Tham gia đầy đủ các bài thực hành. |                                                                                                      |
| - Bộ môn phụ trách học phần: Thủy sản và Chăn nuôi<br>Điện thoại: Email:                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                      |

## 2. Mô tả học phần:

“Di truyền động vật” là học phần chuyên ngành của chương trình ngành chăn nuôi, nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức về cơ sở vật chất của sự di truyền. Các quy luật di truyền của tính trạng ở sinh vật, ở động vật, vận dụng các kiến thức này vào việc chọn và lai giống động vật. Cung cấp các kiến thức về biến dị, đột biến, quần thể, lai tạo, chọn lọc tạo và ứng dụng lai tạo, ứng dụng công nghệ di truyền trong nghiên cứu và thực tiễn chăn nuôi.

## 3. Mục tiêu học phần

Giúp sinh viên hiểu được những kiến thức về cơ sở vật chất của sự di truyền. Hiểu được các quy luật di truyền của tính trạng ở sinh vật, ở động vật nuôi và vận dụng các kiến thức này vào việc chọn và lai giống. Nắm được các kiến thức về biến dị, đột biến, di truyền quần thể, lai tạo, chọn lọc tạo và ứng dụng lai tạo, ứng dụng công nghệ di truyền, di truyền quần thể.

## 4. Đánh giá học tập

| Thành phần đánh giá (1)                                            | Tỷ lệ (%) (4) |
|--------------------------------------------------------------------|---------------|
| <b>A1. Đánh giá ý thức học tập</b>                                 | <b>10%</b>    |
| Bảng điểm chuyên cần: thái độ chuyên cần, tích cực học tập         |               |
| <b>A2. Đánh giá giữa kỳ (Bài tập, Bài thu hoạch, Thuyết trình)</b> | <b>20%</b>    |
| <b>A3. Đánh giá thực hành</b>                                      | <b>20%</b>    |
| <b>A4. Đánh giá cuối kỳ (Thi tự luận hoặc trắc nghiệm)</b>         | <b>50%</b>    |

## 5. Hình thức tổ chức dạy học

- Giảng bài trên lớp kết hợp thảo luận, seminar theo chủ đề.
- Thực hành tại phòng thí nghiệm
- Hoạt động theo nhóm thông qua thảo luận theo chủ đề.
- Tự học, tự nghiên cứu thông qua tiểu luận và các chủ đề seminar.

## 6. Tài liệu học tập

### 6.1. Giáo trình:

[1] Nguyễn Kim Đường, Nguyễn Minh Hoàn, Phạm Khánh Từ. *Di truyền học động vật*. NXB Nông nghiệp, 2000.

[2] Lê Minh Hải, *Bài giảng di truyền động vật*. NXB Trường Đại học Vinh, 2020.

### 6.2. Tài liệu tham khảo:

[3] Nguyễn Hoàng Thịnh, *Giáo trình Di truyền học động vật*, NXB Học viện Nông nghiệp, 2018.

[4] Nguyễn Kim Đường, *Di truyền học quần thể*, Nhà XB Nông nghiệp, 2008.

## 7. Kế hoạch dạy học

### Lý thuyết:

| Tuần, số tiết | Nội dung                                                     | Hình thức tổ chức dạy học                                     | Yêu cầu SV chuẩn bị                                                                           | CĐR học phần |
|---------------|--------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
| 1(3)          | Mở đầu<br>I. Nhập môn-các khái niệm<br>1.1. Đối tượng nghiên | - Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình | - Sinh viên đọc các tài liệu liên quan đến bài mở đầu và chương 1.<br>- Chú ý nghe giảng viên |              |



|              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                 |  |
|--------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|              | <p>cứu của di truyền học</p> <p>1.2. Những nội dung nghiên cứu của di truyền học</p> <p>1.3. Các mức độ nghiên cứu của di truyền học</p> <p>1.4. Các phương pháp nghiên cứu của di truyền học</p> <p>II. Mối quan hệ giữa di truyền học và các ngành khoa học khác</p> <p>III. Các giai đoạn phát triển của di truyền học</p> <p>IV. Ý nghĩa của di truyền học đối với động vật</p> <p>Chương 1. Cơ sở vật chất di truyền ở động vật</p> <p>1.1. Nhiễm sắc thể (NST) và chức năng của NST trong di truyền và hoạt động sống của sinh vật.</p> | <p>- Hướng dẫn nghiên cứu tìm kiếm tài liệu</p>                                                                                                            | <p>giảng dạy;</p> <p>- Trả lời câu hỏi giảng viên hỏi.</p>                                                                                                                      |  |
| <b>2(3)</b>  | <p>Chương 1. Cơ sở vật chất di truyền ở động vật</p> <p>1.2. Chu kỳ tế bào và quá trình nguyên phân, giảm phân hình thành giao tử.</p> <p>1.3. Cơ sở phân tử của hiện tượng di truyền.</p> <p>1.4. Quá trình tái bản ADN, sao mã, dịch mã</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình, hỏi đáp</p> <p>- Hướng dẫn nghiên cứu tìm kiếm tài liệu</p>                          | <p>- Đọc trước tài liệu liên quan đến chương 1 ở nhà;</p> <p>- Chú ý nghe giảng viên giảng dạy;.</p> <p>- Trả lời câu hỏi của giảng viên hỏi.</p>                               |  |
| <b>3 (3)</b> | <p>Chương 2. Cấu tạo và hoạt động của gen</p> <p>2.1. Cấu tạo của gen</p> <p>2.2. Tổ chức các gen ở genom</p> <p>2.3. Hoạt động của gen</p> <p>2.4. Đặc điểm điều hòa hoạt động gen ở sinh vật nhân chuẩn và sinh vật nhân sơ.</p> <p>2.5. Mối quan hệ giữa kiểu hình, kiểu gen và ngoại cảnh.</p>                                                                                                                                                                                                                                            | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp.</p> <p>-Thuyết trình, hỏi đáp</p> <p>- Hướng dẫn bài tập.</p> <p>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh, video.</p> | <p>- Đọc trước tài liệu liên quan đến chương 2 ở nhà;</p> <p>- Chú ý nghe giảng viên giảng dạy;</p> <p>- Trả lời câu hỏi của giảng viên hỏi.</p> <p>- Tự học ở nhà mục 2.5.</p> |  |

|              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                   |  |
|--------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| <b>4 (3)</b> | <p>Chương 3. Tính trạng chất lượng và quy luật di truyền tính trạng chất lượng ở động vật thủy sản</p> <p>3.1. Tính trạng chất lượng và đặc điểm di truyền các tính trạng chất lượng.</p> <p>3.2. Các quy luật di truyền Mendel trên động vật.</p> <p>3.3. Quy luật tương tác gen trên một số đối tượng vật nuôi.</p> <p>3.4. Liên kết gen, trao đổi chéo và bản đồ nhiễm sắc thể.</p>                                  | <p>Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình, hỏi đáp.</p> <p>- Hướng dẫn thảo luận</p>   | <p>- Đọc trước tài liệu liên đến chương 3 quan ở nhà;</p> <p>- Chú ý nghe giảng viên giảng dạy.</p> <p>- Làm việc nhóm trả lời câu hỏi thảo luận.</p> <p>- Tự học mục 3.4 phần bản đồ gen ở nhà.</p> <p>- Trả lời các câu hỏi của giảng viên.</p> |  |
| <b>5 (3)</b> | <p>Chương 4. Tính trạng số lượng và quy luật di truyền tính trạng số lượng ở động vật</p> <p>4.1. Tính trạng số lượng và thuyết di truyền đa gen.</p> <p>4.2. Tương quan kiểu hình, kiểu gen và môi trường.</p> <p>4.3. Hệ số di truyền (<math>h^2</math>)</p> <p>4.4. Các phương pháp xác định hệ số di truyền trên vật nuôi.</p> <p>4.5. Quy luật di truyền và biến dị trên một số tính trạng số lượng ở động vật</p> | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình, diễn giải.</p>                            | <p>- Đọc trước tài liệu liên đến chương 4 quan ở nhà;</p> <p>- Chú ý nghe giảng viên giảng dạy.</p>                                                                                                                                               |  |
| <b>6 (3)</b> | <p>Chương 5. Di truyền và xác định giới tính ở động vật</p> <p>5.1. Lưỡng hình sinh dục.</p> <p>5.2. Sự phân ly giới tính ở động vật.</p> <p>5.3. Thuyết gen quy định</p>                                                                                                                                                                                                                                               | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình, hỏi đáp.</p> <p>- Hướng dẫn thảo luận</p> | <p>- Đọc trước tài liệu liên quan đến chương 5 ở nhà;</p> <p>- Chú ý nghe giảng viên giảng dạy;</p> <p>- Làm việc nhóm:</p> <p>- Trả lời câu hỏi của giảng viên và chất vấn của các nhóm sinh viên.</p>                                           |  |

|              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                         |                                                                                                                                                                               |  |
|--------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|              | <p>giới tính và sự cân bằng gen.</p> <p>5.4. Hiện tượng lưỡng tính và trung gian.</p> <p>5.5. Khả năng làm thay đổi tỷ lệ phân ly.</p> <p>5.6. Một số phương pháp làm thay đổi tỷ lệ đực cái.</p>                                                                                                                                                                        |                                                                                                                         | <p>- Tự học: 5.5. Khả năng làm thay đổi tỷ lệ phân ly.</p>                                                                                                                    |  |
| <b>7 (3)</b> | <p>Chương 6. Biến dị và đột biến ở động vật</p> <p>6.1. Khái niệm và phân loại của biến dị</p> <p>6.2. Thường biến và mức phản ứng</p> <p>6.3. Đột biến</p> <p>6.4. Định luật về dây biến dị dòng nguồn của Vavilop</p> <p>6.5. Đột biến tự nhiên và đột biến nhân tạo</p> <p>6.6. Các tác nhân gây đột biến và ý nghĩa của chúng</p> <p>- Kiểm tra giữa kỳ</p>          | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình, hỏi đáp.</p> <p>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh</p> | <p>- Đọc trước tài liệu liên quan đến chương 6 ở nhà;</p> <p>- Chú ý nghe giảng viên giảng dạy;</p> <p>- Trả lời câu hỏi của giảng viên.</p> <p>Làm kiểm tra giữa kỳ bài.</p> |  |
| <b>8 (3)</b> | <p>Chương 7. Di truyền học quần thể</p> <p>7.1. Khái niệm về quần thể và quần thể Mendel</p> <p>7.2. Một số đặc trưng của quần thể sinh sản tự do</p> <p>7.3. Tính tần số gen và kiểu gen trong quần thể</p> <p>7.4. Các yếu tố làm thay đổi tần số gen của quần thể</p> <p>7.5. Ứng dụng định luật Hardy-Weinberg</p> <p>7.6. Chọn lọc trong quần thể và dòng thuần</p> | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình, hỏi đáp.</p>                                      | <p>- Đọc trước tài liệu liên quan ở nhà</p> <p>- Chú ý nghe giảng viên giảng dạy</p> <p>- Trả lời câu hỏi của giảng viên.</p> <p>- Tự học ở nhà mục 7.6.</p>                  |  |
| <b>9 (3)</b> | <p>Chương 8. Phương pháp chọn giống động vật</p> <p>8.1. Công tác giống và vấn đề sử dụng nguồn</p>                                                                                                                                                                                                                                                                      | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình,</p>                                               | <p>- Đọc trước tài liệu liên quan ở nhà</p> <p>- Chú ý nghe giảng viên giảng dạy</p>                                                                                          |  |

|               |                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                  |                                                                                                                                            |  |
|---------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|               | nguyên liệu di truyền trong chọn giống.<br>8.2. Cận huyết và vấn đề cận huyết ở động vật.<br>8.3. Ưu thế lai<br>8.4. Các phương pháp lai.<br>8.5. Các phương pháp đánh dấu<br>8.6. Chọn lọc<br>8.7. Thuần hóa, di giống và bảo tồn nguồn gen. | hỏi đáp.                                                                                         | - Trả lời câu hỏi của giảng viên.<br>- Tự học ở nhà mục 8.7.                                                                               |  |
| <b>10 (3)</b> | Chương 9. Kỹ thuật di truyền trong chọn giống động vật<br>9.1. Các enzyme giới hạn và các đoạn cắt ADN<br>9.2. Phương pháp RFLP<br>9.3. Phản ứng chuỗi trùng hợp (PCR).<br>9.4. Thu nhận các gen<br>10.5. Các hướng tạo động vật chuyển gen   | - Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Hướng dẫn qua hình ảnh, video | - Đọc trước tài liệu liên quan ở nhà<br>- Chú ý nghe giảng viên giảng dạy<br>- Trả lời câu hỏi của giảng viên.<br>Sinh viên tự học mục 9.4 |  |

**Thực hành:**

| <b>Số tiết/tuần (1)</b> | <b>Nội dung (2)</b>                                 | <b>Hình thức tổ chức dạy học (3)</b>                                         | <b>Chuẩn bị của SV (4)</b>                                                                                                   | <b>Ghi chú</b> |
|-------------------------|-----------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|
| <b>4 (3)</b>            | Bài thực hành 1.<br>Phân chia của tế bào            | Hướng dẫn cách làm tiêu bản, quan sát, vẽ hình và nhận xét kết quả           | Vở ghi chép, bút, giấy A4<br>Đọc tài liệu liên quan ở nhà<br>Làm tiêu bản, quan sát, vẽ hình, nhận xét kết quả viết báo cáo. |                |
| <b>5(3)</b>             | Bài thực hành 2.<br>Quan sát nhiễm sắc thể không lồ | Hướng dẫn cách làm tiêu bản, quan sát, vẽ hình và nhận xét kết quả           | Vở ghi chép, bút, giấy A4<br>Đọc tài liệu liên quan ở nhà<br>Làm tiêu bản, quan sát, vẽ hình, nhận xét kết quả viết báo cáo. |                |
| <b>6(3)</b>             | Bài thực hành 3. Di truyền tính trạng số lượng      | Hướng dẫn quan sát nhận biết các tình trạng số lượng, đo đếm và đánh giá một | Vở ghi chép, bút, giấy A4<br>Đọc tài liệu liên quan ở nhà.                                                                   |                |

|              |                                                             |                                                                                                          |                                                                                                                                           |  |
|--------------|-------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|              |                                                             | số tính trạng số lượng khảo sát.                                                                         | Nhận biết các tính trạng số lượng, đo đếm và đánh giá, phân tích một số tính trạng số lượng khảo sát                                      |  |
| <b>8(3)</b>  | Bài thực hành 4. Nghiên cứu các dạng đột biến nhiễm sắc thể | Hướng dẫn cách làm tiêu bản, quan sát, vẽ hình và nhận xét kết quả                                       | Vở ghi chép, bút, giấy A4<br>Đọc tài liệu liên quan ở nhà<br>Làm tiêu bản, quan sát, vẽ hình, nhận xét kết quả viết báo cáo.              |  |
| <b>9 (3)</b> | Bài thực hành 5. Đánh giá chất lượng tinh lợn và tinh bò    | Hướng dẫn cách làm tiêu bản, quan sát, làm các thí nghiệm, đánh giá chất lượng lượng tinh lợn và tinh bò | Vở ghi chép, bút, Đọc tài liệu liên quan ở nhà.<br>Thao tác quan sát tiêu bản, nhận xét đánh giá chất lượng sẹ, kết luận và viết báo cáo. |  |

## **8. Nhiệm vụ của người học**

### **8.1. Phần tự học**

- Nghiên cứu tài liệu, xem các slide/video/website.
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học/cựu sinh viên/cán bộ tại đơn vị trải nghiệm hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.
- Hoàn thành các bài tập được giao trên LMS.

### **8.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên**

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

### **8.3. Thực hành**

- Tham gia đầy đủ các bài thực hành
- Tôn trọng ý kiến và chịu trách nhiệm về kết quả làm việc chung.
- Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ và sản phẩm thực hành được giao.

## **9. Ngày phê duyệt:**

## **10. Cấp phê duyệt:**

**TRƯỞNG KHOA/VIỆN**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**TS. Nguyễn Đình Vinh**

**TS. Lê Minh Hải**



**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT**

**Hóa sinh động vật**

**1. Thông tin tổng quát:**

**1. Thông tin tổng quát:**

**1.1. Thông tin về giảng viên:**

**(1) Nguyễn Thức Tuấn**

Chức danh, Học hàm, học vị: Giảng viên – Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Nuôi trồng Thủy sản và Chăn nuôi – Viện Nông nghiệp và Tài Nguyên

Email: [nttuan@vinhuni.edu.vn](mailto:nttuan@vinhuni.edu.vn) ĐT: 0988506099

**(2) Lê Minh Hải**

Chức danh, Học hàm, học vị: Giảng viên – Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Thủy sản và Chăn nuôi – Viện Nông nghiệp và Tài Nguyên

Email: [minhhaidhv@gmail.com](mailto:minhhaidhv@gmail.com); ĐT: 0912383216

**1.2. Thông tin về học phần:**

|                                                                                                                                                                                                                                                                                    |  |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| - Tên môn học (tiếng Việt): <b>Hóa sinh động vật</b><br>(tiếng Anh): Animal Biochemistry                                                                                                                                                                                           |  |
| - Mã số học phần: AHY20001                                                                                                                                                                                                                                                         |  |
| - Thuộc CTĐT ngành: <b>Nuôi trồng thủy sản và Chăn nuôi</b>                                                                                                                                                                                                                        |  |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành<br><input type="checkbox"/> Kiến thức ngành<br><input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung<br><input type="checkbox"/> Kiến thức khác |  |
| - Thuộc loại học phần: <input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc <input type="checkbox"/> Tự chọn                                                                                                                                                                               |  |
| - Số tín chỉ:<br>+ Số tiết lý thuyết: 25<br>+ Số tiết thảo luận/bài tập: 5<br>+ Số tiết thực hành: 0<br>+ Số tiết tự học: 60                                                                                                                                                       |  |
| - Điều kiện đăng ký học:<br>+ Học phần tiên quyết: không<br>+ Học phần học trước: không<br>Mã số HP:<br>Mã số HP:                                                                                                                                                                  |  |
| - Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Vinh. Cụ thể:<br>+ Thời gian tối thiểu sinh viên phải có mặt trên lớp: 80%                                                                                                                               |  |
| - Bộ môn phụ trách học phần: Thủy sản và Chăn nuôi<br>Điện thoại: Email:                                                                                                                                                                                                           |  |

## 2. Mô tả học phần:

Hóa sinh động vật là học phần thuộc kiến thức cơ sở ngành, là học phần nghiên cứu cơ sở phân tử của sự sống trên đối tượng là động vật thủy sản: thành phần cấu tạo hoá học (tinh hoá sinh); quá trình chuyển hoá các chất trong tế bào và cơ thể sống (động hoá sinh); cơ sở hoá học của các quá trình hoạt động sống (hoá sinh chức năng). Hiểu về cấu trúc và chức năng sinh học của các sinh chất chủ yếu của tế bào và cơ thể sống: amino acid, protein, enzyme, vitamin và coenzyme, các hormone, lipid, carbohydrate, nucleotide và nucleic acid. Hiểu các nguyên lý trao đổi chất và năng lượng trong tế bào, quá trình chuyển hoá (phân giải và tổng hợp) của các hợp chất carbohydrate, lipid, protein và nucleic acid của các chất cũng như mối liên hệ giữa các quá trình chuyển hoá tạo nên sự thống nhất cao trong tế bào và cơ thể.

## 3. Mục tiêu học phần

Học phần *Hóa sinh động vật* cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về cơ sở phân tử của sự sống bao gồm: thành phần cấu tạo hoá học; quá trình chuyển hoá các chất trong tế bào và cơ thể sống và cơ sở hoá học của các quá trình hoạt động sống trong cơ thể động vật; trang bị cho sinh viên kỹ năng thực hiện các thí nghiệm hoá sinh ngắn hạn hoặc trường diễn trong phòng thí nghiệm, kỹ năng vận hành các thiết bị liên quan phục vụ cho các thí nghiệm. Đồng thời, giúp nâng cao kỹ năng làm việc theo nhóm, tự học, tự nghiên cứu, kỹ năng phát hiện và giải quyết các vấn đề thực tiễn liên quan đến môn học.

## 4. Đánh giá học tập

| Thành phần đánh giá (1)                                            | Tỷ lệ (%) (4) |
|--------------------------------------------------------------------|---------------|
| <b>A1. Đánh giá ý thức học tập</b>                                 | <b>10%</b>    |
| Bảng điểm chuyên cần: thái độ chuyên cần, tích cực học tập         |               |
| <b>A2. Đánh giá giữa kỳ (Bài tập, Bài thu hoạch, Thuyết trình)</b> | <b>30%</b>    |
| <b>A4. Đánh giá cuối kỳ (Thi tự luận hoặc trắc nghiệm)</b>         | <b>70%</b>    |

## 5. Hình thức tổ chức dạy học

- Giảng bài trên lớp kết hợp thảo luận, seminar theo chủ đề.
- Hoạt động theo nhóm thông qua thảo luận theo chủ đề.
- Tự học, tự nghiên cứu thông qua tiểu luận và các chủ đề semina

## 6. Tài liệu học tập

### *Tài liệu bắt buộc:*

- (1). Phạm Thị Trân Châu và cs (1998), *Hoá sinh học*, NXB giáo dục, Hà Nội.
- (2). Lê Minh Hải (2008), *Bài giảng hóa sinh động vật*. Trường Đại học Vinh.
- (3). Nguyễn Tiến Thắng, Nguyễn Đình Huyền (1998), *Giáo trình sinh hoá hiện đại*, NXB giáo dục, Hà Nội.

### *Tài liệu tham khảo:*

- (4). Phạm Thị Trân Châu và cs (1998), *Thực hành hoá sinh học*, NXB giáo dục, Hà Nội.
- (5). Nguyễn Hữu Chấn (1983), *Enzyme và xúc tác sinh học*, NXB Y học, Hà Nội.
- (6). Nguyễn Hữu Chấn và cs, (2000), *Những vấn đề hoá sinh học hiện đại*, NXB khoa học – kỹ thuật Hà Nội.



## 7. Kế hoạch dạy học

| Tuần/<br>Buổi<br>học<br>(1) | Nội dung<br>(2)                                                                                                                                                                                             | Hình thức tổ chức dạy học<br>(3)                                                                                                                                                                                                                                            | Chuẩn bị của SV (4)                                                                                                                                                         | Ghi<br>chú (5) |
|-----------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|
| 1                           | Chương 1. AMINO<br>ACID VÀ<br>PROTEIN<br>1.1. Amino acid và<br>peptide.                                                                                                                                     | * Giảng viên (GV):<br>Truyền thụ, diễn giảng; vấn đáp;<br>cây vấn đề<br>- Hướng dẫn SV tự học<br>* Sinh viên (SV):<br>- Làm việc nhóm để trao đổi về<br>các loài động vật giáp xác kinh<br>tế<br>- Trả lời các câu hỏi của Giảng<br>viên                                    | - Vở ghi chép, Tài liệu<br>tham khảo,<br>- Tự học: Lịch sử phát<br>triển nghề nuôi giáo<br>xác; đọc trước tài liệu<br>liên quan đến nội dung<br>học tuần sau                |                |
| 2                           | Chương 2.<br>ENZIME<br>2.1. Khái niệm về<br>enzyme.<br>2.2. Cấu tạo của<br>enzyme.<br>2.3. Cơ chế xúc tác<br>của enzyme.<br>2.4. Động học của<br>enzyme.<br>2.6. Cách gọi tên và<br>phân loại enzyme.       | ➤ Giảng viên:<br>- Truyền thụ; Vấn đáp; thảo<br>luận<br>* Sinh viên:<br>- Thảo luận: Sự khác nhau<br>trong đặc điểm sinh học của tôm<br>he nước ngọt và tôm he nước lợ,<br>mặn; giữa nhóm có thelycum<br>kín và nhóm thelycum hở<br>- Trả lời các câu hỏi của Giảng<br>viên | - Vở ghi chép, Tài liệu<br>tham khảo<br>- Tự học: Đặc điểm<br>sinh trưởng và phát<br>triển của tôm he; đọc<br>trước tài liệu liên quan<br>đến nội dung học tuần<br>kế tiếp. |                |
| 3                           | <b>Chương 3.</b><br>VITAMIN VÀ<br>HORMONE<br>3.1. Đại cương về<br>vitamin, coenzyme<br>và hormone<br>3.2. Phân loại<br>vitamin.<br>3.3. Phân loại<br>hormone và cơ chế<br>tác động của<br>hormone động vật. | ➤ Giảng viên:<br>- Truyền thụ; vấn đáp; Thảo<br>luận về Đặc điểm dinh dưỡng và<br>tập tính ăn của tôm Càng xanh?<br>- Vấn đáp khác<br>➤ Sinh viên:<br>- Chú ý nghe giảng viên giảng<br>dạy<br>- Thảo luận: Vòng đời của tôm<br>Càng xanh<br>- Trả lời các câu hỏi của GV;   | - Vở ghi chép, Tài liệu<br>tham khảo,<br>- Chuẩn bị bài thảo<br>luận của nhóm<br>- Tự học: Phân loại,<br>hình thái và phân bố<br>của tôm càng xanh                          |                |
| 4                           | <b>Chương 4.</b><br>CARBOHYDRAT<br>E<br>4.1. Đại cương về                                                                                                                                                   | ➤ Giảng viên:<br>Truyền thụ, diễn giảng, vấn đáp;<br>- Thảo luận: Vòng đời của các<br>loài cua biển                                                                                                                                                                         | - Vở ghi chép, Tài liệu<br>tham khảo,<br>- Chuẩn bị bài thảo<br>luận của nhóm                                                                                               |                |

|   |                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                             |  |
|---|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|   | carbohydrate.<br>4.2.<br>Monosaccharide.<br>4.3.<br>Oligosaccharide.                                                                                                                                                         | Sinh viên:<br>- Chú ý nghe giảng viên giảng dạy<br>- Làm việc nhóm: Mỗi nhóm nêu và phân tích được đặc điểm sinh học của một loài của hoặc tôm hùm theo chỉ định của GV                                                                                                                          | - Tự học: Đặc điểm hình thái và cấu tạo của các loài của biển và tôm hùm; đọc trước tài liệu liên quan đến nội dung học tuần kế tiếp.                       |  |
| 5 | <b>Chương 5. LIPID</b><br>5.1. Đại cương về lipid.<br>5.2. Lipid đơn giản.<br>5.3. Lipid phức tạp.                                                                                                                           | ➤ Giảng viên:<br>- Truyền thụ, diễn giảng<br>- Cho SV xem các video về các công đoạn kỹ thuật<br>➤ Sinh viên<br>- Chú ý nghe giảng viên giảng dạy; trao đổi tích cực                                                                                                                             | - Vở ghi chép, Tài liệu tham khảo,<br>- Chuẩn bị bài liên quan đến nội dung ở nhà.<br>- Tự học: Lựa chọn địa điểm xây dựng trại giống                       |  |
| 6 | <b>Kiểm tra giữa kỳ</b>                                                                                                                                                                                                      | ➤ Giảng viên:<br>- Truyền thụ, diễn giảng, Tổ chức cho sinh viên học dựa trên vấn đề<br>- Cho SV xem video về các kỹ thuật tương ứng<br>➤ Sinh viên<br>- Chú ý nghe giảng viên giảng dạy; tích cực trao đổi<br>- Làm việc nhóm: Mỗi nhóm giới thiệu 01 quy trình sản xuất giống tôm he hiện hành | - Vở ghi chép, Tài liệu tham khảo,<br>- Chuẩn bị bài liên quan đến nội dung ở nhà.<br>- Tự học: Kỹ thuật định lượng ấu trùng                                |  |
| 7 | <b>Chương 6. TRAO ĐỔI CHẤT VÀ NĂNG LƯỢNG</b><br>6.1. Đại cương về trao đổi chất và năng lượng.<br>6.2. Năng lượng sinh học và nhiệt động học.<br>6.3. Quá trình oxy - hoá khử sinh học.<br>6.4. Sự photphoryl hoá - oxy hoá. | ➤ Giảng viên:<br>Truyền thụ, diễn giảng, vấn đáp, Thảo luận về hình dạng ấu trùng biến thái của cua biển<br>➤ Sinh viên<br>- Chú ý nghe giảng viên giảng dạy                                                                                                                                     | - Vở ghi chép, Tài liệu tham khảo,<br>- Chuẩn bị bài liên quan đến nội dung ở nhà.<br>- Tự học: đọc trước tài liệu liên quan đến nội dung học tuần kế tiếp. |  |
| 8 | <b>Chương 7. TRAO ĐỔI CARBOHYDRAT</b>                                                                                                                                                                                        | ➤ Giảng viên:<br>Truyền thụ, diễn giảng, vấn đáp, Thảo luận về hình                                                                                                                                                                                                                              | - Vở ghi chép, Tài liệu tham khảo,<br>- Chuẩn bị bài liên                                                                                                   |  |

|    |                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                             |  |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    | E<br>7.1. Phân giải carbohydrate.<br>7.2. Sinh tổng hợp carbohydrate.                       | dạng ấu trùng biến thái của cua biển<br>➤ Sinh viên<br>- Chú ý nghe giảng viên giảng dạy                                                                                                                                                                                                                                             | quan đến nội dung ở nhà.<br>- Tự học: đọc trước tài liệu liên quan đến nội dung học tuần kế tiếp.                                                           |  |
| 9  | <b>Chương 8. TRAO ĐỔI LIPID</b><br>8.1. Phân giải lipid.<br>8.2. Sinh tổng hợp lipid.       | ➤ Giảng viên: Truyền thụ, diễn giảng, mô phỏng, giới thiệu các video clip chuyên ngành<br>- Thảo luận: Tầm quan trọng của kỹ thuật thu hoạch và vận chuyển giống trong nghề nuôi giáp xác.<br>➤ Sinh viên<br>- Chú ý nghe giảng viên giảng dạy; trao đổi tích cực<br>- Bài tập 2: Thiết lập quy trình SXG một đối tượng giáp xác mới | - Vở ghi chép, Tài liệu tham khảo,<br>- Chuẩn bị bài liên quan đến nội dung ở nhà.<br>- Tự học: đọc trước tài liệu liên quan đến nội dung học tuần kế tiếp. |  |
| 10 | <b>Chương 9. TRAO ĐỔI PROTEIN</b><br>9.1. Phân giải protein.<br>9.2. Sinh tổng hợp protein. | ➤ Giảng viên:<br>- Truyền thụ, diễn giảng, mô phỏng, giới thiệu các video clip về cấu tạo hình thái và giải phẫu cá<br>- Thảo luận: vai trò của việc chọn giống<br>Sinh viên:<br>- Chú ý nghe giảng viên giảng dạy; tham gia trao đổi<br>- Thảo luận: Việc định lượng tôm trong ao nuôi                                              | - Vở ghi chép, Tài liệu tham khảo,<br>- Chuẩn bị bài liên quan đến nội dung ở nhà.<br>- Tự học: Các hình thức nuôi tôm he                                   |  |

## 8. Nhiệm vụ của người học

### 8.1. Phần tự học

- Nghiên cứu tài liệu, xem các slide/video/website.
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học/cựu sinh viên/cán bộ tại đơn vị trải nghiệm hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.
- Hoàn thành các bài tập được giao trên LMS.

### 8.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

**9. Ngày phê duyệt:**

**10. Cấp phê duyệt:**

**TRƯỞNG KHOA/VIỆN**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**TS. Nguyễn Đình Vinh**

**TS. Lê Minh Hải**

## ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT

### Thú y cơ bản

#### 1. Thông tin tổng quát:

##### 1.1. Thông tin về giảng viên

###### **Giảng viên 1: Trương Thị Thành Vinh**

Học hàm, học vị: Thạc sĩ

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại, email: thanhvinhtruong@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Vi sinh vật, Bệnh động vật thủy sản

###### **Giảng viên 2: Nguyễn Thị Thanh**

Học hàm, học vị: Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại, email: nguyenthithanhln@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Sinh lý động vật, Quản lý môi trường nuôi thủy sản

##### 1.2. Thông tin về học phần:

|                                                                                                                                                                                                                                                                                               |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| - Tên học phần (tiếng Việt): <b>Thú y cơ bản</b><br>(tiếng Anh): <b>Basic Veterinary Medicine</b>                                                                                                                                                                                             |  |
| - Mã số học phần: AHY30007                                                                                                                                                                                                                                                                    |  |
| - Thuộc CTĐT ngành: <b>Chăn nuôi</b>                                                                                                                                                                                                                                                          |  |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành<br><input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức ngành<br><input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung<br><input type="checkbox"/> Kiến thức khác |  |
| - Thuộc loại học phần: <input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc <input type="checkbox"/> Tự chọn                                                                                                                                                                                          |  |
| - Số tín chỉ: 03<br>+ Số tiết lý thuyết: 30<br>+ Số tiết thảo luận/bài tập:<br>+ Số tiết thực hành: 15<br>+ Số tiết tự học: 90                                                                                                                                                                |  |
| - Điều kiện đăng ký học:<br>+ Học phần tiên quyết:<br>+ Học phần học trước:                                                                                                                                                                                                                   |  |
| Mã số HP:<br>Mã số HP:                                                                                                                                                                                                                                                                        |  |
| - Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Vinh. Cụ thể:<br>+ Thời gian tối thiểu sinh viên phải có mặt trên lớp: 80%<br>+ Sinh viên phải nộp đầy đủ bài tập, báo cáo... qua hệ thống LMS (Mục 5.1).<br>+ Tham gia đầy đủ các bài thực hành.                   |  |
| - Bộ môn phụ trách học phần: Thủy sản và Chăn nuôi<br>Điện thoại: Email:                                                                                                                                                                                                                      |  |

#### 2. Mô tả học phần:

Học phần Thú y cơ bản giúp sinh viên nhận thức được vai trò của Thú y trong hệ thống sản xuất chăn nuôi, vai trò của thú y trong tham gia bảo vệ sức khỏe cộng đồng. Trang bị cho sinh viên các kiến thức về các dụng cụ thường dùng trong thú y và cách sử dụng các dụng cụ đó, biết cách khám bệnh cho vật nuôi và cách mổ khám xác định bệnh tích để chẩn đoán bệnh, tiêm được các vị trí khác nhau trên cơ thể vật nuôi để điều trị bệnh. Biết một số thuốc và vaccine thường dùng trong thú y; phương pháp chẩn đoán bệnh; tìm hiểu về một số bệnh nội, ngoại khoa, thường gặp của vật nuôi và phương pháp xử lý khi gia súc bị ngộ độc.

### 3. Mục tiêu học phần

Hiểu được các khái niệm cơ bản về bệnh; các nhóm bệnh thường gặp trên các đối tượng vật nuôi; một số loại thuốc và vaccine thường dùng trong thú y và đi sâu tìm hiểu một số trường hợp bệnh nội , ngoại khoa thường. Vận dụng thực hiện được một số kỹ thuật căn bản trong phòng thí nghiệm để nhận biết được các dụng cụ thường dùng trong thú y và cách sử dụng các dụng cụ đó, biết cách khám bệnh cho vật nuôi và cách mổ khám xác định bệnh tích để chẩn đoán bệnh, tiêm được các vị trí khác nhau trên cơ thể vật nuôi để điều trị bệnh

### 4. Đánh giá học tập

| Thành phần đánh giá (1)                                            | Tỷ lệ (%) (4) |
|--------------------------------------------------------------------|---------------|
| <b>A1. Đánh giá ý thức học tập</b>                                 | <b>10%</b>    |
| Bảng điểm chuyên cần: thái độ chuyên cần, tích cực học tập         |               |
| <b>A2. Đánh giá giữa kỳ (Bài tập, Bài thu hoạch, Thuyết trình)</b> | <b>20%</b>    |
| <b>A3. Đánh giá thực hành</b>                                      | <b>20%</b>    |
| <b>A4. Đánh giá cuối kỳ (Thi tự luận hoặc trắc nghiệm)</b>         | <b>50%</b>    |

### 5. Hình thức tổ chức dạy học

- Giảng bài trên lớp kết hợp thảo luận, seminar theo chủ đề.
- - Thực hành tại phòng thí nghiệm
- Hoạt động theo nhóm thông qua thảo luận theo chủ đề.
- Tự học, tự nghiên cứu thông qua tiểu luận và các chủ đề seminar.

### 6. Tài liệu học tập

#### 6.1. Giáo trình

1. Phạm Quang Trung. Bài giảng thú y cơ bản. Đại học Nông Lâm Huế, 2006.
2. Phạm Sỹ Lăng, Lê Thị Tài. Thuốc điều trị và vaccine sử dụng trong thú y. NXB Nông nghiệp Hà Nội, 1997.
3. Phạm Ngọc Thạch, Hồ Văn Nam, Chu Đức Thắng. Giáo trình bệnh nội khoa gia súc. NXB Nông nghiệp, Hà Nội, 2006.
4. Huỳnh Văn Kháng. Bệnh Ngoại khoa gia súc. NXB Nông nghiệp, Hà Nội, 2003.

## 7. Kế hoạch dạy học

### Lý thuyết:

| Tuần, số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Hình thức tổ chức dạy học                                                                                                  | Yêu cầu SV chuẩn bị                                                                                                  | Ghi chú |
|---------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1(3)          | <p><b>BÀI MỞ ĐẦU</b></p> <p>1. Giới thiệu học phần</p> <p>2. Vai trò và nhiệm vụ của ngành Thú y</p> <p>3. Hệ thống hoạt động của ngành Thú y</p> <p>4. Các cơ sở đào tạo chuyên ngành Thú y</p> <p><b>CHƯƠNG 1. CÁC KHÁI NIỆM CƠ BẢN VỀ BỆNH</b></p> <p>1.1. Sơ lược khái niệm về bệnh qua các thời đại</p> <p>1.2. Những điều cần chú trọng trong các khái niệm về bệnh</p> <p>1.3. Khái niệm nguyên nhân bệnh học</p> <p>1.4. Sinh bệnh học</p> | <p>- Địa điểm: Phòng học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Hướng dẫn nghiên cứu tìm kiếm tài liệu</p> | <p>- Đọc tài liệu 1</p> <p>-Tìm kiếm tài liệu (website): về triển vọng phát triển ngành thú y ở nước ta hiện nay</p> |         |
| 2             | <p><b>CHƯƠNG 2. THUỐC VÀ VACCINE DÙNG TRONG THÚ Y</b></p> <p>2.1. Thuốc dùng trong thú y</p> <p>2.1.1. Khái niệm về thuốc</p> <p>2.1.2. Các chức năng của thuốc</p> <p>2.1.3. Nguồn gốc của thuốc</p> <p>2.1.4. Phân biệt giữa thuốc, thức ăn và chất độc</p> <p>2.1.5. Các yếu tố ảnh hưởng đến tác dụng dược lý của thuốc</p> <p>2.1.6. Các phương pháp đưa thuốc vào cơ thể</p>                                                                 | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Hướng dẫn làm thực hành</p>                  | <p>- Đọc tài liệu 1, 2, xem hình ảnh, tìm hiểu thực tế về các phương pháp đưa thuốc vào cơ thể vật nuôi</p>          |         |
| 3             | <p>Chương 2 (tiếp)</p> <p>2.1.7. Liều lượng và tần số cấp thuốc</p> <p>2.1.8. Các nhóm thuốc thường dùng</p> <p>2.2. Vaccine dùng trong thú</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p>                                                   | <p>Đọc tài liệu 1, 2, Tìm hiểu về triển vọng sản xuất và sử dụng vacxin cho vật nuôi hiện nay ở nước ta</p>          |         |

|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                        |                                                                                        |  |
|---|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|--|
|   | y<br>2.2.1. Nguyên lý tác dụng<br>2.2.2. Một số điều cần chú ý<br>khi sử dụng vacxin                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                        |                                                                                        |  |
| 4 | <p><b>CHƯƠNG 3. PHƯƠNG PHÁP KHÁM BỆNH CHO VẬT NUÔI</b></p> <p>3.1. Các phương pháp khám cơ bản</p> <p>3.1.1. Phương pháp quan sát</p> <p>3.1.2. Phương pháp sờ nắn</p> <p>3.1.3. Phương pháp gõ</p> <p>3.1.4. Phương pháp nghe</p> <p>3.2. Các phương pháp khám đặc biệt</p> <p>3.3. Trình tự khám bệnh</p> <p>3.3.1. Hỏi bệnh</p> <p>3.3.2. Quan sát bên ngoài</p> <p>3.3.3. Kiểm tra thân nhiệt</p> <p>3.3.4. Khám các khí quan trong cơ thể</p>                                                                                       | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Xem hình ảnh, video về các phương pháp khám bệnh cơ bản cho vật nuôi</p> | Đọc tài liệu 1, 2.<br>Nắm được trình tự thăm khám bệnh cho vật nuôi                    |  |
| 5 | <p><b>CHƯƠNG 5. BỆNH NỘI KHOA GIA SÚC</b></p> <p>5.1. Khái niệm</p> <p>5.2. Nguyên tắc chính trong điều trị bệnh nội khoa</p> <p>5.3. Một số bệnh nội khoa thường gặp ở gia súc</p> <p>5.3.1. Bệnh chướng hơi dạ cỏ cấp tính</p> <p>5.3.2. Bệnh bội thực dạ cỏ</p> <p>5.3.3. Nghén dạ lá sách</p> <p>5.3.4. Bệnh viêm dạ tổ ong do ngoại vật</p> <p>5.3.5. Bệnh viêm dạ dày - ruột</p> <p>5.3.6. Bệnh viêm ruột của gia súc non</p> <p>5.3.7. Bệnh viêm phổi của gia súc non</p> <p>5.3.8. Bệnh say nắng</p> <p>5.3.9. Bệnh cảm nóng</p> | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Xem các hình ảnh về một số triệu chứng bệnh điển hình</p>                | Đọc tài liệu 1, 2, 3.<br>So sánh và nắm được triệu chứng điển hình của mỗi bệnh đã học |  |
| 6 | <b>CHƯƠNG 6. NGỘ ĐỘC Ở VẬT NUÔI</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | - Địa điểm: Nhà học theo Nhà                                                                                                                           | Đọc tài liệu 1, tìm hiểu hiện trạng vật                                                |  |



|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                          |                                                                                        |  |
|---|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|--|
|   | 6.1. Chẩn đoán ngộ độc<br>6.2. Xử lý khi vật nuôi bị ngộ độc<br>6.3. Một số dạng ngộ độc thường gặp<br>6.3.1. Ngộ độc hóa chất bảo vệ thực vật<br>6.3.2. Ngộ độc sắn (khoai mì)<br>6.3.3. Ngộ độc nấm mốc                                                                                                                                                                                                            | Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình                                                                                         | nuôi bị ngộ độc hóa chất hiện nay                                                      |  |
| 7 | <b>CHƯƠNG 7. BỆNH TRUYỀN NHIỄM</b><br>7.1. Khái niệm<br>7.2. Điều kiện phát sinh bệnh truyền nhiễm<br>7.3. Một số bệnh thường gặp<br>7.3.1. Bệnh nhiệt thán (Anthrax)<br>7.3.2. Bệnh uốn ván (Tetanus)<br>7.3.3. Bệnh tụ huyết trùng trâu bò (Pasteurellosis)<br>7.3.4. Bệnh lở mồm long móng (aphtae epizooticae)<br>7.3.5. Bệnh đóng dấu lợn (Erysipelas Suum)<br>7.3.6. Bệnh phó thương hàn lợn (Paratyphus Summ) | - Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Xem các hình ảnh về một số triệu chứng bệnh điển hình | Đọc tài liệu 1, 2<br>So sánh và nắm được triệu chứng điển hình của mỗi bệnh đã học     |  |
| 8 | Chương 7 (tiếp)<br>7.3.7. Bệnh dịch tả lợn (Pestis Suum)<br>7.3.8. Bệnh tụ huyết trùng lợn (Pasteurellosis)<br>7.3.9. Bệnh lợn tai xanh (Sốt đỏ, PRRS)<br>7.3.10. Bệnh Newcastle (bệnh toi gà)<br>7.3.11. Bệnh tụ huyết trùng gia cầm<br>7.3.12. Bệnh cúm gia cầm (HPAI - Highly pathogenic avian influenza)<br>7.3.13. Bệnh Gumboro<br>7.3.14. Bệnh E. Coli                                                         | - Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Xem các hình ảnh về một số triệu chứng bệnh điển hình | - Đọc tài liệu 1, 2,.<br>So sánh và nắm được triệu chứng điển hình của mỗi bệnh đã học |  |

|           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                          |                                                                                   |  |
|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|--|
|           | 7.3.15. Bệnh dịch tả vịt                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                          |                                                                                   |  |
| <b>9</b>  | <b>CHƯƠNG 8. BỆNH KÝ SINH TRÙNG</b><br>8.1. Định nghĩa về bệnh ký sinh trùng<br>8.2. Những thiệt hại do bệnh kst<br>8.3. Biện pháp phòng ngừa tổng hợp đối với bệnh kst<br>8.4. Một số bệnh ký sinh trùng thường gặp ở vật nuôi<br>8.4.1. Bệnh sán lá gan ở loài nhai lại<br>8.4.2. Bệnh tiên mao trùng trâu bò<br>8.4.3. Bệnh giun đũa bê nghé<br>8.4.4. Bệnh giun đũa lợn<br>8.4.5. Bệnh sán lá ruột lợn<br>8.4.6. Bệnh ghẻ lợn<br>8.4.7. Bệnh cầu trùng gà | - Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Xem các hình ảnh về một số triệu chứng bệnh điển hình | - Đọc tài liệu 1, 2 So sánh và nắm được triệu chứng điển hình của mỗi bệnh đã học |  |
| <b>10</b> | <u>Thảo luận chủ đề 1</u>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | - Hướng dẫn thảo luận                                                                                                    | -Chuẩn bị hồ sơ làm việc nhóm; Bài tập nhóm theo yêu cầu.                         |  |

**Thực hành:**

| <b>Tuần, số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                                                | <b>Hình thức tổ chức dạy học</b>                                            | <b>Yêu cầu SV chuẩn bị</b>                     | <b>Ghi chú</b> |
|----------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|----------------|
| 1 (3)                | Cách sử dụng dụng cụ thường dùng trong thú y                                   | Hướng dẫn thực hiện nội quy, các thao tác sử dụng thiết bị phòng thí nghiệm | Giấy A4; Bút ghi chép, áo blu                  |                |
| 2(3)                 | Pha chế một số loại thuốc thông thường sử dụng trong phòng trị bệnh ở vật nuôi | Hướng dẫn pha chế một số loại thuốc thông thường                            | Giấy A4; Bút ghi chép, áo blu, Máy để chụp ảnh |                |
| 3(3)                 | Phương pháp đưa                                                                | Hướng dẫn một số                                                            | Giấy A4; Bút ghi chép,                         |                |

|      |                               |                                                                 |                                                |  |
|------|-------------------------------|-----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|--|
|      | thuốc vào cơ thể vật nuôi     | phương pháp sử dụng thuốc cho vật nuôi                          | áo blu, Máy để chụp ảnh                        |  |
| 4(3) | Mổ khám gà                    | Hướng dẫn trình tự các bước trong thăm khám bệnh trên gà        | Giấy A4; Bút ghi chép, áo blu, Máy để chụp ảnh |  |
| 5(3) | Phương pháp thử kháng sinh đồ | Hướng dẫn định lượng vi sinh vật bằng phương pháp đếm khuẩn lạc | Giấy A4; Bút ghi chép, áo blu, Máy để chụp ảnh |  |

## **8. Nhiệm vụ của người học**

### **8.1. Phần tự học**

- Nghiên cứu tài liệu
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học/cựu sinh viên/cán bộ tại đơn vị trải nghiệm hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.

### **8.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên**

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

### **8.3. Thực hành**

- Tham gia đầy đủ các bài thực hành
- Tôn trọng ý kiến và chịu trách nhiệm về kết quả làm việc chung.
- Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ và sản phẩm thực hành được giao.

## **9. Ngày phê duyệt:**

## **10. Cấp phê duyệt:**

**TRƯỞNG KHOA/VIỆN**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**TS. Nguyễn Đình Vinh**

**TS. Lê Minh Hải**



## ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT

### Thức ăn chăn nuôi

#### 1. Thông tin tổng quát:

##### 1.1. Thông tin về giảng viên

###### **Giảng viên 1: Phạm Mỹ Dung**

Chức danh, Học hàm, học vị: Giảng viên – Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Thủy sản và CN – Viện Nông nghiệp và Tài Nguyên

Email: [dungpm@vinhuni.edu.vn](mailto:dungpm@vinhuni.edu.vn); ĐT: 0948.231.430

###### **Giảng viên 2: Nguyễn Đình Vinh**

Chức danh, Học hàm, học vị: Giảng viên – Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Thủy sản và Chăn nuôi – Viện Nông nghiệp và Tài Nguyên

Email: [vinhnd@vinhuni.edu.vn](mailto:vinhnd@vinhuni.edu.vn); ĐT: 0914970709

##### 1.2. Thông tin về học phần:

|                                                                                                                                                                                                                                                                                               |        |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|
| - Tên học phần (tiếng Việt): <b>Thức ăn chăn nuôi</b><br>(tiếng Anh): <b>Animal Feeds</b>                                                                                                                                                                                                     |        |
| - Mã số học phần: AHY30008                                                                                                                                                                                                                                                                    |        |
| - Thuộc CTĐT ngành: <b>Thức ăn chăn nuôi</b>                                                                                                                                                                                                                                                  |        |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành<br><input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức ngành<br><input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung<br><input type="checkbox"/> Kiến thức khác |        |
| - Thuộc loại học phần: <input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc <input type="checkbox"/> Tự chọn                                                                                                                                                                                          |        |
| - Số tín chỉ:<br>+ Số tiết lý thuyết: 30<br>+ Số tiết thảo luận/bài tập: 0<br>+ Số tiết thực hành: 15<br>+ Số tiết tự học: 90                                                                                                                                                                 |        |
| - Điều kiện đăng ký học:<br>+ Học phần tiên quyết:<br>+ Học phần học trước: Dinh dưỡng vật nuôi                                                                                                                                                                                               |        |
| Mã số HP:<br>Mã số HP: AHY30004                                                                                                                                                                                                                                                               |        |
| - Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Vinh. Cụ thể:<br>+ Thời gian tối thiểu sinh viên phải có mặt trên lớp: 80%<br>+ Sinh viên phải nộp đầy đủ bài tập, báo cáo... qua hệ thống LMS (Mục 5.1).<br>+ Tham gia đầy đủ các bài thực hành.                   |        |
| - Bộ môn phụ trách học phần: Thủy sản và Chăn nuôi                                                                                                                                                                                                                                            |        |
| Điện thoại:                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Email: |

## 2. Mô tả học phần:

Nội dung cơ bản của học phần bao gồm (1) các khái niệm và phân loại thức ăn, (2) độc tố chất trong thức ăn và (3) đặc điểm các loại thức ăn thường hay sử dụng trong chăn nuôi hiện nay để đáp ứng sức khỏe gia súc và an toàn thực phẩm, đồng thời đề cập đến (4) cách chế biến, bảo quản một số loại thức ăn thông thường. Trên cơ sở các kiến thức đã học, hướng dẫn cho sinh viên (5) phương pháp thiết lập khẩu phần ăn cho các đối tượng gia súc vừa đảm bảo dinh dưỡng vừa mang lại hiệu quả kinh tế cho người chăn nuôi.

Trong xu hướng phát triển hiện nay, việc nghiên cứu về thức ăn gia súc không chỉ đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng của gia súc, hiệu quả của người sản xuất mà còn liên quan đến tính an toàn của sản phẩm và đáp ứng tính đa dạng của các hệ thống sản xuất khác nhau từ qui mô nông hộ nhỏ đến các cơ sở sản xuất thâm canh chuyên nghiệp.

## 3. Mục tiêu học phần

Môn học cung cấp những kiến thức cơ bản về lĩnh vực thức ăn chăn nuôi: các loại thức ăn; phối hợp khẩu phần; sản xuất; chế biến; sử dụng thức ăn trong chăn nuôi. Giúp người học có kỹ năng nhận biết, phối hợp khẩu phần theo nhu cầu vật nuôi, chế biến bảo quản và đánh giá chất lượng thức ăn chăn nuôi. Sinh viên phải có thái độ, đạo đức tốt trong việc sản xuất, sử dụng thức ăn chăn nuôi đảm bảo yêu cầu chất lượng, hiệu quả cao.

## 4. Đánh giá học tập

| Thành phần đánh giá (1)                                            | Tỷ lệ (%) (2) |
|--------------------------------------------------------------------|---------------|
| <b>A1. Đánh giá ý thức học tập</b>                                 | <b>10%</b>    |
| Bảng điểm chuyên cần: thái độ chuyên cần, tích cực học tập         |               |
| <b>A2. Đánh giá giữa kỳ (Bài tập, Bài thu hoạch, Thuyết trình)</b> | <b>20%</b>    |
| <b>A3. Đánh giá thực hành</b>                                      | <b>20%</b>    |
| <b>A4. Đánh giá cuối kỳ (Thi tự luận hoặc trắc nghiệm)</b>         | <b>50%</b>    |

## 5. Hình thức tổ chức dạy học

- Giảng bài trên lớp kết hợp thảo luận, seminar theo chủ đề.
- - Thực hành tại phòng thí nghiệm
- Hoạt động theo nhóm thông qua thảo luận theo chủ đề.
- Tự học, tự nghiên cứu thông qua tiểu luận và các chủ đề seminar.

## 6. Tài liệu học tập

### 6.1. Tài liệu bắt buộc

[1]. Lê Đức Ngoan, Nguyễn Thị Hoa Lý, Dư Thanh Hằng. Giáo trình Thức ăn gia súc. NXB Nông nghiệp, 2005

[2]. Lâm Thái Hùng, Giáo trình Thức ăn vật nuôi, NXB ĐH Cần Thơ, 2019.

### 6.2. Tài liệu tham khảo:

[1]. Lê Đức Ngoan, Nguyễn Xuân Bả, Nguyễn Hữu Văn, Thức ăn cho gia súc nhai lại trong nông hộ miền Trung, NXB Nông nghiệp, HN, 2006.

## 7. Kế hoạch dạy học

### 7.1. Lý thuyết:

| Tuần/<br>Buổi<br>học (1) | Nội dung (2)                                                                                                                                                            | Hình thức tổ chức dạy<br>học (3)                                                                                            | Chuẩn bị của<br>sv (4)                                                                          | Ghi<br>chú |
|--------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| <b>1</b>                 | Chương 1. Khái niệm và phân loại thức ăn<br>1.1. Khái niệm về thức ăn<br>1.2. Phân loại thức ăn và nghĩa của phân loại thức ăn                                          | - Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Hướng dẫn nghiên cứu tìm kiếm tài liệu                   | - Đọc tài liệu [1],<br>- Tìm kiếm tài liệu (website): về thức ăn chăn nuôi                      |            |
| <b>2</b>                 | Chương 2. Thức ăn giàu năng lượng<br>2.1. Khái niệm, phân loại<br>2.2. Đặc điểm thức ăn giàu năng lượng<br>2.3. Sử dụng và bảo quản thức ăn giàu năng lượng             | - Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh<br>- Hướng dẫn làm thực hành | - Đọc tài liệu [1], xem hình ảnh, tìm hiểu thực tế trước về một số loại thức ăn giàu năng lượng |            |
| <b>3</b>                 | <a href="#">Chương 3. Thức ăn giàu Protein</a><br>3.1. Khái niệm, phân loại<br>3.2. Đặc điểm thức ăn giàu protein<br>2.3. Sử dụng và bảo quản thức ăn giàu protein      | - Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh<br>- Hướng dẫn làm thực hành | Đọc tài liệu [1], xem hình ảnh, tìm hiểu thực tế trước về một số loại thức ăn giàu Protein      |            |
| <b>4</b>                 | Chương 4. Thức ăn thô<br>3.1. Khái niệm, phân loại<br>3.2. Đặc điểm thức ăn thô<br>2.3. Sử dụng và bảo quản thức ăn thô<br>2.4. Một số loại thức ăn thô                 | - Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh<br>- Hướng dẫn làm thực hành | Đọc tài liệu [1], xem hình ảnh, tìm hiểu thực tế về thức ăn thô cho vật nuôi                    |            |
| <b>5</b>                 | Chương 5. Thức ăn bổ sung<br>3.1. Khái niệm, phân loại<br>3.2. Đặc điểm thức ăn bổ sung<br>3.3. Sử dụng và bảo quản thức ăn bổ sung<br>2.4. Một số loại thức ăn bổ sung | - Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh<br>- Hướng dẫn làm thực hành | Đọc tài liệu [1], xem hình ảnh, tìm hiểu thực tế về thức ăn bổ sung cho vật nuôi                |            |
| <b>6</b>                 | Chương 6. Chất phụ gia thức ăn chăn nuôi<br>6.1. Khái niệm                                                                                                              | - Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình                                                               | Đọc tài liệu [1], xem hình ảnh, tìm hiểu thực tế                                                |            |

|    |                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                 |                                                                                                                 |  |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    | 6.2. Phân loại<br>6.3. Đặc điểm một số loại chất phụ gia thức ăn chăn nuôi                                                                                                                                        | - Hướng dẫn quan sát hình ảnh<br>- Hướng dẫn làm thực hành                                                                                      | chất phụ gia thức ăn chăn nuôi                                                                                  |  |
| 7  | Chương 7. Chế biến thức ăn<br>7.1. Chế biến thức ăn bằng phương pháp làm khô<br>7.2. Chế biến thức ăn bằng phương pháp ủ chua<br>7.3. Chế biến thức ăn bằng phương pháp kiềm hóa<br>7.4. Sản xuất thức ăn hỗn hợp | - Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Hướng dẫn qua hình ảnh, video                                                | Đọc tài liệu [1] trang....<br>Tìm hiểu thông tin, thực tế về phương pháp chế biến thức ăn chăn nuôi             |  |
| 8  | Chương 7. Chế biến thức ăn<br>7.3. Chế biến thức ăn bằng phương pháp kiềm hóa<br>7.4. Sản xuất thức ăn hỗn hợp                                                                                                    | - Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Hướng dẫn qua hình ảnh, video                                                | Đọc tài liệu [1] trang....<br>Tìm hiểu thông tin, thực tế về phương pháp chế biến thức ăn chăn nuôi             |  |
| 9  | <a href="#">Thảo luận: Thức ăn chăn nuôi</a>                                                                                                                                                                      | - Hướng dẫn thảo luận                                                                                                                           | -Chuẩn bị hồ sơ làm việc nhóm;<br>Bài tập nhóm theo yêu cầu.                                                    |  |
| 10 | Chương 8. Tiêu chuẩn ăn và khẩu phần<br>8.1. Khái niệm<br>8.2. Nguyên tắc phối hợp khẩu phần<br>8.3. Phương pháp lập khẩu phần thức ăn cho vật nuôi                                                               | -Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Hướng dẫn qua hình ảnh, video<br>-Hướng dẫn nghiên cứu, giải quyết tình huống | - Đọc tài liệu [1] trang....<br>Tìm hiểu thông tin, thực tế về một số phương pháp tính toán, phối hợp khẩu phần |  |

## 7.2. Thực hành:

| Tuần/<br>buổi(1) | Nội dung (2)                                                                                   | Hình thức tổ chức<br>dạy học (3)      | Chuẩn bị của<br>sv (4)                                              | Ghi<br>chú |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|------------|
| 1                | Nhận dạng, phân loại và đánh giá giá trị dinh dưỡng các loại thức ăn bằng phương pháp cảm quan | Hướng dẫn quan sát, nhận biết, mô tả. | Giấy A4; Bút chì<br>Đồ dùng đựng mẫu, cân,<br>Máy ảnh; kính hiển vi |            |



|   |                                           |                                         |                                                                                                                   |  |
|---|-------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 2 | Chế biến thức ăn chăn nuôi 1              | Hướng dẫn quan sát, thực hành chế biến. | Giấy A4; Bút chì<br>Đồ dùng nguyên liệu, cân..., găng tay y tế<br>Máy ảnh; kính hiển vi                           |  |
| 3 | Chế biến thức ăn chăn nuôi 2              | Hướng dẫn quan sát, thực hành chế biến. | Giấy A4; Bút chì<br>Đồ dùng nguyên liệu, cân..., găng tay y tế<br>Máy ảnh; kính hiển vi                           |  |
| 4 | Thiết kế và phối hợp khẩu phần ăn         | Hướng dẫn thực hành                     | Chuẩn bị dụng cụ, nước biển, khử trùng, Sổ ghi chép, máy chụp ảnh..                                               |  |
| 5 | Kỹ thuật trồng một số cây thức ăn gia súc | Hướng dẫn thực hành                     | Chuẩn bị sổ ghi chép, máy chụp ảnh, quay phim; đồ dùng để trồng cây,<br>-Tự kiểm tra chọn giống, trồng và quản lý |  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên

### 8.1. Phần tự học

- Nghiên cứu tài liệu, xem các slide/video/website.
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học/cựu sinh viên/cán bộ tại đơn vị trải nghiệm hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.
- Hoàn thành các bài tập được giao trên LMS.

### 8.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

### 8.3. Thực hành

- Tham gia đầy đủ các bài thực hành - Tôn trọng ý kiến và chịu trách nhiệm về kết quả làm việc chung.
- Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ và sản phẩm thực hành được giao.

## 9. Ngày phê duyệt:

**10. Cấp phê duyệt:**

**VIỆN TRƯỞNG**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**TS. Nguyễn Đình Vinh**

**TS. Lê Minh Hải**

## Học phần: Chọn và nhân giống vật nuôi

### 1.1. Thông tin về giảng viên

**Giảng viên 1: Lê Minh hải**

Các hướng nghiên cứu chính: Công trình và thiết bị chăn nuôi; Di truyền và chọn giống động vật; Bệnh động vật.

**Giảng viên 2: Nguyễn Thị Thanh**

Các hướng nghiên cứu chính: Sinh lý động vật, Quản lý môi trường nuôi thủy sản

### 1.2. Thông tin về học phần:

|                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                           |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|
| - Tên học phần (tiếng Việt): <b>Chọn và nhân giống vật nuôi</b><br>(tiếng Anh): <b>Selection and breeding animal</b>                                                                                                                                                        |                                                           |
| - Mã số học phần: AHY30009                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                           |
| - Thuộc CTĐT ngành: <b>Chăn nuôi</b>                                                                                                                                                                                                                                        |                                                           |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:                                                                                                                                                                                                                                             |                                                           |
| <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản                                                                                                                                                                                                                                   | <input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung |
| <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành                                                                                                                                                                                                                              | <input type="checkbox"/> Kiến thức khác                   |
| <input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức ngành                                                                                                                                                                                                                         |                                                           |
| - Thuộc loại học phần <input checked="" type="checkbox"/>                                                                                                                                                                                                                   | Bắt buộc <input type="checkbox"/> Tự chọn                 |
| - Số tín chỉ: 03<br>+ Số tiết lý thuyết: 30<br>+ Số tiết thảo luận/bài tập: 0<br>+ Số tiết thực hành: 15<br>+ Số tiết tự học: 90                                                                                                                                            |                                                           |
| - Điều kiện đăng ký học:<br>+ Học phần tiên quyết: Mã số HP:<br>+ Học phần học trước: Mã số HP:                                                                                                                                                                             |                                                           |
| - Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Vinh. Cụ thể:<br>+ Thời gian tối thiểu sinh viên phải có mặt trên lớp: 80%<br>+ Sinh viên phải nộp đầy đủ bài tập, báo cáo... qua hệ thống LMS (Mục 5.1).<br>+ Tham gia đầy đủ các bài thực hành. |                                                           |
| - Bộ môn phụ trách học phần: Thủy sản và Chăn nuôi<br>Điện thoại: Email:                                                                                                                                                                                                    |                                                           |

## 2. Mô tả học phần:

Môn học chọn và nhân giống vật nuôi trang bị cho người học những kiến thức về giống và công tác giống vật nuôi, ngoại hình và thể chất của vật nuôi, các quy luật sinh trưởng và phát dục của vật nuôi, quan hệ họ hàng và các tham số di truyền, và những kiến thức liên quan đến chọn lọc và nhân giống vật nuôi, bảo tồn nguồn gen vật nuôi.

## 3. Mục tiêu học phần

Học phần giúp cho sinh viên hiểu được các kiến thức về những kiến thức về giống và công tác giống vật nuôi, ngoại hình và thể chất của vật nuôi, các quy luật sinh trưởng và phát dục, sức sản xuất của vật nuôi. Hiểu và phân tích được các kiến thức về quan hệ họ hàng và các tham số di truyền và những kiến thức liên quan đến chọn lọc và nhân giống vật nuôi, bảo tồn nguồn gen vật nuôi. Đánh giá hiệu quả chọn giống phù hợp với phương thức sản xuất giống. Vận dụng kiến thức về di truyền giống để quản lý đàn nhằm tránh cận huyết và tận dụng được ưu thế lai. Thao tác thành thạo một số kỹ thuật trong chọn và nhân giống vật nuôi ở quy mô phòng thí nghiệm; Có khả năng sử dụng phần mềm quản lý giống, thiết bị xác định năng suất giống. Tổ chức hoạt động nhóm hiệu quả để thao tác thực hành nhóm và thực hiện tìm hiểu kết quả nghiên cứu, hoạt động sản xuất về chọn và nhân giống vật nuôi.

## 4. Đánh giá học tập

| Thành phần đánh giá (1)                                            | Tỷ lệ (%) (4) |
|--------------------------------------------------------------------|---------------|
| <b>A1. Đánh giá ý thức học tập</b>                                 | <b>10%</b>    |
| Bảng điểm chuyên cần: thái độ chuyên cần, tích cực học tập         |               |
| <b>A2. Đánh giá giữa kỳ (Bài tập, Bài thu hoạch, Thuyết trình)</b> | <b>20%</b>    |
| <b>A3. Đánh giá thực hành</b>                                      | <b>20%</b>    |
| <b>A4. Đánh giá cuối kỳ (Thi tự luận hoặc trắc nghiệm)</b>         | <b>50%</b>    |

## 5. Hình thức tổ chức dạy học

- Giảng bài trên lớp kết hợp thảo luận, seminar theo chủ đề.
- Thực hành tại phòng thí nghiệm
- Hoạt động theo nhóm thông qua thảo luận theo chủ đề.
- Tự học, tự nghiên cứu thông qua tiểu luận và các chủ đề seminar.

## . Tài liệu học tập

### 6.1. Giáo trình:

- [1] Đặng Vũ Bình, Phạm Thị Huệ, Ngô Thị Kim Cúc, *Giáo trình chọn giống và nhân giống vật nuôi*. NXB Học viện Nông nghiệp, 2018.
- [2] Lê Minh Hải, *Bài giảng chọn giống và nhân giống vật nuôi*. Trường Đại học Vinh, 2021.

### 6.2. Tài liệu tham khảo:

- [3] Nguyễn Hải Quân, Đặng Vũ Bình, Đinh Văn Chính, Ngô Thị Đoan Trinh. *Giáo trình Chọn giống và nhân giống gia súc*. Trường Đại học Nông Nghiệp I, Hà Nội, 1995.
- [4] Nguyễn Đức Hưng, Nguyễn Minh Hoàn và Lê Đình Phùng. *Giáo trình chọn giống và nhân giống gia súc*. NXB Đại học Huế, 2007.
- [5] Trần Đình Miên. *Chọn giống và nhân giống gia súc*. NXB Nông nghiệp, 1977.

## 7. Kế hoạch dạy học

### Lý thuyết:

| Tuần,<br>số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Hình thức tổ<br>chức dạy học                                                                                                                                         | Yêu cầu SV<br>chuẩn bị                                                                                                                      | Ghi<br>chú |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1 (3)            | <p>CHƯƠNG 1: NGUỒN GỐC, THUẦN HOÁ VÀ THÍCH NGHI CỦA VẬT NUÔI</p> <p>1.1. Lịch sử môn học giống vật nuôi</p> <p>1.2. Các quan niệm ảnh hưởng đến chọn giống và nhân giống vật nuôi</p> <p>1.3. Nguồn gốc, sự thuần hoá, sự thích nghi của vật nuôi</p> <p>1.4. Đặc điểm các giống vật nuôi hiện có ở Việt Nam</p> | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Hướng dẫn qua hình ảnh, video</p> <p>- Hướng dẫn nghiên cứu, giải quyết tình huống</p> | <p>- Đọc tài liệu liên quan đến chương 1.</p> <p>- Vở ghi chép, Tài liệu tham khảo,</p> <p>- Chuẩn bị bài liên quan đến nội dung ở nhà.</p> |            |
| 2 (3)            | <p>CHƯƠNG 1: NGUỒN GỐC, THUẦN HOÁ VÀ THÍCH NGHI CỦA VẬT NUÔI</p> <p>1.4. (Tiếp)</p>                                                                                                                                                                                                                              | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Hướng dẫn qua hình ảnh, video</p> <p>- Hướng dẫn nghiên cứu, giải quyết tình huống</p> | <p>- Đọc tài liệu liên quan đến chương 1.</p> <p>- Vở ghi chép, Tài liệu tham khảo</p> <p>- Chuẩn bị bài liên quan đến nội dung ở nhà.</p>  |            |
| 3(3)             | <p>CHƯƠNG 2. NGOẠI HÌNH, THỂ CHẤT, SINH TRƯỞNG VÀ PHÁT DỤC CỦA VẬT NUÔI</p> <p>2.1. Ngoại hình của vật nuôi</p> <p>2.2. Thể chất của vật nuôi</p> <p>2.3. Sinh trưởng và phát dục của vật nuôi</p>                                                                                                               | <p>Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Hướng dẫn qua hình ảnh, video</p>                                                        | <p>- Đọc tài liệu liên quan đến chương 2.</p> <p>- Vở ghi chép, Tài liệu tham khảo,</p> <p>- Chuẩn bị bài liên quan đến nội dung ở nhà.</p> |            |
| 4 (3)            | <p>CHƯƠNG 2. NGOẠI HÌNH, THỂ CHẤT, SINH TRƯỞNG VÀ PHÁT DỤC CỦA VẬT NUÔI</p> <p>2.4. Các quy luật sinh trưởng ở vật nuôi</p>                                                                                                                                                                                      | <p>Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Hướng dẫn qua hình ảnh, video</p>                                                        | <p>- Đọc tài liệu liên quan đến chương 2.</p> <p>- Vở ghi chép, Tài liệu tham khảo,</p>                                                     |            |

|      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                          |  |
|------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|      | 2.5. Các yếu tố ảnh hưởng đến sinh trưởng và phát dục của vật nuôi                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                        | - Chuẩn bị bài liên quan đến nội dung ở nhà.                                                                                                                                                             |  |
| 5(3) | <p>CHƯƠNG 3. SỨC SẢN XUẤT CỦA VẬT NUÔI</p> <p>3.1. Khái niệm về sức sản xuất của vật nuôi</p> <p>3.2. Sức sản xuất của vật nuôi</p> <p>3.3. Sức sản xuất của vật nuôi</p> <p>3.4. sức sản xuất thịt của vật nuôi</p> <p>3.5. Sức đẻ trứng của các loại vật nuôi</p> <p>3.6. Sức sản xuất lông, da, gan, . . . của các loại vật nuôi</p> <p>3.7. Sức cày kéo của các loại vật nuôi</p> <p>3.8. Các gen tham gia điều khiển sức sản xuất của vật nuôi</p> <p>3.9. Các yếu tố ảnh hưởng đến sức sản xuất của vật nuôi</p> | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Hướng dẫn qua hình ảnh, video</p> <p>- Hướng dẫn nghiên cứu, giải quyết tình huống</p> <p>- Hướng dẫn thảo luận nhóm</p> | <p>- Đọc tài liệu liên quan đến chương 3.</p> <p>- Vở ghi chép, Tài liệu tham khảo</p> <p>- Chuẩn bị bài liên quan đến nội dung ở nhà.</p> <p>- Tự học mục 3.8</p> <p>- Làm việc nhóm thảo luận nhóm</p> |  |
| 6(3) | <p>CHƯƠNG 4. QUAN HỆ HỌ HÀNG VÀ CÁC THAM SỐ DI TRUYỀN</p> <p>4.1. Hệ phả/hệ phả</p> <p>4.2. Quan hệ di truyền cộng gộp giữa các cá thể</p> <p>4.3. Hệ số cận huyết</p> <p>4.4. Quan hệ di truyền trội giữa các cá thể</p> <p>4.5. Hiệp phương sai di truyền giữa các cá thể</p> <p>4.6. Các tham số di truyền</p>                                                                                                                                                                                                      | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình, hỏi đáp</p> <p>- Hướng dẫn qua hình ảnh, video</p>                                                                               | <p>- Đọc trước tài liệu liên đến quan chương 4 ở nhà.</p> <p>- Chú ý nghe giảng viên giảng dạy.</p> <p>- Trả lời các câu hỏi của giảng viên.</p>                                                         |  |
| 7(3) | <p>CHƯƠNG 5. CHỌN LỌC VẬT NUÔI GIỐNG</p> <p>5.1. Các vấn đề cơ bản của chọn lọc vật nuôi</p> <p>5.2. Hiệu quả của chọn lọc</p> <p>5.3. Sự chính xác của chọn lọc</p> <p>5.4. Các nguồn thông tin cần có để chọn lọc vật nuôi</p> <p>5.5. Các phương pháp chọn lọc vật nuôi</p>                                                                                                                                                                                                                                         | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình, hỏi đáp</p> <p>- Hướng dẫn qua hình ảnh, video</p>                                                                               | <p>Đọc trước tài liệu liên đến chương 5 quan ở nhà;</p> <p>Chú ý nghe giảng viên giảng dạy.</p> <p>Trả lời các câu hỏi của giảng viên.</p> <p>Tự học mục 5.4</p>                                         |  |

|        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                |  |
|--------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 8      | Thi trắc nghiệm khách quan                                                                                                                                                                                                                                                                                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</li> </ul>                                                                                                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học trước tài liệu liên quan ở nhà</li> <li>- Làm bài thi trắc nghiệm</li> </ul>                                                                                                      |  |
| 9(3)   | <p>CHƯƠNG 6. LAI TẠO GIỐNG VẬT NUÔI</p> <p>6.1. Cơ sở khoa học của lai giống</p> <p>6.2. Các phương pháp lai</p>                                                                                                                                                                                                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</li> <li>- Thuyết trình, hỏi đáp</li> <li>- Hướng dẫn qua hình ảnh, video</li> </ul>                                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học trước tài liệu liên quan đến chương 6 ở nhà;</li> <li>- Chú ý nghe giảng viên giảng dạy.</li> <li>- Trả lời câu hỏi của giảng viên và chất vấn của các nhóm sinh viên.</li> </ul> |  |
| 10 (3) | <p>CHƯƠNG 7. NHÂN GIỐNG GIA SÚC</p> <p>7.1. Nhân giống thuần chủng</p> <p>7.2. Nhân giống theo dòng</p> <p>7.3. Công tác bảo tồn các giống vật nuôi</p> <p>7.4. Công tác cấy truyền phôi và nhân bản ở vật nuôi</p>                                                                                                     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</li> <li>- Thuyết trình, hỏi đáp</li> <li>- Hướng dẫn qua hình ảnh, video</li> <li>- Hướng dẫn thảo luận</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học trước tài liệu liên quan đến chương 7 ở nhà;</li> <li>- Chú ý nghe giảng viên giảng dạy.</li> <li>- Làm việc nhóm</li> </ul>                                                      |  |
| 11(3)  | <p>CHƯƠNG 8. CÔNG TÁC QUẢN LÝ GIỐNG VẬT NUÔI</p> <p>8.1. Các nguyên lý chung</p> <p>8.2. Trạm kiểm tra giống vật nuôi</p> <p>8.3. Một số biện pháp công tác giống</p> <p>8.4. Các bước thực hiện một chương trình giống</p> <p>8.5. Hiện trạng và chiến lược công tác giống đối với một số loại vật nuôi ở Việt Nam</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</li> <li>- Thuyết trình, hỏi đáp</li> <li>- Hướng dẫn qua hình ảnh, video</li> </ul>                                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học trước tài liệu liên quan đến chương 8 ở nhà;</li> <li>- Chú ý nghe giảng viên giảng dạy.</li> <li>- Tự học mục 8.3</li> </ul>                                                     |  |

**Thực hành:**

| <b>Số tiết/tuần (1)</b> | <b>Nội dung (2)</b>                                          | <b>Hình thức tổ chức dạy học (3)</b>                                                 | <b>Chuẩn bị của SV (4)</b>                                                                                                                                                   | <b>Ghi chú (5)</b> |
|-------------------------|--------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|
| <b>4 (3)</b>            | Bài thực hành 1<br>Nhận biết và phân biệt các giống vật nuôi | Hướng dẫn Nhận biết và phân biệt các giống vật nuôi và nhận xét kết quả              | Vở ghi chép, bút, giấy A4<br>Đọc tài liệu liên quan ở nhà<br>Thực tế, quan sát, vẽ hình, nhận xét kết quả viết báo cáo.                                                      |                    |
| <b>5(3)</b>             | Bài thực hành 2.<br>Đánh giá sinh trưởng của vật nuôi        | Hướng dẫn cách Đánh giá sinh trưởng của vật nuôi và nhận xét kết quả                 | Vở ghi chép, bút, giấy A4<br>Đọc tài liệu liên quan ở nhà<br>Đo các chỉ số sinh trưởng, nhận xét kết quả viết báo cáo.                                                       |                    |
| <b>6(3)</b>             | Bài thực hành 3. Kỹ thuật bấm và đánh số tai vật nuôi        | Hướng dẫn quan kỹ thuật bấm và đánh số tai vật nuôi.                                 | Vở ghi chép, bút, giấy A4<br>Đọc tài liệu liên quan ở nhà.<br>Thực hành thao tác kỹ thuật bấm và đánh số tai vật nuôi.                                                       |                    |
| <b>8(3)</b>             | Bài thực hành 4.<br>Khảo sát phẩm chất thịt vật nuôi         | Hướng dẫn quy trình khảo sát và cách xác định các chỉ số khảo sát, nhận xét kết quả. | Vở ghi chép, bút, giấy A4<br>Đọc tài liệu liên quan ở nhà<br>Thực hiện quy trình khảo sát và xác định các chỉ số khảo sát, nhận xét kết quả., nhận xét kết quả viết báo cáo. |                    |
| <b>9 (3)</b>            | Bài thực hành 5.<br>Phương pháp giám định lợn giống          | Hướng dẫn quy trình giám định và nhận xét kết quả                                    | Vở ghi chép, bút,<br>Đọc tài liệu liên quan ở nhà.<br>Biết quy trình giám định và thao tác quan sát, đo các chỉ số giám định, phân tích, kết luận và viết báo cáo.           |                    |



## **8. Nhiệm vụ của người học**

### **8.1. Phần tự học**

- Nghiên cứu tài liệu
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học/cựu sinh viên/cán bộ tại đơn vị trải nghiệm hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.

### **8.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên**

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

### **8.3. Thực hành**

- Tham gia đầy đủ các bài thực hành
- Tôn trọng ý kiến và chịu trách nhiệm về kết quả làm việc chung.
- Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ và sản phẩm thực hành được giao.

## **9. Ngày phê duyệt:**

## **10. Cấp phê duyệt:**

**TRƯỞNG KHOA/VIỆN**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**TS. Nguyễn Đình Vinh**

**TS. Lê Minh Hải**



**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT**  
**Học phần: Bệnh truyền nhiễm thú y**

**1. Thông tin tổng quát:**

**1. Thông tin tổng quát:**

**1.1. Thông tin về giảng viên:**

**(1) Trương Thị Thành Vinh**

Học hàm, học vị: Thạc sĩ

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại, email: [thanhvinhtruong@gmail.com](mailto:thanhvinhtruong@gmail.com)

**(2) Hoàng Thị Mai**

Học hàm, học vị: Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại, email: [hoangmaidhv@gmail.com](mailto:hoangmaidhv@gmail.com); ĐT: 0977006137

**1.2. Thông tin về học phần:**

|                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|
| - Tên học phần (tiếng Việt): <b>Bệnh truyền nhiễm thú y</b><br>(tiếng Anh): <b>Veterinary infectious diseases</b>                                                                                                                                                                             |                                  |
| - Mã số học phần: AHY30010                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                  |
| - Thuộc CTĐT ngành: <b>Chăn nuôi</b>                                                                                                                                                                                                                                                          |                                  |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành<br><input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức ngành<br><input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung<br><input type="checkbox"/> Kiến thức khác |                                  |
| - Thuộc loại học phần <input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc                                                                                                                                                                                                                            | <input type="checkbox"/> Tự chọn |
| - Số tín chỉ: 03<br>+ Số tiết lý thuyết: 30<br>+ Số tiết thảo luận/bài tập: 0<br>+ Số tiết thực hành: 15<br>+ Số tiết tự học: 90                                                                                                                                                              |                                  |
| - Điều kiện đăng ký học:<br>+ Học phần tiên quyết:<br>+ Học phần học trước:                                                                                                                                                                                                                   |                                  |
| Mã số HP:<br>Mã số HP:                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                  |
| - Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Vinh. Cụ thể:<br>+ Thời gian tối thiểu sinh viên phải có mặt trên lớp: 80%<br>+ Sinh viên phải nộp đầy đủ bài tập, báo cáo... qua hệ thống LMS (Mục 5.1).<br>+ Tham gia đầy đủ các bài thực hành.                   |                                  |
| - Bộ môn phụ trách học phần: Thủy sản và Chăn nuôi<br>Điện thoại: Email:                                                                                                                                                                                                                      |                                  |

## 2. Mô tả học phần:

Học phần Bệnh truyền nhiễm thú y là môn học nghiên cứu những quy luật thuộc về đặc tính bệnh, đặc tính mầm bệnh, quan hệ giữa mầm bệnh và cơ thể động vật trong điều kiện thống nhất với ngoại cảnh, các hiện tượng bệnh lý, điều kiện phát sinh và lây lan bệnh, sự phát sinh, tiến triển và ngừng tắt của dịch thường gặp trên gia súc, gia cầm và động vật cảnh khi không có và có sự can thiệp của con người và từ nhận thức về những quy luật đó, đề ra các biện pháp cụ thể, có cơ sở khoa học chắc chắn, nhằm mục đích cuối cùng là phòng và chống, tiến tới thanh toán các bệnh truyền nhiễm, góp phần tích cực bảo vệ sức khỏe đàn gia súc, gia cầm và động vật khác, thông qua đó gián tiếp hoặc trực tiếp bảo vệ sức khỏe của con người

## 3. Mục tiêu học phần

- Hiểu được về một số vấn đề cơ bản của bệnh truyền nhiễm như: cơ chế phát sinh, dịch tễ học, biện pháp chẩn đoán, nguyên tắc phòng và điều trị các bệnh truyền nhiễm và đi sâu nghiên cứu về nguyên nhân, cơ chế sinh bệnh, triệu chứng bệnh tích, các biện pháp phòng trị các bệnh truyền nhiễm chủ yếu thường gặp ở gia súc, gia cầm và động vật cảnh.

- Áp dụng một số kỹ thuật căn bản trong phòng thí nghiệm để biết cách cách mổ khám xác định bệnh tích trong chẩn đoán bệnh từ đó đề xuất phương án điều trị, tham quan thực tiễn tại các trại nuôi phát hiện các yếu tố nguy cơ và tổ chức vệ sinh tiêu độc, khử trùng chuồng trại và môi trường xung quanh.

- Phát triển kỹ năng tổ chức nhóm để giải quyết các vấn đề đặt ra

## 4. Đánh giá học tập

| Thành phần đánh giá (1)                                            | Tỷ lệ (%) (4) |
|--------------------------------------------------------------------|---------------|
| <b>A1. Đánh giá ý thức học tập</b>                                 | <b>10%</b>    |
| Bảng điểm chuyên cần: thái độ chuyên cần, tích cực học tập         |               |
| <b>A2. Đánh giá giữa kỳ (Bài tập, Bài thu hoạch, Thuyết trình)</b> | <b>20%</b>    |
| <b>A3. Đánh giá thực hành</b>                                      | <b>20%</b>    |
| <b>A4. Đánh giá cuối kỳ (Thi tự luận hoặc trắc nghiệm)</b>         | <b>50%</b>    |

## 5. Hình thức tổ chức dạy học

- Giảng bài trên lớp kết hợp thảo luận, seminar, bài tập theo chủ đề.
- Thực hành tại phòng thí nghiệm và cơ sở sản xuất giống.
- Hoạt động theo nhóm thông qua thảo luận theo chủ đề.
- Tự học, tự nghiên cứu thông qua tiểu luận và các chủ đề seminar.

## 6. Tài liệu tham khảo

### a. Tài liệu bắt buộc

[1]. Nguyễn Xuân Hòa, Bùi Thị Hiền, Nguyễn Thị Bích Thủy, Giáo trình bệnh truyền nhiễm thú y. Nhà xuất bản Đại học Huế, 2016

### b. Tài liệu tham khảo

1. Phạm Hồng Sơn, Bùi Quang Anh. Giáo trình bệnh truyền nhiễm thú y. NXB Nông nghiệp, 2005

## 7. Kế hoạch dạy học

### Lý thuyết, thảo luận:

| Tuần/<br>Buổi<br>học [1] | Nội dung [2]                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Hình thức tổ<br>chức dạy và<br>học [3]                                                                                        | Chuẩn bị của<br>sinh viên [4]                                                                                                                          | Ghi<br>chú<br>[5] |
|--------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|
| 1(3)                     | Bài mở đầu<br>1. Sơ lược lịch sử phát triển các học thuyết về bệnh truyền nhiễm<br>2. Các phương pháp nghiên cứu của môn học<br>3. Tồn thất do bệnh truyền nhiễm gây ra<br>Chương 1. Cơ chế phát bệnh truyền nhiễm<br>1.1. Cảm nhiễm và phát bệnh<br>1.1.1. Mầm bệnh<br>1.1.2. Cảm nhiễm                                                                                                                                                              | - Địa điểm:<br>Phòng học<br>theo Nhà<br>Trường sắp<br>xếp<br>- Thuyết trình<br>- Hướng dẫn<br>nghiên cứu tìm<br>kiếm tài liệu | - Đọc tài liệu 1<br>- Tìm kiếm tài<br>liệu (website):<br>về lịch sử phát<br>triển về nghiên<br>cứu bệnh<br>truyền nhiễm<br>trên vật nuôi ở<br>Việt Nam |                   |
| 2                        | Chương 1 (tiếp)<br>1.1.3. Cảm nhiễm vi khuẩn và phát bệnh<br>1.1.4. Cảm nhiễm virus và phát bệnh<br>1.1.5. Cảm nhiễm nấm và phát bệnh<br>1.2. Sức đề kháng của cơ thể đối với bệnh<br>1.2.1. Cơ cấu miễn dịch không đặc hiệu<br>1.2.2. Cơ cấu miễn dịch đặc hiệu<br>1.2.3. Các nhân tố bên trong và bên ngoài ký chủ<br>ảnh hưởng đến sức đề kháng                                                                                                    | - Địa điểm:<br>Phòng học<br>theo Nhà<br>Trường sắp<br>xếp<br>- Thuyết trình                                                   | - Đọc tài liệu 1<br>so sánh<br>phương thức<br>cảm nhiễm và<br>phát bệnh của<br>virus, vi khuẩn<br>và nấm                                               |                   |
| 3                        | Chương 2. Dịch tễ học bệnh truyền nhiễm<br>2.1. Khái quát về các nguyên nhân gây bệnh<br>2.2. Nguồn bệnh<br>2.3. Ảnh hưởng của ngoại cảnh đến sự lan<br>truyền vi sinh vật ngoài cơ thể<br>2.4. Đường truyền lây và hình thức truyền lây<br>2.5. Cơ chế và phương thức truyền bệnh<br>2.6. Các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình phát<br>sinh dịch<br>2.7. Hình thức và biến động của phát sinh và<br>lưu hành dịch<br>2.8. Ổ dịch và ổ dịch thiên nhiên | - Địa điểm:<br>Phòng học<br>theo Nhà<br>Trường sắp<br>xếp<br>- Thuyết trình                                                   | Đọc tài liệu 1.<br>Phân tích các<br>yếu tố ảnh<br>hưởng đến quá<br>trình phát sinh<br>dịch                                                             |                   |
| 4                        | Chương 3. Phòng chống và điều trị bệnh truyền<br>nhiễm<br>3.1. Phòng bệnh truyền nhiễm<br>3.2. Điều trị bệnh truyền nhiễm<br>3.2.1. Liệu pháp miễn dịch<br>3.2.2. Thuốc trị cảm nhiễm vi khuẩn                                                                                                                                                                                                                                                        | - Địa điểm:<br>Phòng học<br>theo Nhà<br>Trường sắp<br>xếp<br>- Thuyết trình                                                   | Đọc tài liệu 1.<br>Nắm được<br>trình tự thăm<br>khám bệnh cho<br>vật nuôi, đề<br>xuất một số<br>phương án                                              |                   |

|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                   | tổng hợp trong<br>phòng trị bệnh                                                                                                                                                                                                                                                                   |  |
|---|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 5 | <p>CHƯƠNG 4. Bệnh truyền nhiễm ở loài nhai lại</p> <p>4.1. Bệnh dịch tả trâu bò (Pestis bovium - Rinderpest)</p> <p><b>4.2. Bệnh lở mồm long móng (Aphthae epizooticae – Foot and Mouth Disease)</b></p> <p>4.3. Bệnh tụ huyết trùng trâu bò (Pasteurellosis Bovium)</p> <p>4.4. Bệnh ung khí thán (Gangraena Emphysematosa - Blackleg)</p>                                                                                                                     | <p>- Địa điểm: Phòng học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Xem các hình ảnh về một số triệu chứng điển hình của mỗi bệnh</p> | <p>Đọc tài liệu 1, 2, 3.</p> <p>So sánh và nắm được triệu chứng điển hình của mỗi bệnh đã học</p>                                                                                                                                                                                                  |  |
| 6 | <p>CHƯƠNG 5. Bệnh truyền nhiễm ở lợn</p> <p>5.1. Bệnh dịch tả lợn (Pestis Suum, Hog Cholera, Classical Swine Fever)</p> <p>5.2. Bệnh đóng dấu lợn (Erysipelas Suum)</p> <p>5.3. Bệnh tụ huyết trùng lợn (Pasteurellosis Suum, Haemorrhagic Septicaemia in Swine)</p> <p>5.4. Bệnh phó thương hàn lợn (Paratyphus Suum)</p> <p>5.5. Bệnh suyễn lợn (Dịch viêm phổi địa phương ở lợn, Swine Enzootic Pneumonia – SEP)</p> <p>5.6. Bệnh đậu lợn (Variola Suis)</p> | <p>- Địa điểm: Phòng học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Xem các hình ảnh về một số triệu chứng điển hình của mỗi bệnh</p> | <p>Đọc tài liệu 1, tìm hiểu hiện trạng các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm thường gặp trên lợn ở nước ta hiện nay. Những thiệt hại mà dịch bệnh gây ra như thế nào? Một số giải pháp của các nhà khoa học, doanh nghiệp và nhà nước trong việc giảm thiểu tổn thất về kinh tế khi dịch bệnh xảy ra</p> |  |
| 7 | <p>Chương 5 (tiếp)</p> <p>5.7. Bệnh giả dại (Aujeszky's disease)</p> <p>5.8. Bệnh mụn nước ở lợn (Swine Vesicular Disease)</p> <p>5.9. Bệnh viêm miệng mụn nước (Vesicular</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                  | <p>- Địa điểm: Phòng học theo Nhà Trường sắp xếp</p>                                                                                              | <p>Đọc tài liệu 1, 2</p> <p>So sánh và nắm được triệu chứng điển</p>                                                                                                                                                                                                                               |  |

|          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |  |
|----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|          | <p>Stomatitis)</p> <p>5.10. Bệnh ban nước của lợn (Vesicular Exanthema of Swine)</p> <p>5.11. Bệnh liên cầu khuẩn lợn</p> <p>5.12. Hội chứng rối loạn sinh sản và hô hấp ở lợn (PRRS)</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | <p>- Thuyết trình</p> <p>- Xem các hình ảnh về một số triệu chứng điển hình của mỗi bệnh</p>                                                      | <p>hình của mỗi bệnh đã học</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                             |  |
| <b>8</b> | <p>Chương 6. Bệnh truyền nhiễm ở gia cầm</p> <p>6.1. Bệnh Niucatson (Newcastle Disease – ND)</p> <p>6.2. Bệnh đậu gà (Variola Avium, avian pox)</p> <p>6.3. Bệnh Marek (Neurencephalomyelitis enzootica gallinarum)</p> <p>6.4. Bệnh Lympho - Leuko (Lymphoid-leucosis)</p> <p>6.5. Bệnh Gumboro (IBD)</p> <p>6.6. Bệnh viêm thanh khí quản truyền nhiễm (Infectious Laryngotracheitis – ILT)</p> <p>6.7. Bệnh tụ huyết trùng gia cầm (Pasteurellosis Avium)</p> <p>6.8. Bệnh thương hàn gà (Typhus Avium, Fowl typhoid)</p> | <p>- Địa điểm: Phòng học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Xem các hình ảnh về một số triệu chứng điển hình của mỗi bệnh</p> | <p>- Đọc tài liệu 1, 2,.</p> <p>- So sánh và nắm được triệu chứng điển hình của mỗi bệnh đã học</p> <p>- Trong các bệnh truyền nhiễm ở gia cầm, hiện nay những bệnh nào xảy ra phổ biến và gây tác hại nghiêm trọng?</p> <p>- Hiện chúng ta đã có những loại vacxin nào để phòng cho các bệnh truyền nhiễm trên gia cầm</p> |  |
| <b>9</b> | <p>Chương 6. Bệnh truyền nhiễm ở gia cầm (tiếp)</p> <p>6.9. Bệnh dịch tả vịt (Pestis Anatum)</p> <p>6.10. Bệnh viêm gan do virus vịt (Hepatitis Anatum)</p> <p>6.11. Bệnh viêm đường hô hấp mãn tính ở gà (CRD)</p> <p>6.12. Bệnh cúm gia cầm (Avian Influenza)</p> <p>Chương 7. Một số bệnh truyền nhiễm thường gặp ở động vật cảnh</p> <p>7.1. Bệnh sài sốt chó (Bệnh ca rê)</p> <p>7.2. Bệnh viêm gan truyền nhiễm của chó (infectious canine hepatitis)</p>                                                              | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Xem các hình ảnh về một số triệu chứng bệnh điển hình</p>           | <p>- Đọc tài liệu 1, 2</p> <p>- So sánh và nắm được triệu chứng điển hình của mỗi bệnh đã học</p>                                                                                                                                                                                                                           |  |

|    |                                                                                                                                                                                         |                       |                                                           |  |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------|--|
|    | 7.3. Bệnh viêm ruột do Parvovirus ở chó BKD44<br>7.4. Bệnh viêm ruột truyền nhiễm ở mèo (Feline infectious enteritis, Feline distemper)<br>7.5. Bệnh bạch huyết ở mèo (Feline leukemia) |                       |                                                           |  |
| 10 | <u>Thảo luận chủ đề 1</u>                                                                                                                                                               | - Hướng dẫn thảo luận | -Chuẩn bị hồ sơ làm việc nhóm; Bài tập nhóm theo yêu cầu. |  |

**Thực hành:**

| Tuần/<br>Buổi<br>học (1) | Nội dung<br>(2)                                                                                                                                   | Hình thức tổ chức dạy<br>học (3)                                                                                                           | Chuẩn bị của<br>SV (4)                         | Ghi<br>chú (5) |
|--------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|----------------|
| 1                        | Phương pháp mổ khám bệnh tích và lấy mẫu bệnh phẩm trên gia cầm                                                                                   | Hướng dẫn thực hiện mổ khám bệnh tích và lấy mẫu bệnh phẩm trên gia cầm                                                                    | Giấy A4; Bút ghi chép, áo blu                  |                |
| 2                        | Phương pháp mổ khám bệnh tích và lấy mẫu bệnh phẩm trên lợn                                                                                       | Hướng dẫn mổ khám bệnh tích và lấy mẫu bệnh phẩm trên lợn                                                                                  | Giấy A4; Bút ghi chép, áo blu, Máy để chụp ảnh |                |
| 3                        | Thực tế trang trại (phát hiện các yếu tố nguy cơ và tổ chức vệ sinh tiêu độc, khử trùng chuồng trại và môi trường xung quanh)                     | Hướng dẫn Thực tế tại trang trại, phát hiện các yếu tố nguy cơ và tổ chức vệ sinh tiêu độc, khử trùng chuồng trại và môi trường xung quanh | Giấy A4; Bút ghi chép, áo blu, Máy để chụp ảnh |                |
| 4                        | Thực tế trang trại chăn nuôi gia cầm đang xảy ra dịch bệnh (Chẩn đoán bệnh và đưa ra phác đồ điều trị một bệnh truyền nhiễm)                      | Hướng dẫn chẩn đoán bệnh và đưa ra phác đồ điều trị một bệnh truyền nhiễm trên gia cầm                                                     | Giấy A4; Bút ghi chép, áo blu, Máy để chụp ảnh |                |
| 5                        | Thực tế trang trại chăn nuôi lợn đang xảy ra dịch bệnh (Chẩn đoán và đưa ra phác đồ điều trị một bệnh truyền nhiễm tại trang trại chăn nuôi lợn). | Hướng dẫn chẩn đoán bệnh và đưa ra phác đồ điều trị một bệnh truyền nhiễm trên lợn                                                         | Giấy A4; Bút ghi chép, áo blu, Máy để chụp ảnh |                |

**8. Nhiệm vụ của người học**

**8.1. Phần tự học**

- Nghiên cứu tài liệu
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.



- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học/cựu sinh viên/cán bộ tại đơn vị trải nghiệm hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.

**8.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên**

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

**8.3. Thực hành**

- Tham gia đầy đủ các bài thực hành
- Tôn trọng ý kiến và chịu trách nhiệm về kết quả làm việc chung.
- Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ và sản phẩm thực hành được giao.

**9. Ngày phê duyệt:**

**10. Cấp phê duyệt:**

**TRƯỞNG KHOA/VIỆN**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**TS. Nguyễn Đình Vinh**

**TS. Lê Minh Hải**



**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT**

**Vệ sinh chăn nuôi**

**1. Thông tin tổng quát:**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1: Phạm Mỹ Dung**

Học hàm, học vị: Giảng viên – Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Nuôi trồng Thủy sản và Chăn nuôi – Viện Nông nghiệp và Tài Nguyên

Điện thoại: 0948231430, Email: phammydungnln@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính:

- Vệ sinh chăn nuôi
- Quản lý chất thải chăn nuôi

**Giảng viên 2: Nguyễn Thị Thanh**

Học hàm, học vị: Giảng viên – Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Nuôi trồng Thủy sản và Chăn nuôi – Viện Nông nghiệp và Tài Nguyên

Điện thoại: 0984806773, Email: nguyenthithanhln@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính:

- Quản lý môi trường, chất thải chăn nuôi
- Sinh lý động vật

**1.2. Thông tin về học phần:**

|                                                                                                                                                                                                                                                                                    |  |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| - Tên học phần (tiếng Việt): <b>Vệ sinh chăn nuôi</b><br>(tiếng Anh): Hygiene for Animal husbandry                                                                                                                                                                                 |  |
| - Mã số học phần: AHY30011                                                                                                                                                                                                                                                         |  |
| - Thuộc CTĐT ngành: <b>Chăn nuôi</b>                                                                                                                                                                                                                                               |  |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành<br><input type="checkbox"/> Kiến thức ngành<br><input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung<br><input type="checkbox"/> Kiến thức khác |  |
| - Thuộc loại học phần: <input checked="" type="checkbox"/> <b>Bắt buộc</b> <input type="checkbox"/> Tự chọn                                                                                                                                                                        |  |
| - Số tín chỉ:<br>+ Số tiết lý thuyết: 30<br>+ Số tiết thảo luận/bài tập:<br>+ Số tiết thực hành: 15<br>+ Số tiết tự học: 90                                                                                                                                                        |  |
| - Điều kiện đăng ký học:<br>+ Học phần tiên quyết: Cơ sở quản lý tài nguyên và môi trường Mã số HP: ANR20004<br>+ Học phần học trước: Chuồng trại và thiết bị chăn nuôi Mã số HP: AHY30036                                                                                         |  |

|                                                                                                                                                                                                                                                                             |        |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|
| - Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Vinh. Cụ thể:<br>+ Thời gian tối thiểu sinh viên phải có mặt trên lớp: 80%<br>+ Sinh viên phải nộp đầy đủ bài tập, báo cáo... qua hệ thống LMS (Mục 5.1).<br>+ Tham gia đầy đủ các bài thực hành. |        |
| - Bộ môn phụ trách học phần: Thủy sản và Chăn nuôi                                                                                                                                                                                                                          |        |
| Điện thoại:                                                                                                                                                                                                                                                                 | Email: |

## 2. Mô tả học phần

Vệ sinh chăn nuôi cung cấp cho sinh viên hiểu biết cơ bản về vệ sinh môi trường chăn nuôi; ảnh hưởng của các yếu tố môi trường tới vật nuôi; các biện pháp vệ sinh chuồng trại, thức ăn, vật nuôi, phòng ngừa dịch bệnh bảo vệ môi trường chăn nuôi. Đồng thời, môn học sẽ giúp người học có kỹ năng làm việc nhóm, hợp tác nhóm; Áp dụng kỹ thuật thao tác trong phòng thí nghiệm và thực địa trong chăn nuôi.

## 3. Mục tiêu học phần

Vệ sinh chăn nuôi cung cấp cho sinh viên hiểu biết cơ bản về vệ sinh môi trường chăn nuôi; ảnh hưởng của các yếu tố môi trường tới vật nuôi; các biện pháp vệ sinh chuồng trại, thức ăn, vật nuôi, phòng ngừa dịch bệnh bảo vệ môi trường chăn nuôi. Đồng thời, môn học sẽ giúp người học có kỹ năng làm việc nhóm, hợp tác nhóm; Áp dụng kỹ thuật thao tác trong phòng thí nghiệm và thực địa trong chăn nuôi.

## 4. Đánh giá học tập

| Thành phần đánh giá (1)                                            | Tỷ lệ (%) (4) |
|--------------------------------------------------------------------|---------------|
| <b>A1. Đánh giá ý thức học tập</b>                                 | <b>10%</b>    |
| Bảng điểm chuyên cần: thái độ chuyên cần, tích cực học tập         |               |
| <b>A2. Đánh giá giữa kỳ (Bài tập, Bài thu hoạch, Thuyết trình)</b> | <b>20%</b>    |
| <b>A3. Đánh giá thực hành</b>                                      | <b>20%</b>    |
| <b>A4. Đánh giá cuối kỳ (Thi tự luận hoặc trắc nghiệm)</b>         | <b>50%</b>    |

## 5. Hình thức tổ chức dạy học

- Giảng bài trên lớp kết hợp thảo luận, seminar theo chủ đề.
- Thực hành tại phòng thí nghiệm
- Hoạt động theo nhóm thông qua thảo luận theo chủ đề.
- Tự học, tự nghiên cứu thông qua tiểu luận và các chủ đề seminar.

## 6. Tài liệu học tập

### 6.1. Tài liệu bắt buộc:

[1] Nguyễn Văn Thu (Chủ biên), *Giáo trình Vệ sinh môi trường chăn nuôi*. NXB Đại học Cần Thơ, 2011.

[2] Lê Văn Phước, Lê Trần Hoàng, *Bài giảng Vệ sinh thú y*, NXB Đại học Huế, 2018

### 6.2 Tài liệu tham khảo:

[3] Dương Nguyên Khang, *Thực hành Quản lý tốt hơn Xử lý nước thải trại chăn nuôi heo quy mô lớn*, NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

## 7. Kế hoạch dạy học

### 7.1. Lý thuyết

| Tuần/<br>Buổi<br>học [1] | Nội dung<br>[2]                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Hình thức tổ chức dạy và học<br>[3]                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Chuẩn bị của<br>sinh viên [4]                                                                                                                                                                                                   | Ghi<br>chú |
|--------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1                        | <p><b>Mở đầu</b></p> <p>1. Khái niệm, mục tiêu, nhiệm vụ của môn học</p> <p>2. Các yêu cầu khoa học với Vệ sinh chăn nuôi</p> <p>3. Thực trạng vệ sinh chăn nuôi hiện nay</p> <p><b>Chương 1. Vệ sinh môi trường không khí</b></p> <p>1.1. Khái niệm về môi trường không khí</p> <p>1.2. Nhiệt độ không khí chuồng nuôi</p> | <p><i>Giảng viên:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình khái niệm, nhiệm vụ và các yêu cầu khoa học của Vệ sinh chăn nuôi.</li> <li>- Đặt chủ đề thảo luận: thực trạng vệ sinh chăn nuôi tại địa phương</li> </ul> <p>SV: Nghe giảng, trả lời câu hỏi</p> <p><i>Giảng viên:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình các khái niệm về môi trường không khí; nhiệt độ không khí chuồng nuôi</li> <li>- Thảo luận: Ảnh hưởng của nhiệt độ không khí đến sự điều tiết thân nhiệt của vật nuôi</li> </ul> <p>SV: Nghe giảng, trả lời câu hỏi</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vở ghi chép</li> <li>- Tài liệu tham khảo</li> <li>- Tìm hiểu tài liệu để trả lời câu hỏi thảo luận của GV</li> <li>- Tìm hiểu tài liệu để trả lời câu hỏi thảo luận của GV</li> </ul> |            |
| 2                        | <p><b>Chương 1. (tiếp theo)</b></p> <p>1.3. Độ ẩm không khí</p> <p>1.4. Gió</p> <p>1.5. Áp suất không khí</p> <p>1.6. Bức xạ mặt trời</p> <p>1.7. Bụi trong không khí</p> <p>1.8. Vi sinh vật trong không khí</p> <p>1.9. Các chất khí trong không khí</p>                                                                  | <p><i>Giảng viên:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình về các thành phần trong môi trường không khí, những ảnh hưởng đến đời sống vật nuôi và biện pháp kiểm soát</li> <li>- Câu hỏi ôn tập: Các biện pháp phòng ngừa ô nhiễm và bảo vệ môi trường không khí trong chăn nuôi</li> </ul> <p>SV: Nghe giảng, trả lời câu hỏi</p>                                                                                                                                                                                                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vở ghi chép</li> <li>- Tài liệu tham khảo</li> <li>- Tìm hiểu tài liệu để trả lời câu hỏi ôn tập</li> </ul>                                                                            |            |
| 3                        | <p><b>Chương 2. Vệ sinh nước trong chăn nuôi</b></p> <p>2.1. Vai trò của nước</p> <p>2.2. Đặc điểm các nguồn nước tự nhiên</p> <p>2.3. Một số tính chất và tác dụng tự làm sạch của nước</p> <p>2.4. Các biện pháp làm sạch và tiêu độc nước</p> <p>2.5. Nhu cầu dùng nước đúng nguyên tắc vệ sinh</p>                      | <p><i>Giảng viên:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình về vai trò của nước, đặc điểm các nguồn nước tự nhiên, các tính chất và tác dụng tự làm sạch của nước, biện pháp làm sạch và tiêu độc, nhu cầu dùng nước hợp vệ sinh</li> <li>- Đặt câu hỏi về tác dụng tự làm sạch của nước và các ứng dụng trong xử lý nước thải chăn nuôi</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, xây dựng bài</li> <li>- Trả lời câu hỏi của GV</li> </ul>                                                                           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vở ghi chép</li> <li>- Tài liệu học tập</li> <li>- Tìm hiểu về tác dụng tự làm sạch của nước và các ứng dụng trong xử lý nước thải chăn nuôi</li> </ul>                                |            |
| 4                        | <p><b>Chương 3. Vệ sinh môi trường đất</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                              | <p><i>Giảng viên:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình: thành phần cơ</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vở ghi chép</li> <li>- Tài liệu tham</li> </ul>                                                                                                                                        |            |

|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                               |  |
|---|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|   | <p>3.1. Thành phần cơ giới và phân loại đất</p> <p>3.2. Các tính chất của đất</p> <p>3.2.1. Tính chất vật lý</p> <p>3.2.2. Tính chất hóa học</p> <p>3.2.3. Tính chất sinh học</p> <p>3.3. Tác dụng tự làm sạch của đất</p>                                                            | <p>giới, các tính chất của đất, tác dụng tự làm sạch của đất.</p> <p>- Đặt câu hỏi về tác dụng tự làm sạch của đất và các ứng dụng trong xử lý chất thải chăn nuôi</p> <p><b>Sinh viên:</b></p> <p>- Nghe giảng, xây dựng bài</p> <p>- Trả lời câu hỏi của GV</p>                                                                                                           | <p>khảo</p> <p>- Tìm hiểu thông tin tài liệu để trả lời câu hỏi của GV</p>                                    |  |
| 5 | <p><b>Chương 4.</b> Vệ sinh cơ thể</p> <p>4.1. Vệ sinh lông và da</p> <p>4.2. Vệ sinh chân, móng</p> <p>4.3. Vệ sinh vận chuyển</p> <p>4.4. Vệ sinh gia súc giống</p> <p>4.5. Vệ sinh gia súc non</p> <p>4.6. Vệ sinh cho gia súc cày kéo</p> <p>4.7. Vệ sinh cho gia súc lấy sữa</p> | <p><b>Giảng viên:</b></p> <p>- Thuyết trình: ý nghĩa vệ sinh cơ thể: lông, da, chân, móng, trong vận chuyển; vệ sinh cho các nhóm gia súc khác nhau</p> <p>- Câu hỏi: Hãy nêu các giải pháp vệ sinh nhằm đảm bảo sức khỏe, tăng sức đề kháng cho vật nuôi</p> <p><b>Sinh viên:</b></p> <p>- Nghe giảng, xây dựng bài</p> <p>- Thảo luận thông tin liên quan đến bài học</p> | <p>- Vở ghi chép</p> <p>- Tài liệu học tập</p> <p>- Tìm hiểu tài liệu để trả lời câu hỏi của GV</p>           |  |
| 6 | <p><b>Chương 5.</b> Vệ sinh chuồng trại</p> <p>5.1. Nguyên tắc chủ yếu trong xây dựng chuồng trại</p> <p>5.2. Thực hiện quy hoạch và xây dựng chuồng trại</p> <p>5.3. Vệ sinh các bộ phận trong chuồng nuôi</p> <p>5.4. Nguyên tắc quản lý chuồng trại</p>                            | <p><b>Giảng viên:</b></p> <p>- Thuyết trình: nguyên tắc trong xây dựng, thực hiện quy hoạch và xây dựng chuồng, các biện pháp vệ sinh, các nguyên tắc quản lý chuồng trại</p> <p><b>Sinh viên:</b></p> <p>- Nghe giảng</p> <p>- Trả lời câu hỏi</p>                                                                                                                         | <p>- Vở ghi chép</p> <p>- Tài liệu học tập</p> <p>- Tìm hiểu tài liệu để trả lời câu hỏi thảo luận của GV</p> |  |
| 7 | <p><b>Chương 5.</b> Vệ sinh chuồng trại (tiếp)</p> <p>Bài tập: Nêu các biện pháp vệ sinh chuồng trại trước, trong và sau khi nuôi gia súc.</p>                                                                                                                                        | <p>GV: giao bài tập cho SV</p> <p>SV: Tìm tài liệu và làm bài tập theo yêu cầu</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                          | <p>- Tài liệu học tập</p> <p>- Máy tính</p>                                                                   |  |
| 8 | <p><b>Chương 6.</b> Vệ sinh thức ăn chăn nuôi</p> <p>6.1. Thức ăn có độc, hại</p> <p>6.2. Tiêu chuẩn về các loại thức ăn</p> <p>6.3. Các biện pháp vệ sinh khi cho vật nuôi ăn</p> <p>6.3.1. Khẩu phần ăn</p> <p>6.3.2. Khối lượng thức ăn</p>                                        | <p><b>Giảng viên:</b></p> <p>- Thuyết trình: ý nghĩa của vệ sinh thức ăn; các loại thức ăn có độc, hại; tiêu chuẩn, các biện pháp vệ sinh thức ăn khi cho vật nuôi ăn</p> <p>- Đặt câu hỏi có liên quan đến nội dung bài học</p> <p><b>Sinh viên:</b></p>                                                                                                                   | <p>- Vở ghi chép</p> <p>- Tài liệu học tập</p> <p>- Tìm hiểu tài liệu để trả lời câu hỏi của GV</p>           |  |

|    |                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                              |  |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    | 6.3.3. Phân phối khẩu phần ăn                                                                                                                                                                           | - Nghe giảng, trả lời câu hỏi của GV                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                              |  |
| 9  | <b>Chương 7.</b> Vệ sinh phòng trừ dịch bệnh<br>7.1. Nguyên lý vệ sinh phòng dịch bệnh<br>7.2. Các yếu tố phát sinh dịch bệnh<br>7.3. Các biện pháp vệ sinh phòng dịch bệnh<br>7.4. Công tác chống dịch | <b>Giảng viên:</b><br>- Thuyết trình nguyên lý vệ sinh phòng dịch bệnh; các yếu tố phát sinh; công tác chống dịch.<br>- Đặt câu hỏi: các biện pháp vệ sinh phòng dịch bệnh trong chăn nuôi<br><b>Sinh viên:</b><br>- Nghe giảng, xây dựng bài<br>- Trả lời câu hỏi của GV | - Vở ghi chép<br>- Tài liệu học tập<br>- Tìm hiểu thông tin về một số dịch bệnh nguy hiểm trên gia súc, gia cầm, các biện pháp phòng dịch bệnh cho vật nuôi. |  |
| 10 | <b>Thảo luận:</b><br>Một số dịch bệnh nguy hiểm trên gia súc, gia cầm; biện pháp vệ sinh phòng dịch bệnh.                                                                                               | GV: Giao chủ đề cho sinh viên<br>SV: thực hiện bài kiểm tra theo yêu cầu của GV<br>- Nộp bài trên hệ thống LMS                                                                                                                                                            | - Tài liệu học tập                                                                                                                                           |  |

## 7.2. Thực hành:

| Tuần/<br>buổi<br>(1) | Nội dung (2)                                                           | Hình thức tổ chức dạy học (3)                                           | Chuẩn bị của SV (4)                                                                   | Ghi chú |
|----------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1                    | Chuẩn bị hóa chất tiêu độc sát trùng, xử lý dụng cụ thiết bị chăn nuôi | Hướng dẫn các loại hóa chất và tác dụng, cách pha chế hóa chất          | Giấy A4; Bút viết, chai lọ đựng hóa chất sau khi pha, găng tay, khẩu trang, giấy thấm |         |
| 2                    | Vệ sinh khử trùng chuồng trại chăn nuôi                                | Hướng dẫn chuẩn bị dụng cụ, hóa chất, đồ bảo hộ                         | Dụng cụ bảo hộ, khẩu trang, hóa chất, bình phun, chổi.                                |         |
| 3                    | Phân tích một số đặc tính của nước dùng trong chăn nuôi                | Hướng dẫn chuẩn bị các thiết bị, dụng cụ để phân tích đặc tính của nước | Giấy A4; Bút viết, găng tay y tế, đồ bảo hộ                                           |         |
| 4                    | Xử lý dụng cụ, chuồng trại sau khi nuôi lợn                            | Hướng dẫn chuẩn bị dụng cụ, hóa chất, đồ bảo hộ                         | Dụng cụ bảo hộ, khẩu trang, hóa chất, bình phun, chổi.                                |         |
| 5                    | Đánh giá điều kiện vệ sinh tại cơ sở chăn nuôi gia cầm                 | Hướng dẫn các nội dung, yêu cầu cần thực hiện, đồ bảo hộ                | Giấy A4; Bút viết, khẩu trang, găng tay                                               |         |

## **8. Nhiệm vụ của sinh viên**

### **8.1. Phần tự học**

- Nghiên cứu tài liệu, xem các slide/video/website.
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học/cựu sinh viên/cán bộ tại đơn vị trải nghiệm hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.
- Hoàn thành các bài tập được giao trên LMS.

### **8.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên**

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

### **8.3. Thực hành**

- Tham gia đầy đủ các bài thực hành - Tôn trọng ý kiến và chịu trách nhiệm về kết quả làm việc chung.
- Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ và sản phẩm thực hành được giao.

## **9. Ngày phê duyệt:**

## **10. Cấp phê duyệt:**

**VIỆN TRƯỞNG**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**TS. Nguyễn Đình Vinh**

**TS. Lê Minh Hải**



## ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT

### Học phần: Chăn nuôi lợn

#### 1. Thông tin tổng quát:

##### 1. Thông tin tổng quát:

##### 1.1. Thông tin về giảng viên:

###### (1) 1: Hoàng Thị Mai

Học hàm, học vị: Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại, email: [hoangmaidhv@gmail.com](mailto:hoangmaidhv@gmail.com); ĐT: 0977006137

###### (2) Nguyễn Thị Thanh

Chức danh. Học hàm, học vị: Giảng viên – Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Thủy sản và Chăn nuôi – Viện Nông nghiệp và Tài Nguyên

Email: [thanhnt@vinhuni.edu.vn](mailto:thanhnt@vinhuni.edu.vn); ĐT: 0984.806.773

##### 1.2. Thông tin về học phần:

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                           |                                           |                                                           |                                                |                                         |                                                     |  |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------------------------------------------------|-----------------------------------------|-----------------------------------------------------|--|
| - Tên học phần (tiếng Việt): <b>Chăn nuôi lợn</b><br>(tiếng Anh): PIG PRODUCTION                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                           |                                           |                                                           |                                                |                                         |                                                     |  |
| - Mã số học phần: AHY31013                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                           |                                           |                                                           |                                                |                                         |                                                     |  |
| - Thuộc CTĐT ngành: <b>Chăn nuôi</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                           |                                           |                                                           |                                                |                                         |                                                     |  |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:<br><table><tr><td><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản</td><td><input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung</td></tr><tr><td><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành</td><td><input type="checkbox"/> Kiến thức khác</td></tr><tr><td><input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức ngành</td><td></td></tr></table> |                                                           | <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản | <input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung | <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành | <input type="checkbox"/> Kiến thức khác | <input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức ngành |  |
| <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung |                                           |                                                           |                                                |                                         |                                                     |  |
| <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | <input type="checkbox"/> Kiến thức khác                   |                                           |                                                           |                                                |                                         |                                                     |  |
| <input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                           |                                           |                                                           |                                                |                                         |                                                     |  |
| - Thuộc loại học phần <input checked="" type="checkbox"/>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bắt buộc <input type="checkbox"/> Tự chọn                 |                                           |                                                           |                                                |                                         |                                                     |  |
| - Số tín chỉ: 03<br>+ Số tiết lý thuyết: 30<br>+ Số tiết thảo luận/bài tập:<br>+ Số tiết thực hành: 15<br>+ Số tiết tự học: 90                                                                                                                                                                                                                                                |                                                           |                                           |                                                           |                                                |                                         |                                                     |  |
| - Điều kiện đăng ký học:<br>+ Học phần tiên quyết:<br>+ Học phần học trước:                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                           |                                           |                                                           |                                                |                                         |                                                     |  |
| Mã số HP:<br>Mã số HP:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                           |                                           |                                                           |                                                |                                         |                                                     |  |
| - Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Vinh. Cụ thể:<br>+ Thời gian tối thiểu sinh viên phải có mặt trên lớp: 80%<br>+ Sinh viên phải nộp đầy đủ bài tập, báo cáo... qua hệ thống LMS (Mục 5.1).<br>+ Tham gia đầy đủ các bài thực hành.                                                                                                   |                                                           |                                           |                                                           |                                                |                                         |                                                     |  |
| - Bộ môn phụ trách học phần: Thủy sản và Chăn nuôi<br>Điện thoại: Email:                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                           |                                           |                                                           |                                                |                                         |                                                     |  |

## 2. Mô tả học phần:

Chăn nuôi lợn là môn học chuyên ngành cung cấp những kiến thức về tổng quan tình hình chăn nuôi lợn trong nước và trên thế giới; về nguồn gốc, đặc điểm ngoại hình, khả năng sản xuất và hướng sử dụng của một số giống lợn phổ biến được nuôi ở nước ta. Công tác giống lợn và các biện pháp quản lý giống lợn ở Việt Nam. Nhu cầu dinh dưỡng cho từng loại lợn và nguồn thức ăn cho lợn. Phương pháp xây dựng chuồng trại cho lợn. Ý nghĩa, yêu cầu và các chỉ tiêu đánh giá lợn đực giống; kỹ thuật nuôi dưỡng chăm sóc, quản lý lợn đực giống. Kỹ thuật nuôi dưỡng chăm sóc lợn nái sinh sản (lợn nái hậu bị và nái chờ phối giống, lợn nái chữa, lợn nái nuôi con), lợn con bú sữa và lợn thịt. Phương pháp tổ chức, quản lý sản xuất chăn nuôi lợn với quy mô trang trại.

## 3. Mục tiêu học phần

Hoàn thành học phần này sinh viên vận dụng được quy trình kỹ thuật trong công tác giống, dinh dưỡng, thức ăn và chăm sóc từng đối tượng lợn; Có khả năng tổ chức và quản lý chăn nuôi hợp lý, xác định được nhu cầu chuồng trại, xây dựng được kế hoạch sản xuất chăn nuôi. Tính toán được nhu cầu dinh dưỡng cho lợn ở các giai đoạn khác nhau. Sử dụng được các phần mềm xây dựng khẩu phần cho lợn; Thực hiện thành thạo các kỹ thuật khảo sát chuồng trại và đánh giá năng suất và chất lượng sản phẩm chăn nuôi lợn. Tuân thủ quy định của học phần và có trách nhiệm, thái độ hành xử chuyên nghiệp, tinh thần hợp tác trong hoạt động nghề nghiệp tại cơ sở chăn nuôi. Biết quản lý thời gian để thực hiện hiệu quả các công việc và có định hướng phát triển nghề nghiệp.

## 4. Đánh giá học tập

| Thành phần đánh giá (1)                                            | Tỷ lệ (%) (4) |
|--------------------------------------------------------------------|---------------|
| <b>A1. Đánh giá ý thức học tập</b>                                 | <b>10%</b>    |
| Bảng điểm chuyên cần: thái độ chuyên cần, tích cực học tập         |               |
| <b>A2. Đánh giá giữa kỳ (Bài tập, Bài thu hoạch, Thuyết trình)</b> | <b>20%</b>    |
| <b>A3. Đánh giá thực hành</b>                                      | <b>20%</b>    |
| <b>A4. Đánh giá cuối kỳ (Thi tự luận hoặc trắc nghiệm)</b>         | <b>50%</b>    |

## 5. Hình thức tổ chức dạy học

- Giảng bài trên lớp kết hợp thảo luận, seminar, bài tập theo chủ đề.
- Thực hành tại phòng thí nghiệm và cơ sở sản xuất giống.
- Hoạt động theo nhóm thông qua thảo luận theo chủ đề.
- Tự học, tự nghiên cứu thông qua tiểu luận và các chủ đề seminar.

## 6. Tài liệu tham khảo

### a. Tài liệu bắt buộc

1. Hoàng Thị Mai, 2020. Bài giảng Chăn nuôi lợn, Trường Đại học Vinh
2. Nguyễn Quang Linh, Phùng Thăng Long, Giáo trình chăn nuôi lợn, NXB Đại học Huế, 2020.

### b. Tài liệu tham khảo

3. Vũ Đình Tôn, Giáo trình chăn nuôi lợn. NXB Nông nghiệp, Hà Nội, 2010.
4. Nguyễn Thiện, Trần Đình Miên, Võ Trọng Hốt. Con lợn ở Việt Nam. NXBNN, 2005.
5. Hội chăn nuôi, Cẩm nang chăn nuôi lợn công nghiệp. NXB Nông nghiệp, 2000.

## 7. Kế hoạch dạy học

### Lý thuyết, bài tập, thảo luận:

| Tuần, buổi học (1) | Nội dung (2)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Hình thức tổ chức dạy học (3)                                                                                                                | Yêu cầu SV chuẩn bị (4)                                                                                                                                                                                                            | Ghi chú (5) |
|--------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1(3)               | <p>CHƯƠNG 1. GIỐNG VÀ CÔNG TÁC GIỐNG LỢN</p> <p>2.1. Nguồn gốc và sự thuần hoá lợn</p> <p>2.1.1. Nguồn gốc của lợn</p> <p>2.1.2. Sự thuần hoá lợn</p> <p>2.2. Một số giống lợn chính nuôi ở nước ta</p> <p>2.2.1. Một số giống lợn nội nuôi ở trong nước</p> <p>2.2.2. Một số giống lợn ngoại nhập nội nuôi ở nước ta</p> <p>2.3. Công tác giống lợn</p> <p>2.3.1. Chọn giống</p> <p>2.3.2. Nhân giống</p> <p>2.3.3. Hệ thống công tác giống</p> | <p>- Địa điểm: Phòng học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Hướng dẫn nghiên cứu tìm kiếm tài liệu</p>                   | <p>- Đọc tài liệu [1], trang 1 - 9</p> <p>- Đọc tài liệu [2], trang 5 - 15</p> <p>- Xem hình ảnh, tìm hiểu thực tế trước về đặc điểm ngoại hình và tính năng sản xuất của một số giống lợn đang được nuôi phổ biến ở Việt Nam.</p> |             |
| 2                  | <p>CHƯƠNG 2. DINH DƯỠNG VÀ THỨC ĂN CỦA LỢN</p> <p>1.1. Dinh dưỡng của lợn</p> <p>1.1.1. Các nguồn dinh dưỡng cần cho lợn</p> <p>1.1.2. Nhu cầu dinh dưỡng cho các loại lợn</p>                                                                                                                                                                                                                                                                   | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh</p> <p>- Hướng dẫn làm bài tập</p> | <p>- Đọc tài liệu [1], trang 11 – 30, tài liệu [2], trang 15-36, tài liệu [3].</p> <p>Xem hình ảnh, tìm hiểu thực tế trước, ôn lại các nội dung liên quan đã được học về nhu cầu dinh dưỡng của lợn.</p>                           |             |
| 3                  | <p>CHƯƠNG 2. DINH DƯỠNG VÀ THỨC ĂN CỦA LỢN (tiếp)</p> <p>1.2. Thức ăn dùng trong chăn nuôi lợn</p> <p>1.2.1. Các nguồn thức ăn dùng trong chăn nuôi lợn</p> <p>1.2.2. Khai thác, chế biến, bảo quản thức ăn để chăn nuôi lợn</p> <p>1.2.3. Các phương thức sử dụng thức ăn trong nuôi lợn</p>                                                                                                                                                    | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh</p> <p>- Hỏi đáp nhanh</p>         | <p>- Đọc tài liệu [1], trang 11 – 30, tài liệu [2], trang 15-36, tài liệu [3].</p>                                                                                                                                                 |             |

|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                       |  |
|---|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 4 | <p>CHƯƠNG 3. CHĂN NUÔI LỢN ĐỰC GIỐNG</p> <p>3.1. Ý nghĩa và yêu cầu của lợn đực giống</p> <p>3.2. Đặc điểm sinh lý sinh sản của lợn đực giống</p> <p>3.2.1. Cấu tạo bộ máy sinh dục của lợn đực giống</p> <p>3.2.2. Tinh dịch và quá trình hình thành tinh dịch ở lợn đực giống</p> <p>3.2.3. Đặc điểm hoạt động sinh dục của lợn đực giống</p> <p>3.3. Những nhân tố ảnh hưởng tới năng suất và phẩm chất tinh dịch của lợn đực giống</p> <p>3.3.1. Giống</p> <p>3.3.2. Tuổi</p> <p>3.3.3. Dinh dưỡng</p> <p>3.3.4. Thời tiết, khí hậu</p> <p>3.3.5. Chế độ khai thác</p> <p>3.3.6. Chăm sóc và quản lý</p> <p>3.3.7. Bệnh tật</p> <p>3.3.8. Một số nguyên nhân khác</p> <p>3.4. Kỹ thuật chăn nuôi lợn đực giống</p> <p>3.4.1. Chọn lợn đực giống</p> <p>3.4.2. Nuôi dưỡng</p> <p>3.4.3. Chăm sóc</p> <p>3.4.4. Quản lý</p> <p>3.4.5. Khai thác</p> | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh</p> <p>- Hỏi đáp nhanh</p> | <p>Đọc tài liệu [1], trang 35 - 44, tài liệu [2], trang 37 - 48, xem hình ảnh, ôn lại các kiến thức đã học liên quan đến cấu tạo và sinh lý sinh dục của lợn đực.</p> |  |
| 5 | <p>CHƯƠNG 4. CHĂN NUÔI LỢN NÁI SINH SẢN</p> <p>4.1. Vai trò và yêu cầu của lợn nái</p> <p>4.2. Kỹ thuật chăn nuôi lợn nái hậu bị</p> <p>4.2.1. Ý nghĩa và yêu cầu</p> <p>4.2.2. Chọn lọc lợn nái hậu bị</p> <p>4.3. Đặc điểm sinh lý của lợn nái hậu bị</p> <p>4.4. Nuôi dưỡng, chăm sóc lợn nái hậu bị</p> <p>4.5. Phối giống cho lợn nái hậu</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Hỏi đáp nhanh</p>                                      | <p>Đọc tài liệu [1], [2]</p>                                                                                                                                          |  |

|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                      |                       |  |
|---|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--|
|   | bị<br>4.6. Các chỉ tiêu đánh giá sức sản xuất của lợn nái                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                      |                       |  |
| 6 | <p>CHƯƠNG 4. CHĂN NUÔI LỢN NÁI SINH SẢN (tiếp)</p> <p>4.7. Kỹ thuật chăn nuôi lợn nái có chữa</p> <p>4.7.1. Ý nghĩa và yêu cầu trong chăn nuôi lợn nái có chữa</p> <p>4.7.2. Đặc điểm sinh lý lợn nái chữa</p> <p>4.7.3. Những nhân tố ảnh hưởng tới số con đẻ ra/ lứa và khối lượng sơ sinh của lợn con</p> <p>4.7.4. Nuôi dưỡng, chăm sóc lợn nái chữa</p> <p>4.7.4.1. Nuôi dưỡng</p> <p>4.7.4.2. Chăm sóc lợn nái chữa</p> <p>4.7.4.3. Hộ lý đỡ đẻ cho lợn nái</p> <p>4.8. Kỹ thuật chăn nuôi lợn nái nuôi con</p> <p>4.8.1. Ý nghĩa và yêu cầu trong chăn nuôi lợn nái nuôi con</p> <p>4.8.2. Đặc điểm sinh lý lợn nái nuôi con</p> <p>4.8.3. Những nhân tố ảnh hưởng sản lượng sữa của lợn nái</p> <p>4.9. Nuôi dưỡng, chăm sóc lợn nái nuôi con</p> | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh</p> <p>- Hỏi đáp nhanh</p> | Đọc tài liệu [1], [2] |  |
| 7 | <p>CHƯƠNG 5. CHĂN NUÔI LỢN CON THEO MẸ</p> <p>5.1. Tầm quan trọng và yêu cầu của chăm sóc lợn con giai đoạn theo mẹ</p> <p>5.2. Đặc điểm sinh lý của lợn con giai đoạn theo mẹ</p> <p>5.2.1. Đặc điểm sinh lý của lợn con sơ sinh</p> <p>5.2.2. Đặc điểm sinh lý của lợn con giai đoạn tập ăn</p> <p>5.2.3. Đặc điểm sinh lý của lợn con giai đoạn chuẩn bị cai sữa</p> <p>5.3. Kỹ thuật chăn nuôi lợn con bú sữa</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Hỏi - đáp nhanh</p> <p>- Nghiên cứu tình huống</p>     | Đọc tài liệu [1], [2] |  |

|          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                         |                         |  |
|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|--|
|          | <p>5.3.1. Nuôi dưỡng lợn con bú sữa</p> <p>5.3.2. Chăm sóc lợn con bú sữa</p> <p>5.4. Cai sữa cho lợn con</p> <p>5.4.1. Tập cho lợn con ăn sớm</p> <p>5.4.2. Chuẩn bị để cai sữa cho lợn con</p> <p>5.5. Kỹ thuật chăn nuôi lợn con sau cai sữa</p> <p>5.5.1. Nhu cầu dinh dưỡng của lợn con sau cai sữa</p> <p>5.5.2. Nuôi dưỡng lợn con sau cai sữa</p> <p>5.2.3. Chăm sóc lợn con sau cai sữa</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                         |                         |  |
| <b>8</b> | <p><b>CHƯƠNG 6. CHĂN NUÔI LỢN THỊT</b></p> <p>6.1. Ý nghĩa và yêu cầu trong chăn nuôi lợn lấy thịt</p> <p>6.2. Đặc điểm sinh trưởng của nuôi lấy lợn thịt</p> <p>6.3. Các chỉ tiêu đánh giá năng suất và chất lượng lợn nuôi lấy thịt</p> <p>6.3.1. Chỉ tiêu đánh giá năng suất lợn nuôi lấy thịt</p> <p>6.3.2. Chỉ tiêu đánh giá thịt xẻ ở lợn</p> <p>6.3.3. Một số chỉ tiêu đánh giá phẩm chất thịt lợn</p> <p>6.4. Những nhân tố ảnh hưởng tới năng suất và phẩm chất thịt</p> <p>6.5. Kỹ thuật chăn nuôi lợn lấy thịt</p> <p>6.5.1. Kỹ thuật chọn lợn con nuôi lấy thịt</p> <p>6.5.2. Nhu cầu dinh dưỡng của lợn lấy thịt</p> <p>6.5.2. Chăn nuôi lợn thịt theo giai đoạn</p> <p>6.5.3. Chăn nuôi lợn thịt siêu nạc</p> <p>6.5.4. Kỹ thuật chăm sóc lợn thịt ở nông hộ</p> | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Hướng dẫn làm bài tập</p> <p>- Hướng dẫn qua hình ảnh</p> | Đọc tài liệu [1]<br>[2] |  |

|           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                     |                                                            |  |
|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|--|
| <b>9</b>  | <b>CHƯƠNG 7. TỔ CHỨC QUẢN LÝ SẢN XUẤT TRONG CHĂN NUÔI LỢN</b><br>7.1. Tổ chức quản lý sản xuất<br>7.1.1. Xác định quy mô chăn nuôi<br>7.1.2. Xác định cơ cấu đàn lợn<br>7.2. Gây dựng đàn lợn và lập kế hoạch phát triển đàn lợn<br>7.2.1. Gây dựng đàn lợn<br>7.2.2. Kế hoạch phát triển đàn lợn nái sinh sản<br>7.2.3. Kế hoạch phát triển đàn lợn thịt<br>7.2.4. Kế hoạch phát triển đàn lợn nái và thịt tổng hợp | - Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Hướng dẫn làm bài tập<br>- Nghiên cứu tình huống | - Đọc tài liệu [1], [2].                                   |  |
| <b>10</b> | Seminar                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | - Hướng dẫn thảo luận                                                                                               | - Chuẩn bị hồ sơ làm việc nhóm; Bài tập nhóm theo yêu cầu. |  |

**Thực hành:**

| <b>Tuần/<br/>Buổi<br/>học (1)</b> | <b>Nội dung<br/>(2)</b>                                                                     | <b>Hình thức tổ chức<br/>dạy học (3)</b>                                                                                                                      | <b>Chuẩn bị của<br/>SV (4)</b>                                                                                             | <b>Ghi<br/>chú (5)</b> |
|-----------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|
| 1                                 | Phối hợp khẩu phần thức ăn tinh cho lợn                                                     | Hướng dẫn làm bài tập và sử dụng các phần mềm để thiết lập công thức phối hợp khẩu phần ăn và thực hiện phối hợp khẩu phần trên mẫu vật tại phòng thí nghiệm. | - Bút ghi chép, áo blu, máy tính (nếu có).<br>- Đọc trước tài liệu về phương pháp phối hợp khẩu phần thức ăn tinh cho lợn. |                        |
| 2                                 | Giới thiệu một số giống lợn và thiết kế chuồng trại tại trang trại chăn nuôi lợn            | Hướng dẫn quan sát trực tiếp tại cơ sở chăn nuôi lợn                                                                                                          | - Vở, bút ghi chép, áo blu.<br>- Ôn lại kiến thức lý thuyết về giống lợn và thiết kế chuồng trại chăn nuôi lợn.            |                        |
| 3                                 | Xác định quy mô, cơ cấu đàn lợn cho một cơ sở chăn nuôi và xây dựng chương trình phát triển | Hướng dẫn làm bài tập và sinh viên thực hành nội dung bài học qua tình huống                                                                                  | - Bút ghi chép, áo blu.<br>- Ôn lại kiến thức lý thuyết về                                                                 |                        |

|   |                                                                |                                                          |                                                                                                     |  |
|---|----------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|   |                                                                |                                                          | phương pháp tổ chức trong chăn nuôi lợn                                                             |  |
| 4 | Phương pháp mổ khảo sát đánh giá năng suất thịt lợn và lấy mẫu | Hướng dẫn quan sát qua video hoặc trực tiếp trên mẫu vật | - Bút ghi chép, áo blu.<br>- Đọc trước quy trình mổ khảo sát đánh giá năng suất thịt lợn và lấy mẫu |  |

## **8. Nhiệm vụ của người học**

### **8.1. Phần tự học**

- Nghiên cứu tài liệu
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học/cựu sinh viên/cán bộ tại đơn vị trải nghiệm hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.

### **8.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên**

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

### **8.3. Thực hành**

- Tham gia đầy đủ các bài thực hành
- Tôn trọng ý kiến và chịu trách nhiệm về kết quả làm việc chung.
- Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ và sản phẩm thực hành được giao.

## **9. Ngày phê duyệt:**

## **10. Cấp phê duyệt:**

**TRƯỞNG KHOA/VIỆN**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**TS. Nguyễn Đình Vinh**

**TS. Lê Minh Hải**



**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT**

**Học phần: Chăn nuôi Trâu Bò**

**1. Thông tin tổng quát:**

**1. Thông tin tổng quát:**

**1.1. Thông tin về giảng viên:**

**(1) Hoàng Thị Mai**

Học hàm, học vị: Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại, email: [hoangmaidhv@gmail.com](mailto:hoangmaidhv@gmail.com); ĐT: 0977006137

**(2) TS. Tạ Thị Bình**

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Thủy sản và Chăn nuôi – Viện Nông nghiệp và Tài Nguyên

Điện thoại, email: [tathibinhdhv@gmail.com](mailto:tathibinhdhv@gmail.com); ĐT: 0984.596.189

**1.2. Thông tin về học phần:**

|                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                       |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|
| - Tên học phần (tiếng Việt): <b>Chăn nuôi Trâu bò</b><br>(tiếng Anh): CATTLE AND BUFFALO PRODUCTION                                                                                                                                                                                           |                                                                       |
| - Mã số học phần: AHY31013                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                       |
| - Thuộc CTĐT ngành: <b>Chăn nuôi</b>                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                       |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành<br><input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức ngành<br><input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung<br><input type="checkbox"/> Kiến thức khác |                                                                       |
| - Thuộc loại học phần <input checked="" type="checkbox"/>                                                                                                                                                                                                                                     | <input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn |
| - Số tín chỉ: 03<br>+ Số tiết lý thuyết: 24<br>+ Số tiết thảo luận/bài tập: 6<br>+ Số tiết thực hành: 15<br>+ Số tiết tự học: 90                                                                                                                                                              |                                                                       |
| - Điều kiện đăng ký học:<br>+ Học phần tiên quyết:<br>+ Học phần học trước: Chọn và nhân giống vật nuôi<br>Dinh dưỡng vật nuôi<br>Sinh lý động vật<br>Mã số HP:<br>Mã số HP: AHY30009<br>Mã số HP: AHY30004<br>Mã số HP: AHY30003                                                             |                                                                       |
| - Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Vinh. Cụ thể:<br>+ Thời gian tối thiểu sinh viên phải có mặt trên lớp: 80% thời gian học trực tiếp<br>+ Sinh viên phải nộp đầy đủ bài tập, báo cáo... qua hệ thống LMS.                                             |                                                                       |
| - Bộ môn phụ trách học phần: Thủy sản và Chăn nuôi<br>Điện thoại: Email:                                                                                                                                                                                                                      |                                                                       |

## 2. Mô tả học phần:

Chăn nuôi trâu bò là môn học chuyên ngành cung cấp những kiến thức về cơ thể và sinh lý học trâu bò; giống và công tác giống, dinh dưỡng và thức ăn cho trâu bò; qui trình kỹ thuật chăn nuôi các loại trâu bò và công tác tổ chức sản xuất của ngành chăn nuôi trâu bò.

## 3. Mục tiêu học phần

Hoàn thành học phần này sinh viên phân tích được tình hình chăn nuôi trâu bò trong thời gian qua và định hướng phát triển của ngành trong thời gian tới; Vận dụng được quy trình kỹ thuật trong công tác giống, dinh dưỡng, thức ăn và chăm sóc nuôi dưỡng từng đối tượng trâu bò; Hình thành ý tưởng và thiết lập được kế hoạch sản xuất chăn nuôi các loại trâu bò nhằm đảm bảo hiệu quả chăn nuôi cao và bền vững; Thông qua làm việc nhóm sinh viên rèn luyện kỹ năng hợp tác, giao tiếp bằng văn bản và đa phương tiện, đồng thời rèn luyện kỹ năng thuyết trình, đàm phán, thỏa hiệp và giải quyết xung đột; Có đạo đức, trách nhiệm, thái độ hành xử chuyên nghiệp, tinh thần hợp tác trong hoạt động nghề nghiệp, sẵn sàng chấp nhận thử thách và rủi ro trong sản xuất, kinh doanh.

## 4. Đánh giá học tập

| Thành phần đánh giá (1)                                            | Tỷ lệ (%) (4) |
|--------------------------------------------------------------------|---------------|
| <b>A1. Đánh giá ý thức học tập</b>                                 | <b>10%</b>    |
| Bảng điểm chuyên cần: thái độ chuyên cần, tích cực học tập         |               |
| <b>A2. Đánh giá giữa kỳ (Bài tập, Bài thu hoạch, Thuyết trình)</b> | <b>20%</b>    |
| <b>A3. Đánh giá thực hành</b>                                      | <b>20%</b>    |
| <b>A4. Đánh giá cuối kỳ (Thi tự luận hoặc trắc nghiệm)</b>         | <b>50%</b>    |

## 5. Hình thức tổ chức dạy học

- Giảng bài trên lớp kết hợp thảo luận, seminar, bài tập theo chủ đề.
- Thực hành tại phòng thí nghiệm và cơ sở sản xuất giống.
- Hoạt động theo nhóm thông qua thảo luận theo chủ đề.
- Tự học, tự nghiên cứu thông qua tiểu luận và các chủ đề seminar.

## 6. Tài liệu tham khảo

### a. Tài liệu bắt buộc

1. Hoàng Thị Mai, 2020. Bài giảng Chăn nuôi trâu bò, Trường Đại học Vinh
2. Nguyễn Xuân Bả, Nguyễn Tiến Vỡn, Nguyễn Hữu Văn. *Giáo trình chăn nuôi trâu bò*. NXB Đại học Huế, 2020.

### b. Tài liệu tham khảo

3. Vũ Duy Giảng, Nguyễn Xuân Bả, Lê Đức Ngoan, Nguyễn Xuân Trạch, Vũ Chí Cương, Nguyễn Hữu Văn. *Dinh dưỡng và thức ăn cho bò*. NXB NN, 2008.
4. Preston, T.R., Leng, R.A. *Các hệ thống chăn nuôi gia súc nhai lại dựa trên nguồn tài nguyên sẵn có ở vùng nhiệt đới và á nhiệt đới*. NXB Nông nghiệp, 1991.
5. Các sách, tạp chí khoa học, website và băng hình liên quan đến chăn nuôi trâu bò của các tác giả khác bằng tiếng Việt và tiếng Anh.

## 7. Kế hoạch dạy học

**Lý thuyết, bài tập, thảo luận:**

| <b>Tuần, buổi học (1)</b> | <b>Nội dung (2)</b>                                                                                                                                                                                                                                                                               | <b>Hình thức tổ chức dạy học (3)</b>                                                                                                                            | <b>Yêu cầu SV chuẩn bị (4)</b>                                                                                                                                                                                                                        | <b>Ghi chú (5)</b> |
|---------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|
| <b>1(3)</b>               | <p><b>CHƯƠNG 1. GIỐNG VÀ CÔNG TÁC GIỐNG TRÂU BÒ</b></p> <p>1.1. Nguồn gốc và quá trình thuần hóa trâu bò</p> <p>1.2. Giới thiệu một số giống trâu bò nổi tiếng trên thế giới và ở nước ta</p> <p>1.3. Một số vấn đề trong công tác giống trâu bò</p> <p>1.4. Công tác giống trâu bò ở nước ta</p> | <p>- Địa điểm: Phòng học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Hướng dẫn nghiên cứu tìm kiếm tài liệu</p> <p>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh</p> | <p>- Đọc tài liệu [1], trang 1 - 9</p> <p>- Đọc tài liệu [2], trang 5 - 15</p> <p>- Xem hình ảnh, tìm hiểu thực tế trước về đặc điểm ngoại hình và tính năng sản xuất của một số giống trâu bò đang được nuôi phổ biến ở Việt Nam.</p>                |                    |
| <b>2</b>                  | <p><b>CHƯƠNG 2. DINH DƯỠNG VÀ THỨC ĂN CỦA TRÂU BÒ</b></p> <p>2.1. Đặc điểm tiêu hóa của trâu bò</p> <p>2.2. Nhu cầu dinh dưỡng của trâu bò</p> <p>2.3. Nguồn thức ăn và các giải pháp giải quyết thức ăn cho trâu bò</p> <p>2.4. Khẩu phần và chế độ cho trâu bò ăn</p>                           | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh</p> <p>- Hướng dẫn làm bài tập</p>                    | <p>- Đọc tài liệu [1], trang 11 – 30, tài liệu [2], trang 15-36, tài liệu [3]. Xem hình ảnh, tìm hiểu thực tế trước, ôn lại các nội dung liên quan đã được học về cấu tạo bộ máy tiêu hóa của trâu bò; nhu cầu dinh dưỡng và thức ăn cho trâu bò.</p> |                    |
| <b>3</b>                  | <p><b>CHƯƠNG 3. CHĂN NUÔI TRÂU BÒ SINH SẢN</b></p> <p>3.1. Một số đặc điểm sinh lý sinh dục của trâu bò cái</p> <p>3.2. Nuôi dưỡng trâu bò cái sinh sản</p> <p>3.3. Chăm sóc trâu bò cái sinh sản</p>                                                                                             | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh</p>                                                   | <p>Đọc tài liệu [1], trang 35 - 44, tài liệu [2], trang 37 - 48, xem hình ảnh, ôn lại các kiến thức đã học liên quan đến cấu tạo và sinh lý sinh dục của trâu bò.</p>                                                                                 |                    |
| <b>4</b>                  | <p><b>CHƯƠNG 3. CHĂN NUÔI TRÂU BÒ SINH SẢN (tiếp)</b></p> <p>3.4. Đánh giá khả năng sinh sản của trâu bò cái</p> <p>3.5. Điều khiển sinh sản ở trâu bò cái</p> <p>3.6. Các giải pháp nâng cao khả năng sinh sản đàn trâu</p>                                                                      | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Quan sát hình ảnh</p> <p>- Nghiên cứu</p>                                         | <p>Đọc tài liệu [1], [2] ôn lại các kiến thức đã học liên quan đến công nghệ điều khiển sinh sản ở trâu bò cái.</p>                                                                                                                                   |                    |

|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                           |                                                                                                                            |  |
|---|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|   | bò nước ta                                                                                                                                                                                                                                                                                            | tình huống<br>- Hỏi đáp<br>nhanh                                                                                                                          |                                                                                                                            |  |
| 5 | <p><b>CHƯƠNG 4. CHĂN NUÔI TRÂU BÒ ĐỰC GIỐNG</b></p> <p>4.1. Một số đặc điểm sinh dục trâu bò đực</p> <p>4.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến số lượng và chất lượng tinh dịch</p> <p>4.3. Nuôi dưỡng đực giống</p> <p>4.4. Quản lý và chăm sóc đực giống</p> <p>4.5. Sử dụng bò đực giống</p>             | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Quan sát hình ảnh</p> <p>- Nghiên cứu tình huống</p> <p>- Hỏi đáp nhanh</p> | Đọc tài liệu [1], [2] xem hình ảnh, ôn lại các kiến thức đã học liên quan đến cấu tạo và sinh lý sinh dục của trâu bò đực. |  |
| 6 | <p><b>CHƯƠNG 5. CHĂN NUÔI BÊ NGHÉ</b></p> <p>5.1. Đặc điểm của bê nghé</p> <p>5.2. Chăn nuôi bê nghé sơ sinh</p> <p>5.3. Chăn nuôi bê nghé bú sữa</p> <p>5.4. Chăn nuôi bê nghé sau cai sữa</p> <p>5.5. Chăn nuôi bê nghé tơ lỡ</p>                                                                   | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Quan sát hình ảnh</p> <p>- Nghiên cứu tình huống</p> <p>- Hỏi đáp nhanh</p> | Đọc tài liệu [1], [2]                                                                                                      |  |
| 7 | <p><b>CHƯƠNG 6. CHĂN NUÔI TRÂU BÒ SỮA</b></p> <p>6.1. Cấu tạo và phát dục bầu vú</p> <p>6.2. Thành phần và quá trình tạo sữa</p> <p>6.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến năng suất và chất lượng sữa</p> <p>6.4. Nuôi dưỡng và chăm sóc bò vắt sữa</p> <p>6.6. Cạn sữa và nuôi dưỡng chăm sóc bò cạn sữa</p> | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Hướng dẫn làm bài tập</p> <p>- Hướng dẫn qua hình ảnh</p>                   | Đọc tài liệu [1] [2]                                                                                                       |  |

|           |                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                              |                                |  |
|-----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|--|
| <b>8</b>  | <b>CHƯƠNG 7. CHĂN NUÔI TRÂU BÒ THỊT</b><br>7.1. Vai trò của bò thịt và thịt bò<br>7.2. Quy luật sinh trưởng của các mô trong thân thịt<br>7.3. Năng suất và chất lượng thịt<br>7.4. Các nhân tố ảnh hưởng tới năng suất và chất lượng thịt | - Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Hướng dẫn qua hình ảnh<br>- Hỏi đáp nhanh | - Đọc tài liệu [1], [2].       |  |
| <b>9</b>  | <b>CHƯƠNG 7. CHĂN NUÔI TRÂU BÒ THỊT</b><br>7.5. Kỹ thuật nuôi dưỡng và vỗ béo<br>7.6. Các hình thức tổ chức chăn nuôi bò thịt                                                                                                              | - Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Hỏi - đáp nhanh.                          | - Đọc tài liệu [1], [2].       |  |
| <b>10</b> | Tình hình, chiến lược và mục tiêu phát triển của ngành chăn nuôi trâu bò trong bối cảnh của xã hội và doanh nghiệp                                                                                                                         | - Hướng dẫn làm bài tập nhóm.                                                                                | Làm bài tập nhóm theo yêu cầu. |  |

**Thực hành:**

| <b>Tuần/<br/>Buổi<br/>học (1)</b> | <b>Nội dung<br/>(2)</b>                            | <b>Hình thức tổ chức<br/>dạy học (3)</b>                                                                                    | <b>Chuẩn bị của<br/>SV (4)</b>              | <b>Ghi<br/>chú (5)</b> |
|-----------------------------------|----------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|------------------------|
| 1                                 | Nhận diện các giống trâu bò                        | Hướng dẫn qua video, hình ảnh.                                                                                              | Bút ghi chép, áo blu.                       |                        |
| 2                                 | Phương pháp phối hợp khẩu phần thức ăn cho trâu bò | Hướng dẫn làm bài tập và sử dụng các phần mềm để thiết lập công thức phối hợp khẩu phần ăn và thực hiện phối hợp khẩu phần. | Vở, bút ghi chép, áo blu, máy tính (nếu có) |                        |
| 3                                 | Phương pháp xác định tỷ trọng và tỷ lệ mỡ sữa      | Thuyết trình<br>Minh họa                                                                                                    | Bút ghi chép, áo blu.                       |                        |
| 4                                 | Phương pháp đánh giá năng suất thịt bò             | Thuyết trình<br>Minh họa                                                                                                    | Bút ghi chép, áo blu, Máy để chụp ảnh       |                        |

**8. Nhiệm vụ của người học**

**8.1. Phần tự học**

- Nghiên cứu tài liệu

- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học/cựu sinh viên/cán bộ tại đơn vị trải nghiệm hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.

### **8.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên**

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

### **8.3. Thực hành**

- Tham gia đầy đủ các bài thực hành
- Tôn trọng ý kiến và chịu trách nhiệm về kết quả làm việc chung.
- Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ và sản phẩm thực hành được giao.

### **9. Ngày phê duyệt:**

### **10. Cấp phê duyệt:**

**TRƯỞNG KHOA/VIỆN**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**TS. Nguyễn Đình Vinh**

**TS. Lê Minh Hải**

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT**

**Học phần: Chăn nuôi Gia cầm**

**1. Thông tin tổng quát:**

**1. Thông tin tổng quát:**

**1.1. Thông tin về giảng viên:**

**(3) 1: Hoàng Thị Mai**

Học hàm, học vị: Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại, email: [hoangmaidhv@gmail.com](mailto:hoangmaidhv@gmail.com); ĐT: 0977006137

**(4) Nguyễn Thị Thanh**

Chức danh. Học hàm, học vị: Giảng viên – Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Thủy sản và Chăn nuôi – Viện Nông nghiệp và Tài Nguyên

Email: [thanhnt@vinhuni.edu.vn](mailto:thanhnt@vinhuni.edu.vn); ĐT: 0984.806.773

**1.2. Thông tin về học phần:**

|                                                                                                                                                                                                                                                                                    |  |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| - Tên học phần (tiếng Việt): <b>Chăn nuôi gia cầm</b><br>(tiếng Anh): Poultry production                                                                                                                                                                                           |  |
| - Mã số học phần: AHY30014                                                                                                                                                                                                                                                         |  |
| - Thuộc CTĐT ngành: <b>Chăn nuôi</b>                                                                                                                                                                                                                                               |  |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành<br><input type="checkbox"/> Kiến thức ngành<br><input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung<br><input type="checkbox"/> Kiến thức khác |  |
| - Thuộc loại học phần: <input checked="" type="checkbox"/> <b>Bắt buộc</b> <input type="checkbox"/> Tự chọn                                                                                                                                                                        |  |
| - Số tín chỉ:<br>+ Số tiết lý thuyết: 30<br>+ Số tiết thảo luận/bài tập: 0<br>+ Số tiết thực hành: 15<br>+ Số tiết tự học: 90                                                                                                                                                      |  |
| - Điều kiện đăng ký học:<br>+ Học phần tiên quyết: Sinh lý động vật<br>+ Học phần học trước: Thức ăn chăn nuôi<br>Mã số HP: AHY30003<br>Mã số HP: AHY30008                                                                                                                         |  |
| - Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Vinh. Cụ thể:<br>+ Thời gian tối thiểu sinh viên phải có mặt trên lớp: 80%<br>+ Sinh viên phải nộp đầy đủ bài tập, báo cáo... qua hệ thống LMS (Mục 5.1).<br>+ Tham gia đầy đủ các bài thực hành.        |  |
| - Bộ môn phụ trách học phần: Thủy sản và Chăn nuôi<br>Điện thoại: Email:                                                                                                                                                                                                           |  |

## 2. Mô tả học phần:

## 2. Mô tả học phần:

Chăn nuôi gia cầm cung cấp cho sinh viên hiểu biết cơ bản về đặc điểm giải phẫu và sinh lý, công tác giống và sức sản xuất của gia cầm; các biện pháp kỹ thuật ấp trứng và nuôi dưỡng gia cầm. Đồng thời, môn học sẽ giúp người học có kỹ năng làm việc nhóm, hợp tác nhóm; Áp dụng kỹ thuật thao tác trong phòng thí nghiệm và thực địa trong chăn nuôi.

## 3. Mục tiêu học phần

Giúp sinh viên hiểu được đặc điểm giải phẫu và sinh lý của gia cầm; Hiểu rõ về công tác giống và sức sản xuất của gia cầm; thành thạo quy trình kỹ thuật ấp trứng và nuôi dưỡng gia cầm. Thể hiện được kỹ năng lập luận, phân tích và giải quyết vấn đề, kỹ năng làm việc nhóm. Bên cạnh đó, người học sẽ chủ động được việc học tập, xử lý các tình huống xảy ra trong chăn nuôi gia cầm hợp lý.

## 4. Đánh giá học tập

| Thành phần đánh giá (1)                                            | Tỷ lệ (%) (4) |
|--------------------------------------------------------------------|---------------|
| <b>A1. Đánh giá ý thức học tập</b>                                 | <b>10%</b>    |
| Bảng điểm chuyên cần: thái độ chuyên cần, tích cực học tập         |               |
| <b>A2. Đánh giá giữa kỳ (Bài tập, Bài thu hoạch, Thuyết trình)</b> | <b>20%</b>    |
| <b>A3. Đánh giá thực hành</b>                                      | <b>20%</b>    |
| <b>A4. Đánh giá cuối kỳ (Thi tự luận hoặc trắc nghiệm)</b>         | <b>50%</b>    |

## 5. Hình thức tổ chức dạy học

- Giảng bài trên lớp kết hợp thảo luận, seminar, bài tập theo chủ đề.
- Thực hành tại phòng thí nghiệm và cơ sở sản xuất giống.
- Hoạt động theo nhóm thông qua thảo luận theo chủ đề.
- Tự học, tự nghiên cứu thông qua tiểu luận và các chủ đề seminar.

## 6. Tài liệu tham khảo

### a. Tài liệu bắt buộc

[1] Bùi Xuân Mến (Chủ biên), Giáo trình Chăn nuôi gia cầm, NXB Đại học Cần Thơ, 2014.

[2] Nguyễn Kim Đường, Hoàng Thị Mai, Kỹ thuật Chăn nuôi gia cầm, NXB Đại học Vinh, 2016.

### b. Tài liệu tham khảo

[3] Dương Thanh Liêm, Thức ăn và dinh dưỡng gia cầm, NXB Nông nghiệp, 2008.

## 7. Kế hoạch dạy học

### Lý thuyết:

| Tuần/<br>Buổi<br>học [1] | Nội dung<br>[2]                                                                                                                                        | Hình thức tổ chức dạy và học<br>[3]                                                                                                                                                                                                        | Chuẩn bị của<br>sinh viên [4]                                                                    | Ghi<br>chú<br>[5] |
|--------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|
| 1                        | 1.1. Vai trò và ý nghĩa của Chăn nuôi gia cầm<br>1.2. Thực trạng chăn nuôi gia cầm trên thế giới và Việt Nam<br>1.3. Các phương thức chăn nuôi gia cầm | <i>Giảng viên:</i><br>- Thuyết trình: vai trò, ý nghĩa của ngành chăn nuôi gia cầm, các phương thức chăn nuôi gia cầm.<br>- Đặt chủ đề thảo luận: thực trạng của ngành chăn nuôi gia cầm tại địa phương<br>SV: Nghe giảng, trả lời câu hỏi | - Vở ghi chép<br>- Tài liệu tham khảo<br>- Tìm hiểu tài liệu để trả lời câu hỏi thảo luận của GV |                   |



|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                |  |
|---|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 2 | <p><b>Chương 2. Đặc điểm giải phẫu và sinh lý gia cầm</b></p> <p>2.1. Đặc điểm ngoại hình bên ngoài</p> <p>2.2. Đặc trưng bên trong</p> <p>2.2.1. Hệ xương</p> <p>2.2.2. Hệ cơ</p> <p>2.2.3. Hệ hô hấp</p> <p>2.2.4. Hệ tiêu hóa</p> <p>2.2.5. Hệ tuần hoàn</p> <p>2.2.6. Hệ bài tiết và sinh dục</p> | <p><i>Giảng viên:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình về các đặc điểm ngoại hình, các đặc trưng bên trong cơ thể gia cầm</li> <li>- Đặt câu hỏi có liên quan đến nội dung bài học</li> </ul> <p>SV: Nghe giảng, trả lời câu hỏi</p>                                                                                                                                                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vở ghi chép</li> <li>- Tài liệu tham khảo</li> <li>- Tìm hiểu tài liệu để trả lời câu hỏi ôn tập</li> </ul>           |  |
| 3 | <p><b>Chương 3. Công tác giống gia cầm</b></p> <p>3.1. Các giống gà hướng trứng</p> <p>3.2. Các giống gà hướng thịt</p> <p>3.3. Các giống gà kiêm dụng</p> <p>3.4. Các giống gà nội</p> <p>3.5. Các giống vịt</p> <p>3.6. Các giống ngan</p> <p>3.7. Các giống ngỗng</p>                              | <p><i>Giảng viên:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình về nguồn gốc, trữ lượng, thành phần chất thải rắn</li> <li>- Đặt câu hỏi: nêu đặc điểm của một số giống gia cầm được nuôi tại địa phương</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, xây dựng bài</li> <li>- Trả lời câu hỏi của GV</li> </ul>                                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vở ghi chép</li> <li>- Tài liệu học tập</li> <li>- Tìm hiểu về các giống gia cầm được nuôi tại địa phương</li> </ul>  |  |
| 4 | <p><b>Chương 4. Sức sản xuất của gia cầm</b></p> <p>4.1. Sức sản xuất trứng</p> <p>4.1.1. Sản lượng và khối lượng, phẩm chất trứng</p> <p>4.1.2. Thành phần cấu tạo trứng gia cầm</p> <p>4.1.3. Các nhân tố ảnh hưởng đến sức sản xuất trứng</p> <p>4.1.4. Thời gian sử dụng trứng</p>                | <p><i>Giảng viên:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình: đặc điểm sức sản xuất trứng ở gia cầm; các nhân tố ảnh hưởng đến sức sản xuất trứng.</li> <li>- Đặt câu hỏi: Nêu các giải pháp khắc phục nhằm nâng cao năng suất trứng gia cầm</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, xây dựng bài</li> <li>- Trả lời câu hỏi của GV</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vở ghi chép</li> <li>- Tài liệu tham khảo</li> <li>- Tìm hiểu thông tin tài liệu để trả lời câu hỏi của GV</li> </ul> |  |
| 5 | <p><b>Chương 4. (tiếp theo)</b></p> <p>4.2. Sức sản xuất thịt</p> <p>4.2.1. Đặc điểm thịt gia cầm</p> <p>4.2.2. Các chỉ tiêu đánh giá sức sản</p>                                                                                                                                                     | <p><i>Giảng viên:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình: Đặc điểm thịt gia cầm, các chỉ tiêu đánh giá sức sản xuất thịt.</li> <li>- Đặt câu hỏi có liên quan đến nội dung bài học</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p>                                                                                                                                                                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vở ghi chép</li> <li>- Tài liệu học tập</li> <li>- Tìm hiểu tài liệu để trả lời</li> </ul>                            |  |

|   |                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                       |  |
|---|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|   | xuất thịt<br>4.2.2.1. Khối lượng cơ thể sống<br>4.2.2.2. Tốc độ sinh trưởng và mọc lông<br>4.2.2.3. Thời gian nuôi để đạt khối lượng chuẩn<br>4.2.2.4. Chi phí thức ăn<br>4.2.2.5. Tỷ lệ nuôi sống<br>4.2.2.6. Khối lượng giết thịt<br>4.2.2.7. Chất lượng thịt | - Nghe giảng, xây dựng bài<br>- Thảo luận thông tin liên quan đến bài học                                                                                                                                                                                                                 | câu hỏi của GV                                                                                                        |  |
| 6 | <b>Chương 5. Ấp trứng gia cầm</b><br>5.5. Sự phát triển phôi<br>5.2. Các phương pháp ấp trứng<br>5.2.1. Ấp trứng tự nhiên<br>5.2.2. Ấp trứng nhân tạo<br>5.2.3. Kỹ thuật ấp trứng nhân tạo                                                                      | <b>Giảng viên:</b><br>- Thuyết trình: đặc điểm quá trình phát triển phôi, các phương pháp và kỹ thuật ấp trứng gia cầm.<br>- Đặt câu hỏi: Phân tích ưu và nhược điểm của từng phương pháp ấp?<br><b>Sinh viên:</b><br>- Nghe giảng<br>- Trả lời câu hỏi                                   | - Vở ghi chép<br>- Tài liệu học tập<br>- Tìm hiểu tài liệu để trả lời câu hỏi của GV                                  |  |
| 7 | <b>Chương 6. Dinh dưỡng và thức ăn gia cầm</b><br>6.1. Nhu cầu dinh dưỡng<br>6.2. Nguồn thức ăn<br>6.2.1. Thức ăn cung cấp năng lượng<br>6.2.2. Thức ăn giàu protein thực vật<br>6.2.3. Thức ăn giàu protein động vật                                           | <b>Giảng viên:</b><br>- Thuyết trình: nhu cầu dinh dưỡng và năng lượng, các nguồn thức ăn chính của gia cầm<br>- Đặt câu hỏi: Nên phối trộn khẩu phần ăn như thế nào để đảm bảo nhu cầu dinh dưỡng và năng lượng cho gia cầm<br><b>Sinh viên:</b><br>- Nghe giảng, trả lời câu hỏi của GV | - Vở ghi chép<br>- Tài liệu học tập<br>- Tìm hiểu tài liệu để trả lời câu hỏi của GV                                  |  |
| 8 | <b>Chương 7. Kỹ thuật chăn nuôi gà</b><br>7.1. Các hình thức chăn nuôi<br>7.2. Kỹ thuật nuôi dưỡng gà<br>7.2.1. Kỹ thuật nuôi dưỡng gà con<br>7.2.2. Kỹ thuật nuôi                                                                                              | <b>Giảng viên:</b><br>- Thuyết trình: các hình thức chăn nuôi, các biện pháp thuật chăn nuôi gà ở các giai đoạn.<br>- SV tự học: Kỹ thuật chăn nuôi gà theo phương thức chăn thả<br><b>Sinh viên:</b><br>- Nghe giảng, xây dựng bài<br>- Tự học theo yêu cầu của GV                       | - Vở ghi chép<br>- Tài liệu học tập<br>- Tìm hiểu thông tin có liên quan đến bài học.<br>- Tự học, tự nghiên cứu theo |  |

|    |                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                           |  |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|--|
|    | dưỡng gà hậu bị<br>7.2.3. Kỹ thuật nuôi<br>dưỡng gà sinh sản<br>7.2.4. Kỹ thuật chăn<br>nuôi gà thịt thâm<br>canh                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                        | yêu cầu của GV                                                            |  |
| 9  | <b>Chương 8.</b> Kỹ thuật<br>chăn nuôi thủy cầm<br>8.1. Kỹ thuật chăn<br>nuôi vịt<br>8.1.1. Úm vịt con<br>8.1.2. Nuôi vịt thịt<br>chăn thả<br>8.1.3. Nuôi vịt đẻ<br>8.1.4. Nuôi vịt thâm<br>canh hướng thịt<br>8.2. Kỹ thuật nuôi<br>ngan | <b>Giảng viên:</b><br>- Thuyết trình: kỹ thuật chăn<br>nuôi vịt ở các giai đoạn phát<br>triển.<br>- SV tự học: Kỹ thuật nuôi<br>ngỗng, kỹ thuật nuôi chim bồ<br>câu<br><b>Sinh viên:</b><br>- Nghe giảng, xây dựng bài<br>- Tự học theo yêu cầu của GV | - Vở ghi chép<br>- Tài liệu học<br>tập<br>- Tự học theo<br>yêu cầu của GV |  |
| 10 | <b>Chương 9.</b> Kỹ thuật<br>chăn nuôi một số<br>loại gia cầm khác<br>9.1. Kỹ thuật nuôi<br>chim cú<br>9.2. Kỹ thuật nuôi<br>chim bồ câu<br>9.3. Kỹ thuật nuôi đà<br>điểu                                                                 | <b>Giảng viên:</b><br>- Thuyết trình: kỹ thuật nuôi<br>chim cú, chim bồ câu.<br>- SV tự học: Kỹ thuật nuôi đà<br>điểu<br><b>Sinh viên:</b><br>- Nghe giảng, xây dựng bài<br>- Tự học theo yêu cầu của GV                                               | - Vở ghi chép<br>- Tài liệu học<br>tập<br>- Tự học theo<br>yêu cầu của GV |  |

**Thực hành:**

| Tuần/<br>Buổi<br>học (1) | Nội dung<br>(2)                                                                       | Hình thức tổ chức<br>dạy học (3)                                               | Chuẩn bị của<br>SV (4)            | Ghi<br>chú (5) |
|--------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|----------------|
| 1                        | Quan sát đặc điểm hình<br>dạng và xác định các chỉ<br>tiêu tăng trưởng của gia<br>cầm | Thuyết trình và mô<br>phỏng, thực hành trên<br>mẫu vật tại phòng thí<br>nghiệm | - Bút ghi chép, áo<br>blu.        |                |
| 2                        | Khảo sát, đánh giá chất<br>lượng trứng gia cầm                                        | Thuyết trình và mô<br>phỏng, thực hành trên<br>mẫu vật tại phòng thí<br>nghiệm | - Vở, bút ghi<br>chép, áo blu.    |                |
| 3                        | Mô khảo sát đánh giá năng<br>suất thịt gia cầm                                        | Thuyết trình và mô<br>phỏng, thực hành trên<br>mẫu vật tại phòng thí<br>nghiệm | - Bút ghi chép, áo<br>blu.        |                |
| 4                        | Nhận biết đặc điểm một số<br>giống gia cầm phổ biến                                   | Hướng dẫn quan sát<br>qua hình ảnh                                             | - Bút ghi chép, áo<br>blu.        |                |
| 5                        | Tham quan cơ sở ấp trứng/<br>chăn nuôi gia cầm                                        | Thăm quan, tìm hiểu<br>các điều kiện cơ sở vật                                 | Bút ghi chép, áo<br>blu, máy ảnh/ |                |

|  |  |                                                                                                          |                        |  |
|--|--|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|--|
|  |  | chất, nguồn gốc giống, thức ăn, thuốc thú y, quy trình ấp trứng/nuôi dưỡng gia cầm để thu thập thông tin | điện thoại để chụp ảnh |  |
|--|--|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|--|

## **8. Nhiệm vụ của người học**

### **8.1. Phần tự học**

- Nghiên cứu tài liệu
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học/cựu sinh viên/cán bộ tại đơn vị trải nghiệm hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.

### **8.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên**

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

### **8.3. Thực hành**

- Tham gia đầy đủ các bài thực hành
- Tôn trọng ý kiến và chịu trách nhiệm về kết quả làm việc chung.
- Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ và sản phẩm thực hành được giao.

## **9. Ngày phê duyệt:**

## **10. Cấp phê duyệt:**

**TRƯỞNG KHOA/VIỆN**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**TS. Nguyễn Đình Vinh**

**TS. Lê Minh Hải**

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT**  
**Học phần: Công nghệ sinh sản vật nuôi**

**1. Thông tin tổng quát:**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1: Hoàng Thị Mai**

Học hàm, học vị: Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại, email: hoangmaidhv@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Kỹ thuật chăn nuôi; Bệnh ở vật nuôi

**Giảng viên 2: Lê Minh Hải**

Chức danh, Học hàm, học vị: Giảng viên – Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Thủy sản và Chăn nuôi – Viện Nông nghiệp và Tài Nguyên

Email: minhhaidhv@gmail.com; ĐT: 0912383216

**1.2. Thông tin về học phần:**

|                                                                                                                                                                                                                                                                                               |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| - Tên học phần (tiếng Việt): <b>Công nghệ sinh sản vật nuôi</b><br>(tiếng Anh): <b>Animal reproduction technology</b>                                                                                                                                                                         |  |
| - Mã số học phần: AHY31013                                                                                                                                                                                                                                                                    |  |
| - Thuộc CTĐT ngành: <b>Chăn nuôi</b>                                                                                                                                                                                                                                                          |  |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành<br><input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức ngành<br><input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung<br><input type="checkbox"/> Kiến thức khác |  |
| - Thuộc loại học phần: <input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc <input type="checkbox"/> Tự chọn                                                                                                                                                                                          |  |
| - Số tín chỉ: 03<br>+ Số tiết lý thuyết: 30<br>+ Số tiết thảo luận/bài tập: 0<br>+ Số tiết thực hành: 15<br>+ Số tiết tự học: 90                                                                                                                                                              |  |
| - Điều kiện đăng ký học:<br>+ Học phần tiên quyết:<br>+ Học phần học trước: Sinh lý động vật<br>Giải phẫu vật nuôi<br>Mã số HP:<br>Mã số HP: AHY30003<br>Mã số HP: AHY30001                                                                                                                   |  |
| - Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Vinh. Cụ thể:<br>+ Thời gian tối thiểu sinh viên phải có mặt trên lớp: 80%<br>+ Sinh viên phải nộp đầy đủ bài tập, báo cáo... qua hệ thống LMS.<br>+ Tham gia đầy đủ các bài thực hành.                             |  |
| - Bộ môn phụ trách học phần: Thủy sản và Chăn nuôi<br>Điện thoại: Email:                                                                                                                                                                                                                      |  |

## 2. Mô tả học phần:

Công nghệ sinh sản vật nuôi là môn học chuyên ngành cung cấp những kiến thức về sinh lý sinh sản của gia súc đực và cái. Trên cơ sở đó, cung cấp những kỹ thuật tiên tiến nhằm chủ động điều khiển quá trình sinh sản theo ý muốn của con người; kỹ thuật huấn luyện đực giống, kỹ thuật khai thác tinh dịch, kỹ thuật kiểm tra đánh giá chất lượng tinh dịch, đặc tính của tinh trùng, pha chế, bảo quản tinh dịch và kỹ thuật dẫn tinh. Giới thiệu các bước cơ bản trong cấy truyền phôi cùng các kỹ thuật như siêu bài noãn và gây động dục nhân tạo cho gia súc.

## 3. Mục tiêu học phần

Hoàn thành học phần này sinh viên hiểu được sinh lý sinh sản của gia súc đực và cái. Hiểu và vận dụng được kiến thức đã học để có thể thực hiện việc khai thác, kiểm tra, đánh giá, pha chế, bảo tồn tinh dịch; kỹ thuật dẫn tinh và cấy truyền phôi cho vật nuôi; thực hiện được quy trình kỹ thuật dẫn tinh cho trâu, bò, lợn; Hiểu và vận dụng được các kỹ thuật cơ bản trong điều khiển sinh sản ở vật nuôi. Có khả năng tổ chức, làm việc nhóm.

## 4. Đánh giá học tập

| Thành phần đánh giá (1)                                            | Tỷ lệ (%) (4) |
|--------------------------------------------------------------------|---------------|
| <b>A1. Đánh giá ý thức học tập</b>                                 | <b>10%</b>    |
| Bảng điểm chuyên cần: thái độ chuyên cần, tích cực học tập         |               |
| <b>A2. Đánh giá giữa kỳ (Bài tập, Bài thu hoạch, Thuyết trình)</b> | <b>20%</b>    |
| <b>A3. Đánh giá thực hành</b>                                      | <b>20%</b>    |
| <b>A4. Đánh giá cuối kỳ (Thi tự luận hoặc trắc nghiệm)</b>         | <b>50%</b>    |

## 5. Hình thức tổ chức dạy học

- Giảng bài trên lớp kết hợp thảo luận, seminar theo chủ đề.
- Thực hành tại phòng thí nghiệm
- Hoạt động theo nhóm thông qua thảo luận theo chủ đề.
- Tự học, tự nghiên cứu thông qua tiểu luận và các chủ đề seminar.

## . Tài liệu học tập

### 6.1. Giáo trình:

- [1] Đặng Vũ Bình, Phạm Thị Huệ, Ngô Thị Kim Cúc, *Giáo trình chọn giống và nhân giống vật nuôi*. NXB Học viện Nông nghiệp, 2018.
- [2] Lê Minh Hải, *Bài giảng chọn giống và nhân giống vật nuôi*. Trường Đại học Vinh, 2021.

### 6.2. Tài liệu tham khảo:

- [3] Nguyễn Hải Quân, Đặng Vũ Bình, Đinh Văn Chính, Ngô Thị Đoan Trinh. *Giáo trình Chọn giống và nhân giống gia súc*. Trường Đại học Nông Nghiệp I, Hà Nội, 1995.
- [4] Nguyễn Đức Hưng, Nguyễn Minh Hoàn và Lê Đình Phùng. *Giáo trình chọn giống và nhân giống gia súc*. NXB Đại học Huế, 2007.
- [5] Trần Đình Miên. *Chọn giống và nhân giống gia súc*. NXB Nông nghiệp, 1977.

## 7. Kế hoạch dạy học

### Lý thuyết:

| Tuần, số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                           | Hình thức tổ chức dạy học                                                                                                | Yêu cầu SV chuẩn bị                                                                                      | Ghi chú |
|---------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1(3)          | <b>Chương 1. Một số đặc điểm sinh lý sinh sản ở gia súc</b><br>1.1. Sinh lý sinh dục đực<br>1.2. Sinh lý sinh dục cái                                                                              | - Địa điểm: Phòng học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh                         | - Đọc các phần liên quan ở các tài liệu.<br>- Xem hình ảnh cấu tạo giải phẫu cơ quan sinh dục đực và cái |         |
| 2             | <b>Chương 1. Một số đặc điểm sinh lý sinh sản ở gia súc</b> 1.3. Sinh lý quá trình thụ tinh                                                                                                        | - Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Hướng dẫn qua hình ảnh và video                       | - Đọc các phần liên quan ở các tài liệu.<br>- Xem hình ảnh, video về quá trình thụ tinh                  |         |
| 3             | <b>Chương 2: Quá trình mang thai ở gia súc</b><br>2.1. Thời gian mang thai và số lượng thai<br>2.2. Quá trình phát triển của thai                                                                  | - Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh.<br>- Hỏi đáp nhanh       | - Đọc các phần liên quan ở các tài liệu.                                                                 |         |
| 4             | <b>Chương 3. Quá trình sinh đẻ ở gia súc</b><br>3.1. Những yếu tố thúc đẩy quá trình sinh đẻ<br>3.2. Vị trí, chiều hướng và tư thế thai<br>3.3. Quá trình đẻ<br>3.4. Phương pháp đỡ đẻ cho gia súc | - Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh, video<br>- Hỏi đáp nhanh | - Đọc các phần liên quan ở các tài liệu.                                                                 |         |
| 5-6           | <b>Chương 4. Kỹ thuật thụ tinh nhân tạo ở gia súc</b><br>4.1. Lịch sử của khoa học thụ tinh nhân tạo và cấy chuyển phôi<br>4.2. Lợi ích và khó khăn của thụ tinh nhân tạo gia                      | - Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh, video                    | - Đọc các phần liên quan ở các tài liệu.                                                                 |         |

|            |                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                |                                             |  |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|--|
|            | súc<br>4.3. Kỹ thuật khai thác<br>tinh dịch ở gia súc                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                |                                             |  |
| <b>7-8</b> | <b>Chương 4. Kỹ thuật<br/>thụ tinh nhân tạo ở gia<br/>súc</b><br>4.4. Kiểm tra phẩm chất<br>tinh dịch<br>4.5. Kỹ thuật pha loãng,<br>bảo tồn vận chuyển và<br>phân phối tinh dịch<br>4.6. Kỹ thuật dẫn tinh<br>cho gia súc                                               | - Địa điểm: Nhà học<br>theo Nhà Trường<br>sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Hướng dẫn quan<br>sát hình ảnh        | - Đọc các phần liên<br>quan ở các tài liệu. |  |
| <b>9</b>   | <b>Chương 5. Kỹ thuật<br/>gây rụng trứng và cấy<br/>truyền phôi cho gia súc</b><br>5.1. Khái niệm<br>5.2. Mục đích ý nghĩa<br>và lợi ích của cấy truyền<br>phôi<br>5.3. Cơ sở khoa học của<br>việc cấy truyền phôi<br>5.4. Kỹ thuật công nghệ<br>cấy truyền phôi trên bò | - Địa điểm: Nhà học<br>theo Nhà Trường<br>sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Hướng dẫn quan<br>sát hình ảnh        | - Đọc các phần liên<br>quan ở các tài liệu. |  |
| <b>10</b>  | <b>Chương 5. Kỹ thuật<br/>gây rụng trứng và cấy<br/>truyền phôi cho gia súc</b><br>5.5. Kỹ thuật công nghệ<br>cấy truyền phôi cho dê,<br>cừu<br>5.6. Cấy truyền phôi cho<br>lợn                                                                                          | - Địa điểm: Nhà học<br>theo Nhà Trường<br>sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Hướng dẫn quan<br>sát hình ảnh, video | - Đọc các phần liên<br>quan ở các tài liệu. |  |

**Thực hành:**

| <b>Tuần,<br/>số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                 | <b>Hình thức tổ chức dạy<br/>học</b> | <b>Yêu cầu SV chuẩn bị</b>   | <b>Ghi chú</b> |
|--------------------------|-------------------------------------------------|--------------------------------------|------------------------------|----------------|
| 1 (3)                    | Phương pháp khai<br>thác tinh đực giống         | Thuyết trình<br>Minh họa/xem video   | Bút ghi chép, áo blu         |                |
| 2 (3)                    | Phương pháp kiểm<br>tra chất lượng tinh<br>dịch | Thuyết trình<br>Minh họa             | Vở, bút ghi chép, áo<br>blu  |                |
| 3 (3)                    | Phương pháp<br>chuẩn bị môi                     | Thuyết trình<br>Minh họa             | Vở, bút ghi chép, áo<br>blu. |                |



|       |                                     |                                    |                          |  |
|-------|-------------------------------------|------------------------------------|--------------------------|--|
|       | trường pha chế và bảo tồn tinh dịch |                                    |                          |  |
| 4 (3) | Phương pháp pha chế tinh dịch       | Thuyết trình<br>Minh họa           | Vở, bút ghi chép, áo blu |  |
| 5 (3) | Phương pháp dẫn tinh cho lợn        | Thuyết trình<br>Minh họa/xem video | Vở, bút ghi chép, áo blu |  |

## 8. Nhiệm vụ của người học

### 8.1. Phần tự học

- Nghiên cứu tài liệu
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học/cựu sinh viên/cán bộ tại đơn vị trải nghiệm hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.

### 8.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

### 8.3. Thực hành

- Tham gia đầy đủ các bài thực hành
- Tôn trọng ý kiến và chịu trách nhiệm về kết quả làm việc chung.
- Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ và sản phẩm thực hành được giao.

## 9. Ngày phê duyệt:

## 10. Cấp phê duyệt:

TRƯỞNG KHOA/VIỆN

TRƯỞNG BỘ MÔN

TS. Nguyễn Đình Vinh

TS. Lê Minh Hải



**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT**

**Học phần: Chăn nuôi Dê Cừu**

**1. Thông tin tổng quát:**

**1. Thông tin tổng quát:**

**1.1. Thông tin về giảng viên:**

**(1) Hoàng Thị Mai**

Học hàm, học vị: Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại, email: [hoangmaidhv@gmail.com](mailto:hoangmaidhv@gmail.com); ĐT: 0977006137

**(2) TS. Tạ Thị Bình**

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Thủy sản và Chăn nuôi – Viện Nông nghiệp và Tài Nguyên

Điện thoại, email: [tathibinhdhv@gmail.com](mailto:tathibinhdhv@gmail.com); ĐT: 0984.596.189

**1.2. Thông tin về học phần:**

|                                                                                                                                                                                                                                                                                               |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| - Tên học phần (tiếng Việt): <b>Chăn nuôi dê cừu</b><br>(tiếng Anh): <b>Goat and sheep production</b>                                                                                                                                                                                         |  |
| - Mã số học phần: AHY31013                                                                                                                                                                                                                                                                    |  |
| - Thuộc CTĐT ngành: <b>Chăn nuôi</b>                                                                                                                                                                                                                                                          |  |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành<br><input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức ngành<br><input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung<br><input type="checkbox"/> Kiến thức khác |  |
| - Thuộc loại học phần: <input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc <input type="checkbox"/> Tự chọn                                                                                                                                                                                          |  |
| - Số tín chỉ: 03<br>+ Số tiết lý thuyết: 40<br>+ Số tiết thảo luận/bài tập: 5<br>+ Số tiết thực hành:<br>+ Số tiết tự học: 90                                                                                                                                                                 |  |
| - Điều kiện đăng ký học:<br>+ Học phần tiên quyết:<br>+ Học phần học trước:                                                                                                                                                                                                                   |  |
| Mã số HP:<br>Mã số HP:                                                                                                                                                                                                                                                                        |  |
| - Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Vinh. Cụ thể:<br>+ Thời gian tối thiểu sinh viên phải có mặt trên lớp: 80%                                                                                                                                          |  |
| - Bộ môn phụ trách học phần: Thủy sản và Chăn nuôi<br>Điện thoại: Email:                                                                                                                                                                                                                      |  |

**2. Mô tả học phần:**

Chăn nuôi dê cừu là môn học chuyên ngành cung cấp những kiến thức về tổng quan tình hình chăn nuôi dê cừu trong nước và trên thế giới; Công tác giống dê cừu; Đặc điểm dinh dưỡng và thức ăn của dê cừu; Kỹ thuật chăn nuôi các đối tượng dê cừu (sinh sản, sữa, thịt).

### 3. Mục tiêu học phần

Hoàn thành học phần này sinh viên phân tích được tình hình chăn nuôi dê cừu trong nước và thế giới và chiến lược, mục tiêu, định hướng phát triển của ngành trong thời gian tới; Vận dụng được quy trình kỹ thuật trong công tác giống, dinh dưỡng, thức ăn và chăm sóc từng đối tượng dê cừu. Sinh viên có khả năng lập lại chính xác, nhịp nhàng và độc lập các kỹ thuật nuôi dưỡng, chăm sóc dê cừu sinh sản, dê sữa, thịt. Sinh viên thành thạo các kỹ thuật phân loại giống và kỹ thuật phòng thí nghiệm về đánh giá năng suất và chất lượng sản phẩm chăn nuôi dê cừu. Có khả năng tổ chức, làm việc nhóm.

### 4. Đánh giá học tập

| Thành phần đánh giá (1)                                            | Tỷ lệ (%) (4) |
|--------------------------------------------------------------------|---------------|
| <b>A1. Đánh giá ý thức học tập</b>                                 | <b>10%</b>    |
| Bảng điểm chuyên cần: thái độ chuyên cần, tích cực học tập         |               |
| <b>A2. Đánh giá giữa kỳ (Bài tập, Bài thu hoạch, Thuyết trình)</b> | <b>20%</b>    |
| <b>A3. Đánh giá cuối kỳ (Thi tự luận hoặc trắc nghiệm)</b>         | <b>70%</b>    |

### 5. Hình thức tổ chức dạy học

- Giảng bài trên lớp kết hợp thảo luận, seminar, bài tập theo chủ đề.
- Hoạt động theo nhóm thông qua thảo luận theo chủ đề.
- Tự học, tự nghiên cứu thông qua tiểu luận và các chủ đề seminar.

### 6. Tài liệu tham khảo

#### a. Tài liệu bắt buộc

- Đinh Văn Bình, Nguyễn Xuân Trạch, Nguyễn Thị Tú, 2008. Giáo trình chăn nuôi dê cừu. Nhà xuất bản nông nghiệp - Hà Nội.

#### b. Tài liệu tham khảo

- Nguyễn Xuân Trạch, Mai Thị Thơm, Lê Văn Ban, 2006. Giáo trình Chăn nuôi dê cừu. NXB Nông nghiệp.
- Hội chăn nuôi Việt Nam, 2000. Cẩm nang chăn nuôi gia súc-gia cầm, Tập 3. Nhà xuất bản nông nghiệp - Hà Nội.
- Đinh Văn Bình và Nguyễn Quang Sức, 2000. Kỹ thuật chăn nuôi dê. Nhà xuất bản nông nghiệp - Hà Nội.
- Các sách, tạp chí khoa học, website và băng hình liên quan đến chăn nuôi dê cừu của các tác giả khác bằng tiếng Việt và tiếng Anh.

### 7. Kế hoạch dạy học

#### Lý thuyết, bài tập, thảo luận:

| Tuần, buổi học (1) | Nội dung (2)                                                                                       | Hình thức tổ chức dạy học (3)                                   | Yêu cầu SV chuẩn bị (4)                                                      | Ghi chú (5) |
|--------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1                  | <b>Chương 1: Giống và công tác giống dê, cừu</b><br>1.1. Nguồn gốc và đặc thù sinh học của dê, cừu | - Địa điểm: Phòng học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình | - Đọc các phần liên quan ở các tài liệu.<br>- Xem hình ảnh, tìm hiểu thực tế |             |

|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                        |  |
|---|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|   | 1.1.1. Nguồn gốc và phân loại của dê, cừu<br>1.1.2. Một số đặc tính sinh học của dê, cừu<br>1.2. Giới thiệu một số giống dê, cừu phổ biến<br>1.2.1. Các giống dê, cừu nội<br>1.2.2. Các giống dê, cừu nhập nội<br>1.2.3. Các loại dê, cừu lai                                                                                                                                                             | - Hướng dẫn quan sát hình ảnh                                                                                                                          | trước về đặc điểm ngoại hình và tính năng sản xuất của một số giống dê đang được nuôi phổ biến ở Việt Nam.                                                                                             |  |
| 2 | <b>Chương 1: Giống và công tác giống dê, cừu (tiếp)</b><br>1.3. Kỹ thuật chọn lọc và nhân giống dê, cừu<br>1.3.1. Chọn dê, cừu cái giống<br>1.3.2. Chọn dê, cừu đực giống<br>1.3.3. Kỹ thuật nhân giống dê, cừu<br>1.4. Kỹ thuật theo dõi quản lý đàn dê, cừu<br>1.4.1. Kỹ thuật đánh số hiệu dê, cừu<br>1.4.2. Kỹ thuật theo dõi năng suất của dê, cừu<br>1.4.3. Phương pháp xem răng đoán tuổi dê, cừu. | - Địa điểm: Phòng học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh                                                       | - Đọc các phần liên quan ở các tài liệu.<br>- Xem hình ảnh, tìm hiểu thực tế trước về đặc điểm ngoại hình và tính năng sản xuất của một số giống dê đang được nuôi phổ biến ở Việt Nam.                |  |
| 3 | <b>Chương 2: Dinh dưỡng và thức ăn của dê, cừu</b><br>2.1. Sinh lý tiêu hoá của dê, cừu<br>2.1.1. Cấu tạo bộ máy tiêu hoá<br>2.1.2. Quá trình tiêu hoá thức ăn<br>2.2. Nhu cầu dinh dưỡng của dê, cừu<br>2.2.1. Nhu cầu vật chất khô<br>2.2.2. Nhu cầu năng lượng và protein<br>2.2.3. Nhu cầu khoáng và vitamin<br>2.2.4. Nhu cầu nước uống                                                              | - Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh<br>- Hướng dẫn làm bài tập<br>- Hướng dẫn làm thực hành | - Đọc các phần liên quan ở các tài liệu.<br>- Xem hình ảnh, tìm hiểu thực tế trước, ôn lại các nội dung liên quan đã được học về cấu tạo bộ máy tiêu hóa của dê; nhu cầu dinh dưỡng và thức ăn cho dê. |  |
| 4 | <b>Chương 2: Dinh dưỡng và thức ăn của dê, cừu (tiếp)</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | - Địa điểm: Nhà học theo Nhà                                                                                                                           | - Đọc các phần liên quan ở các tài liệu.                                                                                                                                                               |  |

|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                              |  |
|---|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|   | <p>2.3. Thức ăn cho dê, cừu</p> <p>2.3.1. Các loại thức ăn thông dụng</p> <p>2.3.2. Trồng các loại cây thức ăn</p> <p>2.3.3. Chế biến và dự trữ thức ăn</p> <p>2.4. Xây dựng khẩu phần ăn cho dê, cừu</p> <p>2.4.1. Yêu cầu chung của khẩu phần ăn</p> <p>2.4.2. Kỹ thuật phối hợp khẩu phần</p> <p>2.4.3. Chế độ cho ăn</p>                                                                                                                                                | <p>Trường sắp xếp</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình</li> <li>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh</li> <li>- Hướng dẫn làm thực hành</li> </ul>                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xem hình ảnh, tìm hiểu thực tế trước, ôn lại các nội dung liên quan đã được học về cấu tạo bộ máy tiêu hóa của dê; nhu cầu dinh dưỡng và thức ăn cho dê.</li> </ul> |  |
| 5 | <p><b>Chương 3: Kỹ thuật chăn nuôi các loại dê, cừu</b></p> <p>3.1. Chăn nuôi dê, cừu cái sinh sản</p> <p>3.1.1. Hoạt động sinh dục của dê cừu cái</p> <p>3.1.2. Phối giống cho dê, cừu cái</p> <p>3.1.3. Nuôi dưỡng và chăm sóc dê cái mang thai</p> <p>3.1.4. Hộ lý và chăm sóc dê, cừu đẻ</p> <p>3.2. Chăn nuôi dê cừu đực giống</p> <p>3.2.1. Hoạt động sinh dục của dê cừu đực</p> <p>3.2.2. Nuôi dưỡng dê, cừu đực giống</p> <p>3.2.3. Chăm sóc dê, cừu đực giống</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</li> <li>- Thuyết trình</li> <li>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh.</li> <li>- Hỏi đáp nhanh</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc các phần liên quan ở các tài liệu.</li> </ul>                                                                                                                   |  |
| 6 | <p><b>Chương 3: Kỹ thuật chăn nuôi các loại dê, cừu (tiếp)</b></p> <p>3.3. Nuôi dưỡng và chăm sóc dê cừu con</p> <p>3.3.1. Nuôi dê, cừu sơ sinh</p> <p>3.3.2. Nuôi dê cừu bú sữa</p> <p>3.3.3. Cai sữa</p> <p>3.3.4. Nuôi dê cừu sau cai sữa</p> <p>3.3.5. Nuôi dê cừu hậu bị</p>                                                                                                                                                                                           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</li> <li>- Thuyết trình</li> <li>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh.</li> <li>- Hỏi đáp nhanh</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc các phần liên quan ở các tài liệu.</li> </ul>                                                                                                                   |  |

|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                      |                                          |  |
|---|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|--|
|   | <p>3.4. Chăn nuôi dê cừu thịt</p> <p>3.4.1. Đặc điểm sinh trưởng và phát triển của dê cừu</p> <p>3.4.2. Chọn dê cừu nuôi thịt</p> <p>3.4.3. Kỹ thuật nuôi dê cừu sinh trưởng</p> <p>3.4.4. Kỹ thuật vỗ béo dê cừu</p>                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                      |                                          |  |
| 7 | <p><b>Chương 3: Kỹ thuật chăn nuôi các loại dê, cừu (tiếp)</b></p> <p>3.5. Chăn nuôi dê sữa</p> <p>3.5.1. Sinh lý tiết sữa</p> <p>3.5.2. Nuôi dưỡng dê vắt sữa</p> <p>3.5.3. Chăm sóc dê vắt sữa</p> <p>3.5.4. Kỹ thuật vắt sữa</p> <p>3.5.5. Kỹ thuật cạo sữa</p> <p>3.5.6. Chăm sóc dê cạo sữa</p> <p>3.6. Một số kỹ thuật đặc biệt trong chăm sóc dê</p> <p>3.6.1. Kỹ thuật bắt giữ</p> <p>3.6.2. Kỹ thuật cắt khử sừng</p> <p>3.6.3. Kỹ thuật cắt móng chân</p>        | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh</p> <p>- Hỏi đáp nhanh</p> <p>- Nghiên cứu tình huống.</p> | - Đọc các phần liên quan ở các tài liệu. |  |
| 8 | <p><b>Chương 4: Chuồng trại nuôi dê cừu</b></p> <p>7.1. Nguyên tắc xây dựng chuồng trại</p> <p>7.1.1. Yêu cầu chung về chuồng trại</p> <p>7.1.2. Yêu cầu về các chi tiết chuồng nuôi</p> <p>7.2. Các loại dụng cụ trong chăn nuôi</p> <p>7.3. Một số kiểu chuồng nuôi thông dụng</p> <p>7.3.1. Chuồng nuôi dê cừu nông hộ</p> <p>7.3.2. Chuồng nuôi dê cừu quy mô lớn</p> <p>7.4. Vệ sinh chuồng nuôi</p> <p>7.4.1. Vệ sinh thường xuyên</p> <p>7.4.2. Vệ sinh định kỳ</p> | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh</p>                                                        | - Đọc các phần liên quan ở các tài liệu. |  |
| 9 | <p><b>Chương 4: Chuồng trại nuôi dê cừu (tiếp)</b></p> <p>7.3. Một số kiểu chuồng nuôi</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p>                                                                                                                   | - Đọc các phần liên quan ở các tài liệu. |  |

|    |                                                                                                                                                                                    |                                                    |                                                                     |  |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|--|
|    | thông dụng<br>7.3.1. Chuồng nuôi dê cừu<br>nông hộ<br>7.3.2. Chuồng nuôi dê cừu quy<br>mô lớn<br>7.4. Vệ sinh chuồng nuôi<br>7.4.1. Vệ sinh thường xuyên<br>7.4.2. Vệ sinh định kỳ | - Thuyết trình<br>- Hướng dẫn quan<br>sát hình ảnh |                                                                     |  |
| 10 | <a href="#">Seminar</a>                                                                                                                                                            | - Hướng dẫn thảo<br>luận                           | - Chuẩn bị hồ sơ<br>làm việc nhóm;<br>Bài tập nhóm theo<br>yêu cầu. |  |

## 8. Nhiệm vụ của người học

### 8.1. Phần tự học

- Nghiên cứu tài liệu
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học/cựu sinh viên/cán bộ tại đơn vị trải nghiệm hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.

### 8.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

## 9. Ngày phê duyệt:

## 10. Cấp phê duyệt:

TRƯỞNG KHOA/VIỆN

TRƯỞNG BỘ MÔN

TS. Nguyễn Đình Vinh

TS. Lê Minh Hải





## 2. Mô tả học phần

Sinh viên được gửi thực tập tại các trạm/trại/cơ sở sản xuất Chăn nuôi (lợn) tiên tiến trong thời gian 10-12 tuần. Tùy theo cơ sở thực tập, sinh viên nắm vững các công việc cần được thực hiện hàng ngày theo yêu cầu của cơ sở/trại. Tại đây, sinh viên được cung cấp kiến thức thực nghiệm về quy trình kỹ thuật chăm sóc, nuôi dưỡng, vệ sinh thú y và phòng bệnh từng đối tượng lợn (lợn đực giống, lợn nái trước khi phối giống, lợn nái mang thai, lợn nái nuôi con, lợn con bú sữa, lợn thịt); vận dụng, triển khai các kiến thức đã được học vào thực tế chăn nuôi(lợn); đồng thời có sự hỗ trợ của cán bộ kỹ thuật, chủ trại, giáo viên hướng dẫn giúp các sinh viên tiếp cận với phương pháp nghiên cứu khoa học, phương pháp bố trí thí nghiệm, xử lý số liệu, viết báo cáo khoa học,... Từ đó, sinh viên có được các kiến thức thực tế và kỹ năng sống và làm việc. Trong suốt thời gian thực tập, sinh viên phải viết nhật ký thực tập tại các trạm/trại/cơ sở sản xuất làm cơ sở cho việc đánh giá kết quả môn học. Sau thời gian thực tập, sinh viên trở về trường báo cáo kết quả thực tập dựa trên nhận xét đóng góp của trạm/trại/cơ sở và giáo viên hướng dẫn.

## 3. Mục tiêu học phần

Giúp cho sinh viên nâng cao và củng cố kiến thức chuyên môn, tay nghề kỹ thuật, kỹ năng và trình độ sản xuất thực tế tại trạm/trại/cơ sở sản xuất chăn nuôi (lợn); Giúp sinh viên tích lũy đủ kiến thức trong quản lý vật nuôi (lợn) và các kỹ thuật chăn nuôi và kiểm soát dịch bệnh tốt. Sinh viên phải nắm rõ công việc cần được thực hiện hàng ngày tại cơ sở/trại chăn nuôi; Củng cố các kiến thức thực tế với lý thuyết đã được trang bị ở trường; có khả năng thực hiện tốt hơn, linh động hơn trong việc quản lý vật nuôi cũng như con người ở trang trại/cơ sở chăn nuôi(lợn); Trau dồi kỹ năng làm việc nhóm, khả năng xử lý, kiểm soát và cải thiện các vấn đề các vấn đề trong sản xuất chăn nuôi, giúp vật nuôi (lợn) đạt năng suất cao nhất, giảm thiểu sự ô nhiễm môi trường; Phát huy được vai trò của người học trong việc lập kế hoạch và tổ chức công việc hợp lý, phân tích, đánh giá và giải quyết các vấn đề liên quan đến chăm sóc và quản lý vật nuôi và con người. Rèn luyện cho sinh viên có ý thức trách nhiệm, đạo đức và tác phong nghề nghiệp cao.

## 4. Đánh giá học tập

| Thành phần đánh giá (1)                                                      | Tỷ lệ (%) (4) |
|------------------------------------------------------------------------------|---------------|
| <b>A1. Đánh giá ý thức học tập</b>                                           | <b>10%</b>    |
| Bảng điểm chuyên cần: thái độ chuyên cần, tích cực học tập                   |               |
| <b>A2. Đánh giá giữa kỳ (Đánh giá của cơ sở thực tập, đánh giá của GVHD)</b> | <b>40%</b>    |
| <b>A4. Đánh giá cuối kỳ ( Báo cáo đồ án)</b>                                 | <b>50%</b>    |

## 5. Hình thức tổ chức dạy học

- Thực tập tại cơ sở thực tập
- Triển khai làm đồ án cá nhân
- Hoạt động theo nhóm thông qua thảo luận theo chủ đề.
- Tự học, tự nghiên cứu thông qua tiểu luận và các chủ đề seminar.

## 6. Tài liệu học tập

### 6.1. Tài liệu bắt buộc:

1. Nguyễn Hùng Nguyệt (2021). Kỹ thuật chăn nuôi lợn. Nhà xuất bản Hà Nội, 236tr

**2. Trương Hữu Dũng, Phạm Đình Thắm, Trần văn Thắng (2018). Giáo trình phương pháp thí nghiệm trong chăn nuôi thú y. Nhà xuất bản Nông nghiệp, 160tr**

### 6.2 Tài liệu tham khảo:

3. Võ Thị Trà An, Lê Thanh Hiền, Dương Huy Đồng, Hồ Thị Kim Hoa, Nguyễn Tiên Thành, Nghiên cứu khoa học trong chăn nuôi thú y, NXB Đại học quốc gia TP HCM

4. Vũ Đình Tôn, Trần Thị Thuận (2006) Giáo trình chăn nuôi lợn - NXB Hà Nội

5. Nguyễn Xuân Trạch, Đỗ Đức Lực (2016), Phân tích số liệu thí nghiệm và công bố kết quả nghiên cứu chăn nuôi, Nhà xuất bản ĐH Nông nghiệp

## 7. Kế hoạch dạy học

**Phần 1. Tìm hiểu sản xuất tại cơ sở thực tập**

**Phần 2: Thực hành sản xuất tại cơ sở thực tập**

**Phần 3: Đồ án**

| Tuần | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                                           | Địa điểm/ không gian thực hiện | Hoạt động của sinh viên                                                                                                                                                                                                                                                                     | Kết quả cần đạt được                                                                                                                                                  | Ghi chú |
|------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1    | 1.1 Tìm hiểu cơ sở thực tập<br>- Vị trí địa lý<br>- Nhân sự<br>- Tổ chức<br>- Hệ thống chuồng trại chăn nuôi lợn, hệ thống xử lý chất thải.<br>- Tình hình chăn nuôi lợn của trại trong những năm gần đây<br>3.1. Khảo sát thực tế đưa ra kế hoạch thực hiện đồ án thực tập cho cá nhân/nhóm | Cơ sở thực tập                 | -SV tìm hiểu về cơ sở thực tập: Vị trí địa lý, cơ cấu tổ chức, tình hình chăn nuôi, cơ sở vật chất, yêu cầu về nội quy, quy định của cơ sở.<br>- Quan sát, hỏi cán bộ trại, GVHD, đọc các tài liệu liên quan để đưa ra được kế hoạch thực hiện đồ án.<br>- SV ghi nhật ký thực tập, số liệu | - Nắm được vị trí địa lý, cơ cấu tổ chức, tình hình chăn nuôi, cơ sở vật chất, yêu cầu về nội quy, quy định của cơ sở.<br><br>- Đưa ra được kế hoạch thực hiện đồ án. |         |
| 2    | 1.2. Tìm hiểu hệ thống quản lý trang trại chăn nuôi lợn                                                                                                                                                                                                                                      | Cơ sở thực tập                 | - SV tìm hiểu thực tế về hệ thống quản lý trang trại chăn                                                                                                                                                                                                                                   | - Tìm hiểu được về hệ thống quản lý trang trại chăn nuôi lợn của cơ sở và quy                                                                                         |         |

|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                   |  |
|---|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quản lý nhân sự</li> <li>- Quản lý giống</li> <li>- Quản lý đàn</li> </ul> <p>1.3. Tìm hiểu quy trình kỹ thuật chăm sóc, nuôi dưỡng các đối tượng lợn (lợn đực giống, lợn nái trước khi phối giống, lợn nái mang thai, lợn nái nuôi con, lợn con bú sữa, lợn thịt).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thức ăn</li> <li>- Nước uống</li> <li>- Kỹ thuật chăm sóc, nuôi dưỡng</li> </ul> <p>3.2. Xác định tên, mục tiêu, nội dung và phương pháp triển khai đề án thực tập cho cá nhân/ nhóm</p> |                | <p>nuôi lợn của cơ sở; Tìm hiểu quy trình kỹ thuật chăm sóc, nuôi dưỡng các đối tượng lợn mà cơ sở đang triển khai</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc các tài liệu liên quan để hoàn thiện đề cương cho đề án</li> <li>- Xác định vấn đề nghiên cứu và đề xuất được tên đề tài, mục tiêu, nội dung.</li> <li>- SV ghi nhật ký thực tập, số liệu</li> </ul> | <p>trình kỹ thuật chăm sóc, nuôi dưỡng các đối tượng lợn mà cơ sở đang triển khai</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định được vấn đề nghiên cứu</li> <li>- Đề xuất được tên đề tài, mục tiêu, nội dung.</li> </ul> |  |
| 3 | <p>1.4. Tìm hiểu quy trình vệ sinh thú y, phòng bệnh từng đối tượng lợn (lợn đực giống, lợn nái trước khi phối giống, lợn nái mang thai, lợn nái nuôi con, lợn con bú sữa, lợn thịt).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công tác vệ sinh</li> <li>- Quy trình tiêm thuốc và vacxin cho từng đối tượng lợn.</li> </ul> <p>1.5. Tìm hiểu các quy trình xử lý chất thải.</p> <p>3.3. Hoàn thiện đề</p>                                                                                                                                     | Cơ sở thực tập | <ul style="list-style-type: none"> <li>- SV tìm hiểu thực tế về các quy trình vệ sinh thú y, phòng bệnh từng đối tượng lợn mà cơ sở áp dụng.</li> <li>- SV đọc tài liệu để hoàn thiện đề cương đề án</li> <li>- SV ghi nhật ký thực tập, số liệu.</li> </ul>                                                                                                             | <ul style="list-style-type: none"> <li>- SV tìm hiểu được các quy trình vệ sinh thú y, phòng bệnh từng đối tượng lợn mà cơ sở áp dụng.</li> <li>- Xây dựng được đề cương đề án</li> </ul>                                         |  |

|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                |                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                |  |
|---|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|   | cương đồ án cá nhân/nhóm                                                                                                                                                                                                                                                                               |                |                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                |  |
| 4 | <p>2.1. Thực hành kỹ thuật chăn nuôi lợn nái sinh sản (lợn nái trước khi phối giống, lợn nái chữa, lợn nái nuôi con) tại cơ sở (1)</p> <p>2.2. Thực hành kỹ thuật chăn nuôi lợn con bú sữa (1)</p> <p>2.3. Thực hành kỹ thuật chăn nuôi lợn thịt (1)</p> <p>3.4. Triển khai đồ án cá nhân/nhóm (1)</p> | Cơ sở thực tập | <p>- SV thực hiện các thao tác kỹ thuật theo góp ý, hướng dẫn của cán bộ CS.</p> <p>- SV thực hiện đồ án.</p> <p>- SV ghi nhật ký thực tập, số liệu.</p> | <p>-Thực hiện được các thao tác kỹ thuật theo góp ý, hướng dẫn của cán bộ CS.</p> <p>- Tiến hành được các tiểu thí nghiệm.</p>                                                                 |  |
| 5 | <p>2.1. Thực hành kỹ thuật chăn nuôi lợn nái sinh sản (lợn nái trước khi phối giống, lợn nái chữa, lợn nái nuôi con) tại cơ sở (2)</p> <p>2.2. Thực hành kỹ thuật chăn nuôi lợn con bú sữa (2)</p> <p>2.3. Thực hành kỹ thuật chăn nuôi lợn thịt (2)</p> <p>3.4. Triển khai đồ án cá nhân/nhóm (1)</p> | Cơ sở thực tập | <p>- SV thực hiện các thao tác kỹ thuật theo góp ý, hướng dẫn của cán bộ CS.</p> <p>- SV thực hiện đồ án.</p> <p>- SV ghi nhật ký thực tập, số liệu.</p> | <p>-Thực hiện được các thao tác kỹ thuật theo góp ý, hướng dẫn của cán bộ CS.</p> <p>-Theo dõi, vận hành được thí nghiệm đồ án.</p> <p>-Ghi nhận được số liệu của các chỉ tiêu thí nghiệm.</p> |  |
| 6 | <p>2.1. Thực hành kỹ thuật chăn nuôi lợn nái sinh sản (lợn nái trước khi phối giống, lợn nái chữa, lợn nái nuôi con) tại cơ sở (3)</p> <p>2.2. Thực hành kỹ thuật chăn nuôi</p>                                                                                                                        | Cơ sở thực tập | <p>- SV thực hiện các thao tác kỹ thuật theo góp ý, hướng dẫn của cán bộ CS.</p> <p>- SV thực hiện đồ án.</p> <p>-Thu thập số liệu và báo cáo</p>        | <p>- Thực hiện được các kỹ thuật theo góp ý, hướng dẫn của Cán bộ CS.</p> <p>-Theo dõi, vận hành được thí nghiệm đồ án.</p> <p>-Ghi nhận được số liệu của các chỉ tiêu</p>                     |  |

|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                |                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                           |  |
|---|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|   | lợn con bú sữa (3)<br>2.3. Thực hành kỹ thuật chăn nuôi lợn thịt (3)<br>3.4. Triển khai đồ án cá nhân/nhóm (3)                                                                                                                                                                      |                | thông tin cho GVHD<br>- SV ghi nhật ký thực tập, số liệu                                                                                                                                     | thí nghiệm.                                                                                                                                                               |  |
| 7 | 2.1. Thực hành kỹ thuật chăn nuôi lợn nái sinh sản (lợn nái trước khi phối giống, lợn nái chữa, lợn nái nuôi con) tại cơ sở (4)<br>2.2. Thực hành kỹ thuật chăn nuôi lợn con bú sữa (4)<br>2.3. Thực hành kỹ thuật chăn nuôi lợn thịt (4)<br>3.4. Triển khai đồ án cá nhân/nhóm (4) | Cơ sở thực tập | - SV thực hiện các thao tác kỹ thuật theo góp ý, hướng dẫn của cán bộ CS.<br>- SV thực hiện đồ án.<br>- Thu thập số liệu và báo cáo thông tin cho GVHD<br>- SV ghi nhật ký thực tập, số liệu | - Thực hiện được các kỹ thuật theo góp ý, hướng dẫn của Cán bộ CS.<br>- Theo dõi, vận hành được thí nghiệm đồ án.<br>- Ghi nhận được số liệu của các chỉ tiêu thí nghiệm. |  |
| 8 | 2.1. Thực hành kỹ thuật chăn nuôi lợn nái sinh sản (lợn nái trước khi phối giống, lợn nái chữa, lợn nái nuôi con) tại cơ sở (5)<br>2.2. Thực hành kỹ thuật chăn nuôi lợn con bú sữa (5)<br>2.3. Thực hành kỹ thuật chăn nuôi lợn thịt (5)<br>3.4. Triển khai đồ án cá nhân/nhóm (5) | Cơ sở thực tập | - SV thực hiện các thao tác kỹ thuật theo góp ý, hướng dẫn của cán bộ CS.<br>- SV thực hiện đồ án.<br>- Thu thập số liệu và báo cáo thông tin cho GVHD<br>- SV ghi nhật ký thực tập, số liệu | - Thực hiện được các kỹ thuật theo góp ý, hướng dẫn của Cán bộ CS.<br>- Theo dõi, vận hành được thí nghiệm đồ án.<br>- Ghi nhận được số liệu của các chỉ tiêu thí nghiệm. |  |
| 9 | 2.1. Thực hành kỹ thuật chăn nuôi lợn nái sinh sản (lợn nái trước khi phối giống, lợn nái                                                                                                                                                                                           | Cơ sở thực tập | - SV thực hiện các thao tác kỹ thuật theo góp ý, hướng dẫn của cán bộ CS.                                                                                                                    | - Thực hiện được các kỹ thuật theo góp ý, hướng dẫn của Cán bộ CS.<br>- Theo dõi, vận hành                                                                                |  |

|    |                                                                                                                                                                                           |                           |                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                 |  |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    | chữa, lợn nái nuôi con) tại cơ sở (6)<br>2.2. Thực hành kỹ thuật chăn nuôi lợn con bú sữa (6)<br>2.3. Thực hành kỹ thuật chăn nuôi lợn thịt (6)<br>3.4. Triển khai đề án cá nhân/nhóm (6) |                           | - SV thực hiện đề án.<br>- Thu thập số liệu và báo cáo thông tin cho GVHD<br>- SV ghi nhật ký thực tập, số liệu                                                                                                                                        | được thí nghiệm đề án.<br>- Ghi nhận được số liệu của các chỉ tiêu thí nghiệm.                                                                                                  |  |
| 10 | 1.6. Viết và báo cáo kết quả tìm hiểu cơ sở thực tập<br>2.4. Viết và báo cáo kết quả thực hành sản xuất<br>3.5. Xử lý số liệu và viết báo cáo đề án cá nhân/nhóm                          | Cơ sở thực tập            | - Sinh viên tổng hợp số liệu trên hệ thống sản xuất để viết báo cáo tìm hiểu cơ sở thực tập và thực hành sản xuất.<br>- SV viết và hoàn thiện báo cáo đề án<br>- Hoàn thiện hồ sơ thực tập cần thiết<br>- Báo cáo cho CBCS, GVHD, về kết quả thu được. | - Viết và hoàn thiện các báo cáo yêu cầu.<br>- Tổng hợp được số liệu, phân tích, so sánh và kết luận kết quả, thí nghiệm viết báo cáo.<br>- Hoàn thiện hồ sơ thực tập cần thiết |  |
| 11 | 2.5. Báo cáo kết quả thực hành sản xuất<br>3.6. Báo cáo kết quả đề án cá nhân/nhóm                                                                                                        | Theo phân công của bộ môn | - Báo cáo kết quả cho cán bộ chuyên môn và giảng viên                                                                                                                                                                                                  | Hoàn thành thực tập                                                                                                                                                             |  |

## 8. Nhiệm vụ của người học

### 8.1. Phần tự học

- Nghiên cứu tài liệu, xem các slide/video/website.
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung thực tập
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học/cựu sinh viên/cán bộ tại đơn vị trải nghiệm hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.
- Hoàn thành các bài tập được giao trên LMS.

## **8.2. *Phần thực tập***

- Tham dự thực tập  $\geq 80\%$  tổng thời lượng
- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung thực tập
- Tham gia xây dựng kế hoạch hoạt động của nhóm.
- Tôn trọng ý kiến và chịu trách nhiệm về kết quả làm việc chung.
- Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ và đề tài được giao.

## **9. Ngày phê duyệt:**

## **10. Cấp phê duyệt:**

**TRƯỞNG KHOA/VIỆN**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**TS. Nguyễn Đình Vinh**

**TS. Lê Minh Hải**



## ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT

### Thực tế nghề chăn nuôi

#### 1. Thông tin tổng quát:

##### 1.1. Thông tin về giảng viên

##### **Giảng viên 1: Trương Thị Thành Vinh**

Học hàm, học vị: Thạc sĩ

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại, email: thanhvinhtruong@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Vi sinh vật, Bệnh động vật thủy sản

##### **Giảng viên 2: Nguyễn Thị Thanh**

Học hàm, học vị: Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại, email: nguyenthithanhln@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Sinh lý động vật, Quản lý môi trường nuôi thủy sản

##### **Giảng viên 3: Hoàng Thị Mai**

Học hàm, học vị: Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại, email: [hoangmaidhv@gmail.com](mailto:hoangmaidhv@gmail.com)

Các hướng nghiên cứu chính: Bệnh ở động vật nuôi; Chăn nuôi động vật

#### 2. Tên học phần: Thực tế nghề chăn nuôi

#### 3. Mã học phần: AHY30016

#### 4. Số tín chỉ: 2 (0.2)

#### 5. Loại học phần: Bắt buộc

#### 6. Giờ tín chỉ đối với các hoạt động: 0/30/60

- Giảng lý thuyết: 0

- Thực tế: 30

- Tự học: 60

#### 7. Mục tiêu của học phần:

- *Kiến thức*: Củng cố các kiến thức đã học từ các học phần tiên quyết. Trang bị thêm các kiến thức thực tiễn của ngành chăn nuôi thú y.

- *Kỹ năng*: Phân tích hiện trạng về chuyên môn quản lý tổ chức sản xuất của một đơn vị. Thu thập xử lý và phân tích thông tin qua hội nghị phỏng vấn quan sát trực tiếp. Xử lý các tình huống trong hoạt động nghề nghiệp, làm việc theo nhóm.

- *Thái độ, chuyên cần*: Rèn luyện tính kỷ luật cho sinh viên. Rèn luyện tác phong làm việc khoa học và hiệu quả cho sinh viên. Nâng cao sự gắn bó của sinh viên với nghề nghiệp.

#### 8. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Đây là một học phần nhằm giúp sinh viên tự kiểm tra củng cố và vận dụng toàn bộ kiến thức đã được học vào các hoàn cảnh sản xuất cụ thể. Vì thế nội dung của học phần sẽ bao gồm các hoạt động thâm nhập và quan sát thực tiễn với các hình thức đa dạng từ nghe báo cáo tham quan kiến tập đến thực hành tại chỗ các hoạt động chuyên môn khác nhau. Địa điểm và hình thức tổ chức sẽ được thiết kế cho từng lớp tùy vào tình hình thực tế và khả năng tài chính của lúc đó.

## **9. Nội dung chi tiết học phần**

Do tính chất đặc biệt của hợp phần nên nội dung chi tiết không thiết kế theo chương mục mà theo các hoạt động như sau:

### **Nội dung 1:**

- Tiếp cận thông tin về hoạt động sản xuất chăn nuôi-thú y cấp tỉnh
- Seminar về tình hình chăn nuôi của tỉnh
- Seminar về công tác phòng chống dịch bệnh vật nuôi (Báo cáo viên là cán bộ của Chi cục thú y tỉnh)

### **Nội dung 2:**

- Tiếp cận thông tin về hoạt động sản xuất chăn nuôi-thú y cấp huyện
- Seminar về tình hình chăn nuôi của huyện

### **Nội dung 3:** Tham quan mô hình sản xuất

Số lượng mô hình cần tham quan từ 3 đến 5.

- Các mô hình bắt buộc: Chăn nuôi lợn, chăn nuôi bò và chăn nuôi gia cầm
- Các mô hình khuyến khích tham quan: chăn nuôi các động vật không truyền thống; chăn nuôi đa canh trong các trang trại; mô hình chăn nuôi có áp dụng kỹ thuật hiện đại mới được cập nhật vào sản xuất...

**Nội dung 4:** Tiếp cận phân tích hiện trạng và đề xuất các giải pháp phát triển ngành chăn nuôi ở cấp xã

- Seminar với cán bộ xã về tình hình kinh tế xã hội và hoạt động sản xuất nông nghiệp của địa phương
- Khảo sát nhanh hiện trạng chăn nuôi của xã
- Xử lý và phân tích thông tin đã thu thập được
- Đề xuất các giải pháp phát triển ngành chăn nuôi
- Seminar về các giải pháp phát triển ngành chăn nuôi do sinh viên trình bày

### **Nội dung 5:** Viết báo cáo thu hoạch

Tùy vào hoàn cảnh cụ thể báo cáo thu hoạch có thể được viết bởi từng cá nhân hoặc theo nhóm.

**10. Học liệu:** Không có tài liệu tham khảo bắt buộc. Tuy vậy khuyến khích sinh viên tìm đọc các thông tin liên quan đến tổ chức sản xuất và hoạt động công nghệ về lĩnh vực chăn nuôi thú y trong thực tiễn sản xuất.

## 11. Hình thức tổ chức dạy học

Do tính đặc thù của học phần hình thức tổ chức học phần không thể trình bày theo mẫu chung. Hướng dẫn về cách tổ chức dạy và học của học phần này như sau.

- Giảng viên chuẩn bị nội dung chi tiết cho hoàn cảnh cụ thể của năm học. Nội dung này phải được thông qua bộ môn.

- Liên hệ với các tổ chức cá nhân có liên quan để có kế hoạch tổng thể về thời gian và nội dung. Để thực hiện tốt công việc chuẩn bị này giảng viên phải trực tiếp đến cơ sở để:

- + Đánh giá khả năng đáp ứng của cơ sở với nội dung đã hoạch định
- + Đánh giá tính khả thi về thời gian và tài chính
- + Có phương án trước về ăn ở đi lại của sinh viên
- + Tìm kiếm sự đồng thuận của cơ sở (sự cho phép báo cáo viên v.v.)

- Chuẩn bị phương tiện hậu cần vật tư cần thiết

- Tổ chức quản lý đi lại an toàn

- Tổ chức các hoạt động theo đề cương

- Giám sát cố vấn cho sinh viên về chuyên môn; quản lý và định hướng các hoạt động theo đúng chương trình đã có.

- Đánh giá kết quả học tập của sinh viên.

## 12. Quy định đối với học phần và yêu cầu của giảng viên

- Ôn tập các kiến thức đã được học

- Chuẩn bị đầy đủ các nhu yếu phẩm và tài chính cần thiết cho toàn bộ chuyến đi

- Tuyệt đối tuân theo các quy định của nhà trường và các quy định riêng cho chuyến đi đã được giáo viên hướng dẫn phổ biến.

- Chủ động tích cực tham gia và hoàn thành các nội dung theo yêu cầu.

## 13. Phương thức kiểm tra đánh giá kết quả học phần

- Sinh viên không tham gia 100% các hoạt động của đợt thực tế thì phải học lại học phần này (trừ các trường hợp đặc biệt).

| Các phương thức kiểm tra đánh giá    | Hệ số điểm |
|--------------------------------------|------------|
| Điểm chuyên cần, thái độ học tập     | 40% (0,4)  |
| Điểm đánh giá viết báo cáo thu hoạch | 20% (0,2)  |
| Điểm đánh giá bảo vệ kết quả thực tế | 40% (0,4)  |

**TRƯỞNG KHOA/VIỆN**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**TS. Nguyễn Đình Vinh**

**TS. Lê Minh Hải**

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT**  
**An toàn thực phẩm**

**1. Thông tin tổng quát:**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1: Trương Thị Thành Vinh**

Học hàm, học vị: Thạc sĩ

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại, email: thanhvinhtruong@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Vi sinh vật, Bệnh động vật thủy sản

**Giảng viên 2: Nguyễn Thị Thanh**

Học hàm, học vị: Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại, email: nguyenthithanhln@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Sinh lý động vật, Quản lý môi trường nuôi thủy sản

**1.2. Thông tin về học phần:**

|                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                       |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|
| - Tên học phần (tiếng Việt): <b>An toàn thực phẩm</b><br>(tiếng Anh): <b>Food safety</b>                                                                                                                                                                                                      |                                                                       |
| - Mã số học phần: AHY300017                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                       |
| - Thuộc CTĐT ngành: <b>Chăn nuôi</b>                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                       |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành<br><input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức ngành<br><input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung<br><input type="checkbox"/> Kiến thức khác |                                                                       |
| - Thuộc loại học phần <input checked="" type="checkbox"/>                                                                                                                                                                                                                                     | <input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn |
| - Số tín chỉ: 03<br>+ Số tiết lý thuyết: 25<br>+ Số tiết thảo luận/bài tập: 5<br>+ Số tiết thực hành: 15<br>+ Số tiết tự học: 90                                                                                                                                                              |                                                                       |
| - Điều kiện đăng ký học:<br>+ Học phần tiên quyết:<br>+ Học phần học trước: Vi sinh vật chăn nuôi                                                                                                                                                                                             |                                                                       |
| Mã số HP:<br>Mã số HP: AHY30005                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                       |
| - Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Vinh. Cụ thể:<br>+ Thời gian tối thiểu sinh viên phải có mặt trên lớp: 80%                                                                                                                                          |                                                                       |

|                                                                                                                     |        |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|
| + Sinh viên phải nộp đầy đủ bài tập, báo cáo... qua hệ thống LMS (Mục 5.1).<br>+ Tham gia đầy đủ các bài thực hành. |        |
| - Bộ môn phụ trách học phần: Thủy sản và Chăn nuôi                                                                  |        |
| Điện thoại:                                                                                                         | Email: |

## 2. Mô tả học phần:

An toàn thực phẩm là môn học cung cấp những kiến thức cơ bản về an toàn thực phẩm, trong đó đi sâu về các nguyên nhân gây ra mất vệ sinh an toàn thực phẩm và cách kiểm soát các mối nguy gây mất vệ sinh an toàn thực phẩm. Tác hại của việc thực phẩm bị mất vệ sinh an toàn: bệnh truyền nhiễm, ngộ độc thực phẩm. Giới thiệu về các hệ thống quản lý chất lượng các văn bản pháp luật về vệ sinh an toàn thực phẩm hiện nay.

## 3. Mục tiêu học phần

Hiểu được kiến thức về an toàn vệ sinh thực phẩm, các nguyên nhân và các yếu tố gây ngộ độc, một số dạng ngộ độc thường gặp, các khái niệm, nguyên tắc của hệ thống quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm. và tóm tắt được nội dung chính của một số văn bản quản lý nhà nước về vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực hiện được một số kỹ thuật căn bản trong phòng thí nghiệm. Thể hiện thái độ, đạo đức tốt trong quản lý an toàn chất lượng các sản phẩm thực phẩm.

## 4. Đánh giá học tập

| Thành phần đánh giá (1)                                            | Tỷ lệ (%) (4) |
|--------------------------------------------------------------------|---------------|
| <b>A1. Đánh giá ý thức học tập</b>                                 | <b>10%</b>    |
| Bảng điểm chuyên cần: thái độ chuyên cần, tích cực học tập         |               |
| <b>A2. Đánh giá giữa kỳ (Bài tập, Bài thu hoạch, Thuyết trình)</b> | <b>20%</b>    |
| <b>A3. Đánh giá thực hành</b>                                      | <b>20%</b>    |
| <b>A4. Đánh giá cuối kỳ (Thi tự luận hoặc trắc nghiệm)</b>         | <b>50%</b>    |

## 5. Hình thức tổ chức dạy học

- Giảng bài trên lớp kết hợp thảo luận, seminar theo chủ đề.
- Thực hành tại phòng thí nghiệm
- Hoạt động theo nhóm thông qua thảo luận theo chủ đề.
- Tự học, tự nghiên cứu thông qua tiểu luận và các chủ đề seminar.

## 6. Tài liệu tham khảo

### 6.1. Giáo trình:

1. Trương Thị Thành Vinh, 2020. Bài giảng An toàn thực phẩm, Trường Đại học Vinh
2. Nguyễn Đức Lượng, Phạm Minh Tâm, Giáo trình vệ sinh và an toàn thực phẩm, Nhà xuất bản Đại học Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh, 2004
3. Lê Thị Hồng Ánh, Cao Xuân Thủy, Giáo trình vệ sinh an toàn thực phẩm, Nhà xuất bản

## 7. Kế hoạch dạy học

### Lý thuyết:

| Tuần,<br>số tiết | Nội dung                                                                                                                                         | Hình thức tổ<br>chức dạy<br>học                                                                                                                     | Yêu cầu SV chuẩn bị                                                                                          | Ghi chú |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1(3)             | Bài mở đầu<br>1. Các khái niệm cơ bản<br>2. Phân loại ô nhiễm thực phẩm<br>3. Tình hình ô nhiễm thực phẩm tại Việt Nam                           | - Địa điểm:<br>Phòng học<br>theo Nhà<br>Trường sắp<br>xếp<br>- Thuyết<br>trình<br>- Hướng dẫn<br>nghiên cứu<br>tìm kiếm tài<br>tài liệu             | - Đọc tài liệu 1, 2, 3<br>-Tìm kiếm tài liệu<br>(website): về tình hình ô<br>nhiễm thực phẩm tại Việt<br>Nam |         |
| 2                | Chương 1. Nhiễm độc thực phẩm và các nguyên nhân<br>Nhiễm độc thực phẩm do tác nhân sinh học<br>1.1.1. Vi khuẩn gây ngộ độc thực phẩm            | - Địa điểm:<br>Nhà học theo<br>Nhà Trường<br>sắp xếp<br>- Thuyết<br>trình<br>- Hướng dẫn<br>quan sát hình<br>ảnh<br>- Hướng dẫn<br>làm thực<br>hành | - Đọc tài liệu 1, 2, 3, xem<br>hình ảnh, tìm hiểu thực tế<br>về một số vi khuẩn gây<br>ngộ độc thực phẩm     |         |
| 3                | Chương 1. Nhiễm độc thực phẩm và các nguyên nhân (tiếp)<br>1.1.2. Virus trong thực phẩm<br>1.1.3. Ký sinh trùng<br>1.1.4. Các sinh vật có độc tố | - Địa điểm:<br>Nhà học theo<br>Nhà Trường<br>sắp xếp<br>- Thuyết<br>trình<br>- Hướng dẫn<br>quan sát hình<br>ảnh                                    | Đọc tài liệu 1, 2, 3. Xem<br>hình ảnh về các tác nhân<br>virus, ký sinh trùng gây<br>mất an toàn thực phẩm   |         |

|          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                          |                                                                                                                                          |  |
|----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | - Hướng dẫn làm thực hành                                                |                                                                                                                                          |  |
| <b>4</b> | <p>Chương 1. Nhiễm độc thực phẩm và các nguyên nhân (tiếp)</p> <p>1.2. Nhiễm độc thực phẩm do tác nhân hóa học</p> <p>1.2.1. Những chất hóa học cho thêm vào thực phẩm theo ý muốn</p> <p>1.2.2. Những hóa chất lẫn vào thực phẩm</p> <p>1.2.3. Hóa chất bảo vệ thực phẩm</p> <p>1.3. Nhiễm độc thực phẩm do tác nhân vật lý</p> <p>Chương 2. Chất lượng thực phẩm, hoạt động quản lý và kiểm tra chất lượng thực phẩm</p> <p>2.1. Chất lượng và đặc điểm của chất lượng</p> | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> | <p>Đọc tài liệu 1, 2, 3, tìm hiểu thực tế hiện nay về các sản phẩm thực phẩm không an toàn cho người sử dụng do các tác nhân hóa học</p> |  |
| <b>5</b> | <p>Chương 2. Chất lượng thực phẩm, hoạt động quản lý và kiểm tra chất lượng thực phẩm (tiếp)</p> <p>2.2. Quản lý chất lượng</p> <p>2.2.1. Các nguyên tắc của quản lý chất lượng</p> <p>2.2.2. Một số phương pháp quản lý chất lượng</p>                                                                                                                                                                                                                                      | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> | <p>Đọc tài liệu 1, 2, 3 tìm hiểu thực tiễn về các nguyên tắc quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm</p>                                       |  |
| <b>6</b> | <p>Chương 3. Hệ thống tiêu chuẩn hóa</p> <p>3.1. Hệ thống tiêu chuẩn trong nước</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p>                       | <p>Đọc tài liệu 1, 2, 3 tìm hiểu, so sánh đặc điểm của TCVN và một số hệ thống tiêu chuẩn quốc tế</p>                                    |  |

|   |                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                           |                                                                                                                                    |  |
|---|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|   | 3.1.1. Tiêu chuẩn Việt Nam<br>3.1.2. Tiêu chuẩn ngành<br>3.1.3. Tiêu chuẩn cơ sở<br>3.2. Hệ thống tiêu chuẩn quốc tế                                                                                                               | - Thuyết trình                                                                            |                                                                                                                                    |  |
| 7 | Chương 3. Hệ thống tiêu chuẩn hóa (tiếp)<br>3.2.1. Hệ thống quản lý chất lượng theo ISO 9000<br>3.2.2. Hệ thống quản lý môi trường theo ISO 14000<br>3.2.3. Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm theo ISO 22000:2005<br>3.2.4. HACCP | - Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Hướng dẫn qua hình ảnh | Đọc tài liệu 1, 2, 3<br>Tìm hiểu thực tiễn các doanh nghiệp nước ta hiện nay trong áp dụng các hệ thống tiêu chuẩn hóa, ISO, HACCP |  |
| 8 | Chương 3. Hệ thống tiêu chuẩn hóa (tiếp)<br>3.2.5. Nguyên tắc thực hành nông nghiệp tốt GAP<br>3.2.6. Chương trình GMP<br>3.2.7. Chương trình SSOP<br>3.2.8. Hệ thống SQF                                                          | - Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình                             | - Đọc tài liệu 1, 2, 3.<br>Tìm hiểu về một mô hình sản xuất ứng dụng GAP mà anh/chị biết                                           |  |



|           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                               |                                                                                                                                         |  |
|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| <b>9</b>  | <p>Chương 4. Văn bản pháp luật về vệ sinh an toàn thực phẩm</p> <p>4.1. Danh mục một số văn bản quy phạm pháp luật chủ yếu trong lĩnh vực an toàn thực phẩm hiện nay</p> <p>4.2. Quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm tại Việt Nam</p> <p>4.2.1. Trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm</p> <p>4.2.2. Trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của Bộ Y tế</p> | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Hướng dẫn nghiên cứu, giải quyết tình huống</p> | <p>- Đọc tài liệu 1, 2, 3</p> <p>Tìm hiểu thông tin về một số văn bản pháp luật của nhà nước liên quan đến vấn đề an toàn thực phẩm</p> |  |
| <b>10</b> | <u>Thảo luận chủ đề 1</u>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | - Hướng dẫn thảo luận                                                                                                         | -Chuẩn bị hồ sơ làm việc nhóm; Bài tập nhóm theo yêu cầu.                                                                               |  |

**Thực hành:**

| <b>Tuần, số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                              | <b>Hình thức tổ chức dạy học</b>                                       | <b>Yêu cầu SV chuẩn bị</b>                     | <b>Ghi chú</b> |
|----------------------|--------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|----------------|
| 1 (3)                | Một số quy tắc Lựa chọn, bảo quản thực phẩm an toàn          | Hướng dẫn một số quy tắc lựa chọn, bảo quản thực phẩm an toàn          | Giấy A4; Bút ghi chép, áo blu                  |                |
| 2(3)                 | Định lượng vi khuẩn hiếu khí tổng số trong mẫu thịt, tôm, cá | Hướng dẫn định lượng vi khuẩn hiếu khí tổng số trong mẫu thịt, tôm, cá | Giấy A4; Bút ghi chép, áo blu, Máy để chụp ảnh |                |
| 3(3)                 | Định lượng vi khuẩn hiếu khí tổng số trong mẫu trứng         | Hướng dẫn định lượng vi khuẩn hiếu khí tổng số trong mẫu trứng         | Giấy A4; Bút ghi chép, áo blu, Máy để chụp ảnh |                |

|      |                                                                   |                                                                             |                                                |  |
|------|-------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|--|
| 4(3) | Định lượng vi khuẩn hiếu khí tổng số trong mẫu sữa                | Hướng dẫn định lượng vi khuẩn hiếu khí tổng số trong mẫu sữa                | Giấy A4; Bút ghi chép, áo blu, Máy để chụp ảnh |  |
| 5(3) | Định lượng vi khuẩn hiếu khí tổng số trong mẫu thực phẩm đóng hộp | Hướng dẫn định lượng vi khuẩn hiếu khí tổng số trong mẫu thực phẩm đóng hộp | Giấy A4; Bút ghi chép, áo blu, Máy để chụp ảnh |  |

## **8. Nhiệm vụ của người học**

### **8.1. Phần tự học**

- Nghiên cứu tài liệu
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học/cựu sinh viên/cán bộ tại đơn vị trải nghiệm hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.

### **8.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên**

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

### **8.3. Thực hành**

- Tham gia đầy đủ các bài thực hành
- Tôn trọng ý kiến và chịu trách nhiệm về kết quả làm việc chung.
- Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ và sản phẩm thực hành được giao.

## **9. Ngày phê duyệt:**

## **10. Cấp phê duyệt:**

**TRƯỞNG KHOA/VIỆN**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**TS. Nguyễn Đình Vinh**

**TS. Lê Minh Hải**

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT**

**Học phần: Kiểm nghiệm sản phẩm động vật**

**1. Thông tin tổng quát:**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1: Tạ Thị Bình**

Học hàm, học vị: Giảng viên – Tiến sỹ

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Nuôi trồng Thủy sản và Chăn nuôi – Viện Nông nghiệp và Tài Nguyên

Điện thoại, email: : [tathibinhdhv@gmail.com](mailto:tathibinhdhv@gmail.com); ĐT: 0984.596.189

Các hướng nghiên cứu chính:

**Giảng viên 2: Trương Thị Thành Vinh**

Học hàm, học vị: Giảng viên – Thạc sỹ

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Thủy sản và Chăn nuôi – Viện Nông nghiệp và Tài Nguyên

Điện thoại, email: [thanhvinhtruong@gmail.com](mailto:thanhvinhtruong@gmail.com); ĐT: 0985381343

Các hướng nghiên cứu chính:

**1.2. Thông tin về học phần:**

|                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                             |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|
| - Tên môn học (tiếng Việt): Kiểm nghiệm sản phẩm động vật<br>(tiếng Anh):                                                                                                                                                                                                                     |                                             |
| - Mã số học phần: AHY30021                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                             |
| - Thuộc CTĐT ngành: Chăn nuôi                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                             |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành<br><input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức ngành<br><input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung<br><input type="checkbox"/> Kiến thức khác |                                             |
| - Thuộc loại học phần: <input type="checkbox"/> Bắt buộc                                                                                                                                                                                                                                      | <input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn |
| - Số tín chỉ: 3<br>+ Số tiết lý thuyết: 40<br>+ Số tiết thảo luận/bài tập: 5<br>+ Số tiết thực hành: 0<br>+ Số tiết tự học: 90                                                                                                                                                                |                                             |
| - Điều kiện đăng ký học:<br>+ Học phần tiên quyết: An toàn thực phẩm<br>+ Học phần học trước: Vi sinh vật chăn nuôi<br>Mã số HP: AHY30017<br>Mã số HP: AHY30005                                                                                                                               |                                             |
| - Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Vinh. Cụ thể:<br>+ Thời gian tối thiểu sinh viên phải có mặt trên lớp: 80%                                                                                                                                          |                                             |

|                                                           |        |
|-----------------------------------------------------------|--------|
| + Tham gia đầy đủ các bài thực hành                       |        |
| - Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Thủy sản và Chăn nuôi |        |
| Điện thoại:                                               | Email: |

## 2. Mô tả học phần

Nội dung môn học Kiểm nghiệm sản phẩm động vật cung cấp cho người học các kiến thức cơ bản về: Vận chuyển và kiểm dịch động vật, vệ sinh thú y của nơi giết mổ và chế biến sản phẩm động vật, Kiểm tra và Chăm sóc động vật trước khi giết mổ, Quá trình giết mổ và kiểm tra sau giết mổ, Kiểm tra và xử lý thân thịt phủ tạng động vật không đảm bảo tiêu chuẩn vệ sinh thú y, Bảo quản và chế biến thịt, Kiểm nghiệm trứng, Kiểm nghiệm sữa và sản phẩm sữa.

## 3. Mục tiêu học phần

Học phần này giúp sinh viên nắm được một số kiến thức về kiểm tra chất lượng vệ sinh thú y, đảm bảo an toàn động vật và các SP có nguồn gốc động vật. Có phẩm chất cá nhân, sức khỏe, đạo đức; Phát triển kỹ năng tổ chức nhóm để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong sản xuất. Có khả năng kiểm soát được các hoạt động giết mổ tại các cơ sở giết mổ và chế biến các sản phẩm động vật, đảm bảo sức khỏe cho người tiêu dùng. trong phòng thí nghiệm. Thể hiện thái độ, đạo đức tốt trong quản lý an toàn chất lượng các sản phẩm thực phẩm.

## 4. Đánh giá học tập

| Thành phần đánh giá (1)                                            | Tỷ lệ (%) (4) |
|--------------------------------------------------------------------|---------------|
| <b>A1. Đánh giá ý thức học tập</b>                                 | <b>10%</b>    |
| Bảng điểm chuyên cần: thái độ chuyên cần, tích cực học tập         |               |
| <b>A2. Đánh giá giữa kỳ (Bài tập, Bài thu hoạch, Thuyết trình)</b> | <b>20%</b>    |
| <b>A4. Đánh giá cuối kỳ (Thi tự luận hoặc trắc nghiệm)</b>         | <b>70%</b>    |

## 5. Hình thức tổ chức dạy học

- Giảng bài trên lớp kết hợp thảo luận, seminar theo chủ đề.
- Hoạt động theo nhóm thông qua thảo luận theo chủ đề.
- Tự học, tự nghiên cứu thông qua tiểu luận và các chủ đề seminar.

## 6. Tài liệu học tập

### 6.1. Tài liệu bắt buộc:

1. Dương Văn Nhiệm (2011), *Kiểm nghiệm thú sản*, Nxb ĐHNN Hà Nội.
2. Châu Bá Lộc, Lý Thị Liên Khai (2008), *Kiểm soát vệ sinh thú y các sản phẩm động*

### 6.2. Tài liệu tham khảo:

3. Trần Như Khuyên, Nguyễn Thị Thanh Hải, *Giáo trình Công nghệ bảo quản và chế biến sản phẩm chăn nuôi*, Nhà xuất bản Hà Nội, 2007

## 7. Kế hoạch dạy học

### Lý thuyết:

| Tuần/<br>Buổi<br>học [1] | Nội dung<br>[2]                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Hình thức tổ chức<br>dạy và học [3]                                                                                                                                            | Chuẩn bị của<br>sinh viên [4]                                                 | Ghi chú |
|--------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1<br>(3 tiết)            | <b>Chương 1. Mở đầu</b><br>1.1. Khái niệm về môn học<br>1.2. Mục đích ý nghĩa của môn học<br>1.3. Sơ lược lịch sử phát triển môn học<br>1.4. Mối quan hệ của môn học với các môn học khác.<br>1.5. Hệ thống tổ chức hoạt động kiểm dịch, kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y động vật và sản phẩm động vật trong ngành thú y | <b>Hoạt động 1:</b> Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời<br><b>Hoạt động 2:</b> Hướng dẫn tự học trên LMS | - Đọc tài liệu<br>- Nghiên cứu hệ thống LMS                                   |         |
| 2<br>(3 tiết)            | <b>Chương 2. Kiểm dịch động vật</b><br>2.1. Ý nghĩa của hoạt động kiểm dịch đối với công tác vận chuyển SPĐV.<br>2.2. Những quy định về thủ tục kiểm dịch ĐV và SPĐV<br>2.3. Hiện tượng Stress trong vận chuyển.<br>2.4. Các bệnh phát sinh trong quá trình vận chuyển                                                               | <b>Hoạt động 1:</b> Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời<br><b>Hoạt động 2</b> Thảo luận                  | - Đọc tài liệu<br>- Nghe bài giảng elearning và làm bài tập trước khi đến lớp |         |
| 3<br>(3 tiết)            | <b>Chương 3. Kiểm tra và chăm sóc động vật</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                       | <b>Hoạt động 1:</b> Kiểm tra nội dung tự học của                                                                                                                               | - Đọc tài liệu<br>- Nghe bài                                                  |         |

|                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                       |  |
|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|                       | <p><b>trước khi giết mổ</b></p> <p>3.1. Yêu cầu vệ sinh thú y của nơi giết mổ và chế biến thịt động vật</p> <p>3.1.1. Nguyên tắc chung</p> <p>3.1.2. Các hình thức của cơ sở giết mổ, chế biến thịt động vật</p> <p>3.1.3. Hệ thống nước của nơi giết mổ và chế biến thịt động vật</p> <p>3.1.4. Công tác vệ sinh tiêu độc tại cơ sở giết mổ, chế biến thịt.</p>                                                | <p>sinh viên.</p> <p><b>Hoạt động 2:</b> Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời</p> <p><b>Hoạt động 3:</b> Thảo luận</p>                                                 | <p>giảng elearning và làm bài tập trước khi đến lớp</p>                                                                               |  |
| <p>4<br/>(3 tiết)</p> | <p><b>Chương 3. Kiểm tra và chăm sóc động vật trước khi giết mổ</b></p> <p>3.2. Kiểm tra và chăm sóc động vật trước khi giết mổ</p> <p>3.2.1. Mục đích của việc kiểm tra và chăm sóc động vật trước khi giết mổ.</p> <p>3.2.2. Kiểm tra động vật đến lò mổ</p> <p>3.2.3. Chăm sóc động vật giết thịt</p> <p>3.2.4. Kiểm tra động vật trước giết mổ</p> <p>3.2.5. Biện pháp xử lý động vật sau khi khám sống</p> | <p><b>Hoạt động 1:</b> Kiểm tra nội dung tự học của sinh viên</p> <p><b>Hoạt động 2:</b> Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời</p> <p><b>Hoạt động 3:</b> Thảo luận</p> | <p>- Nghe bài giảng elearning và làm bài tập trước khi đến lớp</p> <p>- Nghe bài giảng elearning và làm bài tập trước khi đến lớp</p> |  |

|               |                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                              |                                                                               |  |
|---------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|--|
| 5<br>(3 tiết) | <b>Thảo luận</b>                                                                                                                                                                                                                                                       | <b>Hoạt động 1:</b> Chia nhóm<br><b>Hoạt động 2:</b> Đi tìm hiểu thực tế tại các lò mổ<br><b>Hoạt động 3:</b> Thảo luận                                                                                                      | - Đọc tài liệu<br>- Chuẩn bị giấy bút                                         |  |
| 6<br>(3 tiết) | <b>Chương 4. Quá trình giết mổ và kiểm tra thú y sau giết mổ</b><br>4.1. Quá trình giết mổ động vật<br>4.1.1. Khái niệm<br>4.1.2. Quá trình giết mổ<br>4.1.3. Vệ sinh trong sản xuất<br>4                                                                              | <b>Hoạt động 1:</b> Kiểm tra nội dung tự học của sinh viên<br><b>Hoạt động 2:</b> Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời<br><b>Hoạt động 3:</b> Thảo luận | - Đọc tài liệu<br>- Nghe bài giảng elearning và làm bài tập trước khi đến lớp |  |
| 7<br>(3 tiết) | <b>Chương 4. Quá trình giết mổ và kiểm tra thú y sau giết mổ</b><br>4.2. Kiểm tra gia súc sau khi giết mổ<br>4.2.1. Yêu cầu trong công tác kiểm tra<br>4.2.2. Hệ thống hạch lâm ba – ý nghĩa việc kiểm tra hạch lâm ba<br>4.2.3. Trình tự kiểm tra gia súc sau giết mổ | <b>Hoạt động 1:</b> Kiểm tra nội dung tự học của sinh viên<br><b>Hoạt động 2:</b> Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời<br><b>Hoạt động 3:</b> Thảo luận | - Đọc tài liệu<br>- Nghe bài giảng elearning và làm bài tập trước khi đến lớp |  |
| 8<br>(3 tiết) | <b>Chương 4. Quá trình giết mổ và kiểm tra thú y sau giết mổ</b><br>4.3. Kiểm tra và xử lý thân thịt phủ tạng động vật không đảm bảo tiêu chuẩn vệ sinh thú y<br>4.3.1. Kiểm tra và xử lý thân thịt phủ tạng động vật mắc bệnh                                         | <b>Hoạt động 1:</b> Kiểm tra nội dung tự học của sinh viên<br><b>Hoạt động 2:</b> Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời<br><b>Hoạt động 3:</b> Thảo luận | - Đọc tài liệu<br>- Nghe bài giảng elearning và làm bài tập trước khi đến lớp |  |



|                |                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                 |  |
|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|--|
|                | truyền nhiễm 4.3.2.<br>Bệnh Ký sinh trùng<br>4.3.3. Các bệnh khác<br>4.4. Ghi kết quả và<br>đóng dấu trên thân thịt                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                 |  |
| 9<br>(3 tiết)  | <b>Chương 5. Kiểm tra vệ sinh thú y thịt và các sản phẩm của thịt</b><br>5.1. Thành phần hóa học của thịt động vật nuôi<br>5.2. Hình thái học của thịt động vật<br>5.3. Đặc trưng của thịt một số vật nuôi           | <b>Hoạt động 1:</b> Kiểm tra nội dung tự học của sinh viên tuần 9.<br><b>Hoạt động 2:</b> Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời<br><b>Hoạt động 3:</b> Thảo luận | - Đọc tài liệu].<br>- Nghe bài giảng elearning và làm bài tập trước khi đến lớp |  |
| 10<br>(3 tiết) | <b>Chương 5. Kiểm tra vệ sinh thú y thịt và các sản phẩm của thịt</b><br>5.4. Những biến đổi ở thịt động vật sau khi giết mổ<br>5.5. Sự hư hỏng của thịt                                                             | <b>Hoạt động 1:</b> Kiểm tra nội dung tự học của sinh viên tuần 9.<br><b>Hoạt động 2:</b> Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời<br><b>Hoạt động 3:</b> Thảo luận | - Đọc tài liệu].<br>- Nghe bài giảng elearning và làm bài tập trước khi đến lớp |  |
| 11<br>(3 tiết) | <b>Chương 5. Kiểm tra vệ sinh thú y thịt và các sản phẩm của thịt</b><br>5.6. Phương pháp xác định độ tươi của thịt vật nuôi.<br>5.7. Các phương pháp bảo quản thịt<br>5.8. Kiểm tra vệ sinh thú y các sản phẩm thịt | <b>Hoạt động 1:</b> Kiểm tra nội dung tự học của sinh viên tuần 9.<br><b>Hoạt động 2:</b> Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời<br><b>Hoạt động 3:</b> Thảo luận | - Đọc tài liệu].<br>- Nghe bài giảng elearning và làm bài tập trước khi đến lớp |  |

|                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                              |                                                                               |  |
|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|--|
| 12<br>(3 tiết) | <b>Chương 6. Kiểm tra vệ sinh thú ý trứng, sữa và các sản phẩm của trứng, sữa</b><br>6.1. Kiểm tra vệ sinh thú ý trứng và các sản phẩm của trứng<br>6.1.2. Hình thái và cấu tạo của trứng<br>6.1.2. Những tính chất của trứng<br>6.1.3. Đánh giá chất lượng trứng<br>6.1.4. Bảo quản, vận chuyển trứng                                                                     | <b>Hoạt động 1:</b> Kiểm tra nội dung tự học của sinh viên<br><b>Hoạt động 2:</b> Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời<br><b>Hoạt động 3:</b> Thảo luận | - Đọc tài liệu<br>- Nghe bài giảng elearning và làm bài tập trước khi đến lớp |  |
| 14<br>(3 tiết) | <b>Chương 6. Kiểm tra vệ sinh thú ý trứng, sữa và các sản phẩm của trứng, sữa</b><br>6.2. Kiểm tra vệ sinh thú ý sữa và các sản phẩm của sữa<br>6.2.1. Thành phần hóa học của sữa<br>6.2.2. Tính chất của sữa<br>6.2.3. Thu nhận và chế biến sơ bộ sữa<br>6.2.4. Các dạng hư hỏng của sữa<br>6.2.5. Phương pháp bảo quản sữa<br>6.2.6. Kiểm nghiệm sữa và các sản phẩm sữa | <b>Hoạt động 1:</b> Kiểm tra nội dung tự học của sinh viên<br><b>Hoạt động 2:</b> Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời<br><b>Hoạt động 3:</b> Thảo luận | - Đọc tài liệu<br>- Nghe bài giảng elearning và làm bài tập trước khi đến lớp |  |
| 15<br>(3 tiết) | <b>Thảo luận</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | <b>Hoạt động 1:</b> Báo cáo nhóm<br><b>Hoạt động 3:</b> Thảo luận                                                                                                                                                            | - Đọc tài liệu<br>- Chuẩn bị bài báo cáo                                      |  |

## 8. Nhiệm vụ của người học

### **8.1. Phần tự học**

- Nghiên cứu tài liệu, xem các slide/video/website.
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học/cựu sinh viên/cán bộ tại đơn vị trải nghiệm hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.
- Hoàn thành các bài tập được giao trên LMS.

### **8.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên**

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

### **9. Ngày phê duyệt:**

### **10. Cấp phê duyệt:**

**VIỆN TRƯỞNG**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**TS. Nguyễn Đình Vinh**

**TS. Lê Minh Hải**



**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT**

**Học phần: Chăn nuôi động vật cảnh**

**1. Thông tin tổng quát:**

**1. Thông tin tổng quát:**

**1.1. Thông tin về giảng viên:**

**(1) Hoàng Thị Mai**

Học hàm, học vị: Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại, email: [hoangmaidhv@gmail.com](mailto:hoangmaidhv@gmail.com); ĐT: 0977006137

**(2) TS. Tạ Thị Bình**

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Thủy sản và Chăn nuôi – Viện Nông nghiệp và Tài Nguyên

Điện thoại, email: [tathibinhdhv@gmail.com](mailto:tathibinhdhv@gmail.com); ĐT: 0984.596.189

**1.2. Thông tin về học phần:**

|                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                      |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|
| - Tên học phần (tiếng Việt): <b>Chăn nuôi động vật cảnh</b><br>(tiếng Anh): <b>Pet production</b>                                                                                                                                                                                             |                                                      |
| - Mã số học phần: AHY31013                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                      |
| - Thuộc CTĐT ngành: <b>Chăn nuôi</b>                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                      |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành<br><input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức ngành<br><input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung<br><input type="checkbox"/> Kiến thức khác |                                                      |
| - Thuộc loại học phần <input type="checkbox"/>                                                                                                                                                                                                                                                | Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn |
| - Số tín chỉ: 03<br>+ Số tiết lý thuyết: 40<br>+ Số tiết thảo luận/bài tập: 5<br>+ Số tiết thực hành: 0<br>+ Số tiết tự học: 90                                                                                                                                                               |                                                      |
| - Điều kiện đăng ký học:<br>+ Học phần tiên quyết:<br>+ Học phần học trước:                                                                                                                                                                                                                   |                                                      |
| Mã số HP:<br>Mã số HP:                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                      |
| - Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Vinh. Cụ thể:<br>+ Thời gian tối thiểu sinh viên phải có mặt trên lớp: 80%                                                                                                                                          |                                                      |
| - Bộ môn phụ trách học phần: Thủy sản và Chăn nuôi<br>Điện thoại: Email:                                                                                                                                                                                                                      |                                                      |

## 2. Mô tả học phần:

Chăn nuôi động vật cảnh là môn học chuyên ngành cung cấp những kiến thức về tổng quan tình hình chăn nuôi động vật cảnh trong nước và trên thế giới; nguồn gốc, tập tính, các giống và cách phân loại, đặc điểm sinh lý, sinh sản của chó, mèo; cách chăm sóc, nuôi dưỡng và thiết lập khẩu phần dinh dưỡng; cách thiết kế chuồng trại và quản lý chó, mèo; cách phòng trị một số bệnh thường gặp cho chó, mèo.

## 3. Mục tiêu học phần

Hoàn thành học phần này sinh viên phân tích được tình hình chăn nuôi chó mèo trong nước và thế giới; Hiểu về nguồn gốc, tập tính, các giống và cách phân loại, đặc điểm sinh lý, sinh sản của chó, mèo; Vận dụng được quy trình kỹ thuật trong dinh dưỡng, thức ăn và chăm sóc, nuôi dưỡng, quản lý, phòng trị bệnh cho từng đối tượng chó, mèo; Có khả năng tổ chức, làm việc nhóm; Có thái độ học tập nghiêm túc, biết yêu thương, chăm sóc, bảo vệ động vật cảnh.

## 4. Đánh giá học tập

| Thành phần đánh giá (1)                                            | Tỷ lệ (%) (4) |
|--------------------------------------------------------------------|---------------|
| <b>A1. Đánh giá ý thức học tập</b>                                 | <b>10%</b>    |
| Bảng điểm chuyên cần: thái độ chuyên cần, tích cực học tập         |               |
| <b>A2. Đánh giá giữa kỳ (Bài tập, Bài thu hoạch, Thuyết trình)</b> | <b>20%</b>    |
| <b>A4. Đánh giá cuối kỳ (Thi tự luận hoặc trắc nghiệm)</b>         | <b>70%</b>    |

## 5. Hình thức tổ chức dạy học

- Giảng bài trên lớp kết hợp thảo luận, seminar, bài tập theo chủ đề.
- Hoạt động theo nhóm thông qua thảo luận theo chủ đề.
- Tự học, tự nghiên cứu thông qua tiểu luận và các chủ đề seminar.

## 6. Tài liệu tham khảo

### a. Tài liệu bắt buộc

1. Tô Du, Xuân Giao, 2004. Kỹ thuật nuôi chó mèo và phòng trị bệnh thường gặp. NXB Lao động - Xã hội.

### b. Tài liệu tham khảo

1. Vương Đức Chất, Lê Thị Tài, 2004. Bệnh thường gặp ở chó mèo và cách phòng trị. NXB Nông nghiệp – Hà Nội.

2. Các sách, tạp chí khoa học, website và băng hình liên quan đến chăn nuôi chó mèo của các tác giả khác bằng tiếng Việt và tiếng Anh.

## 7. Kế hoạch dạy học

*Lý thuyết, bài tập, thảo luận:*

| Tuần,<br>buổi<br>học (1) | Nội dung (2)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Hình thức tổ<br>chức dạy học<br>(3)                                                              | Yêu cầu SV chuẩn<br>bị (4)                    | Ghi chú (5) |
|--------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------|
| 1                        | <b>Chương 1: Giới thiệu</b><br>1.1. Lịch sử về sự tiến hóa ở chó, mèo – sự thuần hóa chó, mèo<br>1.1.1. Lịch sử về sự tiến hóa ở chó – sự thuần hóa chó<br>1.1.2. Lịch sử về sự tiến hóa ở mèo – sự thuần hóa mèo<br>1.2. Tổng quan về cơ thể và sinh lý sinh sản của chó, mèo<br>1.2.1. Tổng quan về cơ thể và sinh lý sinh sản của chó<br>1.2.2. Tổng quan về cơ thể và sinh lý sinh sản của mèo<br>1.3. Các giống chó, mèo và hệ thống phân loại<br>1.3.1. Các giống chó và hệ thống phân loại<br>1.3.2. Các giống mèo và hệ thống phân loại | - Địa điểm: Phòng học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh | - Đọc các phần liên quan ở các tài liệu.      |             |
| 2                        | <b>Chương 1: Giới thiệu (tiếp)</b><br>1.3. Các giống chó, mèo và hệ thống phân loại<br>1.3.1. Các giống chó và hệ thống phân loại<br>1.3.2. Các giống mèo và hệ thống phân loại                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | - Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh   | - Đọc các phần liên quan ở các tài liệu.<br>- |             |

|   |                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                               |                                          |  |
|---|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|--|
| 3 | <p><b>Chương 2. Dinh dưỡng của chó, mèo</b></p> <p>2.1. Đặc điểm bộ máy tiêu hóa và sinh lý tiêu hóa của chó, mèo</p> <p>2.2. Nhu cầu dinh dưỡng của chó mèo</p> <p><b>2.2.1. Nhu cầu vật chất khô</b></p> <p><b>2.2.2. Nhu cầu năng lượng và protein</b></p> | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh.</p> <p>- Hướng dẫn làm bài tập</p> | - Đọc các phần liên quan ở các tài liệu  |  |
| 4 | <p><b>Chương 2. Dinh dưỡng của chó, mèo (tiếp)</b></p> <p>2.2. Nhu cầu dinh dưỡng của chó mèo (tiếp)</p> <p><b>2.2.2. Nhu cầu năng lượng và protein (tiếp)</b></p> <p>2.2.3. Nhu cầu khoáng và vitamin</p> <p>2.2.4. Nhu cầu nước uống</p>                    | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh</p> <p>- Hướng dẫn làm bài tập</p>  | - Đọc các phần liên quan ở các tài liệu. |  |
| 5 | <p><b>Chương 3. Thức ăn cho chó, mèo</b></p> <p>3.1. Các loại thức ăn thông dụng cho chó mèo</p> <p>3.2. Các tiêu chuẩn đánh giá thức ăn công nghiệp</p> <p>3.3. Một số điều cần lưu ý trong tự phối trộn thức ăn</p>                                         | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh</p>                                 | - Đọc các phần liên quan ở các tài liệu. |  |
| 6 | <p><b>Chương 4. Chăm sóc và nuôi dưỡng chó mèo</b></p> <p>4.1. Chăm sóc và nuôi dưỡng chó</p> <p>4.2. Chăm sóc và nuôi dưỡng mèo</p> <p>4.3. Các vấn đề cần lưu ý khi nuôi chó mèo</p> <p>4.4. Chuồng trại dành cho chó, mèo</p>                              | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh</p>                                 | - Đọc các phần liên quan ở các tài liệu. |  |



|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                  |                                          |  |
|---|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|--|
| 7 | <b>Chương 5. Các bệnh phổ biến trên chó, mèo và biện pháp phòng trị</b><br>5.1. Bệnh do virus<br>5.1.1. Bệnh care ở chó<br>5.1.2. Bệnh viêm gan truyền nhiễm chó<br>5.1.3. Bệnh viêm ruột do parvovirus ở chó<br>5.1.4. Bệnh viêm ruột truyền nhiễm ở mèo<br>5.1.5. Bệnh bạch huyết ở mèo<br>5.2. Bệnh do vi khuẩn<br>5.2.1. Bệnh do Rickettsia<br>5.2.2. Bệnh viêm ruột cấp do nhiễm khuẩn<br>5.2.3. Bệnh do <i>Entamoeba Histolytica</i><br>5.2.4. Bệnh lị do <i>Giardia Intestinalis</i> | - Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Hướng dẫn quan sát video, hình ảnh<br>- Nghiên cứu tình huống | - Đọc các phần liên quan ở các tài liệu. |  |
| 8 | <b>Chương 5. Các bệnh phổ biến trên chó, mèo và biện pháp phòng trị (tiếp)</b><br>5.3. Bệnh nội khoa<br>5.4. Bệnh ngoại khoa                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | - Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh<br>- Nghiên cứu tình huống.       | - Đọc các phần liên quan ở các tài liệu. |  |
| 9 | <b>Chương 5. Các bệnh phổ biến trên chó, mèo và biện pháp phòng trị (tiếp)</b><br>5.5. Bệnh dinh dưỡng<br>5.6. Bệnh ký sinh trùng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | - Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh<br>- Nghiên cứu tình huống.       | - Đọc các phần liên quan ở các tài liệu. |  |

|    |                         |                       |                                                            |  |
|----|-------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------|--|
| 10 | <a href="#">Seminar</a> | - Hướng dẫn thảo luận | - Chuẩn bị hồ sơ làm việc nhóm; Bài tập nhóm theo yêu cầu. |  |
|----|-------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------|--|

## **8. Nhiệm vụ của người học**

### **8.1. Phần tự học**

- Nghiên cứu tài liệu
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học/cựu sinh viên/cán bộ tại đơn vị trải nghiệm hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.

### **8.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên**

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

## **9. Ngày phê duyệt:**

## **10. Cấp phê duyệt:**

**VIỆN TRƯỞNG**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**TS. Nguyễn Đình Vinh**

**TS. Lê Minh Hải**



**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT**

**Học phần: Ứng dụng công nghệ sinh học trong chăn nuôi**

**1. Thông tin tổng quát:**

**1.1. Thông tin về giảng viên:**

**(1) Lê Minh Hải**

Học hàm, học vị: Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại, email: [minhhaidhv@gmail.com](mailto:minhhaidhv@gmail.com); ĐT: 0912383216

**(2) Nguyễn Thị Thanh**

Chức danh, Học hàm, học vị: Giảng viên – Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Thủy sản và Chăn nuôi – Viện Nông nghiệp và Tài Nguyên

Email: [thanht@vinhuni.edu.vn](mailto:thanht@vinhuni.edu.vn); ĐT: 0984.806.773

**1.2. Thông tin về học phần:**

|                                                                                                                                                                                                                                                                                               |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| - Tên học phần (tiếng Việt): <b>Ứng dụng công nghệ sinh học trong chăn nuôi</b><br>(tiếng Anh): Application of biotechnology in animal husbandry                                                                                                                                              |  |
| - Mã số học phần: AHY31014                                                                                                                                                                                                                                                                    |  |
| - Thuộc CTĐT ngành: <b>Chăn nuôi</b>                                                                                                                                                                                                                                                          |  |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành<br><input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức ngành<br><input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung<br><input type="checkbox"/> Kiến thức khác |  |
| - Thuộc loại học phần: <input type="checkbox"/> Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn                                                                                                                                                                                          |  |
| - Số tín chỉ: 03<br>+ Số tiết lý thuyết: 40<br>+ Số tiết thảo luận/bài tập: 5<br>+ Số tiết thực hành: 0<br>+ Số tiết tự học: 90                                                                                                                                                               |  |
| - Điều kiện đăng ký học:<br>+ Học phần tiên quyết:<br>+ Học phần học trước:                                                                                                                                                                                                                   |  |
| Mã số HP:<br>Mã số HP:                                                                                                                                                                                                                                                                        |  |
| - Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Vinh. Cụ thể:<br>+ Thời gian tối thiểu sinh viên phải có mặt trên lớp: 80%                                                                                                                                          |  |
| - Bộ môn phụ trách học phần: Thủy sản và Chăn nuôi                                                                                                                                                                                                                                            |  |

Điện thoại:

Email:

## 2. Mô tả học phần:

Học phần bao gồm những kiến thức về lĩnh vực của công nghệ sinh học nói chung và công nghệ sinh học động vật nói riêng; các giải pháp công nghệ sinh học ứng dụng trong lĩnh vực chăn nuôi thú y nhằm nâng cao năng suất như tăng khả năng sinh trưởng phát triển, tăng chỉ số sinh sản và nâng cao chất lượng sản phẩm động vật nuôi. Ứng dụng công nghệ sinh học cũng cho phép tạo ra những động vật biến đổi gen làm các mô hình nghiên cứu, sản xuất Protein biệt dược, cung cấp mô và cơ quan để thay thế trong cấy ghép mô và các cơ quan ở người. Công nghệ sinh học ứng dụng góp phần xử lý ô nhiễm môi trường chăn nuôi.

## 3. Mục tiêu học phần

Trang bị cho người học những hiểu biết về các lĩnh vực Công nghệ sinh học, các phương pháp nghiên cứu công nghệ sinh học động vật. Đào tạo cho người học khả năng vận dụng công nghệ sinh học vào trong chăn nuôi. Giáo dục, rèn luyện cho người học thái độ làm việc nghiêm túc, sự cần cù chịu khó trong công việc và tình yêu nghề nghiệp để vượt qua khó khăn, gian khó của nghề nghiệp.

## 4. Đánh giá học tập

| Thành phần đánh giá (1)                                            | Tỷ lệ (%) (4) |
|--------------------------------------------------------------------|---------------|
| <b>A1. Đánh giá ý thức học tập</b>                                 | <b>10%</b>    |
| Bảng điểm chuyên cần: thái độ chuyên cần, tích cực học tập         |               |
| <b>A2. Đánh giá giữa kỳ (Bài tập, Bài thu hoạch, Thuyết trình)</b> | <b>20%</b>    |
| <b>A3. Đánh giá cuối kỳ (Thi tự luận hoặc trắc nghiệm)</b>         | <b>70%</b>    |

## 5. Hình thức tổ chức dạy học

- Giảng bài trên lớp kết hợp thảo luận, seminar, bài tập theo chủ đề.
- Hoạt động theo nhóm thông qua thảo luận theo chủ đề.
- Tự học, tự nghiên cứu thông qua tiểu luận và các chủ đề seminar.

## 6. Tài liệu tham khảo

### a. Tài liệu bắt buộc

1. Trần Thị Dân. *Công nghệ sinh học ứng dụng trong chăn nuôi gia súc*. NXB Nông Nghiệp, 2005.

### b. Tài liệu tham khảo

2. Nguyễn Hữu Chân. *Những vấn đề hoá sinh học hiện đại*. NXB Khoa học và Kỹ thuật, 2000.
3. Bùi Chí Bửu, Nguyễn Thị Lang. *Di truyền phân tử*. NXB Nông nghiệp, 2004.

## 7. Kế hoạch dạy học

*Lý thuyết, bài tập, thảo luận:*

| <b>Tuần,<br/>buổi<br/>học (1)</b> | <b>Nội dung (2)</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | <b>Hình thức tổ chức<br/>dạy học (3)</b>                                                                                                    | <b>Yêu cầu SV<br/>chuẩn bị (4)</b>                            | <b>Ghi chú<br/>(5)</b> |
|-----------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|------------------------|
| <b>1</b>                          | <p>Chương 1. Công nghệ sinh học và các lĩnh vực công nghệ sinh học</p> <p>1.1 Khái niệm về công nghệ sinh học</p> <p>1.1.1. Định nghĩa công nghệ sinh học.</p> <p>1.1.2. Lịch sử phát triển của công nghệ sinh học</p> <p>1.2. Các lĩnh vực công nghệ sinh học</p> <p>1.3. Sản phẩm của các loại công nghệ sinh học</p> <p>1.4. Những thành tựu của công nghệ sinh học trong nông nghiệp và đời sống.</p> <p>1.5. Những trào lưu chống đối nghiên cứu ứng dụng công nghệ sinh học</p> | <p>- Địa điểm: Phòng học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Hướng dẫn nghiên cứu tìm kiếm tài liệu</p>                  | - Đọc trước các nội dung liên quan trong giáo trình, tài liệu |                        |
| <b>2</b>                          | <p><b>Chương 2. Công nghệ gen</b></p> <p>2.1. Khái niệm về công nghệ gen</p> <p>2.2. Các phương pháp sử dụng trong nghiên cứu công nghệ gen</p> <p>2.2.1. Kỹ thuật Enzim giới hạn</p> <p>2.2.2. Phản ứng chuỗi Polymer</p> <p>2.2.3. Kỹ thuật Northern Blot</p>                                                                                                                                                                                                                       | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh, video</p>                        | - Đọc trước các nội dung liên quan trong giáo trình, tài liệu |                        |
| <b>3</b>                          | <p><b>Chương 2. Công nghệ gen (tiếp)</b></p> <p><b>2.2. Các phương pháp sử dụng trong nghiên cứu công nghệ gen</b></p> <p>2.2.4. Kỹ thuật Western Blot</p> <p>2.3.5. Kỹ thuật Southern Blot và lấy dấu ADN</p>                                                                                                                                                                                                                                                                        | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh, video</p> <p>- Hỏi đáp nhanh</p> | - Đọc trước các nội dung liên quan trong giáo trình, tài liệu |                        |

|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                   |                                                               |  |
|---|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|--|
|   | 2.3.5.1. Kỹ thuật Southern Blot<br>2.3.5.2. Ứng dụng thực tiễn của lấy dấu ADN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                   |                                                               |  |
| 4 | <b>Chương 3. Gen học và protein học</b><br>3.1. Gen học (GENOMICS)<br>3.2. Protein học (PROTENOMICS)<br>3.3. Chíp ADN<br>3.4. Công nghệ sinh học Nano<br>3.5. Sinh tin học                                                                                                                                                                                                                                                                       | - Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh<br>- Hỏi đáp nhanh | - Đọc trước các nội dung liên quan trong giáo trình, tài liệu |  |
| 5 | <b>Chương 3. Gen học và protein học (tiếp)</b><br>3.3. Chíp ADN<br>3.4. Công nghệ sinh học Nano<br>3.5. Sinh tin học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | - Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Hỏi đáp nhanh                                  | - Đọc trước các nội dung liên quan trong giáo trình, tài liệu |  |
| 6 | Chương 4. Công nghệ sinh học ứng dụng trong chăn nuôi<br>4.1. Sự phát triển của công nghệ sinh học vào chăn nuôi động vật trong những năm qua<br>4.2. Ứng dụng của công nghệ sinh học trong chăn nuôi<br>4.2.1 Sản xuất thức ăn gia súc, chất kích thích sinh trưởng và sản xuất<br>4.2.2.Nâng cao khả năng sinh sản của gia súc<br>4.2.3. Cải tiến động vật chuyển gen<br>4.2.4. Cải thiện sức khỏe gia súc<br>4.2.5. Sản xuất các loại vaccine | - Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh<br>- Hỏi đáp nhanh | - Đọc trước các nội dung liên quan trong giáo trình, tài liệu |  |
| 7 | Seminar 1: Ứng dụng của công nghệ sinh học trong thực tiễn sản xuất chăn nuôi ở Việt Nam                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Hướng dẫn làm bài tập nhóm, thảo luận                                                                             | Làm bài tập nhóm                                              |  |

|           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                            |                                                               |  |
|-----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|--|
| <b>8</b>  | <b>Chương 5. Động vật chuyển gen</b><br>5.1. Động vật chuyển gen là gì?<br>5.2. Động vật chuyển gen được tạo ra như thế nào?<br>5.2.1 Phương pháp bơm ADN để chuyển gen<br>5.2.2. Phương pháp Dùng Virus làm vật chuyển gen trung gian<br>5.2.3. Tế bào phôi gốc làm vật chuyển gen trung gian<br>5.2.4. Cây chuyển nhân | - Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Hỏi - đáp nhanh<br>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh, video | - Đọc trước các nội dung liên quan trong giáo trình, tài liệu |  |
| <b>9</b>  | <b>Seminar 2:</b> Đóng góp của động vật chuyển gen vào đời sống con người.                                                                                                                                                                                                                                               | Hướng dẫn làm bài tập nhóm, thảo luận                                                                                      | Làm bài tập nhóm                                              |  |
| <b>10</b> | <b>Chương 6. Đánh dấu phân tử ứng dụng trong công tác giống động vật nuôi</b><br>6.1. Khái niệm về kỹ thuật đánh dấu phân tử<br>6.2. Kỹ thuật đánh dấu phân tử được sử dụng như thế nào?<br>6.3. Lợi ích của đánh dấu phân tử trong công tác giống động vật.                                                             | - Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Hướng dẫn qua hình ảnh                                  | - Đọc trước các nội dung liên quan trong giáo trình, tài liệu |  |
| <b>11</b> | <b>Chương 7. Ứng dụng công nghệ sinh học bảo vệ môi trường trong chăn nuôi</b><br>7.1. Công nghệ sinh học bảo vệ môi trường sinh thái<br>7.1.1. Phục hồi sinh học<br>7.1.2. Ngăn chặn ô nhiễm<br>7.1.3. Phát hiện và giám sát môi trường.                                                                                | - Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Hỏi đáp nhanh                                           | - Đọc trước các nội dung liên quan trong giáo trình, tài liệu |  |
| <b>12</b> | <b>Chương 7. Ứng dụng công nghệ sinh học bảo vệ môi trường trong chăn nuôi</b>                                                                                                                                                                                                                                           | - Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình                                                              | - Chuẩn bị hồ sơ làm việc nhóm;<br>Bài tập nhóm theo yêu cầu. |  |



|  |                                                                                                                                                                                                 |                 |  |  |
|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|--|--|
|  | 7.2. Công nghệ sinh học ứng dụng xử lý chất thải gia súc<br>7.2.1. Phương pháp hiếu khí<br>7.2.2. Phương pháp kỵ khí<br>7.2.3. Phương pháp ủ compost<br>7.3. Tạo các động vật bảo vệ môi trường | - Hỏi đáp nhanh |  |  |
|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|--|--|

## **8. Nhiệm vụ của người học**

### **8.1. Phần tự học**

- Nghiên cứu tài liệu
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học/cựu sinh viên/cán bộ tại đơn vị trải nghiệm hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.

### **8.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên**

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

## **9. Ngày phê duyệt:**

## **10. Cấp phê duyệt:**

**VIỆN TRƯỞNG**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**TS. Nguyễn Đình Vinh**

**TS. Lê Minh Hải**

## **ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN TRỒNG TRỌT CƠ BẢN**

### **1. Họ và tên giảng viên:**

**Nguyễn Hưu Hiền** Chức danh, học hàm, học vị: GVC.TS.

Hướng nghiên cứu chính: Đất, phân bón và kỹ thuật canh tác

Điện thoại: 0976655858

### **2. Tên học phần:** Trồng trọt cơ bản

### **3. Mã học phần:** AHY30019

### **4. Số tín chỉ:** 3 (2.1)

### **5. Loại học phần:** Tự chọn

### **6. Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:** 30/15/90

- Giảng lý thuyết: 30 tiết

- Thực hành: 15 tiết

- Tự học: 90 tiết

### **7. Mục tiêu của học phần**

- *Kiến thức:* Sinh viên phải nắm được các kiến thức cơ bản về sinh lý thực vật và nông hoá thổ nhưỡng, chọn giống cây trồng và canh tác hợp lý, bảo vệ cây trồng.

- *Kỹ năng:* Sinh viên có kỹ năng đánh giá cảm quan về tính chất đất, chọn giống cây trồng, biết gieo trồng và phòng trừ một số bệnh trên cây trồng.

- *Thái độ, chuyên cần:* Hình thành cho sinh viên tinh thần học tập nghiêm túc, tích cực tự giác thực hành, chịu khó tìm kiếm tài liệu để trau dồi kiến thức.

### **8. Mô tả vắn tắt nội dung học phần**

Học phần sẽ kết hợp toàn bộ kiến thức khoa học cơ sở của ngành nông học, cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về sinh lý thực vật và nông hoá thổ nhưỡng, kỹ thuật chọn giống cây trồng và canh tác hợp lý, bảo vệ cây trồng.

### **9. Nội dung chi tiết học phần**

#### **BÀI MỞ ĐẦU**

#### **1. Đối tượng của trồng trọt**

#### **2. Lịch sử của trồng trọt**

#### **CHƯƠNG 1. ĐẠI CƯƠNG VỀ CÂY TRỒNG**

#### **1.1. Cấu tạo và chức năng của các cơ quan**

##### **1.1.1. Rễ**

- 1.1.2. Thân
- 1.1.3. Lá
- 1.1.4. Hoa
- 1.1.5. Hạt, quả
- 1.2. Các quá trình sống của cây
  - 1.2.1. Sự nảy mầm
  - 1.2.2. Sự sinh trưởng thực vật với các nhân tố ảnh hưởng
  - 1.2.3. Sự phát triển của thực vật

## CHƯƠNG 2. KHÍ HẬU VÀ CÂY TRỒNG

- 2.1. Vai trò của các yếu tố khí hậu đối với cây trồng
- 2.2. Ánh sáng và cây trồng
  - 2.2.1. Vai trò của ánh sáng
  - 2.2.2. Chế độ ánh sáng
  - 2.2.3. Phản ứng của cây đối với ánh sáng
  - 2.2.4. Một số biện pháp nâng cao hiệu suất sử dụng ánh sáng
- 2.3. Nhiệt độ và cây trồng
  - 2.3.1. Vai trò của nhiệt độ
  - 2.3.2. Chế độ nhiệt
  - 2.3.3. Phản ứng của cây đối với nhiệt độ
  - 2.3.4. Một số biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng nhiệt

## CHƯƠNG 3. ĐẤT TRỒNG TRỌT

- 3.1. Quá trình hình thành đất trồng trọt
  - 3.1.1. Khái niệm về đất trồng trọt và độ phì của đất
  - 3.1.2. Quá trình hình thành đất
  - 3.1.3. Phân diện đất
- 3.2. Đặc điểm vật lý của đất
  - 3.2.1. Thành phần cơ giới
  - 3.2.2. Kết cấu đất
  - 3.2.3. Đặc tính vật lý
- 3.3. Đặc tính hoá học của đất
  - 3.3.1. Khả năng hấp phụ của đất
  - 3.3.2. Phản ứng dung dịch đất
  - 3.3.3. Tính đệm của đất

- 3.3.4. Thành phần hoá học đất
- 3.4. Đặc tính sinh học của đất
  - 3.4.1. Các sinh vật sống trong đất
  - 3.4.2. Điều kiện hoạt động của vi sinh vật đất
  - 3.4.3. Một số quá trình hoạt động của vi sinh vật
- 3.5. Một số biện pháp tác động vào đất
  - 3.5.1. Duy trì canxi trong đất
  - 3.5.2. Duy trì mùn trong đất
  - 3.5.3. Cân bằng mùn
  - 3.5.4. Nguyên liệu bón vào đất để tạo mùn

## CHƯƠNG 4. PHÂN BÓN

- 4.1. Vai trò của phân bón trong sản xuất nông nghiệp
- 4.2. Phân hoá học
  - 4.2.1. Phân đạm
  - 4.2.2. Phân lân
  - 4.2.3. Phân kali
  - 4.2.4. Phân vi lượng
  - 4.2.5. Phân phức hợp
- 4.3. Phân hữu cơ
  - 4.3.1. Khái niệm
  - 4.3.2. Tác dụng của phân hữu cơ
  - 4.3.3. Phân chuồng

## CHƯƠNG 5. HỆ THỐNG CÂY TRỒNG VÀ LUÂN CANH

- 5.1. Hệ thống cây trồng
  - 5.1.1. Khái niệm, ý nghĩa của hệ thống cây trồng
  - 5.1.2. Cơ sở khoa học xác định hệ thống cây trồng
  - 5.1.3. Đất đai và hệ thống cây trồng
  - 5.1.4. Cây trồng và hệ thống cây trồng
  - 5.1.5. Hình thức gieo trồng và hệ thống cây trồng
  - 5.1.6. Hệ thống cây trồng và quần thể sinh vật
  - 5.1.7. Hiệu quả của hệ thống cây trồng
- 5.2. Luân canh
  - 5.2.1. Khái niệm

5.2.2. Tác dụng của luân canh

5.2.3. Vị trí cây trồng trong luân canh

5.2.4. Các hình thức luân canh

## CHƯƠNG 6. CHỌN GIỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP GIEO TRỒNG

### 6.1. Giống và chuẩn bị giống

6.1.1. Khái niệm về giống cây trồng

6.1.2. Phân loại giống cây trồng

6.1.3. Tiêu chuẩn giống tốt

6.1.4. Các khâu trong công tác giống cây trồng

6.1.5. Sản xuất giống

### 6.2. Gieo trồng

6.2.1. Kiểm tra đất trước khi gieo trồng

6.2.2. Mật độ, khoảng cách

6.2.3. Độ sâu gieo trồng

## CHƯƠNG 7. PHÒNG TRỪ DỊCH HẠI CÂY TRỒNG

### 7.1. Cỏ dại và biện pháp phòng trừ

7.1.1. Khái niệm và tác hại của cỏ dại

7.1.2. Đặc điểm sinh học của cỏ dại

7.1.3. Biện pháp phòng ngừa cỏ dại

7.1.4. Trừ cỏ bằng các biện pháp kỹ thuật nông nghiệp

7.1.5. Trừ cỏ bằng hoá chất

7.1.6. Trừ cỏ bằng biện pháp sinh học

7.1.7. Phối hợp các biện pháp trừ cỏ

### 7.2. Phòng trừ bệnh hại cây trồng

7.2.1. Tác hại của bệnh hại cây trồng

7.2.2. Biện pháp phòng trừ bệnh hại cây trồng

### 7.3. Phòng trừ sâu hại cây trồng

7.3.1. Tác hại của sâu hại cây trồng

7.3.2. Nguyên tắc và phương hướng phòng trừ sâu hại cây trồng

7.3.3. Các phương pháp phòng trừ sâu hại

## 10. Học liệu

1. Hà Thị Thanh Bình, Nguyễn Tất Cảnh, Phùng Đăng Chính, Nguyễn Ích Tân. *Trồng trọt đại cương*. Nhà xuất bản Nông nghiệp, Hà Nội, 2002.

2. Hoàng Minh Tấn, Nguyễn Quang Thạch. *Giáo trình sinh lý thực vật*. Nhà xuất bản Nông nghiệp, 2000.
3. Trần Văn Chính, Cao Việt Hà, Nguyễn Hữu Thành, Nguyễn Xuân Thành, Đỗ Nguyên Hải, Hoàng Văn Mùa. *Giáo trình thổ nhưỡng học*. NXB Nông nghiệp, Hà Nội, 2006.
4. Ngô Thị Đào, Vũ Hữu Yên, 2005. *Đất và phân bón*. NXB Đại học sư phạm.
5. Vũ Đình Hòa, Nguyễn Văn Hoan, Vũ Văn Liết. *Giáo trình chọn giống cây trồng*. Nhà xuất bản Nông nghiệp, Hà Nội, 2005.
6. Lê Lương Tề và nhóm tác giả. *Giáo trình bệnh cây*. Nhà xuất bản Nông nghiệp, 1977.

### **11. Hình thức tổ chức dạy học**

- Giảng bài trên lớp kết hợp thảo luận, seminar theo chủ đề.
- Thực hành tại trại nông học.
- Hoạt động theo nhóm thông qua thảo luận theo chủ đề.
- Tự học, tự nghiên cứu thông qua tiểu luận và các chủ đề seminar.

### **12. Quy định đối với môn học và yêu cầu của giảng viên**

- Việc học lý thuyết yêu cầu sinh viên dự lớp theo quy chế, tham gia nghe giảng và hoạt động thảo luận ở trên lớp. Hoạt động thảo luận là tiêu chí quan trọng, chiếm tỷ trọng cao trong việc đánh giá tính chuyên cần của sinh viên.

- Tham gia tích cực, tự giác, đầy đủ các buổi thực hành.
- Phần tự học yêu cầu sinh viên đọc tài liệu, chuẩn bị bài theo những nội dung hướng dẫn.

- Yêu cầu sinh viên thực hiện đầy đủ và làm tốt các bài kiểm tra, đánh giá thường xuyên và định kỳ

### **13. Phương thức kiểm tra đánh giá học phần**

| <b>Các phương thức kiểm tra đánh giá</b> | <b>Hệ số điểm</b> |
|------------------------------------------|-------------------|
| Điểm chuyên cần, thái độ học tập         | 10% (0,1)         |
| Điểm đánh giá giữa học phần              | 20% (0,2)         |
| Điểm thi kết thúc học phần               | 70% (0,7)         |

**VIỆN TRƯỞNG**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**TS. Nguyễn Đình Vinh**

**TS. Nguyễn Hưu Hiền**

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT**

**Thuốc và vắc xin dùng trong thú y**

**1. Thông tin tổng quát:**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**(1) Nguyễn Thúc Tuấn**

Chức danh. Học hàm, học vị: Giảng viên – Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Nuôi trồng Thủy sản và Chăn nuôi – Viện Nông nghiệp và Tài Nguyên

Email: nttuan@vinhuni.edu.vn ĐT: 0988506099

**(2) Hoàng Thị Mai**

Chức danh. Học hàm, học vị: Giảng viên – Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Thủy sản và Chăn nuôi – Viện Nông nghiệp và Tài Nguyên

Email: hoangmaidhv@gmail.com; ĐT: 0977.006.137

**1.2. Thông tin về học phần:**

|                                                                                                                                                                                                                                                                                               |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| - Tên môn học (tiếng Việt): <b>Thuốc và vắc xin dùng trong thú y</b><br>(tiếng Anh): <b>Veterinary Medicine</b>                                                                                                                                                                               |  |
| - Thuộc CTĐT ngành: <b>Chăn nuôi</b>                                                                                                                                                                                                                                                          |  |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành<br><input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức ngành<br><input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung<br><input type="checkbox"/> Kiến thức khác |  |
| - Thuộc loại học phần: <input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc <input type="checkbox"/> Tự chọn                                                                                                                                                                                          |  |
| - Số tín chỉ: 3<br>+ Số tiết lý thuyết: 40<br>+ Số tiết thảo luận/bài tập: 5<br>+ Số tiết thực hành: 0<br>+ Số tiết tự học: 90                                                                                                                                                                |  |
| - Điều kiện đăng ký học:<br>+ Học phần tiên quyết:<br>+ Học phần học trước:                                                                                                                                                                                                                   |  |
| Mã số HP:<br>Mã số HP:                                                                                                                                                                                                                                                                        |  |
| - Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Vinh. Cụ thể:<br>+ Thời gian tối thiểu sinh viên phải có mặt trên lớp: 80%                                                                                                                                          |  |
| - Bộ môn phụ trách học phần: Thủy sản và Chăn nuôi<br>Điện thoại: Email:                                                                                                                                                                                                                      |  |



## 2. Mô tả học phần

Học phần đề cập đến những nội dung cơ bản nhất về phân loại thuốc, cơ chế tác động của thuốc, các yếu tố ảnh hưởng đến tác dụng của thuốc, cơ chế tác dụng và những con đường đưa thuốc vào cơ thể động vật cũng như cơ chế đào thải của thuốc và ứng dụng vào việc sử dụng thuốc trong phòng và trị bệnh cho động vật nuôi. Qua môn học, sinh viên cũng sẽ nắm được lịch sử nghiên cứu thuốc thú y và có được các kỹ năng cơ bản trong sử dụng thuốc để phòng và trị bệnh trong chăn nuôi.

## 3. Mục tiêu học phần

**CO1.** Trình bày kiến thức về phân loại thuốc, cơ chế tác động của thuốc, các yếu tố ảnh hưởng đến tác dụng của thuốc, cơ chế tác dụng và những con đường đưa thuốc vào cơ thể động vật cũng như cơ chế đào thải của thuốc và ứng dụng vào việc sử dụng thuốc trong phòng và trị bệnh cho động vật nuôi.

**CO2.** Thể hiện kỹ năng lập luận, phân tích và giải quyết vấn đề; kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng sử dụng các loại thuốc và vắc xin đúng trong chăn nuôi

**CO3.** Thể hiện thái độ, đạo đức tốt, chủ động được việc học tập, xử lý các tình huống trong quá trình dùng thuốc và hoá chất trong chăn nuôi.

## 4. Đánh giá học tập

| Thành phần đánh giá (1)                                            | Tỷ lệ (%) (4) |
|--------------------------------------------------------------------|---------------|
| <b>A1. Đánh giá ý thức học tập</b>                                 | <b>10%</b>    |
| Bảng điểm chuyên cần: thái độ chuyên cần, tích cực học tập         |               |
| <b>A2. Đánh giá giữa kỳ (Bài tập, Bài thu hoạch, Thuyết trình)</b> | <b>20%</b>    |
| <b>A4. Đánh giá cuối kỳ (Thi tự luận hoặc trắc nghiệm)</b>         | <b>70%</b>    |

## 5. Hình thức tổ chức dạy học

- Giảng bài trên lớp kết hợp thảo luận, seminar, bài tập theo chủ đề.
- Hoạt động theo nhóm thông qua thảo luận theo chủ đề.
- Tự học, tự nghiên cứu thông qua tiểu luận và các chủ đề seminar.

## 6. Tài liệu học tập

### 6.1. Tài liệu bắt buộc:

[1] Phạm Đức Chương, Cao Văn, Từ Quang Hiền, Nguyễn Thị Kim Lan (2003), *Giáo trình dược lý học thú y*, NXB Nông nghiệp.

[2] Phạm Khắc Hiếu (2009), *Giáo trình dược lý học thú y*, NXB Giáo dục Việt Nam.

### 6.2 Tài liệu tham khảo:

[3] Phạm Sỹ Lăng, Lê Thị Tài (1997), *Thuốc điều trị và vacxin sử dụng trong thú y*, NXB Nông nghiệp.

## 7. Kế hoạch dạy học

| Tuần/<br>Buổi<br>học<br>(1) | Nội dung<br>(2)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Hình thức tổ chức dạy<br>học (3)                                                                                                                              | Chuẩn bị của<br>SV (4)                   | CĐR<br>học<br>phần<br>(5) | Bài<br>đánh<br>giá<br>(6) |
|-----------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|
| 1                           | Bài mở đầu:<br>Khái niệm và lịch<br>sử phát triển của<br>môn học                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | * Giảng viên (GV):<br>Truyền thụ, diễn giảng; vấn<br>đáp; cây vấn đề<br>- Hướng dẫn SV tự học<br>* Sinh viên (SV):<br>- Trả lời các câu hỏi của<br>Giảng viên | - Vở ghi chép,<br>Tài liệu tham<br>khảo, | CLO1<br>.1                | A1.1                      |
| 2                           | <b>Chương 1: ĐẠI<br/>CƯƠNG VỀ<br/>THUỐC THÚ Y</b><br>1. Khái niệm về<br>thuốc, thức ăn và<br>chất độc<br>2. Các yếu tố ảnh<br>hưởng đến tác<br>dụng của thuốc<br>2.1. Yếu tố cơ thể<br>2.2. Yếu tố ngoài<br>cơ thể<br>3. Các phương<br>pháp đưa thuốc vào<br>cơ thể gia súc, gia<br>cầm<br>3.1 Đưa thuốc qua<br>đường tiêu hóa<br>3.2 Đưa thuốc<br>ngoài đường tiêu<br>hóa | * Giảng viên (GV):<br>Truyền thụ, diễn giảng; vấn<br>đáp; cây vấn đề<br>- Hướng dẫn SV tự học<br>* Sinh viên (SV):<br>- Trả lời các câu hỏi của<br>Giảng viên | - Vở ghi chép,<br>Tài liệu tham<br>khảo, | CLO1<br>.1                | A1.1                      |
| 3                           | <b>Chương 1: ĐẠI<br/>CƯƠNG VỀ<br/>THUỐC THÚ Y</b><br>4. Sự hấp thu phân<br>bố và thải trừ<br>4.1 Sự hấp thu của<br>thuốc qua màng<br>sinh học<br>4.2 Sự phân bố<br>thuốc trong cơ thể                                                                                                                                                                                      | * Giảng viên (GV):<br>Truyền thụ, diễn giảng; vấn<br>đáp; cây vấn đề<br>- Hướng dẫn SV tự học<br>* Sinh viên (SV):<br>- Trả lời các câu hỏi của<br>Giảng viên | - Vở ghi chép,<br>Tài liệu tham<br>khảo, | CLO1<br>.1<br>CLO2<br>.1  | A1.1                      |

|   |                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                     |                                        |               |
|---|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|---------------|
|   | 4.3 Biến đổi thuốc trong cơ thể<br>4.4. Thải trừ thuốc<br>5. Cơ chế tác dụng của thuốc<br>6. Các tác dụng của thuốc                                          |                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                     |                                        |               |
| 4 | Chương 1: THUỐC TÁC DỤNG TRÊN HỆ THẦN KINH TRUNG ƯƠNG<br>1.1 Các thuốc kích thích thần kinh trung ương                                                       | * Giảng viên (GV):<br>Truyền thụ, diễn giảng; vấn đáp; cây vấn đề<br>- Hướng dẫn SV tự học<br>* Sinh viên (SV):<br>- Làm việc nhóm để trao đổi về các loại thuốc kích thích thần kinh                                     | - Vở ghi chép, Tài liệu tham khảo,<br>- Tự học: các loại thuốc kích thích thần kinh | CLO1<br>.1<br>CLO2<br>.1               | A1.1<br>A 1.2 |
| 5 | Chương 1: THUỐC TÁC DỤNG TRÊN HỆ THẦN KINH TRUNG ƯƠNG<br>1.2 Các thuốc ức chế thần kinh trung ương                                                           | * Giảng viên (GV):<br>Truyền thụ, diễn giảng; vấn đáp; cây vấn đề<br>- Hướng dẫn SV tự học                                                                                                                                | - Vở ghi chép, Tài liệu tham khảo,                                                  | CLO1<br>.1<br>CLO2<br>.1               | A 1.2         |
| 6 | Chương 2: THUỐC TÁC DỤNG TRÊN ĐẦU MÚT THẦN KINH CẢM GIÁC<br>2.2. Thuốc bảo vệ đầu mút thần kinh cảm giác<br>2.3. Thuốc kích thích đầu mút thần kinh cảm giác | * Giảng viên (GV):<br>Truyền thụ, diễn giảng; vấn đáp; cây vấn đề<br>- Hướng dẫn SV tự học<br>* Sinh viên (SV):<br>- Làm việc nhóm để trao đổi thuốc có tác dụng với hệ thần kinh<br>- Trả lời các câu hỏi của Giảng viên | - Vở ghi chép, Tài liệu tham khảo,                                                  | CLO2<br>.1<br>CLO2<br>.2<br>CLO3<br>.1 | A1.2<br>A1.3  |
| 7 | Chương 3: HORMONE<br>3.1 Các chất có tác dụng kháng tuyến giáp<br>3.2 Implats – cattle                                                                       | * Giảng viên (GV):<br>Truyền thụ, diễn giảng; vấn đáp; cây vấn đề<br>- Hướng dẫn SV tự học<br>* Sinh viên (SV):<br>- Làm việc nhóm để trao đổi                                                                            | - Vở ghi chép, Tài liệu tham khảo,<br>- Tự học: đặc tính một số hormon thường       | CLO1<br>.2<br>CLO2<br>.1               | A2.1          |

|    |                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                               |                          |      |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|------|
|    | hay các mảnh ghép<br>3.3 Huyết thanh<br>ngựa chứa<br>3.4 Prolactin –<br>galactin<br>mamotropin LTH                                                              | về hormon<br>- Trả lời các câu hỏi của<br>Giảng viên                                                                                                                                                                      | dùng trong<br>chăn nuôi                                                                       |                          |      |
| 8  | Chương 4:<br>VITAMIN VÀ<br>CÁC KHOÁNG<br>CHẤT<br>4.1 Các vitamin<br>4.2 Các khoáng<br>chất                                                                      | * Giảng viên (GV):<br>Truyền thụ, diễn giảng; vấn<br>đáp; cây vấn đề<br>- Hướng dẫn SV tự học<br>* Sinh viên (SV):<br>- Làm việc nhóm để trao đổi<br>về vitamin và chất khoáng<br>- Trả lời các câu hỏi của<br>Giảng viên | - Vở ghi chép,<br>Tài liệu tham<br>khảo,                                                      | CLO1<br>.2<br>CLO2<br>.1 | A2.1 |
| 9  | Chương 5: CÁC<br>THUỐC HÓA<br>HỌC TRỊ LIỆU<br>CHỐNG VI<br>TRÙNG<br>5.1 Thuốc kháng<br>khuẩn (Sulfamid)                                                          | * Giảng viên (GV):<br>Truyền thụ, diễn giảng; vấn<br>đáp; cây vấn đề<br>- Hướng dẫn SV tự học<br>* Sinh viên (SV):<br>- Làm việc nhóm để trao đổi<br>về thuốc kháng sinh<br>- Trả lời các câu hỏi của<br>Giảng viên       | - Vở ghi chép,<br>Tài liệu tham<br>khảo,<br>-                                                 | CLO1<br>.2<br>CLO2<br>.1 | A2.1 |
| 10 | Chương 5: CÁC<br>THUỐC HÓA<br>HỌC TRỊ LIỆU<br>CHỐNG VI<br>TRÙNG<br>5.2 Thuốc kháng<br>sinh                                                                      | * Giảng viên (GV):<br>Truyền thụ, diễn giảng; vấn<br>đáp; cây vấn đề<br>- Hướng dẫn SV tự học<br>* Sinh viên (SV):<br>- Làm việc nhóm để trao đổi<br>về thuốc kháng sinh                                                  | - Vở ghi chép,<br>Tài liệu tham<br>khảo,<br>- Tự học: thuốc<br>hoá trị liệu<br>chống vi trùng | CLO1<br>.2<br>CLO2<br>.1 | A2.1 |
| 11 | Chương 6: THUỐC<br>ĐIỀU TRỊ BỆNH<br>KÝ SINH TRÙNG<br>6.1 Thuốc tẩy giun<br>tròn<br>6.2 Thuốc trị sán<br>dây<br>6.3 Thuốc trị sán lá<br>gan của loài nhai<br>lại | * Giảng viên (GV):<br>Truyền thụ, diễn giảng; vấn<br>đáp; cây vấn đề<br>- Hướng dẫn SV tự học<br>* Sinh viên (SV):<br>- Làm việc nhóm để trao đổi<br>về thuốc điều trị ký sinh trùng                                      | - Vở ghi chép,<br>Tài liệu tham<br>khảo,<br>- Tự học: thuốc<br>điều trị ký sinh<br>trùng      | CLO1<br>.2<br>CLO2<br>.1 | A2.1 |

### **8.1. Phần tự học**

- Nghiên cứu tài liệu
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học/cựu sinh viên/cán bộ tại đơn vị trải nghiệm hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.

### **8.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên**

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

### **9. Ngày phê duyệt:**

### **10. Cấp phê duyệt:**

**VIỆN TRƯỞNG**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**TS. Nguyễn Đình Vinh**

**TS. Lê Minh Hải**

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT**

**Bệnh nội khoa**

**1. Thông tin tổng quát:**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**(1) Giảng viên 1: Nguyễn Thị Thanh**

Học hàm, học vị: Giảng viên – Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Nuôi trồng Thủy sản và Chăn nuôi – Viện Nông nghiệp và Tài Nguyên

Điện thoại: 0984806773, Email: nguyenthithanhln@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính:

- Quản lý môi trường, chất thải chăn nuôi
- Sinh lý động vật

**Giảng viên 2: : Hoàng Thị Mai**

Học hàm, học vị: Giảng viên – Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Nuôi trồng Thủy sản và Chăn nuôi – Viện Nông nghiệp và Tài Nguyên

Điện thoại: 0977006137, Email: hoangmaidhv@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính:

- Chăn nuôi động vật
- Bệnh truyền nhiễm thú y

**1.2. Thông tin về học phần:**

|                                                                                                                                                                                                                                                                                    |  |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| - Tên học phần (tiếng Việt): <b>Bệnh nội khoa</b><br>(tiếng Anh): Internal medicine                                                                                                                                                                                                |  |
| - Mã số học phần: AHY30026                                                                                                                                                                                                                                                         |  |
| - Thuộc CTĐT ngành: <b>Chăn nuôi</b>                                                                                                                                                                                                                                               |  |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành<br><input type="checkbox"/> Kiến thức ngành<br><input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung<br><input type="checkbox"/> Kiến thức khác |  |
| - Thuộc loại học phần: <input type="checkbox"/> Bắt buộc <input type="checkbox"/> Tự chọn                                                                                                                                                                                          |  |
| - Số tín chỉ:<br>+ Số tiết lý thuyết: 40<br>+ Số tiết thảo luận/bài tập: 5<br>+ Số tiết thực hành: 0<br>+ Số tiết tự học: 90                                                                                                                                                       |  |
| - Điều kiện đăng ký học:<br>+ Học phần tiên quyết: Thú y cơ bản<br>+ Học phần học trước: Bệnh truyền nhiễm thú y<br>Mã số HP: AHY30007<br>Mã số HP: AHY30010                                                                                                                       |  |

|                                                                                                                                                      |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Vinh. Cụ thể:<br>+ Thời gian tối thiểu sinh viên phải có mặt trên lớp: 80% |
| - Bộ môn phụ trách học phần: Thủy sản và Chăn nuôi<br>Điện thoại: Email:                                                                             |

## 2. Mô tả học phần

Bệnh nội khoa cung cấp cho sinh viên chuyên ngành chăn nuôi những kiến thức cơ bản của điều trị học, đồng thời đi sâu tìm hiểu những đặc điểm bệnh lý, nguyên nhân, triệu chứng và các phương pháp điều trị bệnh nội khoa ở từng khí quan trong cơ thể các loài vật nuôi.

## 3. Mục tiêu học phần

Trình bày những kiến thức cơ bản trong điều trị học; hiểu rõ về đặc điểm bệnh lý, nguyên nhân, triệu chứng và các phương pháp điều trị bệnh nội khoa.

## 4. Đánh giá học tập

| Thành phần đánh giá (1)                                            | Tỷ lệ (%) (4) |
|--------------------------------------------------------------------|---------------|
| <b>A1. Đánh giá ý thức học tập</b>                                 | <b>10%</b>    |
| Bảng điểm chuyên cần: thái độ chuyên cần, tích cực học tập         |               |
| <b>A2. Đánh giá giữa kỳ (Bài tập, Bài thu hoạch, Thuyết trình)</b> | <b>20%</b>    |
| <b>A3. Đánh giá cuối kỳ (Thi tự luận hoặc trắc nghiệm)</b>         | <b>70%</b>    |

## 5. Hình thức tổ chức dạy học

- Giảng bài trên lớp kết hợp thảo luận, seminar theo chủ đề.
- Thực tập, thực tế tại cơ sở sản xuất giống và Viện nghiên cứu.
- Hoạt động theo nhóm thông qua thảo luận theo chủ đề.
- Tự học, tự nghiên cứu thông qua tiểu luận và các chủ đề seminar.

## 6. Tài liệu học tập

### 6.1. Tài liệu bắt buộc:

[1] Vũ Đình Vượng (Chủ biên), Giáo trình Bệnh nội khoa gia súc, NXB Nông nghiệp, 2004.

[2] Phạm Ngọc Thạch, Hồ Văn Nam, Chu Đức Thắng. *Giáo trình bệnh nội khoa gia súc*. NXB Nông nghiệp, 2006

### 6.2 Tài liệu tham khảo:

[3] Phạm Ngọc Thạch (Chủ biên), Chẩn đoán bệnh và bệnh nội khoa thú y, NXB Giáo dục

## 7. Kế hoạch dạy học

| Tuần/<br>Buổi<br>học [1] | Nội dung<br>[2] | Hình thức tổ chức dạy<br>và học [3] | Chuẩn bị của sinh<br>viên [4] | Ghi chú |
|--------------------------|-----------------|-------------------------------------|-------------------------------|---------|
|--------------------------|-----------------|-------------------------------------|-------------------------------|---------|

|   |                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                           |  |
|---|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 1 | <b>Chương 1.</b><br>1.1. Khái niệm, phân loại và các thời kỳ phát triển của bệnh<br>1.2. Khái niệm về bệnh nội khoa<br>1.3. Khái niệm về điều trị học<br>1.4. Đặc điểm của truyền máu và truyền dung dịch<br>1.5. Các nguyên tắc cơ bản trong điều trị bệnh nội khoa | <i>Giảng viên:</i><br>- Thuyết trình: khái niệm, phân loại, các thời kỳ phát triển của bệnh nội khoa; khái niệm điều trị học; đặc điểm truyền máu, truyền dịch; các nguyên tắc cơ bản trong điều trị bệnh nội khoa.<br>- Đưa chủ đề thảo luận: hiểu như thế nào về bệnh nội khoa? Một số bệnh nội khoa thường gặp ở vật nuôi?<br>SV: Nghe giảng, trả lời câu hỏi | - Vở ghi chép<br>- Tài liệu tham khảo<br>- Tìm hiểu tài liệu để trả lời câu hỏi thảo luận của GV          |  |
| 2 | <b>Chương 2.</b> Bệnh hệ tim mạch<br>2.1. Bệnh viêm ngoại tâm mạc<br>2.2. Bệnh viêm nội tâm mạc cấp tính<br>2.3. Bệnh tích nước trong xoang bao tim<br>2.4. Bệnh viêm cơ tim cấp tính                                                                                | <i>Giảng viên:</i><br>- Thuyết trình về các đặc điểm, nguyên nhân, cơ chế sinh bệnh, triệu chứng, phương pháp chẩn đoán và điều trị các bệnh hệ tim mạch.<br>- Đặt câu hỏi có liên quan đến nội dung bài học<br>SV: Nghe giảng, trả lời câu hỏi                                                                                                                  | - Vở ghi chép<br>- Tài liệu tham khảo<br>- Tìm hiểu tài liệu để trả lời câu hỏi của GV                    |  |
| 3 | <b>Chương 3.</b> Bệnh hệ hô hấp<br>3.1. Bệnh về mũi<br>3.2. Bệnh hệ thanh quản<br>3.3. Bệnh phế quản<br>3.4. Bệnh khí quản<br>3.5. Bệnh về phổi                                                                                                                      | <i>Giảng viên:</i><br>- Thuyết trình: đặc điểm, nguyên nhân và cơ chế sinh bệnh, triệu chứng, phương pháp chẩn đoán và điều trị các bệnh hệ hô hấp<br>- Đặt câu hỏi: nêu đặc điểm của một bệnh ở đường hô hấp mà anh/chị biết?<br><b>Sinh viên:</b>                                                                                                              | - Vở ghi chép<br>- Tài liệu học tập<br>- Tìm hiểu một số bệnh nội khoa liên quan đến hệ hô hấp ở vật nuôi |  |



|   |                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                |  |
|---|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|   |                                                                                                                                                                                                                                                                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, xây dựng bài</li> <li>- Trả lời câu hỏi của GV</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                |  |
| 4 | <b>Chương 4. Bệnh ở hệ tiêu hóa</b><br>4.1. Các bệnh ở miệng<br>4.2. Bệnh viêm họng<br>4.3. Bệnh ở thực quản<br>4.4. Bệnh về điều gia cầm<br>4.5. Bệnh ở túi dạ dày và ruột gia súc nhai lại<br>4.6. Hội chứng đau bụng ở ngựa<br>4.7. Các về bệnh gan<br>4.8. Viêm phúc mạc | <b>Giảng viên:</b><br><ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình: đặc điểm, nguyên nhân và cơ chế sinh bệnh, triệu chứng, phương pháp chẩn đoán và điều trị các bệnh ở hệ tiêu hóa.</li> <li>- Đặt câu hỏi: Nêu một số bệnh liên quan đến hệ tiêu hóa và hướng điều trị?</li> </ul> <b>Sinh viên:</b><br><ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, xây dựng bài</li> <li>- Trả lời câu hỏi của GV</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vở ghi chép</li> <li>- Tài liệu tham khảo</li> <li>- Tìm hiểu thông tin tài liệu để trả lời câu hỏi của GV</li> </ul> |  |
| 5 | <b>Chương 5. Bệnh ở hệ tiết niệu</b><br>5.6. Bệnh viêm thận cấp<br>5.7. Bệnh viêm thận cấp và mãn tính<br>5.8. Bệnh viêm bể thận<br>5.4. Bệnh bàng quang<br>5.5. Bệnh viêm niệu đạo<br>5.6. Còi niệu                                                                         | <b>Giảng viên:</b><br><ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình: đặc điểm, nguyên nhân, cơ chế sinh bệnh, triệu chứng, phương pháp chẩn đoán và điều trị các bệnh ở hệ tiết niệu</li> <li>- Đặt câu hỏi có liên quan đến nội dung bài học</li> </ul> <b>Sinh viên:</b><br><ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, xây dựng bài</li> <li>- Thảo luận thông tin liên quan đến bài học</li> </ul>            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vở ghi chép</li> <li>- Tài liệu học tập</li> <li>- Tìm hiểu tài liệu để trả lời câu hỏi của GV</li> </ul>             |  |
| 6 | <b>Chương 6. Bệnh ở hệ thần kinh</b><br>6.1. Bệnh cảm nắng, cảm nóng<br>6.2. Bệnh viêm não và viêm màng não<br>6.3. Bệnh viêm tủy                                                                                                                                            | <b>Giảng viên:</b><br><ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình: đặc điểm, nguyên nhân, cơ chế sinh bệnh, triệu chứng và hướng điều trị các bệnh ở hệ thần kinh.</li> <li>- Đặt câu hỏi: Phân biệt</li> </ul>                                                                                                                                                                                                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vở ghi chép</li> <li>- Tài liệu học tập</li> <li>- Tìm hiểu tài liệu để trả lời câu hỏi của GV</li> </ul>             |  |

|   |                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                      |  |
|---|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|   | sống<br>6.4. Bệnh động kinh                                                                                                                                                                                                                           | triệu chứng của bệnh viêm não và bệnh động kinh ở gia súc?<br><b>Sinh viên:</b><br>- Nghe giảng, trả lời câu hỏi                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                      |  |
| 7 | <b>Chương 7. Bệnh rối loạn trao đổi chất</b><br>7.1. Chứng xeton huyết<br>7.2. Bệnh còi xương<br>7.3. Bệnh mềm xương<br>7.4. Hội chứng thiếu vitamin                                                                                                  | <b>Giảng viên:</b><br>- Thuyết trình: đặc điểm, nguyên nhân và cơ chế sinh bệnh, triệu chứng, phương pháp chẩn đoán và điều trị các bệnh do rối loạn trao đổi chất<br>- Đặt câu hỏi: Nêu các giải pháp để phòng các bệnh do rối loạn trao đổi chất trong chăn nuôi?<br><b>Sinh viên:</b><br>- Nghe giảng, trả lời câu hỏi của GV      | - Vở ghi chép<br>- Tài liệu học tập<br>- Tìm hiểu tài liệu để trả lời câu hỏi của GV                                                 |  |
| 8 | <b>Chương 8. Bệnh trúng độc</b><br>8.1. Khái niệm về chất độc và trúng độc<br>8.2. Nguyên nhân gây trúng độc<br>8.3. Cơ chế trúng độc<br>8.4. Triệu chứng<br>8.5. Chẩn đoán chất độc và ngộ độc chất độc<br>8.6. Phương pháp cấp cứu ngộ độc cấp tính | <b>Giảng viên:</b><br>- Thuyết trình: khái niệm về chất độc và trúng độc, nguyên nhân, cơ chế trúng độc, triệu chứng, phương pháp chẩn đoán và cấp cứu các bệnh trúng độc.<br>- SV tự học: Các biện pháp phòng ngừa bệnh trúng độc trong chăn nuôi<br><b>Sinh viên:</b><br>- Nghe giảng, xây dựng bài<br>- Tự học theo yêu cầu của GV | - Vở ghi chép<br>- Tài liệu học tập<br>- Tìm hiểu thông tin có liên quan đến bài học.<br>- Tự học, tự nghiên cứu theo yêu cầu của GV |  |
| 9 | <b>Chương 9. Bệnh ở gia súc non</b><br>9.1. Chứng suy dinh                                                                                                                                                                                            | <b>Giảng viên:</b><br>- Thuyết trình: đặc điểm, nguyên nhân, cơ chế sinh                                                                                                                                                                                                                                                              | - Vở ghi chép<br>- Tài liệu học tập<br>- Tự học theo yêu                                                                             |  |

|    |                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                            |  |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|--|
|    | dưỡng<br>9.2. Bệnh viêm ruột<br>9.3. Bệnh viêm phổi<br><br><b>Chương 10.</b> Bệnh về lông và da<br>10.1. Bệnh chàm da<br>10.2. Chứng nổi mề đay<br>10.3. Bệnh huyết thanh | bệnh, triệu chứng, phương pháp chẩn đoán và điều trị một số bệnh ở gia súc non.<br>- SV tự học: Nguyên nhân, cơ chế sinh bệnh, dấu hiệu và cách điều trị một số bệnh về lông và da<br><b>Sinh viên:</b><br>- Nghe giảng, xây dựng bài<br>- Tự học theo yêu cầu của GV | câu của GV                                 |  |
| 10 | <b>Thảo luận nhóm theo yêu cầu của GV</b>                                                                                                                                 | GV: Giao chủ đề bài thảo luận, chia các nhóm sinh viên<br>SV: Làm việc nhóm để thực hiện bài tiểu luận theo yêu cầu của GV<br>- Báo cáo bài thảo luận trước lớp                                                                                                       | - Máy tính<br>- Tài liệu<br>- Thuyết trình |  |

## 8. Nhiệm vụ của người học

### 8.1. Phần tự học

- Nghiên cứu tài liệu, xem các slide/video/website.
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học/cựu sinh viên/cán bộ tại đơn vị trải nghiệm hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.
- Hoàn thành các bài tập được giao

### 8.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

## 9. Ngày phê duyệt:

## 10. Cấp phê duyệt:

VIỆN TRƯỞNG

TRƯỞNG BỘ MÔN

**TS. Nguyễn Đình Vinh**

**TS. Lê Minh Hải**

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT**  
**Bệnh ngoại khoa**

**1. Thông tin tổng quát:**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1: Trương Thị Thành Vinh**

Học hàm, học vị: Thạc sĩ

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại, email: thanhvinhtruong@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Vi sinh vật chăn nuôi, Thú y cơ bản

**Giảng viên 2: Nguyễn Thị Thanh**

Học hàm, học vị: Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại, email: nguyenthithanhln@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Sinh lý động vật, Vệ sinh chăn nuôi

**1.2. Thông tin về học phần:**

|                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                               |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|
| - Tên học phần (tiếng Việt): <b>Bệnh ngoại khoa</b><br>(tiếng Anh): <b>Surgical patients</b>                                                                                                                                                                                                  |                                                                               |
| - Mã số học phần: AHY30027                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                               |
| - Thuộc CTĐT ngành: <b>Chăn nuôi</b>                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                               |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành<br><input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức ngành<br><input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung<br><input type="checkbox"/> Kiến thức khác |                                                                               |
| - Thuộc loại học phần <input type="checkbox"/>                                                                                                                                                                                                                                                | <input type="checkbox"/> Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn |
| - Số tín chỉ: 03<br>+ Số tiết lý thuyết: 25<br>+ Số tiết thảo luận/bài tập: 5<br>+ Số tiết thực hành: 0<br>+ Số tiết tự học: 90                                                                                                                                                               |                                                                               |
| - Điều kiện đăng ký học:<br>+ Học phần tiên quyết: Thú y cơ bản<br>+ Học phần học trước: Bệnh truyền nhiễm thú y<br>Mã số HP: AHY30007<br>Mã số HP: AHY30010                                                                                                                                  |                                                                               |
| - Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Vinh. Cụ thể:                                                                                                                                                                                                       |                                                                               |

|                                                                                                                                                                                                                                                |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thời gian tối thiểu sinh viên phải có mặt trên lớp: 80%</li> <li>+ Sinh viên phải nộp đầy đủ bài tập, báo cáo... qua hệ thống LMS (Mục 5.1).</li> <li>+ Tham gia đầy đủ các bài thực hành.</li> </ul> |
| - Bộ môn phụ trách học phần: Thủy sản và Chăn nuôi<br>Điện thoại: _____ Email: _____                                                                                                                                                           |

## 2. Mô tả học phần:

Học phần Bệnh ngoại khoa gồm các kiến thức về cầm máu, gây tê, gây mê và khâu để phẫu thuật chữa bệnh cho con vật và tìm hiểu về chứng viêm, các loại nhiễm trùng ngoại khoa và các tổn thương. Ngoài ra sẽ tìm hiểu một số bệnh ngoại khoa ở vật nuôi như bệnh ở cơ, xương – khớp - móng, mắt, đường sinh dục – tiết niệu và các khối u, các tổn thương vật lý – hóa học và một số trường hợp hecni thường gặp ở gia súc.

## 3. Mục tiêu học phần

Học phần giúp sinh viên hiểu được về một số vấn đề cơ bản về ngoại khoa đại cương và các bệnh ngoại khoa ở vật nuôi. Từ đó sinh viên sẽ được trang bị kỹ năng về thu thập, tổng hợp, phân tích, chọn lọc và cập nhật thông tin, áp dụng tốt các nguyên tắc để quản lý sức khỏe vật nuôi. Ngoài ra, sinh viên sẽ thực hiện thành thạo thao tác các loại dao mổ và kim, kéo các loại. Xử lý tốt trong phẫu thuật, mổ khám và điều trị các bệnh ngoại khoa để biết cách mổ khám xác định bệnh tích trong chẩn đoán bệnh từ đó đề xuất phương án điều trị. Học phần giúp sinh viên phát triển kỹ năng tổ chức nhóm để giải quyết các vấn đề đặt ra

## 4. Đánh giá học tập

| Thành phần đánh giá                                                | Tỷ lệ (%)  |
|--------------------------------------------------------------------|------------|
| <b>A1. Đánh giá ý thức học tập</b>                                 | <b>10%</b> |
| Bảng điểm chuyên cần: thái độ chuyên cần, tích cực học tập         |            |
| <b>A2. Đánh giá giữa kỳ (Bài tập, Bài thu hoạch, Thuyết trình)</b> | <b>20%</b> |
| <b>A3. Đánh giá cuối kỳ (Thi tự luận hoặc trắc nghiệm)</b>         | <b>70%</b> |

## 5. Hình thức tổ chức dạy học

- Giảng bài trên lớp kết hợp thảo luận, seminar theo chủ đề.
- Thực tập, thực tế tại cơ sở sản xuất giống và Viện nghiên cứu.
- Hoạt động theo nhóm thông qua thảo luận theo chủ đề.
- Tự học, tự nghiên cứu thông qua tiểu luận và các chủ đề seminar.

## 6. Tài liệu học tập

### 6.1. Giáo trình:

1. Huỳnh Văn Kháng. Bệnh ngoại khoa gia súc. NXB Nông nghiệp Hà Nội, 2003

## 7. Kế hoạch dạy học

**Lý thuyết:**

| <b>Tuần,<br/>số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                                                                                                                                                                                                                             | <b>Hình thức tổ chức<br/>dạy học</b>                                                                        | <b>Yêu cầu SV<br/>chuẩn bị</b>                                                                          | <b>Ghi<br/>chú</b> |
|--------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|
| <b>1(3)</b>              | Chương 1. Ngoại khoa đại cương<br>1.1. Các phương pháp gây tê, gây mê, cầm máu và khâu trong phẫu thuật<br>1.1.1. Các phương pháp gây tê<br>1.1.2. Các phương pháp gây mê<br>1.1.3. Các phương pháp cầm máu<br>1.1.4. Các phương pháp khâu trong phẫu thuật | - Địa điểm: Phòng học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Hướng dẫn nghiên cứu tìm kiếm tài liệu | - Đọc tài liệu 1<br>- Tìm kiếm tài liệu                                                                 |                    |
| <b>2</b>                 | Chương 1 (tiếp)<br>1.2. Chứng viêm<br>1.3. Nhiễm trùng ngoại khoa                                                                                                                                                                                           | - Địa điểm: Phòng học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình                                             | - Đọc tài liệu 1<br>- Xem hình ảnh các loại nhiễm trùng<br>- Phân tích các nhân tố thúc đẩy nhiễm trùng |                    |
| <b>3</b>                 | 1.4. Tổn thương<br>1.4.1. Khái niệm<br>1.4.2. Tổn thương kín tổ chức mềm<br>1.4.3. Tổn thương hở tổ chức mềm<br>CHƯƠNG 2. BỆNH Ở CƠ<br>2.1. Bệnh thấp cơ<br>2.2. Hoại tử và hoại thư<br>2.3. Loét<br>2.4. Lỗ dò                                             | - Địa điểm: Phòng học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình                                             | Đọc tài liệu 1<br>- So sánh tổn thương kín và hở<br>- Phân biệt hoại tử, hoại thư                       |                    |
| <b>4</b>                 | Chương 3. Bệnh ở xương – khớp - móng<br>3.1. Bệnh ở xương<br>3.1.1. Hoại thư                                                                                                                                                                                | - Địa điểm: Phòng học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình                                             | Đọc tài liệu 1.<br>Nắm được một số bệnh ở xương, khớp và móng                                           |                    |

|                    |                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                    |                                                                                                        |  |
|--------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|                    | 3.1.2. Viêm màng xương<br>3.1.3. Viêm tủy xương<br>3.1.4. Gãy xương<br>3.2. Bệnh ở khớp<br>3.2.1. Trật khớp<br>3.2.2. Viêm khớp<br>3.3. Bệnh ở móng<br>3.3.1. Viêm móng cấp tính<br>3.3.2. Hà móng<br>3.3.3. Thối móng ở bò sữa |                                                                                                                                    |                                                                                                        |  |
| 5                  | <b>CHƯƠNG 4. Bệnh ở mắt</b><br>4.1. Viêm giác mạc<br>4.2. Viêm kết mạc<br>4.3. Viêm giác mạc chu kỳ                                                                                                                             | - Địa điểm: Phòng học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Xem các hình ảnh về một số triệu chứng điển hình của mỗi bệnh | Đọc tài liệu 1<br>So sánh và nắm được triệu chứng điển hình của mỗi bệnh đã học                        |  |
| <b>Test online</b> |                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                    |                                                                                                        |  |
| 6                  | Chương 5. Bệnh ở đường sinh dục – tiết niệu<br>5.1. Sỏi niệu đạo<br>5.2. Bệnh hẹp bao dương vật<br>5.3. Bệnh viêm bao dương vật                                                                                                 | - Địa điểm: Phòng học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Xem các hình ảnh về một số triệu chứng điển hình của mỗi bệnh | Đọc tài liệu 1                                                                                         |  |
| 7                  | Chương 5 (tiếp)<br>5.4. Viêm dịch hoàn<br>5.5. Những biến chứng sau khi thiến gia súc đực                                                                                                                                       | - Địa điểm: Phòng học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Xem các hình ảnh về một số triệu chứng điển hình của mỗi bệnh | Đọc tài liệu 1, 2<br>So sánh và nắm được triệu chứng điển hình của mỗi bệnh đã học                     |  |
| 8                  | Chương 6. Khối u<br>6.1. Định nghĩa<br>6.2. Phân loại<br>6.3. Nguyên nhân<br>6.4. Chẩn đoán<br>6.5. Điều trị<br>6.6. Các loại khối u thường                                                                                     | - Địa điểm: Phòng học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Xem các hình ảnh về một số triệu chứng điển hình của mỗi bệnh | - Đọc tài liệu 1, 2,<br>- So sánh và nắm được triệu chứng điển hình của mỗi bệnh đã học, phân loại các |  |



|    |                                                                                                                   |                                                                                                                          |                                                                                      |  |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    | thấy                                                                                                              |                                                                                                                          | khối u thường gặp ở vật nuôi                                                         |  |
| 9  | Chương 7. Các tổn thương vật lý - hóa học<br>7.1. Bỏng do nhiệt độ cao<br>7.2. Phát cước<br>7.3. Bỏng do hóa chất | - Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Xem các hình ảnh về một số triệu chứng bệnh điển hình | - Đọc tài liệu 1, 2<br>So sánh và nắm được triệu chứng điển hình của mỗi bệnh đã học |  |
| 10 | <u>Thảo luận chủ đề 1</u>                                                                                         | - Hướng dẫn thảo luận                                                                                                    | - Chuẩn bị hồ sơ làm việc nhóm;<br>Bài tập nhóm theo yêu cầu.                        |  |

## 8. Nhiệm vụ của người học

### 8.1. Phần tự học

- Nghiên cứu tài liệu, xem các slide/video/website.
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học/cựu sinh viên/cán bộ tại đơn vị trải nghiệm hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.
- Hoàn thành các bài tập được giao trên LMS.

### 8.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

### 8.3. Làm việc nhóm

- Tham gia xây dựng kế hoạch hoạt động của nhóm.
- Tôn trọng ý kiến và chịu trách nhiệm về kết quả làm việc chung.
- Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ và sản phẩm dự án được giao.

## 9. Ngày phê duyệt:

## 10. Cấp phê duyệt:

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**VIỆN TRƯỞNG**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**TS. Nguyễn Đình Vinh**

**TS. Lê Minh Hải**

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT**  
**Ký sinh trùng và bệnh ký sinh trùng thú y**

**1. Thông tin tổng quát:**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1: Nguyễn Thị Thanh**

Học hàm, học vị: Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại, email: nguyenthithanhnl@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Sinh lý động vật, bệnh ký sinh trùng

**Giảng viên 2: Trương Thị Thành Vinh**

Học hàm, học vị: Thạc sĩ

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại, email: thanhvinhtruong@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Vi sinh vật chăn nuôi, Vệ sinh chăn nuôi

**1.2. Thông tin về học phần:**

|                                                                                                                                                                                                                                                                                               |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| - Tên học phần (tiếng Việt): <b>Ký sinh trùng thú y</b><br>(tiếng Anh): <b>Veterinary Parasitology</b>                                                                                                                                                                                        |  |
| - Mã số học phần: ATY30017                                                                                                                                                                                                                                                                    |  |
| - Thuộc CTĐT ngành: <b>Thú y</b>                                                                                                                                                                                                                                                              |  |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành<br><input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức ngành<br><input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung<br><input type="checkbox"/> Kiến thức khác |  |
| - Thuộc loại học phần: <input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc <input type="checkbox"/> Tự chọn                                                                                                                                                                                          |  |
| - Số tín chỉ: 03<br>+ Số tiết lý thuyết: 25<br>+ Số tiết thảo luận/bài tập: 5<br>+ Số tiết thực hành: 15<br>+ Số tiết tự học: 90                                                                                                                                                              |  |
| - Điều kiện đăng ký học:<br>+ Học phần tiên quyết:<br>+ Học phần học trước: Sinh học                                                                                                                                                                                                          |  |
| Mã số HP:<br>Mã số HP: BIO20001                                                                                                                                                                                                                                                               |  |
| - Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Vinh. Cụ thể:                                                                                                                                                                                                       |  |



|        |    |                                                                                  |                     |                    |
|--------|----|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------|--------------------|
| CLO3.1 | S4 | Sử dụng kỹ năng làm việc nhóm trong quá trình cộng tác nhóm để giải quyết vấn đề | Hướng dẫn Thực hành | Thực hành Rubric 1 |
|--------|----|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------|--------------------|

## 5. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

### 5.1. Đánh giá học tập

| Bài đánh giá                                                                                    | Hình thức đánh giá và lưu hồ sơ                                          | Công cụ đánh giá | CĐR học phần | Tỷ lệ cho bài đánh giá | Tỷ lệ cho học phần |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|------------------|--------------|------------------------|--------------------|
| <b>A1. Đánh giá quá trình</b>                                                                   |                                                                          |                  |              |                        | <b>50%</b>         |
| A1.1                                                                                            | - Bài tập nhóm; nhóm SV nộp báo cáo quá LMS; GV đánh giá và lưu hồ sơ    | Rubric 1         | CLO2.1       | 40%                    | 10%                |
|                                                                                                 |                                                                          |                  | CLO3.1       | 60%                    |                    |
| A1.2                                                                                            | - Bài thi trắc nghiệm;<br>TT Đảm bảo chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ | - Đáp án         | CLO1.1       | 100%                   | 20%                |
| A1.3                                                                                            | - Kiểm tra kỹ năng thực hành tại PTN                                     | - Rubric 1       | CLO3.1       | 100%                   | 20%                |
| <b>A.2. Đánh giá cuối kỳ</b>                                                                    |                                                                          |                  |              |                        |                    |
| A2.1                                                                                            | Bài thi tự luận<br>TT Đảm bảo chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ        | Đáp án           | CLO1.1       | 100%                   | 50%                |
| <b>Công thức tính điểm tổng kết:</b><br><b>Điểm TKHP = A1.1 *0,1+A1.2*0,2+A1.3*0,2+A2.1*0,5</b> |                                                                          |                  |              |                        |                    |

- Ghi chú: Các bài đánh giá thiết kế sao cho đánh giá được từng CĐR.

- Ví dụ về công cụ đánh giá: Rubrics, đáp án, bảng kiểm...

### 5.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

**Rubric 1: Đánh giá bài A1.1 và bài A1.3**

| CDR                                                                                                                                                                                                                                             | Tiêu chí đánh giá                                             | Trọng số bài A1.1 | Trọng số bài A1.3 | Mức độ đánh giá                                                   |                                                                |                                                                        |                                                                           |                                                                           |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|-------------------|-------------------|-------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|
|                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                               |                   |                   | A                                                                 | B                                                              | C                                                                      | D                                                                         | F                                                                         |
|                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                               |                   |                   | 8.5 - 10                                                          | 7.0 - 8.4                                                      | 5.5 - 6.9                                                              | 4,0 -5,4                                                                  | < 4,0                                                                     |
| <b>CLO2.1.</b> Có đạo đức, trách nhiệm, thái độ hành xử chuyên nghiệp, tinh thần hợp tác trong hoạt động nghề nghiệp, sẵn sàng chấp nhận thử thách và rủi ro trong chăn nuôi                                                                    | <b>Ý thức, trách nhiệm khi tham gia hoạt động nghề nghiệp</b> | 20                |                   | Ý thức, trách nhiệm cao khi tham gia hoạt động nghề nghiệp        | Ý thức, trách nhiệm khá cao khi tham gia hoạt động nghề nghiệp | Ý thức, trách nhiệm khi tham gia hoạt động nghề nghiệp                 | Ý thức, trách nhiệm khi tham gia hoạt động nghề nghiệp đang còn thấp      | Ý thức, trách nhiệm thấp hoặc không có khi tham gia hoạt động nghề nghiệp |
|                                                                                                                                                                                                                                                 | <b>Mức độ tham gia hoạt động học tập, nghề nghiệp</b>         | 20                |                   | Tham gia hoạt động học tập, nghề nghiệp với tần suất cao          | Tham gia hoạt động học tập, nghề nghiệp tần suất khá cao       | Tham gia hoạt động học tập, nghề nghiệp                                | Tham gia hoạt động học tập, nghề nghiệp tần suất thấp                     | Không tham gia hoạt động học tập, nghề nghiệp                             |
| Có khả năng thực hiện được sử dụng một số thiết bị thường dùng trong nghiên cứu vi sinh vật và các thao tác trong quá trình chuẩn bị dụng cụ, môi trường nuôi cấy, bảo quản vi sinh vật. Nghiên cứu đặc điểm sinh học và định lượng vi sinh vật | <b>Chuẩn bị</b>                                               |                   | 20                | Có sự chuẩn bị tốt về bài thực hành                               | Có sự chuẩn bị khá tốt về bài thực hành                        | Có sự chuẩn bị về bài thực hành                                        | Có sự chuẩn bị về bài thực hành sơ sài                                    | Chưa có sự chuẩn bị về bài thực hành                                      |
|                                                                                                                                                                                                                                                 | <b>Thao tác thực hành, thí nghiệm</b>                         |                   | 40                | Thực hiện chính xác thao tác thực hành, đúng quy trình thí nghiệm | Thực hiện đúng thao tác thực hành, đúng quy trình thí nghiệm   | Thực hiện đúng thao tác thực hành, quy trình thí nghiệm đạt mức cơ bản | Thực hiện đúng thao tác thực hành, quy trình thí nghiệm đạt ở mức độ thấp | Không thực hiện đúng thao tác thực hành, quy trình thí nghiệm             |
|                                                                                                                                                                                                                                                 | <b>Kết quả thực hành, thí nghiệm</b>                          |                   | 20                | Kết quả thực hành, thí nghiệm đúng, đạt tiêu chuẩn tốt,           | Kết quả thực hành, TN đúng , đạt tiêu chuẩn khá tốt            | Kết quả thực hành, TN đúng , đạt tiêu chuẩn                            | Kết quả thực hành, TN đúng , chưa đạt tiêu chuẩn, một số lỗi sai          | Kết quả thực hành, TN sai                                                 |

|                                                                                                                                                   |                       |    |    |                                                                                                       |                                                                                            |                                                                                                        |                                                                                             |                                    |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|
| CLO3.1. Làm việc theo nhóm hiệu quả để đánh giá các tác động của vi sinh vật trong sản phẩm động vật, vi sinh vật trong xử lý chất thải chăn nuôi | <b>Tổ chức nhóm</b>   | 10 | 5  | Tham gia đầy đủ, tích cực các cuộc họp nhóm                                                           | Tham gia đầy đủ các hoạt động nhóm.                                                        | Tham gia còn thiếu một số ít hoạt động                                                                 | Chỉ tham gia một số ít hoạt động                                                            | Không tham gia                     |
|                                                                                                                                                   |                       |    |    | Nhiệm vụ được phân công rõ ràng, đầy đủ cho các thành viên trong nhóm                                 | Nhiệm vụ được phân công khá rõ ràng, đầy đủ cho các thành viên trong nhóm                  | Nhiệm vụ được phân công cho các thành viên trong nhóm đầy đủ                                           | Nhiệm vụ được phân công cho các thành viên trong nhóm chưa đầy đủ                           | Chưa có sự phân công nhiệm vụ      |
|                                                                                                                                                   | <b>Hợp tác nhóm</b>   | 30 | 10 | - Trao đổi, chia sẻ và chấp nhận các ý tưởng trong thực hiện nhiệm vụ với các thành viên ở mức độ cao | - Trao đổi và chấp nhận các ý tưởng trong thực hiện nhiệm vụ với các thành viên mức độ khá | Trao đổi, chia sẻ và chấp nhận các ý tưởng trong thực hiện nhiệm vụ với các thành viên ở mức độ cơ bản | Trao đổi và chấp nhận các ý tưởng trong thực hiện nhiệm vụ với các thành viên ở mức độ thấp | Không trao đổi, chia sẻ trong nhóm |
|                                                                                                                                                   | <b>Thảo luận nhóm</b> | 20 | 5  | Đề xuất, sáng kiến để đạt được tốt mục tiêu, kết quả nhóm                                             | Đề xuất, sáng kiến để đạt được khá tốt mục tiêu, kết quả nhóm                              | Đề xuất, sáng kiến để đạt được mục tiêu, kết quả nhóm ở mức cơ bản                                     | Đề xuất, sáng kiến để đạt được mục tiêu, kết quả nhóm thấp                                  | Chưa có các đề xuất, sáng kiến     |
|                                                                                                                                                   |                       |    |    |                                                                                                       |                                                                                            |                                                                                                        |                                                                                             |                                    |
|                                                                                                                                                   |                       |    |    |                                                                                                       |                                                                                            |                                                                                                        |                                                                                             |                                    |

## 6. Tài liệu học tập

### 6.1. Giáo trình:

1. Phạm Sỹ Lăng và cs (2009), *Ký sinh trùng và bệnh ký sinh trùng ở vật nuôi*, NXB Giáo dục Việt Nam.

2. Nguyễn Thị Kim Lan (2008), *Ký sinh trùng học thú y*, NXB Nông Nghiệp Hà Nội

## 7. Kế hoạch dạy học

### Lý thuyết:

| Tuần, số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Hình thức tổ chức dạy học                                                                                                                      | Yêu cầu SV chuẩn bị                                                                                                                                                          | CDR học phần | Bài đánh giá |
|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|--------------|
| 1(3)          | <p>CHƯƠNG 1. ĐẠI CƯƠNG CHUNG VỀ KÝ SINH TRÙNG VÀ BỆNH KÝ SINH TRÙNG THÚ Y</p> <p>1.1. Đại cương chung về ký sinh trùng thú y</p> <p>1.1.1. Một số khái niệm về ký sinh trùng và ký chủ</p> <p>1.1.2. Đặc điểm đời sống của ký sinh trùng</p> <p>1.1.3. Ảnh hưởng qua lại giữa ký sinh trùng và ký chủ</p> <p>1.2. Đại cương về bệnh ký sinh trùng thú y</p> <p>1.2.1. Khái niệm về ký sinh trùng thú y.</p> | <p>- Địa điểm: Phòng học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Hướng dẫn nghiên cứu tìm kiếm tài liệu</p>                     | <p>- Đọc tài liệu [1], trang 1 - 9</p> <p>- Tìm kiếm tài liệu (website): về triển vọng ứng dụng vi sinh vật trong Chăn nuôi</p>                                              | CLO1.1       | A1.2         |
| 2             | <p>1.2.2. Miễn dịch trong bệnh ký sinh trùng</p> <p>1.2.3. Tác hại của bệnh KST với sức khỏe động vật và năng suất chăn nuôi</p> <p>1.2.4. Biện pháp phòng trị bệnh ký sinh trùng</p> <p>CHƯƠNG 2. BỆNH GIUN SÁN Ở GIA SÚC, GIA</p>                                                                                                                                                                         | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh</p> <p>- Hướng dẫn làm thực hành</p> | <p>- Đọc tài liệu [1], trang 11 - 25 xem hình ảnh, tìm hiểu thực tế trước hình thái, cấu tạo, tính chất bắt màu Gram của một số loài vi khuẩn thường gặp trong chăn nuôi</p> | CLO1.2       | A1.1<br>A2.1 |

|          |                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                |                                                                                                                               |               |              |
|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|--------------|
|          | <p><b>CẦM</b></p> <p>2.1. Khái niệm và phân loại bệnh giun sán</p> <p>2.1.1. Khái niệm về bệnh giun sán</p> <p>2.1.2. Phân loại bệnh giun sán</p> <p>2.2. Các phương pháp chẩn đoán bệnh giun sán ở gia súc, gia cầm</p>                               |                                                                                                                                                |                                                                                                                               |               |              |
| <b>3</b> | <p>2.2.1. Các phương pháp chẩn đoán bệnh giun sán ở gia súc</p> <p>2.2.2. Các phương pháp chẩn đoán bệnh giun sán ở gia cầm</p> <p>2.3. Một số bệnh sán lá ở vật nuôi và biện pháp phòng trị bệnh</p> <p>2.3.1. Bệnh sán lá gan ở gia súc nhai lại</p> | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh</p> <p>- Hướng dẫn làm thực hành</p> | Đọc tài liệu [1], trang 26 - 44, xem hình ảnh, so sánh hình thái, cấu tạo của vi khuẩn, xạ khuẩn, của nấm men với nấm mốc     | <b>CLO1.2</b> | A1.1<br>A2.1 |
| <b>4</b> | <p>2.3.2. Bệnh sán lá ruột lợn</p> <p>2.3.3. Bệnh sán lá dạ cỏ</p> <p>2.3.4. Bệnh sán lá tuyến tụy</p> <p>2.3.5. Bệnh sán lá cơ quan sinh sản gia cầm</p> <p>2.3.6. Bệnh sán lá ruột gia cầm</p>                                                       | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh</p>                                  | Đọc tài liệu [1], xem hình ảnh, tìm hiểu thực tế trước về hình thái, cấu tạo của một số loại virus thường gặp trong Chăn nuôi | <b>CLO1.2</b> | A1.1<br>A2.1 |
| <b>5</b> | <p>2.4. Một số bệnh sán dây ở vật nuôi và biện pháp phòng trị bệnh</p> <p>2.4.1. Bệnh sán dây Moniezia ở gia súc nhai lại</p> <p>2.4.2. Bệnh sán dây ở gà</p> <p>2.4.3. Bệnh sán dây ở chó và mèo</p> <p>2.4.4. Bệnh gạo lợn</p>                       | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh</p>                                  | Đọc tài liệu [1], xem hình ảnh, video về quá trình nhân bản của virus.                                                        | <b>CLO1.2</b> | A1.1<br>A2.1 |



|          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                |                                                                                                                                                      |                                |                      |
|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|----------------------|
|          | 2.4.5. Bệnh gạo bò<br>Bệnh kén nước                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                |                                                                                                                                                      |                                |                      |
| <b>6</b> | <p>CHƯƠNG 3. BỆNH DO ĐỘNG VẬT CHÂN ĐÓT KÝ SINH</p> <p>3.1. Đại cương về động vật chân đốt ký sinh</p> <p>3.1.1. Đặc điểm hình thái và phân loại động vật chân đốt</p> <p>3.1.2. Đặc điểm gây bệnh</p> <p>3.1.3. Biện pháp phòng trừ bệnh do động vật chân đốt ký sinh</p>                                                                                    | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Hướng dẫn quan sát hình ảnh</p> <p>- Hướng dẫn làm thực hành</p> | Đọc tài liệu [1], xem hình ảnh, tìm hiểu thực tế trước về một số loại môi trường sống của vi sinh vật                                                | <b>CLO1.2</b>                  | A1.1<br>A1.2<br>A2.1 |
| <b>7</b> | <p>3.2. Ve, ghẻ và côn trùng ký sinh</p> <p>3.2.1. Phân loại ve, ghẻ, côn trùng ký sinh</p> <p>3.2.2. Biện pháp trị bệnh ve, ghẻ, côn trùng ký sinh</p> <p>CHƯƠNG 4. BỆNH DO ĐỘNG VẬT ĐƠN BÀO GÂY RA</p> <p>4.1. Đại cương về bệnh do động vật đơn bào gây ra</p> <p>4.1.1. Đặc điểm hình thái động vật đơn bào</p> <p>4.1.2. Phân loại động vật đơn bào</p> | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Hướng dẫn qua hình ảnh</p>                                       | <p>Đọc tài liệu [1] trang....</p> <p>Tìm hiểu thông tin, thực tế về một số phương pháp định lượng vi sinh vật, ưu nhược điểm của các phương pháp</p> | <b>CLO1.2</b><br><b>CLO3.1</b> | A1.1<br>A1.2<br>A2.1 |
| <b>8</b> | <p>4.2. Một số bệnh trùng roi ở gia súc và biện pháp phòng trị</p> <p>4.2.1. Đặc điểm của trùng roi</p> <p>4.2.2. Bệnh tiên mao trùng</p> <p>4.2.3. Bệnh sảy thai do Trichomonas ở bò</p>                                                                                                                                                                    | <p>- Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Hướng dẫn qua hình ảnh</p>                                       | - Đọc tài liệu [3] trang 127 đến 172                                                                                                                 | <b>CLO1.2</b>                  | A1.1<br>A1.2<br>A2.1 |

|           |                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                            |                                                                                                                             |                                |                      |
|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|----------------------|
| <b>9</b>  | 4.2.4. Bệnh tiêu la ngựa<br>4.3. Một số bệnh bào tử trùng ở gia súc<br>4.3.1. Bệnh lê dạng trùng ở bò<br>4.3.2. Bệnh biên trùng ở bò<br>4.3.3. Các bệnh cầu trùng (gà, thỏ, lợn) | - Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Hướng dẫn qua hình ảnh<br>- Hướng dẫn nghiên cứu, giải quyết tình huống | - Đọc tài liệu [3] trang 173 đến 185<br>Tìm hiểu quy luật phân bố của vi sinh vật trong các môi trường đất, nước, không khí | <b>CLO3.1</b><br><b>CLO3.2</b> | A1.1<br>A1.2<br>A2.1 |
| <b>10</b> | <u>Thảo luận</u>                                                                                                                                                                 | - Hướng dẫn thảo luận                                                                                                                      | - Chuẩn bị hồ sơ làm việc nhóm; Bài tập nhóm theo yêu cầu.                                                                  | <b>CLO2.1</b><br><b>CLO2.2</b> | <b>A1.2</b>          |
|           |                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                            |                                                                                                                             |                                |                      |

**Thực hành:**

| <b>Tuần, số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                               | <b>Hình thức tổ chức dạy học</b>                           | <b>Yêu cầu SV chuẩn bị</b>                     | <b>CDR học phần</b>        | <b>Bài đánh giá</b> |
|----------------------|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|----------------------------|---------------------|
| 1 (2)                | Mổ khám giun sán ký sinh ở gà                 | Hướng dẫn thực hiện nội quy, các thao tác mổ khám giun sán | Giấy A4; Bút ghi chép, áo blu                  | CLO3.1                     | A2.2                |
| 2(3)                 | Xét nghiệm phân tìm trứng giun sán ở gà       | Hướng dẫn thực hiện nội quy, các thao tác mổ khám giun sán | Giấy A4; Bút ghi chép, áo blu, Máy để chụp ảnh | CLO1.2<br>CLO3.1           | A2.2                |
| 3(3)                 | Xét nghiệm phân tìm trứng giun sán ở vịt      | Hướng dẫn thực hiện nội quy, các thao tác mổ khám giun sán | Giấy A4; Bút ghi chép, áo blu, Máy để chụp ảnh | CLO1.2<br>CLO3.1           | A2.2                |
| 4(4)                 | Xét nghiệm phân tìm trứng giun sán ở lợn      | Hướng dẫn thực hiện nội quy, các thao tác mổ khám giun sán | Giấy A4; Bút ghi chép, áo blu, Máy để chụp ảnh | CLO1.2<br>CLO3.1           | A2.2                |
| 5(3)                 | Xét nghiệm phân tìm trứng giun sán ở trâu, bò | Hướng dẫn thực hiện nội quy, các thao tác mổ khám giun sán | Giấy A4; Bút ghi chép, áo blu, Máy để chụp ảnh | CLO2.1<br>CLO3.1<br>CLO3.2 | A2.2                |

**8. Nhiệm vụ của người học**

**8.1. Phần tự học**

- Nghiên cứu tài liệu, xem các slide/video/website.
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học/cựu sinh viên/cán bộ tại đơn vị trải nghiệm hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.

- Hoàn thành các bài tập được giao trên LMS.

**8.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên**

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.

- Chủ động, tích cực trong giờ học.

- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

**8.3. Làm việc nhóm**

- Tham gia xây dựng kế hoạch hoạt động của nhóm.

- Tôn trọng ý kiến và chịu trách nhiệm về kết quả làm việc chung.

- Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ và sản phẩm dự án được giao.

**9. Ngày phê duyệt:**

**10. Cấp phê duyệt:**

**VIỆN TRƯỞNG**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**TS. Nguyễn Đình Vinh**

**TS. Lê Minh Hải**

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT**

**Thực tập nghề chăn nuôi 2**

**(THỰC TẬP CHĂN NUÔI TRÂU BÒ HOẶC GIA CẦM)**

**1. Thông tin tổng quát:**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1: Tạ Thị Bình**

Học hàm, học vị: Giảng viên – Tiến sỹ

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Nuôi trồng Thủy sản và Chăn nuôi – Viện Nông nghiệp và Tài Nguyên

Điện thoại, email: : [tathibinhdhv@gmail.com](mailto:tathibinhdhv@gmail.com); ĐT: 0984.596.189

Các hướng nghiên cứu chính:

**Giảng viên 2: Hoàng Thị Mai**

Học hàm, học vị: Giảng viên – Tiến sỹ

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Thủy sản và Chăn nuôi – Viện Nông nghiệp và Tài Nguyên

Điện thoại, email: [hoangmaidhv@gmail.com](mailto:hoangmaidhv@gmail.com); ĐT:

Các hướng nghiên cứu chính:

**1.2. Thông tin về học phần:**

|                                                                                           |                                                                                 |
|-------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|
| - Tên môn học (tiếng Việt): <b>Đồ án thực tập nghề Chăn nuôi 2</b><br>(tiếng Anh):        |                                                                                 |
| - Mã số môn học: AHY31018                                                                 |                                                                                 |
| - Thuộc CTĐT ngành: Chăn nuôi                                                             |                                                                                 |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:                                                           |                                                                                 |
| <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản                                                 | <input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung                       |
| <input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành                                 | <input checked="" type="checkbox"/> Học phần dạy học theo hình thức dự án/đồ án |
| <input type="checkbox"/> Kiến thức ngành                                                  | <input type="checkbox"/> Kiến thức khác                                         |
| - Thuộc loại học phần: <input type="checkbox"/> Bắt buộc <input type="checkbox"/> Tự chọn |                                                                                 |
| - Số tín chỉ: 10                                                                          |                                                                                 |
| + Số tiết lý thuyết:                                                                      |                                                                                 |
| + Số tiết thực hiện đồ án, dự án: 150                                                     |                                                                                 |
| + Số tiết tự học: 300                                                                     |                                                                                 |
| - Điều kiện đăng ký học:                                                                  |                                                                                 |
| + Học phần tiên quyết: Chăn nuôi trâu bò                                                  | Mã số HP: AHY31013                                                              |
| Chăn nuôi gia cầm                                                                         | Mã số HP: AHY30014                                                              |
| + Học phần học trước: Công nghệ sinh sản vật nuôi                                         | Mã số HP: AHY30015                                                              |
| - Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Vinh. Cụ thể:   |                                                                                 |
| + Thời gian tối thiểu sinh viên phải có mặt tại cơ sở thực tập: 100%                      |                                                                                 |

|                                                                                                                                                                              |        |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|
| + Sinh viên phải nộp đầy đủ báo cáo theo nhóm, nhật ký thực tập cá nhân và báo cáo sau khi hoàn thành thời gian thực tập tại các cơ sở/trạm trại qua hệ thống LMS (Mục 5.1). |        |
| - Bộ môn phụ trách học phần: Thủy sản và Chăn nuôi                                                                                                                           |        |
| Điện thoại:                                                                                                                                                                  | Email: |

## 2. Mô tả học phần

Sinh viên được gửi thực tập tại các trạm/trại/cơ sở sản xuất Chăn nuôi (gia cầm/trâu bò) tiên tiến trong thời gian 10-12 tuần. Tùy theo cơ sở thực tập, sinh viên nắm vững các công việc cần được thực hiện hàng ngày theo yêu cầu của cơ sở/trại. Tại đây, sinh viên được cung cấp kiến thức thực nghiệm về quy trình kỹ thuật chăm sóc, nuôi dưỡng, vệ sinh thú y và phòng bệnh từng đối tượng (gia cầm/trâu bò); vận dụng, triển khai các kiến thức đã được học vào thực tế chăn nuôi (gia cầm/trâu bò); đồng thời có sự hỗ trợ của cán bộ kỹ thuật, chủ trại, giáo viên hướng dẫn giúp các sinh viên tiếp cận với phương pháp nghiên cứu khoa học, phương pháp bố trí thí nghiệm, xử lý số liệu, viết báo cáo khoa học,... Từ đó, sinh viên có được các kiến thức thực tế và kỹ năng sống và làm việc. Trong suốt thời gian thực tập, sinh viên phải viết nhật ký thực tập tại các trạm/trại/cơ sở sản xuất làm cơ sở cho việc đánh giá kết quả môn học. Sau thời gian thực tập, sinh viên trở về trường báo cáo kết quả thực tập dựa trên nhận xét đóng góp của trạm/trại/cơ sở và giáo viên hướng dẫn.

## 3. Mục tiêu học phần

Giúp cho sinh viên nâng cao và củng cố kiến thức chuyên môn, tay nghề kỹ thuật, kỹ năng và trình độ sản xuất thực tế tại trạm/trại/cơ sở sản xuất chăn nuôi ((gia cầm/trâu bò); Giúp sinh viên tích lũy đủ kiến thức trong quản lý vật nuôi (gia cầm/trâu bò) và các kỹ thuật chăn nuôi và kiểm soát dịch bệnh tốt. Sinh viên phải nắm rõ công việc cần được thực hiện hàng ngày tại cơ sở/trại chăn nuôi; Củng cố các kiến thức thực tế với lý thuyết đã được trang bị ở trường; có khả năng thực hiện tốt hơn, linh động hơn trong việc quản lý vật nuôi cũng như con người ở trang trại/cơ sở chăn nuôi (gia cầm/trâu bò); Trau dồi kỹ năng làm việc nhóm, khả năng xử lý, kiểm soát và cải thiện các vấn đề các vấn đề trong sản xuất chăn nuôi, giúp vật nuôi (gia cầm/trâu bò) đạt năng suất cao nhất, giảm thiểu sự ô nhiễm môi trường; Phát huy được vai trò của người học trong việc lập kế hoạch và tổ chức công việc hợp lý, phân tích, đánh giá và giải quyết các vấn đề liên quan đến chăm sóc và quản lý vật nuôi và con người. Rèn luyện cho sinh viên có ý thức trách nhiệm, đạo đức và tác phong nghề nghiệp cao.

## 4. Đánh giá học tập

| Thành phần đánh giá (1)                                | Tỷ lệ (%) (4) |
|--------------------------------------------------------|---------------|
| <b>A1. Đánh giá ý thức học tập</b>                     | <b>10%</b>    |
| Bảng điểm chuyên cần: thái độ chuyên cần, tích cực học |               |

|                                                                              |            |
|------------------------------------------------------------------------------|------------|
| tập                                                                          |            |
| <b>A2. Đánh giá giữa kỳ (Đánh giá của cơ sở thực tập, đánh giá của GVHD)</b> | <b>40%</b> |
| <b>A4. Đánh giá cuối kỳ ( Báo cáo đồ án)</b>                                 | <b>50%</b> |

## 5. Hình thức tổ chức dạy học

- Thực tập tại cơ sở thực tập
- Triển khai làm đồ án cá nhân
- Hoạt động theo nhóm thông qua thảo luận theo chủ đề.
- Tự học, tự nghiên cứu thông qua tiểu luận và các chủ đề seminar.

## 6. Tài liệu học tập

### 6.1. Tài liệu bắt buộc:

1. Nguyễn Hùng Nguyệt (2021). Kỹ thuật chăn nuôi lợn. Nhà xuất bản Hà Nội, 236tr
2. Trương Hữu Dũng, Phạm Đình Thắm, Trần văn Thắng (2018). Giáo trình phương pháp thí nghiệm trong chăn nuôi thú y. Nhà xuất bản Nông nghiệp, 160tr

### 6.2 Tài liệu tham khảo:

3. Võ Thị Trà An, Lê Thanh Hiền, Dương Huy Đồng, Hồ Thị Kim Hoa, Nguyễn Tiến Thành, Nghiên cứu khoa học trong chăn nuôi thú y, NXB Đại học quốc gia TP HCM
4. Vũ Đình Tôn, Trần Thị Thuận (2006) Giáo trình chăn nuôi lợn - NXB Hà Nội
5. Nguyễn Xuân Trạch, Đỗ Đức Lực (2016), Phân tích số liệu thí nghiệm và công bố kết quả nghiên cứu chăn nuôi, Nhà xuất bản ĐH Nông nghiệp

## 7. Kế hoạch dạy học

### Phần 1. Tìm hiểu sản xuất tại cơ sở thực tập

### Phần 2: Thực hành sản xuất tại cơ sở thực tập

### Phần 3: Đồ án

| Tuần | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Địa điểm/ không gian thực hiện | Hoạt động của sinh viên                                                                                                                                                                                                                                                                     | Kết quả cần đạt được                                                                                                                                              | Ghi chú |
|------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1    | 1.1 Tìm hiểu cơ sở thực tập<br>- Vị trí địa lý<br>- Nhân sự<br>- Tổ chức<br>- Hệ thống chuồng trại chăn nuôi (gia cầm/trâu bò), hệ thống xử lý chất thải.<br>- Tình hình chăn nuôi (gia cầm/trâu bò) của trại trong những năm gần đây<br>3.1. Khảo sát thực tế đưa ra kế hoạch thực hiện đồ án thực tập | Cơ sở thực tập                 | -SV tìm hiểu về cơ sở thực tập: Vị trí địa lý, cơ cấu tổ chức, tình hình chăn nuôi, cơ sở vật chất, yêu cầu về nội quy, quy định của cơ sở.<br>- Quan sát, hỏi cán bộ trại, GVHD, đọc các tài liệu liên quan để đưa ra được kế hoạch thực hiện đồ án.<br>- SV ghi nhật ký thực tập, số liệu | - Nắm được vị trí địa lý, cơ cấu tổ chức, tình hình chăn nuôi, cơ sở vật chất, yêu cầu về nội quy, quy định của cơ sở.<br>- Đưa ra được kế hoạch thực hiện đồ án. |         |

|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |  |
|---|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|   | cho cá<br>nhân/nhóm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |  |
| 2 | <p>1.2. Tìm hiểu hệ thống quản lý trang trại chăn nuôi (gia cầm/trâu bò)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quản lý nhân sự</li> <li>- Quản lý giống</li> <li>- Quản lý đàn</li> </ul> <p>1.3. Tìm hiểu quy trình kỹ thuật chăm sóc, nuôi dưỡng các đối tượng (gia cầm/trâu bò).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thức ăn</li> <li>- Nước uống</li> <li>- Kỹ thuật chăm sóc, nuôi dưỡng</li> </ul> <p>3.2. Xác định tên, mục tiêu, nội dung và phương pháp triển khai đồ án thực tập cho cá nhân/nhóm</p> | Cơ sở thực tập | <ul style="list-style-type: none"> <li>- SV tìm hiểu thực tế về hệ thống quản lý trang trại chăn nuôi gia cầm/trâu bò của cơ sở; Tìm hiểu quy trình kỹ thuật chăm sóc, nuôi dưỡng các đối tượng gia cầm/trâu bò mà cơ sở đang triển khai</li> <li>- Đọc các tài liệu liên quan để hoàn thiện đề cương cho đồ án</li> <li>- Xác định vấn đề nghiên cứu và đề xuất được tên đề tài, mục tiêu, nội dung.</li> <li>- SV ghi nhật ký thực tập, số liệu</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm hiểu được về hệ thống quản lý trang trại chăn nuôi gia cầm/trâu bò của cơ sở và quy trình kỹ thuật chăm sóc, nuôi dưỡng các đối tượng gia cầm/trâu bò mà cơ sở đang triển khai</li> <li>- Xác định được vấn đề nghiên cứu</li> <li>- Đề xuất được tên đề tài, mục tiêu, nội dung.</li> </ul> |  |
| 3 | <p>1.4. Tìm hiểu quy trình vệ sinh thú y, phòng bệnh từng đối tượng (gia cầm/trâu bò).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công tác vệ sinh</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Cơ sở thực tập | <ul style="list-style-type: none"> <li>- SV tìm hiểu thực tế về các quy trình vệ sinh thú y, phòng bệnh từng đối tượng gia cầm/trâu bò mà cơ sở áp dụng.</li> <li>- SV đọc tài liệu để</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- SV tìm hiểu được các quy trình vệ sinh thú y, phòng bệnh từng đối tượng gia cầm/trâu bò mà cơ sở áp dụng.</li> <li>- Xây dựng được</li> </ul>                                                                                                                                                    |  |



|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                |                                                                                                                                                          |                                                                                                                                |  |
|---|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|   | <p>- Quy trình tiêm thuốc và vacxin cho từng đối tượng (gia cầm/trâu bò).</p> <p>1.5.Tìm hiểu các quy trình xử lý chất thải.</p> <p>3.3. Hoàn thiện đề cương đồ án cá nhân/nhóm</p>                                                                                                                         |                | <p>hoàn thiện đề cương đồ án</p> <p>- SV ghi nhật ký thực tập, số liệu.</p>                                                                              | đề cương đồ án                                                                                                                 |  |
| 4 | <p>2.1.Thực hành kỹ thuật chăn nuôi (gia cầm/trâu bò) sinh sản tại cơ sở (1)</p> <p>2.2.Thực hành kỹ thuật ấp trứng gia cầm và nuôi gia cầm con/chăn nuôi bê nghé (1)</p> <p>2.3.Thực hành kỹ thuật chăn nuôi gia cầm thịt/ trâu bò sữa / trâu bò thịt (1)</p> <p>3.4.Triển khai đồ án cá nhân/nhóm (1)</p> | Cơ sở thực tập | <p>- SV thực hiện các thao tác kỹ thuật theo góp ý, hướng dẫn của cán bộ CS.</p> <p>- SV thực hiện đồ án.</p> <p>- SV ghi nhật ký thực tập, số liệu.</p> | <p>-Thực hiện được các thao tác kỹ thuật theo góp ý, hướng dẫn của cán bộ CS.</p> <p>- Tiến hành được các tiểu thí nghiệm.</p> |  |
| 5 | <p>2.1.Thực hành kỹ thuật chăn nuôi (gia cầm/trâu bò) sinh sản tại cơ sở (2)</p>                                                                                                                                                                                                                            | Cơ sở thực tập | <p>- SV thực hiện các thao tác kỹ thuật theo góp ý, hướng dẫn của cán bộ CS.</p> <p>- SV thực hiện đồ án.</p>                                            | <p>-Thực hiện được các thao tác kỹ thuật theo góp ý, hướng dẫn của cán bộ CS.</p> <p>-Theo dõi, vận</p>                        |  |

|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                |                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                          |  |
|---|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|   | <p>2.2. Thực hành kỹ thuật ấp trứng gia cầm và nuôi gia cầm con/ chăn nuôi bê nghé (2)</p> <p>2.3. Thực hành kỹ thuật chăn nuôi gia cầm thịt/ trâu bò sữa / trâu bò thịt (2)</p> <p>3.4. Triển khai đề án cá nhân/nhóm (2)</p>                                                                                   |                | <p>- SV ghi nhật ký thực tập, số liệu.</p>                                                                                                                                                                      | <p>hành được thí nghiệm đề án.</p> <p>- Ghi nhận được số liệu của các chỉ tiêu thí nghiệm.</p>                                                                                           |  |
| 6 | <p>1.1. Thực hành kỹ thuật chăn nuôi (gia cầm/trâu bò) sinh sản tại cơ sở (3)</p> <p>2.2. Thực hành kỹ thuật ấp trứng gia cầm và nuôi gia cầm con/ chăn nuôi bê nghé (3)</p> <p>2.3. Thực hành kỹ thuật chăn nuôi gia cầm thịt/ trâu bò sữa / trâu bò thịt (3)</p> <p>3.4. Triển khai đề án cá nhân/nhóm (3)</p> | Cơ sở thực tập | <p>- SV thực hiện các thao tác kỹ thuật theo góp ý, hướng dẫn của cán bộ CS.</p> <p>- SV thực hiện đề án.</p> <p>- Thu thập số liệu và báo cáo thông tin cho GVHD</p> <p>- SV ghi nhật ký thực tập, số liệu</p> | <p>- Thực hiện được các kỹ thuật theo góp ý, hướng dẫn của Cán bộ CS.</p> <p>- Theo dõi, vận hành được thí nghiệm đề án.</p> <p>- Ghi nhận được số liệu của các chỉ tiêu thí nghiệm.</p> |  |
| 7 | <p>2.1. Thực hành kỹ thuật chăn nuôi (gia cầm/trâu bò) sinh sản tại cơ sở (4)</p>                                                                                                                                                                                                                                | Cơ sở thực tập | <p>- SV thực hiện các thao tác kỹ thuật theo góp ý, hướng dẫn của cán bộ CS.</p> <p>- SV thực hiện đề án.</p>                                                                                                   | <p>- Thực hiện được các kỹ thuật theo góp ý, hướng dẫn của Cán bộ CS.</p> <p>- Theo dõi, vận hành được thí</p>                                                                           |  |

|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                |                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                        |  |
|---|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|   | <p>2.2.Thực hành kỹ thuật ấp trứng gia cầm và nuôi gia cầm con/chăn nuôi bê nghé (4)</p> <p>2.3.Thực hành kỹ thuật chăn nuôi gia cầm thịt/ trâu bò sữa / trâu bò thịt (4)</p> <p>3.4.Triển khai đồ án cá nhân/nhóm (4)</p>                                                                                  |                | <p>-Thu thập số liệu và báo cáo thông tin cho GVHD</p> <p>- SV ghi nhật ký thực tập, số liệu</p>                                                                                                               | <p>nghiệm đồ án.</p> <p>-Ghi nhận được số liệu của các chỉ tiêu thí nghiệm.</p>                                                                                                        |  |
| 8 | <p>2.1.Thực hành kỹ thuật chăn nuôi (gia cầm/trâu bò) sinh sản tại cơ sở (5)</p> <p>2.2.Thực hành kỹ thuật ấp trứng gia cầm và nuôi gia cầm con/chăn nuôi bê nghé (5)</p> <p>2.3.Thực hành kỹ thuật chăn nuôi gia cầm thịt/ trâu bò sữa / trâu bò thịt (5)</p> <p>3.4.Triển khai đồ án cá nhân/nhóm (5)</p> | Cơ sở thực tập | <p>- SV thực hiện các thao tác kỹ thuật theo góp ý, hướng dẫn của cán bộ CS.</p> <p>- SV thực hiện đồ án.</p> <p>-Thu thập số liệu và báo cáo thông tin cho GVHD</p> <p>- SV ghi nhật ký thực tập, số liệu</p> | <p>- Thực hiện được các kỹ thuật theo góp ý, hướng dẫn của Cán bộ CS.</p> <p>-Theo dõi, vận hành được thí nghiệm đồ án.</p> <p>-Ghi nhận được số liệu của các chỉ tiêu thí nghiệm.</p> |  |
| 9 | .1.Thực hành kỹ thuật chăn nuôi (gia cầm/trâu bò) sinh sản tại cơ sở (6)                                                                                                                                                                                                                                    | Cơ sở thực tập | <p>- SV thực hiện các thao tác kỹ thuật theo góp ý, hướng dẫn của cán bộ CS.</p> <p>- SV thực hiện đồ</p>                                                                                                      | <p>- Thực hiện được các kỹ thuật theo góp ý, hướng dẫn của Cán bộ CS.</p> <p>-Theo dõi, vận</p>                                                                                        |  |

|    |                                                                                                                                                                                                                               |                           |                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                |  |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    | <p>2.2. Thực hành kỹ thuật ấp trứng gia cầm và nuôi gia cầm con/chăn nuôi bê nghé (6)</p> <p>2.3. Thực hành kỹ thuật chăn nuôi gia cầm thịt/ trâu bò sữa / trâu bò thịt (6)</p> <p>3.4. Triển khai đồ án cá nhân/nhóm (6)</p> |                           | <p>án.</p> <p>- Thu thập số liệu và báo cáo thông tin cho GVHD</p> <p>- SV ghi nhật ký thực tập, số liệu</p>                                                                                                                                                              | <p>hành được thí nghiệm đồ án.</p> <p>- Ghi nhận được số liệu của các chỉ tiêu thí nghiệm.</p>                                                                                                 |  |
| 10 | <p>1.6. Viết và báo cáo kết quả tìm hiểu cơ sở thực tập</p> <p>2.4. Viết và báo cáo kết quả thực hành sản xuất</p> <p>3.5. Xử lý số liệu và viết báo cáo đồ án cá nhân/nhóm</p>                                               | Cơ sở thực tập            | <p>- Sinh viên tổng hợp số liệu trên hệ thống sản xuất để viết báo cáo tìm hiểu cơ sở thực tập và thực hành sản xuất.</p> <p>- SV viết và hoàn thiện báo cáo đồ án</p> <p>- Hoàn thiện hồ sơ thực tập cần thiết</p> <p>- Báo cáo cho CBCS, GVHD, về kết quả thu được.</p> | <p>- Viết và hoàn thiện các báo cáo yêu cầu.</p> <p>- Tổng hợp được số liệu, phân tích, so sánh và kết luận kết quả, thí nghiệm viết báo cáo.</p> <p>- Hoàn thiện hồ sơ thực tập cần thiết</p> |  |
| 11 | <p>2.5. Báo cáo kết quả thực hành sản xuất</p> <p>3.6. Báo cáo kết quả đồ án cá nhân/nhóm</p>                                                                                                                                 | Theo phân công của bộ môn | - Báo cáo kết quả cho cán bộ chuyên môn và giảng viên                                                                                                                                                                                                                     | Hoàn thành thực tập                                                                                                                                                                            |  |

## 8. Nhiệm vụ của người học

### 8.1. Phần tự học

- Nghiên cứu tài liệu, xem các slide/video/website.
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung thực tập
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học/cựu sinh viên/cán

bộ tại đơn vị trải nghiệm hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.

- Hoàn thành các bài tập được giao trên LMS.

### **8.2. Phần thực tập**

- Tham dự thực tập  $\geq 80\%$  tổng thời lượng
- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung thực tập

### **8.3. Làm việc nhóm, triển khai đồ án**

- Tham gia xây dựng kế hoạch hoạt động của nhóm.
- Tôn trọng ý kiến và chịu trách nhiệm về kết quả làm việc chung.
- Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ và sản phẩm dự án được giao.

### **9. Ngày phê duyệt:**

### **10. Cấp phê duyệt:**

**VIỆN TRƯỞNG**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**TS. Nguyễn Đình Vinh**

**TS. Lê Minh Hải**

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT**  
**Bảo quản và chế biến sản phẩm chăn nuôi**

**1. Thông tin tổng quát:**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1: Tạ Thị Bình**

Học hàm, học vị: Giảng viên – Tiến sỹ

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Nuôi trồng Thủy sản và Chăn nuôi – Viện Nông nghiệp và Tài Nguyên

Điện thoại, email: : [tathibinhdhv@gmail.com](mailto:tathibinhdhv@gmail.com); ĐT: 0984.596.189

Các hướng nghiên cứu chính:

**Giảng viên 2: Trương Thị Thành Vinh**

Học hàm, học vị: Giảng viên – Thạc sỹ

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Thủy sản và Chăn nuôi – Viện Nông nghiệp và Tài Nguyên

Điện thoại, email: [thanhvinhtruong@gmail.com](mailto:thanhvinhtruong@gmail.com); ĐT: 0985381343

Các hướng nghiên cứu chính:

**1.2. Thông tin về học phần:**

|                                                                                         |                                                                               |
|-----------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|
| - Tên môn học (tiếng Việt): Bảo quản và chế biến sản phẩm chăn nuôi                     |                                                                               |
| (tiếng Anh):                                                                            |                                                                               |
| - Mã số học phần: AHY30021                                                              |                                                                               |
| - Thuộc CTĐT ngành: Chăn nuôi                                                           |                                                                               |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:                                                         |                                                                               |
| <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản                                               | <input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung                     |
| <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành                                          | <input type="checkbox"/> Kiến thức khác                                       |
| <input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức ngành                                     |                                                                               |
| - Thuộc loại học phần:                                                                  | <input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc <input type="checkbox"/> Tự chọn |
| - Số tín chỉ: 3                                                                         |                                                                               |
| + Số tiết lý thuyết: 30                                                                 |                                                                               |
| + Số tiết thảo luận/bài tập:                                                            |                                                                               |
| + Số tiết thực hành: 15                                                                 |                                                                               |
| + Số tiết tự học: 60                                                                    |                                                                               |
| - Điều kiện đăng ký học:                                                                |                                                                               |
| + Học phần tiên quyết: Vi sinh vật chăn nuôi                                            | Mã số HP: AHY30005                                                            |
| + Học phần học trước: An toàn thực phẩm                                                 | Mã số HP: AHY30017                                                            |
| - Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Vinh. Cụ thể: |                                                                               |

|                                                                                                                                                                                                                                            |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thời gian tối thiểu sinh viên phải có mặt trên lớp: 80%</li> <li>+ Sinh viên phải nộp đầy đủ bài tập, báo cáo qua hệ thống LMS (Mục 5.1).</li> <li>+ Tham gia đầy đủ các bài thực hành</li> </ul> |
| - Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Thủy sản và Chăn nuôi<br>Điện thoại: _____ Email: _____                                                                                                                                                |

## 2. Mô tả học phần

Nội dung môn học Bảo quản sản phẩm chăn nuôi cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về các phương pháp, công nghệ bảo quản chế biến sản phẩm chăn nuôi hiện nay đang được áp dụng và ứng dụng sau thu hoạch; Đồng thời, cung cấp kỹ năng nhận biết sản phẩm chăn nuôi và nhận định đúng đắn về tính trung thực trong bảo quản và chế biến sản phẩm chăn nuôi. Từ đó, nhận thức và thực hiện được các luật lệ quy định trong bảo quản và chế biến sản phẩm chăn nuôi.

## 3. Mục tiêu học phần

Học phần này giúp sinh viên nắm được một số kiến thức và phương pháp cơ bản trong chế biến bảo quản các sản phẩm chăn nuôi sau thu hoạch. Biết phương hướng và cách thức ứng dụng kỹ thuật và công nghệ trong lĩnh vực bảo quản và chế biến các sản phẩm chăn nuôi. Có phẩm chất cá nhân, sức khỏe, đạo đức; Phát triển kỹ năng tổ chức nhóm để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong sản xuất. Có khả năng thiết kế một số nghiên cứu và ứng dụng cụ thể trong chế biến và bảo quản sản phẩm chăn nuôi sau thu hoạch

## 4. Đánh giá học tập

| Thành phần đánh giá (1)                                            | Tỷ lệ (%) (4) |
|--------------------------------------------------------------------|---------------|
| <b>A1. Đánh giá ý thức học tập</b>                                 | <b>10%</b>    |
| Bảng điểm chuyên cần: thái độ chuyên cần, tích cực học tập         |               |
| <b>A2. Đánh giá giữa kỳ (Bài tập, Bài thu hoạch, Thuyết trình)</b> | <b>20%</b>    |
| <b>A3. Đánh giá thực hành</b>                                      | <b>20%</b>    |
| <b>A4. Đánh giá cuối kỳ ( Thi tự luận hoặc trắc nghiệm)</b>        | <b>50%</b>    |

## 5. Hình thức tổ chức dạy học

- Giảng bài trên lớp kết hợp thảo luận, seminar theo chủ đề.
- Thực tập, thực tế tại cơ sở sản xuất giống và Viện nghiên cứu.
- Hoạt động theo nhóm thông qua thảo luận theo chủ đề.
- Tự học, tự nghiên cứu thông qua tiểu luận và các chủ đề seminar.

## 6. Tài liệu học tập

### 6.1. Tài liệu bắt buộc:

1. Nguyễn Văn Mười, Trần Thanh Trúc, Giáo trình Xử lý sau thu hoạch và chế biến sản phẩm động vật, Nhà Xuất bản ĐH Cần Thơ, 2014
2. Nguyễn Tiến Lực. Công nghệ chế biến thịt và thủy sản. NXB Đại học quốc gia TP HCM,

2016

**6.2. Tài liệu tham khảo:**

3. Trần Như Khuyên, Nguyễn Thị Thanh Hải, Giáo trình Công nghệ bảo quản và chế biến sản phẩm chăn nuôi, Nhà xuất bản Hà Nội, 2007
6. Phạm Xuân Vượng, Trần Như Khuyên, Giáo trình Kỹ thuật lạnh và lạnh đông thực phẩm – Đại học Nông nghiệp Hà Nội, 2006.



## 7. Kế hoạch dạy học

### Lý thuyết:

| Tuần/<br>Buổi<br>học [1] | Nội dung<br>[2]                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Hình thức tổ chức<br>dạy và học [3]                                                                                                                                                      | Chuẩn bị của sinh<br>viên [4]                                                 | Ghi chú |
|--------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1<br>(3 tiết)            | <b>Chương 1. Sữa nguyên liệu</b><br>1.1. Thành phần hoá học và giá trị dinh dưỡng sữa<br>1.1.1. Nước<br>1.1.2. Chất khô<br>1.1.3. Giá trị dinh dưỡng của sữa<br>1.2. Một số tính chất đặc trưng của sữa<br>1.2.1. Tính chất vật lý<br>1.2.2. Tính chất hoá học                                                         | <b>Hoạt động 1:</b><br>Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời<br><br><b>Hoạt động 2:</b><br>Hướng dẫn tự học trên LMS | - Đọc tài liệu<br>- Nghiên cứu hệ thống LMS                                   |         |
| 2<br>(3 tiết)            | <b>Chương 1. Sữa nguyên liệu</b><br>1.3. Một số yếu tố ảnh hưởng tới thành phần và chất lượng của sữa<br>1.3.1. Giống và tuổi<br>1.3.2. Chu kỳ vắt sữa<br>1.3.3. Thức ăn<br>1.3.4. Điều kiện môi trường<br>1.3.5. Tình trạng sức khỏe<br>1.4. Kiểm tra chất lượng sữa<br>1.4.1. Độ axit chung<br>1.4.2. Chỉ số độ tươi | <b>Hoạt động 1:</b><br>Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời<br><br><b>Hoạt động 2</b> Thảo luận                     | - Đọc tài liệu<br>- Nghe bài giảng elearning và làm bài tập trước khi đến lớp |         |

|               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                               |                                                                               |  |
|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|--|
|               | 1.4.3. Chỉ tiêu vi sinh vật<br>1.4.4. Tập chất cơ học<br>1.4.5. Tỷ trọng<br>1.4.6. Hàm lượng chất béo<br>1.4.7. Xác định hàm lượng chất khô<br>1.5. Vắt sữa, vận chuyển và thu nhận sữa<br>1.5.1. Vắt sữa<br>1.5.2. Vận chuyển<br>1.5.3. Thu nhận                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                               |                                                                               |  |
| 3<br>(3 tiết) | <b>Chương 2. Kỹ thuật sơ chế và bảo quản sữa</b><br>2.1. Những biến đổi của sữa trong quá trình bảo quản<br>2.1.1. Lên men đường<br>2.1.2. Phân huỷ mỡ sữa<br>2.2. Kỹ thuật sơ chế sữa<br>2.2.1. Làm sạch sữa<br>2.2.2. Kỹ thuật làm lạnh và bảo quản sữa<br>2.2.3 bảo quản lạnh<br>2.3. Thanh trùng sữa<br>2.3.1. Nguyên lý<br>2.3.2. Các phương pháp thanh trùng<br>2.3.3. Chế độ thanh trùng<br>2.3.4 Thiết bị thanh | <b>Hoạt động 1:</b> Kiểm tra nội dung tự học của sinh viên.<br><b>Hoạt động 2:</b> Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời<br><b>Hoạt động 3:</b> Thảo luận | - Đọc tài liệu<br>- Nghe bài giảng elearning và làm bài tập trước khi đến lớp |  |

|               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                            |  |
|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|               | trùng<br>2.4. Phân ly sữa<br>2.4.1. Mục đích của việc phân ly sữa<br>2.4.2. Nguyên lý phân ly sữa<br>2.4.3 Thiết bị phân ly sữa<br>2.4.4. Những yếu tố ảnh hưởng đến quá trình phân ly sữa<br>2.5. Đồng hoá sữa<br>2.5.1. Mục đích<br>2.5.2. Nguyên tắc đồng hoá sữa<br>2.5.3. Phương pháp xác định hiệu quả đồng hoá<br>2.6. Tiêu chuẩn hoá sữa<br>2.6.1. Mục đích tiêu chuẩn hoá<br>2.6.2. Phương pháp tiêu chuẩn hoá |                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                            |  |
| 4<br>(3 tiết) | <b>Chương 3. Kỹ thuật chế biến sữa</b><br>3.1. Kỹ thuật sản xuất sữa uống<br>3.1.1. Sữa thanh trùng<br>3.1.2. Sữa tiệt trùng<br>3.1.3. Sữa hoàn nguyên, sữa pha lại<br>3.2. Kỹ thuật sản xuất sữa cô đặc<br>3.2.1. Khái niệm sữa cô đặc                                                                                                                                                                                 | <b>Hoạt động 1:</b> Kiểm tra nội dung tự học của sinh viên<br><b>Hoạt động 2:</b> Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời<br><b>Hoạt động 3:</b> Thảo luận | - Nghe bài giảng elearning và làm bài tập trước khi đến lớp<br>- Nghe bài giảng elearning và làm bài tập trước khi đến lớp |  |

|               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                          |  |
|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|               | <p>3.2.2. Quy trình sản xuất sữa cô đặc</p> <p>3.3. Quy trình sản xuất sữa bột</p> <p>3.3.1. Khái niệm sữa bột</p> <p>3.3.2. Quy trình sản xuất sữa bột</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                          |  |
| 5<br>(3 tiết) | <p><b>Chương 3. Kỹ thuật chế biến sữa</b></p> <p>3.4. Kỹ thuật sản xuất các sản phẩm lên men</p> <p>3.4.1. Khái niệm</p> <p>3.4.2. Sữa chua yoghurt</p> <p>3.4.3. Sữa chua kefir</p> <p>3.5. Kỹ thuật sản xuất bơ</p> <p>3.5.1. Khái niệm</p> <p>3.5.2. Nguyên liệu để sản xuất cream</p> <p>3.5.3. Quy trình sản xuất bơ</p> <p>3.5.4. Những biến đổi của bơ trong quá trình chế biến và bảo quản</p> <p>3.5.5. Kiểm tra hiệu suất của quá trình sản xuất bơ</p> | <p><b>Hoạt động 1:</b> Kiểm tra nội dung tự học của sinh viên</p> <p><b>Hoạt động 2:</b> Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời</p> <p><b>Hoạt động 3:</b> Thảo luận</p> | <p>- Đọc tài liệu</p> <p>- Nghe bài giảng elearning và làm bài tập trước khi đến lớp</p> |  |
| 6<br>(3 tiết) | <p>Chương 4. Thịt nguyên liệu</p> <p>4.1 Một số quy trình giết mổ gia súc, gia cầm</p> <p>4.1.1 Quy trình giết mổ lợn, cừu</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | <p><b>Hoạt động 1:</b> Kiểm tra nội dung tự học của sinh viên</p> <p><b>Hoạt động 2:</b> Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài</p>                                                                                        | <p>- Đọc tài liệu</p> <p>- Nghe bài giảng elearning và làm bài tập trước khi đến lớp</p> |  |

|                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                          |  |
|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|                       | <p>4.1.2 Quy trình giết mổ trâu, bò</p> <p>4.1.3 Quy trình giết mổ gia cầm</p> <p>4.1.4 Ảnh hưởng của kỹ thuật giết mổ lên chất lượng thịt</p> <p>4.2 Dinh dưỡng, thành phần và tính chất của thịt nguyên liệu</p> <p>4.2.1 Dinh dưỡng thịt nguyên liệu</p> <p>4.2.2 Thành phần và tính chất thịt nguyên liệu</p>                                                                                                                                                 | <p>học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời</p> <p><b>Hoạt động 3:</b> Thảo luận</p>                                                                                                                                               |                                                                                          |  |
| <p>7<br/>(3 tiết)</p> | <p>Chương 4. Thịt nguyên liệu</p> <p>4.3 Biến đổi hóa sinh ở thịt sau giết mổ</p> <p>4.3.1 Giai đoạn tê cứng sau khi chết</p> <p>4.3.2 Giai đoạn chín tới của thịt.</p> <p>4.3.3 Giai đoạn tự phân sâu xa .</p> <p>4.3.4 Các phương pháp làm tăng quá trình chín tới của thịt</p> <p>4.4. Chất lượng thịt và những quy định về chất lượng thịt</p> <p>4.4.1 Quy định về chất lượng thịt tươi</p> <p>4.4.2 Quy định về chất lượng thịt chế biến có xử lý nhiệt</p> | <p><b>Hoạt động 1:</b> Kiểm tra nội dung tự học của sinh viên</p> <p><b>Hoạt động 2:</b> Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời</p> <p><b>Hoạt động 3:</b> Thảo luận</p> | <p>- Đọc tài liệu</p> <p>- Nghe bài giảng elearning và làm bài tập trước khi đến lớp</p> |  |

|               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                            |  |
|---------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|               | <p>4.4.3 Ảnh hưởng của pH đối với chất lượng thịt</p> <p>4.4.4 Thịt bình thường, thịt PSE, thịt DFD và các yếu tố ảnh hưởng</p> <p>4.4.5 Các dạng hư hỏng của thịt</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                            |  |
| 8<br>(3 tiết) | <p>Chương 5. Bảo quản thịt và các sản phẩm chế biến từ thịt</p> <p>5.1. Ý nghĩa của việc bảo quản thịt và sản phẩm từ thịt</p> <p>5.2. Một số phương pháp bảo quản thịt và sản phẩm từ thịt</p> <p>5.2.1. Bảo quản thịt bằng phương pháp làm lạnh</p> <p>5.2.2. Bảo quản thịt bằng phương pháp lạnh đông</p> <p>5.2.3. Bảo quản thịt bằng phương pháp nấu – xử lý nhiệt</p> <p>5.2.4. Bảo quản thịt bằng phương pháp sấy khô hoặc phơi nắng</p> <p>5.2.5. Bảo quản thịt bằng phương pháp Hấp muối.</p> <p>5.2.6. Bảo quản thịt bằng phương pháp hun khói</p> <p>5.2.7. Bảo quản thịt</p> | <p><b>Hoạt động 1:</b> Kiểm tra nội dung tự học của sinh viên tuần 9.</p> <p><b>Hoạt động 2:</b> Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời</p> <p><b>Hoạt động 3:</b> Thảo luận</p> | <p>- Đọc tài liệu].</p> <p>- Nghe bài giảng elearning và làm bài tập trước khi đến lớp</p> |  |

|                |                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                              |                                                                               |  |
|----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|--|
|                | bằng phương pháp bao gói<br>5.2.8. Các phương pháp bảo quản khác                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                              |                                                                               |  |
| 9<br>(3 tiết)  | Chương 6. Công nghệ chế biến thịt<br>6.1. Công nghệ chế biến đồ hộp thịt<br>6.2. Công nghệ chế biến các sản phẩm từ hệ nhũ tương thịt<br>6.3. Công nghệ chế biến các sản phẩm thịt hấp và xông khói       | <b>Hoạt động 1:</b> Kiểm tra nội dung tự học của sinh viên<br><b>Hoạt động 2:</b> Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời<br><b>Hoạt động 3:</b> Thảo luận | - Đọc tài liệu<br>- Nghe bài giảng elearning và làm bài tập trước khi đến lớp |  |
| 10<br>(3 tiết) | Chương 6. Công nghệ chế biến thịt<br>6.4. Công nghệ chế biến các sản phẩm thịt lên men<br>6.5. Các chất phụ gia, gia vị dùng trong công nghệ chế biến thịt<br>6.6. Phế liệu trong công nghệ chế biến thịt | <b>Hoạt động 1:</b> Kiểm tra nội dung tự học của sinh viên<br><b>Hoạt động 2:</b> Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời<br><b>Hoạt động 3:</b> Thảo luận | - Đọc tài liệu<br>- Nghe bài giảng elearning và làm bài tập trước khi đến lớp |  |

**Thực hành:**

| Số tiết/tuần<br>(1) | Nội dung<br>(2)                                     | Hình thức tổ chức dạy và học (3) | Chuẩn bị của SV (4)                                   | Ghi chú |
|---------------------|-----------------------------------------------------|----------------------------------|-------------------------------------------------------|---------|
| 3                   | <b>Bài thực hành 1</b><br>Sản xuất sữa chua yoghurt | Hướng dẫn, quan sát, thực hành.  | Vở ghi chép, bút, giấy A4<br>Đọc tài liệu liên quan ở |         |

|   |                                                  |                                 |                                                           |  |
|---|--------------------------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------------------|--|
|   |                                                  |                                 | nhà                                                       |  |
| 3 | <b>Bài thực hành 2</b><br>Sản xuất bơ            | Hướng dẫn, quan sát, thực hành. | Vở ghi chép, bút, giấy A4<br>Đọc tài liệu liên quan ở nhà |  |
| 3 | <b>Bài thực hành 3.</b><br>Chế biến thịt lên men | Hướng dẫn, quan sát, thực hành. | Vở ghi chép, bút, giấy A4<br>Đọc tài liệu liên quan ở nhà |  |
| 3 | <b>Bài thực hành 4.</b><br>Chế biến thịt gà khô  | Hướng dẫn, quan sát, thực hành. | Vở ghi chép, bút, giấy A4<br>Đọc tài liệu liên quan ở nhà |  |
| 3 | <b>Bài thực hành 5</b><br>Chế biến thịt bò khô   | Hướng dẫn quan sát, thực hành.  | Vở ghi chép, bút,<br>Đọc tài liệu liên quan ở nhà         |  |

## 8. Nhiệm vụ của người học

### 8.1. Phần tự học

- Nghiên cứu tài liệu, xem các slide/video/website.
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học/cựu sinh viên/cán bộ tại đơn vị trải nghiệm hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.
- Hoàn thành các bài tập được giao trên LMS.

### 8.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

### 8.3. Thực hành

- Tham gia đầy đủ các bài thực hành
- Tôn trọng ý kiến và chịu trách nhiệm về kết quả làm việc chung.
- Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ và sản phẩm thực hành được giao.

## 9. Ngày phê duyệt:

## 10. Cấp phê duyệt:

VIỆN TRƯỞNG

TRƯỞNG BỘ MÔN



**TS. Nguyễn Đình Vinh**

**TS. Lê Minh Hải**

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT**  
**Quản lý chất thải chăn nuôi**

**1. Thông tin tổng quát:**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**(2) Giảng viên 1: Nguyễn Thị Thanh**

Học hàm, học vị: Giảng viên – Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Nuôi trồng Thủy sản và Chăn nuôi – Viện Nông nghiệp và Tài Nguyên

Điện thoại: 0984806773, Email: nguyenthithanhln@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính:

- Quản lý môi trường, chất thải chăn nuôi
- Sinh lý động vật

**Giảng viên 2: Phạm Mỹ Dung**

Học hàm, học vị: Giảng viên – Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Nuôi trồng Thủy sản và Chăn nuôi – Viện Nông nghiệp và Tài Nguyên

Điện thoại: 0948231430, Email: phammydungln@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính:

- Vệ sinh chăn nuôi
- Quản lý chất thải chăn nuôi

**1.2. Thông tin về học phần:**

|                                                                                                                                                                                                                                         |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| - Tên học phần (tiếng Việt): <b>Quản lý chất thải chăn nuôi</b><br>(tiếng Anh): Animal wastes management                                                                                                                                |  |
| - Mã số học phần: AHY30020                                                                                                                                                                                                              |  |
| - Thuộc CTĐT ngành: <b>Chăn nuôi</b>                                                                                                                                                                                                    |  |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành<br><input type="checkbox"/> Kiến thức chuyên về kỹ năng chung<br><input type="checkbox"/> Kiến thức khác |  |
| - Thuộc loại học phần: <input checked="" type="checkbox"/> <b>Bắt buộc</b> <input type="checkbox"/> Tự chọn                                                                                                                             |  |
| - Số tín chỉ: 3<br>+ Số tiết lý thuyết: 40<br>+ Số tiết thảo luận/bài tập: 5<br>+ Số tiết thực hành: 0<br>+ Số tiết tự học: 90                                                                                                          |  |
| - Điều kiện đăng ký học:<br>+ Học phần tiên quyết: Cơ sở quản lý tài nguyên và môi trường<br>Mã số HP: ANR20004                                                                                                                         |  |

|                                                                                                                                                      |                    |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|
| + Học phần học trước: Vệ sinh chăn nuôi                                                                                                              | Mã số HP: AHY30011 |
| - Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Vinh. Cụ thể:<br>+ Thời gian tối thiểu sinh viên phải có mặt trên lớp: 80% |                    |
| - Bộ môn phụ trách học phần: Thủy sản và Chăn nuôi<br>Điện thoại: Email:                                                                             |                    |

## 2. Mô tả học phần

Quản lý chất thải chăn nuôi cung cấp cho sinh viên hiểu biết cơ bản về quá trình phát sinh các dạng chất thải; số lượng thành phần chất thải; tác hại của chất thải tới sức khỏe vật nuôi và môi trường sống; các biện pháp quản lý chất thải đảm bảo hệ sinh thái an toàn và phát triển chăn nuôi bền vững. Đồng thời, môn học sẽ giúp người học có kỹ năng làm việc nhóm, hợp tác nhóm; Áp dụng kỹ thuật thao tác trong phòng thí nghiệm và thực địa trong chăn nuôi.

## 3. Mục tiêu học phần

Giúp sinh viên hiểu kiến thức cơ bản về quá trình phát sinh các dạng chất thải trong chăn nuôi; Hiểu được số lượng và thành phần các chất thải cũng như tác hại của chất thải tới sức khỏe vật nuôi và môi trường sống, kỹ năng nhận biết được các dạng chất thải và phương pháp quản lý chất thải trong chăn nuôi; kỹ năng lập luận, phân tích và giải quyết vấn đề, kỹ năng làm việc nhóm và thực hiện được quy định về chăn nuôi an toàn sinh học góp phần phát triển ngành Chăn nuôi theo hướng bền vững

## 4. Đánh giá học tập

| Thành phần đánh giá                                                     | Tỷ lệ (%)  |
|-------------------------------------------------------------------------|------------|
| <b>A1. Đánh giá ý thức học tập</b>                                      | <b>10%</b> |
| Bảng điểm chuyên cần: thái độ chuyên cần, tích cực học tập              |            |
| <b>A2. Đánh giá giữa kỳ (Bài tập, Bài thảo luận nhóm, Thuyết trình)</b> | <b>20%</b> |
| <b>A3. Đánh giá cuối kỳ ( Thi tự luận)</b>                              | <b>70%</b> |

## 5. Hình thức tổ chức dạy học

- Giảng bài trên lớp kết hợp thảo luận, seminar theo chủ đề.
- Thực tập, thực tế tại cơ sở sản xuất giống và Viện nghiên cứu.
- Hoạt động theo nhóm thông qua thảo luận theo chủ đề.
- Tự học, tự nghiên cứu thông qua tiểu luận và các chủ đề seminar.

## 6. Tài liệu học tập

### a. Tài liệu bắt buộc:

[1] Lê Văn Phước, Giáo trình Quản lý môi trường và chất thải chăn nuôi, NXB Đại học

Huế, 2017.

[2] Bùi Hữu Đoàn (Chủ biên), Bài giảng Quản lý chất thải chăn nuôi, NXB Nông nghiệp, 2011

**b. Tài liệu tham khảo:**

[3] Dương Nguyên Khang, *Thực hành Quản lý tốt hơn Xử lý nước thải trại chăn nuôi heo quy mô lớn*, NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

## 7. Kế hoạch dạy học

| Tuần/<br>Buổi<br>học [1] | Nội dung<br>[2]                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Hình thức tổ chức dạy và học<br>[3]                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Chuẩn bị<br>của sinh viên<br>[4]                                                                              | Ghi<br>chú |
|--------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1                        | <b>Chương 1. Chăn nuôi và ô nhiễm môi trường</b><br>1.1. Tình hình sản xuất và tiêu thụ thịt<br>1.2. Các hệ thống chăn nuôi<br>1.3. Xu hướng phát triển và thách thức của ngành chăn nuôi<br>1.4. Thực trạng môi trường trong chăn nuôi<br>1.5. Các nguồn phát sinh chất thải<br>1.6. Thành phần chất thải<br>1.7. Tác động của ngành chăn nuôi và các giải pháp | <b>Giảng viên:</b><br>- Thuyết trình tình hình sản xuất thịt, các hệ thống chăn nuôi, xu hướng phát triển của ngành chăn nuôi.<br>- Thuyết trình về các nguồn phát sinh chất thải, thành phần của chất thải, các tác động của ngành chăn nuôi<br>- Đưa chủ đề thảo luận: thực trạng của ngành chăn nuôi tại địa phương<br>SV: Nghe giảng, trả lời câu hỏi | - Vở ghi chép<br>- Tài liệu tham khảo<br>- Tìm hiểu tài liệu để trả lời câu hỏi thảo luận của GV              |            |
| 2                        | <b>Chương 2. Quản lý chất thải rắn</b><br>2.1. Nguồn gốc của chất thải rắn<br>2.2. Trữ lượng chất thải rắn<br>2.3. Thành phần chất thải rắn<br>2.4. Tác hại của chất thải rắn                                                                                                                                                                                    | <b>Giảng viên:</b><br>- Thuyết trình về nguồn gốc, trữ lượng, thành phần chất thải rắn<br>- Đặt câu hỏi: tác hại của chất thải rắn đối với vật nuôi và môi trường<br><b>Sinh viên:</b><br>- Nghe giảng, xây dựng bài<br>- Trả lời câu hỏi của GV                                                                                                          | - Vở ghi chép<br>- Tài liệu học tập<br>- Tìm hiểu về tác hại của chất thải rắn đối với vật nuôi và môi trường |            |
| 3                        | <b>Chương 2. (tiếp theo)</b><br>2.5. Các phương pháp quản lý chất                                                                                                                                                                                                                                                                                                | <b>Giảng viên:</b><br>- Thuyết trình: các phương pháp quản lý chất thải rắn.<br>- Đặt câu hỏi: Hiện trạng chăn                                                                                                                                                                                                                                            | - Vở ghi chép<br>- Tài liệu tham khảo<br>- Tìm hiểu                                                           |            |

|   |                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                          |  |
|---|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|   | thải rắn                                                                                                                                           | nuôi lợn sử dụng hầm biogas để kiểm soát chất thải<br><b>Sinh viên:</b><br>- Nghe giảng, xây dựng bài<br>- Trả lời câu hỏi của GV                                                                                                                                 | thông tin tài liệu để trả lời câu hỏi của GV                                             |  |
| 4 | <b>Chương 3.</b> Quản lý nước thải chăn nuôi<br>3.1. Khái niệm, thành phần nước thải chăn nuôi<br>3.2. Căn cứ để thiết kế hệ thống xử lý nước thải | <b>Giảng viên:</b><br>- Thuyết trình: thành phần của nước thải, căn cứ để thiết kế hệ thống xử lý nước thải.<br>- Đặt câu hỏi có liên quan đến nội dung bài học<br><b>Sinh viên:</b><br>- Nghe giảng, xây dựng bài<br>- Thảo luận thông tin liên quan đến bài học | - Vở ghi chép<br>- Tài liệu học tập<br><br>- Tìm hiểu tài liệu để trả lời câu hỏi của GV |  |
| 5 | <b>Chương 3.</b> (tiếp theo)<br>3.3. Các phương pháp xử lý nước thải                                                                               | <b>Giảng viên:</b><br>- Thuyết trình: các phương pháp xử lý nước thải hiện nay<br>- Đặt câu hỏi: Tại địa phương hiện đang áp dụng phương pháp nào?<br><b>Sinh viên:</b><br>- Nghe giảng<br>- Trả lời câu hỏi                                                      | - Vở ghi chép<br>- Tài liệu học tập<br>- Tìm hiểu tài liệu để trả lời câu hỏi của GV     |  |
| 6 | <b>Thảo luận:</b><br><b>Ứng dụng đệm lót sinh học trong chăn nuôi</b>                                                                              | GV: Giao chủ đề bài thảo luận, chia các nhóm sinh viên<br>SV: Làm việc nhóm để thực hiện bài tiểu luận theo yêu cầu của GV<br>- Báo cáo bài thảo luận trước lớp                                                                                                   | - Máy tính<br>- Tài liệu<br>- Thuyết trình                                               |  |
| 7 | <b>Chương 4.</b> Quản lý khí thải<br>4.1. Nguồn phát sinh khí thải<br>4.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến sự hình thành và phát tán khí thải             | <b>Giảng viên:</b><br>- Thuyết trình: nguồn phát sinh, các yếu tố ảnh hưởng đến sự hình thành và phát tán khí thải<br>- Đặt câu hỏi: Ảnh hưởng của thành phần hạt và bụi đến sức khỏe vật nuôi và người chăn nuôi                                                 | - Vở ghi chép<br>- Tài liệu học tập<br>- Tìm hiểu tài liệu để trả lời câu hỏi của GV     |  |

|    |                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                              |  |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    | <p>4.3. Phân loại và đặc điểm khí thải</p> <p>4.4. Ảnh hưởng của thành phần hạt và bụi</p>                                                                                                                                            | <p><b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, trả lời câu hỏi của GV</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                              |  |
| 8  | <p><b>Chương 4.</b> (tiếp theo)</p> <p>4.5. Các yếu tố gây mùi từ chất thải</p> <p>4.6. Ảnh hưởng của khí thải</p> <p>4.7. Kiểm soát ô nhiễm mùi trong chăn nuôi</p> <p>4.8. Kiểm soát ô nhiễm chuồng nuôi qua điều chỉnh thức ăn</p> | <p><b>Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình: các yếu tố gây mùi; phương pháp kiểm soát ô nhiễm mùi/ chuồng nuôi.</li> <li>- Đặt câu hỏi: Kiểm soát ô nhiễm mùi trong chăn nuôi Lợn tại địa phương</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, xây dựng bài</li> <li>- Trả lời câu hỏi của GV</li> </ul>                                                                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vở ghi chép</li> <li>- Tài liệu học tập</li> <li>- Tìm hiểu thông tin có liên quan đến bài học.</li> </ul>          |  |
| 9  | <p><b>Chương 5.</b> Sản xuất sạch hơn trong chăn nuôi</p> <p>5.9. Khái quát chung về sản xuất sạch hơn</p> <p>5.10. Áp dụng công nghệ sản xuất sạch hơn trong chăn nuôi</p>                                                           | <p><b>Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình: khái quát chung về sản xuất sạch hơn trong chăn nuôi, những khó khăn khi áp dụng công nghệ sản xuất sạch hơn.</li> <li>- Làm bài tập: xây dựng các biện pháp sản xuất sạch hơn trong quy trình nuôi thâm canh gia súc/gia cầm</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, xây dựng bài</li> <li>- Trả lời câu hỏi của GV</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vở ghi chép</li> <li>- Tài liệu học tập</li> <li>- Tìm hiểu thông tin để làm bài tập theo yêu cầu của GV</li> </ul> |  |
| 10 | <p><b>Thảo luận</b></p> <p><b>Thiết kế hệ thống chăn nuôi với mô hình VAC cải tiến</b></p>                                                                                                                                            | <p>GV: Giao chủ đề bài thảo luận, chia các nhóm sinh viên</p> <p>SV: Làm việc nhóm để thực hiện bài tiểu luận theo yêu cầu của GV</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo bài thảo luận trước lớp</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Máy tính</li> <li>- Tài liệu</li> <li>- Thuyết trình</li> </ul>                                                     |  |

## **8. Nhiệm vụ của người học:**

### **8.1. *Phần tự học***

- Nghiên cứu tài liệu, xem các slide/video/website.
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học/cựu sinh viên/cán bộ tại đơn vị trải nghiệm hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.
- Hoàn thành các bài tập được giao trên LMS.

### **8.2. *Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên***

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

### **8.3. *Làm việc nhóm***

- Tham gia xây dựng kế hoạch hoạt động của nhóm.
- Tôn trọng ý kiến và chịu trách nhiệm về kết quả làm việc chung.
- Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ và sản phẩm dự án được giao.

## **9. Ngày phê duyệt:**

## **10. Cấp phê duyệt:**

**VIỆN TRƯỞNG**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**TS. Nguyễn Đình Vinh**

**TS. Lê Minh Hải**



**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH**  
**VIỆN NÔNG NGHIỆP VÀ TÀI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT**  
**Khuyến nông và phát triển nông thôn**

**1. Thông tin tổng quát:**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

***Giảng viên 1:*** Nguyễn Công Thành

Học hàm, học vị: Giảng viên – Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: Viện Nông nghiệp và Tài Nguyên

Điện thoại: 0984806773, Email: ngcongthanh@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính:

- Quản lý môi trường, chất thải chăn nuôi
- Sinh lý động vật

***Giảng viên 2:*** Phạm Mỹ Dung

Học hàm, học vị: Giảng viên – Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Nuôi trồng Thủy sản và Chăn nuôi – Viện Nông nghiệp và Tài Nguyên

Điện thoại: 0948231430, Email: phammydungnln@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính:

- Vệ sinh chăn nuôi
- Quản lý chất thải chăn nuôi

### **1.2. Thông tin về học phần:**

- Mã số học phần: AHY30022
- Số tín chỉ: 3 (2.1)
- Loại học phần: Bắt buộc
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động: 30/15/90
- Giảng lý thuyết: 30
- Thảo luận: 15
- Tự học: 90
- Mục tiêu của học phần:

Kiến thức: Học phần cần làm cho học viên nắm vững các vấn đề cơ bản trong giáo dục khuyến nông và công tác khuyến nông, hệ thống tổ chức khuyến nông, các chiến lược khuyến nông, phương pháp xây dựng kế hoạch khuyến nông, phương pháp hoạt động khuyến nông, phương pháp đánh giá một hoạt động khuyến nông.

Kỹ năng: Đào tạo cho người học khả năng làm việc với đối tượng là người nông dân, làm việc nhóm, hướng dẫn được các công tác khuyến nông một cách khoa học.

Thái độ, chuyên cần: Rèn luyện cho người học tính cần cù, chịu khó và hăng say, nghiêm túc trong công việc chuyên môn.

- Tóm tắt nội dung học phần

Học phần này cung cấp cho sinh viên các nguyên lý chung về khuyến nông như phương pháp nghiên cứu hành động cùng tham gia, các phương pháp khuyến nông, các công cụ sử dụng trong khuyến nông, đặc biệt là đối tượng khuyến nông là người lớn tuổi-trình độ văn hoá có hạn, phương pháp làm việc, đào tạo với người lớn tuổi trở nên rất quan trọng, có giải quyết tốt vấn đề tâm lý mới có thể tạo được hiệu quả trong khuyến nông.

### **9. Nội dung chi tiết của học phần**

#### **CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU HÀNH ĐỘNG CÙNG THAM GIA**

- 1.1. Nghiên cứu hành động cùng tham gia
- 1.2. Sự phát triển của nghiên cứu hành động cùng tham gia
- 1.3. Bối cảnh phát triển nông thôn Việt Nam
- 1.4. Nghiên cứu hành động cùng tham gia ở Việt Nam

#### **CHƯƠNG 2. NGUYÊN TẮC VÀ PHƯƠNG PHÁP LUẬN CỦA PHƯƠNG PHÁP HÀNH ĐỘNG CÙNG THAM GIA**

- 2.1. Quan điểm của nhà nước Việt Nam về sự tham gia của người dân
- 2.2. Nguyên tắc cơ bản của nghiên cứu hành động cùng tham gia
- 2.3. Phương pháp luận nghiên cứu hành động cùng tham gia.

#### **CHƯƠNG 3. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU HÀNH ĐỘNG CÙNG THAM GIA**

- 3.1. Phương pháp đánh giá nông thôn cùng tham gia

3.2. Phương pháp cùng vừa học vừa làm

3.3. Ứng dụng phương pháp nghiên cứu hành động cùng tham gia

## CHƯƠNG 4. CÔNG CỤ VÀ SỬ DỤNG CÔNG CỤ TRONG NGHIÊN CỨU HÀNH ĐỘNG CÙNG THAM GIA

4.1. Công cụ và ưu điểm của công cụ nghiên cứu

4.2. Phân loại các công cụ trong nghiên cứu hành động cùng tham gia

4.3. Nguyên tắc lựa chọn và sử dụng công cụ

4.4. Hướng dẫn sử dụng một số công cụ thường dùng

4.5. Bài tập thực hành

## CHƯƠNG 5. PHÂN TÍCH GIỚI TRONG NGHIÊN CỨU HÀNH ĐỘNG CÙNG THAM GIA

5.1. Tổng quan, bối cảnh và việc sử dụng phân tích giới trong nghiên cứu hành động cùng tham gia

5.2. Những khái niệm cơ bản trong phân tích giới

## CHƯƠNG 6. CÁC KHÁI NIỆM CƠ BẢN CỦA KHUYẾN NÔNG HỌC

6.1. Khái niệm về khuyến nông

6.2. Mục đích, ý nghĩa của giáo dục khuyến nông và công tác khuyến nông

6.2.1. Mục đích

6.2.2. Ý nghĩa

6.3. Vai trò và nguyên tắc cơ bản của khuyến nông

6.3.1. Vai trò của khuyến nông

6.3.2. Nguyên tắc cơ bản của khuyến nông

6.3.3. Các mối quan hệ

6.4. Đối tượng khuyến nông

6.5. Lịch sử hình thành và phát triển khuyến nông

6.6. Nội dung, phương pháp nghiên cứu học phần

## CHƯƠNG 7. HỆ THỐNG TỔ CHỨC KHUYẾN NÔNG

7.1. Nguyên tắc, điều kiện, ý nghĩa của tổ chức khuyến nông

7.1.1. Nguyên tắc của tổ chức và hoạt động khuyến nông

7.1.2. Điều kiện căn bản của tổ chức khuyến nông

7.1.3. Ý nghĩa của tổ chức và hoạt động khuyến nông

7.2. Tổ chức khuyến nông ở một số nước trên thế giới

7.3. Hệ thống tổ chức khuyến nông chính thống ở Việt Nam

7.3.1. Tổ chức khuyến nông ở trung ương

7.3.2. Tổ chức khuyến nông ở cấp tỉnh

7.3.3. Tổ chức khuyến nông ở cấp huyện

7.3.4. Tổ chức khuyến nông ở cấp xã

7.4. Nhân viên khuyến nông

7.4.1. Tiêu chuẩn về nhân viên khuyến nông

- 7.4.2. Nhiệm vụ của nhân viên khuyến nông
- 7.4.3. Huấn luyện nhân viên khuyến nông
- 7.5. Các tổ chức khuyến nông không chính thống và mạng lưới tình nguyện viên cho công tác khuyến nông.

## CHƯƠNG 8. TÂM LÝ TRONG KHUYẾN NÔNG VÀ CHIẾN LƯỢC KHUYẾN NÔNG

- 8.1. Tâm lý của nông dân trong công tác khuyến nông
  - 8.1.1. Tâm lý
  - 8.1.2. Ứng xử
  - 8.1.3. Hành động
- 8.2. Tâm lý của cán bộ nhân viên khuyến nông
  - 8.2.1. Tâm lý
  - 8.2.2. Ứng xử
  - 8.2.3. Hành động
- 8.3. Các chiến lược khuyến nông
  - 8.3.1. Chiến lược từ trên xuống và chiến lược từ dưới lên
  - 8.3.2. Chiến lược tiếp cận cung và chiến lược tiếp cận cầu
  - 8.3.3. Chiến lược định hướng kỹ thuật và chiến lược định hướng con người

## CHƯƠNG 9. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH KHUYẾN NÔNG

- 9.1. Những nguyên tắc cơ bản
- 9.2. Quá trình soạn thảo kế hoạch khuyến nông
- 9.3. Tổ chức thảo luận kế hoạch khuyến nông
- 9.4. Thẩm định kế hoạch khuyến nông

## CHƯƠNG 10. KHÓA CẠNH GIÁO DỤC TRONG KHUYẾN NÔNG VÀ PHƯƠNG PHÁP KHUYẾN NÔNG

- 10.1. Giáo dục khuyến nông
  - 10.1.1. Giáo dục khuyến nông với nông dân
  - 10.1.2. Với một cá nhân nông dân
  - 10.1.3. Với một nhóm số lượng ít nông dân
  - 10.1.4. Với một nhóm số lượng lớn nông dân
- 10.2. Các phương pháp khuyến nông
  - 10.2.1. Các lớp tập huấn nông dân
  - 10.2.2. Diễn trình diễn nghiên cứu và kết quả
  - 10.2.3. Xây dựng các mô hình khuyến nông
  - 10.2.5. Tổ chức hội thảo
  - 10.2.6. Trao đổi tọa đàm
  - 10.2.7. Thông tin qua điện thoại
  - 10.2.8. Khuyến nông bằng các phương tiện thông tin đại chúng
  - 10.2.9. Khuyến nông từ nông dân đến nông dân

10.3. Những điều cần chú ý xử lý trong một số tình huống khi làm việc với nông dân

## CHƯƠNG 11. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG KHUYẾN NÔNG

11.1. Mục đích, ý nghĩa, Đối tượng của đánh giá hoạt động khuyến nông

11.2. Chu trình đánh giá công tác khuyến nông

11.3. Nội dung đánh giá hoạt động khuyến nông

11.4. Các chỉ tiêu đánh giá hoạt động khuyến nông

11.5. Các phương pháp đánh giá hoạt động khuyến nông

11.6. Báo cáo kết quả đánh giá hoạt động khuyến nông

10. Học liệu:

1. Hoàng Văn Sơn, 2005. Bài giảng khuyến nông học. Trường Đại học Vinh, 2005.

2. Nguyễn Ngọc Hợi và cs, 2003. Nghiên cứu hành động cùng tham gia trong giảm nghèo và phát triển nông thôn. NXB Khoa học Xã hội Hà Nội, 2003.

11. Hình thức tổ chức dạy học

Học phần sẽ được tổ chức giảng dạy lý thuyết và bài giảng điện tử ở những phần có thể, thực tập về nghiên cứu hành động cùng tham gia.

Sinh viên nghe giảng, thực tập phương pháp nghiên cứu khuyến nông.

12. Quy định đối với học phần và yêu cầu của giảng viên:

Yêu cầu người học:

- Tham gia học tập trên lớp chuyên cần và đóng góp tích cực trong các chủ đề seminar, thảo luận.

- Mỗi sinh viên ít nhất 1 lần trình bày trong seminar, thảo luận.

- Đánh giá khả năng vận dụng lý thuyết và phương pháp, kỹ năng bằng tiểu luận (cá nhân) và thực tập (theo nhóm) với việc nhận biết, phân tích, đánh giá và đề xuất cách thức giải quyết các vấn đề trong khi thực tập học phần.

13. Phương thức kiểm tra đánh giá học phần

| Các phương thức kiểm tra đánh giá | Hệ số điểm |
|-----------------------------------|------------|
|-----------------------------------|------------|

|                                  |           |
|----------------------------------|-----------|
| Điểm chuyên cần, thái độ học tập | 10% (0,1) |
|----------------------------------|-----------|

|                             |           |
|-----------------------------|-----------|
| Điểm đánh giá giữa học phần | 20% (0,2) |
|-----------------------------|-----------|

|                            |           |
|----------------------------|-----------|
| Điểm thi kết thúc học phần | 70% (0,7) |
|----------------------------|-----------|

**VIỆN TRƯỞNG**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**TS. Nguyễn Đình Vinh**

**TS. Lê Minh Hải**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH**  
**VIỆN NÔNG NGHIỆP VÀ TÀI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT**  
**Dịch tễ học thú y**

**1. Thông tin tổng quát:**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**(3) Giảng viên 1: Nguyễn Thị Thanh**

Học hàm, học vị: Giảng viên – Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Nuôi trồng Thủy sản và Chăn nuôi – Viện Nông nghiệp và Tài Nguyên

Điện thoại: 0984806773, Email: nguyenthithanhnln@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính:

- Quản lý môi trường, chất thải chăn nuôi
- Sinh lý động vật

**Giảng viên 2: : Hoàng Thị Mai**

Học hàm, học vị: Giảng viên – Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Nuôi trồng Thủy sản và Chăn nuôi – Viện Nông nghiệp và Tài Nguyên

Điện thoại: 0977006137, Email: hoangmaidhv@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính:

- Chăn nuôi động vật
- Bệnh truyền nhiễm thú y

**1.2. Thông tin về học phần:**

|                                                                                                |
|------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - Tên học phần (tiếng Việt): <b>Dịch tễ học thú y</b><br>(tiếng Anh): Verterinary epidemiology |
|------------------------------------------------------------------------------------------------|

|                                                                                         |                                                           |                                         |
|-----------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| - Mã số học phần: AHY30026                                                              |                                                           |                                         |
| - Thuộc CTĐT ngành: <b>Chăn nuôi</b>                                                    |                                                           |                                         |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:                                                         |                                                           |                                         |
| <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản                                               | <input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung |                                         |
| <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành                                          | <input type="checkbox"/> Kiến thức khác                   |                                         |
| <input type="checkbox"/> <b>Kiến thức ngành</b>                                         |                                                           |                                         |
| - Thuộc loại học phần:                                                                  | <input type="checkbox"/> <b>Bắt buộc</b>                  | <input type="checkbox"/> <b>Tự chọn</b> |
| - Số tín chỉ: 3                                                                         |                                                           |                                         |
| + Số tiết lý thuyết: 40                                                                 |                                                           |                                         |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: 4                                                          |                                                           |                                         |
| + Số tiết thực hành: 0                                                                  |                                                           |                                         |
| + Số tiết tự học: 90                                                                    |                                                           |                                         |
| - Điều kiện đăng ký học:                                                                |                                                           |                                         |
| + Học phần tiên quyết: Thú y cơ bản                                                     |                                                           | Mã số HP: AHY30007                      |
| + Học phần học trước: Bệnh truyền nhiễm thú y                                           |                                                           | Mã số HP: AHY30010                      |
| - Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Vinh. Cụ thể: |                                                           |                                         |
| + Thời gian tối thiểu sinh viên phải có mặt trên lớp: 80%                               |                                                           |                                         |
| + Sinh viên phải nộp đầy đủ bài tập, báo cáo... qua hệ thống LMS (Mục 5.1).             |                                                           |                                         |
| - Bộ môn phụ trách học phần: Thủy sản và Chăn nuôi                                      |                                                           |                                         |
| Điện thoại:                                                                             |                                                           | Email:                                  |

## 2. Mô tả học phần

Dịch tễ học thú y là môn học nghiên cứu sự phân bố bệnh, các yếu tố liên quan đến bệnh trong một quần thể xác định. Kiến thức môn học được ứng dụng trong việc xác định nguyên nhân và kiểm soát dịch bệnh. Các kiến thức của môn học sẽ giúp sinh viên hiểu được các yếu tố có liên quan đến sức khỏe và dịch bệnh của động vật; nghiên cứu xác định nguyên nhân gây bệnh cùng các yếu tố nguy cơ hình thành dịch bệnh từ đó đưa ra định hướng phòng chống dịch bệnh cho động vật nuôi.

## 3. Mục tiêu học phần

Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về dịch tễ học, quá trình phát sinh dịch bệnh, các phương pháp giám sát điều tra ổ dịch; nghiên cứu xác định nguyên nhân gây bệnh cùng các yếu tố nguy cơ hình thành dịch bệnh từ đó định hướng cho công tác phòng chống dịch bệnh cho động vật. Học phần giúp sinh viên nâng cao khả năng ứng xử và cách giải quyết các vấn đề về sức khỏe đàn vật nuôi. Bên cạnh đó, còn trang bị cho người học có ý thức trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp trong phòng và điều trị bệnh cho động vật nuôi.

## 4. Đánh giá học tập

| Thành phần đánh giá                                        | Tỷ lệ (%)  |
|------------------------------------------------------------|------------|
| <b>A1. Đánh giá ý thức học tập</b>                         | <b>10%</b> |
| Bảng điểm chuyên cần: thái độ chuyên cần, tích cực học tập |            |
| <b>A2. Đánh giá giữa kỳ (Bài tập, Bài thảo luận nhóm)</b>  | <b>20%</b> |
| <b>A3. Đánh giá cuối kỳ ( Thi tự luận)</b>                 | <b>70%</b> |

## 5. Hình thức tổ chức dạy học

- Giảng bài trên lớp kết hợp thảo luận, seminar theo chủ đề.
- Thực tập, thực tế tại cơ sở sản xuất giống và Viện nghiên cứu.
- Hoạt động theo nhóm thông qua thảo luận theo chủ đề.
- Tự học, tự nghiên cứu thông qua tiểu luận và các chủ đề seminar.

## 6. Tài liệu học tập

### a. Tài liệu bắt buộc:

- [1] Nguyễn Văn Long (Chủ biên), Dịch tễ học thú y ứng dụng, NXB Nông nghiệp, 2013.  
 [2] Trần Ngọc Bích (Chủ biên). *Giáo trình Dịch tễ học thú y nâng cao*. NXB Đại học Cần Thơ, 2013

### b. Tài liệu tham khảo:

- [[3] Trương Hà Thái, Bài giảng Dịch tễ học thú y

## 7. Kế hoạch dạy học

| Tuần/<br>Buổi<br>học [1] | Nội dung<br>[2]                                                                                                                                                                     | Hình thức tổ chức dạy và<br>học [3]                                                                                                                                                                                      | Chuẩn bị của<br>sinh viên [4]                                                                    | Ghi<br>chú |
|--------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1                        | <b>Chương 1: Tổng quan dịch tễ học</b><br>1.1. Một số khái niệm<br>1.2. Phương pháp tiếp cận của dịch tễ học<br>1.3. Dịch tễ học phân tử<br>1.4. Mục đích thực tiễn của dịch tễ học | <i>Giảng viên:</i><br>- Thuyết trình: một số khái niệm cơ bản, phương pháp tiếp cận, dịch tễ học phân tử.<br>- Đưa chủ đề thảo luận: Mục đích thực tiễn của dịch tễ học thú y?<br><i>SV:</i> Nghe giảng, trả lời câu hỏi | - Vở ghi chép<br>- Tài liệu tham khảo<br>- Tìm hiểu tài liệu để trả lời câu hỏi thảo luận của GV |            |



|   |                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                     |  |
|---|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 2 | <p><b>Chương 2.</b> Dịch bệnh trong quần thể và quá trình sinh bệnh</p> <p>2.1. Quá trình tự nhiên của bệnh</p> <p>2.2. Điều kiện để bệnh, dịch bệnh xuất hiện</p> <p>2.3. Truyền lây dịch bệnh và chuỗi truyền nhiễm</p> | <p><i>Giảng viên:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình: quá trình tự nhiên của bệnh; điều kiện để bệnh, dịch bệnh phát triển; truyền lây dịch bệnh và chuỗi truyền nhiễm.</li> <li>- Đặt câu hỏi có liên quan đến nội dung bài học</li> </ul> <p>SV: Nghe giảng, trả lời câu hỏi</p>                                                                                                                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vở ghi chép</li> <li>- Tài liệu tham khảo</li> <li>- Tìm hiểu tài liệu để trả lời câu hỏi của GV</li> </ul>                |  |
| 3 | <p><b>Chương 2. (tiếp theo)</b></p> <p>2.4. Các nhân tố nguy cơ tiềm tàng</p> <p>2.5. Khái niệm của miễn dịch học</p> <p>2.6. Vai trò của miễn dịch học đối với các bệnh truyền nhiễm</p> <p>2.7. Quần thể động vật</p>   | <p><i>Giảng viên:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình: các nhân tố nguy cơ tiềm tàng; khái niệm và vai trò của miễn dịch học; quần thể động vật</li> <li>- Đặt câu hỏi: nêu đặc điểm của một loại vắc xin phòng bệnh truyền nhiễm cho vật nuôi?</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, xây dựng bài</li> <li>- Trả lời câu hỏi của GV</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vở ghi chép</li> <li>- Tài liệu học tập</li> <li>- Tìm hiểu về vắc xin và chất kích thích miễn dịch ở động vật.</li> </ul> |  |
| 4 | <p><b>Chương 3.</b> Đo lường tần suất của dịch bệnh</p> <p>3.1. Tỷ số, tỷ lệ, tỷ suất của dịch bệnh</p> <p>3.2. Đo lường sự xuất hiện của bệnh và dịch bệnh</p>                                                           | <p><i>Giảng viên:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình: cách tính tỷ số, tỷ lệ, tỷ suất của dịch bệnh; Phương pháp đo lường sự xuất hiện .</li> <li>- Đặt câu hỏi: Nêu một số bệnh và dịch bệnh tại địa phương mà anh/chị biết?</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, xây dựng bài</li> <li>- Trả lời câu hỏi của GV</li> </ul>                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vở ghi chép</li> <li>- Tài liệu tham khảo</li> <li>- Tìm hiểu thông tin tài liệu để trả lời câu hỏi của GV</li> </ul>      |  |
| 5 | <p><b>Chương 4.</b> Dịch tễ mô tả và phân tích số liệu</p> <p>4.1. Tổng quát về</p>                                                                                                                                       | <p><i>Giảng viên:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình: tổng quát về dịch tễ mô tả; chuẩn bị các dữ liệu để phân tích mô tả</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vở ghi chép</li> <li>- Tài liệu học tập</li> </ul>                                                                         |  |

|   |                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                     |  |
|---|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|   | <p>dịch tễ mô tả</p> <p>4.2. Chuẩn bị dữ liệu để phân tích</p> <p>4.3. Phân tích mô tả</p>                                                                                                                                   | <p>- Đặt câu hỏi có liên quan đến nội dung bài học</p> <p><b>Sinh viên:</b></p> <p>- Nghe giảng, xây dựng bài</p> <p>- Thảo luận thông tin liên quan đến bài học</p>                                                                                                  | <p>- Tìm hiểu tài liệu để trả lời câu hỏi của GV</p>                                                |  |
| 6 | <p><b>Chương 5. Giám sát dịch tễ</b></p> <p>5.11. Định nghĩa</p> <p>5.12. Mục tiêu và chức năng</p> <p>5.13. Nguồn gốc dữ liệu phục vụ giám sát dịch tễ</p> <p>5.14. Nhiệm vụ thường xuyên</p> <p>5.15. Giám sát dịch tễ</p> | <p><b>Giảng viên:</b></p> <p>- Thuyết trình: mục tiêu, chức năng, nguồn gốc dữ liệu phục vụ giám sát</p> <p>- Đặt câu hỏi: nhiệm vụ thường xuyên của giám sát dịch tễ?</p> <p><b>Sinh viên:</b></p> <p>- Nghe giảng, trả lời câu hỏi</p>                              | <p>- Vở ghi chép</p> <p>- Tài liệu học tập</p> <p>- Tìm hiểu tài liệu để trả lời câu hỏi của GV</p> |  |
| 7 | <p><b>Chương 6. Điều tra ổ dịch</b></p> <p>6.1. Khái niệm ổ dịch</p> <p>6.2. Điều tra xử lý vụ dịch</p> <p>6.3. Biện pháp thực hiện trong ổ dịch</p> <p>6.4. Biện pháp khống chế ổ dịch</p>                                  | <p><b>Giảng viên:</b></p> <p>- Thuyết trình: khái niệm ổ dịch; điều tra xử lý, biện pháp thực hiện trong ổ dịch</p> <p>- Đặt câu hỏi: Nêu các biện pháp để khống chế ổ dịch trong chăn nuôi?</p> <p><b>Sinh viên:</b></p> <p>- Nghe giảng, trả lời câu hỏi của GV</p> | <p>- Vở ghi chép</p> <p>- Tài liệu học tập</p> <p>- Tìm hiểu tài liệu để trả lời câu hỏi của GV</p> |  |
| 8 | <p><b>Thảo luận:</b></p> <p><b>Điều tra ổ dịch trên gia súc/ gia cầm tại Nghệ An</b></p>                                                                                                                                     | <p>GV: Giao chủ đề bài thảo luận, chia các nhóm sinh viên</p> <p>SV: Làm việc nhóm để thực hiện bài tiểu luận theo yêu cầu của GV</p> <p>- Báo cáo bài thảo luận trước lớp</p>                                                                                        | <p>- Máy tính</p> <p>- Tài liệu</p> <p>- Thuyết trình</p>                                           |  |
| 9 | <p><b>Chương 7. Biện pháp phòng – chống dịch bệnh ở động vật</b></p>                                                                                                                                                         | <p><b>Giảng viên:</b></p> <p>- Thuyết trình: các nguyên tắc cơ bản trong phòng chống</p>                                                                                                                                                                              | <p>- Vở ghi chép</p> <p>- Tài liệu học tập</p> <p>- Tự học, tự</p>                                  |  |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                    |  |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    | <p>7.1. Nguyên tắc cơ bản</p> <p>7.2. Biện pháp đối với nguồn bệnh</p> <p>7.3. Biện pháp đối với yếu tố truyền lây</p> <p>7.4. Biện pháp bảo vệ động vật cảm thụ</p> <p>7.5. Các biện pháp thực hiện trong ổ dịch động vật</p>                               | <p>dịch bệnh; các biện pháp đối với nguồn bệnh, yếu tố truyền lây, bảo vệ động vật cảm thụ.</p> <p>- SV tự học: Các biện pháp thực hiện trong ổ dịch động vật.</p> <p><b>Sinh viên:</b></p> <p>- Nghe giảng, xây dựng bài</p> <p>- Tự học theo yêu cầu của GV</p>                                                                    | <p>ngiên cứu theo yêu cầu của GV</p>                                               |  |
| 9  | <p><b>Chương 8. Lấy mẫu trong điều tra dịch tễ học thú y</b></p> <p>8.1. Quần thể và mẫu</p> <p>8.2. Phương pháp lấy mẫu</p> <p>8.3. Ước lượng cỡ mẫu</p> <p>8.4. Lấy mẫu, bảo quản, đóng gói và gửi mẫu</p> <p>8.5. Yếu tố sai lệch khi lấy mẫu thực tế</p> | <p><b>Giảng viên:</b></p> <p>- Thuyết trình: quần thể và mẫu; phương pháp lấy mẫu; ước lượng cỡ mẫu; một số sai lệch khi lấy mẫu thực tế.</p> <p>- SV tự học: cách lấy mẫu, bảo quản, đóng gói và gửi mẫu để điều tra dịch tễ học</p> <p><b>Sinh viên:</b></p> <p>- Nghe giảng, xây dựng bài</p> <p>- Tự học theo yêu cầu của GV</p> | <p>- Vở ghi chép</p> <p>- Tài liệu học tập</p> <p>- Tự học theo yêu cầu của GV</p> |  |
| 10 | <p><b>Thảo luận nhóm theo yêu cầu của GV</b></p>                                                                                                                                                                                                             | <p>GV: Giao chủ đề bài thảo luận, chia các nhóm sinh viên</p> <p>SV: Làm việc nhóm để thực hiện bài tiểu luận theo yêu cầu của GV</p> <p>- Báo cáo bài thảo luận trước lớp</p>                                                                                                                                                       | <p>- Máy tính</p> <p>- Tài liệu</p> <p>- Thuyết trình</p>                          |  |

## 8. Nhiệm vụ của người học:

### 8.1. Phần tự học

- Nghiên cứu tài liệu, xem các slide/video/website.
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học/cựu sinh viên/cán bộ tại đơn vị trải nghiệm hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.

- Hoàn thành các bài tập được giao trên LMS.

**8.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên**

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.

- Chủ động, tích cực trong giờ học.

- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

**9. Ngày phê duyệt:**

**10. Cấp phê duyệt:**

**VIỆN TRƯỞNG**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**TS. Nguyễn Đình Vinh**

**TS. Lê Minh Hải**

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT**  
**Đồ án tốt nghiệp**

**1. Thông tin tổng quát:**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1: Phạm Mỹ Dung**

Học hàm, học vị: Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại, email: phammydungnln@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Dinh dưỡng và thức ăn động vật chăn nuôi; công nghệ sinh học sản xuất và nuôi chăn nuôi; Công nghệ tạo và ứng dụng

**Giảng viên 2: Lê Minh Hải**

Học hàm, học vị: Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại, email: minhhaidhv@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Di truyền động vật, bệnh động vật chăn nuôi; sản xuất giống và nuôi chăn nuôi.

**1.2. Thông tin về học phần:**

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| - Tên học phần (tiếng Việt): <b>Đồ án tốt nghiệp</b><br>(tiếng Anh): <b>Graduation thesis</b>                                                                                                                                                                                                                                                                         |  |
| - Mã số học phần:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |  |
| - Thuộc CTĐT ngành:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |  |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành<br><input type="checkbox"/> Kiến thức ngành<br><input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung<br><input checked="" type="checkbox"/> Học phần dạy học theo hình thức dự án/đồ án<br><input type="checkbox"/> Kiến thức khác |  |
| - Thuộc loại học phần: <input type="checkbox"/> <b>Bắt buộc</b> <input type="checkbox"/> Tự chọn                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |
| - Số tín chỉ: 10<br>+ Số tiết lý thuyết: 0<br>+ Số tiết thực hiện đồ án, dự án: 150<br>+ Số tiết tự học: 300                                                                                                                                                                                                                                                          |  |
| - Điều kiện đăng ký học:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |  |



|                                                                                                                           |  |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| (bảng đánh giá chung của hội đồng đánh giá đồ án/dự án)<br>Báo cáo đồ án<br>(bản đánh giá của Giảng viên phản biện đồ án) |  |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|

## 5. Hình thức tổ chức dạy học

- Hoạt động thực hành theo nhóm thông qua thảo luận theo chủ đề.
- Tự học, tự nghiên cứu thông qua đề tài được giao

## 6. Tài liệu học tập

### 6.1. Giáo trình:

Giáo trình:

[[1]. Lê Đức Ngoan, Nguyễn Thị Hoa Lý, Dư Thanh Hằng. Giáo trình Thức ăn gia súc. NXB Nông nghiệp, 2005

[2]. Lê Văn Kính, Lê Đức Ngoan, Nguyễn Hải Quân (2019). Dinh dưỡng và thức ăn chăn nuôi lợn. NXB Nông Nghiệp, 214 tr.

[3] Bùi Thị Mến và Đỗ Võ Anh Khoa, 2014. Giáo trình chăn nuôi Gia cầm. NXB Đại học Cần Thơ.

[4] Lê Thị Mến, 2010. Giáo trình chăn nuôi heo. NXB Đại học Cần Thơ.

Tham khảo

[1] Đỗ Đức Lực, Nguyễn Đình Hiền và Hà Xuân Bộ (2017). Giáo trình Thiết kế thí nghiệm. Nhà xuất bản Đại học Nông nghiệp

**[2] Nguyễn Bá Hiên, Huỳnh Thị Mỹ Lệ, 2020. Giáo trình Bệnh truyền nhiễm thú y. Học viện Nông nghiệp, 2019, 644 Tr.**

## 7. Kế hoạch dạy học

| Tuần | Nội dung công việc                                                                                       | Địa điểm/không gian thực hiện | Hoạt động của sinh viên                                                             | Kết quả cần đạt được          | Ghi chú |
|------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|---------|
| 1    | <b>Tìm hiểu trại Chăn nuôi / Doanh nghiệp chăn nuôi (cơ sở triển khai đồ án)</b><br>Hình thành đồ án tốt | Theo môn xếp Bộ sắp           | - Tìm hiểu về trại chăn nuôi nơi thực tập, nắm các yêu cầu về nội quy, quy định của | Tìm hiểu được cơ sở thực tập; |         |

|        |                                                                                                                                                                                                                                 |              |                                                                                                                                                   |                                                                                                                                      |                                                                                                        |
|--------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|        | ng nghiệp cho cá nhân                                                                                                                                                                                                           |              | <p>cơ sở.</p> <p>- Tự phác thảo thiết kế , kết cấu trại, liệt kê các phương tiện, trang thiết bị, các nguyên vật liệu phục vụ sx và chăn nuôi</p> |                                                                                                                                      |                                                                                                        |
| 2      | <p><b>Thực hành kỹ thuật sản xuất giống và nuôi thịt, vận hành trại sản xuất</b></p> <p>2.1. Thực hành về thiết kế, vận hành một số hệ thống, thiết bị chăn nuôi.</p> <p>2.2. Thực hành về kỹ thuật sản xuất giống vật nuôi</p> | Theo môn xếp | Bộ sắp                                                                                                                                            | <p>- Thao tác các kỹ thuật theo hướng dẫn của Cán bộ CS.</p>                                                                         | <p>Thao tác được các kỹ thuật sx và chăn nuôi, vận hành được thiết bị, hệ thống của trại sản xuất.</p> |
| 3      | <b>Xây dựng và hoàn thiện thuyết minh đề cương, thiết kế thí nghiệm đồ án tốt nghiệp</b>                                                                                                                                        | Theo môn xếp | Bộ sắp                                                                                                                                            | <p>- Xây dựng và hoàn thiện đề cương đồ án</p> <p>-Thiết kế được thí nghiệm, kế hoạch của đồ án</p>                                  | <p>Bản đề cương đồ án.</p> <p>Bố trí thí nghiệm đồ án tốt nghiệp</p>                                   |
| 4 ÷ 10 | <b>Triển khai thí nghiệm/đồ án tốt nghiệp</b>                                                                                                                                                                                   | Theo môn xếp | Bộ sắp                                                                                                                                            | <p>Lắp đặt hệ thống thí nghiệm của đồ án.</p> <p>-Tiến hành triển khai thí nghiệm đồ án.</p> <p>- Ghi nhật ký thực tập, số liệu.</p> | <p>Triển khai các nội dung của đồ án, Báo cáo tiến độ, Nhật ký</p>                                     |



|           |                                                                        |  |                                  |                                   |  |
|-----------|------------------------------------------------------------------------|--|----------------------------------|-----------------------------------|--|
|           |                                                                        |  | -Viết báo cáo tiến độ.           |                                   |  |
| <b>11</b> | <b>Viết và hoàn thiện báo cáo đề án tốt nghiệp<br/>Phòng vấn đề án</b> |  | Viết và hoàn thiện báo cáo đề án | Báo cáo đề án<br>Nhật ký thực tập |  |

## **8. Nhiệm vụ của người học**

### **8.1. Phần tự học**

- Nghiên cứu tài liệu, xem các slide/video/website.
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung thực tập
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học/cựu sinh viên/cán bộ tại đơn vị trải nghiệm hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.
- Hoàn thành các bài tập được giao trên LMS.

### **8.2. Phần thực tập**

- Tham dự thực tập  $\geq 80\%$  tổng thời lượng
- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung thực tập
- Tham gia xây dựng kế hoạch hoạt động của nhóm.
- Tôn trọng ý kiến và chịu trách nhiệm về kết quả làm việc chung.
- Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ và đề tài được giao.

## **9. Ngày phê duyệt:**

## **10. Cấp phê duyệt:**

**VIỆN TRƯỞNG**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**TS. Nguyễn Đình Vinh**

**TS. Lê Minh Hải**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**KINH TẾ NÔNG NGHIỆP**

**1. Họ và tên giảng viên:**

**Nguyễn Hưu Hiền** Chức danh, học hàm, học vị: GVC.TS.

Hướng nghiên cứu chính: Đất, phân bón và kỹ thuật canh tác

Điện thoại: 0976655858

**2. Tên học phần:** Kinh tế nông nghiệp

**3. Mã học phần:** AHY30024

**4. Số tín chỉ:** 3 (2.1)

**5. Loại học phần:** Tự chọn

**6. Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:** 30/15/90

- Giảng lý thuyết: 30 tiết
- Thực hành: 15 tiết
- Tự học: 90 tiết

## **7. Mục tiêu của học phần**

Giúp cho sinh viên nắm vững những vấn đề lý luận cơ bản về kinh tế nông nghiệp, nắm vững chủ trương phát triển nông nghiệp Việt Nam, cung cấp cho sinh viên những kiến thức về kinh tế thực trạng phát triển nông nghiệp Việt Nam.

## **8. Mô tả vắn tắt nội dung học phần**

Trang bị những kiến thức cơ bản về lĩnh vực kinh tế nông nghiệp bao gồm:

- Những vấn đề lý luận cơ bản của kinh tế nông nghiệp (kinh tế sử dụng các nguồn lực trong nông nghiệp; nguyên tắc ra quyết định trong sản xuất nông nghiệp; cung cầu trong nông nghiệp; cân bằng thị trường và cơ chế hình thành giá nông sản; kinh tế thương mại trong nông nghiệp; marketing nông nghiệp và phát triển bền vững trong nông nghiệp).
- Khái quát về những vấn đề kinh tế nông nghiệp của Việt Nam và chủ trương phát triển nông nghiệp Việt Nam.

## **9. Nội dung chi tiết học phần**

### **CHƯƠNG 1. NHẬP MÔN**

- 1.1. Vị trí của sản xuất nông nghiệp
- 1.2. Đặc điểm của sản xuất nông nghiệp
- 1.3. Đặc điểm tự nhiên kinh tế - xã hội của Việt Nam
- 1.4. Đối tượng, nhiệm vụ, nội dung và phương pháp nghiên cứu môn học

### **CHƯƠNG 2. KINH TẾ CÁC NGUỒN LỰC TRONG NÔNG NGHIỆP**

- 2.1. Vai trò của các nguồn lực
- 2.2. Kinh tế sử dụng các nguồn lực trong nông nghiệp
- 2.3. Nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực trong sản xuất nông nghiệp
- 2.4. Quản lý rủi ro

### **CHƯƠNG 3. CÁC NGUYÊN LÝ KINH TẾ VÀ QUẢN LÝ KINH TẾ NÔNG NGHIỆP**

- 3.1. Quy luật năng suất biên giảm dần
  - 3.1.1. Các khái niệm
  - 3.1.2. Quy luật năng suất biên giảm dần
- 3.2. Chi phí sản xuất nông trại
  - 3.2.1. Khái niệm

- 3.2.2. Chi phí sản xuất nông nghiệp trong ngắn hạn
- 3.2.3. Chi phí sản xuất nông nghiệp trong dài hạn
- 3.3. Sản xuất tối ưu
  - 3.3.1. Xác định số lượng đầu vào tối ưu
  - 3.3.2. Xác định đầu ra tối ưu
  - 3.3.3. Phân phối số vốn có hạn cho các đầu vào biến đổi
- 3.4. Nguyên lý thay thế
  - 3.4.1. Nguyên lý thay thế với các yếu tố đầu vào
  - 3.4.2. Nguyên lý thay thế với các yếu tố đầu ra
- 3.5. Tương quan giữa năng suất, chi phí với quy mô sản xuất nông nghiệp
  - 3.5.1. Tương quan giữa năng suất với quy mô sản xuất nông nghiệp
  - 3.5.2. Tương quan giữa chi phí sản với quy mô sản xuất nông nghiệp.

## CHƯƠNG 4. CÁC NGUYÊN TẮC RA QUYẾT ĐỊNH TRONG SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP

- 4.1. Ý nghĩa của việc ra quyết định
- 4.2. Các nguyên tắc ra quyết định trong sản xuất nông nghiệp
  - 4.2.1. Ra quyết định về việc lựa chọn sản xuất sản phẩm
  - 4.2.2. Ra quyết định về việc lựa chọn mức đầu tư
  - 4.2.3. Ra quyết định về việc lựa chọn các yếu tố đầu tư

## CHƯƠNG 5. CUNG VÀ CẦU TRONG NÔNG NGHIỆP

- 5.1. Lý thuyết về cầu trong nông nghiệp
- 5.2. Lý thuyết về cung trong nông nghiệp
- 5.3. Cơ chế hình thành giá trong nông nghiệp.

## CHƯƠNG 6. THỊ TRƯỜNG VÀ TIẾP CẬN THỊ TRƯỜNG TRONG NÔNG NGHIỆP

- 6.1. Bản chất của marketing nông nghiệp
- 6.2. Các hoạt động marketing nông nghiệp
- 6.3. Các kênh thị trường trong nông nghiệp
- 6.4. Hiệu quả thị trường
- 6.5. Các chính sách marketing nông nghiệp

## CHƯƠNG 7. CHÍNH SÁCH THƯƠNG MẠI TRONG NÔNG NGHIỆP

- 7.1. Lợi thế so sánh trong nông nghiệp

7.2. Lý thuyết về cân bằng thương mại

7.3. Giá cánh kéo

7.4. Các chính sách thương mại trong nông nghiệp

7.5. Một số nét về thương mại trong nông nghiệp Việt Nam

## 10. Học liệu

1. Đỗ Kim Chung và cộng sự. *Giáo trình kinh tế nông nghiệp*. NXB Nông nghiệp, 2008.

2. Nguyễn Thế Nhã, Vũ Đình Thắng. *Giáo trình kinh tế nông nghiệp*. NXB Thống kê, 2002.

3. Nguyễn Thế Nhã. *Kinh tế nông nghiệp*. Hội khoa học kinh tế nông lâm nghiệp.

## 11. Hình thức tổ chức dạy học

- Giảng bài trên lớp kết hợp thảo luận, seminar theo chủ đề.
- Hoạt động theo nhóm thông qua thảo luận theo chủ đề.
- Tự học, tự nghiên cứu thông qua tiểu luận và các chủ đề seminar.

## 12. Quy định đối với môn học và yêu cầu của giảng viên

- Việc học lý thuyết yêu cầu sinh viên dự lớp theo quy chế, tham gia nghe giảng và hoạt động thảo luận ở trên lớp. Hoạt động thảo luận là tiêu chí quan trọng, chiếm tỷ trọng cao trong việc đánh giá tính chuyên cần của sinh viên.

- Phần tự học yêu cầu sinh viên đọc tài liệu, chuẩn bị bài theo những nội dung hướng dẫn.

- Yêu cầu sinh viên thực hiện đầy đủ và làm tốt các bài kiểm tra - đánh giá thường xuyên và định kỳ

## 13. Phương thức kiểm tra đánh giá học phần

| Các phương thức kiểm tra đánh giá | Hệ số điểm |
|-----------------------------------|------------|
| Điểm chuyên cần, thái độ học tập  | 10% (0,1)  |
| Điểm đánh giá giữa học phần       | 20% (0,2)  |
| Điểm thi kết thúc học phần        | 70% (0,7)  |

**TRƯỞNG KHOA/VIỆN**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**TS. Nguyễn Đình Vinh**

**TS. Nguyễn Hữu Hiền**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH**  
**VIỆN NÔNG NGHIỆP VÀ TÀI NGUYÊN**

-----

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT**  
**BỆNH DO RỐI LOẠN DINH DƯỠNG**

**1. Thông tin tổng quát:**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1: Trương Thị Thành Vinh**

Học hàm, học vị: Thạc sĩ

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại, email: thanhvinhtruong@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Vi sinh vật chăn nuôi, Thú y cơ bản

**Giảng viên 2: Nguyễn Thị Thanh**

Học hàm, học vị: Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại, email: nguyenthithanhln@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Sinh lý động vật, Vệ sinh chăn nuôi

**1.2. Thông tin về học phần:**

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                           |                                           |                                                           |                                                |                                         |                                                     |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------------------------------------------------|-----------------------------------------|-----------------------------------------------------|--|
| <b>- Tên học phần (tiếng Việt): BỆNH DO RỐI LOẠN DINH DƯỠNG</b><br><b>(tiếng Anh): Nutritional disease</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                           |                                           |                                                           |                                                |                                         |                                                     |  |
| <b>- Mã số học phần:</b> AHY30028                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                           |                                           |                                                           |                                                |                                         |                                                     |  |
| <b>- Thuộc CTĐT ngành:</b> Thú y                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                           |                                           |                                                           |                                                |                                         |                                                     |  |
| <b>- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:</b><br><table style="width: 100%;"><tr><td><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản</td><td><input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung</td></tr><tr><td><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành</td><td><input type="checkbox"/> Kiến thức khác</td></tr><tr><td><input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức ngành</td><td></td></tr></table> |                                                           | <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản | <input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung | <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành | <input type="checkbox"/> Kiến thức khác | <input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức ngành |  |
| <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | <input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung |                                           |                                                           |                                                |                                         |                                                     |  |
| <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | <input type="checkbox"/> Kiến thức khác                   |                                           |                                                           |                                                |                                         |                                                     |  |
| <input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                           |                                           |                                                           |                                                |                                         |                                                     |  |
| <b>- Thuộc loại học phần:</b> <input type="checkbox"/> Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                           |                                           |                                                           |                                                |                                         |                                                     |  |
| <b>- Số tín chỉ:</b> 03<br>+ Số tiết lý thuyết: 30<br>+ Số tiết thảo luận/bài tập:<br>+ Số tiết thực hành: 15<br>+ Số tiết tự học: 90                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                           |                                           |                                                           |                                                |                                         |                                                     |  |
| <b>- Điều kiện đăng ký học:</b><br>+ Học phần tiên quyết: Thú y cơ bản<br>+ Học phần học trước: Bệnh truyền nhiễm thú y                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                           |                                           |                                                           |                                                |                                         |                                                     |  |
| <b>Mã số HP:</b> AHY30007<br><b>Mã số HP:</b> AHY30010                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                           |                                           |                                                           |                                                |                                         |                                                     |  |

|                                                                                                                                                                                                                                                                             |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| - Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Vinh. Cụ thể:<br>+ Thời gian tối thiểu sinh viên phải có mặt trên lớp: 80%<br>+ Sinh viên phải nộp đầy đủ bài tập, báo cáo... qua hệ thống LMS (Mục 5.1).<br>+ Tham gia đầy đủ các bài thực hành. |  |
| - Bộ môn phụ trách học phần: Thủy sản và Chăn nuôi<br>Điện thoại: _____ Email: _____                                                                                                                                                                                        |  |

## 2. Mô tả học phần:

Học phần Bệnh dinh dưỡng giúp sinh viên hiểu được cơ chế phát sinh, nguyên nhân, triệu chứng và cách phòng tránh các bệnh dinh dưỡng thường xảy ra trên gia súc nhai lại, lợn, gia cầm và chó mèo. Một số độc tố có trong thức ăn vật nuôi và cách hạn chế, khử độc tố

## 3. Mục tiêu học phần

**CO1.** Hiểu được kiến thức cơ bản về các bệnh xảy ra trên vật nuôi (động vật nhai lại, lợn, gia cầm, chó mèo) mà nguyên nhân là do thừa hoặc thiếu các chất dinh dưỡng; các độc chất trong thức ăn gia súc.

**CO2.** Thể hiện thái độ, đạo đức tốt trong tổng hợp, phân tích, chọn lọc và cập nhật thông tin, chẩn đoán, điều trị và phòng các bệnh dinh dưỡng ở vật nuôi, áp dụng tốt các nguyên tắc để quản lý sức khỏe vật nuôi.

**CO3.** Phát triển kỹ năng tổ chức nhóm để giải quyết các vấn đề đặt ra

## 4. Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá

### 4.1. Ánh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

| CDR học phần | Ánh xạ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo |        |        |
|--------------|----------------------------------------------|--------|--------|
|              | PLO1.3                                       | PLO2.1 | PLO3.1 |
|              | 1.3.4                                        | 2.2.1  | 3.1.1  |
| CLO1.1       | 1,0                                          |        |        |
| CLO2.1       |                                              | 1,0    |        |
| CLO3.1       |                                              |        | 1,0    |

### 4.2. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần

| CDR học phần (CLO) | TĐNL CDR học phần | Mô tả CDR học phần                                    | Phương pháp dạy học | Phương pháp đánh giá |
|--------------------|-------------------|-------------------------------------------------------|---------------------|----------------------|
| CLO1.1             | K4                | Hiểu được các kiến thức về dinh dưỡng trong khẩu phần | Hướng dẫn Tự học/tự | Trắc nghiệm          |



|        |    |                                                                                                                                                                                                                                          |                                          |                             |
|--------|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------|
|        |    | ăn và sự mất cân đối dưỡng chất. Phân biệt được các bệnh do dinh dưỡng và ngộ độc thức ăn ở vật nuôi                                                                                                                                     | nguyên cứu                               | Bài thi tự luận             |
| CLO2.1 | A3 | Có đạo đức, trách nhiệm, thái độ hành xử chuyên nghiệp, trong tổng hợp, phân tích, chọn lọc và cập nhật thông tin, chẩn đoán, điều trị và phòng các bệnh dinh dưỡng ở vật nuôi, áp dụng tốt các nguyên tắc để quản lý sức khỏe vật nuôi. | Thuyết trình<br>Nghiên cứu<br>tình huống | Bài thi tự luận<br>Rubric 1 |
| CLO3.1 | S4 | Làm việc theo nhóm hiệu quả để đánh giá các nguyên tắc chẩn đoán, chữa trị một số bệnh dinh dưỡng thường gặp để nâng cao sức khỏe vật nuôi                                                                                               | Làm việc<br>nhóm                         | Rubric 1                    |

## 5. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

### 5.1. Đánh giá học tập

| Bài đánh giá                  | Hình thức đánh giá và lưu hồ sơ                                          | Công cụ đánh giá | CDR học phần | Tỷ lệ cho bài đánh giá | Tỷ lệ cho học phần |
|-------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|------------------|--------------|------------------------|--------------------|
| <b>A1. Đánh giá quá trình</b> |                                                                          |                  |              |                        | <b>50%</b>         |
| A1.1                          | - Bài tập nhóm; nhóm SV nộp báo cáo quá LMS; GV đánh giá và lưu hồ sơ    | Rubric 1         | CLO2.1       | 40%                    | 30%                |
|                               |                                                                          |                  | CLO3.1       | 60%                    |                    |
| A1.2                          | - Bài thi trắc nghiệm;<br>TT Đảm bảo chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ | - Đáp án         | CLO1.1       | 100%                   | 20%                |
| <b>A.2. Đánh giá cuối kỳ</b>  |                                                                          |                  |              |                        |                    |
| A2.1                          | Bài thi tự luận<br>TT Đảm bảo chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ        | Đáp án           | CLO1.1       | 100%                   | 50%                |

**Công thức tính điểm tổng kết:**

$$\text{Điểm TKHP} = A1.1 * 0,3 + A1.2 * 0,2 + A2.1 * 0,5$$

- Ghi chú: Các bài đánh giá thiết kế sao cho đánh giá được từng CDR.
- Ví dụ về công cụ đánh giá: Rubrics, đáp án, bảng kiểm...

## **5.2. Các bộ tiêu chí đánh giá**

Ví dụ:

**Rubric 1: Đánh giá bài A1.1 và bài A1.3.**

| CDR                                                                                                                                                                                                                                                     | Tiêu chí đánh giá                                             | Trọng số bài A1.1 | Trọng số bài A1.3 | Mức độ đánh giá                                            |                                                                |                                                        |                                                                      |                                                                           |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|-------------------|-------------------|------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|
|                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                               |                   |                   | A                                                          | B                                                              | C                                                      | D                                                                    | F                                                                         |
|                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                               |                   |                   | 8.5 - 10                                                   | 7.0 - 8.4                                                      | 5.5 - 6.9                                              | 4,0 -5,4                                                             | < 4,0                                                                     |
| <b>CLO2.1.</b> Có đạo đức, trách nhiệm, thái độ hành xử chuyên nghiệp, trong tổng hợp, phân tích, chọn lọc và cập nhật thông tin, chẩn đoán, điều trị và phòng các bệnh dinh dưỡng ở vật nuôi, áp dụng tốt các nguyên tắc để quản lý sức khỏe vật nuôi. | <b>Ý thức, trách nhiệm khi tham gia hoạt động nghề nghiệp</b> | 20                | 20                | Ý thức, trách nhiệm cao khi tham gia hoạt động nghề nghiệp | Ý thức, trách nhiệm khá cao khi tham gia hoạt động nghề nghiệp | Ý thức, trách nhiệm khi tham gia hoạt động nghề nghiệp | Ý thức, trách nhiệm khi tham gia hoạt động nghề nghiệp đang còn thấp | Ý thức, trách nhiệm thấp hoặc không có khi tham gia hoạt động nghề nghiệp |
|                                                                                                                                                                                                                                                         | <b>Mức độ tham gia hoạt động học tập, nghề nghiệp</b>         | 20                | 20                | Tham gia hoạt động học tập, nghề nghiệp với tần suất cao   | Tham gia hoạt động học tập, nghề nghiệp tần suất khá cao       | Tham gia hoạt động học tập, nghề nghiệp                | Tham gia hoạt động học tập, nghề nghiệp tần suất thấp                | Không tham gia hoạt động học tập, nghề nghiệp                             |

|                                                                                                                                                                |                       |    |    |                                                                                                       |                                                                                            |                                                                                                        |                                                                                             |                                    |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|
| CLO3.1. Làm việc theo nhóm hiệu quả để đánh giá đề đánh giá các nguyên tắc chẩn đoán, chữa trị một số bệnh dinh dưỡng thường gặp để nâng cao sức khỏe vật nuôi | <b>Tổ chức nhóm</b>   | 10 | 10 | Tham gia đầy đủ, tích cực các cuộc họp nhóm                                                           | Tham gia đầy đủ các hoạt động nhóm.                                                        | Tham gia còn thiếu một số ít hoạt động                                                                 | Chỉ tham gia một số ít hoạt động                                                            | Không tham gia                     |
|                                                                                                                                                                |                       |    |    | Nhiệm vụ được phân công rõ ràng, đầy đủ cho các thành viên trong nhóm                                 | Nhiệm vụ được phân công khá rõ ràng, đầy đủ cho các thành viên trong nhóm                  | Nhiệm vụ được phân công cho các thành viên trong nhóm đầy đủ                                           | Nhiệm vụ được phân công cho các thành viên trong nhóm chưa đầy đủ                           | Chưa có sự phân công nhiệm vụ      |
|                                                                                                                                                                | <b>Hợp tác nhóm</b>   | 30 | 30 | - Trao đổi, chia sẻ và chấp nhận các ý tưởng trong thực hiện nhiệm vụ với các thành viên ở mức độ cao | - Trao đổi và chấp nhận các ý tưởng trong thực hiện nhiệm vụ với các thành viên mức độ khá | Trao đổi, chia sẻ và chấp nhận các ý tưởng trong thực hiện nhiệm vụ với các thành viên ở mức độ cơ bản | Trao đổi và chấp nhận các ý tưởng trong thực hiện nhiệm vụ với các thành viên ở mức độ thấp | Không trao đổi, chia sẻ trong nhóm |
|                                                                                                                                                                | <b>Thảo luận nhóm</b> |    |    | Đề xuất, sáng kiến để đạt được tốt mục tiêu, kết quả nhóm                                             | Đề xuất, sáng kiến để đạt được khá tốt mục tiêu, kết quả nhóm                              | Đề xuất, sáng kiến để đạt được mục tiêu, kết quả nhóm ở mức cơ bản                                     | Đề xuất, sáng kiến để đạt được mục tiêu, kết quả nhóm thấp                                  | Chưa có các đề xuất, sáng kiến     |



## 6. Tài liệu học tập

### 6.1. Giáo trình:

1. Hồ Thị Phương Thảo. Giáo trình Bệnh Dinh Dưỡng Gia súc. Trường Đại học An Giang, 2012.
2. Nguyễn Nhựt Xuân Dung. Giáo trình Bệnh Dinh Dưỡng Gia súc. Nhà xuất bản Đại học Cần Thơ, 2005.

### 7. Kế hoạch dạy học

#### Lý thuyết:

|                                                                                                  |                                                                                                                                                    |                                                                                                             |                                                                                                                                                 |                                               |                                                                                     |                                                                                                                          |                                                                                   |                                                                                   |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|
| . Tài liệu học tập                                                                               |                                                                                                                                                    |                                                                                                             | 2.1.3. Bệnh sốt sữa                                                                                                                             |                                               |                                                                                     |                                                                                                                          |                                                                                   |                                                                                   |
| .1. Giáo trình:                                                                                  |                                                                                                                                                    |                                                                                                             | 4                                                                                                                                               |                                               |                                                                                     | Chương 2 (tiếp)<br>2.1.4. Đau móng<br>2.1.5. Dạ cỏ lệch chỗ<br>2.1.6. Loãng xương - còi xương<br>2.1.7. Chướng hơi dạ cỏ | - Địa điểm: Phòng học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình                   | Đọc tài liệu 1<br>- Nắm được điểm đặc t của bệnh móng, lo<br>xương -<br>xương     |
| . Hồ Thị Phương Thảo. Giáo trình Bệnh Dinh Dưỡng Gia Súc. Trường Đại học An Giang, 2012.         |                                                                                                                                                    |                                                                                                             | 5                                                                                                                                               |                                               |                                                                                     | Chương 2 (tiếp)<br>2.2. Bệnh xảy ra trên lợn<br>2.2.1. Sảy thai<br>2.2.2. Bệnh thiếu máu<br>2.2.3. Bệnh tiêu chảy –      | - Địa điểm: Phòng học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết                         | Đọc tài liệu 1<br>So sánh và nắ<br>được triệu chu<br>điển hình của<br>bệnh đã học |
| . Nguyễn Nhựt Xuân Dung. Giáo trình Bệnh Dinh Dưỡng Gia Súc. Nhà xuất bản Đại học Cần Thơ, 2005. |                                                                                                                                                    |                                                                                                             | . Kế hoạch dạy học                                                                                                                              |                                               |                                                                                     |                                                                                                                          |                                                                                   |                                                                                   |
| ý thuyết:                                                                                        |                                                                                                                                                    |                                                                                                             |                                                                                                                                                 |                                               |                                                                                     |                                                                                                                          |                                                                                   |                                                                                   |
| Tuần,<br>số tiết                                                                                 | Nội dung                                                                                                                                           | Hình thức tổ<br>chức dạy<br>học                                                                             | Yêu cầu SV<br>chuẩn bị                                                                                                                          | CDR học<br>phần                               | Xem<br>hình ảnh về                                                                  | Bài đánh<br>giá                                                                                                          |                                                                                   |                                                                                   |
| 1(3)                                                                                             | Chương 1. Dinh dưỡng trong khẩu phần ăn và sự mất cân đối dưỡng chất<br>1.1. Khái niệm<br>1.2. Năng lượng, protein, chất béo, chất khoáng, vitamin | - Địa điểm: Phòng học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Hướng dẫn nghiên cứu tìm kiếm tài liệu | 2.3.3. Thiếu hụt khoáng –<br>- Tìm kiếm tài liệu kinh – mắt phối hợp –<br>quét<br>2.2.6. Gãy xương –<br>xương bị biến đổi –<br>quét             | CLON11                                        | - Chứng minh một số triệu chứng A1 đến hình của A1 mỗi bệnh A2.1                    |                                                                                                                          |                                                                                   |                                                                                   |
| 2                                                                                                | Chương 1 (tiếp)<br>1.3. Năng lượng, protein, chất béo, chất khoáng, vitamin<br>1.3. Ứng dụng                                                       | - Địa điểm: Phòng học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình                                             | 2.2.7. Chậm tăng trưởng – chán ăn<br>2.2.8. Nổi đầu to<br>2.2.9. Khó sinh<br>2.2.10. Bệnh đường hô hấp<br>2.2.11. Da thay đổi<br>2.2.12. Đột tử | - Địa điểm: Phòng học theo Nhà                | xếp A1.2<br>- Thuyết A2.1<br>trình<br>- Xem các hình ảnh về một số triệu chứng điển |                                                                                                                          | Đọc tài liệu 1                                                                    |                                                                                   |
| 3                                                                                                | Chương 2. Bệnh dinh dưỡng ở vật nuôi<br>2.1. Bệnh xảy ra trên gia súc nhai lại<br>2.1.1. Bệnh xeton huyết (ketosis)<br>2.1.2. Bệnh axit dạ cỏ      | - Địa điểm: Phòng học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình                                             | Đọc tài liệu 1, 2<br>- So sánh nguyên nhân của bệnh xeton huyết, axit dạ cỏ, sốt sữa                                                            | CLON11                                        | - Chứng minh của A1 mỗi bệnh A1.2 A2.1                                              |                                                                                                                          |                                                                                   |                                                                                   |
|                                                                                                  |                                                                                                                                                    |                                                                                                             | Chương 2 (tiếp)<br>2.3. Bệnh xảy ra trên gia cầm<br>2.3.1. Bệnh do thiếu protein                                                                | - Địa điểm: Phòng học theo Nhà Trường sắp xếp |                                                                                     |                                                                                                                          | Đọc tài liệu 1<br>So sánh và nắ<br>được triệu chu<br>điển hình của<br>bệnh đã học |                                                                                   |

|           | 2.3.2. Bệnh do thiếu carbohydrate<br>2.3.3. Bệnh do thiếu lipid<br>2.3.4. Bệnh do thiếu khoáng<br>2.3.5. Bệnh do thiếu vitamin                                                                                                                | - Thuyết trình<br>- Xem các hình ảnh về một số triệu chứng điển hình của mỗi bệnh                                                  | <b>Yếu tố, số tiết</b><br>(2) | <b>Nội dung</b><br>Đánh giá tổng quan tình trạng dinh dưỡng và bệnh dinh dưỡng trên đàn gia súc của cơ sở chăn nuôi                                                           | <b>Hình thức tổ chức dạy học</b><br>Hướng dẫn quan sát, nhận biết, mô tả.                  | <b>Yêu cầu SV bị</b><br>Giấy A4; B<br>Đồ dùng dạy<br>cân,<br>Máy ảnh; Kín                              |
|-----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|           |                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                    | 2(2)                          | Xác định hàm                                                                                                                                                                  | Hướng dẫn quan                                                                             | Giấy A4; B<br>Đồ dùng dạy<br>cân,<br>Máy ảnh; Kín                                                      |
| <b>8</b>  | Chương 3. Ngô độc thức ăn<br>3.1. Chất phi dinh dưỡng có trong thức ăn vật nuôi<br>3.1.1. Các hợp chất kháng dinh dưỡng<br>3.1.2. Cây thức ăn có độc chất<br>3.2. Ngô độc nông được<br>3.3. Chất phụ gia<br>3.4. Ngô độc hóa chất nông nghiệp | - Địa điểm: Phòng học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Xem các hình ảnh về một số triệu chứng điển hình của mỗi bệnh | (3)                           | Độc tài liệu<br>trong huyết tương<br>- So sánh và nắm được triệu chứng điển hình của mỗi bệnh đã học, phân loại các khối u<br>Xác định hàm lượng Photphorus trong huyết tương | <b>CLO1.2</b><br><b>CLO2.1</b><br><b>CLO2.2</b><br>Hướng dẫn quan sát, thực hành chế biến. | Giấy A4; B<br>Đồ dùng dạy<br>liệu, cân..., g<br>y tế<br>Máy ảnh; Kín<br>vi<br>Dụng cụ thực<br>theo ĐMK |
|           |                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                    | 4(3)                          | Xác định hàm lượng Nitrat, Nitrit                                                                                                                                             | Hướng dẫn thực hành                                                                        | Giấy A4; B<br>Đồ dùng dạy<br>liệu, cân..., g<br>y tế<br>Máy ảnh; Kín<br>vi<br>Dụng cụ thực<br>theo ĐMK |
| 9         | Chương 3 (tiếp)<br>3.5. Mycotocin<br>3.5.1. Nấm <i>Aspergillus flavus</i> và nhóm độc tố aflatoxin<br>3.5.2. Tính gây bệnh và triệu chứng ngộ độc<br>3.5.3. Phương pháp phòng ngừa và làm giảm độc tính                                       | - Địa điểm: Nhà học theo Nhà Trường sắp xếp<br>- Thuyết trình<br>- Xem các hình ảnh về một số triệu chứng bệnh điển hình           | (5)                           | Độc tài liệu 1, 2<br>So sánh và nắm được triệu chứng điển hình của mỗi bệnh đã học<br>Xác định hàm lượng Caroten trong thức ăn gia súc                                        | <b>CLO1.2</b><br><b>CLO2.1</b><br><b>CLO2.2</b><br>Hướng dẫn thực hành                     | Giấy A4; B<br>Đồ dùng dạy<br>liệu, cân..., g<br>y tế<br>Máy ảnh; Kín<br>vi<br>Dụng cụ thực<br>theo ĐMK |
| <b>10</b> | <b><u>Thảo luận chủ đề 1</u></b>                                                                                                                                                                                                              | - Hướng dẫn thảo luận:<br><b>8. Ngày phê duyệt:</b><br><b>9. Cấp phê duyệt:</b>                                                    |                               | - Chuẩn bị hồ sơ làm việc nhóm;<br>Bài tập nhóm theo yêu cầu.                                                                                                                 | <b>CLO2.1</b><br><b>CLO2.2</b>                                                             | <b>A1.3</b><br>Trưởng bộ môn                                                                           |

## 7.2. Thực hành

Phạm Mỹ Dung

Trương Thị Thành Vinh



**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**  
**HỌC PHẦN: CƠ SỞ QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

**Thông tin tổng quát:**

**Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1: Trần Thị Tuyền**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Tiến sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Khoa Địa lý - QLTN

Điện thoại, email: 0915.346.082; email: Tuyentt@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Cảnh quan – Quy hoạch môi trường; Ứng dụng GIS – Viễn thám trong Quản lý tài nguyên & Môi trường.

**Giảng viên 2: Đậu Khắc Tài**

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ

Hướng nghiên cứu chính: Địa lý tự nhiên, Trắc địa và Bản đồ.

Địa chỉ: Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh.

Điện thoại: 0383555731 0983302236 Email: Taidk@vinhuni.edu.vn

**Giảng viên 3: Nguyễn Văn Đông**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ

Hướng nghiên cứu chính: Địa lý tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên

Môi trường - Phát triển bền vững.

Địa chỉ, điện thoại: Khoa Địa lý, Trường Đại học Vinh

0989 650 836 email: Dongnv@vinhuni.edu.vn

**Thông tin về môn học:**

|                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                  |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - Tên môn học (tiếng Việt): Cơ sở quản lý tài nguyên và môi trường<br>(tiếng Anh): Fundamentals of resources and environment management                            |                                                                                                                                  |
| - Mã số môn học:                                                                                                                                                   |                                                                                                                                  |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:<br><input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản<br><input type="checkbox"/> Kiến thức chuyên ngành<br>Môn học chuyên về kỹ năng chung | <input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành<br><input type="checkbox"/> Kiến thức khác<br>Môn học đồ án tốt nghiệp |
| - Số tín chỉ:                                                                                                                                                      | 3                                                                                                                                |



|                           |    |
|---------------------------|----|
| + Số tiết lý thuyết:      | 39 |
| + Số tiết thảo luận/nhóm: | 06 |
| + Số tiết thực hành:      | 0  |
| + Số tiết tự học:         | 90 |
| - Môn học tiên quyết:     | 0  |
| - Môn học song hành:      |    |

### Mô tả môn học

Nội dung cơ bản của học phần gồm: kiến thức về mối quan hệ tương tác của hệ thống tài nguyên – môi trường và quy luật phân hóa lãnh thổ; đặc điểm các loại tài nguyên và ô nhiễm môi trường đất, nước, không khí, rừng, khoáng sản, biển và đại dương; các vấn đề suy thoái tài nguyên, môi trường toàn cầu; cơ sở khoa học quản lý nói chung, quản lý tài nguyên và môi trường nói riêng. Thông qua phương pháp, hình thức tổ chức dạy học các nội dung trên, sinh viên được rèn luyện các kỹ năng làm việc nhóm, khả năng tư duy phân tích, tư duy phản biện.

### Mục tiêu môn học

| Mục tiêu (Gx) (1) | Mô tả mục tiêu (2)                                                                                                                                              | CDR của CTĐT (X.x.x) (3)         | TĐNL (4) |
|-------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|----------|
| <b>G1</b>         | <b>Hiểu</b> mối quan hệ tương tác của hệ thống TN-MT và quy luật phân hóa lãnh thổ; các khái niệm cơ bản về tài nguyên thiên nhiên và môi trường.               | 1.2.2                            | 2.5      |
| <b>G2</b>         | <b>Phân tích</b> được đặc điểm các loại tài nguyên và ô nhiễm môi trường đất, nước, không khí, tài nguyên rừng, khoáng sản, biển và đại dương.                  | 1.2.2                            | 3.0      |
| <b>G3</b>         | <b>Phân tích</b> được kiến thức về các vấn đề suy thoái tài nguyên - môi trường toàn cầu vào thực tiễn.                                                         | 1.2.2                            | 2.5      |
| <b>G4</b>         | <b>Hiểu</b> về khoa học quản lý, <b>vận dụng</b> được một số nguyên tắc, công cụ, nội dung quản lý tài nguyên và môi trường.                                    | 1.2.2                            | 3.0      |
| <b>G5</b>         | <b>Có kỹ năng</b> quan sát, thu thập thông tin, xử lý tài liệu, số liệu để làm các bài tập, nghiên cứu; Có khả năng tư duy tổng thể vấn đề và tư duy phản biện. | 2.1.1<br>2.2.2<br>2.3.1<br>2.4.4 | 2.5      |

|           |                                                                                                                                       |                                           |     |
|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-----|
| <b>G6</b> | <b>Biết</b> cách tổ chức hoạt động nhóm, thuyết trình hiệu quả để tạo ra sản phẩm tốt. Có kỹ năng giao tiếp bằng văn bản.             | 1.2.4<br>2.4.4<br>2.4.5<br>3.2.3<br>3.2.5 | 2.0 |
| <b>G7</b> | <b>Có khả năng</b> phát hiện các vấn đề về quản lý tài nguyên, môi trường và phá vỡ nội dung hoạt động trong lĩnh vực quản lý TN – MT | 1.2.4<br>2.4.4<br>2.4.5                   | 2.5 |

: Ký hiệu mục tiêu môn học

: Mô tả mục tiêu môn học bao gồm các động từ chủ động, các chủ đề CDR (X.x.x) và bối cảnh áp dụng tổng quát.

, (4): Ký hiệu CDR của CTĐT và trình độ năng lực tương ứng được phân bổ cho môn học.

**Chuẩn đầu ra môn học**(các mục tiêu cụ thể hay CDR của môn học và mức độ giảng dạy I, T, U)

| <b>Mục tiêu</b> |      | <b>Mô tả CDR</b>                                                                                         | <b>Mức độ giảng dạy (I,T,U)</b> |
|-----------------|------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|
| <b>G1</b>       | G1.1 | Hiểu khái niệm, đặc điểm cảnh quan – đơn vị không gian chứa đựng các yếu tố tài nguyên – môi trường.     | I, T                            |
|                 | G1.2 | Phân tích được mối quan hệ tương tác giữa các yếu tố tài nguyên – môi trường trên một đơn vị không gian. | T                               |
|                 | G1.3 | Hiểu được các nguyên lý sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.                                  | T                               |
|                 | G1.4 | Hiểu được nguyên nhân, biểu hiện và ý nghĩa của quy luật địa đới trong phân hóa lãnh thổ.                | T                               |
|                 | G1.5 | Hiểu được nguyên nhân, biểu hiện và ý nghĩa của quy luật địa đới trong phân hóa lãnh thổ.                | T                               |
| <b>G2</b>       | G2.1 | Hiểu khái niệm, quá trình hình thành đất, đặc điểm và phân bố các loại đất.                              | T                               |
|                 | G2.2 | Phân tích các nguồn gốc gây ô nhiễm đất, thoái hóa đất.                                                  | T                               |
|                 | G2.3 | Phân tích tài nguyên đất trên Thế giới và Việt Nam                                                       | T                               |

|       |                                                                                                                                         |      |
|-------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| G2.4  | <i>Hiểu</i> khái niệm, các yếu tố hình thành tài nguyên nước, chức năng của tài nguyên nước, sự tuần hoàn của nước.                     | T    |
| G2.5  | <i>Phân tích</i> lượng nước, sự phân bố và tiêu thụ nước trên Trái Đất                                                                  | T    |
| G2.6  | <i>Phân tích</i> các nguồn gốc gây ô nhiễm môi trường nước                                                                              | I, U |
| G2.7  | <i>Hiểu</i> khái niệm không khí, tài nguyên khí hậu, ô nhiễm môi trường không khí, sự hình thành lớp khí quyển trên Trái Đất.           | T    |
| G2.8  | <i>Hiểu</i> được tính phân lớp của khí quyển, thành phần khí quyển.                                                                     | T    |
| G2.9  | <i>Phân tích</i> được các nguồn ô nhiễm không khí                                                                                       | T    |
| G2.10 | <i>Phân tích</i> được nguồn ô nhiễm, các tác nhân gây ô nhiễm và một số quá trình ô nhiễm không khí.                                    | T    |
| G2.11 | <i>Hiểu</i> khái niệm, vai trò của tài nguyên đa dạng sinh học và vấn đề bảo vệ đa dạng sinh học trong quá trình phát triển.            | T    |
| G2.12 | <i>Hiểu</i> khái niệm, vai trò tài nguyên rừng, đặc điểm hệ sinh thái rừng.                                                             | T    |
| G2.13 | <i>Phân tích</i> thực trạng và nguyên nhân suy thoái tài nguyên rừng, các vấn đề về quản lí, sử dụng rừng trên thế giới và Việt Nam.    | T    |
| G2.14 | <i>Hiểu</i> các khái niệm liên quan, vai trò tài nguyên khoáng sản, đặc điểm và phân loại khoáng sản.                                   | T    |
| G2.15 | <i>Phân tích</i> được tác động của hoạt động khai thác khoáng sản đến môi trường và vấn đề bảo vệ, sử dụng hợp lý tài nguyên khoáng sản | T    |
| G2.16 | <i>Hiểu</i> các khái niệm liên quan, vai trò, đặc điểm của biển và đại dương                                                            | T    |
| G2.17 | <i>Phân tích</i> được đặc điểm các loại tài nguyên biển và đại dương                                                                    | T    |
| G2.18 | <i>Phân tích</i> được các vấn đề ô nhiễm môi trường biển và đại dương, sử dụng hợp lý và bảo vệ môi trường biển và đại dương.           | T    |

|           |      |                                                                                                                                                                                        |      |
|-----------|------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| <b>G3</b> | G.1  | <i>Hiểu các vấn đề gây áp lực lên môi trường và tài nguyên thiên nhiên.</i>                                                                                                            | T, U |
|           | G3.2 | <i>Hiểu các biểu hiện và tác động của biến đổi khí hậu.</i>                                                                                                                            | I,U  |
|           | G3.3 | <i>Hiểu khái niệm, nguyên nhân, biểu hiện và ảnh hưởng của vấn đề suy giảm tầng Ozon.</i>                                                                                              | T    |
|           | G3.4 | <i>Hiểu khái niệm, nguyên nhân, thực trạng và ảnh hưởng của vấn đề suy giảm đa dạng sinh học.</i>                                                                                      | T    |
|           | G3.5 | <i>Hiểu khái niệm, nguyên nhân sa mạc hóa<br/>Phân tích thực trạng và ảnh hưởng của vấn đề sa mạc hóa.<br/>Vận dụng các kiến thức trên trong nghiên cứu thực tiễn địa phương</i>       | T    |
|           | G3.6 | <i>Hiểu các nhân tố ảnh hưởng, thực trạng và tác động của vấn đề khan hiếm và ô nhiễm nước.<br/>Vận dụng các kiến thức trên trong nghiên cứu thực tiễn địa phương</i>                  | T    |
|           | G3.7 | <i>Hiểu khái niệm, nguyên nhân, biểu hiện và tác động của vấn đề ô nhiễm xuyên biên giới.</i>                                                                                          | T    |
| <b>G4</b> | G4.1 | <i>Hiểu khái niệm, mục tiêu, đối tượng quản lí, đặc điểm môi trường quản lí, chức năng, phân cấp quản lí.</i>                                                                          | I, T |
|           | G4.2 | <i>Hiểu khái niệm, mục tiêu, nhiệm vụ, cơ sở nền tảng của quản lí tài nguyên và môi trường.</i>                                                                                        | T    |
|           | G4.3 | <i>Phân tích được các hướng tiếp cận quản lí tài nguyên và môi trường</i>                                                                                                              | T,U  |
|           | G4.4 | <i>Phân tích được các nội dung quản lí tài nguyên và môi trường</i>                                                                                                                    | T    |
|           | G4.5 | <i>Vận dụng được các nguyên tắc, công cụ quản lí tài nguyên và môi trường trong lĩnh vực sản xuất nông – lâm - ngư nghiệp, nghiên cứu môi trường và quản lí tài nguyên môi trường.</i> | T    |
|           | G4.6 | <i>Hiểu các hệ thống quản lí tài nguyên và môi trường trên thế giới và ở Việt Nam.</i>                                                                                                 | T, U |
| <b>G5</b> | G5.1 | <i>Có kĩ năng quan sát, thu thập thông tin, xử lí tài liệu, số liệu để làm các bài tập, nghiên cứu</i>                                                                                 | I,U  |
|           | G5.2 | <i>Có khả năng tư duy tổng thể vấn đề</i>                                                                                                                                              | I,U  |

|           |      |                                                                                                   |      |
|-----------|------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
|           | G5.3 | Có tư duy phản biện                                                                               | I,U  |
| <b>G6</b> | G6.1 | Biết cách tổ chức hoạt động nhóm để tạo ra sản phẩm tốt.                                          | I,U  |
|           | G6.2 | Có kỹ năng giao tiếp bằng văn bản.                                                                |      |
|           | G6.3 | Có khả năng thuyết trình tốt.                                                                     | I,U  |
| <b>G7</b> | G7.1 | Có khả năng phát hiện các vấn đề về quản lí tài nguyên, môi trường.                               | T, U |
|           | G7.2 | Có khả năng phác họa nội dung hoạt động trong lĩnh vực quản lí TN – MT.                           | T, U |
|           | G7.3 | Có nhận thức đúng đắn và ý thức tuyên truyền việc bảo vệ, sử dụng hợp lí tài nguyên – môi trường. | T, U |

### **Đánh giá môn học**

| <b>Thành phần<br/>đánh giá (1)</b>          | <b>Bài đánh giá<br/>(2)</b>                                                                                 | <b>CĐR học phần<br/>(Gx.x) (3)</b>                              | <b>Tỉ lệ (%)<br/>(4)</b> |
|---------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|--------------------------|
| <b>A1. Đánh giá quá trình</b>               |                                                                                                             |                                                                 | <b>60%</b>               |
| <b>A1.1. Sự chuyên cần, thái độ học tập</b> |                                                                                                             |                                                                 | <b>10%</b>               |
| A1.1.1                                      | Tham gia đầy đủ các buổi học và hoạt động trên lớp.                                                         |                                                                 | 05%                      |
| A1.1.2                                      | Có tài liệu học tập và thực hiện tích cực các nhiệm vụ được giao (theo nhóm hoặc cá nhân)                   |                                                                 | 05%                      |
| <b>A1.2. Hồ sơ học phần</b>                 |                                                                                                             |                                                                 | <b>20%</b>               |
| A1.2.1                                      | Bài tập (phần tự học)                                                                                       | G1.4<br>G3.1<br>G3.2<br>G4.1                                    | 5%                       |
| A1.2.2                                      | Nhật kí nhóm (SV), sổ theo dõi (GV) các buổi thảo luận, làm các bài tập tình huống (theo cá nhân hoặc nhóm) | G2.1<br>G2.2<br>G2.3                                            | 5%                       |
| A1.2.3                                      | Bài thu hoạch của nhiệm vụ nhóm được giao và báo cáo                                                        | G2.6<br>G2.11<br>G2.15<br>G2.17<br>G3.5<br>G3.6<br>G4.5<br>G6.2 | 5%                       |

|                                   |                                                              |                |            |
|-----------------------------------|--------------------------------------------------------------|----------------|------------|
|                                   |                                                              |                |            |
| A1.2.4                            | Đánh giá khả năng thuyết trình và nhận xét, tư duy phản biện | G4.2, G5.1     | 5%         |
| <b>A1.3. Đánh giá giữa kì (*)</b> |                                                              |                | <b>30%</b> |
|                                   | A1.3.1. Bài kiểm tra trắc nghiệm                             | G1.1<br>- G1.6 |            |
| <b>A2. Đánh giá cuối kì</b>       |                                                              |                | <b>40%</b> |
| <b>A2</b>                         | Trắc nghiệm khách quan                                       | G2.1 – G4.6    | 40%        |

## 7. Kế hoạch giảng dạy

| Tuần/Buổi học (1)                                | Nội dung (2)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Hình thức tổ chức DH (3)                                                                                                                                                             | Chuẩn bị của SV (4)                                                                                                                          | CDR môn học (5)       | Bài đánh giá (6)                     |
|--------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------|
| <b>Chương 1. Hệ thống Tài nguyên -môi trường</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                              |                       |                                      |
| <b>Tuần 1.</b>                                   | <b><i>Cảnh quan và các quy luật phân hóa lãnh thổ</i></b><br><i>Khái niệm và đặc điểm cảnh quan</i><br><i>Khái niệm cảnh quan</i><br><i>Các nhân tố thành tạo cảnh quan</i><br><i>Các chu trình vật lí, sinh - địa - hóa trong cảnh quan:</i><br><i>Mối quan hệ tương tác của các yếu tố tài nguyên – môi trường trong cảnh quan.</i> | Thuyết giảng kết hợp với bài giảng slide; Phát vấn.                                                                                                                                  | Đọc bài giảng và Tài liệu tham khảo, chuẩn bị: (1). <i>Quá trình vật lí, hóa học, sinh học và nhân sinh trong CQ?</i>                        | G1.1,<br>G1.2<br>G5.2 | A1.1.1<br>A1.1.2<br>A1.2.2<br>A1.3.1 |
| <b>Tuần 2.</b>                                   | <b><i>Các quy luật phân hóa lãnh thổ</i></b><br><i>Quy luật địa đới</i><br><i>Quy luật phi địa đới</i><br><b><i>Tài nguyên thiên nhiên</i></b><br><i>Khái niệm tài nguyên thiên nhiên</i>                                                                                                                                             | GV nêu vấn đề: các biểu hiện của quy luật địa đới và phi địa đới trong tự nhiên. Phát vấn: vận dụng các quy luật đó trong nghiên cứu sự phân hóa lãnh thổ?<br>Tổ chức thảo luận nhóm | Đọc bài giảng và Tài liệu tham khảo, chuẩn bị:<br><i>Biểu hiện, hệ quả của quy luật địa đới và phi địa đới?</i><br><i>Các cách phân loại</i> | G1.4<br>G1.5<br>G1.6  |                                      |



|                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                              |      |                                                         |
|----------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|---------------------------------------------------------|
|                                                                      | <p>1.2.2. Phân loại tài nguyên thiên nhiên</p> <p><b>Môi trường</b></p> <p>Khái niệm, phân loại môi trường</p> <p>Chức năng của môi trường</p> <p>Ô nhiễm môi trường</p> <p>Các đặc tính cốt lõi của môi trường</p>                                                                                                                                                            | <p>nhỏ (theo bàn), sau 15p chơi trò chơi phản ứng nhanh bằng cách GV sử dụng câu hỏi trắc nghiệm để loại trừ khái niệm/cách hiểu sai về tài nguyên thiên nhiên, môi trường.</p>                                                | <p>tài nguyên thiên nhiên? (3). Phân loại môi trường? Các chức năng của môi trường? Ô nhiễm môi trường?</p>  |      |                                                         |
| <b>Tuần 3.</b>                                                       | <p><b>Nguyên lý sử dụng hợp lý TN và BVMT</b></p> <p>Nguyên lý về mối tác động qua lại giữa con người và thiên nhiên</p> <p>Nguyên lý sinh thái trong sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường</p> <p>Nguyên lý lãnh thổ trong sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường</p> <p>Cơ sở kinh tế - xã hội của việc sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.</p> | <p>-GV giới thiệu nội dung, hướng dẫn tìm, đọc và tổng hợp tài liệu từ internet;</p> <p>GV giao nhiệm vụ cho các nhóm sinh viên.</p> <p>Thảo luận nhóm về 4 nguyên lý</p> <p>GV hỏi đại diện của 1 số nhóm và chốt vấn đề.</p> | <p>Đọc bài giảng và Tài liệu tham khảo, chuẩn bị: (1). Phân tích các nguyên lý sử dụng hợp lý TN và BVMT</p> | G1.3 | <p>A1.1.1</p> <p>A1.1.2</p> <p>A1.2.2</p> <p>A1.3.1</p> |
| <b>Chương 2. Cơ sở tài nguyên và môi trường đất, nước, không khí</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                              |      |                                                         |

|         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                    |                                                                                          |                      |                            |
|---------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|----------------------------|
| Tuần 4. | <b>Tài nguyên và môi trường đất</b><br><i>Đặc điểm tài nguyên đất</i><br>Các khái niệm<br>Các nhân tố hình thành đất<br>Phân bố các loại đất<br><i>Ô nhiễm môi trường đất</i><br>Nguồn gốc ô nhiễm đất<br>Tác nhân gây ô nhiễm đất<br>Các quá trình ô nhiễm, thoái hóa đất<br><b>Bài tập nghiên cứu:</b> Tìm hiểu bản đồ thổ nhưỡng, phương pháp đánh giá đất đai | Thuyết giảng kết hợp với phát vấn nhanh.<br>Phát vấn<br>Phân tích, hướng dẫn đọc tài liệu, liên hệ HP Khoa học đất | Trình bày đặc điểm tài nguyên đất, nguồn gốc và các tác nhân gây ô nhiễm môi trường đất? | G2.1<br>G2.2<br>G2.3 | A1.1.1<br>A1.1.2<br>A1.3.1 |
|         | <i>Tự học: Quan sát 1 số thủy vực bị ô nhiễm nước và xác định nguồn gây ô nhiễm</i>                                                                                                                                                                                                                                                                               | GV giới thiệu các địa điểm có thể tổ chức quan sát, hướng dẫn cách quan sát thực tế và ghi chép kết quả quan sát.  | GV tiên trạm các thủy vực ô nhiễm và nguồn ô nhiễm (vị trí thuận lợi cho SV).            | G2.1<br>G2.2<br>G2.3 | A1.2.1<br>A1.3.1           |
| Tuần 5. | <b>Tài nguyên và môi trường nước</b><br><i>Đặc điểm tài nguyên</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                | - GV nêu yêu cầu: vẽ và thuyết trình mô hình thể hiện                                                              | GV chuẩn bị giấy A0 hoặc bảng phụ + bút dạ/ máy chiếu.                                   | G2.4<br>G2.5<br>G2.6 | A1.3.1                     |

|                |                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                              |                               |                         |
|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|-------------------------|
|                | <p><i>nước</i><br/>Sự hình thành nước trên Trái Đất<br/>Đặc điểm của nước ngầm<br/>Đặc điểm của nước mặt</p> <p><i>Ô nhiễm môi trường nước</i><br/>Các khái niệm về ô nhiễm môi trường nước.<br/>Các nguồn gây ô nhiễm nước</p>  | <p>sự hình thành nước và phân bố nước mặt, nước ngầm.<br/>GV chia nhóm theo bàn, yêu cầu SV thảo luận và chuẩn bị trong vòng 30p.<br/>SV chuẩn bị trình bày phần tự quan sát về ô nhiễm môi trường nước.<br/>GV chỉ định đại diện các nhóm thuyết trình, các nhóm khác phản biện=&gt; GV tổng kết, nhận xét và xếp loại.</p> | SV chuẩn bị máy tính cá nhân, các tài liệu 1,2,3 và các trang web liên quan. | G5.3<br>G6.1<br>G6.2<br>G6.3  |                         |
|                | <p><b>Tự học:</b><br/><i>Các QCNV để đánh giá ô nhiễm môi trường nước</i></p>                                                                                                                                                    | GV hướng dẫn SV cách tìm đọc, phân tích, tổng hợp tài liệu                                                                                                                                                                                                                                                                   | Các QCNV để đánh giá ô nhiễm môi trường nước                                 | G1.4                          | A1.2.1<br>A1.2.2        |
| <b>Tuần 6.</b> | <p><b>Khí quyển và môi trường không khí</b><br/><i>Khái quát đặc điểm khí quyển</i><br/>Thành phần tự nhiên của khí quyển<br/>Cấu trúc của khí quyển<br/>2.1.2. Ô nhiễm môi trường không khí<br/>2.3.2.1. Các tác nhân gây ô</p> | <p>SV vẽ hình, làm slide và trình bày về cấu trúc khí quyển, tỉ lệ các thành phần tự nhiên trong khí quyển.<br/>GV chỉ định 1 số SV trình bày.<br/>=&gt; GV chốt các khái niệm, kiến thức trọng tâm và đánh giá SV.<br/>GV thuyết trình về các tác nhân gây ô nhiễm MT không</p>                                             | Trình bày đặc điểm và các tác nhân gây ô nhiễm môi trường không khí.         | G2.7<br>G2.8<br>G2.9<br>G2.10 | A1.2.1<br><br><b>A2</b> |

|                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                          |                                                    |                                                   |
|-----------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|---------------------------------------------------|
|                                                                 | <p>nhiễm môi trường không khí<br/>Lan truyền ô nhiễm<br/>trong môi trường không khí<br/>Một số vấn đề ô nhiễm môi trường không khí</p> <p><b>PHẦN BÀI TẬP (2 tiết)</b><br/>Tìm hiểu các mô hình tính toán sự lan truyền chất ô nhiễm trong môi trường không khí</p> | <p>khí.<br/>- Yêu cầu SV liên hệ với các HP khác (Hóa học) phân tích quá trình lan truyền ô nhiễm trong môi trường không khí</p>                   |                                                                                                                                                                                                                                          |                                                    |                                                   |
|                                                                 | <i>Tự học: Tài nguyên khí hậu</i>                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                          |                                                    | A1.2.1<br>A1.2.2                                  |
| <b>Chương 3. Tài nguyên rừng, khoáng sản, biển và đại dương</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                          |                                                    |                                                   |
| <b>Tuần 7.</b>                                                  | <p><b>Tài nguyên rừng</b><br/><i>Khái quát về tài nguyên rừng</i><br/><i>Đặc điểm tài nguyên rừng</i></p>                                                                                                                                                           | <p>Thuyết giảng kết hợp với bài giảng slile<br/>Phát vấn<br/>Thảo luận nhóm, nêu quan điểm cá nhân về thông điệp của ngày môi trường thế giới.</p> | <p>Phân tích thông điệp của ngày môi trường thế giới 5/6 hàng năm bàn về tài nguyên đa dạng sinh học và rừng: “Nhiều loài – Một hành tinh – Tương lai của chúng ta” (5/6/2010). “Rừng: Giá trị cuộc sống từ thiên nhiên” (5/6/2011).</p> | <p>G2.11<br/>G2.12<br/>G2.13<br/>G5.3<br/>G6.1</p> | <p>A1.1.1<br/>A1.1.2<br/>A1.2.4<br/><b>A2</b></p> |
| <b>Tuần 8</b>                                                   | <p><b>Tài nguyên khoáng sản</b><br/><i>Đặc điểm tài nguyên khoáng sản</i><br/><i>Ô nhiễm môi trường</i></p>                                                                                                                                                         | <p>Thuyết giảng kết hợp với bài giảng slile<br/>Nêu vấn đề</p>                                                                                     | <p>Các hoạt động khai thác khoáng sản và tác động của nó tới môi trường và cảnh quan?</p>                                                                                                                                                | <p>G2.14<br/>G2.15</p>                             | <b>A2</b>                                         |

|                                                             |                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                        |                                                                                    |                                         |                                               |
|-------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-----------------------------------------------|
|                                                             | <i>trong khai thác khoáng sản</i>                                                                                                                                                                  | - Thảo luận nhóm về tác động của 1 số hoạt động khai thác khoáng sản đến môi trường thành phần và cảnh quan.           |                                                                                    |                                         |                                               |
|                                                             | <b><i>Tự học và nghiên cứu</i></b>                                                                                                                                                                 | GV giới thiệu và hướng dẫn SV giải quyết bài tập nghiên cứu (theo nhóm hoặc cá nhân).                                  | Phân tích thực trạng ô nhiễm môi trường trong khai thác khoáng sản tại địa phương. | G2.14<br>G2.15<br>G6.2                  | A1.3.3<br><b>A2</b>                           |
| <b>Tuần 9</b>                                               | <b><i>Tài nguyên biển và đại dương</i></b><br><i>Đặc điểm tài nguyên biển và đại dương</i><br><i>Vấn đề ô nhiễm môi trường biển và đại dương</i>                                                   | Thuyết giảng kết hợp với bài giảng slile<br>Phát vấn<br>Thảo luận nhóm về vấn đề ô nhiễm môi trường biển và đại dương. | Các tiềm năng kinh tế của tài nguyên và các vấn đề ô nhiễm môi trường biển.        | G2.16<br>G2.17<br>G2.18<br>G6.2<br>G6.3 | A1.1.1<br>A1.1.2<br><br>A1.3.3<br><b>A2</b>   |
| <b>Chương 4. Các vấn đề tài nguyên, môi trường toàn cầu</b> |                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                        |                                                                                    |                                         |                                               |
| <b>Tuần 10</b>                                              | <b><i>54.1. Các áp lực đối với môi trường</i></b><br><i>Gia tăng dân số</i><br><i>Đô thị hóa</i><br><i>Sản xuất thiếu bền vững</i><br><i>Biến đổi khí hậu</i><br><i>Khái niệm biến đổi khí hậu</i> | Nêu vấn đề + Bài giảng slile<br>Phát vấn<br>Thảo luận nhóm về vấn đề các vấn đề môi trường toàn cầu                    | 1. Các biểu hiện và tác động của biến đổi khí hậu                                  | G.3.1<br>G3.2<br>G6.2<br>G6.3           | A1.1.1<br>A1.1.2<br><br>A1.3.3<br><b>A2.1</b> |

|                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                  |                                        |                                                          |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|----------------------------------------------------------|
|                | Nguyên nhân biến đổi khí hậu<br>Biểu hiện biến đổi khí hậu<br>Ảnh hưởng biến đổi khí hậu                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                  |                                        |                                                          |
| <b>Tuần 11</b> | <p>Khái niệm suy giảm tầng ôzôn<br/>Nguyên nhân suy giảm tầng ôzôn<br/>Biểu hiện suy giảm tầng ôzôn<br/>Ảnh hưởng suy giảm tầng ôzôn<br/><i>Suy giảm đa dạng sinh học</i><br/>Khái niệm suy giảm đa dạng sinh học<br/>Nguyên nhân suy giảm đa dạng sinh học<br/>Biểu hiện suy giảm đa dạng sinh học<br/>Ảnh hưởng suy giảm đa dạng sinh học</p> | <p>SV chuẩn bị slide, hình vẽ,... thể hiện cấu tạo và suy giảm tầng Ozon.<br/><br/>Sử dụng PP đóng vai về ảnh hưởng suy giảm tầng ôzôn (phân vai: hệ sinh thái, con người,...)<br/>Thảo luận nhóm về vấn đề suy giảm đa dạng sinh học.</p> | <p>Khái niệm, đặc điểm và tình hình suy giảm tầng Ozon</p>       | <p>G3.3<br/>G3.4<br/>G5.3<br/>G7.3</p> | <p>A1.1.1<br/>A1.1.2<br/><br/>A1.3.3<br/><b>A2.1</b></p> |
|                | <b>Tự học:</b> <i>Hiện trạng các vấn đề môi trường toàn cầu tại Việt Nam</i>                                                                                                                                                                                                                                                                    | GV gợi ý các vấn đề, phân công nhiệm vụ cho các nhóm và giới thiệu tài liệu,                                                                                                                                                               | Phân tích hiện trạng các vấn đề môi trường toàn cầu tại Việt Nam | G3.1<br>G5.1<br>G7.3                   | A1.2.1<br>A1.2.2<br>A1.2.3<br><b>A2.1</b>                |

|                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                 |                                                                                |
|----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|
|                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | hướng dẫn cách tìm kiếm tài liệu và nêu yêu cầu.                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                 |                                                                                |
| <b>Tuần 12</b> | <p><i>Sa mạc hóa</i><br/> Khái niệm sa mạc hóa<br/> Nguyên nhân sa mạc hóa<br/> Biểu hiện sa mạc hóa<br/> Ảnh hưởng sa mạc hóa<br/> <i>An ninh nguồn nước</i><br/> Khái niệm an ninh nguồn nước<br/> Nguyên nhân<br/> Tình hình an ninh nguồn nước<br/> Ảnh hưởng<br/> <i>Ô nhiễm xuyên biên giới gia tăng</i><br/> Khái niệm nhiễm xuyên biên giới gia tăng<br/> Nguyên nhân nhiễm xuyên biên giới gia tăng<br/> Biểu hiện nhiễm xuyên biên giới gia tăng<br/> Ảnh hưởng nhiễm xuyên biên giới gia tăng</p> | <p>SV chuẩn bị slide, hình vẽ,... thể hiện nguyên nhân, biểu hiện, ảnh hưởng của sa mạc hóa.</p> <p>Sử dụng PP đóng vai về vấn đề ô nhiễm xuyên biên giới</p> <p>PP nêu và giải quyết vấn đề “an ninh nguồn nước”</p> | <p>Phân tích nguyên nhân, hiện trạng, hướng giải quyết các vấn đề: Suy thoái tài nguyên đất; An ninh nguồn nước; Suy thoái tài nguyên rừng và đa dạng sinh học,...</p> <p>2. Tình hình ô nhiễm xuyên biên giới gia tăng và xuất khẩu chất thải độc hại? Giải pháp quản lý xuyên quốc gia?</p> | <p>G3.5<br/>G3.6<br/>G3.7<br/>G5.3<br/>G6.1</p> | <p>A1.1.1<br/>A1.1.2<br/><br/>A1.2.1<br/>A1.2.2<br/>A1.2.3<br/><b>A2.1</b></p> |
|                | <b>Tự học:</b> <i>Tình hình thực hiện chiến lược phát triển bền vững trên thế giới và ở Việt</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | GV giới thiệu tài liệu, hướng dẫn cách tìm kiếm tài liệu và                                                                                                                                                           | Phân tích tình hình thực hiện phát triển bền vững trên thế giới và ở                                                                                                                                                                                                                          | G3.2<br>G5.2                                    | A1.2.1<br>A1.2.2                                                               |

|                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                |                                                                                                           |                              |                                                       |
|-------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------|
|                                                             | Nam                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | nêu yêu cầu.                                                                   | Việt Nam                                                                                                  |                              |                                                       |
| <b>Chương 5. Khái quát quản lý tài nguyên và môi trường</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                |                                                                                                           |                              |                                                       |
| <b>Tuần 13</b>                                              | <b><i>Khái quát về quản lý</i></b><br><i>Khái niệm quản lý</i><br><i>Đối tượng của quản lý</i><br><i>Môi trường quản lý</i><br><i>Chức năng quản lý</i><br><i>Lịch sử phát triển các tư tưởng quản lý</i>                                                                                                                       | Thuyết giảng kết hợp với<br>phát vấn nhanh.<br>Phát vấn<br>Phân tích hướng dẫn | Phân tích các yếu tố<br>của môi trường quản lý.<br>Phân tích các chức<br>năng theo sự phân cấp<br>quản lý | G4.1<br>G4.2<br>G4.3         | A1.1.1<br>A1.1.2<br><br>A1.2.3<br>A1.3.3<br><b>A2</b> |
|                                                             | <b><i>Tự học:</i></b><br><i>2.1.5. Lịch sử phát triển các tư tưởng quản lý</i>                                                                                                                                                                                                                                                  | GV hướng dẫn SV cách tìm<br>đọc, phân tích, tổng hợp tài<br>liệu               | Trình bày lịch sử phát<br>triển các tư tưởng quản<br>lý                                                   | G4.2<br>G5.2                 | A1.2.1<br>A1.2.2                                      |
| <b>Tuần 14</b>                                              | <b><i>Quản lý tài nguyên và môi trường</i></b><br><i>Một số khái niệm</i><br><i>Mục tiêu quản lý tài nguyên và môi trường</i><br><i>Nội dung quản lý tài nguyên và môi trường</i><br><i>Nguyên tắc quản lý tài nguyên và môi trường</i><br><i>Tự học: Nguyên tắc phát triển bền vững trong quản lý tài nguyên và môi trường</i> | Thuyết giảng kết hợp với<br>bài giảng slide<br>Phát vấn<br>Phân tích hướng dẫn | Phân tích các nội dung,<br>nguyên tắc của quản lý<br>tài nguyên và môi<br>trường                          | G4.4<br>G4.5<br>G4.6<br>G5.2 | A1.1.1<br>A1.1.2<br><br>A1.2.3<br>A1.3.3<br><b>A2</b> |
|                                                             | <b><i>Bài tập nghiên cứu:</i></b><br><i>(1). Các hướng phát triển bền vững trong sản xuất</i>                                                                                                                                                                                                                                   | GV hướng dẫn SV cách tìm<br>đọc, phân tích, tổng hợp tài<br>liệu               |                                                                                                           | G7.1<br>G7.2                 | A1.1.1<br>A1.1.2                                      |



|                |                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                      |                                                   |
|----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|---------------------------------------------------|
|                | <i>nông – lâm – ngư nghiệp<br/>(2). Áp dụng các công nghệ<br/>môi trường phục vụ mục tiêu<br/>phát triển bền vững.</i>                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                      | A1.2.3<br>A1.3.3                                  |
| <b>Tuần 15</b> | <i>Các hướng tiếp cận quản lý<br/>tài nguyên và môi trường<br/>Các công cụ quản lý tài<br/>nguyên và môi trường<br/>Các hệ thống quản lý tài<br/>nguyên và môi trường trên<br/>thế giới và ở Việt Nam.</i> | GV chia lớp thành 2 nhóm<br>(đối kháng), chuẩn bị trong<br>vòng 40p:<br>Nhóm 1: hướng tiếp cận<br>quản lý tài nguyên và môi<br>trường dựa vào hệ thống<br>chính sách và pháp luật<br>Nhóm 2: hướng tiếp cận<br>quản lý tài nguyên và môi<br>trường dựa vào cộng đồng<br>GV tổ chức cho 2 nhóm<br>tranh luận theo hình thức 1:1<br>(mỗi nhóm nêu 1 ưu điểm,<br>nhóm còn lại phản bác và<br>đưa ra 1 ưu điểm cách tiếp<br>cận của nhóm mình. | (1). Trình bày ưu,<br>nhược điểm của quản lý<br>tài nguyên, môi trường<br>theo hướng tiếp cận từ<br>trên xuống và theo<br>hướng tiếp cận từ dưới<br>lên. Các công cụ của<br>từng hướng tiếp cận.<br>(2). Trình bày ưu,<br>nhược điểm của hệ<br>thống quản lý tài<br>nguyên và môi trường<br>trên thế giới và ở Việt<br>Nam. | G4.4<br>G4.5<br>G5.3<br>G7.1<br>G7.2 | A1.1.1<br>A1.1.2<br>A1.2.3<br>A1.3.3<br><b>A2</b> |
|                | <i>Tự học: Hệ thống quản lý<br/>nhà nước về tài nguyên và<br/>môi trường cấp tỉnh, huyện.</i>                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | G7.1<br>G7.2                         | A1.2.3                                            |

## **7. Nguồn học liệu**(các giáo trình, tài liệu tham khảo, các phần mềm,...)

### **Giáo trình:**

1. Nguyễn Ngọc Dung. *Quản lý tài nguyên & môi trường*. NXB Xây dựng 2010.

### **Tài liệu tham khảo:**

Lưu Đức Hải. *Quản lý môi trường và phát triển bền vững*. NXB ĐHQG Hà Nội 2000.

Lê Văn Khoa. *Khoa học môi trường* NXB Giáo dục 2001

Nguyễn Đình Hòa. *Môi trường và phát triển bền vững*. NXBGD 2007

**Quy định của môn học**

Sinh viên nộp hồ sơ môn học theo yêu cầu

Sinh viên phải nộp bài tập, báo cáo

Tỷ lệ thời gian sinh viên có mặt trên lớp

**Phụ trách môn học**

Khoa/bộ môn phụ trách: Bộ môn QLTN&MT, Khoa Địa lý - QLTN

Địa chỉ/email: tuyentt@vinhuni.edu.vn